

Sân không vắng vẻ tàn xuân

Contents

Sân không vắng vẻ tàn xuân	2
1. Chương 00:phần 1	2
2. Chương 00:phần 2	7
3. Chương 01:phần 1	11
4. Chương 01:phần 2	15
5. Chương 02:phần 1	19
6. Chương 02:phần 2	25
7. Chương 03:phần 1	29
8. Chương 03:phần 2	34
9. Chương 04:phần 1	39
10. Chương 04:phần 2	44
11. Chương 05:phần 1	46
12. Chương 05:phần 2	52
13. Chương 06:phần 1	57
14. Chương 06:phần 2	61
15. Chương 07:phần 1	66
16. Chương 07:phần 2	70
17. Chương 08:phần 1	76
18. Chương 08:phần 2	82
19. Chương 08:phần 3	86
20. Chương 09:phần 1	90
21. Chương 09:phần 2	96
22. Chương 10:phần 1	100
23. Chương 10:phần 2	105
24. Chương 11:phần 1	109
25. Chương 11:phần 2	114
26. Chương 12:phần 1	117
27. Chương 12:phần 2	121
28. Chương 12:phần 3	125
29. Chương 13:phần 1	130
30. Chương 13:phần 2	135
31. Chương 14:phần 1	140
32. Chương 14:phần 2	144
33. Chương 15:phần 1	149
34. Chương 15:phần 2	154
35. Chương 16:phần 1	158
36. Chương 16:phần 2	163
37. Chương 17:chương Kết	168

Sân không vắng vẻ tàn xuân



Giới thiệu

Tên tác phẩm: Tịch tịch không đình xuân dục văn Sân không vắng vẻ tàn xuân (Trần Trọng Kim dịch)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/san-khong-vang-ve-tan-xuan>

1. Chương 00:phần 1

Ngọc tím ném vào tàn tro lạnh lẽo, xóa nhòa một chữ “tâm”.

Mành thưa vén nửa, tịch dương hiu hắt

Hoa đào lìa cành, chim yến bay liệng.

Vọng hương bích vân trên trời tây

Tan biến bao tâm tư, mong đợi

Giấc mộng xa xôi trôi nổi trăm thước tơ nhện,

Vô hạn thê lương.

- “Lãng Đề Sa” Nạp Lan Dung Nhược -

(Nói về một người phụ nữ cô đơn đợi phu quân trong một căn phòng,

nàng nhìn qua khung cửa sổ, cảnh vật như thế, cuối cùng thốt lên câu “vô hạn thê lương”)

Vẫn là thời tiết đầu xuân, ban ngày trời nắng ấm, gió thổi qua êm dịu. Cách mành nhìn ra, trong đình yên tĩnh không một tiếng động, chỉ có chú vẹt ở cuối hành lang thi thoảng mới miến cưỡng lười nhác vỗ vỗ cánh, khiến cái chuông vàng ở chân nó kêu leng ceng một hồi.

Ngủ đã được một lúc lâu khiến người cũng cảm thấy mệt mỏi, lười biếng không chịu dậy, thế là nàng gọi cung nữ bên người: “Hương Ngâm.” Đi vào lại không phải là Hương Ngâm, một hình ảnh quen thuộc tiến đến dọa nàng giật mình, quên mất phải hành lễ: “Hoàng thượng...”

Tóc mai khê rủ xuống, trước mặt Hoàng đế như vậy là quá thất lễ, hoàng đế lại chỉ cười bảo: “Trẫm thấy nàng ngủ say, nên không cho ai đánh thức nàng.” Hắn cực kì nuông chiều nàng, trong mắt lại lộ ra ý tứ giống như nàng là vật báu hắn vất vả lắm mới tìm được.

Ai ai cũng cho rằng nàng được sủng ái nhất lục cung. Bởi vì tháng bảy tuyển tú, tháng 12 được sắc phong Hòa tần, đồng thời Đồng Giai thị được phong làm quý phi. Đồng phi là muội muội của Hiếu Ý hoàng hậu, từ sau khi Hiếu Ý hoàng hậu qua đời thì nàng ta nắm quyền quản lý hậu cung. Vào ngày đó còn có một quý nhân được phong Lương tần, nàng ấy là mẫu thân của Bát a ca nhưng vì xuất thân thấp hèn nên từ trước đến nay hoàng đế không hề để ý tới. Lần này được sắc phong lên tần trong cung đều dồn đại là do

Bát a ca không ngừng tranh đấu. Vị Bát a ca này có dung mạo phong thái giống hoàng đế nhất trong các vị a ca, mới 18 tuổi đã được phong Bối Lặc.

Sắc phong là việc hỉ, Đồng Quý Phi làm chủ, các nàng ba người mở tiệc chiêu đãi vài vị chủ nhân hậu cung: Vinh phi, Nghi phi, Đức phi, Huệ phi đều được mời. Cả một gian phòng tiếng nói cười ồn ào náo nhiệt. Đây là lần đầu tiên nàng gặp Lương tần. Lương tần là người yên tĩnh, đến cả nụ cười trông cũng rất lạnh nhạt hờ hững. Nàng cảm thấy vị Lương Tần này trông rất quen mắt, chỉ là không nhớ nổi đã thấy qua ở đâu. Trong bữa tiệc chỉ thấy có Nghi phi là quan tâm tới Lương tần, nàng thật sự không hiểu nổi, hai con người tính cách khác nhau như thế sao có thể kết bạn?

Sau này nghe nói là do Bát a ca thân với Cửu a ca, nàng cũng chẳng để tâm vì lâu nay hoàng đế không thích phi tần hậu cung bàn luận chuyện triều chính.

Nàng đắm chìm trong suy nghĩ, thần sắc trên mặt phẳng phất có tia hoảng hốt. Hoàng đế nắm chặt tay nàng, chợt nói: “Trẫm dạy nàng viết chữ.”

Hoàng đế thích dạy nàng viết chữ, mỗi lần đều là viết thơ hán sáng tác. Thậm chí còn có một lần dạy nàng viết tên hán. Nàng học rất chậm nhưng hán luôn bằng lòng dạy nàng viết. Lúc dạy nàng, hán thường im lặng, cũng không thích nàng nói chuyện, chỉ lặng lẽ nắm tay nàng. Viết viết vẽ vẽ, cực kì chuyên tâm, cứ như đó là chuyện quan trọng nhất trên thế gian. Bút lông mềm mại uốn lượn, những chữ viết ra đều cong cong vắn vẹo, nét ngang thì giống như con giun, nét sổ giống cành cây. Có lúc nàng không nhìn được bát cười, nhưng hán cũng chẳng lấy làm phiền. Có lúc hán bỗng xuất thần, trong mắt có một tia hoảng hốt không thể giấu được. Trong ấn tượng của nàng, Hoàng thượng tuy dịu dàng hòa nhã nhưng tâm sâu không lường được. Không ai dám phỏng đoán tâm ý của hán, nàng cũng không dám. Phi tần trong hậu cung nhiều như thế, hán lại chiếu cố nàng như vậy, ai ai cũng bảo là nàng có phúc lớn.

Thật ra nàng là người thích náo nhiệt, nhưng Hoàng đế lại không thích. Nàng chỉ đành im thin thít trước mặt hán. Hán thích nàng mặc xiêm y màu xanh biếc. Vải lụa may mặc mà Giang Ninh, Tô Châu, Hàng Châu cống nạp đều thưởng cho nàng lụa màu xanh, xanh lam như hồ nước, xanh lá sen, xanh lục nhạt... Vải cống, lụa Oa, gấm vóc, gấm Phủ, lanh, thổ cẩm, tơ tằm, lụa Hàng Châu... y phục bốn mùa nhiều như thế, tuổi mười bảy ai mà không thích sắc hồng? Nhưng vì hán không thích nên nàng cũng chỉ đành ăn mặc một màu như hoa sen.

Năm thứ hai vào cung, nàng hạ sinh một vị tiểu cách cách, trong giấy tờ ở Tông Nhân phủ ghi lại là vị cách cách thứ mười tám, nhưng sinh ra mấy tháng liền chết non. Nàng đau khổ cùng cực, khóc đến thương tâm. Hán bãi triều vội vàng đến chỗ nàng, thấy nàng buồn bã bi ai, trong mắt hán có sự thương tiếc vô hạn. Ôm lấy nàng, thể hiện một nỗi đau khó nói mà nàng không thể hiểu. Từ trước tới nay hán chưa từng nhìn nàng như vậy, đau xót như vậy, tuyệt vọng đến vậy, cứ như không phải là mất đi một cách cách, mà là mất đi thứ hán quý trọng yêu thương nhất trên đời. Tuy hán có nhiều cách cách, a ca, nhưng lúc này hán thương tâm đến vậy, cơ hồ như còn đau hơn cả nàng.

Nàng khóc đến nghẹn ngào, nước mắt thấm ướt áo bào của hán, hán chỉ lặng lẽ ôm chặt nàng, cuối cùng nói: “Ta nợ nàng nhiều đến thế.”

Sau đó vài ngày, Nội Vụ phủ phụng ý chỉ phong Lương tần lên làm Lương phi. Vương thị buột miệng nói: “Cuối cùng cũng là do nhi tử không ngừng tranh đấu, tuy hoàng thượng không để ý đến nàng ta nhưng cũng vì Bát a ca mà nể mặt nàng.” Nàng không hiểu vì sao trong lòng bỗng thấy buồn bã, Vương thị lúc này mới biết lỡ lời, vội cười bảo: “Muội muội vẫn còn trẻ như vậy, hoàng thượng quan tâm, năm sau chắc chắn sẽ hạ sinh một vị tiểu a ca.”

Thế nhưng nàng lại không sinh được ai nữa. Phi tần trong hậu cung trông mong nhất chính là sinh được hoàng tử, nhưng sinh được hoàng tử thì sẽ có tất cả hay sao? Vậy Lương phi tuy là sinh được Bát a ca đó, nhưng nàng ấy không phải vẫn cô đơn hay sao? Ngoài những lần triệu tập các cung, rất hiếm khi thấy nàng đi lại trong cung.

Hoàng đế có tuổi, nhớ lại tình xưa, khi rảnh rỗi thường thích đến hậu cung cùng các phi tần ôn chuyện, có Đức phi, Nghi phi, Huệ phi... nhưng trước nay chưa từng nghe nói tới hán đến chỗ Lương phi.

Những ngày này trong cung, sóng yên biển lặng. Phi tần đối đãi với nàng rất khách khí vì biết nàng được

hoàng thượng sủng ái. Sự sủng ái này có thể coi là thiên trường địa cửu, cả đời không hết. Nàng cùng Vương thị nói chuyện cực hợp ý nhau do tuổi tác cả hai không chênh lệch nhiều. Có lần nhàn hạ ngồi trong cung của Đồng quý phi, mọi người ồn ã nói chuyện, Nghi phi bỗng cười bảo: “Mọi người nhìn xem, hai người họ thật giống chị em ruột.” Nói thật ra thì nàng cùng Vương thị không hề giống nhau, chỉ là khuôn mặt đều là hình trái xoan.

Đức phi cười bảo: “Hoàng thượng thích mặt trái xoan, tiếc là mặt ta tròn, mấy năm trước còn được coi là xinh đẹp thanh tú, bây giờ chỉ đành coi là cái bánh nướng thôi.” Cười đến mức Nghi Phi không nhịn được, suýt nữa phun ra một ngụm trà.

Thật ra Đức phi vẫn còn rất xinh đẹp. Khuôn mặt tròn trịa, năm đó vẫn sáng ngời như mặt trăng. Nữ nhân hậu cung có ai là không đẹp? Hoặc nói là, ai đã từng không đẹp?

Cứ nghĩ như vậy trong lòng lại hiện lên một tia bối rối, hoang mang. Tuy hoàng đế đối với nàng trước sau như một, ngày ấy còn đặc biệt tranh thủ lúc nghỉ ngơi buổi trưa qua thăm nàng, trên mặt tràn đầy ý cười hỏi: “Hôm nay là sinh nhật nàng, Trẫm đã kêu Ngự Thiện phòng chuẩn bị mì Ngân Ti. lát nữa Trẫm sẽ ăn cùng với nàng.”

Nàng run rẩy một chút rồi mới cười đáp lời: “Hoàng thượng nhớ nhầm rồi, thần thiếp sinh vào tháng mười, bây giờ mới vừa qua tết Đoan Ngọ thôi.”

Hoàng thượng “ồ” một tiếng, trên miệng vẫn nở nụ cười, chỉ là trong mắt lại có một tia hoảng hốt mà nàng không thể hiểu nổi. Nàng sẵn giọng: “Hoàng thượng nhớ sinh nhật của ai vậy, cố ý đến đánh lừa thần thiếp.”

Hoàng thượng cười, chỉ nói: “Trẫm bận bịu nhiều việc, nhớ nhầm mất rồi.”

Sau khi hoàng đế đi rồi, nàng tới cung của Nghi phi, thật khéo gặp Nghi phi đang tiễn Lương phi ra. Vì thường ngày ít qua lại, nàng cố ý cười một tiếng gọi: “Lương tỷ tỷ.”

Xưa nay Lương phi rất khách sáo, xa lánh, lúc này gật gật đầu xem như đáp lễ.

Nghi phi dẫn nàng đến cạnh lò sưởi, vừa hay có một cung nữ dâng lên điểm tâm. Nàng nhìn thấy có mì Ngân Ti, liền cười nói: “Hóa ra hôm nay là ngày sinh của Nghi phi tỷ tỷ”, rồi lại đem chuyện Hoàng thượng nhớ nhầm ngày sinh ra kể một lượt. Nghi Phi dường như có chút cảm động, qua một hồi lâu mới thở dài một hơi. Nghi phi là người vốn thẳng thắn cởi mở, rất ít khi có tâm trạng phiền muộn, nàng thấy vậy liền cảm thấy buồn bực một hồi.

Hoàng đế vốn ngại quy tắc rườm rà trong cung nhưng một năm lại có đến nửa năm dừng chân trong Sướng Xuân Viên. Hoa viên lớn như vậy, cảnh xuân tươi đẹp. Phong cảnh bốn mùa đẹp như tranh vẽ. Mùa thu có lá phong đỏ như lửa, vây quanh đình giữa hồ, giống như cả hoa viên đều đang được chiếu bởi ánh đuốc sáng ngời. Ngồi thong dong trên thuyền, phía dưới là hồ nước xanh như ngọc bích, hai bờ đều là lá phong đỏ, rợp bóng xuống mặt hồ trong vắt. Sóng vỗ tấp tập vào mạn thuyền.

Hoàng đế sai người chuẩn bị bút mực, xưa nay hẳn thích những màu thanh nhã, trên ngự án giữa thuyền chuyên tâm vẽ nên sắc trời ánh nước chung quanh. Viết thêm lên một bài thơ, rồi ngâm nga từng câu cho nàng nghe. Tuy nàng chẳng hiểu gì nhưng hẳn cũng không giải thích, chỉ vừa ngâm vừa cười, toát ra một vẻ hân hoan vô cùng.

Hắn chợt nảy ra một ý nghĩ, bảo nàng: “Trẫm vẽ cho nàng một bức tranh.” Nàng biết hẳn thích sự đoan trang nên ngồi xuống một cách quy củ, cực lực thể hiện sự thong dong nhàn nhã trên mặt. Hắn chăm chú nhìn nàng thật lâu, ánh mắt chăm chú dán chặt vào nàng. Giống như lá phong đỏ rực hai bên bờ, tầm mắt như muốn đốt cháy người ta vậy. Sau một lúc lâu hắn mới cúi đầu xuống tờ giấy trắng, dùng mực nhạt phác họa các nét. Ngồi bút phác qua phác lại tự nhiên. Đột nhiên cổ tay hắn dừng lại, không vẽ tiếp nữa.

Nàng vốn ngồi rất gần ngự án, liếc mắt qua thấy trên giấy mỏng đã phác họa lên khuôn mặt, khuôn mặt quen thuộc đến như vậy...

Nàng hỏi: “Hoàng thượng vì sao không vẽ nữa?”

Hoàng đế đem bút lông đặt lên nghiên mực “cạch” một tiếng dứt khoát, mực văng ra khắp nơi, thản nhiên bảo: “Không vẽ nữa, chẳng có gì hay ho.”

Nàng biết hấn tức giận, nàng cũng không tới hỏi rõ trắng đen. Nàng cũng giận dữ, đặt giấy lại ngự án, thỉnh an một cái rồi cáo từ: “Thần thiếp cáo lui.”

Đối với tính tình trẻ con của nàng, từ trước đến nay hấn đều nhân nhượng cho qua, thậm chí còn mang chút ý nuông chiều, luôn là cười cười nhìn nàng hờn dỗi một cách quá đáng. Lần này lại quay đầu sai Lương Cửu Công: “Tiễn Hòa tần xuống thuyền.”

Trong nháy mắt nàng thấy cực kì thất vọng, chung quy vẫn là đang còn trẻ, cảm thấy bị bề mặt. Rời thuyền xuống một chiếc thuyền nhỏ tiến vào bờ, nàng vẫn chưa hết cảm phần. Bước lên bậc thêm xanh nàng bất chợt ngừng đầu, chỉ thấy thấp thoáng có người đang gạt liễu đi, nàng tưởng là thái giám hầu hạ, liền muốn hấn đi gọi cung nữ của nàng, nàng gọi: “Này, người qua đây.”

Người nọ nghe nàng gọi, theo bản năng quay đầu nhìn qua. Nàng giật mình, người này chắc chắn không phải thái giám, tuổi chừng ba mươi, một thân trường bào gấm đen, trước ngực có họa tiết màu xanh. Trên đầu chỉ đội chiếc mũ gấm đen, nhưng eo thắt dây lưng màu vàng, rõ ràng là một vị hoàng tử.

Tên thái giám theo từng vị hoàng tử này đã tiến lên thỉnh an: “Thỉnh an Hòa tần.”

Lúc này vị hoàng tử kia mới biết thân phận của nàng, nhanh nhẹn bình tĩnh khom người hành lễ: “Dận Chân xin thỉnh an mẫu phi.” Hấn có đôi mắt đen và sâu thẳm. Chư vị hoàng tử có diện mạo không giống nhau, Dận Chân thì có đôi mắt trong veo vô cùng.

Nàng rất khách khí đáp: “Tứ gia xin đứng lên, vẫn luôn nghe Đức phi nhắc đến Tứ gia suốt.” Thật ra vị Tứ gia này từ nhỏ do Hiếu Ý hoàng hậu nuôi dưỡng, lại có chút xa cách với thân mẫu. Thế nhưng gặp nhau như thế này đành phải cố tìm ra vài câu để che dấu sự quẫn bách của bản thân.

Tứ a ca vẫn giữ bộ dáng thong dong như cũ: “Dận Chân đang muốn vào hoa viên thỉnh an ngạch nương.” Đôi mắt đen nhánh không đoán được ý tứ gì. Từ lâu nàng đã nghe nói Tứ a ca khó lường, khó nắm bắt nhất, hóa ra đúng là vậy.

Theo quy củ, phi tần hậu cung cùng các hoàng tử trưởng thành nên ít gặp gỡ, tránh được thì tránh. Trong lúc nàng đang vội vàng lại gặp Tứ a ca, suy cho cùng vẫn là không ổn. Huống hồ tuổi nàng còn trẻ, so với vị hoàng tử trước mặt này nàng còn trẻ hơn vài tuổi. Nàng bị hấn gọi một tiếng mẫu phi chỉ cảm thấy không được tự nhiên cho lắm. Hấn chợt đứng thẳng lên nói: “Dận Chân cáo lui.”

Nàng cũng không nhớ rõ lắm, chỉ biết hoàng hôn ngày đó bao trùm khắp nơi, ánh hồng ánh tía chiếu rọi lên những chiếc lá phong đỏ rực như lửa, càng làm sắc đỏ tràn đầy chung quanh, trông như pháo bông nổ rộ tứ phía vào mỗi đợt Tết Nguyên Tiêu vậy. Người ta vẫn gọi thế là “Vạn thọ vô cương” (sống lâu muôn tuổi). Mỗi năm đều đốt để đổi được một nụ cười của hoàng đế. Nàng đột nhiên nghĩ đến, “vạn thọ vô cương”, thật sự có “vạn thọ vô cương” sao? Nàng nhớ tới khuôn mặt của hoàng đế, gầy gầy thanh tú, nếp nhăn nơi khóe mắt, ánh mắt thâm sâu khó dò. Nhưng hoàng tử Dận Chân kia, khuôn mặt sáng sủa, ánh mắt trong vắt, giống như nước trong hồ, bình tĩnh thong dong, dưới đáy còn gợn lên một loại sức sống mãnh liệt.

Nàng quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một con quạ kêu a a, vỗ cánh bay về phía cánh rừng nơi xa. Hoàng hôn phủ lên bốn bề, khu lâm viên thẳng cánh đẹp đẽ kia từ từ mờ nhạt, như mộng như ảo.

Những ngày sau đó vẫn như cũ sóng yên biển lặng. Sự tranh đoạt trong triều dần truyền tới hậu cung. Khi phế truất thái tử, hoàng đế gần như già đi chục tuổi chỉ sau một đêm. Mấy ngày liền người không ăn không ngủ, bệnh một thời gian dài. Các vị a ca không ngừng tranh giành, phe ủng hộ Bát a ca vẫn là đông nhất. Hậu cung tuy không tham dự vào chuyện triều chính, nhưng trong lòng hoàng thượng luôn ưu phiền không vui, nàng cũng thường nhận ra. Có một đêm, hoàng thượng bỗng tỉnh giấc, bàn tay lạnh như băng của hấn phủ lên mặt nàng. Nàng bừng tỉnh sau giấc ngủ, mắt nhập nhèm, hấn cúi đầu xuống gọi nàng một tiếng: “Lâm Lang.”

Đây là lần đầu tiên nàng nghe thấy cái tên này. Hơi thở thô ráp của hoàng đế thoảng qua. Lòng bàn tay hấn có vết chai do kéo cung, vuốt ve khuôn mặt nàng rồi hấn xoay người, nặng nề chìm vào giấc ngủ.

Sau đó, nàng cũng quên mất.

Năm Khang Hi năm mươi bảy tuổi, nàng được phong làm Hòa phi. Sự sủng ái hơn hai mươi năm vẫn chưa dứt, cũng coi như là ngoại lệ rồi. Ngày sắc phi đó cực kỳ náo nhiệt. Vài vị phi tần thân thiết trong hậu cung chuẩn bị tiệc rượu, nàng cũng uống rất nhiều, sau cùng có hơi say say.

Buổi tối tẩy trang, nhìn vào trong chiếc gương thủy tinh, hai gò má của nàng vẫn như cũ đỏ hồng tươi đẹp như hoa đào. Nàng buồn bã nhìn chính mình trong gương, vẫn rất đẹp. Ba mươi sáu tuổi rồi nhưng vẫn trông như chỉ hơn hai mươi. Sắc đẹp phai dần thì sự yêu chiều cũng dần mất đi, thế nhưng nàng lại vẫn xinh đẹp như trước, vẫn mãi luôn như thế.

Lại qua bốn năm nữa, hoàng đế cũng đã già. Nhưng cứ cách mấy ngày là lại đến nói chuyện cùng nàng. Nàng uyển chuyển bẩm tấu, xin được nuôi dưỡng một vị hoàng tử. Hoàng đế nghĩ nghĩ rồi bảo: “Trẫm hiểu ý của nàng, các hoàng tử đều đã lớn cả rồi. Trong mấy vị hoàng tôn (cháu) Trẫm sẽ chọn ra một vị cho nàng dưỡng, cũng giống nhau cả thôi.”

Trầm ngâm một lát lại nói tiếp: “Hoàng Lịch, nhi tử nhà Lão Tứ cũng rất được, ngày mai trẫm sai người đưa vào cung cho nàng nhìn một chút.” Hoàng đế xưa nay vốn cẩn thận, lại nói: “Trong cung nhiều thị phi, chỉ bảo giao cho nàng cùng quý phi cùng nuôi dưỡng là được.” Đồng quý phi địa vị tôn quý, như thế này sẽ đỡ được nhiều lời đồn đại, lòng nàng bỗng có chút chờ mong.

Vị hoàng tôn mang nhũ danh là “Nguyên Thọ” kia có một đôi mắt đen nhánh sáng ngời, vô cùng hiếu lễ nghi, lại còn hiểu chuyện và đáng yêu nữa. Có hấn đến, dường như trong cung đầy ắp tiếng cười. Mỗi ngày từ thư phòng trở về với nàng đều khiến nàng quên hết thấy mệt mỏi phiền não.

Có một hôm hoàng đế đến đây, Nguyên Thọ cũng vừa khéo vừa học xong. Hoàng đế hỏi hấn Sinh Thư, tuy tuổi hấn còn nhỏ nhưng lại cực kỳ hiếu học, lại còn trẻ con nên ngâm nga lạnh lạnh đọc “Ái liên thuyết”: “Thủy lục thảo mộc chi hoa, khả ái giả thậm phiền. Tấn đào uyên minh độc ái cúc; tự lí đường lai, thể nhân thịnh ái mẫu đơn; Dư độc ái liên chi xuất ứ nê nhi bất nhiễm... (Hoa của cây, cỏ trên sông rất được yêu thích, Đào Uyên Minh thời Tấn chỉ thích hoa cúc. Từ thời Đường, ai ai cũng lại thích mẫu đơn, chỉ có mình tôi thích hoa sen, trong bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn...).”

Hoàng đế ngồi xếp bằng trên tràng kỷ, vừa cười mỉm vừa nghe, trong lòng tràn đầy sự yêu mến.

Sau khi Nguyên Thọ về nhà rồi lại hồi cung, trước tiên hấn thỉnh an nàng, rồi trình lên vài viên hương như: “Dâng lên thái thái tránh bị cảm nắng.”

Trong ngôn ngữ dân tộc Mãn gọi tổ mẫu* là “Thái thái”, đứa nhỏ này lại gọi nàng như thế, nàng bật cười ôm hấn vào lòng hỏi: “Là ngạch nương người bảo người dâng lên?” Đôi mắt đen trong vắt của Nguyên Thọ nhìn nàng rồi đáp: “Không phải, là a mã.”

* Tổ mẫu: bà nội

A mã mà hấn nói đương nhiên chính là Tứ a ca Dân Chân. Nàng khó tránh khỏi nao nao trong lòng, Nguyên Thọ nói tiếp: “A mã hỏi chuyện Nguyên Thọ ở trong cung, rồi nói rất nhớ thái thái.”

Nàng bỗng nhớ lại rất nhiều năm về trước, dưới sắc trời đỏ rực trong Sướng Xuân Viên, Tứ a ca cao lớn đứng đó, ánh mắt đen sâu xa. Tay nàng vuốt vuốt đuôi sam đen nhánh của Nguyên Thọ, khe khẽ thở dài.

Việc cuối cùng cần đến cũng đến, ngày 13 tháng 11 năm Khang Hy thứ sáu mốt, hoàng đế băng hà tại Sướng Xuân Viên.

Phi tần đều ở trong cung, chư vị hoàng tử phụng di chiếu, là Tứ a ca Dân Chân kế thừa hoàng vị. Nàng cũng không quan tâm đến tất cả những chuyện này vì kể từ thời khắc nàng nghe thấy tin dữ kia nàng đã biết, đời này của nàng đã hết. Từ nay về sau, nàng là một thái phi, một người không có nhi tử mà nương tựa, một thái phi bốn mươi tuổi.

Trên danh nghĩa tuy là Đồng quý phi cai quản lục cung, nhưng hơn phân nửa việc hậu cung lại do nàng quyết định. Hoàng đế băng hà, nàng khóc lóc thảm thiết, khóc một thời gian dài, đau đớn đến chết lặng. Nhập cung hơn hai mươi năm có thừa, nàng được hưởng hết sự sủng ái từ hấn, nhưng rồi vẫn có ngày hôm nay, vẫn có ngày phải rời ra hấn. Nàng không biết là mình khóc vì quá khứ, hay khóc vì tương lai của nàng nữa, có lẽ, nàng cũng đâu còn tương lai?

Mỗi ngày ngoài khóc lóc nàng còn phải cố gắng lên tinh thần đi kiểm lại di vật của tiên đế. Tổng quản cung Càn Thanh Cố Vấn Hành hai mắt sưng đỏ, cầm một hộp bằng gỗ trắc bầm báo: “Đây là chiếc hộp Vạn tuế gia đặt ở cạnh gối...” Còn chưa nói hết đã nghẹn ngào không nên lời.

Nàng nhìn thấy chiếc hộp tinh xảo kia, khóa kín nghiêm mật, chỉ sợ bên trong là vật gì quan trọng liên bảo với Cố Vấn Hành: “Thứ này giao cho bên...” Lời vừa ra khỏi miệng đã nghĩ thấy không ổn, nàng nghĩ nghĩ rồi sửa lại: “Vẫn là nên mời hoàng thượng tới.”

Cố Vấn Hành run run, hiểu được nàng nói đến hoàng đế hiện tại, mặc dù không hợp quy củ nhưng vẫn hiểu rõ sự quan trọng của sự việc, có thể đây là vật gì quan trọng, chính hắn cũng sợ bị liên quan nên tự mình đi thỉnh ngự giá.

Hoàng đế mặc cả người quần áo tang. Trên mặt trắng bệch không một chút máu, hắn đi vào trong điện thỉnh an thái phi. Nàng cũng nghiêng nghiêng người đáp lễ, chỉ thấy hắn ngược mắt lên, trong mắt đều là tơ máu sau mấy ngày túc trực cạnh linh cữu không ngủ. Ánh mắt hắn đã muốn rũ xuống. Đôi mắt sáng sửa trong suốt của Nguyên Thọ hóa ra là giống hắn.

Trong điện ảm đạm, nhìn ra màn tường chung quanh đều một mảng màu trắng, như phủ một tầng khói bụi, tất cả đều u ám tối tăm. Hoàng hôn chiếu vào lại càng làm cảnh vật nhuốm màu buồn bã. Nàng ngừng lại một chút rồi bảo: “Chiếc hộp này là di vật của tiên đế, đặt cạnh gối trên giường, có lẽ là vật quan trọng cho nên mới đặc biệt mời hoàng thượng đến xem.”

Hoàng đế “ồ” lên một tiếng, thái giám tổng quản Tô Bồi Thịnh ở sau lưng tiến lên tiếp nhận. Hoàng đế còn phân phó: “Mở.” Tính tình hắn xưa nay nghiêm túc, một lời nói ra, Tô Bồi Thịnh không dám hỏi thêm, lập tức lấy chiếc kim đồng nạy cái khóa nhỏ.

2. Chương 00:phần 2

Trong hộp lót vải lụa vàng, nhưng không hề có công văn chỉ dụ gì, chỉ thấy một chiếc túi có thêu hoa văn kim tuyến. Nàng cực kì ngạc nhiên, hoàng đế cũng bất ngờ, duỗi tay ra cầm chiếc túi lên xem. Trên mặt túi ở giữa có thêu hoa văn rồng bằng kim tuyến, phía dưới có kết tua rua màu vàng, rõ ràng là vật dụng của tiên đế. Hoàng đế không chần chừ mở chiếc túi ra, bên trong là một miếng ngọc bội màu trắng, chạm vào thấy mát lạnh, trên mặt có khắc mấy chữ vàng mảnh dễ, chính là: “Tình thâm bất thọ, cường cực tắc nhục; khiêm khiêm quân tử, ôn nhuận như ngọc”. Phía dưới miếng ngọc lại có một đoạn tóc của nữ tử, mềm mại mượt mà, phẳng phất một mùi hương như có như không.

Nàng cảm thấy cực kì xấu hổ, nhẹ nhàng ho khan một tiếng: “Hóa ra không phải là văn thư gì quan trọng.” Trong nháy mắt nàng thấy cực kì thất vọng, chung quy vẫn là đang còn trẻ, cảm thấy bị bề mặt. Rồi thuyền xuống một chiếc thuyền nhỏ tiến vào bờ, nàng vẫn chưa hết cảm phẫn. Bước lên bậc thềm xanh nàng bất chợt ngẩng đầu, chỉ thấy thấp thoáng có người đang gạt liểu đi, nàng tưởng là thái giám hầu hạ, liền muốn hắn đi gọi cung nữ của nàng, nàng gọi: “Này, người qua đây.”

Người nọ nghe nàng gọi, theo bản năng quay đầu nhìn qua. Nàng giật mình, người này chắc chắn không phải thái giám, tuổi chừng ba mươi, một thân trường bào gấm đen, trước ngực có họa tiết màu xanh. Trên đầu chỉ đội chiếc mũ gấm đen, nhưng eo thắt dây lưng màu vàng, rõ ràng là một vị hoàng tử.

Tên thái giám theo tùng vị hoàng tử này đã tiến lên thỉnh an: “Thỉnh an Hòa tần.”

Lúc này vị hoàng tử kia mới biết thân phận của nàng, nhanh nhẹn bình tĩnh khom người hành lễ: “Dận Chân xin thỉnh an mẫu phi.” Hắn có đôi mắt đen và sâu thẳm. Chư vị hoàng tử có diện mạo không giống nhau, Dận Chân thì có đôi mắt trong veo vô cùng.

Nàng rất khách khí đáp: “Tứ gia xin đứng lên, vẫn luôn nghe Đức phi nhắc đến Tứ gia suốt.” Thật ra vị Tứ gia này từ nhỏ do Hiếu Ý hoàng hậu nuôi dưỡng, lại có chút xa cách với thân mẫu. Thế nhưng gặp nhau như thế này đành phải cố tìm ra vài câu để che dấu sự quần bách của bản thân.

Tứ a ca vẫn giữ bộ dáng thong dong như cũ: “Dận Chân đang muốn vào hoa viên thỉnh an ngạch nương.” Đôi mắt đen nhánh không đoán được ý tứ gì. Từ lâu nàng đã nghe nói Tứ a ca khó lường, khó nắm bắt nhất, hóa ra đúng là vậy.

Theo quy củ, phi tần hậu cung cùng các hoàng tử trưởng thành nên ít gặp gỡ, tránh được thì tránh. Trong lúc nàng đang vội vàng lại gặp Tứ a ca, suy cho cùng vẫn là không ổn. Huống hồ tuổi nàng còn trẻ, so với vị hoàng tử trước mặt này nàng còn trẻ hơn vài tuổi. Nàng bị hắn gọi một tiếng mẫu phi chỉ cảm thấy không được tự nhiên cho lắm. Hắn chợt đứng thẳng lên nói: “Dận Chân cáo lui.”

Nàng cũng không nhớ rõ lắm, chỉ biết hoàng hôn ngày đó bao trùm khắp nơi, ánh hồng ánh tía chiếu rọi lên những chiếc lá phong đỏ rực như lửa, càng làm sắc đỏ tràn đầy chung quanh, trông như pháo bông nổ rộ tứ phía vào mỗi đợt Tết Nguyên Tiêu vậy. Người ta vẫn gọi thế là “Vạn thọ vô cương” (sống lâu muôn tuổi). Mỗi năm đều đốt để đổi được một nụ cười của hoàng đế. Nàng đột nhiên nghĩ đến, “vạn thọ vô cương”, thật sự có “vạn thọ vô cương” sao? Nàng nhớ tới khuôn mặt của hoàng đế, gầy gầy thanh tú, nếp nhăn nơi khóe mắt, ánh mắt thâm sâu khó dò. Nhưng hoàng tử Dận Chân kia, khuôn mặt sáng sủa, ánh mắt trong vắt, giống như nước trong hồ, bình tĩnh thong dong, dưới đáy còn gợn lên một loại sức sống mãnh liệt.

Nàng quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một con quạ kêu a a, vỗ cánh bay về phía cánh rừng nơi xa. Hoàng hôn phủ lên bốn bề, khu lâm viên thẳng cảnh đẹp đẽ kia từ từ mờ nhạt, như mộng như ảo.

Những ngày sau đó vẫn như cũ sóng yên biển lặng. Sự tranh đoạt trong triều dần truyền tới hậu cung. Khi phế truất thái tử, hoàng đế gần như già đi chục tuổi chỉ sau một đêm. Mấy ngày liền người không ăn không ngủ, bệnh một thời gian dài. Các vị a ca không ngừng tranh giành, phe ủng hộ Bát a ca vẫn là đông nhất. Hậu cung tuy không tham dự vào chuyện triều chính, nhưng trong lòng hoàng thượng luôn ưu phiền không vui, nàng cũng thường nhận ra. Có một đêm, hoàng thượng bỗng tỉnh giấc, bàn tay lạnh như băng của hắn phủ lên mặt nàng. Nàng bừng tỉnh sau giấc ngủ, mắt nhập nhèm, hắn cúi đầu xuống gọi nàng một tiếng: “Lâm Lang.”

Đây là lần đầu tiên nàng nghe thấy cái tên này. Hơi thở thô ráp của hoàng đế thoảng qua. Lòng bàn tay hắn có vết chai do kéo cung, vuốt ve khuôn mặt nàng rồi hắn xoay người, nặng nề chìm vào giấc ngủ.

Sau đó, nàng cũng quên mất.

Năm Khang Hi năm mươi bảy tuổi, nàng được phong làm Hòa phi. Sự sủng ái hơn hai mươi năm vẫn chưa dứt, cũng coi như là ngoại lệ rồi. Ngày sắc phi đó cực kỳ náo nhiệt. Vài vị phi tần thân thiết trong hậu cung chuẩn bị tiệc rượu, nàng cũng uống rất nhiều, sau cùng có hơi say say.

Buổi tối tẩy trang, nhìn vào trong chiếc gương thủy tinh, hai gò má của nàng vẫn như cũ đỏ hồng tươi đẹp như hoa đào. Nàng buồn bã nhìn chính mình trong gương, vẫn rất đẹp. Ba mươi sáu tuổi rồi nhưng vẫn trông như chỉ hơn hai mươi. Sắc đẹp phai dần thì sự yêu chiều cũng dần mất đi, thế nhưng nàng lại vẫn xinh đẹp như trước, vẫn mãi luôn như thế.

Lại qua bốn năm nữa, hoàng đế cũng đã già. Nhưng cứ cách mấy ngày là lại đến nói chuyện cùng nàng. Nàng uyển chuyển bẩm tấu, xin được nuôi dưỡng một vị hoàng tử. Hoàng đế nghĩ nghĩ rồi bảo: “Trẫm hiểu ý của nàng, các hoàng tử đều đã lớn cả rồi. Trong mấy vị hoàng tôn (cháu) Trẫm sẽ chọn ra một vị cho nàng dưỡng, cũng giống nhau cả thôi.”

Trầm ngâm một lát lại nói tiếp: “Hoàng Lịch, nhi tử nhà Lão Tứ cũng rất được, ngày mai trẫm sai người đưa vào cung cho nàng nhìn một chút.” Hoàng đế xưa nay vốn cẩn thận, lại nói: “Trong cung nhiều thị phi, chỉ bảo giao cho nàng cùng quý phi cùng nuôi dưỡng là được.” Đồng quý phi địa vị tôn quý, như thế này sẽ đỡ được nhiều lời đồn đại, lòng nàng bỗng có chút chờ mong.

Vị hoàng tôn mang nhũ danh là “Nguyên Thọ” kia có một đôi mắt đen nhánh sáng ngời, vô cùng hiểu lẽ nghi, lại còn hiểu chuyện và đáng yêu nữa. Có hắn đến, dường như trong cung đầy ắp tiếng cười. Mỗi ngày từ thư phòng trở về với nàng đều khiến nàng quên hết thấy mệt mỏi phiền não.

Có một hôm hoàng đế đến đây, Nguyên Thọ cũng vừa khéo vừa học xong. Hoàng đế hỏi hắn Sinh Thư, tuy tuổi hắn còn nhỏ nhưng lại cực kỳ hiểu học, lại còn trẻ con nên ngâm nga lạnh lạnh đọc “Ái liên thuyết”: “Thủy lục thảo mộc chi hoa, khả ái giả thậm phiền. Tấn đào uyên minh độc ái cúc; tự lí đường lai, thể nhân thịnh ái mẫu đan; Dư độc ái liên chi xuất ứ nê nhi bất nhiễm... (Hoa của cây, cỏ trên sông rất được yêu

thích, Đào Uyên Minh thời Tấn chỉ thích hoa cúc. Từ thời Đường, ai ai cũng lại thích mẫu đơn, chỉ có mình tôi thích hoa sen, trong bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn...).”

Hoàng đế ngồi xếp bằng trên tràng kỷ, vừa cười mỉm vừa nghe, trong lòng tràn đầy sự yêu mến.

Sau khi Nguyên Thộ về nhà rồi lại hồi cung, trước tiên hẩn thỉnh an nàng, rồi trình lên vài viên hương nhu: “Dâng lên thái thái tránh bị cảm nắng.”

Trong ngôn ngữ dân tộc Mãn gọi tổ mẫu* là “Thái thái”, đứa nhỏ này lại gọi nàng như thế, nàng bật cười ôm hẩn vào lòng hỏi: “Là ngạch nương người bảo người dâng lên?” Đôi mắt đen trong vắt của Nguyên Thộ nhìn nàng rồi đáp: “Không phải, là a mã.”

* Tổ mẫu: bà nội

A mã mà hẩn nói đương nhiên chính là Tứ a ca Dân Chân. Nàng khó tránh khỏi nao nao trong lòng, Nguyên Thộ nói tiếp: “A mã hỏi chuyện Nguyên Thộ ở trong cung, rồi nói rất nhớ thái thái.”

Nàng bỗng nhớ lại rất nhiều năm về trước, dưới sắc trời đỏ rực trong Sướng Xuân Viên, Tứ a ca cao lớn đứng đó, ánh mắt đen sâu xa. Tay nàng vuốt vuốt đuôi sam đen nhánh của Nguyên Thộ, khe khẽ thở dài.

Việc cuối cùng cần đến cũng đến, ngày 13 tháng 11 năm Khang Hy thứ sáu mốt, hoàng đế băng hà tại Sướng Xuân Viên.

Phi tần đều ở trong cung, chư vị hoàng tử phụng di chiếu, là Tứ a ca Dân Chân kế thừa hoàng vị. Nàng cũng không quan tâm đến tất cả những chuyện này vì kể từ thời khắc nàng nghe thấy tin dữ kia nàng đã biết, đời này của nàng đã hết. Từ nay về sau, nàng là một thái phi, một người không có nhi tử mà nương tựa, một thái phi bốn mươi tuổi.

Trên danh nghĩa tuy là Đồng quý phi cai quản lục cung, nhưng hơn phân nửa việc hậu cung lại do nàng quyết định. Hoàng đế băng hà, nàng khóc lóc thảm thiết, khóc một thời gian dài, đau đớn đến chết lặng. Nhập cung hơn hai mươi năm có thừa, nàng được hưởng hết sự sủng ái từ hẩn, nhưng rồi vẫn có ngày hôm nay, vẫn có ngày phải rời ra hẩn. Nàng không biết là mình khóc vì quá khứ, hay khóc vì tương lai của nàng nữa, có lẽ, nàng cũng đâu còn tương lai?

Mỗi ngày ngoài khóc lóc nàng còn phải cố gắng lên tinh thần đi kiểm lại di vật của tiên đế. Tổng quản cung Càn Thanh Cố Vấn Hành hai mắt sưng đỏ, cầm một hộp bằng gỗ trắc bầm báo: “Đây là chiếc hộp Vạn tuế gia đặt ở cạnh gối...” Còn chưa nói hết đã nghẹn ngào không nên lời.

Nàng nhìn thấy chiếc hộp tinh xảo kia, khóa kín nghiêm mật, chỉ sợ bên trong là vật gì quan trọng liên bảo với Cố Vấn Hành: “Thứ này giao cho bên...” Lời vừa ra khỏi miệng đã nghĩ thấy không ổn, nàng nghĩ nghĩ rồi sửa lại: “Vẫn là nên mời hoàng thượng tới.”

Cố Vấn Hành run run, hiểu được nàng nói đến hoàng đế hiện tại, mặc dù không hợp quy củ nhưng vẫn hiểu rõ sự quan trọng của sự việc, có thể đây là vật gì quan trọng, chính hẩn cũng sợ bị liên quan nên tự mình đi thỉnh ngự giá.

Hoàng đế mặc cả người quần áo tang. Trên mặt trắng bệch không một chút máu, hẩn đi vào trong điện thỉnh an thái phi. Nàng cũng nghiêng nghiêng người đáp lễ, chỉ thấy hẩn ngược mắt lên, trong mắt đều là tơ máu sau mấy ngày túc trực cạnh linh cữu không ngủ. Ánh mắt hẩn đã muốn rũ xuống. Đôi mắt sáng sửa trong suốt của Nguyên Thộ hóa ra là giống hẩn.

Trong điện ảm đạm, nhìn ra màn hình trướng chung quanh đều một mảng màu trắng, như phủ một tầng khói bụi, tất cả đều u ám tối tăm. Hoàng hôn chiếu vào lại càng làm cảnh vật nhuốm màu buồn bã. Nàng ngừng lại một chút rồi bảo: “Chiếc hộp này là di vật của tiên đế, đặt cạnh gối trên giường, có lẽ là vật quan trọng cho nên mới đặc biệt mời hoàng thượng đến xem.”

Hoàng đế “ồ” lên một tiếng, thái giám tổng quản Tô Bồi Thịnh ở sau lưng tiến lên tiếp nhận. Hoàng đế còn phân phó: “Mở.” Tính tình hẩn xưa nay nghiêm túc, một lời nói ra, Tô Bồi Thịnh không dám hỏi thêm, lập tức lấy chiếc kim đồng nạy cái khóa nhỏ.

Trong hộp lót vải lụa vàng, nhưng không hề có công văn chỉ dụ gì, chỉ thấy một chiếc túi có thêu hoa văn kim tuyến. Nàng cực kì ngạc nhiên, hoàng đế cũng bất ngờ, duỗi tay ra cầm chiếc túi lên xem. Trên mặt

túi ở giữa có thêu hoa văn rồng bằng kim tuyến, phía dưới có kết tua rua màu vàng, rõ ràng là vật dụng của tiên đế. Hoàng đế không chần chừ mở chiếc túi ra, bên trong là một miếng ngọc bội màu trắng, chạm vào thấy mát lạnh, trên mặt có khắc mấy chữ vàng mảnh dễ, chính là: “Tình thâm bất thọ, cường cực tắc nhục; khiêm khiêm quân tử, ôn nhuận như ngọc”. Phía dưới miếng ngọc lại có một đoạn tóc của nữ tử, mềm mại mượt mà, phảng phất một mùi hương như có như không.

Nàng cảm thấy cực kì xấu hổ, nhẹ nhàng ho khan một tiếng: “Hóa ra không phải là văn thư gì quan trọng.”

Hoàng đế bảo: “Đã là vật tùy thân của tiên đế thì chắc có ý nghĩa sâu xa nào đó, xin mẫu phi cất giữ thay.” Thế rồi đem túi dâng lên, nàng nhận lấy mới chợt nhớ ra như vậy không đúng quy củ, lặng lẽ liếc mắt nhìn hoàng đế, ai dè hần cũng đồng thời ngược nhìn lên, mắt nhìn thẳng nàng, trong lòng nàng không tránh run rẩy một phen.

Đến ngày liệm thứ hai, trước mặt linh cữu tiên đế đã xảy ra chuyện. Hoàng đế là nhi tử của Đức phi, Đức phi tuy chưa được phong hiệu thái hậu nhưng danh vị cũng đã định. Mỗi ngày khóc than trước linh cữu đều là Đức phi đứng đầu chư vị phi tần. Thế nhưng hôm đó, Đức phi vừa mới tiến vào đại điện, Nghi phi lại sai người mang đệm mềm của mình đến, đặt trước Đức phi. Chư vị phi tần đương nhiên hỗn loạn một trận.

Nàng quỳ gối giữa đám người, trong lòng vẫn là một sự nghi hoặc chết lặng. Nghi phi coi rẻ tân đế (hoàng thượng hiện tại) như vậy sẽ mắc phải tội gì? Tuy trong cung có vài nghi vấn đối với di chiếu, nhưng ai cũng không dám ngang nhiên hỏi, Nghi phi làm vậy không để cho tân thái hậu chút thể diện, tựa như cho hoàng đế một cái tát mạnh mẽ.

Lúc hoàng hôn nàng đi thăm Nghi phi, từ khi Nghi phi ốm bệnh nhẹ tới nay, vẫn râm ran không dứt bệnh, Nghi phi thấy nàng liên buồn bã nói: “Muội muội tốt, nếu như tỷ tỷ có thể đi cùng tiên đế, coi như là phúc phận của tỷ tỷ.” Trong lòng nàng dâng lên một chút lạnh lẽo, tiên đế băng hà, thái phi các nàng phải chuyển đến Tây Tam Sở, hơn nữa, nàng không có con cái, những ngày dài đằng đẳng từ nay về sau lấy gì mà sống qua ngày? Tuy vậy lời thốt ra lại là an ủi Nghi phi: “Tỷ tỷ hãy vì Cửu a ca, nên giữ gìn sức khỏe.” Nhắc tới nhi tử yêu thương, Nghi phi không khỏi thở hổn hển: “Đúng là tỷ chỉ lo cho Lão cửu...” Sau một lúc lâu, đột nhiên rơi lệ: “Cuối cùng vẫn là Lâm Lang có phúc, có thể đi trước tiên đế một bước.”

Mới đầu nàng cũng không để ý, thế nhưng cứ như sấm rền bên tai, đằng sau là âm thanh mưa gió gào thét. Cái tên này trong trí nhớ của nàng vừa mơ hồ vừa rõ ràng, dường như là rất quan trọng. Nhưng hết lần này đến lần khác nàng không nhớ ra là đã nghe thấy ở đâu, vì vậy bật thốt lên hỏi: “Lâm Lang là ai?”

Nghi phi dừng một lát, nói: “Là ngạch nương của Bát a ca... Muội ấy cũng đã mất mười một năm rồi, cũng tốt, còn hơn hôm nay như tỷ trở mặt nhìn người ta là dao thớt, còn ta là miếng thịt cá.”

Kinh tâm động phách đến như vậy... cũng không phải nằm ở câu dao thớt hay thịt cá kia, mà là nàng đột nhiên nhớ đến năm Khang Hy năm mươi năm tuổi, cũng vào một đêm lạnh giá tháng mười một, khắp trời là tuyết trắng. Lương Cửu Công - thái giám lo liệu những việc hàng ngày cho hoàng đế sai người đến báo, hoàng đế long thể không khỏe.

Nàng không quản tuyết dày, dẫn tuyết đi đến thính an thăm hỏi, ở buồng ngoài thấp thoáng nghe thấy cuộc đối thoại của Lương Cửu Công cùng ngự y, vụn vặt nghe được câu được câu chẳng, chấp vá với nhau thì gần như thế này: “Vạn tuế gia hình như gặp ác mộng, sau đó mới không dễ dàng gì thiếp đi. Tin báo tang từ Trữ Tú cung đã tới rồi..... Lúc đó Vạn tuế gia nhổ ra một ngụm máu tươi.....” Nhổ ra nhiều đến mức cả chiếc áo đều là..... Ngài xem, bây giờ đều khô thành màu tím cả rồi.....”

Tiếng của ngự y càng nhỏ hơn: “Là do quá đau lòng nên máu mới không về tim.....”

Hoàng đế cũng không gặp nàng, vì thái giám bẩm báo Bát a ca đã đến. Nàng đành quay về, sau này nghe nói Bát gia tại ngự tiền khóc to mấy canh giờ, khàn cả giọng, đến cổ họng cũng đau rát. Hoàng đế thấy con mình như vậy không khỏi thương tâm, đến bữa tối cũng không ăn, liên tiếp mấy ngày đều ăn rất ít. Nhưng sau đó lại có chuyện, thái tử mới phục vị không lâu bị phế truất, từ đó sức khỏe hoàng đế suy yếu, không còn được như xưa.

Nàng nhớ rõ ràng, trong cái đêm khuya tĩnh lặng đó, nửa đêm trong giấc mộng, hoàng đế từng gọi một tiếng “Lâm Lang”. Những việc liên quan tới cái tên này bỗng dào dạt ào đến cuốn cuộn như sóng biển, quá khứ

đã qua âm ầm sụp đổ. Tất cả những thứ mà nàng đã có... Nữ tử mặt mũi bình thường đó chợt hiện lên rõ ràng trong kí ức. Hình dáng rõ nét, quen thuộc đến mức muốn tránh cũng không tránh được.

Hóa ra là nàng, hóa ra lại là nàng ta...

Sủng ái hơn hai mươi năm của nàng... hóa ra lại là của nàng ta...

Tựa như một câu chuyện cười buồn cười nhất thế gian, tất cả những gì nàng cố chấp tin tưởng, hóa ra không có chút gì thuộc về chính mình. Nàng nhớ đến trên trang giấy trắng kia, hoàng đế từng nét, từng nét bút phác họa lên hình dáng đó, mặt mày sinh động biết bao. Hoàng đế vì sao tức giận, bởi vì đặt bút xuống lại cực kì lưu loát mà vẽ nên khuôn mặt kia, tựa như đã vẽ hàng nghìn lần, hàng vạn lần ở trong tim. Cho nên mới vung bút lên liền phác thành, không chút chần chờ.

Hoàng đế giấu kĩ đến vậy, giấu diếm được chính mình, giấu diếm được tất cả mọi người, chỉ sợ ngay cả bản thân mình cũng hoảng hốt là đã giấu được rồi. Chính là không lừa nổi trái tim, không lừa được kí ức tại nơi sâu nhất trong tim, nơi đó đã in lại rất rõ ràng. Chỉ cần vừa cầm bút lên sẽ liên bất tri bất giác phác họa nên kí ức.

Nửa đời người này, hóa ra lại là một câu chuyện cười. Nàng được vị đế vương kia sủng ái nửa đời, sự sủng ái này lại chẳng có một phần thuộc về nàng. Nàng còn có cái gì? Nàng đúng là chẳng có gì trong thâm cung vắng vẻ này.

Ngày hôm đó nàng khóc trước linh cữu tiên đế, không phải là gào khóc đứt ruột đứt gan, cũng không phải là nước mắt ròng ròng thống khổ, mà là im lặng rơi lệ...

Dường như nước mắt cả đời người đều chảy hết trong một khắc này. Nàng không biết mình đã quỳ trước linh cữu bao lâu, chỉ thấy hai mắt đau đến mức không thể mở mắt, tê dại, không còn sức lực. Trong lòng là một sự chết lặng vô vọng. Qua lễ khâm liệm, những phi tần đến Càn Thanh cung khóc lóc càng ngày càng ít, hóa ra đau thương quá sâu sắc vẫn có thể chậm rãi lành lại.

Hoàng hôn chiếu vào bên trong điện, đem bóng hình cô đơn của nàng kéo thành một dải dài lẻ loi.

Hết chương mở đầu.

3. Chương 01:phần 1

Một đời một kiếp hai con người, chẳng thể ở bên nhau.

Tương tư tương vọng bất tương thân, hỏi xuân còn vì ai?

Tướng hướng lam kiều dịch khát, được thành bích hải nan bên.

Nhược dung tương phóng ảm ngư tân, tương đối vong bản.

- “Họa đường xuân” Nạp Lan Dung Nhược -

(Một đôi trai gái yêu nhau nhưng không thể ở bên nhau, hỏi xuân còn vì ai (ám chỉ trời không có mắt). Người con gái vào cung, người con trai không cưới được nàng về làm vợ nên mới nói lên ước ao trong câu thơ cuối: nếu lấy được nàng, cả đời sống nghèo khổ cũng không sao cả.)

Ngày 16 tháng giêng năm Kỷ Mùi, sắc trời u ám, tối tăm, mây đen giăng đầy. Đến giờ Mùi, những bông tuyết cuối cùng cũng đã rơi, rơi vào mái ngói lưu ly vang lên những tiếng ào ào, tiếng tuyết rơi vừa nhanh vừa dày. Chỉ trong chốc lát, nhìn ra xa đã thấy nhà nhà đều bị bao phủ bởi một tầng tuyết trắng.

Gần nền đá xanh trong vườn lộ ra màu xanh của hoa cỏ, trông chúng như bị rắc lên một lớp bột mì, trải khắp mặt đất không đồng đều. Gió thổi bay những bông tuyết kia lên, tạt vào mặt hơi đau hơi rát.

Ngọc Trợ xoay người vội vàng buông màn, chụm than giữa phòng thì thoáng phát ra tiếng lách tách, lách tách. Nàng đi qua lấy que gấp than cời lửa, không ngờ que gấp than đụng phải tro than củi lại thấy nặng trĩu, không khỏi cười nói: “Lại là đứa nào gài xuống đây mà, cả ngày chỉ biết có ăn.”

Còn chưa nói xong đã nghe ngoài cửa có người hỏi: “Ngọc cô cô lại đang mắng ai đây?”

Màn được vén lên, một người bước vào, mặc một thân màu xanh. Vừa vào phòng đã lấy cái mũ xuống, phỉu phỉu tuyết trên tua rua, cười nói: “Mới giữa tháng giêng, lão nhân gia đã muốn dạy bảo các tỷ tỷ rồi.”

Người Ngọc Trợ thấy là tiểu thái giám Phùng Vị của Tứ Cháp Khố*, liền hỏi: “Thằng nhãi con nhà người, lúc này sao nhà người lại rảnh rỗi mà đi dạo sang đây?”

* Tứ Cháp Khố: Nơi lo liệu vấn đề liên quan đến y phục của Hoàng đế và chủ nhân các cung

Phùng Vị vừa quay mặt lại liền thấy củ khoai trong chụm than, lấy que gấp than rồi cười hì hì hỏi: “Không biết đây là củ vị tỷ tỷ nào? Tiểu nhân dùng trước vậy.” Nói xong liền giơ tay bóc vỏ. Lúc này Họa Châu đang ngồi trên tràng kỉ gấp y phục quay đầu lại, cảm hận nói: “Đúng là đồ tham ăn, đã giấu ở trong chụm than rồi cũng không thoát.”

Củ khoai vừa lấy ra bốc khói nghi ngút, hân bị bỏng liền không ngừng vẩy tay kêu la.

Họa Châu không nén được tiếng cười, mắng: “Đáng đời!”

Phùng Vị cầm củ khoai lang nóng bỏng tay kia cắn một miếng, trong miệng lại bị bỏng liền nuốt vội nuốt vàng xuống, nói với Ngọc Trợ: “Ngọc cô cô, Họa Châu tỷ tỷ càng ngày càng sắc sảo. Mai này thăng chức xin cho chúng tiểu nhân chút mặt mũi.”

Họa Châu liền mắng hân: “Miệng chó không phun nổi ngà voi! Ta nào có mệnh tốt đấy!”

Phùng Vị thổi phỉu phỉu vào thứ trên tay, nói: “Tỷ tỷ đừng nói nữa, những chuyện trong cung vẫn không thể nói trước. Cứ nhìn việc của Đoan chủ nhân xem, về ngoài còn không sánh được với Họa Châu tỷ tỷ, ai biết được rằng người ấy lại có ngày hôm nay?”

Ngọc Trợ liền dí dí ngón tay vào trán hân: “Lại quên lời dạy phải không? Không được so sánh chủ nhân với lũ nô tài chúng ta, không có quy củ gì cả, cứ đợi ta đi nói với sư phụ người đi.”

Phùng Vị là lưỡi, vừa gặm củ khoai vừa nói: “Thiếu chút nữa quên mất việc chính, sư phụ bảo nô tài đến, chiếc áo bào gấm xanh đen có lớp lông lót trong đã chuẩn bị xong chưa? Bây giờ tuyết rơi rồi, sợ không lâu nữa sẽ muốn dùng.”

Ngọc Trợ hướng về phía bên trong nói: “Lâm Lang đang ủ trong kia kìa.”

Phùng Vị liền nhắc màn buông trong, nghiêng đầu vào nhìn, chỉ thấy Lâm Lang đang cúi đầu chăm chú, khom lưng là quần áo. Vừa ngẩng đầu nhìn thấy hân liền nói: “Xem cái tay đen thui của người ấy, lát nữa lại làm bẩn y phục.” Hân nuốt vào hai ba miếng mới vỗ vỗ tay vào nhau rồi nói: “Không cần vội so đo với ta chuyện này, y phục của chủ nhân cần gấp hơn.”

Họa Châu đang đi vào bảo: “Đừng lấy chủ nhân ra dọa chúng ta, cả cái phòng này, đang treo, đang là đều là y phục của chủ nhân đấy thôi.”

Phùng Vị thấy Họa Châu tiếp lời, không dám giả bộ kênh kiệu, kéo người khác nói: “Lâm Lang, bộ đồ mới này của người thật đẹp.”

Họa Châu liền mắng: “Không có trên dưới gì cả, ‘Lâm Lang’ là để người gọi đấy à, đến một tiếng ‘tỷ tỷ’ cũng không kêu?” Hân cười hì hì: “Nàng ấy với tiểu nhân sinh cùng năm, hai người không phân biệt lớn nhỏ.”

Lâm Lang không muốn cùng hân huyền thuyên, chỉ hỏi: “Là muốn lấy chiếc áo gấm màu xanh đen có lớp lông lót?”

Phùng Vị bảo: “Hóa ra người nghe ta nói ở bên ngoài rồi?” Lâm Lang đáp: “Đâu phải ta nghe thấy, chỉ là bên ngoài tuyết rơi, nhất định là cần áo lông. Hoàng thượng lâu nay vẫn chọn màu sắc thanh nhã, ta liền đoán là chiếc màu xanh đen đó.”

Phùng Vị cười to: “Lời này của người giống hệt sư phụ, Lâm Lang à, có lẽ người sẽ nhanh được đến ngự tiền (trước mặt vua) hầu hạ.”

Lâm Lang cũng chẳng ngẩng đầu lên, chỉ thối thối lớp than đỏ trong đầu bàn là, bảo: “Đừng nói lung tung, ta chỉ ngẫu nhiên đoán bừa mà thôi.”

Họa Châu lấy một tấm lụa xanh đến, bọc chiếc áo lông màu xanh đen lại, đưa cho Phùng Vị, xua hắn đi rồi mới nói một cách oán hận: “Từ sáng đến tối chỉ biết nói vớ vẩn.” Rồi cũng lấy bàn là đến là một bộ y phục, thở dài nói tiếp: “Hôm nay đã là ngày 16 tháng giêng rồi, lại qua một năm. Một năm lại một năm khó khăn, nháy mắt cũng đều là quá khứ.”

Lâm Lang cúi đầu đã lâu, cổ đã thấy cứng đờ liền lấy tay xoa xoa. Nghe Họa Châu nói như vậy, nàng không khỏi mỉm cười: “Lại qua vài năm nữa là có thể xuất cung rồi.”

Họa Châu cười: “Cô gái nhỏ lại mong muốn tình yêu đây. Tỷ biết muội sáng mong chiều cũng mong, ngóng trông được xuất cung gả lấy một chàng rể tốt.”

Lâm Lang đi qua lấy thêm than đặt vào đầu bàn ủi, miệng đáp: “Muội biết tỷ cũng sáng mong chiều mong, mong mỗi có một ngày được nở mày nở mặt.”

Họa Châu nghiêm mặt nói: “Chớ nói bậy!”

Lâm Lang cười: “Không lâu nữa là được tỷ tỷ chiêu đãi rồi... rồi rồi, coi như muội không tốt, được chưa?”

Nàng mềm giọng làm nũng, Họa Châu cũng không nghiêm nghị được nữa, cuối cùng cười cho qua.

Cuối giờ Thân, tuyết rơi càng nhiều, một trận rồi một trận lớn đổ xuống cứ như một chiếc áo rét bị xé toạc, bông trong áo rơi hoài không hết. Ngược lại thì gió đã ngừng, chỉ thấy tuyết càng rơi càng nhanh, tứ phía đã một mảng trắng xóa mù mịt. Đèn cung điện nguy nga lộng lẫy cũng hiện lên một màu trắng toát khiến người ta cảm nhận được một sự yên tĩnh hiếm có.

Vì trời âm u, tuyết rơi, thế nên vào canh giờ này trời cũng đã gần tối. Ngọc Trờ đi vào gọi: “Họa Châu, tuyết rơi nhiều, người đem chiếc áo lông chồn tía mang đi đi, chỉ sợ đợi bọn họ tới luống cuống tay chân, phái người đến lấy không kịp.”

Họa Châu lắc lắc đầu rồi bảo: “Trời tối tuyết lại lớn như thế đi đưa áo, cô cô lại làm khó nô tì.”

“Tỷ tỷ cũng lười quá rồi đó, đến cô cô cũng chẳng sai nổi tỷ. Thôi đi, để muội đi một chuyến vậy. Dù gì muội ở trong phòng cả ngày cũng buồn bức, ngửi khói than đến đau cả đầu, huống hồ hôm nay là 16, coi như là ”Tẩu bách bệnh” đi. (Ngày xưa gọi ngày 16 tháng giêng là ngày Tẩu bách bệnh, giải trừ tai họa, bệnh tật, bây giờ gần như thất truyền.)” Lâm Lang nói.

Câu cuối khiến Ngọc Trờ phải nở nụ cười: “Cầm đèn lồng đi, cẩn thận dưới chân kéo bị ngã.”

Lâm Lang nói “vâng” xong, cầm lấy bọc quần áo, châm đèn đi về hướng Tứ Cháp Khố. Trời đã tối đen. Khắp nơi trong cung đều lên đèn, xa xa chỉ thấy ánh đèn lập lòe. Tuyết rơi chậm hơn, nhưng vẫn dày đặc như trước, như hàng ngàn sợi bông bay bay, nhẹ nhàng, nhẹ nhàng đáp xuống.

Binh sĩ canh gác Long Túc môn đang đổi ca, từ xa chỉ nghe thấy tiếng lách cách khi bội đao va vào những chiếc đỉnh bạc trên đai lưng, lách ca lách cách trong đêm khuya yên tĩnh. Nàng bước thấp bước cao tới, gót giày dẫm lên lớp tuyết bên dưới chỉ thấy vừa lạnh buốt vừa ẩm ướt.

Vừa đi qua Dực Khôn cung liền thấy xa xa ở chỗ khúc quẹo có một đôi đèn lồng, theo sau là một chiếc kiệu đang đi từ ngõ nhỏ đến đây, nàng vội vàng nép vào tường lánh đi, đứng lặng nghe tiếng chân đi qua, giẫm lên tuyết gây ra tiếng vang nho nhỏ. Mấy thái giám nâng kiệu bước chân đi rất đều, cứ như là một người vậy.

Lâm Lang cúi đầu nín thở, chỉ thấy một cặp rồi một cặp đèn lồng chiếu qua đám tuyết dưới đất, chợt nghe một giọng uyển chuyển gọi tên chính mình: “Lâm Lang.” Lại lệnh thái giám: “Dừng một lát.”

Người Lâm Lang gặp là Vinh tần, nàng vội vàng thỉnh an: “Nô tì xin thỉnh an Vinh tần nương nương.”

Vinh tần gật đầu, Lâm Lang tạ ơn xong mới đứng lên. Vinh tần mặc một chiếc áo lông đỏ thắm dưới ánh đèn lấp lánh càng thêm rực rỡ. Nàng ở trong kiệu hơi nghiêng người ra nói chuyện với Lâm Lang, lộ ra chiếc áo gấm bên trong có hoa văn màu xanh ngọc, cổ tay áo có ba bốn tấc lông chồn trắng mềm mại khê phất phơ trên chiếc lò sưởi tay, chỉ hỏi: “Gần đây có gặp Vân Sơ không?”

“Bẩm Vinh tần nương nương, hôm qua nô tì có đi giao xiêm y, còn cùng tỷ ấy nói vài câu, Vân Sơ cô nương rất tốt, chỉ là hay nhớ tới nương nương, lại e ngại quy củ, không thể thường xuyên đến thỉnh an nương nương.”

Vinh tần nhẹ nhàng gật đầu nói: “Mấy ngày sau ta sẽ sai người đến thăm nàng.” Vinh tần đang trên đường đi thỉnh an hoàng thái hậu, nàng sợ đến muộn nên chỉ nói vài câu lại ra lệnh cho thái giám khởi kiệu.

Lâm Lang theo phép tắc đứng sang một bên, đợi kiệu đi xa rồi mới xoay người.

Nàng ven theo tường hẻm đến bên ngoài Tây Noãn Các, thái giám Trường Khánh đang trực ở Tứ Cháp Khố thấy nàng khó tránh mặt vội hơn hởi chạy tới: “Là Ngọc cô cô sai người đến?”

Lâm Lang đáp: “Ngọc cô cô thấy tuyết rơi nhiều, chỉ sợ các sư phụ ở đây sốt ruột, nên bảo nô tì đem áo choàng tới.”

Trường Khánh nhận lấy bao y phục rồi bảo: “Trời lạnh như vậy, đúng là làm khó cô nương rồi.”

Lâm Lang mỉm cười nói: “Công công khách khí rồi, Ngọc cô cô luôn nói những việc tốt về các sư phụ, bảo các sư phụ thường giúp đỡ chúng nô tì, huống hồ đây cũng là việc của nô tì.”

Trường Khánh thấy nàng nói như thế, trong lòng vui mừng đáp:

“Lúc về thay ta nói lời cảm tạ với Ngọc cô cô, làm khó cô cô lo nghĩ chu toàn như vậy, còn cố ý phái người tới.”

Lâm Lang đang định trả lời thì thấy màn trong phòng chợt động, có người vén màn, dưới vầng sáng của đèn chỉ thấy một bộ dáng thon thả uyển chuyển, người đó vui vẻ hỏi: “Lâm Lang, là muội sao?”

Lâm Lang cảm giác được hơi ấm theo màn dạo dạt phả vào mặt mình, cười nói: “Vân Sơ, là muội.” Vân Sơ vội vàng tiến lên nói: “Mau vào uống chén trà cho ấm.”

Trong phòng có thêm hai chậu than dùng than xương trắng, cháy đỏ như đá hồng ngọc, không hề phát ra tiếng tách tách nào. Lâm Lang đi về hướng luồng khí ấm tỏa ra từ chậu than, nàng xoa xoa tay một lúc lâu mới lấy lại được cảm giác.

Vân Sơ bảo: “Bên ngoài thật là lạnh, lạnh đến mức đầu óc gần như cũng đã cứng đờ.” Lại đem lò sưởi tay của mình cho Lâm Lang, gọi tiểu thái giám mang trà nóng lên, rồi bảo: “Chắc muội chưa ăn cơm tối? Bánh bột ngô này là chủ nhân ban thưởng cho đấy, muội cũng ăn thử chút đi.”

Nghe vậy Lâm Lang liền nói: “Trên đường trùng hợp gặp được Vinh Tần nương nương, người nói qua mấy ngày nữa sẽ phái người đến thăm tỷ tỷ.”

Vân Sơ nghe xong quả nhiên vui vẻ hẳn, hỏi: “Khí sắc tỷ tỷ thế nào?”

Lâm Lang trả lời: “Tất nhiên là tốt rồi, hơn nữa còn mặc xiêm y Hoàng thượng mới ban thưởng, càng toát ra sự cao quý.”

Vân Sơ ngạc nhiên: “Hoàng thượng mới thưởng cho tỷ tỷ xiêm y sao? Tỷ tỷ nói cho muội biết?”

Lâm Lang mỉm cười: “Nương nương làm sao có thể nói với muội chuyện này, là muội tự đoán ra thôi.” Vân Sơ càng ngạc nhiên hơn: “Sao muội lại đoán ra được?”

Lâm Lang buông lò sưởi tay xuống, ở trong đĩa lấy cái bánh bột ngô ra ăn rồi nói: “Gấm hoa mà phủ dẹt Giang Ninh cống năm ngoái, ngoài Thái hoàng thái hậu, Thái hậu, hoàn toàn không tặng cho chủ nhân các cung khác. Hôm nay nhìn thấy Vinh Tần mặc trên người, chỉ có thể là do Hoàng thượng mới ban thưởng cho.”

Hai câu vừa nói xong lại khiến Vân Sơ bật cười: “Lâm Lang, sau này nên gọi muội là nữ Gia Cát mới đúng.”

Lâm Lang cười tủm tỉm: “Muội chỉ đoán linh tinh thôi, sao tỷ lại nói như vậy.”

Vân Sơ lại hỏi: “Họa Châu vẫn khỏe chứ?” Lâm Lang đáp: “Vẫn bướng bỉnh như cũ.” Vân Sơ nói: “Năm đó ba người chúng ta cùng nhau tiến cung, lại cùng nhau nhận thẻ bài. Thời gian học quy định trong phủ Nội Vụ lại ở cùng một phòng, may mắn kết giao tỷ muội, chung quy cũng coi như có duyên phận. Chỉ buồn ngày nay tỷ cô đơn một mình ở đây, cách các muội quá xa, đến một người để nói chuyện thân thiết cũng chẳng có ai.”

Lâm Lang nói: “Tội gì phải nói như vậy, mặc dù chúng ta cách xa nhau, nhưng ngày thường cũng có thể gặp nhau, hơn nữa, tỷ tỷ làm việc ở đây chiếu cố cả muội và Họa Châu.”

“Muội ngồi xuống đã, tỷ tỷ có thứ tốt này muốn cho muội.” Vân Sơ nói xong liền vào phòng trong, không lâu sau đem ra hai miếng nho nhỏ đưa cho nàng: “Đây là đồ bữa nợ biếu tỷ (chị họ) sai người đến thăm tỷ đưa cho, nói rằng là cao sâm Triều Tiên cống, bôi vào sẽ không bị nứt nẻ, cũng không bị lạnh cóng nữa. Cho muội một miếng, còn lại một miếng cho Họa Châu.”

Lâm Lang nói: “Vinh Tồn nương nương đưa cho tỷ tỷ, tỷ giữ lại mà dùng.”

Vân Sơ đáp: “Tỷ vẫn còn, huống hồ muội cầm lấy dùng, so với tỷ dùng còn khiến tỷ thấy vui hơn.”

Lâm Lang nghe tỷ tỷ nói như vậy đành nhận lấy. Vì sắc trời đã tối, sợ cửa cung đóng lại nên nàng cùng tỷ tỷ nói mấy câu liền cáo từ trở về.

Tuyết rơi kéo dài đến nửa đêm, qua nửa đêm trời lại quang đãng. Một mảnh trăng nghiêng nghiêng treo lơ lửng trên phía tây tường, chiếu vào lớp tuyết trong trẻo nhưng lạnh lùng, phản lên lớp giấy ở cửa sổ khiến nó sáng bừng lên.

Lâm Lang ngủ mơ mơ màng màng, mắt díp lại xoay người, lại tưởng rằng trời đã sáng, sợ muộn giờ nên ngồi bật dậy lắng tai nghe. Xa xa vọng đến tiếng gõ canh bốn, nàng lại nằm xuống. Họa Châu cũng đã tỉnh, chậm chạp lấy vải gối lau qua khóe mắt. Lâm Lang liền hỏi: “Lại mơ thấy mẫu thân của tỷ?”

Họa Châu không lên tiếng, qua một lúc mới nhẹ nhàng “Ừ” một tiếng. Lâm Lang giấu tiếng thở dài nói: “Đừng nghĩ nữa, chịu đựng thêm hai năm nữa là được xuất cung rồi, tóm lại là còn có hi vọng. Tỷ vẫn may còn có mẫu thân, có ca ca, so với muội không biết còn may mắn bao nhiêu.”

Họa Châu trả lời: “Muội cũng biết đấy, ca ca của tỷ đúng là tên nghiện rượu khốn nạn, hễ say là nhắm vào tỷ, mẫu thân tỷ. Từ khi tỷ tiến cung, không biết mẫu thân tỷ đã khổ đến bước nào.”

Lâm Lang trong lòng chua xót, cách một lớp chăn vỏ vỏ nhẹ lên Họa Châu: “Ngủ đi, một lát nữa là phải dậy rồi.”

4. Chương 01:phần 2

Mỗi ngày cứ đúng giờ Thìn là y phục sẽ được mang đến phòng Giặt Đồ. Ngọc Trợ phân công người làm, nhóm của Lâm Lang, Họa Châu tương ứng có 12 người, như cũ chuyên về là ủi.

Lâm Lang từ trước đến nay làm việc cẩn thận, cho nên không cần Ngọc Trợ dặn dò, liền đem chiếc áo choàng đen có thêu hoa văn rồng trải lên tấm bản to, rảy nước rồi quay người lấy bàn là, bỗng hỏi: “Ai lại cầm bàn là của ta rồi?”

Họa Châu cách đó một giá đang treo xiêm y liền thò đầu lại nói: “Muội muội thân, tỷ đang dùng, cho tỷ mượn một chút.” Lâm Lang chưa đáp lời, Ngọc Trợ đã nói: “Họa Châu, rồi sẽ có ngày ngươi lười đến mức sinh bệnh cho xem.”

Họa Châu ở sau bộ xiêm y màu sắc rực rỡ làm mặt quỷ với Ngọc Trợ. Còn Lâm Lang cầm một chiếc bàn là khác, ép than vào, cúi đầu xuống nhìn kỹ y phục: “Thật là qua loa, đến đường viên bị sút chỉ cũng chẳng nói một tiếng, lát nữa giao cho bề trên chắc chắn bị phạt nhện ăn.”

Ngọc Trợ đi đến cẩn thận nhìn, Lâm Lang đã cầm hộp may vá đến, đem chỉ màu đen vàng lấy ra so một chút. Ngọc Trợ nói: “Phải là màu đen tuyền mới được...” Một lời còn chưa nói xong tự mình cảm thấy đã lỡ lời, cười cười: “Thật là lão bối hồ đồ rồi, mở miệng lại quên kiêng kị.” (Chỗ này chắc do nhắc đến tên của Hoàng đế.)

Họa Châu sắc giọng: “Cô cô suốt ngày bảo mình già, thật ra cô cô trông thế này, so với chúng nô tì cũng chẳng khác biệt lắm, chỉ là chưa hề giống chúng nô tì ở khoản miệng lưỡi vụng về mà thôi.”

Ngọc Trợ cười xì một tiếng: “Người miệng lưỡi vụng về? Người mà miệng lưỡi vụng về sao?” Cô cô nhân tiện nhìn qua thấy chiếc áo màu mật ong, thế nên hỏi: “Là xong chưa? Còn không mau đi nộp lên trên, lúc người của Hàm Phúc cung giao đến có nói là sẽ đứng đợi, nếu như bị muộn, chắc chắn phạt nhện ăn đấy.”

Họa Châu cầm chiếc áo khoác dài lên, miệng vẫn còn nói: “Đều là chủ nhân cả, chỉ có mỗi vị kia cần gấp.”

Lâm Lang cắn đứt đoạn chỉ, quay đầu lấy bao quần áo giơ lên, cười nói: “Muội đi đưa thay tỳ, tỳ đừng cần nhàn nữa.”

Nàng giao xiêm y cho Hàm Phúc cung xong, đi men theo lối nhỏ ở ngự hoa viên, theo lối rẽ đi đến đường hẻm, vừa vặn gặp Phùng Vị đang ôm bọc quần áo, thấy nàng liền mặt mày tươi cười: “Đúng là vừa khéo, là Vạn Tuế Gia thay ra đây, người cầm lấy mang về luôn đi.”

Lâm Lang đáp: “Ta chẳng dám nhận đâu, lại chẳng có người giao nhận ở đây, lát nữa nếu như thiếu mất cái gì thì bảo ta giải thích thế nào đây?”

“Trong này là bao tay bắn cung bằng lụa Giang Nam màu xám.”

Lâm Lang đáp: “Lại nói linh tinh, trong cung này xung quanh không săn bắn, cũng chẳng kéo cung bắn tên, sao lại có bao tay bắn cung được?”

Phùng Vị mở bao: “Người xem, không phải bao tay bắn cung thì là gì?” Mặt mày hớn hớn bảo: “Hôm nay Vạn Tuế Gia có hứng thú nên truyền mấy đại nhân rồi đi bắn cung ở hoa viên, thật sự rất đặc sắc nha.”

Lâm Lang hỏi: “Tận mắt người thấy sao?”

Phùng Vị không khỏi kinh ngạc: “Ta nào có cái vận may hầu hạ ngự tiền đó. Là nghe Lương công công nói đấy.” Lại khoa tay múa chân: “Vạn Tuế Gia thì khỏi cần phải bàn, mũi nào cũng trúng đích, không có mũi tên nào bắn lệch. Không ngờ thị vệ Nạp Lan đại nhân lại đạt được giải nhất, nhất tiễn song điêu.”

Đang nói chưa xong, chỉ nghe phía sau hân “phạch” một tiếng, lúc Lâm Lang ngẩng đầu lên hóa ra lại là một chú chim lông xám, vỗ cánh qua núi đá bay mất.

Ánh mắt nàng nhìn theo chú chim, ngẩng đầu thấy bầu trời, trời xanh lam trong vắt, không có lấy một áng mây, xa xa nhìn lên thấy như một cái hồ sâu tĩnh lặng, như đang kéo người ta vào chìm đắm trong nó.

Không lâu sau, nàng cúi đầu bảo: “Xem ra cũng không còn sớm, không nghe người nói chuyện phiếm nữa.”

Phùng Vị đem cái bọc nhét vào tay nàng: “Vây cái tay áo này đưa người cầm luôn.” Không đợi nàng trả lời liền quay đầu bỏ chạy mất hút.

Lâm Lang đành phải ôm cái bọc quần áo về phòng giặt đồ. Đi theo cửa bên của Chung Túy cung, lại gặp bốn người đang vây quanh một vị phu nhân, nhìn y phục thì dường như là mệnh phụ triều đình tiến cung thỉnh an, nàng vội tránh sang một bên. Không ngờ bốn người kia kinh ngạc nói: “Đây chẳng phải là Lâm cô nương sao?”

Lâm Lang không khỏi ngẩng đầu lên, người phu nhân kia cũng quay mặt sang, thấy nàng thì thần sắc cũng vừa mừng vừa sợ: “Đúng là Lâm cô nương rồi.”

Lâm Lang đã quỳ xuống, chỉ gọi một tiếng: “Tứ thái thái.”

Bốn người lúc trước kêu lên tên nàng cũng chính là a hoàn hầu hạ Tứ thái thái, thấy Tứ thái thái liếc sang liền vội vàng đỡ Lâm Lang đứng lên. Tứ thái thái nói: “Cô nương đừng đa lễ, chúng ta là người một nhà, hơn nữa, đây lại là ở trong cung.” Dắt tay Lâm Lang, vui vẻ nói: “Mấy năm không gặp, cô nương càng ngày càng lớn, Lão thái thái hôm rồi còn thương nhớ, bảo không biết lúc nào mới gặp được cô nương một lần.”

Lâm Lang nghe Tứ thái thái nói vậy, vành mắt ửng đỏ, đáp: “Hôm nay gặp được thái thái đã là may mắn của Lâm Lang rồi.” Chưa nói xong thì ngữ khí đã mang theo một chút tức giận, nàng vội vàng nén lại, mạnh mẽ cười cười nói: “Thái thái trở về xin nói Lâm Lang thỉnh an Lão thái thái.”

Trong nơi cung cấm này nào dám nói thêm câu gì nữa, nàng lại quỳ xuống vái đầu, Tứ thái thái cũng biết không tiện nhiều lời, chỉ nói: “Đứa bé ngoan, người tự bảo trọng.”

Lâm Lang đứng yên cạnh tường cung, nhìn theo Tứ thái thái dần đi xa. Phía cuối cung điện khúc khuỷu, chân trời ánh lên ánh nắng chiều huyền ảo, như là mặt nước gợn sóng, dập dờn nhẹ nhàng. Giữa không trung tản ra tơ lụa ngũ sắc, ngói lưu ly sáng rực. Tứ phía lại dần dần nhuộm màu đen, trông như giọt mực loãng dần trong hồ nước, chậm chậm hòa tan.

Ra cửa cung, trời đã tối, quay về phủ đã vừa lúc lên đèn. Đám nhóc công nhau lên, lại đứng trên chiếc ghế chạm đèn. A hoàn xuống xe trước, đã có ba bốn gia nhân của Tứ thái thái từ cổng trong chạy ra nghênh đón: “Thái thái đã trở về.”

Tứ thái thái bước xuống xe, hướng đến Thượng phòng, Đại thái thái, Tam thái thái đang ngồi chơi bài với Lão thái thái ở bên trong. Thấy Tứ thái thái bước vào, Lão thái thái vội bỏ quân bài xuống hỏi: “Đã gặp được Huệ chủ nhân chưa?”

Tứ thái thái thỉnh an xong mới cười nhẹ nhàng nói: “Bẩm Lão thái thái, đã gặp được Huệ chủ nhân rồi. Chủ nhân khí sắc vô cùng tốt, cùng con nói chuyện một lúc lâu, lại thưởng vật này vật kia kêu con mang về.”

A hoàn vội theo lời Tứ thái thái dâng lên, là một pho tượng Bồ Tát bằng vàng ròng, gậy trầm hương, đồng hồ vàng phương Tây, còn nhiều đồ vật nữa. Lão thái thái nhìn chúng, gật đầu liên tục bảo: “Tốt lắm, tốt lắm.” Quay đầu lại kêu a hoàn: “Còn không mau đỡ thái thái các người xuống nghỉ ngơi đi?”

Tứ thái thái tạ ơn, còn nói: “Hôm nay còn kỳ ngộ gặp được một người.”

Đại thái thái cười: “Kỳ ngộ gì chứ, mau mau nói xem, chẳng lẽ Tứ thái thái nhìn thấy Thánh giá hay sao?” Tứ thái thái không khỏi cười đáp: “Trước mặt Lão thái thái mà Đại thái thái còn nói đùa, trên đời này làm gì có đạo lý mệnh phụ gặp Thánh giá chứ, muội gặp là gặp Lâm cô nương.”

Lão thái thái nghe xong quả nhiên vội vàng hỏi: “Đúng là gặp được Lâm Lang? Nó thế nào? Chắc hẳn đã lớn lên nhiều rồi.”

Tứ thái thái tiện thể đáp: “Lão thái thái yên tâm, Lâm cô nương rất tốt, đã lớn rồi, dung mạo càng xinh đẹp, còn xin thỉnh an người.”

Lão thái thái thở dài một tiếng: “Đứa nhỏ này, không uống công ta luôn nhớ đến nó, chỉ tiếc nó không được may mắn lắm...” Ngừng lại một chút, nói: “Lát nữa Đông Lang trở về, đừng ở trước mặt nó nhắc đến Lâm Lang.”

Tứ thái thái đáp: “Con sẽ để ý.” Còn nói: “Huệ chủ nhân quan tâm đến thân thể của lão nhân gia, hỏi nhân sâm lần trước đã dùng hết chưa, con trả lời là vẫn chưa hết. Huệ chủ nhân bảo mấy ngày nữa sẽ phái Đại a ca đi thăm Lão thái thái.”

Lão thái thái vội bảo: “Việc này không thể được. Đại a ca là quý tộc hậu duệ thiên hoàng, kim chi ngọc diệp, Huệ chủ nhân nói như vậy, đừng làm xương cốt già nua này của ta yếu thêm nữa.”

Đại thái thái, Tam thái thái tự nhiên thấy vui, cười nói: “Hiện giờ tuy Huệ chủ nhân đã là chủ nhân, nhưng vẫn hướng Lão thái thái một lòng phụng hiếu, vậy là không thể so đo, không uống công Lão thái thái ngày thường nhớ đến nàng.”

Lão thái thái nói: “Mấy đứa nữ nhân nhà chúng ta ở trong cung cũng coi như có phúc, lại chẳng chịu thua kém ai, khó trách Đại a ca cũng phải thay nó ra mặt.”

Đang lúc chuyện trò, a hoàn đến bẩm: “Thiếu gia đã trở về ạ.”

Lão thái thái vừa nghe, chớp mắt nói: “Mau mau kêu nó vào đây.”

A hoàn vén màn, một vị công tử trẻ tuổi nhanh nhẹn đi vào. Tứ thái thái mở miệng cười: “Đông Lang mặc triều phục, đúng là rất có khí khái.”

Dung Nhược thỉnh an tổ mẫu (bà nội) một tiếng: “Lão thái thái.” Rồi lại thỉnh an vài vị bá mẫu sau. Lão thái thái kéo hần tới, lại lệnh cho hần ngồi cạnh mình, hỏi: “Hôm nay Hoàng thượng kêu người đi, việc công có ổn thỏa không?”

Dung Nhược đáp: “Lão thái thái yên tâm.” Lại nói: “Hôm nay Dung Nhược còn được ban thưởng nữa.” Rồi đem một khẩu súng ngắn dâng lên cho Lão thái thái xem: “Đây là phần thưởng của Hoàng thượng.”

Lão thái thái cầm lấy ước lượng: “Đây là thứ đồ gì, thật nặng.”

Dung Nhược đáp: “Đây là súng phương Tây, hôm nay trong hoa viên tỷ thí bắn bia, Hoàng thượng vui vẻ liền ban cho cái này.”

Tứ thái thái ở một bên cười nói: “Lúc ta còn chưa ra khỏi cửa cung đã nghe nói Đông Lang hôm nay đoạt được giải nhất, nhất tiễn song điêu, không riêng thị vệ, đến ngay cả các vị bồi tử, bồi lục đều không đấu lại, Hoàng thượng cũng rất vui vẻ.”

Lão thái thái chỉ gạt đầu bảo: “Đi gặp mẫu thân người đi, chắc nàng ấy cũng sẽ rất vui đây.” Dung Nhược liền đáp một tiếng “Vâng.” rồi đứng dậy đi ra phía sau gặp Nạp Lan phu nhân.

Nạp Lan phu nhân nghe hần nói quả nhiên cũng vui mừng bảo: “Phụ thân người suốt ngày nói huyền thuyên, ông ấy cũng chỉ tiếc là rèn sắt không thành thép mà thôi. Thật ra Hoàng thượng vẫn đối với người rất tốt, người đừng phụ lòng Thánh thượng.”

Dung Nhược đáp “Vâng.”, Nạp Lan phu nhân lại nhớ đến một chuyện: “Bà mới cầm thiệp tuổi đến, người cũng nghĩ một chút, thê tử người đã không còn gần hai năm rồi, việc này cũng nên cho qua thôi.” Thấy hần cúi đầu không nói, liền tiếp tục: “Mẫu thân biết người vẫn khổ sở trong lòng, nhưng nghĩa phu thê người cũng đã tận tâm rồi.”

Dung Nhược đáp: “Việc này xin mẫu thân làm chủ là được rồi.”

Một lúc lâu sau Nạp Lan phu nhân mới nói: “Vợ kế tuy không thể so với vợ cả, nhưng cũng đều là việc lớn chung thân, trong lòng người có ý muốn gì thì đừng ngại nói ra.”

“Mẫu thân nói như vậy, chẳng khác khiến nhi tử cực kỳ xấu hổ. Có câu: ‘Phụ mẫu chi mệnh, môi chúc chi ngôn’, người Mãn chúng ta cưới hỏi qua mai mối cũng phải theo ý của phụ mẫu mới là đúng phép tắc.”

“Người đã nói như vậy, ta cũng sẽ chỉ đi bắt Lão thái thái, rồi lại cùng phụ thân người bàn bạc thêm sau.” Nạp Lan phu nhân gật đầu.

Dung Nhược theo lệ thường cùng mẫu thân hầu hạ Lão thái thái ăn cơm xong lại đi thỉnh an phụ thân Minh Châu rồi mới đi về phòng mình. A hoàn cầm đèn đi phía trước, hần đi qua đình qua viện, bất tri bất giác đi đến ngoài cổng tròn, xa xa trông thấy trên cành cây thấp thoáng sau góc hành lang uốn khúc, dưới ánh sao mờ lung tựa như thấy một bông hoa trắng muốt, không khỏi kinh ngạc dừng bước, bật hỏi: “Hoa lê nở rồi sao?”

A hoàn đáp: “Thiếu gia nói đùa rồi, tiết trời này đến ngọc lan cũng không nở, huống hồ hoa lê.”

Dung Nhược im lặng không nói, qua một lúc lâu lại nhấc bước chân đi về hướng hành lang gấp khúc kia, a hoàn vội vàng đi theo. Đêm đen như mực, vầng sáng ấm áp từ những chiếc đèn lồng chiếu xuống nền đá xanh bên dưới, từng viên, từng viên đá xanh ba thước vuông vắn, ghép lại không kẽ hở, trơn bóng trong veo như gương. Mỗi viên mỗi cột, mỗi cây mỗi hoa đều có bóng dáng tà áo nàng lướt qua. Gió đêm lạnh thấu xương, thổi vào chiếc màn cửa sổ khiến nó tung bay.

Hần ngẩng mặt lên, chỉ thấy một chấm sáng nhỏ trên trời đêm đen mịt mờ. Phía đông một ngôi, tây lại có liền một chùm sao giống như ông trời tiện tay vẩy ra một nắm đinh bạc. Duỗi tay miết lên cột trụ sơn đỏ thắm của hành lang, nhớ tới năm đó cùng nàng chơi đồ từ, đồ vắn. Những lúc nàng chưa kịp nghĩ ra đáp án liền vỗ vỗ lên cột trụ đến xuất thần, hoặc nhìn cây chuối, hoặc vuốt vuốt hoa lê. Chỉ trong chốc lát nàng sẽ xoay người lại, trên mặt tươi cười, giống như gió xuân.

Trong lòng hắt hắt không khỏi có một tiếng than nhẹ: “Phong đã tiêu tiêu, vũ đã tiêu tiêu, sáu tận đặng hoa hựu nhất tiêu.” (Mưa gió lất phất, đứng nhìn hoa đặng cháy đến hết). Hiện tại trời trong sao sáng, trong lòng lại chịu một trận gió mưa lạnh lẽo, tất cả nỗi niềm ưu sầu lại không thể nói ra.

Tĩnh cũng chán chường, say cũng chán chường, trong mộng cũng chưa từng đến Tạ Kiều*...

* Tạ Kiều chỉ nơi có người mình thương

Trích Thái Tang Tử của Nạp Lan Tính Đức (tự Dung Nhược)

Lâm Lang ngẩng mặt nhìn một góc bờ tường trong cung, ngắm nhìn bầu trời đen tím ngọc, tường đỏ tứ hợp* nhìn lên, bầu trời như là một cái giếng thật sâu, mà nàng đang đứng ở dưới đáy. Chỉ có thể đứng lặng im, cứ như sẽ chẳng còn một khắc nào có thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời nữa.

* Tứ hợp trong Tứ hợp viện, một kiểu nhà có nhiều nhà nhỏ, tường bao quanh bốn phía

Gió đêm vẫn mang theo hơi lạnh mùa xuân, con dao có cắt một nhát trên mặt cũng chẳng thể có cảm giác. Từ nay đã khác, đến trong mộng nàng cũng chưa từng gặp được hắt... trong mộng cũng chưa từng đến Tạ Kiều...

5. Chương 02:phần 1

Tri kỷ nhất nhân thù thị?

Dĩ hĩ. Doanh đắc ngộ tha sinh.

Hữu tình chung cổ tự vô tình, biệt ngữ hồi phân minh.

Mạc đạo phương thì dịch độ, triều mộ.

Bảo trọng hảo hoa thiên.

Vì y chỉ điểm tái lai duyên, sơ vũ tẩy di điền.

- “Hà điệp bôi” Nạp Lan Dung Nhược -

(Đời này gặp được nàng thì không thể yêu ai được nữa, nguyện chung thủy suốt cuộc đời. Thê tử không may qua đời, phu quân giữ lại di vật của thê tử để kiếp sau nàng nhìn thấy vật này có thể nhớ lại kiếp trước cùng mình.)

Đến lập xuân, Lâm Lang mới dần khỏe lại. Mấy ngày gần đây trong cung lại đang bận rộn chuẩn bị cho cuộc đi săn. Ngọc Trờ thấy Lâm Lang ngày càng tươi tắn hơn, có thể làm việc như trước nên cực kì vui mừng nói: “Hoàng thượng muốn xuất cung đi săn, phòng giặt đồ chúng ta cũng phải đi theo hầu hạ. Người khỏe lại làm ta yên tâm rồi.” Vì Lâm Lang làm việc cẩn thận chu toàn nên Ngọc Trờ liền đến gặp tổng quản, đem tên nàng ghi vào danh sách cung nữ đi theo hầu hạ.

Sau khi Lâm Lang vào cung, chưa từng bước ra ngoài cho nên lần này vừa vui vừa than thở. Vui chính là trong lúc ngẫu nhiên nhìn qua rèm xe ra ngoài, phố xá thành quách vẫn như xưa, than thở là vì Thiên tử đi tuần, chín thành đều giới nghiêm, phố phường do nha môn bộ binh thống lĩnh, cùng với quân tiên phong, kỵ binh, hộ quân, do ngự tiền đại thần phụ trách dẫn đầu dẹp đường. Mỗi chỗ ngự giá (xe có vua ngồi) đi qua, trên đường đều treo bạt màu vàng, do ba cánh quân bảo vệ. Đừng nói những kẻ rảnh rỗi, chỉ sợ đến một con chuột cũng bị dọa chạy xa mười dặm.

Đường đi tắc nghẽn, xa xa chỉ thấy cả đoàn xe nối tiếp nhau, quanh co khúc khuỷu, hàng ngũ dài hơn mười dặm.

Thật ra nàng mới tiến cung chưa lâu, chỉ nghe nói kỷ luật quân binh nghiêm khắc, nay mới tận mắt thấy thiên binh vạn mã, tiếng chân đều đặn, bánh xe vang lộc cộc, đến ngay một tiếng ho khan cũng không có.

Đến chiều hạ trại, lều trại cũng san sát nối tiếp nhau, ngọn lửa hừng hực tỏa ra từ đuốc thông sáng như ban ngày. Mấy ngày liền ánh trăng đều bị những ngọn đuốc này làm cho lu mờ ảm đạm. Trên bình nguyên mênh mông, trăng trên cao, đêm yên tĩnh, chỉ nghe thấy tiếng củi cháy trong đồng lửa “ba ba tách tách” liên hồi. Lúc binh sĩ trực ở các lều trại đi tuần vòng quanh, áo giáp sắt leng keng va chạm, cái bóng đen của binh sĩ chiếu lên lều bạt, trông y như người khổng lồ.

Lâm Lang dựa theo ánh đèn sửa xong chiếc áo choàng màu xanh lam, có thêu hình hai con rồng uốn vào nhau thì chợt nghe xa xa có tiếng thỏn thức, có người đang thổi kèn. Ở nơi hoang vu này âm thanh đó cứ ngân nga vang vọng, quanh quẩn lên xuống không ngừng.

Ngọc Trợ “ồ” một tiếng: “Ai thổi kèn thế?” Lâm Lang lắng tai nghe kĩ, chỉ thấy tiếng kèn kia xao động, phảng phất như có âm thanh kim loại chen vào. Người thổi kèn khuất phục trăm ngàn hùng binh, có rất nhiều đất đai. Nàng liền đoán: “Nhất định là một vị đại tướng quân thống lĩnh quân đội đang thổi kèn.”

Đợi đến đoạn cuối, âm thanh của chiếc kèn lại càng mãnh liệt, véo von rồi dừng lại, dư âm mông manh sắp dứt, giống như ánh trăng kia, đi thẳng vào lòng người. Ngọc Trợ cảm thán: “Thổi thật hay, khiến người ta còn muốn nghe tiếp nữa. Lâm Lang, không phải người biết thổi tiêu sao, thổi một khúc nghe xem.”

Nàng đáp: “Nô tì không thổi được đâu, chỉ biết qua loa mà thôi, không dám thổi cho người khác.”

Ngọc Trợ cười: “Cũng đâu phải trong cung đâu, chỉ có mấy người chúng ta, người cũng không cần phải giấu. Ta biết người luôn mang theo mình chiếc tiêu, hôm nay người không thể không thổi một khúc.”

Lần này phòng giặc đồ đi theo hầu hạ khoảng hơn mười người, đều là cung nữ tuổi còn trẻ, mà ngoài lều trại quy củ không chặt, sớm đã muốn gây chuyện. Nghe được câu này của Ngọc Trợ, không khỏi chờ mong, mồm năm miệng mười vây quanh Lâm Lang khiến nàng không chịu nổi sự huyên náo âm ỉ này, đành phải rút ra cây tiêu ra: “Được rồi, mọi người đã muốn nghe thì ta cũng xin thổi một khúc, nhưng mà đã nói trước rồi nhé, nếu như nghe xong đến ba tháng sau cũng không nuốt trôi miếng thịt thì ta cũng mặc kệ đó.”

Nàng trầm ngâm một lát, đoạn cầm cây tiêu lên, thổi một khúc “Tiểu trùng sơn”

Xuân đến cổng thành xanh cây cỏ

Vài cánh mai hồng chưa nở nhẹ rơi

Một ấm trà xanh vương ít cặn

Uống một chén, tỉnh trong giấc mộng.

Hoa ngả bóng lên cửa lớn

Trăng soi lên màn thêu, hoàng hôn thật đẹp!

Hai năm ba bận phụ mùa xuân

Xuân năm nay nhất định phải tận hưởng.

Ngọc Trợ không hiểu nhạc lý, chỉ thấy tiếng tiêu trong trẻo lạnh lùng, nhẹ nhàng nhưng bi thương động lòng người. Nghe trong đêm yên tĩnh, như kể như khóc, tiếng tiêu quanh quẩn vương vấn, như đem theo ánh trăng, thanh lệ khó nói nên lời. Một khúc tiêu vừa thổi xong, trong lều vẫn im lặng như cũ.

Một lúc lâu sau Ngọc Trợ mới cười nói: “Ta chẳng nói được là chỗ nào hay, nhưng mà sau một lúc lâu mà vẫn cảm thấy tiếng tiêu kia cứ như đang quanh quẩn bên tai.”

Lâm Lang cười đáp: “Cô cô quá khen rồi.” Một lời còn chưa nói xong, chợt nghe tiếng kèn nọ từ xa lại vọng tới.

“Tiếng kèn lại thổi đến rồi, chắc có ý phụ xướng cùng chúng ta.” Ngọc Trợ bảo.

Lần này thổi là khúc “Nguyệt xuất”. Khúc này thường nghe từ đàn cầm, Lâm Lang chưa từng nghe ai dùng kèn thổi lên bao giờ. Âm thanh phát ra từ kèn vốn lạnh lạnh, thổi khúc nhạc xưa lại đem theo một luồng gió mới, khiến người ta có cảm giác hoàn toàn mới mẻ.

Thế nhưng giai điệu trong tiếng kèn kia lại dứt khoát, ngang ngược, hoàn toàn không có ý tứ đau buồn than thở như trong ca từ, ngược lại còn có ba phần thông dong. Kèn kia thổi xong khúc “Nguyệt xuất” thì ngừng một lúc lâu rồi lại bắt đầu thổi lại từ đầu.

Cuối cùng Lâm Lang không chịu được nữa liền đem tiêu hợp xướng. Một tiêu một kèn cùng nhau diễn tấu. Tưởng chừng hai âm thanh trái ngược nhau nhưng lại phối hợp rất nhịp nhàng ăn ý. Một khúc nhạc hòa quyện giữa tiếng kèn lạnh lùng dứt khoát với tiếng tiêu quanh quẩn lưu luyến không thôi.

Tuy mấy cung nữ không hiểu nhạc lý cho lắm nhưng nghe lại thấy rất hay, tò mò đoán xem người thổi kèn kia là ai thế rồi lại bùng lên náo nhiệt, ai ai cũng tranh nhau đoán mà không hề để ý đến cửa lều đã được vén lên, theo đó là mấy người vây quanh một người cùng tiến vào.

Những người trong lều bật quay về phía cửa, chỉ thấy người đi đầu phong thái hiên ngang, khoảng 26, 27 tuổi. Trên đầu đội một chiếc mũ lông màu đen có thêu hai chữ “Vạn thọ” bằng chỉ đỏ. Người ấy nhìn quanh quất, ánh mắt sắc bén, nhìn qua một lượt tất cả những người trong lều. Các cung nữ không ngờ lại có một vị khách không mời mà đến. Nhìn thân phận của người này thì chẳng phải quan cũng không phải binh, hoàn toàn không biết vì sao trong đoàn hộ tống ngự giá lần này lại có dạng người đó, không khỏi hoảng hốt bất động.

Duy chỉ có Lâm Lang nhẹ nhàng bước tới, hành lễ nói: “Nô tì khẩu kiến Dụ vương gia, Vương gia vạn phúc kim an!”

Lúc này mọi người trong lều mới bừng tỉnh, vội vàng vàng quỳ xuống dập đầu thỉnh an.

Phúc Toàn vẫy vẫy tay cho qua, ý bảo miễn lễ: “Người vừa rồi thổi tiêu là ai?” Lâm Lang nhỏ giọng đáp: “Là nô tì.”

Phúc Toàn “ồ” một tiếng rồi hỏi: “Người có biết ta?” Tuy hấn hay ra vào cung đình nhưng theo quy định thì không thể vô cớ gặp gỡ cung nữ hậu cung được. Hấn mặc thường phục cho nên cung nữ trong lều mới không biết, không ngờ nàng kia lại biết được thân phận của hấn.

Lâm Lang đáp: “Nô tì chưa từng có phúc được gặp Vương gia.” Phúc Toàn ngạc nhiên: “Vậy tại sao người lại biết...”

“Áo gấm của Vương gia chắc chắn là được Hoàng thượng ban thưởng.” Lâm Lang khê đáp.

Phúc Toàn cúi đầu nhìn, chỉ thấy cổ tay áo có hơi lộ ra lớp lông chồn tía sáng mượt, theo lệ chỉ có y phục Hoàng đế mới được dùng lông chồn tía. Cho dù thân phận cao quý như thân vương, đại thần cũng không thể đi quá giới hạn. Hấn không ngờ là mình lộ ra sơ hở, không khỏi cười: “Đúng, đúng là do Hoàng thượng ban thưởng.” Trong lòng thầm tán thưởng cung nữ này nhanh nhẹn cẩn trọng. Nhìn nàng đứng nghiêm túc nơi đó, ánh mắt hướng xuống, mặt mày hoàn toàn không phải kiểu xinh đẹp tuyệt trần, thế nhưng, dưới ánh đèn, mặt mày trắng mịn như ngọc. Phúc Toàn nhẹ nhàng khen ngợi: “Vừa rồi người thổi tiêu rất hay.”

Lâm Lang đáp: “Chỉ là ngày nhỏ nô tì từng được học qua một ít, nhất thời to gan tùy tiện thổi lên, đã làm bẩn tai Vương gia rồi, xin Vương gia thứ tội.”

“Không cần quá khiêm tốn, tối nay trăng đẹp như vậy, thích hợp nghe tiếng tiêu, người lại thổi thêm một khúc đi.”

Lâm Lang nghĩ một chút rồi đành thổi một khúc “Cửu vực”. Ca từ của khúc “Cửu vực” này vốn là ca ngợi Chu Công. Chu Công là nhi tử Văn Vương, đệ đệ của Vũ Vương. Từ nhỏ đã hiếu thuận hơn người, khi Vũ Vương yên vị thì lại lấy sự trung thành ra phò trợ Vũ Vương. Nàng lấy khúc này ra đáp lại lệnh vương lại là vô cùng thích hợp, không những ca tụng Phúc Toàn, mà còn khen ngợi hai vị thánh hiền văn võ song toàn là Tiên đế và Hoàng đế bây giờ. Phúc Toàn nghe xong, không thể không cười: “Người từng được học hành sao?”

“Chỉ là học được đôi ba chữ mà thôi.” Nàng đáp.

Phúc Toàn gật gù đầu, nhìn chung quanh, bất giác hỏi: “Các người làm nhiệm vụ gì?”

Lúc này Ngọc Trợ mới kính cẩn đáp: “Bẩm Vương gia, chúng nô tài thuộc phòng giặt đồ.”

Phúc Toàn “ừ” một tiếng, chợt nghe tiếng lều bạt khẽ động, một tiểu thái giám bước vào, thấy Phúc Toàn liền vui mừng thỉnh an: “Hóa ra Vương gia ở đây, làm nô tài tìm mãi... Vạn Tuế Gia đang tìm Vương gia đây ạ.”

Phúc Toàn nghe xong vội dẫn đám người đi. Đợi hẩn đi khỏi thì lều bạt mới ồn ào trở lại. Ngọc Trợ vuốt vuốt ngực, hít một hơi sâu: “Thật là dọa chết ta, không ngờ đúng là Dụ vương gia. Lâm Lang, may mà người lanh lợi.”

Lâm Lang đáp: “Cô cô từng trải, chuyện gì cũng đã kinh qua, chỉ là chúng ta ở trong cung, trước giờ chưa từng gặp người bên ngoài nên cô cô mới nhất thời không nghĩ đến mà thôi.”

Ngọc Trợ đi đến bên cửa lều nhìn sắc trời rồi nói: “Đi trải chăn đi, ngày mai còn phải dậy hầu hạ từ sớm.”

Các cung nữ đáp một tiếng “vâng”, ba bốn người đi trải chăn, dọn dẹp xong rồi đi ngủ.

Chỗ của Lâm Lang vừa vặn ở bên sườn Ngọc Trợ. Nàng trần trọc một lúc lâu, khó ngủ. Chỉ nghe tiếng loạt xoạt bên ngoài lều, hình như đã quá canh hai. Trong lều yên tĩnh, nghe rõ tiếng ngáy nhẹ của từng người. Ai ai cũng ngủ say sưa cả rồi, nàng không nén nổi tiếng thở dài khàn khàn. Ngọc Trợ nghe thấy liền hỏi nhỏ: “Còn chưa ngủ sao?”

Lâm Lang vội áy náy đáp: “Nô tì có bệnh lạ giường, nhất định là đã đánh thức cô cô rồi.”

“Ta cũng thế, thay đổi chỗ là ngủ không yên giấc.”

Ngừng một lát rồi tiếng nhỏ như tiếng muỗi lại vang lên: “Xem tình hình hôm nay thì Dụ vương gia có chút xúc động, sau này chắc người có chỗ dựa rồi.”

Trong bóng đêm nàng cảm thấy hai gò má nóng bừng. Một lúc lâu sau lại nói như muỗi: “Cô cô, người lại nói đùa.” Ngọc Trợ nhỏ giọng đáp: “Người biết ta không nói đùa, Dụ vương gia là huynh trưởng của Hoàng thượng, sắc phong thân vương. Nếu như Vương gia mở miệng nói một tiếng với Hoàng thượng hoặc Thái hậu thì người cũng thoát ra được rồi.”

Lâm Lang chẳng nói năng gì, qua một lúc mới đáp: “Cô cô, người cũng biết con nào có phúc phận lớn vậy.”

Ngọc Trợ cũng lặng im, lại cách một lúc mới nhẹ nhàng nói: “Nói thật thì... nếu như Dụ vương gia thật sự mở miệng xin Hoàng thượng cho người đi thì ta cũng thấy oan ức thay người, vận số của người còn tiến xa hơn nữa.”

Tiếng cô cô cực thấp, sau khi nàng kinh ngạc hoảng hốt một lúc, cuối cùng chỉ đành đáp: “Cô cô nói như vậy... đến trong mộng Lâm Lang cũng không dám mơ đến.”

Mấy ngày gần đây Ngọc Trợ rất hay buột miệng, trong lòng ngược lại lại thấy yên tâm, vẫn là tiếng thì thầm bên tai: “Thật ra mấy năm nay ta ở trong cung, cô đơn lại gặp được người, làm ta cảm thấy ai cũng có cái số riêng. Cô cô cũng đã già, nếu như thật sự có ngày đó cũng coi như cô cô này đã không nhìn lầm.”

Lâm Lang cầm lấy tay cô cô, đáp: “Cô cô nói khiến người ta phát sợ, Lâm Lang làm gì có phúc khí lớn như vậy. Cô cô đừng nói những lời tổn thọ đó nữa.”

Ngọc Trợ vỗ vỗ nhẹ lên mình nàng, chỉ nói: “Ngủ thôi.”

Ngày thứ hai lại là một ngày thời tiết nắng đẹp. Vì xuất cung đi săn bắn nên mọi việc đều được giản lược. Lâm Lang thấy quần áo vẫn chưa giặt xong liền tiện tay cầm đi giặt giũ. Tháng ba mùa xuân, hương cỏ nồng nồng, lại pha tạp hương hoa dại, một đường đi đánh động đám bướm, đàn chim. Bốn, năm cung nữ nâng giỏ quần áo lớn, người giặt người giũ bên bờ sông ôn ã, nước bắn lên tung tóe.

Lâm Lang vừa đập mấy đập bóng “ai da” một tiếng, nàng vốn không quen giặt giũ bên sông, không để ý nên khiến giày thấm nước bị ướt, dưới chân lạnh lạnh, nước đã ngấm vào chân rồi. Nhìn thấy mấy cung nữ kia vẫn đang đứng dầm dẫm ở chỗ nước nông, nàng cười hỏi: “Tuy là mùa xuân nhưng lội nước các tỷ không thấy lạnh sao?”

Một cung nữ đáp: “Một lúc là quen thôi, ngược lại lại thấy hay ho nữa, muội cũng qua đây thử xem.”

Lâm Lang thấy làn nước xanh ngọc, trong veo thấy đáy, bản thân vẫn có vài phần nhát gan, cười cười bảo: “Muội cứ thấy sợ sợ... nước chảy xiết như thế...”

Cung nữ bên cạnh bật cười: “Nước nông như vậy cũng chẳng cuốn nổi muội đâu.”

Nàng chỉ lắc đầu: “Không được, muội không dám đâu.”

Đang lúc cười nói an nhàn bỗng thấy một tiểu cung nữ thở hổn hển chạy đến từ phía cánh rừng phía xa: “Lâm Lang tỷ tỷ, mau, mau... Ngọc cô cô gọi tỷ quay về.”

Nàng giật mình, chiếc áo lụa trong tay trôi theo dòng nước, nàng liền vội nhào người giữ lại. Đem giỏ quần áo với cái dùi đập cho cung nữ nọ rồi theo tiểu cung nữ quay về lều trại.

Bước vào thấy Vân Sơ đang ngồi bên trong, nàng cười hỏi: “Muội cũng đoán tỷ tỷ cũng theo đoàn lần này, nhưng không ngờ tỷ sao lại qua thăm chỗ muội?”

Theo qui định thì những người hầu hạ ngự tiền không thể tùy ý đi lại. Vân Sơ lộ vẻ lo lắng, đưa nàng xem một chiếc áo. Lâm Lang nhìn chiếc áo gấm có hoa văn rồng liền biết là áo vua, trên phía vai áo lại rách ra khoảng một tấc. Vân Sơ kể: “Hôm nay lúc Vạn Tuế Gia đang đi, chiếc áo vướng vào một cành cây rồi rách thành như thế. Mà đợt này đi thì những người thêu giỏi đều để lại trong cung mất rồi.”

Ngọc Trợ đứng một bên bảo: “Lâm Lang, xưa nay người thêu thừa rất khéo, xem xem có thể vá lại được không?”

Lâm Lang đáp: “Cô cô có lời phân phó lẽ ra nên nỗ lực thử một lần, nhưng đây là áo của Hoàng thượng, nô tì sợ làm hỏng mất lại liên lụy tới cô cô cùng Vân Sơ tỷ tỷ.”

“Lần này đi không ngờ thời tiết lại ẩm áp vậy, chỉ mang theo ba chiếc áo. Không chừng buổi tối Vạn Tuế Gia sẽ muốn thay, quay về kinh lấy thì không kịp, Tứ Cháp Khố đang lo lắng như kiến trên chảo lửa, tỷ cũng bận bịu tìm người vá, tiện đưa tới chỗ cô cô cho muội xem. Tỷ biết muội có khả năng, dù sao cũng cứ thử đi.”

Lâm Lang nghe tỷ tỷ nói vậy liền nhìn kĩ lần nữa, cầm cái khung thêu ra trải lên, chỉnh lại sợi ngang sợi dọc, lại tỉ mỉ nhìn một hồi: “Bây giờ lấy đâu ra chỉ vàng thẫm đây?”

Ngọc Trợ nói: “Ta thấy chỗ người có chỉ màu vàng đó.”

“Chỉ sợ vá lên không được giống hoàn toàn, hoa văn trên áo gấm này lại không phải màu vàng thẫm, sợ là may vào không hợp.”

Trên mặt Vân Sơ lộ rõ vẻ lo lắng sốt ruột, Lâm Lang ngẫm nghĩ: “Muội cứ vá lên đã, rồi xem xem có cách nào nữa không.” Lại nhìn Vân Sơ nói tiếp: “May vá cũng không phải việc một lúc là xong được, tỷ tỷ cứ quay về đi đã, lát nữa vá xong rồi sẽ phái người đến đưa cho tỷ.”

Vốn dĩ Vân Sơ cũng không dám ở lại lâu nên nghe nàng nói như vậy liền cáo từ.

Trên chiếc áo gấm này thì một sợi chỉ cũng không thể khâu nhầm, Lâm Lang khâu chỉ rồi chậm chậm khâu vá, nối sợi ngang rồi lại nối sợi dọc. Dần dà cũng qua hai canh giờ, vá xong vết rách chỉ thấy chỗ đậm chỗ nhạt, muốn giấu cũng không giấu được.

Ngọc Trợ thở dài một tiếng: “Cũng chỉ có thể làm đến vậy.”

Nàng nghĩ nghĩ một lát rồi lại cầm kim lên. Ở chỗ bị rách thêu lên hoa văn tứ hợp như ý. Ngọc Trợ thấy nàng thêu được một nửa mới vỗ tay vội khen tuyệt vời, đợi đến lúc thêu xong thì chỗ rách may mắn được che hoàn toàn.

Lâm Lang cười bảo: “Phía vai bên kia cũng phải thêu một đóa thì mới giấu được.”

Đợi đến khi thêu hoa văn bên vai áo còn lại xong, nhấc áo lên ngắm nghía quả nhiên không chê vào đâu được, cứ như mới vậy. Ngọc Trợ không kiềm được vui mừng, rồi sai người mang áo đi.

Sắc trời đã gần tối, mấy canh giờ vừa qua Lâm Lang chỉ ăn qua loa mấy cái bánh, bây giờ xong việc rồi nàng mới thấy đói bụng. Ngọc Trợ bảo: “Giờ chẳng còn ai đến, điểm tâm cũng không có, ta đi gọi bọn họ làm cho người ít đồ ăn.”

Nàng vội nói: “Không phiền cô cô, dù gì chân tay nô tì cũng tê cứng cả rồi, muốn đi đi lại lại một lúc, tiện qua bếp xem còn gì có thể ăn không.”

Lúc xuất cung thể này quy tắc có phần lơ lửng, Ngọc Trợ gật đầu: “Cũng được, người đến đó ăn luôn cho nóng.”

Ai ngờ được khi nàng đến nhà bếp thì trời cũng đã tối, trong bếp cũng chỉ còn vài cái bánh. Lâm Lang cầm lấy ra ngoài lều, nàng ngẩng đầu lên thấy một vầng ráng chiều, màu xanh lam của bầu trời trông như thủy tinh trong suốt. Từng ngôi sao dần dần xuất hiện phía xa. Nàng tham lam ngắm cảnh ráng chiều, chân men theo đường đi đến bờ sông bước tới.

Hoàng hôn tứ phía, nước sông sóng sánh. Trong gió đậm mùi thơm ngát của cỏ cây hoa lá. Một lát sau trăng lên. Thấp thấp dưới chạc cây, ánh trăng trắng nhạt, như bao trùm lên cảnh vật một lớp lụa vàng nhạt mỏng manh.

Nàng ăn xong bánh, đi xuống dưới sông rửa tay. Vừa chạm vào nước thì chiếc khăn dắt lỏng lẻo bên sườn rơi xuống, nháy mắt trôi theo dòng nước. Khăn nhẹ nên nước rất nhanh đã cuốn nó đi mất. Nàng chẳng kịp nghĩ nhiều, nhấc chân rồi lao vào trong làn nước, lội nước với lấy chiếc khăn. Nước tuy nông nhưng chảy rất xiết, nàng đuối theo hơn trăm bước, sông uốn khúc, một chạc cây khô nằm ngang mặt nước giữ lại chiếc khăn của nàng khiến nó không bị sóng nước cuốn trôi. Nàng bước tới nhặt khăn, vừa mới không để ý mái tóc mượt mà liền bung ra, lại vướng vào chạc cây nọ khiến nàng bần bụ đứng gỡ.

Lúc này mới thấy dưới chân lạnh lạnh trơn trơn, tuy lạnh nhưng lại có một cảm giác mới mẻ độc đáo. Dòng nước không ngừng mơn man bàn chân nàng, mềm mại, ngứa ngứa. Nàng thích thú ngồi luôn xuống chạc cây, vắt khô chiếc khăn vắt lên bên cạnh. Bên bờ sông đều là lau sậy mới lên. Ánh trăng sáng nhẹ chiếu lên đám lau sậy lại càng sáng hơn, gió thổi qua chúng mang đến tiếng rì rào nho nhỏ.

Tóc đã vấn lên lại thấy rối, nàng gỡ xuống vấn lại. Ánh trăng tuyệt đẹp, lấp lánh như tuyết, như khói như sương. Nàng nhớ lúc mình còn nhỏ, bài “Du xa ca” ma ma hay hát, tay thắt bím tóc, miệng ngâm nga nhẹ nhàng:

Du du trát, ba bố trát, sói đến rồi, hổ đến rồi, ngựa nhảy tường tới rồi.

Du du trát, ba bố trát, tiểu a ca, mau ngủ thôi, a mã xuất mã chinh phạt rồi...

Mới hát được hai câu bỗng nghe thấy tiếng lá xào xạc, rõ ràng là có người đang đi về hướng này, nàng bị dọa vội vàng vẩn tóc đứng lên, không dám quay lại nhìn mà chỉ thốt lên hỏi: “Ai đó?” Chỉ sợ là sói hoang hay dã thú đến. Nàng sợ hãi, tim đập thình thịch, mắt liếc trộm sang, thấy trong mặt nước thanh khiết dưới ánh trăng có hiện lên hình ảnh của một người. Người đó hỏi: “Người là ai? Đây là đại doanh hành tại*, người là kẻ nào?”, là giọng nam nhân trẻ tuổi.

* Hành tại: Chỗ ở tạm thời của vua lúc vi hành

Lâm Lang thấy hần hỏi vậy liền đoán là thị vệ đi tuần, nàng đáp: “Nô tì là cung nữ theo đoàn hộ tống.” Trong lòng lại sợ sẽ bị trách phạt, thế nhưng đợi một hồi lâu cũng không thấy người nọ mở lời. Cuối cùng nàng đành to gan nhìn trộm một cái, thấy màu đỏ thẫm của chiếc áo gấm, lại chẳng phải trang phục của thị vệ. Ngẩng đầu nhìn lên, dưới ánh trăng sáng, người nọ đứng giữa bụi lau như một cảnh lau cứng cáp đứng đón gió. Mặt mũi chính trực ngay thẳng, ánh mắt lại cực kì dịu dàng, chỉ nghe thấy hần hỏi: “Người đứng trong nước không thấy lạnh sao?”

Mặt nàng bỗng đỏ bừng, vội cúi thấp đầu, thấy chân mình thấp thoáng dưới làn nước xanh trong lại càng lúng túng hơn. Nàng muốn mau mau lên bờ, không ngờ đá cuội chỗ gần bờ sông trơn nhẵn khiến nàng lao đảo một hồi, suýt nữa ngã nhào, may là người nọ nhanh mắt kéo lấy khuỷu tay nàng, nàng mới đứng vững.

Nàng vốn dĩ đã rất ngượng ngùng rồi, gót chân của con gái tộc Mãn không thể tùy tiện cho người khác thấy được. Nàng thất lễ với nam nhân xa lạ này xấu hổ đến mức vành tai cũng đỏ ửng nóng như thiêu như đốt, chỉ đành nhẹ giọng nói: “Cảm phiền người quay mặt đi để tiểu nhân còn đi giày.”

Hắn run lên một chút rồi xoay người. Nàng đi giày xong liền lặng lẽ thỉnh an hắn từ phía sau lưng coi như đáp tạ, rồi yên lặng đi theo bờ sông trở về. Lâm Lang lặng lẽ bước đi, còn nam nhân kia đứng ở đó không nghe thấy tiếng nàng, cũng ngại không quay người lại. Chỉ thấy tiếng nước róc rách, gió thổi quanh người, thổi vào thân cây, lá cây vang lên tiếng xào xạc. Hắn đứng một lúc lâu, cuối cùng cũng không kiên nhẫn được nữa đành quay người lại, lại thấy mỗi trắng sáng như nước, lau sậy dập dờn mà chẳng còn ai cả.

Hắn hơi lưỡng lự, xong vỗ vỗ hai tay vào nhau hai tiếng “ba, ba”. Sau thân cây xuất hiện hai tên thị vệ, khom người hành lễ với hắn. Hắn chỉ vào chiếc khăn lụa trắng trên chạc cây hỏi: “Đó là cái gì?”

Một tên thị vệ trả lời: “Nô tài đi xem.” Nói rồi đi lui xuống, tới bờ sông nghiêng người với lấy chiếc khăn đem dâng bằng hai tay tới trước mặt hắn: “Chủ nhân, là một chiếc khăn vuông.”

Hắn cầm lấy. Chiếc khăn lụa trắng còn đang ẩm ướt, mang theo hơi nước của con sông đượm mùi thơm. Chỉ vàng nhạt thêu trên hoa văn tứ hợp như ý, trông cực kì thanh nhã.

Lâm Lang đã về đến lều nhưng tim vẫn đập thình thịch. Không biết người nọ là ai, vừa rồi quá lúng túng nên không kịp nhìn thấy manh mối gì y phục của hắn ta. Nàng thầm đoán là vương công đại thần hộ tống đi săn, bản thân mình nhất định đã tùy tiện bước vào vùng đóng quân hành dinh rồi, tâm trạng không ngừng lo lắng bất an.

Người Ngọc Trợ phái đi đưa áo đã quay trở lại, bẩm rằng: “Vân Sơ cô nương nói đa tạ không ngớt, Lương Am Đạt cũng cực kì vui mừng, bảo hôm khác sẽ đến cảm tạ cô cô.”

Ngọc Trợ cười nói: “Không cần đa tạ ta, tạ sự khéo léo của Lâm Lang là được rồi.” Vừa cúi đầu liền nhìn thấy giày của Lâm Lang, “ai da” một tiếng: “Sao lại ướt thành thế này?” Lúc này Lâm Lang mới nhớ ra, thuận miệng đáp: “Nô tì đi rửa tay ở bờ sông không cẩn thận nên bị ướt.”, nói xong vội đi thay đôi giày ướt ra.

Hôm sau, lúc nàng đang là quần áo trong lều thì nghe thấy tiếng Vân Sơ hỏi bên ngoài: “Ngọc cô cô có trong này không? Lương Am Đạt tới thăm cô cô đây.”

Ngọc Trợ ra tiếp đón, thỉnh an xong cười bảo: “Am Đạt thật quá coi trọng Ngọc Trợ rồi.”

Lương Cửu Công chỉ cười cười: “Ngọc cô cô khách khí.” Lại đưa mắt nhìn tứ phía: “Người và chiếc áo hôm qua không biết là vị cô nương nào?”

Ngọc Trợ vội gọi Lâm Lang ra chào. Nàng đang định cúi người thỉnh an thì Lương Cửu Công liền nhanh nhẹn nâng nàng dậy: “Cô nương không cần đa lễ, may mà có sự khéo léo của cô nương nên chúng tôi mới không bị trách phạt. Hôm nay Vạn Tuế Gia nhìn thấy chiếc áo còn hỏi là ai đã vá lại.”

Vân Sơ đứng ở một bên, cười dịu dàng. Ngọc Trợ gọi người đi pha trà, Vân Sơ lặng lẽ nói với nàng: “Lương Am Đạt lần này thật sự rất vui mừng nên mới cố tình đến gặp muội đó.”

Chung quy vẫn là đồng người, không tiện nói nhiều, dịu dàng đứng cạnh Lâm Lang nắm chặt tay nàng, về mặt đầy vui vẻ. Lương Cửu Công lại khen thêm vài câu rồi mới đi.

6. Chương 02:phần 2

Hắn quay về đến ngự doanh, tiểu thái giám đứng bên ngoài cửa lều nhỏ giọng báo: “Lương công công về rồi sao? Vương gia và Nạp Lan đại nhân đang tiếp chuyện Hoàng thượng ở bên trong.” Lương Cửu Công gật đầu một cái, khẽ bước vào trong lều.

Cả một cái lều lớn đều lóe da dê bên dưới, bước lên không một tiếng động. Hoàng đế ngồi ở giữa, thần sắc thanh thoi. Dụ vương gia cười nói với Nạp Lan Tính Đức: “Dung Nhược, người thổi tiêu tối hôm trước quả thật là nữ nhân. Chúng ta đánh cuộc thua rồi, người muốn tặng vật gì thì cứ nói ra.”

Nạp Lan cười mỉm bảo: “Dung Nhược không dám.”

Hoàng đế cười nói: “Hôm đó nghe thấy tiếng tiêu du dương, uyển chuyển, người nói nhất định là nữ nhân, Trầm cũng cho rằng như thế. Chỉ là Phúc Toàn không tin, cứ muốn đánh cược với người, bây giờ thua đến tâm phục khẩu phục rồi.”

Phúc Toàn đáp: “Hoàng thượng anh minh.” Hường Dung Nhược cười cười: “Ta nhận thua, tiền Phật tiền đến Tây phương (ý nói đã làm thì làm đến cùng, trọn vẹn), theo ta thấy tối đó người rất thích người này, hay là ta thay người cầu Hoàng thượng, xin Hoàng thượng ban nàng cho người? Nhất cử lưỡng tiện, cũng coi như là giúp Hoàng thượng đi.”

Tình cảm giữa Hoàng đế và huynh trưởng xưa nay rất thân thiết, lúc này cười bảo: “Người muốn hấn cảm kích người thì nói thẳng ra, sao còn đẩy sang Trầm?”

Phúc Toàn đáp: “Hoàng thượng chẳng phải hay bảo: ‘Dung Nhược - Kiêm Điệp tình thâm, tiếc là không được dài lâu, thật khiến người ta thở dài buồn bã.’ Nữ tử kia tuy chỉ là cung nữ nhưng tài mạo có thể sánh đôi với Dung Nhược. Nô tài thay Hoàng thượng tác thành nên đoạn giai thoại này, hiển nhiên là vi quân phân ưu* rồi.”

* Lo nghĩ, suy nghĩ thay vua

Nạp Lan đáp: “Đã là người trong hậu cung thì thần không dám vượt quá bổn phận.”

Hoàng đế nói: “Bồng Sơn không xa, Lá đỏ đề thơ*... thời xưa đều là giai thoại, người có thể so với Tống Tử Kinh, lẽ nào đến sự độ lượng của Triệu Trinh** Trầm cũng không có?”

* Một nam tử thả chiếc lá đỏ có viết bài thơ bên trên bề mặt xuống sông, cung nữ ở trong cung lượm được, không biết thơ của ai nhưng cũng viết lại một bài trên chiếc lá đỏ khác, thả xuống mặt nước. Sau này hai người lấy nhau mới biết phu quân/ thê tử của mình giữ chiếc lá còn lại.

** Chỉ Tống Nhân Tông Triệu Trinh, hoàng đế đời thứ tư thời Tống

Phúc Toàn bật cười: “Hoàng thượng tấm lòng thuần hậu, tất nhiên là hơn xa Tống Nhân Tông. Tuy nhiên ngọn nguồn của mấy chuyện xưa này thần lại chẳng biết rõ.” Hấn thông thạo bản cung cưới ngựa, đối với những chuyện thời cổ lại biết không nhiều. Hoàng đế hiểu rõ vị huynh trưởng này nên hướng đến Nạp Lan bảo: “Dung Nhược, Dụ thân vương đang kiểm tra người đây, người giải thích cho vương gia nghe xem.”

Nạp Lan đáp một tiếng “vâng” rồi nói:

”Tống Kỳ tự Tử Kinh cùng huynh trưởng là Tống Tường đều có tên hiệu, người thời gọi là Đại Tống, Tiểu Tống. Một này nọ Tử Kinh đi trên phố phồn hoa vừa hay gặp ngựa giá đi qua, trong đoàn xe có một cung nữ vén rèm nhìn trộm Tử Kinh bảo: ‘Chắc đây là Tiểu Tống.’

Sau khi Tử Kinh về đến nhà liền viết bài Giá cô thiên, lời là:

Gặp xe ngựa chạm trở hoa văn trên đường

Có tiếng vén rèm đau thương

Chẳng là phượng để vỗ cánh bay

Hai trái tim đã đập chung một nhịp.

Trong cung dát vàng, trong lòng nạm ngọc

Xe như nước chảy, ngựa phi rồng bay

Chỉ hận Bồng Sơn xa ngút

Trùng trùng điệp điệp xa tách cõi tiên.

Lời viết xong, kinh thành lưu truyền, truyền đến tận trong cung. Sau khi Nhân Tông nghe được, biết những lời này có nguồn gốc của nó, liền hỏi cung nữ: ‘Là ai gọi ‘Tiểu Tống’?’

Người cung nữ nọ mới thuật lại cho Nhân Tông nghe. Nhân Tông lại triệu Tử Kinh vào hỏi, Tử Kinh liền bẩm báo sự tình. Nhân Tông nói: ‘Bồng Sơn* không xa.’ Rồi ban cung nữ kia cho Tử Kinh lấy về làm thê tử.”

* Bồng Sơn ám chỉ tiên sơn, cõi tiên

Giọng kể của Dung Nhược trầm bổng du dương, Phúc Toàn nghe xong cảm thấy thật vui vẻ: “Câu chuyện này đúng là một đoạn giai thoại, đêm trước Hoàng thượng thổi kèn cũng vừa khéo tạo nên giai thoại.”

Hoàng đế cười bảo: “Đoạn giai thoại này của chúng ta suy cho cùng vẫn có điểm chưa hoàn mỹ lắm. Đêm đó đáng lẽ nên là Dung Nhược thổi mới coi là một câu chuyện đẹp.”

Giữa lúc quân thần đang nói cười, ngu thốt* chạy đến báo quân cánh giữa đã bao vây xong xuôi cả rồi, xin đi giá đi xem.

* Ngu thốt: chỉ những binh sĩ đảm nhiệm việc siết vòng vây và dồn thú

Hoàng đế nghe bẩm xong liền đứng dậy thay y phục, Nạp Lan dẫn đầu đội thị vệ ngự tiền. Hoàng đế lệnh cho hãn phi ngựa đến xem tình hình trước.

Phúc Toàn đứng một bên, thấy thái giám giúp Hoàng đế khoác áo giáp, Hoàng đế quay đầu lại gặp Lương Cửu Công đang dâng chiếc mũ lên, tiện hỏi: “Tìm được chưa?” Lương Cửu Công đáp: “Bẩm Hoàng thượng, nô tài đã tìm thấy người vá y phục rồi, hóa ra là cung nữ ở phòng giặt đồ. Hoàng thượng không có sai bảo gì nên nô tài cũng không dám làm kinh động nàng ta, chỉ hỏi được họ nàng là Vệ.”

Hoàng đế bảo: “Trẫm thấy nàng rất khéo tay nên tiện hỏi một câu, sau này bảo nàng đến hầu hạ việc khâu thùa đi.”

Lương Cửu Công “vâng” một tiếng. Hoàng đế lại quay sang Phúc Toàn: “Cung nữ thổi tiêu kia Trẫm muốn tác thành cho Dung Nhược. Người vừa bảo là làm việc ở cung nào?”

Phúc Toàn nghe xong vài lời bẩm báo của Lương Cửu Công không khỏi suy nghĩ một lúc. Ngẩng đầu nhìn thấy cung nữ dâng y phục của Hoàng đế lên, nhanh trí đáp: “Cung nữ đó làm ở Tứ Chấn Khố.”

Hoàng đế sai bảo: “Vây chuyện này giao cho người đi. Đừng khiến Dung Nhược thiệt thòi.”

“Hoàng thượng yên tâm.”

Hoàng đế gật gù đầu, quay mặt ra ý, thái giám Kính Sự phòng liền cao giọng hô: “Khởi giá!”

Tầng sáng đại thần phụ trách việc bao vây dẫn binh lính tinh nhuệ của Bát Kỳ*, Hồ Thương doanh (đội hỗ trợ vây săn), và các đội xạ thủ đến sau vòng vây khoảng 20 dặm, sau đó lúc xa lúc gần lừa lũ thú hoang đã chạy vào khu trung tâm vòng vây. Bắt đầu từ lớp thứ nhất phía ngoài vòng vây, phục sẵn bởi binh sĩ Hồ Thương và xạ thủ, lại phục thêm một tầng nữa, tầng này chuyên bắn những con thú chạy từ trong vòng vây ra. Những con thú đã bị vây bên trong thì không thể bắn.

* Bát Kỳ: một chế độ tổ chức quân sự thời cổ, đặc trưng của Bát Kỳ là mỗi đơn vị được phân biệt bằng một lá cờ khác nhau, tổng cộng có tám lá cờ cơ bản

Hoàng đế cưỡi ngựa từ ngự doanh tới, dẫn theo chư vị đại thần, thị vệ cùng xạ thủ tùy tùng và các doanh Hồ Thương. Nghìn người vạn ngựa, cờ lớn màu vàng ở phía trước, cận thần thị vệ hộ tống theo lệ đều mặc áo màu vàng nhạt. Dưới ánh nắng mặt trời, màu vàng óng ả sáng chói cả một vùng.

Đến trước đội quân cánh giữa tầm nửa dặm thì ngự giá dừng lại. Nạp Lan từ lúc cưỡi ngựa đến đây đều đi cạnh ngự giá, hiện giờ hãn đang nhìn về hướng bên trong vòng vây. Hoàng đế thấy hai cánh quân cờ trắng, cờ đỏ bao vây hai bên trái, phải của vòng vây siết chặt đến hai ba dặm liền ra lệnh: “Tấn ra phía tây.”

Ngự tiền thị vệ cao giọng truyền chỉ: “Hoàng thượng có chỉ, tấn ra phía tây.” Lại thêm một tiếng ngựa phi qua: “Có chỉ, tấn ra phía tây...” Xa xa truyền tới những câu y hệt chỉ là thanh âm đã giảm dần, giống như âm thanh vọng lại vậy. Ý chỉ này của Hoàng đế chính là thánh ân đặc biệt cho phép mở ra một hướng của vòng vây. Nếu như dã thú chạy thoát ra từ hướng đó thì binh lính bao vây bên ngoài cũng không được bắn.

Trong vòng vây, sói hoang, lợn rừng chạy toán loạn, trốn chui trốn lủi. Hoàng đế cầm ngựa cung lên, chiếc cung có nước sơn đỏ sẫm, dây cung màu vàng, lúc này có một mũi tên đuôi gắn lông vũ được đặt lên nó.

Dây cung phát ra một tiếng xoạt, một tiễn bắn ra trúng ngay chú hươu đang hoang mang tháo chạy, khiến nó chết ngay tại chỗ. Binh sĩ hô to âm ỉ: “Vạn tuế!” Tiếng hô âm âm như sấm rền.

Lúc này cuộc săn bắn mới bắt đầu, nháy mắt đã thấy tên bay như châu chấu, lớp lớp đan xen dày đặc như mưa rào. Hoàng đế dừng ngựa tại chỗ xem các vương công đại thân và binh sĩ rượt đuổi dã thú. Đây cũng được coi là một cuộc thi bắn cung cho nên từ vương công đại thân trở xuống, ai ai cũng cố gắng anh dũng xông lên.

Phúc Toàn từ bảy, tám tuổi đã theo hoàng đế Thuận Trị xuất cung đi săn, thành thạo bắn cung cưỡi ngựa, ở giữa khu săn tất nhiên giống như cá gặp nước. Hắn cưỡi trên con ngựa hảo hạng phi như bay, không ngừng hò hét. Không lâu sau, tên thị vệ theo sát hắn đã chở đầy những con thú trên lưng ngựa. Lúc này Phúc Toàn mới quay lại, nhíu mày nói: “Phiền phức, giữ lại tai thôi.” Thị vệ vâng lời, cắt tai của mấy con thú kia xuống, kiểm tra số lượng thú đã săn được.

Nạp Lan là ngự tiền thị vệ, ghìm ngựa đi sau ngự giá, bên hông gắn cờ vàng thêu hình rồng phần phật đón gió. Trong bãi săn người hét ngựa hí, cờ bay phấp phới, tiếng hò, tiếng ngựa phi qua lại. Tay hắn cầm chắc roi ngựa. Bởi vì ngự tiền thị vệ không được đeo đao kiếm, nên ở hông hắn chỉ dắt một bó tiễn, khoảng hơn mười chiếc có gắn lông trắng ở đuôi.

Hoàng đế nói: “Dung Nhược, người cũng lên đi.”

Nạp Lan lập tức khom mình hành lễ: “Nô tài tuân chỉ.”

Hắn phi ngựa vào vòng vây xuyên qua đội xạ thủ, đội kỵ mã, rút tiễn rồi giương cung lên, bắn liên tục ba phát đều trúng đích, không phí phạm một chiếc tiễn nào. Hoàng đế từ xa xa quan sát cũng không thể không khen một tiếng “Hay!”. Theo đó, các thị vệ cũng không ngừng hô “hay, hay”, tiếng hô hào vang dội tứ phía. Nạp Lan ghìm ngựa quay lại, nhảy xuống ngựa rồi hành lễ, đem con mồi vừa săn được dâng lên ngự tiền, lại lui về sau làm ngự tiền thị vệ như cũ.

Sau một ngày bao vây khắp nơi, hoàng hôn đã nhuộm đỏ khung cảnh. Nạp Lan phi ngựa về đại doanh, Phúc Toàn thúc ngựa đến bên trái hắn, nhỏ giọng cười bảo: “Dung Nhược, lần này Hoàng thượng làm thật đó, đã phân phó ta tác thành người và người cung nữ kia.”

Dung Nhược bất ngờ buông lỏng dây cương, tay run run. Tâm trạng phiền loạn không không chế nổi, hắn cực lực cố bình tĩnh lại, trên mặt không hiện ra cảm xúc gì. May mà Phúc Toàn không để ý đến, vẫn cười cười: “Hoàng thượng đã coi trọng người như vậy, ta đây cũng phải làm tốt vai trò bà mối thôi.”

Dung Nhược đáp: “Thánh ân mệnh mông, thẹn không dám nhận. Vương gia lại vất vả vì Dung Nhược như vậy, Dung Nhược thật sự không dám nhận.”

“Chẳng qua ta chỉ là thuận nước đẩy thuyền mà thôi, Hoàng thượng có bảo không được để người chịu thiệt, tất nhiên ta sẽ thành thật không khách khí nữa.” Phúc Toàn ngừng một lát lại nói: “Ta đã sai người đi điều tra cả rồi, cung nữ thối tiêu kia là nữ nhân nhà Pha Nhĩ Bồn, gia môn hóa ra lại không thấp bé chút nào. Nói ra không chừng người lại biết, nàng ấy là họ hàng của Vinh Tần. Ta nghe nói nàng ấy có dung mạo xinh đẹp, phong thái tao nhã, còn là do Hoàng thượng ban thưởng nữa, lệnh tôn đại nhân chắc hẳn là cực kì vừa ý.”

Còn chưa nói hết đã thấy chiếc roi ngựa tét từ lụa hồng trong tay Nạp Lan rơi phịch xuống đất. Nạp Lan định thần, thúc ngựa quay lại, khom người nhặt lên chiếc roi.

Phúc Toàn cười trêu: “Bằng này tuổi rồi, nghe đến việc cưới vợ còn bối rối đến thế này sao?”

“Vương gia nói đùa rồi. Long ân này của Hoàng thượng hạ thấp cung nữ hậu cung, triều ta vốn chưa từng có tiền lệ. Dung Nhược quả thật không dám nhận, xin Vương gia ở trước mặt Hoàng thượng chối từ giúp nô tài.”

Phúc Toàn nghe hắn tuy ban đầu có ý khước từ, nhưng đến giờ ngữ khí đã kiên định, biểu lộ sự từ chối hoàn toàn. Trong lòng cảm thấy kì lạ, chỉ là không thể hiểu nổi. Hắn cùng Nạp Lan thân thiết nên hắn mới

toàn tâm toàn ý giúp Nạp Lan tính toán. Trước đó vì nghe được mấy lời bảm báo của Lương Cửu Công nên biết Lâm Lang đã không thể lấy được. Hai ngày nay hắn đặc biệt phái người lặng lẽ đi thăm dò, nghe nói nữ nhi của đại thần Pha Nhĩ Bồn đang làm ở Tứ Chấn Khố. Pha Nhĩ Bồn là cháu đích tôn của Phí Anh Lạc, kế thừa tước vị nhất đẳng, tuy ở trong triều không có nhiều quyền thế nhưng tước vị hiển hách. Không ngờ hắn một lòng lo liệu, Nạp Lan lại kiên quyết từ chối không nhận.

Phúc Toàn đang muốn khuyên bảo, thấy Nạp Lan chỉ nhìn về phía núi xa, ánh tà dương trùm xuống từ phía tây, màu vàng kim chiếu lên mặt hắn. Tướng mạo hắn vốn thanh tú, ánh mắt, lông mày hiện lên vẻ lãnh đạm. Phúc Toàn không nhịn được bảo: “Dung Nhược, sao ta thấy người sống không vui vẻ gì?”

Nạp Lan sợ hãi, phục hồi tinh thần đáp: “Vương gia vì sao lại nói như vậy?”

Phúc Toàn thở dài: “Ai da, chắc hẳn là người nhớ đến phu nhân, người là người nặng tình cho nên ngay cả Hoàng thượng cũng phải than thở thay người.” Lại ngừng một lát rồi tiếp: “Tối nay tìm việc gì vui vui thôi, ta đi thúc giục Hoàng thượng, chúng ta thì cưới ngựa, thế nào?”

Quả nhiên Dung Nhược tươi cười: “Lẽ nào Vương gia thua vẫn chưa phục sao?”

Phúc Toàn cầm chắc roi mây, cười lớn: “Ai bảo lần trước ta thua chứ? Chỉ là ta không thắng thôi, lần này chúng ta thì tiếp.”

Dung Nhược giơ tay lên che ánh sáng cho đỡ chói, nhíu mắt nhìn những lá cờ vàng phấp phới phía xa, bảo: “Chúng ta đã lùi xa đến vậy.”

“Vừa hay lần này nên thi một chút, hai ta bắt đầu từ đây, ai đến ngựa giá trước coi như người đó thắng.” Phúc Toàn nói xong không đợi Dung Nhược đáp, hai đùi đã húc mạnh vào bụng ngựa, hô lên một tiếng. Con ngựa liền phi bốn vó như bay. Dung Nhược cũng vội vàng vung roi phi ngựa đuổi theo. Thị vệ của Phúc Toàn cùng thân binh tùy tùng âm ỉ hò hét rồi lao theo sát cạnh. Tiếng vó hơn chục con ngựa dồn dập, bụi cuộn mù mịt trên con đường nhỏ vừa bị chúng dày xéo phi qua.

7. Chương 03:phần 1

BIỂN TRỜI XA CÁCH

Phong hoàn vũ tấn, thiên thị lai vô chuẩn.

Quyện ý ngọc lan khán nguyệt vịnh, dung dịch ngữ đề hương cận.

Nhuyễn phong xuy quá song sa, tâm kì tiện cách thiên nhai

Tòng thử thương xuân thương biệt, hoàng hôn chích đối lê hoa.

- “Thanh bình nhạc” Nạp Lan Dung Nhược -

(Hai người yêu nhau hẹn hò trong mưa gió nhưng rất ít khi đúng hẹn mà gặp vì thường có người xen vào. Khi gặp nhau, họ cùng dựa vào lan can ngắm ánh trăng. Chàng nhỏ giọng thổ lộ tâm tư tình cảm, ngửi thấy hương thơm ngát trên người nàng. Tuy nhiên chỉ trong thời gian một nháy mắt, gió xuân thổi bay màn mỏng, chàng đã cách nàng cả một bầu trời. Từ nay cứ đến xuân là đau lòng, hoàng hôn buông xuống chỉ còn một mình ngắm hoa lê nhớ nàng.)

Hoàng đế trở lại ngự doanh, thay y phục, lưu lại Phúc Toàn cùng dùng bữa. Lần này đi săn mọi việc đều được giản lược, lâu nay Hoàng đế cũng không quá coi trọng việc ăn uống, cho nên chỉ có bốn cái nồi và mười sáu món ăn to nhỏ các loại. CƠM NƯỚC CỦA THIÊN TỬ tất nhiên là sơn hào hải vị nhưng Hoàng đế lại chỉ gấp rau ăn với cơm, Phúc Toàn thấy vậy cười bảo: “Tuy Vạn Tuế Gia rất coi trọng nô tài, nhưng thật lòng mà nói, mỗi lần nhận được ân điển như thế này, nô tài trở về đều phải ăn bù điểm tâm.”

Hoàng đế vốn thích nghe những lời nói thẳng thắn của hần, không nhịn được cười: “Ngự Thiện phòng luôn lấy sự đáng tin đặt lên đầu tiên, chẳng có gì ngon cả. Ở đây không thể so với trong cung, nếu không Trẫm gọi đồ ăn ở bếp, ngon hơn cái này.” Thử một miếng vịt lại bảo: “Món này lại khá ngon, ban cho Dung Nhược.”

Một thái giám lĩnh chỉ đi, sau đó cũng không phải là san lấy đồ ăn trên bàn. Toàn bộ đồ ăn trước đó đều được chuẩn bị thêm một phần. Nghe Hoàng đế ban thưởng, thái giám lập tức cầm chiếc hộp bên trong có đựng phần thức ăn đã chuẩn bị đi. Phúc Toàn nói: “Bẩm Hoàng thượng, Phúc Toàn có yêu cầu này hơi quá, mong Hoàng thượng đồng ý.”

Hần bỗng nhiên trịnh trọng bẩm tấu như vậy, Hoàng đế không khỏi không chú ý, “à” một tiếng rồi hỏi: “Chuyện gì?”

“Hôm nay nô tài thi cưới ngựa với Dung Nhược lại thua, cùng Dung Nhược hẹn thi tiếp. Cho nên muốn cầu Vạn Tuế Gia đại giá, chủ trì cho Phúc Toàn.”

Hoàng đế quả nhiên vui vẻ: “Các người thật biết tìm trò tiêu khiển... Trẫm không muốn chủ trì, chúng ta ba người cùng thi.” Phúc Toàn lại khổ sở cau mặt: “Nô tài không dám, lỡ như truyền đến tai Hoàng thái hậu, người lại bảo nô tài xúi giục Hoàng thượng đua ngựa trong đêm tối đồng không mông quạnh. Nô tài muốn là người thắng.”

Hoàng đế đặt đôi đũa xuống: “Người nói vòng quanh như thế, lẽ nào không phải là muốn xúi giục Trẫm sao? Người thắng không nổi Dung Nhược, sớm đã muốn Trẫm xuất mã, lúc này còn giả vờ giả vịt, đúng là giấu đầu hở đuôi.” Phúc Toàn cười hì hì: “Hoàng thượng anh minh, vi thần không dám.”

Hoàng đế thấy hần thừa nhận liền cười cho qua, hướng đến Lương Cửu Công sai bảo: “Bảo bọn họ dọn dẹp con đường hướng Bắc, chuẩn bị đuốc thông.” Phúc Toàn nghe Hoàng đế

phân phó như vậy, biết sự đã thành liền cảm thấy vui mừng ra mặt.

Khi Phúc Toàn cùng Hoàng đế phi ngựa đến đồng cỏ rộng lớn ở phía Bắc của ngự doanh, ngự tiền thị vệ đã phong tỏa tứ phía. Hai hàng đuốc thông nghi ngút trông như thân một con rồng vàng uốn lượn. Đuốc cháy sáng quắc, thi thoảng phát ra tiếng xèo xèo rồi bắn ra các tia lửa nhỏ văng khắp nơi.

Hoàng đế vốn một thân áo gấm vàng, bây giờ tay áo lại bị rách một mảng. Lúc thay y phục hần thấy Phúc Toàn đang hết sức lo sợ liền bảo: “Là Trẫm không cẩn thận, người không cần phải tự trách mình. Tối nay người cũng bị dọa đủ rồi, người cùng Dung Nhược về nghỉ ngơi đi.” Nạp Lan thỉnh an xong liền tuân chỉ cáo lui, Phúc Toàn lại cười nói: “Vạn Tuế Gia nói như vậy càng khiến Phúc Toàn vô cùng xấu hổ, nô tài xin Hoàng thượng trách phạt.”

Hoàng đế xưa nay vẫn yêu quý vị huynh trưởng này, biết rằng càng khách khí với hần hần sẽ càng lo sợ, liền nhíu mày sai bảo: “Thôi, khuỷu tay Trẫm đau đến buồn bực cả người, người mau đi xem thuốc chuẩn bị xong chưa?” Phúc Toàn vội vã thỉnh an rồi rời khỏi lều.

Phúc Toàn chăm chú nhìn vị thầy thuốc Mông Cổ thử thuốc, xong xuôi hần mới tự mình đem vào trong ngự doanh. Đúng lúc có một tên tiểu thái giám dẫn một cung nữ đi qua trước mặt, hai người thấy hần liền dừng lại một bên hành lễ. Phúc Toàn nhìn cung nữ có dáng vẻ thướt tha động lòng người kia, thấy đúng là Lâm Lang liền nảy ra một ý, hần hỏi tên thái giám: “Các người đi đâu?”

Tên tiểu thái giám kính cẩn thưa: “Bẩm Vương gia, Lương Am Đạt dặn dò rằng, bắt đầu từ hôm nay vị cô nương này sẽ đến làm ở phòng thêu thùa, vì vậy nô tài mới dẫn nàng đến đây.”

Phúc Toàn gật gật đầu, nói với Lâm Lang: “Ta có việc này giao cho người làm.” Tuy Lâm Lang có chút bất ngờ nhưng đã là lời sai bảo của Dụ thân vương, nàng liền cung kính trả lời: “Vâng.” Phúc Toàn liền sai: “Người đi theo ta.”

Lâm Lang đi theo hần đến trước ngự trường. Tuy nàng chưa từng đến ngự trường bao giờ, nhưng nhìn thấy binh lính đi tuần nghiêm ngặt bên ngoài, thấy ngự tiền thị vệ, đều đội mũ nhị phẩm, tam phẩm, đi đi lại lại. Nàng hơi hơi đoán được có chuyện gì bất thường, trong lòng không tránh khỏi bất an. Nàng nhìn về

phía doanh trại, vải màn màu vàng buong thông, nàng sợ hãi, chỉ là không hiểu Phúc Toàn muốn làm gì. Đang lúc do dự, nàng bỗng nghe Phúc Toàn nói: “Vạn Tuế Gia bị thương, người vào băng bó, đắp thuốc.”

Lâm Lang nhẹ giọng thưa: “Nô tì không phải người hầu hạ ngự tiền, chỉ sợ làm không tốt việc quan trọng này.”

Phúc Toàn cười mỉm: “Người vốn linh hoạt, tất nhiên sẽ làm tốt.”

Lâm Lang vẫn không ngừng cảm thấy bất an. Thái giám đã vén màn lên, Phúc Toàn đứng cạnh nàng giờ đã đi vào trong trướng.

Ngự doanh đương nhiên cực kì lớn với vài cột trụ làm từ gốc cây cổ thụ, bốn mặt được đan bởi những sợi mây già, vừa bền vừa chắc. Bọc bên trên là da trâu có vẽ hoa văn trang trí trên đó. Nền ngự doanh được trải một lớp lót bằng nỉ dày, dẫm lên mềm mại vô cùng, hoàn toàn không phát ra tiếng động. Lâm Lang cúi đầu, bộ dáng phục tùng đi theo Phúc Toàn đến phía sau tấm bình phong. Hoàng đế đang ngồi trên đệm da sói, Lương Cửu Công đang giúp người thay ủng.

Phúc Toàn thỉnh an còn Lâm Lang hành đại lễ, nàng không dám ngẩng đầu. Hoàng đế thấy là một cung nữ nên cũng không để ý đến nàng cho lắm. Phúc Toàn đưa thuốc cho Lâm Lang. Lương Cửu Công liếc nhìn nàng một cái rồi khom người nhẹ nhàng vén tay áo lên cho Hoàng đế.

Lâm Lang chỉ thấy trong hộp đều là thuốc mỡ đen kịt đặc quánh, đang phân vân thì thấy Lương Cửu Công ra hiệu bằng ánh mắt cho nàng, nàng nhìn theo hướng ánh mắt đó, thấy trên ngự án có đặt một miếng ngọc. Nàng vội lấy cảm nó quệt lên thuốc mỡ.

Hoàng đế đang ngồi ở miếng đệm thấp, nàng đành quỳ xuống, cực kì nhẹ nhàng bôi lên trên vết thương một lớp mỡ mỏng. Đúng lúc đó Hoàng đế bỗng nhiên ngửi thấy mùi hương hoa, tuy không quá nồng nhưng vừa đủ để át đi mùi thuốc, hần quay đầu nhìn nàng. Một nửa khuôn mặt thanh tú đang cúi thấp, mày ngài động lòng người, chính xác là người con gái mà hần gặp đang hát bên sông đêm nọ.

Phúc Toàn thấp giọng nói: “Nô tài cáo lui.” Hần thấy Hoàng đế gật đầu xong quay sang Lương Cửu Công nháy mắt một cái ra ý rồi lui ra ngoài. Một lát sau Lương Cửu Công quả nhiên cũng ra khỏi trướng đến bên hần, hơi hơi cười bảo: “Vương gia, như vậy thật không đúng quy củ.”

“Ta gây nên đại họa, đã là không phải với Hoàng thượng rồi. Vạn Tuế Gia nói thấy buồn bực trong lòng, mấy tên thái giám ngu ngốc kia không thể hầu hạ người, ta gọi người này tới nhất định không khiến Vạn Tuế Gia chán ghét.” Hần nói với Lương Cửu Công.

Lâm Lang thoa xong thuốc, nàng lấy mảnh lụa trắng được đặt trên án tỉ mỉ băng bó lên vết thương. Băng xong nàng đứng dậy thỉnh an rồi im lặng đứng lui sang một bên. Hoàng đế trầm ngâm hỏi: “Người tên là gì?”

“Lâm Lang.” Nàng nhẹ giọng trả lời. Đáp xong mới thấy không hợp quy củ nhưng may mắn là Hoàng thượng cũng không để ý, chỉ hỏi nàng: “Là Lâm Lang trong ‘Châu ngọc lâm lang’? (châu ngọc đẹp đẽ)”. Nàng đáp nhẹ một tiếng “Vâng”.

Hoàng đế “ồ” rồi lại hỏi: “Người cũng hầu hạ ngự tiền? Sao xưa nay Trẫm chưa từng thấy người?”

“Nô tì vốn không phải người hầu hạ ngự tiền.” Cuối cùng nàng cũng hơi ngẩng đầu lên. Trong trướng đều dùng đuốc thông cỡ lớn, sáng như ban ngày, nàng nhìn rõ thấy vị Hoàng đế kia chính là nam nhân nàng gặp trên bờ sông tối nọ. Trong lòng kinh hoảng, tim đập liên hồi. Hoàng đế quay mặt đi, gọi: “Lương Cửu Công!”

Lương Cửu Công vội vã đi vào. Hoàng đế nói với hần: “Tẩu sớ hôm nay không xem hết được, Trẫm cũng mệt mỏi rồi, tất cả lui xuống hết đi.” Lương Cửu Công đáp “vâng” một tiếng, nhẹ nhàng vỗ tay. Tất cả mọi người trong trướng đều lui xuống, Lâm Lang cũng đi lùi dần ra. Bỗng nhiên Hoàng đế gọi nàng: “Người đợi đã.” Nàng vội đứng yên, trái tim đập dồn dập. Hoàng đế chỉ hỏi: “Chiếc áo kia của Trẫm là do người thêu lại?”

Nàng trả lời một tiếng “vâng”, Hoàng đế lại nói tiếp: “Hôm nay cũng có một chiếc áo bị rách, lại giao cho người thêu đi.” Nàng cung kính: “Nô tì tuân chỉ.” Thấy Hoàng đế cũng không sai bảo gì thêm, nàng đi lùi

từng bước ra ngoài.

Nạp Lan thấy Hoàng đế cởi áo choàng, ném về phía sau cho Lương Cửu Công. Bên trong là chiếc áo gấm dài có hoa văn hình con mãng xà.

“Thắng thua trong mấy ván?” Hoàng thượng hỏi.

“Hoàng thượng hưng phấn như vậy, nô tài to gan xin tiếp người.” Phúc Toàn kính cẩn đáp.

Hoàng đế nghĩ nghĩ rồi quyết định: “Vây ba lần đi, chúng ta cùng thi.” Cầm cái roi ngựa được kết bằng dây màu vàng đậm chỉ về phía trước, bảo: “Đến trước bờ sông rồi quay trở về đây, một vòng như thế tính là một ván.”

Ba người ghim cương ngựa, lệnh cho thị vệ nổ súng ra hiệu rồi cùng lúc phi ngựa phóng đi. Ngựa của Hoàng đế là do tổng đốc Thiểm Cam - Dương Nhạc Bân tiến cống, là con ngựa hảo hạng hiếm có có thể chạy ngàn dặm. Nó phi như bay như gió, chẳng bao lâu đã bỏ xa hai người còn lại. Nạp Lan Dung Nhược phóng ngựa đuổi theo, tiếng gió vù vù áp sát bên tai. Những chiếc đuốc mà bọn thị vệ đang cầm hiện tại trông giống hệt sao băng, vùn vụt trôi qua trong nháy mắt. Người phi người đuổi không ngừng.

Hoàng đế phi ngựa đến bờ sông thấy hai người đã bị bỏ lại xa xa đằng sau, hấn muốn giữ nguyên thế trận này nên sau khi phi xuyên qua hàng đuốc sáng liền vội vã kéo cương xoay đầu ngựa. Trời tối đen như mực, con ngựa bỗng nhiên mất đà rồi chuẩn bị ngã nhào về phía trước. Vãn may con ngựa này được huấn luyện kĩ càng, nó phản ứng cực nhanh, lấy đà rồi nhảy chồm lên. Kĩ thuật cưỡi ngựa của Hoàng đế cũng không vừa, hấn kéo ghim dây cương hy vọng con ngựa bình tĩnh lại. Con ngựa không biết vì sao lại hí vang một hồi, co giật, nhảy điên cuồng. Bọn thị vệ bị dọa choáng váng, vội vàng chạy lên cố khống chế con ngựa điên kia. Ngựa vốn đã bị dọa sợ hãi, đèn đuốc vừa tiến lại gần khiến nó càng nổi điên.

Hoàng đế thấy tình hình ngày càng tồi tệ, hấn cố gắng điều khiển ngựa mã, miệng quát lớn: “Lui hết xuống!”

Phúc Toàn và Nạp Lan đã phi tới, chỉ biết trơ mắt nhìn con ngựa kia điên cuồng nhảy loạn, hắt văng Hoàng đế đang trên lưng nó xuống đất. Phúc Toàn sợ hãi mặt mũi trắng bệch. Nạp Lan đã xuống ngựa xông về phía trước. Bọn thị vệ nâng Hoàng đế ngồi dậy. Phúc Toàn liên mồm hỏi: “Sao rồi? Sao rồi?”

Ngọn đuốc soi sáng như ban ngày, sắc mặt Hoàng đế cực kì bình tĩnh, có chút hỗn hển lên tiếng: “Không sao... hình như tay phải bị trầy da rồi.”

Phúc Toàn lo đến mức túa hết cả mồ hôi, hấn tự mình tiến lên trước giúp Hoàng thượng xắn ống tay áo. Thị vệ lập tức giơ cao ngọn đuốc lên. Bên ngoài thấy có vết trầy da, khuỷu tay đã thâm xanh, sưng tấy lên. Tuy Hoàng đế không hề kêu đau nhưng Phúc Toàn nhìn thương thế có vẻ không nhẹ, trong lòng vừa lo vừa sợ hãi: “Nô tài đáng chết! Nô tài hộ giá không chu toàn, xin Hoàng thượng trách tội.”

Hoàng đế nhin đau, cười nói: “Sao lại sợ hãi đến mức này? Sự hăng hái lúc xúi Trẫm biến đi đâu rồi?” Phúc Toàn nghe Hoàng đế nói cứng liền hiểu người sợ hấn kinh hoàng trong lòng. Tâm trạng hấn không những tốt hơn mà càng ngày càng tệ đi.

Nạp Lan đã giữ chặt ngựa mã, con ngựa vẫn hí vang thảm thiết. Hấn cầm ngọn đuốc đến nhìn kĩ mới thấy trên móng ngựa máu tươi đang không ngừng chảy, bị kẹp chặt bởi cái bẫy của thợ săn. Thế nào mà đang yên đang lành con ngựa bỗng dưng phát điên.

Phúc Toàn quay sang tổng quản ngự tiền thị vệ quát: “Mấy cái đầu của các người có gánh nổi không? Đã bảo các người dọn dẹp cho kĩ chỗ này rồi, sao lại có cái bẫy ở đây? Lại còn ghim trúng vào ngựa mã, suýt nữa xảy ra đại họa. Lũ nô tài các người hầu hạ kiểu gì vậy?”

Mấy tên ngự tiền thị vệ này đều là cận vệ của Hoàng đế, tuy hấn có thân phận là thân vương, nhưng cũng không thể chửi rủa quá đáng, hướng hồ tổng quản thị vệ nhìn thấy sự việc vừa rồi đã sớm bị dọa đến mất hồn mất vía. Phúc Toàn cũng không quát nhiều, đỡ Hoàng thượng lên con ngựa của mình, tự tay dắt dây cương, cùng chúng thị vệ vây quanh đi về hướng đại doanh.

Đến khi đã về tới doanh, đầu tiên thầy thuốc Mông Cổ được truyền tới xem thương thế. Hoàng đế lo lắng tin tức có thể bị truyền vào kinh nên truyền lệnh: “Không được chuyện bé xé ra to, lại càng không thể kinh động hai vị lão nhân gia: Hoàng thái hậu, Thái hậu. Nếu không Trẫm sẽ hối tội các người!”

Phúc Toàn giận dữ dẫm chân bình bịch: “Vạn Tuế Gia, giờ này người còn lo đến việc giấu giấu diếm diếm làm gì nữa.”

Vẫn may là sau khi tên thầy thuốc Mông Cổ xem thương thế xong, không bị thương đến xương, chỉ là bị trật gân, vài ngày không được cử động. Các bài thuốc trị các vết thương ngoài da của Mông Cổ rất độc đáo, hữu hiệu, cho nên Thái y viện thường chuẩn bị sẵn. Lần này đi ra ngoài cũng vì lo cho các vị vương công đại thần có thể không may bị thương lúc đi săn nên đã pha chế sẵn thuốc. Dưới ánh đèn, Phúc Toàn cẩn thận nhìn đơn thuốc rồi gọi người đưa thầy thuốc đi thử trước theo quy củ.

Lương Cửu Công phái người đưa áo tới, nàng chỉ đành cầm kim khâu vá ngay trong đêm, đến tận bình minh mới làm xong. Lương Cửu Công thấy nàng đem áo đến liền sai bảo tên tiểu thái giám: “Đi gọi Phương Cảnh.” rồi quay sang nói với nàng: “Quy củ hầu hạ ngự tiền rất nhiều, phải chăm chỉ học hỏi. Từ hôm nay người đi theo Phương Cảnh mà học.”

Lâm Lang nghe thấy hắn nói như thế tâm trạng liền hỗn loạn, nhưng hắn là tổng quản thái giám của Càn Thanh cung, nàng chỉ còn cách đồng ý. Chưa đến một lúc sau, tên tiểu thái giám đã dẫn theo một vị cung nữ lớn tuổi tới, tuy lớn tuổi nhưng mặt mũi vẫn rất thanh tú, trông có vẻ hiền lành. Lâm Lang biết đây chính là Phương Cảnh, liền gọi một tiếng: “Cô cô.”

Phương Cảnh nhân thể giảng cho nàng một ít quy củ hầu hạ ngự tiền. Lâm Lang vốn thông minh, Phương Cảnh thấy nàng mới nghe một chút đã hiểu nên cũng vui mừng. Đang nói được một lát thì Vân Sơ nghe tin, liền đi tới để gặp nàng. Vừa đến nơi Vân Sơ vui quá không kìm được mà nói: “Chúng ta cũng coi như được ở chung một chỗ rồi!”

“Muội không ngờ lại có duyên như vậy.” Lâm Lang cũng vui vẻ đáp lời.

Phương Cảnh dẫn dò Lâm Lang thêm vài câu, tên tiểu thái giám bên ngoài lại gọi: “Phương cô cô, Lương Am Đạt công công cho gọi người.” Phương Cảnh liền quay sang Vân Sơ: “Người giảng giải cho Lâm Lang quy định hành sự thường ngày, ta đi xem sao.” Đến khi cô cô đi mất, Vân Sơ không nhịn được cười bảo: “Tỷ đã bảo mà, muội muội hơn người, nhất định sẽ có ngày hôm nay.” Lâm Lang chỉ cười cười cho qua, Vân Sơ lại vô cùng vui vẻ, lôi kéo nàng nói chuyện: “Nghe nói Họa Châu cũng rất được Thái hậu yêu mến. Ba người chúng ta cuối cùng cũng lên chức.”

“Lên chức hay không cũng thế, chỉ cần không phạm lỗi, không sơ xuất, yên ổn qua ngày là tốt rồi.”

“Muội lanh lợi như vậy còn lo làm không tốt công việc hầu hạ?” Vân Sơ nói xong lại nhỏ giọng cười cười: “Người ta có nghĩ cũng chẳng dám nghĩ kia kìa, có ai không muốn được hầu hạ ngự tiền cơ chứ?” Dừng một chút lại thân thiết nhắc nàng: “Muội đã quên năm đó ba người chúng ta học quy củ ở phủ Nội Vụ, lúc cùng nằm ngủ trên một chiếc giường đã nói những gì hay sao?”

“Đó là tỷ với Họa Châu tỷ nói đấy chứ, muội đâu nói gì.”

“Muội đúng là gian xảo quái nhất, tâm tư quả nhiên không giống chúng ta.”

Lâm Lang cười, trên mặt đã hơi đỏ lên. Lương Cửu Công lại sai người tới gọi nàng đi thay thuốc cho Hoàng đế, nàng đành tạm biệt Vân Sơ rồi đi.

Sáng sớm, Hoàng đế ăn xong bữa sáng, bắt đầu xem tấu sớ. Lâm Lang như cũ đem thuốc lên, cẩn thận băng bó rồi nhẹ nhàng xắn tay áo xuống. Hoàng đế cầm bút viết bằng tay trái, cực kì tốn sức mà chỉ viết được vài chữ sớ, hắn quay sang Lương Cửu Công: “Truyền Dung Nhược đến.”

Nàng khẽ run lên, không ngờ chạm phải vết thương của Hoàng đế qua lớp áo gấm hoa, cả người nàng căng thẳng, hoảng sợ: “Nô tì thất lễ!”

“Không sao.” Hoàng đế nói xong liền vẩy tay ý bảo nàng lui xuống. Lâm Lang thỉnh an xong đi trở ra, vừa mới lui đến trước trướng, nàng bỗng thấy mình như ngừng thở, Nạp Lan đã đi vào trong trướng, cách nàng chẳng tới ba thước. Gần như vậy nhưng chỉ đành nhìn chằm chằm hắn rồi đi lướt qua. Hắn đi đến trước mặt Hoàng đế hành lễ: “Hoàng thượng vạn phúc kim an!”

Nàng từ từ lui xuống, bóng lưng của hắn từng phân, từng tắc xa dần.

Hóa ra đây là tình huống mà người ta vẫn gọi “Gần nhau trong gang tấc mà biển trời cách mặt” (Gần ngay trước mắt, xa tận chân trời). Gang tấc, lại thật sự không thể vượt qua được biển trời. Mảnh buông xuống, trước mắt nàng giờ chỉ còn thấy chiếc mảnh gấm phước hỷ màu vàng kia. Ánh mặt trời chiếu lên mảnh, hoa văn trên nó sắc vàng sắc xanh lấp lánh tỏa sáng như ngọc lưu ly, ánh sáng lóa mắt, đâm thẳng vào tim.

8. Chương 03: phần 2

BIỂN TRỜI XA CÁCH

Dung Nhược gặp Hoàng đế, người nói: “Người đến thay Trẫm viết chỉ dụ để truyền cho Thượng Chi Tín.”

Hắn đáp “tuân mệnh”. Trên án đều là ngự bút (bút của vua), hắn không dám dùng nên nhờ Lương Cửu Công đem bút mực lên. Hoàng đế đứng dậy, đi thong dong trong trướng rồi trầm ngâm bảo: “Chuẩn theo sở tấu ngày hôm kia, lệnh Vương Quốc Đồng đến Nghi Chương. Ngày nay sự vụ Quảng Tây gấp gáp, thiên thời địa lợi, tuyển chọn ngàn vạn tinh binh gấp rút tiếp viện Quảng Tây, lĩnh 20 vạn lạng bạc trắng quân hưởng (quân lương và lương thực của quân đội), hoá giải tình trạng khẩn cấp tại Quảng Tây cho triều đình.”

Dung Nhược theo ý Hoàng đế, viết lại theo ngôn ngữ chỉ dụ, xong lại trình Hoàng đế xem. Hoàng đế đọc xong, thấy đã ổn thỏa liền gật đầu: “Thay Trẫm viết tấu thỉnh an Hoàng thái hậu, đừng nhắc đến chuyện cánh tay của Trẫm.”

Dung Nhược cân nhắc một lát rồi chăm chú viết. Tuy Hoàng đế đi sẵn bên ngoài nhưng những công việc triều chính trong cung dù không tính những việc lớn thì những việc con con cũng đã hơn mười sở mỗi ngày. Hoàng đế bị thương, Dung Nhược viết hộ, cả hai bận đến hơn hai canh giờ.

Phúc Toàn đến thỉnh an Hoàng đế, biết Hoàng đế gọi Nạp Lan tới giúp nên cũng không dám làm phiền. Hắn đợi Nạp Lan rời khỏi trướng rồi mới tiến tới thỉnh an Hoàng đế. Hoàng đế nhìn Phúc Toàn liền nhớ đến một chuyện, hỏi: “Trẫm bảo người lưu ý Dung Nhược, người đã làm xong xuôi chưa?”

Phúc Toàn nghĩ nghĩ rồi trả lời: “Hoàng thượng nói tới chuyện...”

“Xem trí nhớ của người kìa, ‘Bồng Sơn không xa’, chẳng lẽ người quên rồi?”

Sau khi nhất thời hồ đồ, Phúc Toàn giờ mới nhớ ra, chỉ đành đáp: “Da mặt Dung Nhược mỏng, còn bảo triều ta chưa từng có tiền lệ, xin nô tài thay hắn trình Vạn Tuế Gia lời khước từ.”

Hoàng đế không nghĩ nhiều vậy, hắn nhớ lại tiếng tiêu hôm nọ, Nạp Lan lúc đó có chút mất tự chủ, hình như đang nhớ về quá khứ. Thật ra hắn chỉ muốn tác thành nên một giai thoại, liền nói: “Dung Nhược tài hoa hơn người, Trẫm phá lệ thì có làm sao? Người báo danh tính cung nữ kia cho phủ Nội Vụ, rồi bảo phụ thân nàng dẫn đến cho Dung Nhược đưa vào cửa, thế mới là việc tốt.”

Phúc Toàn thấy Hoàng đế nói như vậy, “vâng” một tiếng, lại thỉnh an: “Phúc Toàn tạ thánh ân thay Dung Nhược.”

Hoàng đế chỉ cười bảo: “Người bảo Dung Nhược cảm ơn bà mối là người ấy.”

“Có câu bảo: ‘Tân nương bước vào phòng, bà mối đứng ngoài tường’. Lâu nay làm bà mối đều mất công tốn sức mà chẳng được gì tốt đẹp, nhưng lần này nô tài có chiếu chỉ của trời, làm bà mối cũng nở mày nở mặt, coi như hưởng sai ánh sáng của Vạn Tuế Gia.”

Hắn rời ngự doanh liền đi tới chỗ Nạp Lan. Nạp Lan đang đứng ở sâu trong trướng, thất thần nhìn vào vải lều, hình như có chút tâm tư. Trên án có đặt một tờ giấy. Hắn tò mò đến gần cầm lên xem, trên mặt giấy lại là một đoạn “Họa đường xuân”:

Một đời một kiếp hai con người, chẳng thể ở bên nhau.

Tương tư tương vọng bất tương thân, hỏi xuân còn vì ai?

Tướng hướng lam kiều dịch khát, được thành bích hải nan bồn.

Nhược dung tương phóng âm ngư tân, tương đối vong bồn.

Phúc Toàn thấp giọng than một tiếng: “Dung Nhược, trên giấy thấm đầm nước mắt, thật khiến người khác đau buồn thay người.”

Nạp Lan giật mình, quay đầu ngược nhìn thấy là Phúc Toàn, hần tiến tới hành lễ theo quy củ. Phúc Toàn cười nói: “Hoàng thượng nhắc đến chuyện của ngươi, đã truyền ý chỉ bảo ta nói danh tính cung nữ nhà Pha Nhĩ Bồn kia cho phủ Nội Vụ, chỉ hôn cho ngươi.”

Nạp Lan chỉ thấy ù ù trong tai, tựa như bầu trời đã đen hơn phân nửa. Vừa nãy ở trong ngự trướng, mọi sự còn bình thường mà giờ đây, chỉ trong nháy mắt những việc đã qua như có hàng ngàn nút thắt quấn lấy, không thể cởi bỏ được. Trong lòng hần chết lặng, tựa như cuộc đời hần đã kết thúc, trái tim như ngừng đập, hoá thành tro tàn cháy lụi, hần im lặng không nói được lời nào.

Phúc Toàn đâu biết tâm sự của hần, cực kì hưng phấn sắp xếp thay: “Chờ đại giá hồi kinh ta sẽ sai người chọn ngày tốt rồi tới phủ Nội Vụ truyền chỉ cho tổng quản.”

Sau một hồi lâu hần mới mở miệng hỏi: “Hoàng thượng định khi nào hồi kinh?”

“Cũng chỉ mấy ngày nữa thôi, chờ cánh tay Hoàng thượng bình thường lại rồi sẽ hồi cung. Hoàng thượng lo Hoàng thái hậu và Thái hậu lo lắng nên vẫn giấu không cho truyền về.”

Đại giá hồi cung vào ngày Kỷ Dậu. Lâm Lang mới vào cung Cần Thanh, nàng dọn dẹp chỗ ở một chút. Vân Sơ đã sắp xếp để hai người ở chung một phòng, nàng cũng chẳng có đồ gì nhiều, cuộn gọn gẽ một chiếc chăn là có thể ngủ được.

Cung nữ hầu hạ trên ngự tiền đều được người ta nể nang hơn. Vốn là Phương Cảnh cùng Vân Sơ ở chung, cô cô hầu hạ ngự tiền nhiều năm như vậy, việc gì cũng chu đáo, lại phúc hậu, cô cô thấy Lâm Lang sắp xếp chăn đệm gọn gàng thì nói: “Ngươi mới đến, tạm thời hơi đông người. Lương Am Đạt nói qua vài ngày nữa rồi sẽ xếp phòng sau.”

“Thêm nô tì khiến các vị cô cô bất tiện rồi.” Lâm Lang nói.

“Có gì bất tiện đâu, người cùng Vân Sơ lại quen biết, chúng ta cũng chẳng có nhiều bạn.” Còn nói thêm: “Lương Am Đạt bảo muốn người đi hầu hạ trà nước, người làm lại một lần cho ta xem.”

Lâm Lang lên tiếng: “Xin cô cô chỉ dạy.” Nói xong nàng đặt chén trà vào khay trà, lùi ra ngoài phòng rồi chậm rãi tiến vào. Phương Cảnh thấy nàng dáng đi nhẹ nhàng thanh thoát, nhìn đến không chớp mắt. Chén trà trong khay nằm yên không xô dịch, cô cô hài lòng gật gật đầu. Lâm Lang đem chén trà đặt ở trên chiếc bàn nhỏ, lui sang một bên rồi dần dần lui về phía sau.

Phương Cảnh nói: “Rất tốt. Lúc đặt chén trà lên ngự án, phải cách một mép bàn một thước bốn tấc, cách mép kia hai thước. Vạn Tuế Gia chỉ cần nhắc tay liền có thể cầm đến, đặt xa quá không được, đặt gần quá càng không hay. Đặt gần sẽ trở ngại Vạn Tuế Gia phê tấu.” Lại dạy bảo nàng: “Phải hiểu sắc mặt của Vạn Tuế Gia, việc này phải chăm chú học. Vạn Tuế Gia vừa liếc mắt người phải biết có phải người muốn uống trà hay không. Trà và sữa mà phòng ngự trà chuẩn bị đều nóng hổi. Thời tiết như ngày hôm nay chắc là gọi trà, người đi dâng trà lên, không được để Hoàng thượng uống ngay, xin người đợi một lát hãy dùng. Cũng không thể để nó quá nguội, hương trà bay hết thì uống không ngon. Buổi tối xem tấu sớ thì thường dâng lên cốc sữa, sữa ở đây là sữa bò hoặc trà sữa làm từ bơ và lá trà sao khô, cũng không được uống lúc nguội.”

Lâm Lang đứng một bên chăm chú nghe, Phương Cảnh cười bảo: “Ngươi đừng sợ, qua một thời gian người sẽ hiểu được ánh mắt của Vạn Tuế Gia. Vạn Tuế Gia một ngày bận bịu cả ngàn việc, chúng ta thân là nô tì lo lắng chu toàn mọi chuyện để đỡ cho người phải bận tâm, cũng coi như là bổn phận.” Nói xong liền tự mình làm mẫu một lần bảo Lâm Lang nhìn mà học theo.

Đến buổi chiều, Lương Cửu Công đi đến, thấy động tác, cử chỉ của Lâm Lang lưu loát liền gật đầu khen: “Cuối cùng vẫn là danh sư xuất cao đồ!” (thầy giỏi dạy nên trò giỏi)

Phương Cảnh nói: “Am Đạt còn lấy ta ra làm trò cười, đứa nhỏ này tư chất thông minh, ta cũng chỉ chỉ bảo một chút mà nàng ta đã hiểu cả rồi.”

“Năm tới người xuất cung rồi, việc trà nước không có ai làm sao được. Ta thấy đứa nhỏ này rất thích hợp, tới nay thử đi dâng một lần xem sao. Thực hành sớm một chút cũng tốt.”

Lâm Lang “vâng”, Lương Cửu Công bận rộn nhiều việc, không nói nhiều nữa, hẩn đứng lên rời đi. Phương Cảnh an ủi Lâm Lang vài câu: “Không phải sợ, mấy ngày trước người thay thuốc cho Hoàng thượng cũng gặp Vạn Tuế Gia hàng ngày rồi, lần này cũng giống hệt thôi.”

Vì việc chiến sự tại Hồ Nam đang căng thẳng, Cam, Thiểm, Vân, Quý... các nơi đều đang tập luyện binh lính nên tấu sớ liên tiếp bay đến như tuyết lở. Mọi việc dù lớn hay nhỏ Hoàng đế đều phải tự mình quyết định. Từ tháng Giêng năm nay, sau khi triều đình bình định đại quân, giành lại được Nhạc Châu thì coi như chiến thắng đã nắm trong lòng bàn tay, so với lúc đầu dùng binh mấy năm trước, tình thế nguy hiểm như bước đi trên băng mỏng, không thể so sánh với nhau được.

Trong điện yên tĩnh im ắng, chỉ nghe thấy tiếng phát ra từ chiếc đồng hồ phương Tây. Tiểu thái giám khe đến hớt sập nền trên giá cắm và dưới đất. Lâm Lang thấy trà đã nguội lạnh, nâng nhẹ tiến lên định đem đổi chén trà khác, đúng lúc ánh mắt Hoàng đế hơi loé lên, người vẫn đang nhìn chằm chằm tấu sớ nhưng tay đã vươn ra lấy chén trà. Lâm Lang không kịp rút tay về, cổ tay cảm thấy ấm áp. Còn Hoàng đế tự nhiên thấy tay mình chạm vào một thứ gì đó mềm mại, mượt mà... Ngẩng đầu lên nhìn thấy Lâm Lang, nâng đỡ mặt tới mang tai, nhỏ giọng nói: “Vạn Tuế Gia, trà đã nguội, nô tì đi đổi chén khác.”

Hoàng đế “ừ” một tiếng rồi lại cúi đầu xem sớ. Lâm Lang lùi ra ngoài. Đồng tấu chương chồng chất như núi đã xem xong được một nửa. Đồng hồ phương Tây báo đã qua chín giờ tối. Lương Cửu Công thấy Hoàng đế có chút mệt mỏi liền tự mình đem một chiếc khăn nóng tới.

Lâm Lang dâng trà lên, Hoàng đế buông khăn rồi cầm chén trà nhấp một ngụm. Ánh mắt vẫn dừng ở tấu sớ, bỗng nhiên đặt mạnh chiếc chén cộp xuống bàn. Lâm Lang chỉ sợ mới lần đầu dâng trà đã làm hỏng việc, trong lòng khó tránh khỏi lo lắng. Hoàng đế đọc lại tấu sớ kia một lần xong đứng dậy, chậm rãi đi vài bước rồi dừng lại. Cầm lên bản tấu chương kia, giao cho Lương Cửu Công: “Ngày mai người sai người đưa cho Minh Châu.” Dừng một lát nói tiếp: “Không được cho người ngoài biết.”

Tấu sớ được công bố hay không đều có quy tắc nhất định. Lần này thật khác thường, Lương Cửu Công vội vàng tuân chỉ, trong lòng buồn bực không thôi. Đợi Hoàng đế phê xong tấu sớ đã là canh ba giờ Hợi. Sau khi Hoàng đế nghỉ ngơi, Lâm Lang bàn giao công việc rồi lui về.

Trong phòng Lâm Lang có bốn người, buổi tối đều đã bàn giao xong xuôi nên rảnh rỗi. Phương Cảnh thấy Cẩm Thu đang gần ngủ ở trên giường, trong tay còn cầm một chiếc gương, cô cô nói: “Cũng chỉ có muội hâm hâm, giờ này rồi còn cầm gương soi trái soi phải.”

Cẩm Thu đáp: “Muội thấy trên trán mọc lên một cái mụn.”

“Một cái mụn cũng không hủy được nhan sắc xinh đẹp của muội.”

“Tỷ ít cãi vã với muội thôi, tỷ tưởng là mình sắp được xuất cung chắc? Cẩn thận ngày mai công công đến công tỷ lên lưng đi mất!”

Phương Cảnh ngồi hẩn dậy: “Để ta kéo rách cái miệng của muội, xem muội còn dám nói linh tinh hay không!” Nói xong liền dè Cẩm Thu xuống, Cẩm Thu cười đến mức hô hấp khó khăn, chỉ đành xin tha. Vân Sơ ngồi ở một bên che miệng cười. Phương Cảnh quay đầu lại nhìn thấy Lâm Lang: “Còn nghe được mấy lời thế này thì không được tha cho Cẩm Thu.” Lâm Lang cười đáp: “Cô cô nói gì nô tì không hiểu.”

Cẩm Thu nhanh mồm nhanh miệng, nhú nhú mắt nói: “Nói hay lắm.”

Vân Sơ vội bảo: “Đừng tưởng Lâm Lang không biết.”

Đến lúc này Lâm Lang mới hiểu được một phần, trên mặt hơi hơi đỏ. Quả nhiên Cẩm Thu nói: “Thôi đi, nói cho người biết sau này tránh việc người khác làm khó người.” rồi che miệng cười cười: “Người có biết Bối Cung không?”

Lâm Lang nhẹ nhàng lắc đầu. Phương Cảnh bảo: “Miệng chó không phun nổi ngà voi! Rảnh việc lại đi nói vớ vẩn.”

“Đây là quy tắc từ thời Thái Tông hoàng đế, kể một chút thì có làm sao?” Cẩm Thu cãi lại.

“Lại còn đem cả Thái Tông hoàng đế ra nữa.” Phương Cảnh quát.

Cẩm Thu cười hì hì, kể tiếp: “Ta biết cũng là do các vị cô cô tiền bối kể lại mà thôi, quy định này là do Hiếu Đoan hoàng hậu lập ra. Chuyện là Thần Phi được sủng nhất hậu cung, Hiếu Đoan hoàng hậu không cam lòng nên mới lập ra quy định, phàm là triệu phi tần nào thì người đó phải trần truồng, người được bọc bởi một chiếc áo khoác, do công công công đến rồi công đi, không được phép ngủ tại ngự tẩm (phòng ngủ của vua).”

Phương Cảnh mặt đỏ ửng, vừa cười vừa mắng Cẩm Thu: “Người suốt ngày nghĩ về cái gì không biết.”

Cẩm Thu rời tràng kỉ, định cãi lại Phương Cảnh vài câu thì nghe Phương Cảnh nói tiếp: “Không còn sớm nữa, còn không mau ngủ đi. Ôn ào làm bề trên nghe thấy chắc chắn bị phạt đấy.”

Cẩm Thu nào chịu, Phương Cảnh liền nguýt một cái rồi thổi tắt đèn. Cả phòng bị bao trùm bởi bóng tối. Cẩm Thu loạng xoạt một hồi rồi cũng nằm xuống ngủ.

Thời tiết nắng đẹp, trời xanh trong không một gợn mây. Cách một lớp màn, ánh nắng chói chang chiếu xuống, khắp nơi yên tĩnh không một tiếng động. Hoàng đế đang ngủ trưa, những người chưa đến phiên hầu hạ thì lui về phòng nghỉ ngơi.

Vì Vân Sơ đã đi Tứ Cháp Khố nên Lâm Lang ngồi trong phòng chăm chú thêu chiếc khăn. Phương Cảnh bị Lương Cửu Công gọi đi, lúc quay về phòng nhìn thấy Lâm Lang đang thêu thùa liên tục đến xem. Trên chiếc khăn màu xanh ngọc bích của hồ nước thấy hiện lên lụa thưa vài cảnh liễu rủ xuống, liễu được thêu bằng chỉ xanh như lá sen. Phương Cảnh khen: “Rất đẹp, toát lên sự thuần khiết trong đó.”

Lâm Lang mỉm cười: “Cô cô xin đừng cười chê, nô tì chỉ thêu linh tinh thôi.” Phương Cảnh ho một tiếng rồi bảo nàng: “Từ sáng ta đã thấy không được khỏe lắm, lơ mơ cả nửa ngày trời rồi, bây giờ không cố được nữa nên ta bẩm với Lương Am Đạt. Công công bảo mấy ngày nay người hầu hạ rất ổn, hiện tại Vạn Tuế Gia đang ngủ trưa, người đi đến trực đi, lo chuyện trà nước.”

Nàng nghe cô cô nói vậy liền vội bỏ kim chỉ xuống, đi vào trong điện. Hoàng đế ngủ trưa ở Tây Nỗn Các, trong đại điện sâu lắng chẳng có lấy một âm thanh nào. Khói trắng bốc ra từ hai chiếc lư vàng lớn từng đợt từng đợt bay lên hòa lẫn vào bầu không khí yên tĩnh đó. Thái giám đứng đầu ca trực này đúng là Lương Cửu Công, hẳn thấy nàng vào liền đưa mắt ra hiệu. Nàng khẽ đi vào trong nôãn các (buồng có lò sưởi ấm). Lương Cửu Công yên lặng tới cạnh nàng, nhỏ giọng nói: “Vạn Tuế Gia có việc cần ta đi làm, ta đi một lát sẽ quay lại, người ở đây chú ý lắng nghe.”

Nàng thấy hẳn muốn nàng ở đây một mình khó tránh được lo lắng thấp thỏm trong lòng. Lương Cửu Công nói: “Bọn họ đều ở bên ngoài nôãn các, Vạn Tuế Gia tỉnh dậy thì người biết gọi bọn họ thế nào không?”

Nàng biết ám hiệu, nhẹ nhàng gật đầu. Lương Cửu Công cũng không dám nói nhiều sợ kinh động Hoàng đế, bước chân yên lặng lui ra ngoài.

Lâm Lang chỉ cảm thấy trong điện vô cùng yên tĩnh, dường như có thể nghe được tiếng tim đập của chính mình. Nàng nín thở, cố thở ra nhẹ nhàng, mắt nhìn chăm chăm vào chiếc màn trên giường màu vàng, nghe ngóng động tĩnh phía bên trong. Tuy cách xa nhưng trong nôãn các quá yên tĩnh nên ngay cả tiếng hít thở đều đều của Hoàng đế cũng nghe thấy được, tiếng thở cực kì nhẹ nhàng ôn hòa.

Ánh nắng mặt trời soi qua lớp màn lụa mỏng của cửa sổ khắc hoa văn, chiếu vào trong điện chỉ còn một cái bóng màu trắng nhạt. Từng chiếc bóng mảnh của song cửa sổ ngã xuống nền cung dát vàng, bằng phẳng như gương.

Nàng nhớ lại lúc nàng ở trong phủ khi còn nhỏ, cũng là giờ ngủ trưa trong căn phòng nửa sáng nửa tối. Dưới cửa sổ hướng nam là gốc cây chuối lớn và hoa lê. Trong ánh nắng tươi đẹp vào giờ Ngọ, tơ liễu bay qua lại trong vườn, vô thanh vô tức, gần như không có bóng dáng. Trong căn phòng yên ắng, màn trắng đơn giản, chăn gối có thêu hình hoa sen, Lão thái thái từng bảo: “Tiểu cô nương thật là mộc mạc thuần khiết, thế nào mà không thích sơn phấn màu mè.”

Ngày đó nàng đang ngủ, a hoàn lại ở bên ngoài nhỏ giọng nói: “Thiếu gia đã tới, cô nương vừa mới ngủ rồi.”

Giọng nói quen thuộc đó đáp lại: “VẬY ta về trước, sau này lại đến.”

Mơ hồ nghe thấy tiếng màn cửa được vén lên, nàng không chịu được vội kéo chiếc màn trên giường, cất tiếng gọi: “Đồng Lang!”

Đột nhiên nghe thấy tiếng chần sột soạt trong noãn các, nàng giật mình, kéo suy nghĩ quay về hiện thực. Hoàng đế vừa xoay người, sau đó lại là một mảng yên tĩnh như cũ. Sau giờ Ngọ mùa xuân, người ta rất dễ có ý nghĩ lười nhác. Nàng đứng được một lúc lâu rồi, sự yên tĩnh như thế khiến nàng cứ muốn mãi mãi đứng yên im lặng thế này. Bỗng nàng hoang mang nhớ đến, Lương Am Đạt đi lâu như vậy sao vẫn chưa về?

Ngoài cửa sổ hình như đang có gió nhẹ, thổi vào màn lụa mỏng trên cửa khiến nó hơi bay lên, giống như là có đứa trẻ đang phồng miệng thổi khí bên ngoài. Nàng thấy ánh nắng dần dần chiếu vào trong liềm yên lặng đi về phía cửa sổ, định kéo nó xuống đóng lại.

Chợt nghe một âm thanh trầm phía sau lưng: “Không được đóng lại.” Nàng giật mình quay đầu, hóa ra Hoàng đế đã tỉnh từ lúc nào. Hoàng đế vén màn giường rồi ngồi dậy. Nàng vội vàng quỳ xuống giúp hắn đi giày, trong lúc hoảng loạn đã quên khuấy mất việc phải gọi người bên ngoài vào. Hoàng đế dường như vẫn còn một chút ngái ngủ, thần sắc không còn vẻ sắc sảo thường ngày mà có phần lười biếng như người thường, hắn hỏi: “Bây giờ là mấy giờ?”

Nàng đang định đi xem đồng hồ nước (một loại đồng hồ thời cổ) thì hắn chỉ lên trên bàn, trên đó có đặt một chiếc đồng hồ quả quýt phương Tây mạ vàng tráng men, nàng vội nhìn rồi đáp: “Bẩm Vạn Tuế Gia, là giờ mùi canh ba.”

“Người biết xem cái này?” Hắn hỏi.

Nàng vẫn đang hoảng hốt, không kịp suy nghĩ gì nhiều. Lúc này Hoàng đế hỏi nàng mà nàng không biết nên đáp lại ra sao, chỉ đành nói: “Ngày trước có người từng dạy nô tì xem cho nên mới biết.”

Hoàng đế “ừ” một tiếng rồi nói: “Người nhìn giờ phương Tây có thể tính ngay ra canh giờ của chúng ta, rất nhanh trí.”

Nàng không biết nói thế nào, thế nhưng cô cô từng dặn đi dặn lại với nàng quy tắc này nhiều lần, đó là khi nói chuyện với Hoàng đế không thể không đáp lời. Nàng đành nhẹ đáp “vâng”.

Trong điện lại yên lặng như cũ. Qua một hồi Hoàng đế mới bảo: “Gọi người vào đây.”

Quả nhiên nàng giật mình sợ hãi, lúc này mới biết mình đã phạm lỗi lớn, hấp tấp nói: “Nô tì đi ngay.”

Nàng đi đến bên noãn các hô một tiếng với người bên ngoài. Các thái giám lo việc mặc quần áo cho Hoàng đế nối đuôi nhau đi vào, giúp hắn rửa mặt chải đầu, thay áo. Nàng đang định rời đi thì nghe hắn gọi lại hỏi: “Lương Cửu Công đâu?”

Nàng kính cẩn đáp: “Lương Am Đạt công công đi làm việc Vạn Tuế Gia sai bảo rồi ạ.”

Hoàng đế lại có vẻ kinh ngạc: “Trẫm sai bảo việc gì?”

Đúng lúc này thì Lương Cửu Công về tới, thỉnh an Hoàng đế. Hoàng đế xưa nay nghiêm khắc với nội quan (cận thần của vua), người ở cạnh mình càng không cho phép thiếu trung thực. Hoàng đế hỏi: “Đang giờ trực người lại tự ý rời vị trí đi đâu?”

“Vạn Tuế Gia bớt giận, người vừa mới ngủ thì Thái hậu phái người tới cho gọi người chăm sóc Vạn Tuế Gia tới đó một chuyến. Nô tài nghĩ không biết Thái hậu có gì phân phó, sợ người khác không nắm rõ đầu đuôi nên tự mình đi đến chỗ Thái hậu. Không kịp xin phép Vạn Tuế Gia, xin Vạn Tuế Gia trách phạt.”

Hoàng đế nghe thấy là do Thái hậu gọi đi nên cũng không truy cứu, chỉ hỏi: “Thái hậu có gì sai bảo?”

Lương Cửu Công đáp: “Thái hậu hỏi việc ăn uống mấy ngày nay của Hoàng thượng, nói rằng thời tiết không tốt, bảo nô tài cẩn thận hầu hạ.” Ngừng một lát rồi nói tiếp: “Thái hậu còn nói hôm qua người mơ một giấc mơ không lành, hôm nay vừa tỉnh lại thấy sợ hãi vô cùng nên mới nhiều lần nhắc nhở nô tài cẩn thận hầu hạ Vạn Tuế Gia.”

Hoàng đế không nén nổi cười nhẹ: “Hoàng ngạch nương luôn luôn lo lắng cho Trẫm, thế nên ban ngày thì đêm chiêu, tối lại nằm mộng. Lão nhân gia cứ hay tin vào điềm mộng.”

“Nô tài cũng bầm với Thái hậu như vậy, Vạn Tuế Gia tôn quý, tự có hàng vạn thần linh che chở, mấy thứ như yêu mà tà chướng chẳng thể làm gì được người. Nhưng mà Thái hậu cứ lo lắng không thôi, mãi dằn dò nô tài rằng phải bầm lại với người mấy ngày tới Vạn Tuế Gia không thể xuất cung.”

Hoàng đế mặt hơi biến sắc: “Trẫm định ngày kia lập đàn cầu mưa, là kẻ nào nhiều lời nói với Thái hậu?”

Lương Cửu Công biết rõ không thể gạt được Hoàng đế nên vội quỳ xuống dập đầu: “Nô tài thật sự không biết là ai bầm với Thái hậu, xin Vạn Tuế Gia minh dảm.” Hoàng đế nghiêng rằng nói: “Trẫm thật không hiểu nổi, vì sao mà nhất cử nhất động của Trẫm đều bị theo dõi, đến cả một câu nói trong Càn Thanh cung cũng có thể truyền tới tai Thái hậu chỉ không quá một ngày sau.”

Lương Cửu Công vẫn liên tục dập đầu: “Vạn Tuế Gia minh dảm, nô tài trăm ngàn lần không dảm, ngay cả kẻ dưới nô tài... nô tài cũng xin cam đoan là không có kẻ nào...”

Khóe miệng Hoàng đế hơi giương lên, nhưng nụ cười lạnh đó rất nhanh đã biến mất, người thần nhiên nói: “Người cam đoan thay bọn hần, cũng thật can đảm.”

Lương Cửu Công nghe thấy ngữ khí ác liệt của Hoàng đế, không dám đáp lời mà chỉ không ngừng dập đầu. Hoàng đế lại nói: “Trẫm thấy người quá hồ đồ rồi, dầu rơi lúc nào cũng chưa chắc đã biết.”

Lương Cửu Công bị dọa đến giọng nói cũng lạnh run, hần chỉ kêu được một tiếng: “Vạn Tuế Gia...”

“Từ nay về sau, nếu còn xảy ra loại chuyện như thế này thì kẻ rơi đầu đầu tiên chính là người - tổng quản thái giám cung Càn Thanh. Nhìn thấy đồ vô dụng nhà người chỉ khiến Trẫm tức thêm, cắt mau!”

Lương Cửu Công sợ hãi tột độ, mồ hôi vã ra đã thấm ướt sũng áo, hần nghe Hoàng đế nói vậy liền hiểu người đã bỏ qua cho hần lần này, vội cảm tạ long ân rồi lui nhanh ra ngoài.

Trong điện lại im lặng không tiếng động, tất cả kẻ hầu người hạ chẳng ai dám thở mạnh, chỉ chuyên tâm hầu Hoàng đế rửa mặt. Thường ngày đều là do Lương Cửu Công tự mình chải đầu thay Hoàng đế, hôm nay người quét hần “cút”, thái giám rửa mặt sắp đem khăn đến đặt lên tà áo Hoàng đế thì thấy người nhàn mặt chau mày.

Đại thái giám Lưu Tiến Trung đứng gần đó là một người cực kì thông minh, nhìn thấy thần sắc Hoàng đế không vui về gì liền sai bảo: “Đi gọi Lương Am Đạt đến hầu hạ Vạn Tuế Gia.”

Cơn giận của Hoàng đế vẫn chưa hết, người lãnh đạm nói: “Thiếu đi một tên nô tài thì tóc Trẫm rối tung chắc?” Xoay đầu nhìn thấy chỉ có một cung nữ đang đứng, nhân tiện sai: “Người qua đây.”

Lâm Lang chỉ đành vâng mệnh đi tới, cầm lấy chiếc lược làm từ sừng tê giác. Đầu tiên nàng nhẹ nhàng gỡ dây tua màu vàng buộc bím tóc ra, rồi lại cẩn thận chải đầu, kết bím tóc đuôi sam xong xuôi lại cột dây tua lại. Thái giám lo rửa mặt cầm chiếc gương tới, Hoàng đế cũng không nhìn vào gương một cái, chỉ nói: “Khởi giá, Trẫm đi thỉnh an Thái hậu.”

Lưu Tiến Trung bước vài bước ra cửa điện, hô: “Vạn Tuế Gia khởi giá!”

Hết chương 3

9. Chương 04:phần 1

CÔ ĐƠN MỘT CON NGƯỜI

Cô đơn một mình, ngày càng già cõi

Chỉ sợ đa tình, không viết câu thương hoa

Giọt lệ rơi xuống cánh hoa

Sầu không nói nên lời

Hương hoa phiêu dật biết về nơi đâu.

Lại về con đường ngày ấy

Cổ tay ngấm hơi lạnh,
Tâm càng đau đớn hơn
Đừng nói người mãi nơi đây
Người không còn, hoa cũng vô chủ.

- “Diệp luyện hoa” Nạp Lan Dung Nhược -

Thường ngày Hoàng đế đi lại trong cung đều chỉ dùng kiệu, thái giám, cung nữ cầm theo các loại đồ dùng đi phía sau, một đoàn dài quanh co đi đến cung Thái hậu. Xưa nay Hoàng đế luôn kính trọng Thái hậu, hẳn đi qua cửa thùy hoa (một kiểu cửa xưa có mái bên trên) liền xuống kiệu. Lưu Tiễn Trung định đi lên thông báo có ngự giá, Hoàng đế bảo ngừng bước rồi đem theo hai tên thái giám đi vào trong bên trong cung.

Vừa đi vào qua bức tường đã nghe thấy tiếng cười nói an nhàn, đều là từ mấy cung nữ hầu hạ Thái hậu, vui vẻ cười đùa đá cầu trước cửa điện. Tiết trời cuối xuân, hoa cỏ cây cối trong viện đều là một màu xanh tươi mơn mớn, trước hành lang có bày một chậu hoa thược dược lớn. Mỗi bông hoa nở đều lớn như chiếc đĩa to, muôn hoa khoe sắc giữa một rừng màu xanh vô cùng kiêu diễm. Thì ra hôm nay Thái hậu rất vui vẻ, hạ lệnh chuyển cái ghế dài ra trước hành lang để ngắm hoa, đồng thời cho phép cung nữ thoải mái vui đùa náo nhiệt. Mấy cung nữ đang độ tuổi xuân tươi đẹp, có ai mà không ham chơi? Huống hồ lại ở trước mặt Thái hậu, người nào cũng muốn tranh lên trước, thể hiện vô vàn kiểu đá cầu.

Hoàng đế đi vào, tất cả mọi người chẳng ai lưu ý. Một cung nữ đang quay lưng vào tường, một thân nhanh nhẹn chăm chú đá cầu, nào móc, đỡ bằng mũi chân, lòng bàn chân, gót chân, đầu gối, đảo chân ra sau... bao nhiêu kỹ thuật phô bày khiến cho tất cả mọi người đều khen ngợi. Nàng càng đá càng nhanh nhẹn chính xác, ngay cả Thái hậu đang ngồi gần hành lang cũng nhẹ nhàng gật đầu. Anh ma ma đứng cạnh bên Thái hậu ngẩng đầu thấy Hoàng đế, bật thốt lên: “Vạn Tuế Gia!”

Lúc này mọi người mới hốt hoảng quỳ xuống tiếp giá. Cung nữ đang đá cầu kia bị dọa giật mình, nàng mất bình tĩnh, chân đá quả cầu thẳng về hướng Hoàng đế. Nàng sợ hãi kêu lên thất thanh, Hoàng đế nhanh chân đỡ lấy quả cầu đang bay tới kia. Cung nữ kia sợ đến mức quỳ rạp xuống, một phần là do thời tiết ấm nóng, một phần là do nàng vừa đá cầu cả nửa ngày nên mặt đỏ hồng hào, trên trán mồ hôi lấm tấm trong suốt như thủy tinh càng tạo nên vẻ ngây thơ động lòng người.

Thái hậu cười bảo: “Họa Châu, xem cái chân của người kia, suýt nữa là đá trúng ngự giá rồi.”

Cung nữ tên Họa Châu kia chỉ nói: “Nô tì đáng chết!” Nàng không nhận được liếc mắt trộm nhìn Hoàng đế một cái, không ngờ Hoàng đế cũng đang nhìn về phía nàng, nàng vội vàng cúi đầu xuống, đôi mắt đen nhánh sáng ngời cùng lúc chuyển động, rạng rỡ lấp lánh y như hai viên đá quý.

Lâu nay Hoàng đế rất khách khí với những người bên cạnh Thái hậu, hẳn nói: “Đều đứng lên cả đi.” Hẳn đem quả cầu giao lại cho Triệu Xương đang đứng phía sau lưng, còn mình thì tiến tới thỉnh an Thái hậu. Thái hậu gọi Anh ma ma: “Còn không mau mang ghế ra cho Vạn Tuế Gia ngồi?”

Đã sớm có người mang ghế tới, Thái hậu lên tiếng: “Hôm nay thời tiết đẹp, hoa nở muôn màu muôn sắc, hai mẫu tử chúng ta ngồi đây nói chuyện luôn đi.” Hoàng thượng đáp “vâng” một tiếng rồi ngồi xuống cùng Thái hậu. Anh ma ma đã sớm cho mấy cung nữ kia lui hết, chỉ giữ lại vài người hầu hạ Thái hậu. Vì Thái hậu thấy Hoàng đế chỉ mặc mỗi chiếc áo dài tơ tằm màu xanh thẫm thêu hoa văn rồng nên bảo: “Tuy bây giờ trời ấm nhưng lát nữa trời tối sẽ lạnh hơn, sao Hoàng thượng lại mặc ít áo như vậy?”

Hoàng đế đáp: “Nhi tử ngủ trưa dậy liền mặc luôn vào, lát nữa hồi cung nhi tử sẽ mặc thêm áo.” Thái hậu gật gù: “Mấy người ở Tứ Chấp Khố đều chỉ biết một mà không biết hai, chẳng chu đáo gì cả. Tuy Lương Cửu Công có tận tâm nhưng cũng có hạn thôi. Nói đến đây lại phải nhắc tới mấy cung nữ lâu năm bên Càn Thanh cung, ba bốn người đã đến tuổi xuất cung rồi nhỉ?” Quay đầu nhìn Anh ma ma một cái, Anh ma ma vội đáp: “Bẩm Thái hậu, lần trước Quý chủ nhân có bẩm báo lại với người chuyện xuất cung của cung nữ các cung, trong đó Càn Thanh cung có bốn người.”

Thái hậu lại gật đầu: “Vậy phải bảo mấy cung nữ trẻ tuổi kia cố gắng học tập cho tốt, nếu không cung nữ lâu năm xuất cung hết rồi, chúng lại không biết hầu hạ chủ nhân thế nào.” Bỗng nghĩ tới một chuyện liền hỏi: “Cung nữ lo liệu chuyện y phục của Hoàng đế lâu nay tên gọi là gì?”

Anh ma ma đáp: “Tên là Vân Sơ.”

“Là đứa nhỏ lần trước thêu túi hoa mai, mặt mày thanh tú, đáng đáp yêu kiều?” Thái hậu hỏi.

“Bẩm Thái hậu, chính là nàng ta.”

“Đứa nhỏ đấy thật khéo tay, bảo nàng lại đến giúp ta làm mấy chiếc túi nữa đi.”

Hoàng đế cười: “Thái hậu yêu thích là phúc khí của nàng ta, từ nay về sau bảo nàng tới hầu hạ Thái hậu đi.” Lương Cửu Công vội gọi Vân Sơ lên dập đầu cảm tạ Thái hậu.

“Ta cũng không thể lấy không của Hoàng thượng được.” Thái hậu cũng cười, rồi chỉ vào Họa Châu đang đứng bên cạnh: “Đứa nha đầu này tuy có chút bướng bỉnh nhưng làm việc cũng chu toàn thỏa đáng, từ hôm nay để nó đến Càn Thanh cung học việc hầu hạ y phục đi.”

“Thái hậu luôn lo nghĩ cho nhi tử, nhi tử lại không thể thường xuyên hầu hạ bên cạnh người, đây là người đắc lực bên cạnh Thái hậu, có thể chăm sóc Thái hậu thay nhi tử khiến trong lòng nhi tử an tâm hơn.” Hoàng đế đáp.

“Cũng là do đứa nhỏ này khá được nên mới bảo nó tới Càn Thanh cung. Mấy người lâu nay hầu hạ bên cạnh Hoàng thượng đều sắp phải xuất cung rồi, đứa nhỏ này vẫn còn trẻ, để nó cố gắng học hỏi còn có thể phục vụ Hoàng thượng thêm vài năm nữa.” Hoàng đế nghe Thái hậu nói vậy chỉ đành vâng lời nghe theo.

Ngẩng đầu nhìn lên thấy bầu trời xanh lam trong vắt, không hề có một gợn mây, Thái hậu cảm khái: “Hôm nay trời xanh có nắng.”

“Từ giữa tháng giêng trời đã nắng như vậy rồi, đầu tháng hai có rơi một trận tuyết nhẹ, vào tháng ba thì kinh đô và các vùng xung quang chỉ đón được vài hạt mưa. Hạn hán ngàn dặm, cái hạn ngày xuân đã đến, chỉ sợ vài ngày tới vẫn tiếp tục nắng thì việc cày cấy mùa xuân này vẫn phải trì hoãn tiếp.” Hoàng đế tiếp lời.

“Quốc gia đại sự, một người phụ nữ như ta vốn không nên nhiều lời làm gì, nhưng mà chuyện cầu mưa này, tiền triều đều có lệ là do vương công đại thần cử hành, nếu không, cho dù Hoàng thượng tự mình lập thiên đàn (lập đàn tế trời) đi nữa cũng chỉ cần ăn chay vài ngày là được rồi.”

“Nhi tử định tự đi bộ đến thiên đàn, muốn lấy lòng thành cảm động trời xanh, mong đương lúc trời hạn gặp một cơn mưa, giải đại hạn hán cho dân chúng. Thái hoàng thái hậu từng dạy nhi tử, vạn dân trong thiên hạ nuôi dưỡng nên nhi tử, nhi tử chỉ có thể lấy lòng thành của mình đổi đãi lại vạn dân trong thiên hạ. Đi bộ vài dặm đến thiên đàn cầu mưa chính là thành ý của nhi tử.”

Thái hậu cười: “Ta vẫn chẳng thể nói lại Hoàng thượng, Hoàng thượng nói rất có lý lẽ, ta cũng không ngăn nữa. Nhưng dưới cái nắng nóng giữa trưa như thế, không cưỡi ngựa cũng chẳng ngồi kiệu mà đi đoạn đường xa như vậy...”

Hoàng đế mỉm cười: “Thái hậu yên tâm, nhi tử tự mình biết bảo trọng.”

Vân Sơ về tới Càn Thanh cung chỉ đành thu dọn hành lý, chuẩn bị chuyển tới Từ Ninh cung. Mọi người ai ai cũng chúc mừng nàng rồi lần lượt đi ra ngoài, chỉ có Lâm Lang vẫn ở trong phòng giúp nàng sắp xếp. Vân Sơ xếp chăn đệm gọn gàng xong bỗng nhiên không kìm được mà rơi lệ, nàng vội vàng rút chiếc khăn bên eo ra lau khóe mắt. Lâm Lang thấy nàng như thế cũng không khỏi đau lòng: “Mau mau, đừng như vậy, phạm vào điều đại kị đó.”

“Từ lâu tỷ đã nghĩ tới ngày này, chung quy cũng là tỷ không có phúc mà thôi.” Vân Sơ ngừng một lát rồi nói tiếp: “Việc hầu hạ ngự tiền, mình không chèn ép người ta thì người ta cũng sẽ chèn ép mình. Từ khi tỷ vào đây, bao nhiêu chuyện, rõ ràng có, mờ ám có, liên lụy đến biểu tỷ phải chịu bao lời bóng lời gió. Cuối cùng hôm nay tỷ phải đi, bọn họ cũng đạt được mục đích.”

Lâm Lang sau một lúc lâu mới đáp: “Thật ra đi hầu hạ Thái hậu cũng tốt, qua hai năm không chừng tỷ có thể xin được ân điển xuất cung.”

Vân Sơ thở dài: “Hiện tại thì cũng chỉ có thể hi vọng như thế mà thôi.” rồi lại quay sang Lâm Lang nói tiếp: “Muội muội thân, hôm nay tỷ phải đi rồi, muội phải tự mình bảo trọng. Nơi này đầy rẫy thị phi, trên mặt

người ta có thể đang cười hi hi đấy, nhưng trong lòng lại có mưa mờ khác. Lương Am Đạt không phải người như vậy, ngài ấy nếu chiếu cố muội là tốt nhất. Còn lại Ngụy Am Đạt và Triệu Am Đạt...” Vân Sơ nói tới đây bỗng ngập ngừng: “Lâm Lang, muội thông minh lanh lợi, chắc cũng không có gì không hiểu. Chỉ tiếc tỷ muội chúng ta mới ở cạnh nhau được vài ngày thì tỷ đã phải đi rồi. Ai da, chúng ta phận nô tài cũng giống như hoa cỏ giữa tiết xuân kia, gió thổi đến đâu thì biết theo đến đó, sao có thể tự quyết định cho chính mình được. Lần nay tỷ đi không biết tới lúc nào mới có thể gặp lại.”

Lâm Lang nghe Vân Sơ nói vậy, thấy trong lòng bi thương, chỉ có thể miễn cưỡng khuyên tỷ tỷ vài câu: “Đang yên đang lành sao tỷ lại nói như vậy, huống hồ chúng ta cũng chẳng cách xa nhau là bao, muội rảnh lúc nào sẽ qua thăm tỷ liền.”

Vân Sơ nắm chặt tay nàng: “Tỷ biết muội xưa nay không để ý mấy chuyện này, nhưng mà ở Càn Thanh cung, muốn đứng vững chân tại đây phải có căn có cơ. Tốt xấu gì tỷ cũng có sự chiếu cố của biểu tỷ, thế mà cũng có ngày hôm nay. Muội muội chỉ có một thân một mình, sau này mọi chuyện phải cực kì cẩn thận. Bây giờ Thái hậu đã phái Họa Châu tới đây...” Một câu chưa nói hết thì nghe Phương Cảnh gọi bên ngoài: “Lâm Lang! Lâm Lang!”

Lâm Lang đáp một tiếng rồi đẩy cửa nhìn ra, Phương Cảnh nhỏ giọng nói với nàng: “Huệ chủ nhân phái người tới thăm người.”

Hóa ra là cung nữ Thừa Hương đặc lực của Huệ Tần tới, Lâm Lang đang định cúi người hành lễ thì Thừa Hương vội vàng giữ nàng: “Cô nương đừng đa lễ như vậy.” Giữ tay nàng rồi cười cười: “Chủ nhân chúng ta bảo, từ lâu đã muốn tới thăm cô nương, chỉ hận quy củ trong cung rườm rà, lúc nào cũng không tiện qua. Hôm kia chủ nhân có nhắc với ta về cô nương, giọng vừa vui vừa buồn. Vui là vì hiện tại cô nương có tiền đồ rộng mở, đúng là một người tài, lại còn hầu hạ ngự tiền, thật vẻ vang thay cho gia tộc. Còn buồn là vì đều là người một nhà, mà cung cấm uy nghiêm, không thể gặp mặt thường xuyên được.”

Lâm Lang đáp lời: “Đã phiền Huệ chủ nhân lo lắng nhớ thương rồi.”

“Chủ nhân nói người vốn là biểu tỷ ruột thịt của cô nương, trong nơi cung cấm này nếu người không nhớ thương, không giúp đỡ cô nương thì còn có ai thương nhớ, giúp cô nương nữa? Cô nương xin yên tâm, chủ nhân dặn ta nói với cô nương, thời gian này Lão thái thái cực kì mạnh khỏe, xương cốt rắn chắc, lại nghe được tiền đồ của cô nương ở trong cung thì càng vui vẻ hơn.”

Lâm Lang thấy nhắc tới Lão thái thái, viền mắt đỏ lên, cố gắng nở ra một nụ cười: “Tỷ tỷ quay về xin thay muội khấu đầu Huệ chủ nhân, nói rằng Lâm Lang thỉnh an Huệ chủ nhân.” Thừa Hương lại khuyên thêm vài câu rồi lặng lẽ đưa một bao nhỏ cho nàng: “Đây là do Huệ chủ nhân gửi cho cô nương, là chút son phấn bột nước, cô nương dùng nó sẽ xinh đẹp hơn mấy người bên phủ Nội Vụ.” Lâm Lang không nhận không được chỉ đành cầm lấy, Thừa Hương lại nói thêm dăm ba câu thân tình với nàng rồi mới đi.

Thừa Hương trở về Dục Khôn cung, Huệ Tần đang cùng cung nữ tết dây, nhìn thấy nàng về liền cho mọi người lui xuống hết. Thừa Hương liền kể lại chuyện thăm Lâm Lang lần này, Huệ Tần gật đầu nói: “Nha đầu kia xưa nay hiểu biết, biết tốt biết xấu, những chuyện sau này chúng ta xem xét sau.” Sai bảo Thừa Hương: “Ngày mai là sinh nhật Nhị thái thái, lễ vật của chúng ta đã sai người đem đi chưa?”

Thừa Hương đáp: “Nô tì vừa về đã phái Diêu An đưa đi rồi.”

Một ngày này tuy chỉ là chúc thọ nhưng Minh Châu phủ cũng mời vài gánh hát, nữ quyến tới, cực kì náo nhiệt. Diêu An vốn là người thường xuyên lui tới bên này nên vừa có thông báo hẳn đến, quản gia Minh Châu phủ là An Thượng Nhân tự mình ra nghênh tiếp, đưa tới đại sảnh phía trong ngồi, rồi lại tự tay rót một chén trà dâng đến. Diêu An vội tiếp lấy chiếc chén. An Thượng Nhân cười nói: “Vốn dĩ phải mời công công đến Thượng Phòng ngồi, nhưng hôm nay thật trùng hợp là Khanh Vương phúc tấn cũng đến, thái thái thật sự đang bận tiếp khách, dẫn đi dẫn lại nô tài nhất định phải giữ công công lại uống hai chén rượu.”

Diêu An cười: “Thái thái ban thưởng, ta không dám không nhận. Nhưng An tổng quản cũng biết quy củ trong cung, ta nào dám về trễ giờ hồi cung, thật sự có lỗi với thịnh tình của thái thái.”

“Tiểu nhân biết chủ nhân xưa nay không rời được công công một khắc.” An Thượng Nhân nói.

Diêu An cười: “An tổng quản quá khen rồi, chỉ là chủ nhân chịu coi trọng ta mà thôi.”

Cười nói một lúc, Diêu An liền đứng dậy cáo từ. An Thượng Nhân tự mình tiễn Diêu An đi khuất rồi mới quay người đi vào phủ, đi qua cổng chính thứ hai, thẳng bước tới cổng lớn. Trước mặt là một dãy năm gian rất rộng, hai bên là hai dãy phòng nhỏ hơn trông cực kì tráng lệ. Đây chính là Thượng Phòng (dãy nhà chính) của Minh Châu phủ. An Thượng Nhân vừa rẽ vào đoạn hành lang gấp khúc đã nhìn thấy ba gian phòng ở phía đông, là nơi mà Nạp Lan phu nhân sinh hoạt hàng ngày. Lúc này đang có khoảng sáu, bảy a hoàn yên lặng đứng đó, không ai dám thở mạnh.

Hắn bước lên bậc thang, nghe thấy tiếng của Minh Châu ở trong phòng, giọng quát tức giận: “Nàng cứ một mực che chở cho hắn như vậy, ta thật muốn đợi xem nàng sẽ che chắn cho hắn được đến lúc nào.”

An Thượng Nhân không dám đi vào, hần hơi hơi do dự, chỉ thấy đại a hoàn Nghê Quan của thái thái nhảy mắt với hắn, hắn liền lui xuống đến bên Nghê Quan, nhỏ tiếng hỏi: “Lão gia sao lại tức giận thế?” Nghê Quan đáp: “Hôm nay lão gia tan triều về phủ sắc mặt cực kì khó coi, vừa vào cửa đã phải người đi gọi thiếu gia đến.” An Thượng Nhân nghe xong, ngẩng đầu đã thấy kẻ hầu dẫn Dung Nhược đến.

Dung Nhược nghe phụ thân truyền hắn tới, trong lòng cũng không yên. Đi vào viện thấy cả viện lạnh ngắt như tờ, bọn a hoàn đều cúi đầu yên lặng, càng thấy lo lắng hơn. Nghê Quan thấy hắn tới liền liên tục ra hiệu với hắn, đồng thời tiến lên vén màn.

Hắn chỉ đành kiên trì bước vào. Phụ thân đang ngồi trên tràng kỉ, ngay cả triều phục cũng chưa kịp thay ra, trước ngực là một dây hạt châu đen, từng hạt va vào nhau lạo xạo, có cảm giác vừa nhanh vừa gấp. Mẫu thân ngồi trên ghế bên cạnh như muốn nói lại thôi, hắn đi tới lễ phép nói: “Nhi tử thỉnh an phụ thân đại nhân.”

Minh Châu quăng cả chuỗi hạt xuống tràng kỉ, đập ầm một tiếng lớn rồi đứng lên, đi vài bước đến trước mặt hắn: “Người còn biết ta là phụ thân người? Sao ta lại sinh ra một đứa nghịch tử như người cơ chứ!”

Nạp Lan phu nhân sợ phụ quân đánh con mình, liền vội vàng chen vào giữa, nói: “Dạy dỗ nhi tử là việc nhỏ, bên ngoài còn đang có khách khứa, xin lão gia ít nhiều gì cũng giữ cho nó chút mặt mũi, lão gia cũng nên coi trọng sức khỏe, đừng tức giận mà ảnh hưởng tới thân thể.”

Minh Châu tức giận nói: “Một nửa mặt mũi nó cũng không giữ lại cho ta, ta còn giữ cho nó làm gì? Ta cũng chẳng quản thân thể sức khỏe cái gì nữa, ngày nào đó tên nghịch tử này khiến ta tức chết thì mọi người cùng thanh tịnh.” Nói rồi lấy ra một vật từ trong tay áo, ném đến trước mặt Dung Nhược, quát: “Đây là cái gì? Người dám giấu ta làm ra mấy loại việc như thế này!”

Dung Nhược cúi xuống nhặt, hóa ra là một bản tấu, chính là bút tích của hắn. Tim nhảy lên một cái, hắn không lên tiếng mà chỉ quỳ xuống. Minh Châu cất giọng căm hận: “Hôm nay Lương công công lặng lẽ đưa bản tấu này cho ta, vừa mở ra đọc đã bị dọa đến mức hồn phi phách tán. Hoàng thượng tứ hôn là ân điển to lớn cỡ nào, thánh ân mệnh mông, người khác nằm mơ cũng không dám mơ đến chuyện hỷ này, thế mà cái đứa không biết trời cao đất dày nhà người, lại dám viết tấu xin khước từ! Là do Hoàng thượng còn nể cái mặt già nua này nên mới không tính toán với cái đứa không biết điều như người. Nếu như Hoàng thượng công khai bản tấu này ra, ta đợi xem người sẽ có kết cục như thế nào!”

Nạp Lan phu nhân thấy Minh Châu tức giận không giảm, lại sợ hại đến nhi tử, vội khuyên: “Xin lão gia bớt giận, chuyện gì cũng từ từ mà nói. Đông Lang da mặt mỏng, Hoàng thượng tứ hôn, hắn khước từ một chút cũng không phải việc gì lớn.”

Minh Châu cười lạnh: “Đúng là đầu óc đàn bà, nàng tưởng lệnh vua là trò đùa sao? Đừng nói là Hoàng thượng tứ hôn, nếu như hôm nay người ban chúng ta cái chết, chúng ta cũng chỉ có thể hướng người dập đầu tạ ơn.” Lại chỉ vào Dung Nhược quát: “Sách thánh hiền mấy năm nay người đọc chạy đâu hết rồi? Vua muốn thân chết, thân không thể không chết. Đạo lý này ngay đến đứa trẻ ba tuổi cũng biết thế mà người còn dám cãi lại thánh mệnh! Chỉ sợ việc này người ngoài mà biết, xen miệng vào, nói người trong mắt không có Hoàng thượng, gán người tội bất kính, liên lụy đến cả vi phụ với tội không thể dạy con!”

10. Chương 04:phần 2

Dung Nhược đáp: “Nếu như Hoàng thượng trách tội, một mình nhi tử sẽ gánh vác, tuyệt đối không dám làm liên lụy tới phụ thân đại nhân.”

Minh Châu tức đến mức cả người run run, chỉ tay vào hắc, miệng run rẩy lắm lắm mà sau một lúc lâu vẫn không thốt nên lời. Quay đầu nhìn quanh cũng chẳng thấy vật gì vừa tay, liền quơ đại lấy chiếc bình hoa đang đặt trên bàn, hung hăng ném về phía đầu hắc. Nạp Lan phu nhân thấy phu quân tức giận như vậy, chỉ sợ thương tới nhi tử nên chạy đến đứng ngăn ở giữa rồi bị đẩy ra lão đảo cả người. Tuy Dung Nhược không dám né nhưng cuối cùng chiếc bình hoa cũng đi lệch hướng, vỡ choang một tiếng xuống đất. Những miếng sứ văng ra khắp nơi, trong đó có một miếng văng nghiêng sượt qua trán hắc. Rất nhanh đã xuất hiện một vết dài đỏ tươi của máu.

Minh Châu vẫn chưa bình tĩnh lại, thấy trên vách tường có treo một bảo kiếm, lấy xuống, rút kiếm ra. Nạp Lan phu nhân sợ hãi, sắc mặt trắng bệch không còn chút máu, liền gắt gao ôm lấy cánh tay của Minh Châu: “Lão gia, lão gia, việc khác tạm thời đừng nhắc đến nhưng ngày mai Đông Lang còn phải vào cung hầu hạ, ngộ nhờ Hoàng thượng hỏi đến thì phải trả lời thế nào đây?”

A hoàn đứng bên ngoài thấy lão gia giận dữ như vậy đã sớm quỳ xuống đông nghịt cả sân. Minh Châu nghe phu nhân nói vậy, bùi ngùi thở dài một tiếng rồi từ từ hạ kiếm xuống. Nạp Lan phu nhân thấy nhi tử mặt toàn là máu tươi, hai mắt cay xè xót xa, trong lòng đau đớn vô cùng, cuống quýt lấy vải lau đi. Máu càng ngày càng ra nhiều, lau thế nào cũng không hết, Nạp Lan phu nhân không tránh khỏi hoảng sợ luống cuống, cầm mảnh vải nhấn chặt lên vết thương. Máu tươi thấm ướt mảnh vải rồi cứ thế nhỏ giọt xuống, phu nhân không tìm được nước mắt, lệ nóng hổi trào ra: “Làm sao mới ổn đây?”

Minh Châu thấy Dung Nhược cứ chảy máu mãi không ngừng, thật khiến người ta phát sợ, giờ đã thấy hối hận. Thứ nhất là đau lòng cho nhi tử, thứ hai là biết rõ Hoàng đế xưa nay coi trọng Dung Nhược, thấy nhi tử bị thương thế này chắc chắn sẽ hỏi nguyên nhân. Minh Châu vội dậm chân quát: “Người đâu? Chết hết ở đâu rồi?”

Bọn a hoàn quỳ bên ngoài lúc này mới tiến vào, thấy cảnh này ai ai cũng bị dọa đến luống cuống chân tay. Cuối cùng vẫn là a hoàn của Nạp Lan phu nhân - Thụy ma ma dày dặn kinh nghiệm, chỉ hai ba bước đã bước tới trước bàn, vốc lấy một nắm tàn hương Tuyên Đức rồi nhấn mạnh vào trán Dung Nhược, một lúc mới thấy máu ngừng chảy.

Vật áo phía trước của Dung Nhược đều ướt đầm máu tươi, giờ lại thêm tàn hương, thuốc bột, tất cả tạo nên một đồng hỗn độn. Minh Châu vốn tức giận hiện tại cũng không tức nổi, thở dài một tiếng rồi bảo: “Nhìn cái đồ bỏ đi nhà ngươi chỉ khiến ta thêm tức, hôm nay không được phép ăn cơm tối, đến Từ Đường (nhà thờ tổ) quỳ đi.”

Nạp Lan phu nhân cũng không dám khuyên nữa, chỉ ngồi một chỗ rơi lệ. Hai đứa a hoàn đỡ Nạp Lan ra ngoài, đưa hắc đến quỳ ở Từ Đường.

Dưới là nền đá xanh cứng như vậy, mới quỳ một lúc đầu gối hắc đã đau nhức không thôi. Trong Từ Đường âm đạm tối tăm, màn che bằng lụa Hồ Châu màu xanh lục trông giống như đang che giấu một tầng tro bụi. Sau lớp nhang khói vẫn vút chỉ thấy thấp thoáng chân dung liệt tổ liệt tông, lông mày như thế, ánh mắt như vậy, hơi hơi rũ xuống như thờ ơ với mọi chuyện của thế gian.

Ánh mặt trời len lỏi chiếu vào phòng qua những hoa văn chạm trổ trên cửa sổ, tia sáng vừa đậm nhạt vừa mỏng manh ánh xuống nền đá xanh trên nền, mơ hồ nhìn thấy hoa văn phú quý vạm vỡ nằm trên nó. Hoa sen, hoa quế, cả cây vạm vỡ nữa, từng cành, từng lá dần hiện lên rõ ràng, hợp thành phú quý vạm vỡ.

Hoa văn đẹp đến vậy... một vạm vỡ... vậy là lâu dài đến bao nhiêu... lâu tới mức bản thân hắc cũng đã sớm trở về với tro bụi rồi bị gió thổi đi khắp nơi rồi...

Quỳ đã lâu, hai đầu gối của hắc đã tê dại. Vết thương trên trán bỗng phát đau, nóng rát như thiêu như đốt. Nhưng vết thương đó có đau đến thế nào cũng chẳng đau bằng vết thương trong tim hắc, giống như có một sợi tơ cực mảnh khâu ở nơi đó. Mỗi lần tim đập là một lần đau đớn. Nhiều năm như vậy, hắc đã định từ bỏ, từ bỏ tâm niệm, ý nghĩ đó. Cứ nghĩ sẽ chẳng đau chẳng giận, thế nhưng vì có gì còn để cho hắc

nhìn thấy một con đường sống, tựa như một người bị ngạt thở bỗng hít vào được một hơi, rất nhanh lại bị ai đó tàn nhẫn bóp chặt cổ họng thêm lần nữa.

Lâm Lang... Lâm Lang...

Cái tên này như được gọi trăm lần, nghìn lần trong lồng ngực hắn, sao có thể quên được, sao có thể trở mắt để mất đi thêm lần nữa... Vì vậy biết rõ là vô vọng nhưng hắn vẫn mong mỗi, dù cơ hội chỉ là một phần của một vạn, hắn với nàng, nếu như đã định kiếp này không có duyên phận, thì hắn cũng chỉ mong không dính dáng đến ai nữa, chỉ mong mỗi ước ao sự tịch mịch, yên tĩnh từ nay về sau...

Bên ngoài có tiếng bước chân rất nhỏ, đại a hoàn Hà Bảo nhỏ giọng: “Thái thái đã tới.”

Hắn vẫn quỳ nơi đó không nhúc nhích, Nạp Lan phu nhân nhìn thấy xót xa trong lòng, rưng rưng nước mắt nói: “Nhi tử của ta, nếu như ngày trước con nghe lời khuyên của ngạch nương thì đâu dẫn đến ngày hôm nay.” Vừa nói vừa lau nước mắt. A hoàn Nghê Quan theo hầu Nạp Lan phu nhân đang đứng phía sau, dâng lên một hộp nhỏ màu xanh biếc giao cho Hà Bảo.

Nạp Lan phu nhân nói: “Đây vốn là thuốc trị thương của phương tây mà Hoàng thượng ban cho phụ thân con, nghe nói là có công hiệu cầm máu, sau khi dùng sẽ không lưu lại vết sẹo. Vừa này phụ thân con sai người đi lấy đem tới.” Vẫn rưng rưng nói tiếp: “Phụ thân con ngoài miệng thì không nói nhưng thật ra trong lòng cũng thương cho con, cũng giống như Lão thái thái, giống như ta thương con vậy.”

Dung Nhược vẫn không nhúc nhích, chỉ nhất mực quỳ gối nơi đó, hắn im lặng một lúc mới đáp lời: “Nhi tử hiểu.”

Nạp Lan phu nhân lau hàng lệ, thở dài khe khẽ: “Phụ thân thường xuyên kìm hãm con, con phải thông cảm cho ông ấy. Ông ấy cũng có nỗi khó xử riêng, đến nay nhà chúng ta được nhiều ân sủng của Hoàng đế, người lại đối đãi thân thiết nồng hậu với con, việc hỷ như tứ hôn, người khác có muốn cũng chẳng được, con chớ suy nghĩ hồ đồ.”

Dung Nhược không lên tiếng, Nạp Lan phu nhân không tránh được đỏ cả hai mắt, khuyên bảo tiếp: “Ta biết tâm tư của con, trong lòng con còn nhớ đến muối muối... Đã nhiều năm đến như vậy, nỗi khổ của con, ngạch nương đều biết. Nhưng mà... con không thể không từ bỏ ý định đó đi, đứa nhỏ Lâm Lang kia dù có bao nhiêu tốt đẹp, dù tất cả đều tốt đi chăng nữa thì nó cũng chỉ là một đứa bé gái mồ côi con của tội thần, gia sản bị tịch thu toàn bộ. Lão thái thái ngày đó thương yêu Lâm Lang đến vậy, sau cùng vẫn phải trở mặt tiến nó nhập cung đó thôi.”

Tim hắn như bị dao cắt, tay hắn vò chặt vạt áo, trên lưng nổi gân xanh, khắp người run rẩy. Quỳ đã lâu như vậy, chân tay, xương cốt, kể cả lực phủ ngũ tạng cũng đều tê dại cả rồi, thế nhưng mấy câu nói kia dường như một lần nữa xé toạc vết thương trong tim hắn. Nào dám nghe nữa? Nào dám kiên trì nghe nữa?

Thế nhưng từng từ, từng chữ từ miệng Nạp Lan phu nhân cứ như đập thẳng vào tim hắn vậy: “Ta biết oán hận trong lòng con, nhưng cuối cùng thì con cũng nên suy nghĩ cho cả cái nhà này, người trên kẻ dưới trong phủ nữa. Phụ thân con kỳ vọng rất cao ở con, Lão thái thái lại yêu thương con. Vệ gia liên lụy tới đại án Ngao Bái, theo như lời của phụ thân con thì cả đời này tội đó không thể tha thứ được, chỉ sợ ngay cả kiếp sau cũng chỉ mong mỗi thiên ân bao la mà thôi. Năm Khang Hy thứ tám kia ngập tràn đại họa, ngạch nương còn nhớ rất rõ ràng Vệ gia đó là nhà như thế nào. Nhà đó cũng xuất quan phụng vua, nhiều thế hệ công trạng, cuộc sống xa hoa phú quý. Vừa nói là phạm tội liền bị tịch thu cả nhà, đó mới gọi là tan cửa nát nhà. Năm đó Lão thái gia Vệ gia tuổi đã cao, mắc bệnh nan y, chỉ cố được hai ngày sau liền mất, hoá ra thế lại may. Nam nhân trong chi trưởng Vệ gia đều bị đầy tới Ninh Cổ Tháp, số còn lại thì mặc giáp biến thành nô bộc. Nữ quyến thì bị tổng vào cung. Cả phủ chỉ còn người già trẻ nhỏ, lúc đó giống như cua mất càng mất chân vậy, mặc cho người ta giày xéo nhục mạ. Con chưa thấy cảnh đó nên chưa biết nó thương tâm cỡ nào.”

Sao mà hắn có thể không hiểu chứ...

Đúng vào một ngày mùa đông, trời vừa rơi một trận tuyết nhỏ, hắn vui vẻ đi vào trong phòng, miệng còn cười cười. Hắn thỉnh an: “Lão thái thái.” Xong thấy tổ mẫu nói: “Đi thăm muối muối con đi.”

Một cô bé thướt tha uyển chuyển, cả người mặc một bộ đồ tang màu trắng, quỳ gối gọi một tiếng: “Đại ca!”

Hắn vội vàng đỡ nàng đứng lên, trong ánh mắt thanh khiết trong suốt đó mơ hồ hiện lên một nỗi sầu bi khiến người ta thương xót đến mềm lòng... Đôi con ngươi như viên ngọc màu đen vậy, trong veo đến mức hắn có thể nhìn thấy chính mình trong đó... Có một lần, hắn bất ngờ thấy nàng yên lặng rơi lệ. Đó là vì nàng nhớ nhà, nhưng lại không dám nói với người khác, nàng vội vàng lau đi giọt lệ rồi mặt mày tươi cười như cũ. Nhưng sự bi ai mơ hồ kia càng làm cho người ta thấy đau lòng...

Việc nhà chẳng lúc nào nhàn rỗi, hắn vừa bước ra khỏi thư phòng đã thẳng hướng phòng nàng mà bước. Con vệt nhốt trong chiếc lồng ngoài cửa sổ được dạy nói thơ của hắn: “Dựa vào hành lang nhỏ, tịch dương vô hạn sơn...”

Đáng thương...

Mây ngày xanh biếc ẩn hiện, tâm sự ngây ngốc của chàng trai cô gái... Âm âm như trời long đất lở... Mặc hắn thế nào, mặc nàng thế nào...

Trong lòng hắn chỉ trông ngóng vào kỳ tích, nhưng sao có thể nghịch thiên để cố đợi kỳ tích đó?

Ý trời, thánh chỉ, lệnh phụ thân... Từng lớp từng lớp, từng trận từng trận, cứ như hàng vạn tảng đá đang đè xuống hắn, rơi âm âm vào thân thể hắn đến tan xương nát thịt. Tan xương nát thịt hắn cũng không tiếc, hắn cũng không sợ hoá thành tro bụi, thế nhưng... làm thế nào mới đổi được kỳ tích kia?

Mẫu thân lấy khăn tay lau nước mắt: “Lâm Lang đến nhà chúng ta nhiều năm như vậy, chúng ta cũng chưa từng bạc đãi nó. Đồ ăn, đồ dùng đều giống như nữ tử nhà ta. Lão thái thái yêu thương Lâm Lang nhất, ta cũng chưa từng có suy nghĩ nào ích kỷ cả. Đứa bé đó thật sự khiến người ta đau lòng. Nhưng mà có cách gì đâu chứ, cho dù không nở rời xa nó đến đâu thì cũng chẳng thể làm trái quy củ của phủ Nội Vụ được. Đến hôm nay, cứ coi như con không màng đến ngạch nường đã sinh ra con, nuôi dưỡng con thì lẽ nào con nhẫn tâm khiến Lão thái thái vì con mà đau lòng hay sao? Nếu cả Lão thái thái và ta, con đều không để trong lòng thì con cũng nên nghĩ thay cho Lâm Lang, ngộ nhờ để người ngoài biết được ý định hồ đồ của con, hai đứa vốn trong sạch, nhưng người ta đâu nghĩ như vậy. Lúc đó Lâm Lang có nói gì cũng không được nữa, trong cung cấm liệu còn mạng mà sống không? Con nghe lời ngạch nường khuyên đi, cũng là mệnh lệnh của ta. Nhi tử của ta, dù con có làm gì đi nữa cũng đâu chống lại được mệnh lệnh thiên tử cơ chứ.”

Vốn dĩ hắn định liều lĩnh một phen, cuối cùng vẫn không chịu được những giọt lệ, lời lẽ của mẫu thân hắn. Quá khứ đã xa xôi như cách cả thế hệ. Thời gian mấy năm, lâu nay hắn cứ cố chấp mãi, chung quy lại là uống công vô ích. Kiếp này không có duyên phận, chẳng tránh nổi cung điện thâm sâu, thánh mệnh như sơn. Trong lòng đau đớn như đứt từng khúc ruột, nhớ lại mẫu thân từ ái vừa vì hắn mà khóc lóc thương tâm, làm sao có thể khiến người đau lòng thêm nữa, huống hồ Lâm Lang... Lâm Lang... Vừa nghĩ đến cái tên này, dường như đến hô hấp cũng đau đớn thấu tim gan, bản thân hắn sao có thể để nàng liên lụy được, nhiều năm như vậy...

Dù cho nàng cũng có tâm tư y hệt như hắn đi chăng nữa, nhưng hắn sao có thể để nàng liên lụy chứ...

Sao có thể để nàng liên lụy...

Hắn trần trọc trần trở, lộ ra sự bi thương vô tận. Từ Đường âm u như biển lớn mờ mịt mênh mông, bản thân hắn dường như đang chìm xuống dần dần, một trái tim tan thành cát bụi, hắn cũng chẳng còn chút sức lực giãy dụa nào.

Hết chương bốn.

11. Chương 05: phần 1

ĐẾ VƯƠNG THIÊN TỬ

Đào then lia cành vô tình quá,

Nương ngọn gió đông,
Tung cánh phai hồng,
Qua song làm bạn kẻ nào lòng.
Ai thấu đắng cay thân gầy yếu,
Bỏ mặc xuân nồng,
Khôn sánh phù dung,
Ủ tình sâu giữa tiết lạnh lùng.

- “Thái tang tử” Nạp Lan Dung Nhược -

Vì tấu sớ không công khai ra ngoài nên Minh Châu cũng bí mật dâng sớ tạ tội với Hoàng đế. Hoàng đế thấy rõ ràng Nạp Lan có ý với cung nữ thối tiêu hôm nọ, có lẽ hẳn sợ phụ thân Minh Châu không vui vẻ tiếp nhận hôn sự này nên mới có thái độ từ chối.

Hoàng đế nghĩ vậy liền cố ý chuyển tấu sớ cho Minh Châu xem, quả nhiên Minh Châu vô cùng kinh sợ, vội dâng tấu tạ tội. Đến nay xem ra việc này đã xong xuôi, hẳn cầm bút trầm ngâm do dự. Trên đầu bút thấm đầy mực đen nhánh, chỉ sau một lúc chần chờ, giọt mực đã rơi xuống “tách” một tiếng vào trên tấu, cực kì nổi bật. Hẳn cầm thấy có điềm không may mắn, nhẹ nhàng đẩy tấu sang một bên, hạ bút.

Lâm Lang đang dâng trà tiến vào, thấy Hoàng đế đặt bút xuống nàng liền dâng khay trà sơn đỏ sẫm lên, Hoàng đế giơ tay ra lấy. Vì quy củ không cho phép nhìn thẳng vào Hoàng đế nên ánh mắt nàng hơi hướng xuống, không ngờ lại nhìn thấy bút tích vô cùng quen thuộc kia: “Nô tài xin theo hôn sự của nhi tử Tính Đức...”

Ngực nàng bỗng đau thắt lại, cả người bất giác rã rời, chỉ nghe một tiếng “choang”, tách trà màu hồng phấn có hoa văn lá trúc màu trắng đã vỡ tan, toàn bộ nước trà nóng hổi trong tách tràn hết ra bàn. Hoàng đế than “ôi” một tiếng, nàng phục hồi lại tinh thần, sắc mặt trắng bệch: “Nô tì đáng chết!”

Thấy trên ngự án là một đồng trà nước hỗn độn, Hoàng đế muốn đứng dậy, nàng bị dọa đến mặt cắt không một chút máu: “Vạn Tuế Gia có bị bỏng không?”

Hoàng đế thấy một đôi mắt sáng đầy sợ hãi của nàng đang nhìn chằm chằm hẳn, nàng vừa kinh hoảng vừa sợ sệt, trông thảm thương vô cùng. Hẳn đang định đáp lời thì Lương Cửu Công đã sớm hai ba bước vội vàng chạy đến nơi, một bên giúp hẳn lau nước rớt trên áo bào, một bên quát Lâm Lang: “Người hầu hạ như thế nào vậy? Hôm nay Vạn Tuế Gia mà bị bỏng, cho dù đền cả cái mạng này của người cũng không đủ!” Vốn mặt nàng đã trắng bệch, nàng phạm vào đại tội như vậy khiến cho sắc hồng cuối cùng trên mặt nàng cũng biến mất luôn, lệ rơi trong suốt, đã sắp sửa khóc đến nơi. Nàng cố gắng trấn tĩnh, lấy khăn tay ra lau nước trà trên vạt áo của Hoàng đế.

Vì khoảng cách giữa hai người quá gần nên Hoàng đế ngửi thấy một mùi hương hoa mai xa xôi ập tới, vẫn vít quanh quẩn. Chiếc khăn tay màu trắng của nàng có thêu hoa văn tứ hợp như ý màu nhạt trên đó, khiến hẳn hơi hơi giật mình.

Lương Cửu Công vẫn liên mồm sai bảo: “Mau mau đi lấy thuốc bỏng đi.” Đã sớm có thái giám chạy vội đi lấy, Hoàng đế nói: “Trẫm không bị bỏng.”

Cúi đầu nhìn thấy cổ tay nàng đã phồng rộp lên, bất giác hỏi: “Bị bỏng sao?” Hoàng đế nâng khuỷu tay nàng lên, thay nàng vén tay áo. Cánh tay trắng mịn nõn nà hiện ra dưới lớp áo xanh, đẹp như hoa như ngọc. Trên nền trắng, vết bỏng màu hồng càng đập vào mắt. Lúc này Hoàng đế mới thấy không ổn, nhẹ nhàng thả tay. Mặt Lâm Lang đã sớm ửng đỏ, đỏ tới tận mang tai, nàng khó xử không nói nên lời.

May mà tiểu thái giám đã chạy lấy thuốc bỏng về, Lương Cửu Công thấy Hoàng đế không bị thương nên nhẹ nhàng thở ra. Lúc này về mặt hẳn khi nhìn Lâm Lang mới dụi đi một chút: “Người lui xuống xoa thuốc trước đi, bị bỏng cũng không cần cố gắng quá sức, mấy ngày tới không phải đến hầu hạ.”

Sau khi nàng trở về phòng, mặc dù đã thoa thuốc nhưng cổ tay vẫn đau đớn từng trận liên tục không ngừng. Nàng nằm ở trên giường nhắm mắt một lúc lâu mới mơ hồ chớp mắt.

Một lúc sau, Hoà Châu hết ca trực trở về phòng, nghe nói Lâm Lang bị thương nên đem bát cháo đến: “Hôm nay lại đến phiên của Tiểu Tứ, muội có gì cần gửi không?” Vốn dĩ trong cung cấm không thể vụng trộm truyền tin tức hay đồ vật gì ra ngoài, nhưng bọn thái giám thể nào cũng có lúc được sai xuất cung, các cung nữ có quan hệ tốt với thái giám đều có thể gửi thư về nhà, hoặc một hai vật dụng gì đó. Các nàng hầu hạ ngự tiền, mấy tên thái giám kia đều phải a dua nịnh hót, cứ cách vài ngày lại đến xu nịnh.

Trong lòng Lâm Lang đang buồn bã, nàng chỉ lắc lắc đầu. Hoà Châu thấy vẻ mặt nàng khác thường, tưởng là do nàng mới bị Lương Cửu Công khiển trách nên an ủi: “Đi hầu hạ thì ai chả bị mắng, mắng xong thì quên thôi, muội đừng nghĩ nhiều. Tiểu Tứ khó khăn lắm mới được đi ra ngoài một lần, muội không muốn gửi về nhà thứ gì sao?”

Trên cổ tay Lâm Lang có một vết bỏng hơi hơi rất, nhưng trong tim lại đau như dao cắt, nàng đáp nhỏ: “Muội làm gì còn nhà.” Khe khẽ thở dài, ánh mắt nàng nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy hoa lá cây cối trong đình tươi tốt, đồ mi đã nở hoa trắng đầy đình. Gió nhẹ thổi qua, sắc xuân đậm nét, hoa nở ngào ngạt, cảnh vật yên tĩnh không một tiếng động.

Đã đến lúc hoa đồ mi nở rồi, những ngày xuân chậm chậm cuối cùng cũng sắp đi qua.

Tuy nói là thuốc trị thương của Thái y viện chế ra cực kì hiệu nghiệm nhưng vết bỏng của nàng cũng phải nghỉ ngơi tĩnh dưỡng vài ngày. Ngày hôm nay vừa mới bắt đầu đi hầu hạ lại, vừa đúng ngày Hoàng đế đi lập đàn cầu mưa. Thiên tử cầu mưa, coi như đại sự, nghi thức cử lễ đương nhiên vô cùng rườm rà phức tạp. Gấp gáp nhất là phải chọn được ngày tốt. Tất cả các ngày đẹp mà Khâm Thiên Giám* chọn ra, có hơn phân nửa là do nhìn sắc trời. Quan trọng nhất là, sau khi Hoàng đế tế trời, nhất định phải có mưa xuống, có mưa ngay trong ngày cầu mưa đó là tốt nhất. Nếu không thì trời cũng chẳng nể mặt mũi của Hoàng đế, gây tổn hại tới tôn nghiêm của cử ngũ chí tôn. Vì vậy, Khâm Thiên Giám cố ý đợi tới lúc sắc trời đen tối u ám, đoán chắc trong vài ngày tới sẽ có mưa liền đi báo đã chọn được ngày lành.

* Khâm Thiên Giám: nơi chịu trách nhiệm quan sát các hiện tượng thiên nhiên, dự đoán thời tiết, chọn ngày lành tháng tốt.

Ngày Kỷ Mão, Hoàng đế tự mình đi ra khỏi cổng thành, đi bộ đến trước thiên đàn cầu mưa. Đi theo ngự giá là các quan lại lớn nhỏ, bước chậm chậm tới thiên đàn. Lúc này trời đã nổi gió lớn, cuồng phong gào thét, mây đen bao trùm cả bầu trời, thành trì như sắp sập bị nuốt gọn bởi màu đen. Đợi đến lúc ngự giá quay về cấm thành thì đã là đầu giờ thân, Hoàng đế vẫn chưa ăn cơm chiều. Xưa nay hần chỉ ăn hai bữa, buổi tối thì có thêm điểm tâm được dâng lên. Đây vẫn là quy tắc Thái tổ lập ra lúc thân chinh trên ngựa. Hoàng đế đã ăn chay ba ngày, hôm nay còn đi bộ vài dặm nhưng đang lúc tuổi trẻ sức lực dồi dào nên tinh thần vẫn cực kì hưng phấn, ăn uống lại càng nhiều hơn bình thường. Ngay tại Càn Thanh cung ăn liền hai bát cơm một cách ngon lành.

Lâm Lang đang dâng trà lên điện, chợt nghe tiếng gió thổi vào cửa sổ, “tạch” một tiếng khiến nó mở toang ra. Thái giám vội đi tới đóng lại, Hoàng đế sai bảo: “Không được đóng.”

Hoàng đế đứng dậy, đi tới trước cửa sổ nhìn sắc trời bên ngoài, mây đen bao phủ, một trận gió thổi qua, ép những đám mây ra hàng vạn sợi tơ trắng bạc rủ xuống. Chỉ nghe tiếng mưa rào rào rơi xuống ngói, không lâu sau mưa càng ngày càng lớn, như chậu nước đổ ào ào ra. Bốn phía trong điện bốc lên hơi nước mờ mờ lung, Hoàng đế phần khởi thốt lên: “Mưa rồi!”

Lâm Lang quỳ xuống, tay bê khay trà: “Nô tì chúc mừng chủ nhân.”

Hoàng đế quay lại thấy nàng, hỏi: “Trẫm có gì mà chúc mừng?”

Lâm Lang đáp: “Mưa to xối xả, là việc hỷ của dân chúng thiên hạ sau đại hạn lâu ngày, đương nhiên cũng là việc hỷ của Vạn Tuế Gia.” Trong lòng Hoàng đế vui mừng, khẽ cười một cái, hần duỗi tay cầm lấy tách trà. Vừa mới mở nắp ra đã thấy khác với mọi ngày: “Đây là gì?”

Lâm Lang đáp: “Hôm nay Vạn Tuế Gia phải đi bộ khá xa, trên đường đi nhất định đã khát khô cổ họng, thế nên nô tì to gan bảo phòng ngự trà chuẩn bị chè hạnh nhân.”

Hoàng đế ném một chút, chè hạnh nhân làm từ hạnh nhân ngọt lịm, hãm bởi nước sôi, lại thêm nước, đợi đến khi ngույն thì hót lớp váng trên đi. Thêm nước trong và bỏ gạo nếp vào, gạo nếp ở đây đã được cán nhỏ

thành bột trắng li ti. Xong dùng lụa lạng hết bã, lại thêm nước, đun sôi, thêm sữa, cuối cùng bỏ vào viên đường của phương tây. Một bát chè ngọt lịm hơi sánh, nếm một thìa đã thấy vô cùng thơm ngon. Hần nói: “Chè này rất ngon, hạnh nhân lợi phổi, người suy nghĩ thật chu đáo.” lại hỏi thêm: “Có còn không?”

Nàng đáp: “Bẩm, vẫn còn.” Hoàng đế liền bảo: “Dâng một ít lên Thái hoàng thái hậu.” Lâm Lang lĩnh chỉ lui xuống, nàng lấy một cái giỏ rồi đặt vào đó bát chè to, sai tiểu thái giám đi lấy ô rồi tự mình cầm giỏ đi tới cung Từ Ninh chỗ Thái hoàng thái hậu.

Thái hoàng thái hậu nghe chuyện Hoàng đế phái người đem chè tới liền cho gọi Lâm Lang vào. Thái hoàng thái hậu ngồi đoan trang trên tràng kỷ, mặc y phục hàng ngày là áo lụa màu đỏ thẫm, có thêu hình ngọc lan, trên đầu chỉ cài hai, ba chiếc trâm ngọc mộc mạc, vừa hiền hoà vừa đoan trang, toả ra một khí khái uy nghiêm. Lâm Lang tiến vào điện, nàng cung kính hành lễ xong liền đứng lui sang một bên.

Thái hoàng thái hậu trên mặt lộ rõ sự vui vẻ, cực kì vui mừng nói: “Phiền tới Hoàng đế lo đến ta như vậy, một bát chè còn sai người không quản mưa gió đưa tới.” Nhìn thấy xiêm y của nàng ẩm ướt liền dấy lên chút cảm thương: “Người tên là gì?”

“Bẩm Thái hoàng thái hậu, nô tì tên là Lâm Lang.” Nàng đáp.

Thái hoàng thái hậu cười bảo: “Tên này rất hay, đúng là một đứa nhỏ nhẹ nhàng uyển chuyển, trước đây ta chưa từng thấy người, người làm việc ở cung Càn Thanh bao lâu rồi?”

“Nô tì mới hầu hạ ngự tiền được một tháng.” Nghe xong lời nàng đáp, Thái hoàng thái hậu gật gật đầu, lại hỏi: “Hôm nay Hoàng đế trở về, tinh thần người thế nào, có tốt không?”

“Tinh thần Vạn Tuế Gia cực kì tốt, đi một quãng đường xa như vậy nhưng vẻ mặt vẫn hồng hào như cũ.” Thái hoàng thái hậu tiếp tục hỏi: “Bữa chiều ăn gì? Ăn có ngon không?”

Lâm Lang trả lời từng câu hỏi một, Thái hoàng thái hậu sai bảo: “Quay về cẩn thận hầu hạ cho tốt, nói lại với chủ nhân người, bảo người phải tự bảo trọng thân thể, thể là đã hiểu thuận với ta rồi.”

Lâm Lang vâng lời, thấy Thái hậu không còn lời nào sai bảo nữa nên cúi đầu lui ra ngoài, theo đường cũ đi về cung Càn Thanh.

Lúc này mưa càng nặng hạt hơn, khắp nơi chỉ nghe thấy tiếng “ào ào” của hạt mưa. Đầu rồng phun nước đặt bên ngoài điện nổi bật trong trận mưa, vô cùng hùng vĩ. Trong vòng mười bước chân chỉ thấy một màn hơi nước bao phủ, tường đồ lưu ly của cung điện ẩn hiện dưới lớp sương mù của màn mưa. Gió càng ngày càng mạnh, cứ nhắm thẳng vào người nàng mà thổi tới. Mặc dù nàng có mang ô nhưng thỉnh thoảng mưa vẫn quất vào dưới tán ô. Đến lúc trở về đến cung Càn Thanh thì xiêm y đã ướt hơn nửa. Nàng đành vuốt vuốt lại tóc mai rồi đi vào trong điện gặp Hoàng đế.

Hoàng đế đang ngồi duyệt tấu sớ, sai thái giám lấy “Chức phương ngoại kỉ” (sách về địa lý thế giới) đến. Mới đọc được hai ba trang thì cảm nhận được một mùi hương thoang thoang càng ngày càng gần, không khỏi ngẩng đầu nhìn lên.

Lâm Lang uyển chuyển thỉnh an: “Bẩm Vạn Tuế Gia, Thái hoàng thái hậu thấy bát chè rất thích, hỏi thêm về việc hàng ngày của Hoàng thượng, còn nói với nô tì, Vạn Tuế Gia tự mình bảo trọng thân thể, như thể đã coi là hiểu thuận với Thái hoàng thái hậu rồi.”

Hoàng đế nghe nàng truyền lại lời nói của Thái hoàng thái hậu, đứng dậy lắng lắng nghe. Đợi nàng nói xong, mùi thơm quanh quẩn kia càng ngày càng mỏng manh như sắp biến mất, cứ như muốn thấm thấu vào xương cốt của người ta. Hần không kìm được nhìn chằm chằm vào nàng, chỉ thấy tóc mai đen nhánh nổi bật trên sườn khuôn mặt trắng mịn, trên đó đang đọng lại những giọt nước trong suốt long lanh như hạt châu. Bỗng nhiên có một hạt nhẹ nhàng nhỏ xuống, xuống xiêm y màu xanh kia, trong nháy mắt đã không thấy đâu nữa. Bởi vì xiêm y ướt đầm, dính sát vào thân thể nên hiện ra một vốc đáng uyển chuyển, thật sự động lòng người.

Hơi lạnh của nước mưa thấm vào trong cơ thể nàng khiến nàng cảm thấy vô cùng lạnh lẽo, mũi ngứa ngứa, nàng đành lấy chiếc khăn lên che rồi không nhìn được mà hắt xì một cái. Tại ngự tiền thất lễ, nàng vội vàng lui xuống hai bước, nói: “Nô tì thất lễ.” Trong lúc bối rối, chiếc khăn từ từ rời khỏi tay rơi xuống, nhẹ nhàng hơi liệng trong không trung rồi đáp xuống đất không một tiếng động.

Nhật lên cũng không được, mà không nhật cũng chẳng xong. Tâm trạng bất an, màu hồng nơi gò má ngày càng hiện rõ, khiến Hoàng đế nhớ tới hoa sen thanh khiết nổi bật trên chiếc chén nhỏ bằng bạch ngọc khắc đầy hình hoa lê kia, chưa nhắp ngụm nào đã thấy lòng say say. Hắn bắt giắc nhật lên chiếc khăn, đưa trả lại nàng. Nàng nhận lấy cũng không được, không nhận càng không được, má lại càng đỏ, cứ như ráng chiều mê người. Đang lúc đẩy đưa này, Lương Cửu Công dẫn Hoạ Châu đem áo tới. Lương Cửu Công vốn thông minh tinh táo, vừa thấy cảnh đó liền dừng bước lại, Hoàng đế đã nghe thấy tiếng bước chân, quay người đem chiếc khăn bỏ vào trong ống tay áo của mình.

Hoàng đế quay lưng về phía Lương Cửu Công. Lương Cửu Công cùng Hoạ Châu chưa nhìn thấy gì cả. Lâm Lang đỏ mặt, Lương Cửu Công nói: “Trời mưa ướt như thế, Lâm Lang, đi thay xiêm y đi, ăn mặc thế này thật quá thất lễ.”

Tuy là câu trách cứ từ miệng một đại tổng quản lâu nay vẫn hay chỉ trích bề dưới, nhưng lần này lại chẳng mang theo chút ý khiển trách nào, Lâm Lang không biết hắn đã nhìn thấy gì chưa, chỉ đành cung kính đáp lại “vâng”.

Trong lòng nàng bất an, tới buổi chiều, Hoàng đế đi thỉnh an trở về từ Trữ Tú cung, Lương Cửu Công lui xuống đốc thúc bọn thái giám. Các cung nữ thái giám khác đều ở hết bên ngoài noãn các bận rộn châm đèn dầu, thấp đèn lồng, chỉ còn duy nhất một mình nàng hầu hạ ngự tiền.

Trong điện cực kì yên tĩnh, tĩnh lặng đến mức nghe thấy tiếng ống tay áo của Hoàng đế phẩy qua ngự án bằng gỗ trắc, ánh mắt nàng nhìn chăm chăm vào trong tách trà nhỏ đang nguội lạnh dần dần, đang định lui xuống đi đổi tách khác. Hoàng đế bỗng ngẩng đầu gọi nàng: “Chờ một chút.” Không hiểu sao nàng cảm thấy hơi hốt hoảng, Hoàng đế bình thần lấy ra chiếc khăn giấu trong tay áo, nói: “Trong cung nhiều quy củ, sai phạm như buổi chiều nay để người khác nhìn thấy chắc chắn ngươi sẽ bị trách phạt.” Giọng nói đó vô cùng dịu dàng, nàng nhận lấy chiếc khăn, nhỏ giọng nói: “Tạ ơn Vạn Tuế Gia.”

Hoàng đế khe khẽ vuốt cằm, chợt thấy bên ngoài cửa có một bóng người thoáng qua nên hỏi: “Kẻ nào đang lên la lên lút ở bên ngoài?”

Hoá ra là thái giám đứng đầu Kính Sự phòng - Ngụy Trường An, hắn dập đầu một cái: “Thỉnh an Vạn Tuế Gia.” rồi dâng lên một khay bạc. Lâm Lang lui xuống đổi trà, vừa vặn gặp Hoạ Châu đang ôm bao y phục ở cuối hành lang, hai người vừa đi vừa nho nhỏ nói chuyện. Hoạ Châu nhìn thấy Ngụy Trường An lĩnh chỉ đi vào từ xa xa, liền làm mặt quỷ với Lâm Lang, ghé vào tai nàng nói nhỏ: “Muội đoán xem hôm nay Vạn Tuế Gia sẽ lật thẻ bài* của vị nào?”

(* Lật thẻ bài: Bạn nào hay xem phim cổ trang TQ chắc đã biết, công công sẽ dâng lên một khay xếp sẵn thẻ bài, bên trên có khắc tên của các vị phi tần hậu cung, Hoàng đế chọn ai đêm nay sẽ lật úp thẻ tên người đó xuống.)

Lâm Lang thấy nóng bừng phía sau tai, dần dần lan xuống cổ. Nàng nói: “Tỷ thật không chín chắn gì cả, việc này thì liên quan gì đến tỷ chứ.” Hoạ Châu thè lưỡi: “Chỉ muốn xem vị chủ nhân nào được nhận thánh ân mà thôi.”

Lâm Lang bảo: “Vị nào được sủng ái cũng đâu giống nhau, mà tỷ ấy à, toàn lao tâm khổ trí vì những chuyện đầu đầu.” Đột nhiên buồn bã nói: “Không biết bây giờ Vân Sơ tỷ tỷ sao rồi...”

Cung nữ hầu hạ ngự tiền lâu nay vẫn có quy định nếu không xin nghỉ phép thì không được đi lung tung, Vân Sơ lại không thể đến cung Càn Thanh thăm nàng.

“Chẳng dễ dàng gì tỷ mới đến đây thì Vân Sơ lại phải đi rồi. Ba người chúng ta cùng nhau tiến cung, khó khăn lắm mới thành tỷ muội thân thiết, đáng tiếc là chẳng thể ở bên nhau...” Hoạ Châu nói xong thở dài một hơi.

Lâm Lang bỗng nhiên cười mỉm: “Hoá ra tỷ cũng biết thở dài đấy, muội cứ tưởng tỷ không biết buồn bao giờ.”

“Đời người, sao có thể không có nỗi buồn chứ.”

Hiện tại Lâm Lang và Hoạ Châu cùng ở một gian phòng. Lâm Lang vốn rất dễ ngủ, nhưng tối nay lại mất ngủ, trần trọc mãi không ngủ được. Lại nghe thấy tiếng sột soạt từ giường bên cạnh, thì ra Hoạ Châu vẫn

còn thức. Nàng nhỏ giọng gọi: “Hoạ Châu.”

Hoạ Châu hỏi: “Muội vẫn chưa ngủ?”

“Vừa mới chuyển sang phòng này, ba bốn hôm nay muội chẳng ngủ được giấc nào ngon cả.” Lâm Lang đáp xong lại hỏi Hoạ Châu: “Hôm nay tỷ sao thế, lâu nay tỷ cứ đặt mình xuống là ngủ liền, Vân Sơ tỷ vẫn trên tỷ là sâu ngủ đầu thai cơ mà.”

Hoạ Châu nói: “Hôm nay Vạn Tuế Gia có nói với tỷ một câu.”

“Vạn Tuế Gia nói câu gì mà khiến tỷ mất ngủ cả đêm thế?” Nàng không khỏi cười nói.

Hoạ Châu đáp: “Vạn Tuế Gia hỏi tỷ...” nói đến đây đột nhiên dừng lại, chẳng nói tiếp nữa. Lâm Lang hỏi: “Hoàng thượng hỏi tỷ chuyện gì?” Hoạ Châu không nói lời nào, sau một lúc lâu bỗng cười ra tiếng: “Cũng không có gì, mau ngủ đi.”

Lâm Lang bực mình bảo: “Tỷ đúng là úp úp mở mở, nói một nửa giấu một nửa thế làm gì?” Hoạ Châu nhắm mắt im lặng, giả bộ ngủ rồi, Lâm Lang cũng chẳng còn cách nào. Sau một lát lại nghe thấy tiếng hô hấp đều đều, hoá ra Hoạ Châu đã ngủ thật. Nàng trần trọc thêm một lúc rồi cũng mông lung đi vào giấc ngủ.

Giờ mao hôm sau Hoàng đế đi khỏi cung Càn Thanh nghe quần thần bẩm báo công việc. Cung Càn Thanh từ đó trở nên yên tĩnh hẳn. Thái giám làm mấy việc nhỏ nhặt đang quét sàn, phất trần phủ bụi. Lâm Lang đi từ phòng ngự trà về, Hoạ Châu gọi nàng đến bên rồi nói nhỏ: “Vừa có người của cung Thái hậu tới, tỷ hỏi qua, hiện tại Vân Sơ tỷ tỷ khá tốt.”

Lâm Lang nói: “Chờ đến lúc có cơ hội xin nghỉ, chúng ta đi thăm tỷ ấy.”

Xin nghỉ cũng chẳng dễ dàng, đến tận cuối tháng tư khi Hoàng đế ra ngoài thành xem tình hình trồng mạ mới có cơ hội. Trong cung Càn Thanh, ngoài Lương Cửu Công dẫn vài thái giám cận vệ ngự tiền đi theo hầu hạ thì mấy cung nữ như Lâm Lang, Hoạ Châu... đều ở lại. Trước đó một ngày, Lâm Lang và Hoạ Châu xin Lương Cửu Công cho nghỉ nên hôm nay mới có thể đi thăm Vân Sơ.

Ai ngờ Vân Sơ lại bị Thái hậu phái đi chỗ Đoan Tần tặng đồ. Hai người chẳng gặp được, lại cũng không tiện đợi lâu, chỉ đành quay về cung Càn Thanh. Vừa vào cửa cung đã thấy một tiểu thái giám hoang mang căng thẳng chạy đến: “Hai vị tỷ tỷ vừa đi đâu? Ngự Am Đạm có lệnh mọi người về phòng ngay.”

Lâm Lang hỏi: “Xảy ra chuyện gì?” Tiểu thái giám kia nói: “Cũng không phải là xảy ra chuyện... nghe nói là mất đồ vật gì đó.”

Hoạ Châu trong lòng bất an, vội vã cùng Lâm Lang đi về phòng. Trong phòng đã đông nghịt người, một phòng toàn cung nữ, thái giám, tất cả đều là người hầu hạ trong cung Càn Thanh. Ngự Trường An đứng đó, sầm mặt nói: “Sáng sớm nay, chiếc nhẫn màu xanh ngọc bích của Vạn Tuế Gia đã không thấy đâu cả. Vốn không định làm ồn ã lên, nhưng mà hiện tại xem ra, không làm không được.” Nói xong liền gọi Khương Nhị Hỷ - thái giám chuyên quản lý đồ trang sức của Hoàng đế đến: “Người tự nói đi, đầu đuôi như thế nào?”

Khương Nhị Hỷ vẻ mặt như đưa đám, kể lại: “Chỉ trong nháy mắt... Mới tối qua còn thấy Vạn Tuế Gia tháo ra đặt tại tràng kỷ, nô tài vốn định cầm lấy cất giữ, nhất thời bận bịu kiểm tra mấy thứ, nào là dây lưng, tràng hạt... liền quên mất. Đến lúc nô tài nhớ ra thì quý chủ nhân (chỉ một vị phi tần tôn quý nào đó) đã tới hầu hạ Hoàng đế ngủ. Cứ nghĩ không sao, ai dè sáng sớm nay chẳng thấy đâu nữa. Bây giờ Vạn Tuế Gia vẫn chưa biết, lúc sáng có hỏi thì nô tài chỉ bẩm là đã cất đi rồi. Đợi lát nữa Vạn Tuế Gia hỏi cung, nô tài không còn mạng sống nữa!”

12. Chương 05: phần 2

Ngụy Trường An bảo: “Tìm không ra thì tất cả chúng ta đều mất mạng. Ai đã cầm lấy chơi đùa thì mau mau giao ra đây.”

Trong phòng yên lặng đến mức một cái kim rơi xuống cũng có thể nghe thấy được, Ngụy Trường An thấy tất cả mọi người đều nín thở, hần cười lạnh: “Đã rượu mừng không uống lại muốn uống rượu phạt thì... ta đây cũng chẳng khách khí nữa. Tất cả những người có thể tới gần Hoàng thượng, đặc biệt là những ai hôm qua có vào Tây Noon Các đứng lên trước cho ta.”

Cung nữ thái giám hầu hạ ngự tiền đành bước lên phía trước. Lâm Lang và Hoạ Châu cũng bước lên. Ngụy Trường An nói: “Hiện tại chắc chắn đồ vẫn chưa ra khỏi cung Càn Thanh được. Mỗi gian phòng đều phải kiểm tra một lần cho ta.”

Lâm Lang quay mặt sang thấy Hoạ Châu sắc mặt tái nhợt, liền nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay, ai ngờ Hoạ Châu tránh đi, còn nói lớn: “Ngụy Am Đạt, như thế không hợp quy củ. Mất đồ thì mọi người đều bị nghi ngờ, nhưng công công lại sai người soát phòng chúng nô tài, như thế là thế nào?”

Xưa nay Ngụy Am Đạt hống hách kiêu ngạo, nhưng Hoạ Châu lại là người Thái hậu phái tới, hần cũng có vài phần kiêng dè nàng. Thế nhưng lần này nàng to tiếng trước bao người, sao mà hần nhẫn nhịn được, hần trừng mắt: “Ý của ngươi là, phòng của ngươi không dám để chúng ta kiểm tra?”

Hoạ Châu cười nhạt: “Nô tì không phải kẻ trộm, có gì mà không dám?” Ngụy Trường An liền mỉm cười: “Vậy là tốt rồi, trước tiên chúng ta cứ đi kiểm tra một vòng.”

Hoạ Châu còn muốn tranh cãi nhưng Lâm Lang đã néo mạnh cổ tay nàng một cái, Hoạ Châu đau quá đành nhẫn xuống không nói nữa.

Ngụy Trường An lập tức dẫn người đi kiểm tra từng phòng một. Tất cả các rương hòm, ngăn tủ đều được mở ra. Đến phòng Lâm Lang, Hoạ Châu thì lúc soát vô cùng cẩn thận, ngay cả dưới đệm giường cũng lật lên. Hoạ Châu nhìn cảnh cả đám thái giám lục tung phòng chỉ cười lạnh lùng. Chợt nghe một người hô: “Tìm thấy rồi!”

Tìm thấy trong một bọc quần áo nhét tận dưới đáy của cái rương, quả nhiên là chiếc nhẫn màu xanh ngọc bích, dưới ánh mặt trời, màu xanh biếc lấp lánh long lanh, cực kì chói mắt. Ngụy Trường An vội vã cầm lấy, giao cho Khương Nhị Hỷ, Khương Nhị Hỷ chỉ nhìn một cái liền nói: “Đúng là cái này, mặt trong còn có tục danh của Vạn Tuế Gia.” Ngụy Trường An đưa lên gần mắt nhìn, bên trong quả nhiên có khắc hai chữ “Huyền Diệp”, trên miệng không khỏi nở nụ cười lạnh: “Cái rương này của ai?”

Sắc mặt Lâm Lang đã trắng bệch từ lâu, cả người lão đảo, đứng cũng không vững, âm thanh từ miệng thoát ra như từ nơi nào đó xa xôi: “Là của nô tì.”

Ngụy Trường An liếc mắt nhìn nàng một cái, khe khẽ thở dài, rồi lại lắc lắc đầu, dường như có chút thương tiếc. Hoạ Châu vội vàng nói: “Lâm Lang tuyệt đối không thể ăn trộm đồ! Lâm Lang tuyệt đối không thể ăn trộm đồ!” Ngụy Trường An bảo: “Vật chứng cũng có đây rồi, còn có gì để nói sao?”

Hoạ Châu bật thốt lên: “Chắc chắn có người vu oan giá hoạ.”

Ngụy Trường An cười nói: “Ngươi nói hay nhỉ, ai vu oan giá hoạ? Trong phòng này ai có thể vào thì chính là người đó vu oan.”

Hoạ Châu tức đến mức không nói được lời nào. Lâm Lang mặt cắt không còn giọt máu, chân tay lạnh cóng, nàng không vội vàng tranh cãi. Ngụy Trường An nói với Lâm Lang: “Vật đã tìm được rồi, phiền ngươi đến chỗ quý chủ nhân một chuyến.”

Lúc này nàng mới mở miệng: “Nô tì không biết chiếc nhẫn vì sao lại ở trong rương của mình, đến trước mặt quý phi, cũng chỉ nói được câu trên mà thôi.”

Ngụy Trường An cười bảo: “Đến trước mặt Đồng chủ nhân ngươi có nói một ngàn câu, một vạn câu cũng vô dụng thôi.” Nói xong bĩu môi, hai tên tiểu thái giám bước lên. Lâm Lang nói: “Nô tì tự đi.”

Ngụy Trường An cười một tiếng, dẫn nàng đi ra ngoài về hướng đông của lục cung bẩm báo với Đồng Quý Phi.

Đồng Quý Phi bị bệnh nhẹ mấy hôm nay, lúc này ngự y đang bắt mạch nên sai Ngụy Trường An đến chỗ An Tồn, giao An Tồn xử lí. Ngụy Trường An liền dẫn Lâm Lang đi Vĩnh Hoà cung gặp An Tồn.

An Tồn đang dùng bữa, cũng không truyền vào, chỉ kêu cung nữ đi ra nói với hắn: “Nếu như vật chứng cũng lấy được rồi thì đưa đến Bắc Ngũ Sở* giam lại đã, sau khi thẩm vấn, nhận tội rồi thì phạt 40 trượng, đuổi đến Tân Giả Khố** làm tạp dịch.”

* Bắc Ngũ Sở: là khu vực nằm ở phía đông bắc lục cung, bao gồm Tứ Chấn Khố, Kính Sự Phòng, Thọ Dược Phòng, Như Ý Quán, Cổ Huân Phòng.

** Tân Giả Khố: nơi lo liệu khẩu phần ăn, bao gồm người của Tân Giả Khố và người trong cung phạm tội bị đầy tọt làm nô bộc.

Ngụy Trường An “vâng” một tiếng, xoay mặt nhìn nàng nói: “Đi thôi.”

Tại Bắc Ngũ Sở có một dãy phòng tọt tắm chuyên để đủ thứ đồ lặt vặt, Ngụy Trường An sai người mở một gian phòng, dẫn nàng vào. Tiểu thái giám bê đến chiếc ghế dựa, hắn ngồi xuống ở bên cửa. Lúc này Lâm Lang mới tỉnh tâm lại, nàng đứng lặng im nơi đó không nói tiếng nào.

Ngụy Trường An ho một tiếng: “Cần gì phải như vậy, người nhận tội ta cũng nhẹ nhàng với người. Người cứ cần rằng không mở miệng thế này thì da thịt cũng chịu đòn đau mà thôi.”

Lâm Lang đáp: “Lời dặn của An chủ nhân chỉ bảo nô tì nhận tội rồi thì mới đánh 40 trượng. Huống hồ rõ ràng là không phải nô tì làm, nô tì sẽ không khuất phục nhận tội.”

Ngụy Trường An không thể không quay đầu lại, cười cười với tên tiểu thái giám đang đứng phía sau: “Người nghe xem khéo mồm khéo miệng chưa này...” Lại quay lại nhìn nàng, ý cười trên mặt mất dần: “Nói như vậy nghĩa là người rượu mời không uống lại muốn uống rượu phạt?”

Nàng chậm rãi nói: “Ngụy Am Đạt, việc ngày hôm nay nô tì không hiểu là do công công hồ đồ thật, hay là giả bộ hồ đồ. Lâu nay người thông minh như vậy, tất nhiên đã biết nô tì bị hãm hại, bị vu oan, thế mà còn tàn nhẫn đối phó với nô tì như vậy. Ngụy Am Đạt đã là tổng quản Kính Sự Phòng, không biết với thân phận của công công, việc gì phải tự mình xắn nước đục?”

Ngụy Trường An không ngờ nàng lại nói ra cả đoạn dài, hắn ngẩn ra một lúc mới cười bảo: “Đúng là trong ý có ý, thật là một đứa khéo mồm khéo miệng, đáng tiếc lại đi ăn trộm. Việc hôm nay là ta tận mắt thấy, tang vật cũng lấy được rồi, người cần rằng đến chết không chịu nhận tội cũng chẳng có tác dụng gì. An chủ nhân đã sai bảo, hôm nay dù ta có dùng 40 trượng đánh chết người thì cũng chỉ coi người bạc mệnh, không chịu nổi 40 trượng mà thôi.”

Lâm Lang yên lặng không nói, Ngụy Trường An thấy nàng hoàn toàn không có chút sợ hãi nào. Đúng lúc này, một tên tiểu thái giám vội vàng vàng chạy đến: “Ngụy Am Đạt, Vinh chủ nhân có việc truyền ngài tọt.”

Hắn đứng dậy ngay lập tức, sai bảo kẻ dưới: “Giam nó trong này, chờ ta trở về xét hỏi tiếp.”

Trong gian phòng không có lấy một chiếc cửa sổ, vừa khoá cửa lại thì cả phòng chỉ còn một tia sáng mong manh từ khe cửa hắt vào. Sau một lúc lâu quen với bóng tọt nàng mới dần dần nhìn được chung quanh. Sờ soạng lần mò đi tọt bên tường, rồi mơ hồ chùng chân ngồi xuống. Ngụy Am Đạt đi rất lâu chẳng thấy quay lại, cũng không thấy người nào khác tọt.

Nàng nhớ lại lúc nàng còn nhỏ, chắc là mùa xuân, hoa đào đang nở vô cùng đẹp mắt. Từng cành, từng cành đầy bông hoa đào đỏ tươi, nghiêng nghiêng chìa ra ngoài tường. A hoàn cầm bình ra, cất vài cành đào mang đến trong phòng, nho nhỏ nói với nàng: “Lão gia tức giận, phạt Đông Lang quỳ ở Phật đường (nhà thờ Phật).”

Quy tắc trong phủ nghiêm ngặt, đi ra đi vào đều có a hoàn, ma ma theo sau. Lúc nàng đi ra từ phòng Lão thái thái có đi qua Phật đường, nàng không thể không bước chậm lại nhìn vào. Chỉ thấy cổng ngoài được

khoá chặt, gã sai vặt của Dung Nhược đang đứng ngay ngắn ở bên ngoài. Cuối cùng cũng nhờ một câu nói của Lão thái thái mới có người đem cơm vào được.

Ngày hôm sau hẳn đến bên nàng, chỉ nói: “Căn phòng đó tối om tối mò, nếu là muội chắc chắn là sợ đến phát khóc rồi.” Rồi tự cười một mình: “Huynh chỉ lên lút dẫn theo tên sai vặt ra ngoài thành, thế mà cũng bị phạt quỳ ở Phật đường.” Thiếu niên mới hơn mười tuổi có đôi mắt sáng ngời như ngôi sao đẹp nhất trong đêm kia, nói với nàng: “Lâm muội muội, chỉ cần có huynh ở đây, đời này huynh sẽ lo hết mọi chuyện cho muội, tuyệt đối sẽ không để người ta nhốt muội ở trong phòng tối.”

Trong phòng kín bưng chẳng có lấy chút gió, không khí càng ngày càng nóng lên, bí bức vô cùng. Nàng rút chiếc khăn ra lau mồ hôi, không ngờ trên khăn có thoang thoảng một mùi hương xa lạ. Chính là hương Long Tiên hảo hạng, chỉ cần đốt một ít là hương sẽ vãn vít khắp cả điện, mấy ngày không bay hết. Trong chốn các ở cung Càn Thanh luôn đốt hương Long Tiên này, thế nên trên y phục Hoàng đế lúc nào cũng vương vấn mùi hương đó. Bốn phía tối đen càng khiến mùi hương thêm nồng đậm ngọt ngào, nàng cầm chiếc khăn nhét trở lại tay áo.

Một mình nàng trong gian phòng tối đen cũng không biết đã qua bao lâu rồi, chỉ thấy dài như đã qua một tháng một năm. Mắt nhìn thấy ánh sáng le lói ở khe cửa dần dần mất đi, chắc sắc trời đang tối dần, Ngụy Trường An vẫn không thấy bóng dáng.

Trên cửa có tiếng soạt soạt nhẹ. Nàng vội đứng lên, nghe thấy đúng là tiếng của Vân Sơ: “Lâm Lang.” Vân Sơ cúi đầu hỏi: “Muội có ở trong này không?” Lâm Lang liền đi đến cạnh cửa: “Muội đây.”

“Sao lại thế này? Tỷ vừa nghe nói liền xin nghỉ chạy tới đây thăm muội, khó khăn lắm mới nấn nỉ được hai vị công công cho phép tỷ vào đây nói với muội vài câu.” Vân Sơ nói nhỏ.

Lâm Lang vội đáp: “Tỷ mau đi đi, nơi này không phải chỗ nói chuyện được, không thể liên lụy tới tỷ.”

“Đang yên đang lành, có chuyện gì xảy ra vậy? Tỷ quay về thấy bảo có muội và Hoạ Châu đến thăm mà không gặp được. Mới qua một buổi trưa, tỷ đến chỗ Thái hậu thỉnh an vừa hay biết được chuyện trong cung Càn Thanh, tỷ vội vã đến chỗ biểu tỷ xin tỷ ấy nói giúp muội vài câu, thế nhưng muội là người hầu hạ ngự tiền, nên biểu tỷ cũng không thể xen vào.”

Lâm Lang cảm động: “Vân Sơ, tỷ mau đi đi, để người ta thấy sẽ liên lụy đến tỷ đó.” Vân Sơ hỏi: “Muội muội đắc tội với ai vậy?”

“Muội không biết.” Lâm Lang đáp.

“Muội thật là hồ đồ, muội hầu hạ ngự tiền chắc chắn đã đắc tội ai đó rồi, nếu không thì là do Vạn Tuế Gia đối xử vô cùng tốt với muội.”

Lâm Lang không biết vì sao lại nhớ tới ngày Hoàng đế trả lại nàng chiếc khăn, lớp vải mỏng bên ngoài đèn lồng có thêu hoa văn hình rồng màu vàng, ánh sáng vàng ánh vào đôi mắt Hoàng đế, sắc bén mà linh động, ẩn giấu sức mạnh. Chiếc khăn nhẹ nhàng rơi xuống đất, nhưng dường như có sức nặng vô vàn. Lòng nàng loạn lên, khe khẽ thở dài: “Vạn Tuế Gia sao có thể đối xử đặc biệt với muội được.”

Vân Sơ nói: “Nơi này không nên nói nhiều, còn một việc này nữa... Tỷ nghe nói, Ngụy Trường An kia là họ hàng xa của An chủ nhân, hay là muội đắc tội với An chủ nhân?”

Nàng đáp: “Muội chỉ là một cung nữ nhỏ bé, mới hầu hạ ngự tiền hơn một tháng, sao có thể đắc tội An chủ nhân?” Nàng sợ người ta nhìn thấy liền liên tục giục Vân Sơ rời đi, bảo: “Tỷ tỷ mạo hiểm đến thăm muội, ân tình này muội xin ghi nhớ trong lòng, tỷ tỷ đi mau đi, nếu không sẽ liên lụy đến bản thân.”

Vân Sơ chẳng còn cách nào, dùng dằng mãi bỗng nghe thấy tiếng ho của thái giám ngoài hành lang, chính là báo hiệu cho Vân Sơ báo có người đến đây. Lâm Lang kinh hãi run rẩy, Vân Sơ vội vã rời đi.

Lâm Lang nghe tiếng bước chân hỗn độn đến gần, không biết có phải là Ngụy Trường An đã đến hay không, trong lòng ngập tràn suy tính. Nàng nghe thấy một hồi âm thanh lạch cạch, khoá đã được mở, cửa đẩy ra. Lúc này nàng mới thấy sắc trời ảm đạm bên ngoài, hoàng hôn bao trùm khắp nơi, ở phía xa xa nơi cuối hành lang, bọn thái giám đang chầm đèn.

Mấy tên tiểu thái giám vây quanh Ngụy Trường An, bóng đêm dần vây tới, mặt hắn cũng nửa sáng nửa tối không rõ nét mặt. Hắn không ngồi xuống, chỉ đứng ở cửa bảo: “Đã qua một thời gian dài thế rồi, chắc người cũng nghĩ kĩ rồi chứ. Vẫn nên thẳng thắn nhận tội đi, 40 trượng sẽ qua rất nhanh thôi.”

Lâm Lang chỉ đáp: “Không phải nô tì trộm, tuyệt đối không nhận.”

Ngụy Trường An nghe nàng đáp như thế liền quay đầu nháy mắt ám hiệu với bọn tiểu thái giám. Hai tên thái giám bước lên trên, Lâm Lang vô cùng bình tĩnh, mặc cho bọn hắn lôi nàng đi ra sau viện. Thái giám chịu trách nhiệm chấp hành hình phạt đem đến một cây trượng màu sơn đỏ thẫm. Ngụy Trường An nói chậm chậm rõ ràng từng chữ: “Theo quy tắc, từ lưng đến chân, chỉ chừa mặt.”

Một tên thái giám lấy gân bò tới (loại dây này buộc cực chắc), trói chặt chân Lâm Lang. Bọn họ trói người rất có kĩ thuật, cộng thêm gân bò dẻo dai sẵn chắc, đến nam nhân cao lớn trắng kiện cũng có thể bị trói đến mức không thể nhúc nhích. Lúc cái dây từ gân bò kia cuộn lên cổ tay nàng, chỉ mới hơi dùng lực, cổ tay nhỏ nhắn trắng trẻo đã hằn lên một dải thâm tím.

Đầu giờ tuất, Hoàng đế hồi cung. Hoạ Châu đi lên hầu hạ thay y phục, thái giám hầu hạ việc giày mũ đi tới giúp Hoàng đế cởi mũ, Hoàng đế thay triều phục, mặc vào áo bào màu đỏ thẫm, thêu hình hai con rồng cuộn tròn, trên mặt lộ ra vẻ hơi hơi mệt mỏi. Đến lúc truyền điểm tâm, Phương Cảnh tới hầu hạ trà nước, Hoàng đế đột nhiên nói: “Bảo Lâm Lang tới phòng ngự trà, truyền chèn hạnh nhân.”

Phương Cảnh đáp: “Bẩm Vạn Tuế Gia, Lâm Lang phạm quy củ, đã giao cho Thận Hình Ti* nhốt lại rồi.”

* Thận Hình Ti: Thuộc phủ Nội Vụ, chuyên thẩm tra, thực hành hình phạt

Hoàng đế hỏi: “Phạm quy củ? Phạm vào quy tắc nào?”

“Nô tì cũng không biết.” Phương Cảnh đáp.

Hoàng đế liền gọi: “Lương Cửu Công!”

Lương Cửu Công lập tức đi đến, Hoàng đế hỏi hắn: “Lâm Lang phạm vào quy tắc nào?” Hôm nay Lương Cửu Công cũng theo hầu hạ Hoàng đế xuất cung, vừa trở về còn chưa biết xảy ra chuyện này, nghĩ mãi không ra. Hoạ Châu đang đứng bên không nhin được mà bẩm báo: “Vạn Tuế Gia xin hỏi Ngụy Am Đát là biết.” Hoàng đế không hỏi đến nàng, nàng lại tùy tiện mở miệng như vậy thực là tội lớn, nguy đến mức Lương Cửu Công không ngừng trừng mắt nhìn nàng ra hiệu. Cũng may mà Hoàng đế không tính toán, chỉ nói: “Vậy cho truyền Ngụy Trường An.”

Thái giám Phùng Tứ Kinh đang trực thuộc Kính Sự Phòng chạy tới bẩm: “Vạn Tuế Gia, Ngụy Am Đát đang bận việc.” Lương Cửu Công vội quát: “Nói vớ vẩn, bận bịu cái việc gì, còn không mau chạy đi gọi hắn tới?” Phùng Tứ Kinh sợ hãi cúi đầu, lui ra ngoài, Hoàng đế lại gọi hắn lại: “Chờ đã, hỏi người cũng như nhau cả.”

Lương Cửu Công thấy Hoàng đế chống tay đứng dậy, thần sắc bình thản, không đoán ra được ý gì. Lương Cửu Công liền hỏi Phùng Tứ Kinh: “Lâm Lang, cung nữ hầu hạ trà nước, nghe nói là phạm vào quy củ bị Kính Sự Phòng các người giam lại, chuyện là như thế nào?”

Phùng Tứ Kinh đáp: “Lâm Lang ăn trộm đồ, phụng theo lời An chủ nhân, giam lại ở Bắc Ngũ Sở.”

Lương Cửu Công hỏi tiếp: “Ăn trộm đồ? Trộm cái gì?”

“Chính là chiếc nhẫn ngọc màu xanh ngọc bích của Vạn Tuế Gia. Ngụy Am Đát tìm thấy ở trong rương của Lâm Lang, vật chứng đầy đủ.”

Hoàng đế ho một tiếng, cực kì tự nhiên mà nói: “Chiếc nhẫn đó không phải nàng trộm, mà là Trẫm ban thưởng cho nàng.”

Mọi người trong điện ai ai cũng cảm thấy xấu hổ, không khí dường như dần đặc quánh lại, khiến người ta thở không nổi. Phùng Tứ Kinh bị dọa, liên tục dập đầu, giọng nói đã có chút gượng gượng: “Vạn Tuế Gia, lần ban thưởng này vẫn chưa được ghi lại.” Phàm là do Hoàng đế ban thưởng, Kính Sự Phòng sẽ ghi chép lại vào danh sách, ngày này tháng này năm này, đã thưởng cho ai đó thứ này thứ kia. Phùng Tứ Kinh không

thể ngờ được Hoàng đế lại nói như vậy, kinh hãi đến mức trên trán đã ròng ròng mồ hôi lạnh, lo sợ không yên.

Hoàng đế liếc mắt với Lương Cửu Công một cái, Lương Cửu Công vội vàng quỳ xuống: “Nô tài đáng chết, là nô tài nhất thời sơ sẩy, quên không nói Kính Sự Phòng ghi lại.”

Mọi người trong điện ai cũng lúng túng, chiếc nhẫn ngọc bích kia là đồ vật của Hoàng đế, tự nhiên là vô giá. Huống hồ Hoàng đế từ thời thiếu niên mới tập cưỡi ngựa bắn cung đã quen mang bên mình, lâu nay là vật yêu thích của người, luôn để bên người, thế mà giờ lại tùy tiện đem tặng cho một cung nữ. Mỗi người trong lòng đều thầm đoán ẩn ý bên trong, nhưng không ai lộ ra vẻ mặt khác thường nào ra ngoài.

Phùng Tứ Kinh đến nghĩ cũng chẳng dám nghĩ tiếp.

Cuối cùng vẫn là Lương Cửu Công nhỏ giọng nói với Phùng Tứ Kinh: “Nếu Lâm Lang đã không trộm đồ thì người còn không mau đi gọi người thả ra?”

Phùng Tứ Kinh sợ hãi, mồ hôi đã thấm ướt đầm y phục, chỉ thấy dưới sườn bỗng lạnh lẽo, ngay đến khớp hàm cũng run rẩy, răng va vào nhau lách cách. Hắn “vâng” một tiếng rồi đi lùi ra ngoài, tới bên ngoài điện vội gọi tiểu thái giám: “Mau mau, theo ta đi Bắc Ngũ Sở.”

Vì cung Càn Thanh là cung điện rộng lớn, ngoài hai dãy nền, mỗi dãy mười sáu cây nền lớn còn có đèn lồng thấp sáng, khiến cả noãn các sáng trưng như ban ngày. Phùng Tứ Kinh đã đi Bắc Ngũ Sở, thái giám đang trực còn lại của Kính Sự Phòng tay dâng một khay bạc đặt thẻ bài lên, Hoàng đế khua khua tay: “Lui.” nghĩa là bảo hắn lui xuống, đêm nay không triệu phi tần nào. Thái giám Kính Sự Phòng cúi đầu, yên lặng cầm chiếc khay bạc rời đi.

Lương Cửu Công đã đoán trước được đêm nay Hoàng đế sẽ nói “Lui”, hắn đi tới chỗ tiểu thái giám cầm cái que hốt sấp nền, tự mình đi đến hai bên ngự án hốt sấp, hầu hạ Hoàng đế đọc sách. Nửa canh giờ sau, Lương Cửu Công nhìn thấy Phùng Tứ Kinh nháy mắt với hắn ở bên ngoài, liền lui ra ngoài. Phùng Tứ Kinh liền tránh sang một bên. Dưới ánh sáng của chiếc đèn lồng lớn nơi cuối hành lang, gió đêm thổi vào hơi hơi lay động, ngọn đèn tựa như sóng nước xao động, ánh sáng chiếu vào khuôn mặt trắng bệch của Lâm Lang. Lương Cửu Công thấy tóc mai nàng khê rử, được một tiểu cung nữ nâng người mới gắng gượng đứng được, thần sắc còn rất bình tĩnh, hắn nói: “Cô nương đã chịu oan ức rồi.”

Lâm Lang nhẹ giọng gọi một tiếng: “Am Đạt.”

Phùng Tứ Kinh đứng bên cạnh nói: “Thật là oan ức cho cô nương, nô tài chạy vội vả tới nơi thì cô nương cũng đã chịu hai trượng, may mà vẫn chưa thương đến xương cốt.”

Lương Cửu Công cũng chẳng để ý đến hắn, chỉ nói với Lâm Lang: “Cô nương đứng đây chờ, ta đi bẩm với Vạn Tuế Gia một tiếng.” nói xong liền quay lại trong điện. Hoàng đế vẫn đang chăm chú đọc sách, Lương Cửu Công khẽ ho, nhỏ giọng bẩm báo: “Vạn Tuế Gia, Lâm Lang đã trở về, có cần kêu nàng vào tạ ơn?”

Hoàng đế chậm chậm lật một trang sách, hoàn toàn không đáp lời. Lương Cửu Công nói: “Lâm Lang thật sự chịu oan ức, cuối cùng vẫn phải chịu oan hai trượng, nô tài thấy nàng vô cùng tủ thân, vẫn chịu đựng, không dám khóc.”

Hoàng đế đặt phịch quyển sách xuống ngự án, giọng nói lạnh nhạt: “Lương Cửu Công, người nhiều lời như vậy từ lúc nào?” Lương Cửu Công vội nói: “Nô tài đáng chết.”

Hoàng đế cười mỉm, lại cầm quyển sách lên bảo: “Để nàng lui xuống nghỉ ngơi, hai ngày tới không cần hầu hạ.”

Lương Cửu Công nhất thời không đoán trước được Hoàng đế sẽ nói như vậy, hắn đáp một tiếng vâng rồi từ từ lui ra. Hoàng đế lại gọi hắn đến, tháo chiếc nhẫn đang đeo ở ngón tay cái kia ra, bảo: “Trẫm đã nói đây là phần thưởng cho nàng, đem nó đưa cho Lâm Lang.” Lương Cửu Công vội nhận lấy. Hắn đi đến hành lang, nhìn thấy nàng, mặt đầy ý cười: “Vạn Tuế Gia phân phó, người không cần vào tạ ơn.” Lâm Lang bỗng thấy một vật cứng rắn nho nhỏ trong tay. Lúc này Lương Cửu Công đã sai người: “Mau đỡ cô nương đi nghỉ ngơi.” Có hai cung nữ tiến tới dìu nàng về phòng mình.

Tuy nàng chỉ chịu hai trượng nhưng người đánh lại dùng hết sức lực mà đánh nên vết thương cũng không nhẹ. Nàng cố chịu đến bây giờ, đầu đau đến vô cùng. Trở về đến phòng, Hoạ Châu vội đi đến đỡ, dìu đến tận giường. Lương Cửu Công phái một tiểu cung nữ đến mang cho thuốc mỡ. Tiểu cung nữ kia cực kì thông minh nhanh trí, lên lút nói: “Lương Am Đạt nói, chỉ sợ cô nương bị ngoại thương, máu tụ không tan nên truyền ngự y hỏi thuốc thang, không kinh động bên ngoài. Thuốc này vốn là đại doanh Tây Bắc tiến cống, là phần thưởng của Vạn Tuế Gia vào mùa thu năm ngoái, nghe nói có thể làm tan máu, cô nương xin dùng trước.”

Hoạ Châu vội tạ ơn thay Lâm Lang, Lâm Lang đau đến mức đầu đổ đầy mồ hôi, tay chỉ chỉ về hướng tử. Hoạ Châu hiểu ý, mở ngăn tủ lấy ra cái tráp, cầm một thỏi vàng óng nhét vào tay cung nữ kia, nói: “Đã phiền muội muội đi chuyển này, lúc về xin cảm ơn Lương Am Đạt hộ chúng ta.”

Tiểu cung nữ kia nói: “Am Đạt phân phó, không được nhận của cô nương.” Không đợi Hoạ Châu đáp gì đã lúc lắc bím tóc chạy mất.

Hoạ Châu đành đi đóng cửa, bôi thuốc cho Lâm Lang rồi lại đắp chăn cho nàng, xong xuôi mới đi ra ngoài lấy nước. Lâm Lang ở một mình trong phòng, cảm thấy đau đến mê man, khẽ mở nắm tay đang nắm chặt kia ra, không ngờ là chiếc nhẫn ngọc bích đó. Xa xăm như có một tia xanh biếc của hồ nước sâu, dưới ánh sáng lúc sáng lúc tối của ngọn đèn, phía bên trong nổi lên hai chữ khắc bạc: “Huyền Diệp”. Nàng vã mồ hôi toàn thân, thấy cả người nhẹ bẫng yếu ớt. Chiếc nhẫn kia dường như vô cùng nóng rát, nóng tới mức khiến người ta không thể cầm trong tay.

13. Chương 06:phần 1

“TÂM” THÀNH TRO BỤI*

Tĩnh giấc trong chăn lạnh lẽo

Ánh nền lập lòe hiu hắt

Nỗi khổ tương tư đau xé ruột.

Giữa đất trời mờ mịt

Thê non hẹn biển

Mặc ngân hà cách trở

Khó có thể gặp mặt

Tình vẫn dào dạt như ban đầu

Mãi mãi không đổi thay.

- Trích “Hoa Mộc Lan” - Nạp Lan Dung Nhược -

* Giải thích tên chương: trích trong bài “Lãng đề sa” ở chương mở đầu: “Ngọc tím ném vào tro tàn lạnh lẽo, xoá nhoà một chữ tâm” - những miếng ngọc thời xưa thường được khắc chữ “tâm” trên bề mặt, khi bị ném vào lửa, ngọc nát, đương nhiên chữ “tâm” cũng biến mất, thành tro bụi.

Nửa đêm trời bắt đầu mưa, cứ tí ta tí tách đến tận sáng. Cái chuông gió treo ngoài mái hiên cũng phát ra tiếng leng ceng cả đêm, hoà với tiếng mưa tạo nên âm thanh vừa sầu vừa náo nê.

Đoan Tần đã tỉnh từ lâu, ngủ không ngon giấc nên ngồi dậy rời giường. Cung nữ Thê Hà đi tới giúp nàng chải đầu. Đúng lúc đang dùng bữa sáng thì thái giám đi nghe ngóng tin tức đã hỏi cung, dập đầu bẩm báo: “Bẩm Đoan chủ nhân, theo như thái giám của Kính Sự phòng nói lại thì đêm qua Vạn Tuế Gia bảo ‘Lui’”

Lúc này Đoan Tần mới cảm thấy tâm trạng khá hơn chút, súc sạch miệng rồi lại nhìn vào cái gương lớn, ngắm nghía một thân xiêm y màu đỏ son, thêu hoa lan, bướm bướm của mình, nói với Thê Hà: “Chúng ta đi thăm Huệ chủ nhân.”

Thê Hà mau chóng sai người đem ô tới, đỡ Đoan Tần đến chỗ Huệ Tần. Ngày mưa vốn sinh cảm giác nhàm chán, Huệ Tần đang đứng dưới rãnh nước nhỏ xuống từ mái hiên, nàng nhìn chú vẹt mổ đồ ăn nước uống mà cung nữ mới thay cho nó ở phía cuối hành lang. Thấy Đoan Tần tới, vội vàng cười đón từ xa: “Hôm nay trời mưa, muội muội còn tới đây làm gì, mau đi vào trong đi.” Chú vẹt đập cánh một cái, chiếc chuông gắn ở chân nó kêu leng ceng một hồi chói tai, hai cánh không ngừng vỗ vỗ. Đoan Tần bảo: “Tỷ tỷ nuôi chú vẹt này cũng đã được một thời gian rồi nhỉ, chỉ tiếc là nó không biết nói.”

Huệ Tần không vội trả lời, nắm tay Đoan Tần dẫn vào phòng mới đáp: “Con vẹt không biết nói cũng hay.” lại khe khẽ thở dài: “Muội muội chưa nghe qua sao... ‘Hàm tình dục thuyết cung trung sự, anh vũ tiền đầu bất cảm ngôn’ (Những ẩn tình trong cung cấm cũng không dám nói trước mặt con vẹt). Thơ của cổ nhân cũng viết hết ra rồi.”

“Mấy lời này là muội nói còn được, tỷ tỷ được sủng ái bao nhiêu, vì sao còn nói như vậy.” Đoan Tần tiếp lời.

“Muội muội chẳng lẽ không biết, Hoàng thượng đối đãi với tỷ như vậy cũng chỉ là niệm tình cũ mà thôi, nói đến sủng ái thì...” Tiếng thở dài này của nàng dường như kéo dài mãi không dứt. Trong lòng Đoan Tần vốn đang có sẵn tâm sự, hiện tại càng thấy chua xót, hai mắt đỏ ửng sắp rơi lệ, Đoan Tần cố gắng cười cười: “Chúng ta đừng nói chuyện này nữa. Chuyện hôm qua ở cung Càn Thanh đó, không biết tỷ tỷ đã biết chưa?”

Huệ Tần đáp: “Làm sao có thể chưa biết chứ! Vừa mới sáng sớm, cả lục cung ai ai cũng tường tận cả rồi.”

Bên môi Đoan Tần khẽ hiện một nụ cười mỉm, chỉ sang hướng đông: “Lần này chỉ e vị chủ nhân kia đã tính toán sai lầm rồi. ‘Hay đi cạnh bờ sông, sao có thể không ướt giày’. Theo muội thì tính tình vị đó cũng quá nôn nóng, Vạn Tuế Gia chỉ hơi hơi coi trọng cung nữ kia một chút, người ta liền lo mưu tính kế ngay rồi.”

Huệ Tần nói: “Cũng không thể nói người ta nôn nóng được, chỉ là đề phòng trước mà thôi. Ai dè Vạn Tuế Gia lại ung dung thản nhiên như vậy, lần này ngược lại khiến người ta chán chường đến nản lòng.”

“Vạn Tuế Gia chưa chắc đã coi trọng cung nữ nọ, nếu không thì đã ban thánh chỉ từ lâu rồi. Vạn Tuế Gia giận cái vị kia, dám tính kế với người hầu hạ ngự tiền, cho nên mới rung cây dọa khỉ, rồi mới bắt ngờ xử lí như vậy.”

Nghe Đoan Tần nói hết, Huệ Tần chỉ cười cười: “Muội muội nói rất đúng.”

Đoan Tần bỗng có ý nghĩ độc ác: “Chẳng biết cái vị kia lúc này có phải đang ở trong phòng nằm khóc lóc hay không. Mấy ngày nay Đồng Quý Phi không được khoẻ, việc trong lục cung đều giao cho người ta hết, đến hôm nay làm loạn lên thế này... Chúng ta đi Vĩnh Hoà cung đi.”

Huệ Tần liền gọi cung nữ bên người - Thừa Hương: “Cầm áo choàng của ta tới đây.”

Thừa Hương đáp: “Chủ nhân quên rồi sao, Phương thái y đã dặn dò rất kĩ là, chủ nhân uống thuốc xong không thể ra ngoài gặp gió được.” Huệ Tần liền mắng: “Người cứ nhớ mấy việc nhỏ nhặt đó làm gì? Ta chỉ cùng Đoan Tần đi đến Vĩnh Hoà cung một chuyến, sao có thể trúng gió được.”

Đoan Tần vội đáp: “Tỷ mắng nó làm gì, nó một lòng trung thành lo lắng cho tỷ mà, tỷ tỷ đã không thể ra gió, mà trận mưa này đúng là có gió lạnh thật, vậy để một mình muội đi xem náo nhiệt thôi.”

Nàng đứng dậy cáo từ, Huệ Tần tự mình tiến tới đầu hiên rồi mới quay về phòng. Thừa Hương dâng trà lên cho nàng, Huệ Tần cười mỉm bảo: “Người thật là thông minh.” Thừa Hương cũng cười: “Theo chủ nhân lâu như vậy, lẽ nào chuyện nhỏ như thế cũng cần chủ nhân dặn trước hay sao?”

Huệ Tần cầm nắp tách trà, chậm chậm gạt lá trà trong tách sang một bên rồi nói: “Nàng ta muốn đi xem náo nhiệt thì cứ để nàng ấy đi xem. Có ai không biết sau lưng An Tần là Đồng Quý Phi cơ chứ! Vị Đồng Quý Phi kia rồi cũng sẽ có ngày lên làm Hoàng hậu, ở trong cung này cũng không thể không lưu lại một đường lui.” Ngừng một lát nói tiếp: “Người đi mở cái rương trong phòng kia của ta, lấy cao trăn châu và hai cái trâm cài đầu ra, đem tới chỗ Lâm Lang, đừng kinh động người khác.”

Thừa Hương đang muốn nói lại thôi, Huệ Tần nói tiếp: “Ta biết người muốn khuyên ta, chúng ta không cần phải đi bợ đỡ nịnh hót thế làm gì, còn khiến người ta khinh thường. Nhưng mà xảy ra việc như vậy, nói thế nào thì ta và nó cũng là thân tỷ muội, việc giúp người khi gặp nạn này đảm bảo sẽ khiến nó cảm động vô

cùng, những việc hợp tình hợp lý như thế chúng ta không thể không làm... Sau này chỉ sợ là đối thủ lớn của chúng ta.”

Thừa Hương thắc mắc: “Nhưng nô tì vẫn không hiểu, sáng ra không phải nghe bẩm báo lại là, tối qua để nàng về phòng, Hoàng thượng nói không cần tạ ơn, đến gặp cũng chẳng gặp nữa.”

Huệ Tầm đặt chiếc tách trà xuống: “Tính tình Vạn Tuế Gia của chúng ta, càng là người mình coi trọng thì càng tỏ vẻ lạnh nhạt hờ hững trên mặt. Nếu như ngược lại, người gọi vào tạ ơn thì mới như Đoan Tầm kia nói, là tức giận với cái vị chủ nhân Vĩnh Hoà cung kia dám tính kể người hầu hạ ngự tiền, cho nên mới rung cây dọa khỉ. Thế nhưng người không truyền vào, thái độ lạnh nhạt, hỏi cũng chẳng hỏi lấy một câu... Đã như thế thì người không thể không thay ta đi thăm Lâm Lang một chuyến rồi.”

Lúc này Thừa Hương mới nở nụ cười: “Nô tì hiểu rồi.”

Huệ Tầm thở dài: “Ngàn tính vạn tính cũng không lường tới ngày hôm nay, vốn tưởng rằng nó sẽ bị dày đến Tân Giả Khố, cả đời không ngẩng mặt lên được, không ngờ nó lại có bản lĩnh quay về được ngự tiền, chỉ sợ việc chúng ta tưởng là thông minh lại hoá ra ngu xuẩn mất rồi.”

Thừa Hương nói: “Chủ nhân yên tâm, nàng ta có thể nào cũng không thể vượt qua địa vị của chủ nhân được.”

Huệ Tầm lại cầm tách trà lên, nhưng thất thần một lúc mới nói: “Đến nay chỉ có thể đi một bước, tính một bước. Ngự tiền là nơi gió to sóng lớn, chúng ta tạm thời lẳng lặng theo dõi, không khéo sẽ có người hành động thay, chúng ta càng đỡ mất công tốn sức.”

Qua tết Đoan Ngọ, trong cung đều đổi sang mặc áo mỏng. Hôm nay Hoàng đế vừa ngủ trưa dậy, vừa hay mực tàu mà Sao Quan (một cổng/trạm tên là Sao) ở Vu Hồ mới tiến cống đến nơi. Xưa nay có tiền lệ là mực do An Huy tiến cống, nhưng Lưu Nguyên của Sao Quan lại chế ra được một loại mực tàu hảo hạng, đặc biệt được Hoàng đế yêu thích. Lúc này Hoàng đế thấy mực cống mới của năm nay, tinh mịn bóng bẩy, màu sắc đen bóng, xung quanh có hoa văn rồng, uốn lượn quanh bốn chữ “Tùng phong thuỷ nguyệt”. Ngẩng đầu thấy Lâm Lang đang đứng trước mặt liền sai bảo: “Đi lấy nước đến đây thử mực.”

Hầu hạ bút mực vốn là việc của tiểu thái giám. Lâm Lang vâng lời, dùng một chiếc thìa đồng lấy nước từ trong lọ, đổ ra nghiền mực, nhẹ nhàng xoay tròn thổi mực tàu, đợi đến khi đầu thìa ngấm nước mềm dần, nàng mới từ từ nhấn mạnh thêm. Vì thổi mực mới dùng lần đầu nên ở góc rất cứng, không thể cọ mạnh dễ gây xước nghiền mực. Hoàng đế mỉm cười, hương mực dần dần toả ra quanh quần, tiếng thổi mực nhẹ nhàng ma sát với nghiền, phát ra tiếng sột soạt nho nhỏ.

Hoàng đế chỉ viết lên hai chữ, mực kia rơi xuống giấy sáng bóng như sơn. Xưa nay hán thích thư pháp Đồng Kỳ Xương, chữ viết có ẩn sự kiêu ngạo, đồng thời còn toát lên vẻ ung dung trong đó. Thế nhưng hai chữ này lại viết rõ tới từng nét. Lâm Lang nhận lấy ngự bút, gác lên gác bút. Hoàng đế thấy nàng đỏ bừng từ mặt đến tai nên hỏi: “Người biết hai chữ này?”

Quy định xưa nay trong cung không cho phép cung nữ hiểu biết chữ nghĩa cho nên nàng đáp nhỏ: “Nô tì chỉ biết vài chữ mà thôi.” Mặt mày lại càng đỏ hơn, lúc này tiếng đã nhỏ như muỗi kêu: “Tên của nô tì thì nô tì mới biết.” (há há hoá ra là viết tên của nàng, a di nô mô tô =]

Hoàng đế không ngờ nàng lại biết, không khỏi cảm thấy ngạc nhiên. Thái giám cung nữ đều đang ở ngoài noãn các, hần ho nhẹ một tiếng rồi gấp tờ giấy kia lại, nhét bừa vào một quyển sách. Hoàng đế tỏ vẻ điềm nhiên như không có chuyện gì, cầm lấy quyển sách toán học đến tính toán. Hần vốn rành toán học, lại mời thầy giáo phương tây đến dạy các phép toán. Những lúc rảnh rỗi thường luyện tập giải toán. Lâm Lang thấy Hoàng đế đang vô cùng tập trung liền nhẹ nhàng lui xuống một bước, ai ngờ Hoàng đế lại đột ngột hỏi: “Người sinh ngày bao nhiêu?”

Nàng ngẩn người một lúc, Hoàng đế hỏi không thể không đáp lời, nàng nói: “Giáp Thân Giáp Tử Mậu Thân...”

Hoàng đế chăm chăm bút, trầm ngâm một lúc rồi hỏi tiếp: “Mùng bảy tháng năm năm Khang Hi thứ hai?”

Trên mặt nàng lại hiện sắc hồng, chỉ đáp một tiếng “vâng”. Hoàng đế lại cúi đầu tính toán, trong điện phục hồi lại sự yên tĩnh như trước, yên lặng đến mức nghe rõ tiếng bút lông chạm vào giấy, từng nét từng nét,

phát ra âm thanh nho nhỏ.

Vào mùa hè trời tối rất muộn. Đến đầu giờ tuất thì cung Càn Thanh mới lên đèn. Lương Cửu Công nghe thấy “Cho lui!” liền đi đốc thúc bọn thái giám canh cửa cung khoá cửa. Hoàng đế lại đi dạo tới trước điện. Vầng trăng khuyết trên trời, sáng bạc rực rỡ. Ánh trăng chiếu lên tường cung điện, cảnh đẹp mê hồn. Hoàng đế sai bảo: “Trẫm muốn đi tản bộ.”

Lương Cửu Công vâng mệnh, lập tức truyền lệnh chuẩn bị hầu hạ. Hoàng đế khẽ nhíu mày bảo: “Đi bộ nhàn nhả dưới ánh trăng còn mang theo nhiều người như vậy, thật chẳng thú vị chút nào.” Lương Cửu Công đành cười đáp: “Xin chủ nhân nói rõ là định đi đến cung nào. Nô tài to gan lớn mật xin Vạn Tuế Gia, bất kể thế nào cũng nên có người theo cùng.”

Hoàng đế nghĩ nghĩ: “Chẳng đến cung nào, chỉ thong dong tản bộ xung quanh.”

Vì Hoàng đế có nói qua nên lễ nghi giản lược, chỉ còn mười người theo hầu. Một đoàn tám chiếc đèn lồng vậy quanh kiệu, nối đuôi đi ra khỏi Long Phúc môn, hướng về phía bắc. Lương Cửu Công không biết Hoàng đế định đi cung nào, trong lòng cảm thấy khó hiểu. Đi xuyên qua hoa viên, Thuận Trinh môn đã khoá cổng, Hoàng đế sai người mở ra, lúc này mới ra khỏi nội cung. Tướng lĩnh đang trực ở Thần Vũ môn chạy vội tới tiếp giá, quỳ gối hành đại lễ trước kiệu. Hoàng đế chỉ nói: “Trẫm chỉ muốn đi thăm thú một chút, đừng quá kinh sợ.”

Tướng lĩnh cung kính đáp “vâng”, lùi ra phía sau, đi theo kiệu qua Thần Vũ môn, đồng thời dẫn theo thị vệ đang trực, vây quanh Hoàng đế đi lên thành lầu.

Đêm lạnh lẽo. Bên ngoài cấm thành, ánh sáng từ nhà nhà chín thành hai hướng đông tây trông như hàng ngàn vì tinh tú từ trên trời rơi xuống, từng điểm từng điểm lóng lánh rực rỡ. Trên Thần Vũ môn có treo đèn cực lớn, đường kính cả trượng, hiện tại đang lay động đung đưa trong gió.

Hoàng đế cảm thán: “Thắp đèn dưới ánh trăng làm mất đi cả cảnh đẹp!” Rồi đi về hướng tây của tường thành, Lương Cửu Công đang muốn dẫn người đi theo thì hần bảo: “Các người đứng ở đây, Trẫm muốn một mình yên tĩnh một lát.”

Lương Cửu Công lo sợ thỉnh an: “Vạn Tuế Gia, chuyện này không thể nói bừa được. Thái hoàng thái hậu nếu biết thì cái đầu của nô tài cũng chẳng còn nữa. Trên tường thành tuy là bằng phẳng, còn có ánh trăng, nhưng đêm nay trời tối om tối mò...”

Xưa nay Hoàng đế không thích hần khuyên bảo, chỉ nói: “Vây theo ý người đi, cho một người đi theo cầm đèn.”

Lúc này Lương Cửu Công mới nghĩ ra một cách, trong lòng ngầm cười trộm. Hần quay người vẫy vẫy Lâm Lang, cầm lấy chiếc đèn bát bảo lưu ly từ tên tiểu thái giám rồi giao vào tay nàng, nhỏ giọng nói: “Người đi soi đường cho Vạn Tuế Gia.”

Lâm Lang vâng lời, cầm đèn đi đến chỗ Hoàng đế. Trên tường thành bỗng nổi gió lớn, thổi vào người khiến ống tay áo cứ bay bay. Càng đi về phía trước thì chung quanh càng yên tĩnh vắng lặng. Chỉ thấy một mảnh trăng trên bầu trời đen như mực, treo thấp đến mức dường như có thể với tay tới. Hoàng đế đi từng bước thong dong, không vội không gấp. Trong tiếng gió mơ hồ nghe thấy tiếng động nhỏ phát ra từ hạt cườm trên chiếc túi có thêu hoa văn kim tuyến, thất ở lưng hần.

Gió thổi mấy sợi tóc ngắn trước mặt của nàng dạt sang một bên, cứ phe phẩy, ngựa ngựa trên mặt. Giống như có đứa bé đang lấy đầu ngón tay gãi nhẹ ở đó vậy. Nàng gơ tay vuốt vuốt sợi tóc, Hoàng đế đột nhiên ngừng bước. Nàng cũng vội vàng dừng lại theo, nhìn theo hướng ánh mắt của hần. Thành lầu của Thần Vũ môn đã nhỏ lại, hoá ra bất tri bất giác đã đi xa đến vậy.

Hoàng đế quay đầu lại, nhìn nàng rồi dịu dàng hỏi: “Người lạnh à?”

Lâm Lang không hiểu vì sao Hoàng đế lại mở miệng hỏi như vậy, nàng đáp: “Nô tì không lạnh.”

Hoàng đế gơ tay nắm lấy tay nàng, nàng sợ hãi giật mình, may mà hần đã buông tay ra ngay, hần nói: “Lạnh như vậy còn bảo là không?” Hần gơ tay cởi nút thắt bằng hai dải lụa như ý trên cổ, cầm chiếc áo

choàng ngoài có thêu hoa văn rồng vàng ra, khoác lên vai nàng. Nàng sợ hãi sắc mặt trắng bệch, chỉ nói: “Nô tì không dám.”

Hoàng đế lại tự tay giúp nàng thắt hai dải lụa như ý kia, nói thản nhiên: “Lúc này không được tự xưng là nô tì.”

Đây là lệnh vua, dù tuân theo hay không cũng phạm quy củ, nàng hoang mang, trong lòng rối như tơ vò, như có hàng ngàn con kén đang nhả tơ vậy. Suy đi tính lại, cũng không biết nên bắt đầu nghĩ từ đâu. Hoàng đế lại giơ tay ra, trong lòng nàng vẫn mơ hồ hoảng loạn như cũ, chỉ đành giơ tay đặt vào tay hắn. Tay hắn rất ấm áp, nắm lấy tay nàng rồi chậm chậm đi về phía trước. Tâm trạng nàng vẫn đang bay lơ lửng ở đâu, sắc mặt hoảng hốt, chỉ nghe thấy tiếng hắn hỏi: “Nàng tiến cung mấy năm rồi?”

Nàng đáp nhỏ: “Hai năm rồi.”

Hoàng đế “ừ” rồi bảo: “Chắc chắn là rất nhớ nhà đây.”

Nàng nói cực nhỏ: “Nô tì không dám.” Hoàng đế cười cười: “Nếu nàng còn không sửa thì Trẫm sẽ phạt nàng.” Nàng sợ hãi một phen, Hoàng đế lại cầm tay nàng đi tới bên bờ thành: “Quy tắc trong cung cũng không thể cho phép nàng về nhà được, nàng đứng đây nhìn một chút, cũng coi như nhìn thấy nhà đi.”

Nàng nhất thời kinh ngạc, trong lòng rối rắm, không biết là buồn bã hay vui mừng, là kinh ngạc hay cảm thấy kì lạ. Lại nghe hắn nói: “Hôm nay là ngày sinh của nàng, Trẫm sẽ cho nàng một nguyện vọng, nàng nghĩ kĩ rồi nói với Trẫm. Nàng muốn gì, hay muốn Trẫm đồng ý với nàng chuyện gì thì đều có thể nói với Trẫm.”

Gió càng thổi càng mạnh, thổi vào người nàng khiến chiếc áo choàng cứ bay lên phần phật. Chiếc áo dường như vẫn còn vương hơi ấm trên người hắn, mùi hương Long Tiên phảng phất, vừa quen thuộc vừa xa lạ.

Đáy lòng nàng dấy lên một nỗi đau thương khó tả, cứ như có một con dao cực cùn đang nhẹ cứa trong tim. Hơi nóng trong đáy mắt như muốn trào ra ngoài, nàng đáp lại hắn: “Lâm Lang không dám cầu Vạn Tuế Gia việc gì.”

Hoàng đế chăm chú nhìn nàng, nàng từ từ xoay mặt đi. Đứng từ đây nhìn ra xa, trong số hàng ngàn nhà của chín thành, nhà nào là nhà của nàng? Hắn chậm chậm nâng lên, trong bàn tay hắn là bàn tay nàng, trên cổ tay còn dấu vết của vết thương mới, là vết bỏng lúc đang hầu hạ ngự tiền hôm nọ. Lúc đó mặt nàng tái mét, chỉ hỏi hắn: “Vạn Tuế Gia có bị bỏng không?”

Phạm lỗi lớn như vậy đương nhiên nàng bị đoạ hết hồn, khi đó hắn chỉ thấy nàng rất đáng thương. Đôi mắt đen nháy giống hệt như một chú nai con đang hoảng sợ, khiến tim hắn đập liên hồi.

Bàn tay nàng hơi run run càng làm hắn có chút không nỡ, hắn nắm chặt hơn, cứ tiếp tục dắt nàng đi về phía trước. Cây nến thấp trong chiếc đèn bát bảo lưu ly mà nàng cầm chỉ hắt ra một vòm sáng tròn dưới chân hai người. Trong đêm đen, tường thành như một con đường dài đằng đẵng, dường như đi mãi cũng không đến đích.

14. Chương 06:phần 2

Lương Cửu Công thấy ánh trăng đã nghiêng nghiêng bên góc hiên thành lầu, trong lòng âm thầm sốt ruột. Một điểm sáng nhỏ từ xa dần tiến lại, hắn vội vàng dẫn người qua đón.

Sắc mặt Hoàng đế bình thản, Lâm Lang đứng ở một bên, một tay cầm đèn, một tay tháo chiếc áo choàng vàng thêu hoa văn rồng của Hoàng đế. Lương Cửu Công vội tiến tới nhận lấy chiếc áo, hắn nói: “Đêm khuya gió lạnh, Vạn Tuế Gia sao lại cởi chiếc áo choàng này ra?”, lại giúp Hoàng đế khoác lên vai, thắt dải lụa. Thị vệ túc trực của Thần Vũ môn đã thay ca trực, lúc này thị vệ thống lĩnh của ca này tiến lên một bước, khấu đầu: “Thị vệ Nạp Lan Tính Đức thỉnh an thánh thượng.”

Hoàng đế thấy hần liền cười nhẹ: “Khó khăn lắm Trẫm mới ra ngoài một hồi thì gặp ngay người. Việc hôm nay không được nói cho người ngoài biết, rơi vào tai đám quan lại kia thì Trẫm lại đau đầu.”

Nạp Lan đáp “vâng” một tiếng rồi lại dập đầu: “Đêm tối gió lạnh, xin Hoàng thượng khởi giá hồi cung.”

Hoàng đế đáp: “Người không giục Trẫm thì Trẫm cũng muốn về rồi.” nói xong chợt hỏi: “Trần người làm sao thế?”

“Bẩm Hoàng thượng, mấy hôm trước nô tài đi săn, không cẩn thận bị người ta làm bị thương.” Nạp Lan trả lời.

Hoàng đế cười cười: “Kĩ thuật cưỡi ngựa bắn cung của người vượt trội như vậy, ai có thể khiến người bị thương? Trẫm càng muốn biết là ai.” Nạp Lan thấy Hoàng đế tâm tình vui vẻ, biết rõ là câu hỏi này có ý trêu chọc hần, hần không biết trả lời thế nào, chỉ đành khầu đầu.

Hoàng đế cười ha ha rồi bảo: “Tẩu tạ tội của phụ thân người Trẫm đã đọc rồi, mọi thứ Trẫm đều sắp xếp thay người, người tạ ơn Trẫm cho tốt là được.”

Nạp Lan cảm thấy cổ họng hần như đang nghẹn một vật gì đó rất rắn chắc, từ lúc sinh ra đến nay, chưa bao giờ hần thấy vô cùng đau đớn giống đêm nay. Một câu nói nghẹn trong cổ họng, không cách nào nói ra được.

Cơn gió lạnh chợt thổi qua, giữa nơi eo hẹp của lầu thành này, Nạp Lan đang quỳ gần Hoàng đế nhất, hần ngửi thấy y phục của Hoàng đế mơ hồ có ám một mùi hương. Mùi hương tuy rất mỏng manh, nhưng đối với hần lại quen thuộc đến vậy, mùi hương hần nhớ mong từ lâu. Trong lòng hết sức kinh ngạc, hoài nghi, dâng lên một nỗi sợ hãi mờ mịt. Theo bản năng hần liếc mắt ra xa hơn, chỉ thấy một màu xanh của y phục mà bọn thái giám cận vệ tuýt tùng theo Hoàng đế mặc trên người, xa hơn nữa là các cung nữ với trang phục màu xanh nhạt. Mùi hương cứ lượn lờ vẩn vút, cứ mờng lung như trong cõi mơ. Trên mặt hần lộ rõ sự hoảng hốt, không biết mùi hương từ người nào, không biết đêm nay là ngày bao nhiêu, trong tim có muôn vạn dạng niềm đau..

Hoàng đế cười nói: “Đứng lên đi, Trẫm phải đi đây.”

Nạp Lan dập mạnh đầu, vết thương trên trán đụng vào nền đá xanh cứng khiến nó lại rách miệng ra, đau đến tận tim, đến tiếng nói của hần dường như cũng chẳng còn là của hần nữa rồi: “Tạ long ân Hoàng thượng.”

Hần đi xuống lầu thành tiễn Hoàng đế lên kiệu, cuối cùng giả vờ như vô ý nhìn liếc qua các cung nữ một cái, liền thấy Lâm Lang cũng ở trong nhóm người, chỉ hận cách cả đám người, không thể nhìn rõ nàng được.

Hần không dám nhìn nhiều, đứng yên lặng cúi thấp đầu. Lương Cửu Công nhẹ vỗ tay một cái, thái giám nâng kiệu vững vàng chuyển hướng. Thái giám Kính Sự Phòng hô to: “Vạn Tuế Gia khởi giá!”. Trong đêm khuya tĩnh lặng, giọng nói trong trẻo lạnh lạnh đó đã kinh động tới con chim sống trên nóc của cung điện, nó vỗ cánh bay qua tường thành, hướng về phía trời cao bên ngoài cấm thành mà bay đi.

Đến đúng giờ mao Nạp Lan mới bàn giao công việc về phủ. Vừa đi đến đầu phố đã thấy có mấy chiếc kiệu màu xanh lục đang dừng ở trước cổng lớn. Hần liền đi về hướng tây, nơi có cổng phụ. Gã sai vật đứng ở cổng phụ phía tây vui mừng chạy đến ôm lấy chân hần nói: “Thiếu gia đã về rồi? Lão thái thái vừa phái người đến hỏi, bảo là vào giờ này mỗi ngày thì thiếu gia đã về, sao hôm nay mãi vẫn chưa về đến phủ?”

Nạp Lan xoay người xuống ngựa, thuận tiện ném chiếc roi trong tay cho gã sai vật rồi tự mình dắt ngựa đi. Hần quay đầu nhìn mấy chiếc kiệu, hỏi: “Hôm nay lão gia không lên triều?”

Gã sai vật đáp: “Không phải là tới bái kiến lão gia, mà là khách của phía bên Tam lão gia.” Nạp Lan đi vào cổng bên trong, tới Thượng Phòng thỉnh an tổ mẫu, lại quay về đi gặp mẫu thân hần. Nạp Lan phu nhân đang ngồi tán gẫu cùng các chị em, thấy nhi tử tiến vào, vui mừng khôn xiết: “Sao hôm nay về muộn thế?”

Đầu tiên hần thỉnh an rồi mới đáp: “Trên đường gặp bằng hữu, mọi người cùng nói dăm ba câu nên nhi tử mới nán lại một lúc.”

Nạp Lan phu nhân thấy hần có vẻ uể oải mệt nhọc nên nói: “Thức cả đêm, chẳng dễ dàng gì mới về phủ, con đi xuống nghỉ ngơi đi.”

Lúc này hần mới quay về phòng, theo hành lang đi tới cổng tròn, chợt nghe một trận ồn ào huyền ảo. Hoá ra là vài vị huynh đệ cùng gia tộc ở Tam phòng, đang bắn bia trong vườn. Thấy hần cùng gã sai vặt đi tới, một vị đường huynh (anh con bác) ngoảnh đầu cười nói: “Đông Lang, hôm qua ở Vương phủ nghe nói Hoàng thượng có chỉ tứ hôn cho đệ? Ha ha, loại chuyện đại hỷ như thế này cũng khó gặp trong triều. Đông Lang à, đệ đúng là có phúc lớn.”

Nạp Lan không nói gì, thuận tay nhận lấy mũi tên trong tay vị đường huynh kia, đặt lên cung tên rồi kéo, vèo vèo vèo, bắn liền ba phát, cái nào cái nấy đều trúng ngay hồng tâm của bia. Mấy vị huynh đệ trong gia tộc không ai bảo ai cùng hô một tiếng “Hay!”, Nạp Lan nói đều đều: “Mời các vị ca ca từ từ chơi tiếp, đệ xin lui trước.”

Vị đường huynh kia lại thấy hần đi ra khỏi cổng tròn, giờ mới vung bím tóc đuôi sam một cái, cầm chiếc cung rồi buồn bực nói: “Đông Lang làm sao thế nhỉ? Cứ như người ta nợ hần một vạn lượng bạc vậy, cả mặt đầy bất mãn.”

Một vị khác cười bảo: “Đệ ấy còn bất mãn cái gì nữa! Trên thế gian này có thứ gì mà đệ ấy không có? Lão gia cũng không cần phải nói, đến nay đệ đệ được thánh thượng coi trọng, trong hai năm tới sớm muộn gì cũng sẽ làm quan lớn ở biên cương. Giả như ở làm quan ở kinh thành thì, nhìn cái cách hàng ngày Hoàng thượng đối xử với đệ ấy, trong vài năm tới nhất định sẽ đổi mũ (ý chỉ thăng quan) thôi. Nếu nói là bất mãn, không vừa ý, chắc chỉ có một chuyện... Đại thiếu nữ nãi nãi (em dâu đã khuất) mất sớm khiến đệ ấy đau lòng mấy năm nay.”

Nạp Lan lững thững đi đến thư phòng. Lúc này là đầu hạ, cây lựu trong đình nở hoa từng chùm từng chùm bình bình như lửa.

Một trận gió thổi qua, thổi vào những khóm hoa của cây lựu kia, đổ rực như lửa cháy. Vì cửa sổ đang mở, mấy cánh hoa của bông hoa đỏ thắm như máu bay loạn, rơi xuống trên quyển sách. Hần phui nhẹ cánh hoa đi, mở quyển “Tiểu sơn từ” ra, không ngờ lại lật đến trang nọ, trên đó mép trang có viết hai chữ nhỏ kiểu Trâm Hoa Tiểu Giai* vô cùng đẹp đẽ: “Cẩm Sát**”, trong lòng chợt đau, ngẩng đầu nhìn ra ngoài đình, chỉ thấy lấp lánh lập loè. Trước mắt đều là trăm hoa khoe sắc đỏ sẫm, như lụa đỏ ráng chiều, nóng bỏng đến mức mắt cũng xót xa tê dại.

* Trâm Hoa Tiểu Giai: Một kiểu thư pháp

** Cẩm Sát: Tên một loại đàn cũng là tên một bài thơ nổi tiếng, nội dung bày tỏ sự bất mãn với cuộc sống hiện tại, thể hiện tâm trạng buồn bã đau đớn của nhà thơ

Hoa lựu nở vô cùng đẹp mắt, nổi bật trên nền lá xanh rờn. Dưới nền hành lang rơi đầy hoa lá của cây lựu, từ xa nhìn tới, dưới ánh mặt trời, hoa đỏ đến mức như muốn bốc cháy. Người hầu làm mấy việc chân tay - Tô Lạp cầm cái giẻ tới lau chậu cảnh trồng cây hoa lựu. Hoạ Châu thấy Lâm Lang đứng trước hành lang, ánh mắt cứ nhìn chăm chú vào Tô Lạp, trên mặt có tia hoảng hốt ngơ ngẩn, nàng đi đến vỗ một cái: “Muội đứng ngẩn ở đây làm gì?”

Lâm Lang giật cả mình, nhè nhẹ vỗ ngực: “Hoạ Châu, tỷ làm muội sợ hết hồn.” Hoạ Châu cười hì hì: “Nhìn dáng vẻ muội cứ như đang lo lắng ưu sầu vậy, có tâm sự gì có thể nói cho tỷ nghe được không?”

“Muội làm gì có tâm sự, chỉ là nghĩ đến việc hầu hạ mà thôi.”

Hoạ Châu ngược nhìn mặt trời, nói: “Ừ, lúc này chắc Vạn Tuế Gia đã bãi triều hồi cung rồi.” Lâm Lang đỏ mặt: “Tỷ trên muội thì thôi đi, sao lại không biết trên dưới mà kéo cả chủ nhân vào?” Hoạ Châu nhăn mũi: “Được rồi, cứ coi như tỷ buột miệng, được chưa?”

“Cái miệng này của tỷ thế nào cũng có một ngày gây nên đại hoạ, nếu để Am Đạt nghe thấy thì...”

Hoạ Châu càng cười to hơn: “Lương Am Đạt khách khí với muội như vậy, tỷ tỷ đây cũng được thơm lây.”

Lâm Lang đáp: “Lương Am Đạt đối với ai cũng khách khí, cũng không phải là chỉ với duy nhất một mình muội.” Hoạ Châu không nhịn được mà cười hì hì: “Xem muội quýnh chưa kia, mặt đỏ ửng đến mức sắp đổ ngang hoa lựu rồi!”

“Hôm nay tỷ làm sao vậy, chẳng nói được câu nào nghiêm túc cả!”

“Ai bảo tỷ làm sao chứ, có mà muội làm sao mới đúng. Tối hôm qua cứ nghe muội lẫn qua lộn lại trên tròng ki suốt, giờ lại đứng ngẩn người ở đây một hồi lâu. Tỷ không hiểu, loại hoa này đẹp dễ gì đâu, chẳng tới mức quốc sắc thiên hương (sắc nước hương trời), khiến muội thơ thẩn ngẩn ngía cả ngày trời.”

Lâm Lang đang muốn nói thì nghe thấy hai tiếng vỗ tay nho nhỏ, báo hiệu Hoàng đế hồi cung, là ám hiệu của thái giám đứng bên ngoài cửa thủy hoa. Lâm Lang vội quay người chạy về hướng phòng ngự trà, Hoạ Châu nói: “Muội vội gì hả? Đợi ngự giá tới nơi cũng còn cả nén hương nữa cơ mà.”

“Chẳng phải muội đã nói với tỷ rồi sao, muội không có gan lớn như tỷ, lần nào cũng đợi nước đến chân mới nhảy.”

Quả nhiên Hoàng đế hồi cung là thời gian một nén hương sau đó. Hoàng đế thay y phục, Hoạ Châu thấy không có Lương Cửu Công hầu hạ, một thái giám của Tứ Cháp Khố giúp cởi y phục xong liền lui xuống, lúc này chỉ có mình nàng đang chỉnh lại quần áo cho Hoàng đế, vì vậy mới nói nhỏ: “Vạn Tuế Gia.”

Ngừng một chút rồi nói tiếp: “Lần trước Vạn Tuế Gia hỏi nô tì về chiếc khăn đó, nô tì đã bảo người Tứ Cháp Khố tìm ra rồi.” Lại trình lên chiếc khăn rút ra từ ống tay áo, Hoàng đế nhận lấy, chính là chiếc khăn lụa trắng kia, trên đó có thêu hoa văn tứ hợp như ý màu vàng nhạt, không nén nổi nụ cười: “Đúng là nó, hoá ra là Tứ Cháp Khố cất giữ.”

Hoạ Châu đáp: “Tiểu Phùng ở Tứ Cháp Khố nói, chiếc khăn này vốn là ở trong ống tay áo một bộ y phục của Vạn Tuế Gia, vì hoàn toàn không phải là vật dụng của người, mà cũng không dám ném đi, cho nên mới giữ lại để sang một bên.”

Hoàng đế chỉ gật gật đầu, tiểu thái giám bên ngoài vén màn lên, là Lâm Lang bưng khay trà tiến vào. Hoạ Châu đỏ mặt đứng lui sang một bên, Lâm Lang cũng không để ý nên không thấy.

Thời tiết càng ngày càng nóng. Triệu Xương từ Từ Ninh cung trở về, dừng lại dưới mái hiên, lấy mũ xuống lau qua mồ hôi trên trán, rồi lại đội mũ ngay ngắn lên, chỉnh trang y phục rồi đi vào trong điện. Vừa vặn gặp Lương Cửu Công đi ra từ Đông Noãn Các (buồng sưởi hướng đông), nhìn thấy hần liền nháy mắt ra hiệu. Triệu Xương đành theo ra ngoài, nhẹ nhàng hỏi: “Sớm như vậy mà Vạn Tuế Gia đã ngủ trưa rồi?”

Lương Cửu Công cười cười: “Không phải Vạn Tuế Gia ngủ trưa, mà là đang xem tấu sớ.” Lại càng khiến Triệu Xương khó hiểu hơn, hần nói: “Vay nô tài đi vào bẩm vài câu với Vạn Tuế Gia.”

Lương Cửu Công vội nói thêm: “Sao người cứ như không có mắt vậy? Bây giờ chỉ có Lâm Lang hầu hạ trong đó thôi.”

Lúc này Triệu Xương mới vỗ vỗ vào trán mình, nhỏ giọng tự trách: “Nô tài đúng là đầu heo... Lão huynh, đa tạ nhắc nhở, nếu không thì nô tài cứ ngu ngốc xông vào, thế nào cũng khiến Vạn Tuế Gia chán ghét.” Hần vừa nói vừa nhìn ra bên ngoài điện. Bầu trời xanh lam thăm thẳm, trong suốt như pha lê. Có tiếng ve từ nơi xa xầm vọng về. Ánh mặt trời buổi trưa chiếu xuống nắng gắt.

Mành trúc rủ xuống trước cửa Đông Noãn Các. Từng dây trúc trơn nhẵn, bọc ngoài khéo léo bởi tơ lụa màu vàng, đang nhẹ nhàng ma sát vào nhau, thắt lại bởi như ý đồng tâm kết*. Như ý đồng tâm kết của chiếc mành đó làm từ hàng ngàn sợi tơ tằm. Tia nắng mặt trời soi nghiêng vào, chiếc mành ngả bóng trên nền đá vàng, im ắng tịch mịch.

* Như ý đồng tâm kết: Kiểu thắt nút của Trung Quốc, rất hay gặp

Trên ngự án vốn đặt một bát dưa ướp đá lạnh ngọt lịm, đá đang dần dần tan ra trong chiếc bát màu xanh như lá sen, thể rồi đọng lại những hạt nước li ti bên ngoài chiếc bát.

Trên chóp mũi của Lâm Lang cũng đã có vài giọt mồ hôi, nàng nín thở, không dám thở mạnh. Chỉ thấy hơi thở ấm áp của Hoàng đế đang phả trên tóc mai nàng khiến nó hơi rối, chạm vào má nàng, cảm giác ngứa ngứa, rộn rạo thẳng vào tim.

Tiếng Hoàng đế cực nhỏ, nhưng vì nó kề sát bên tai nên ngược lại lại làm người ta giật mình: “Đừng run, nguyên tắc đầu tiên khi viết chữ là lực cổ tay phải đều, vững vàng. Chỉ cần nàng run là chữ sẽ lộn xộn ngay.”

Đầu bút chậm chậm hất lên một nét mác. Trên cổ tay hần là tay áo màu vàng thêu hoa văn rồng, tay áo lại rũ xuống cổ tay nàng, khiến nàng chẳng còn hơi sức nào mà cầm bút. Mực đỏ chu sa nghiêng nghiêng đẹp đẽ như ráng chiều, mặt nàng cũng đỏ bừng diễm lệ y như vậy. Chỉ đành tùy ý để hần nắm tay nàng, quẹt quẹt bút lông vào nghiêng mực, lần này lại viết một nét chấm đầu tiên, rồi một nét ngang, gạch sổ, lại sổ...

Nàng nhẹ nhàng cắn cắn môi, nói nhỏ: “Nô tì khi quân phạm thượng...”

Hoàng đế bật cười: “Đúng thật là nàng đã khi quân phạm thượng... Trẫm vừa bảo hiện tại không được phép tự xưng là nô tì.”

Lâm Lang lại đỏ mặt: “Hai chữ này... Lâm Lang biết viết.”

Hoàng đế “ồ” một tiếng, sau đó quả nhiên thả lỏng tay nàng ra. Lâm Lang vững tay viết thêm một nét sổ, rồi viết tiếp chữ còn lại...

Vì kiêng kỵ nên ở mỗi chữ đều viết thiếu một nét cuối cùng (ở đây nàng viết tên húy của vua là Huyền Diệp), nhưng mỗi chữ lại vẫn thanh tú, vừa nhìn đã biết có luyện qua nhiều năm. Hoàng đế không ngờ đến, bất giác nở nụ cười: “Đúng là đã khi quân phạm thượng, để xem Trẫm phạt nàng thế nào... Phạt nàng viết một trang.”

Lâm Lang chỉ đành đáp “vâng”, thế nhưng lại đặt bút trong tay xuống. Hoàng đế nói: “Chỉ có hai người chúng ta thì không cần để ý mấy quy củ đó.” Lâm Lang lại đỏ mặt, cuối cùng vẫn chọn một chiếc bút khác, chấm vào nghiêng mực. Tuy nàng không dùng mực đỏ như chu sa nữa nhưng trên ngự án đều là ngự bút, nàng cúi đầu nói nhỏ: “Lâm Lang phạm thượng.”

Nàng trầm ngâm suy nghĩ rồi thông dong hạ bút. Sau một lúc khua tay múa bút, nàng dâng trang giấy bằng hai tay lên cho Hoàng đế.

Là những chữ vô cùng thanh lệ kiểu Trâm Hoa Tiểu Giai:

”Trú lậu hi văn tử mạch trường, phi phi tế vũ quá nam trang.

Vân phi ngự uyển thu hoa thấp, phong đáo hồng môn dã thảo hương.

Ngọc liên diêu lâm bình điện khoát, vũ kì cận bàng viên lâm dương.

Sơ tình thiếu khoảnh bố vi liệp, hảo sấn thanh lương được túc sương.”

Chính là bài thơ của hần viết lúc đi săn ở Hạnh Nam Uyển. Nét nào nét nấy đẹp đẽ vô cùng, nhìn vào có thể thấy được công sức cả chục năm, ắt hần đã từng ở danh gia khuê các. Thanh tú như “Cổ danh cơ thiếp” của Vệ phu nhân, “Mai hoa phú” của Triệu phu nhân*... Nét bút mượt mà quyến rũ, khiến người ta ngạc nhiên. Hần cầm bút lên, viết một hàng chữ nhỏ xíu vào mặt sau: “Đêm qua sao sáng lấp lánh, gió lạnh khê thổi. Đông có Hoạ Lầu, tây có Giai Đường**.”

*Vệ phu nhân và Triệu phu nhân đều rất nổi tiếng với nét chữ Trâm Hoa Tiểu Giai, còn có lời đồn là Vệ phu nhân là người sáng tạo ra kiểu chữ này.

**Hoạ Lầu, Giai Đường đều chỉ sự đẹp đẽ tráng lệ, thường tả nhà cửa, thành lầu

Chỉ một câu này đã đủ, mặt Lâm Lang đỏ bừng như thiêu như đốt, ánh mắt dao động không yên, trông như hoa dưới ánh trăng, thuận theo gió mà lay động. Viên tai cũng đỏ ửng, hiện tại trắng trong như con dấu cứng ngắc trên ngự án, cơ hồ như có thể nhìn xuyên qua được, nổi rõ từng tơ máu nho nhỏ trên đó. Dưới cổ có vài giọt mồ hôi trong suốt, càng làm dấy lên hương thơm sâu kín từ xiêm y toả ra. Hần không nhận được mà hôn vào vành tai đỏ bừng đó của nàng.

Cả người nàng chợt mềm nhũn, lại bị hần nắm chặt tay chẳng thể nhúc nhích. Hần cảm thấy nàng đang run nhè nhẹ, trong mắt chỉ có sợ hãi và sợ hãi, khiến người ta muốn yêu thương vô cùng. Hần gọi nhỏ: “Lâm Lang.”

Tim nàng đập vừa mạnh vừa nhanh, tay Hoàng đế đang nắm lấy tay nàng, càng ngày càng nóng. Một giọt nước từ hơi lạnh ngưng tụ bên ngoài chiếc bát đưa ướp lạnh kia đang chảy xuống thuận theo viền bát. Nàng thấy bốn bề đều yên tĩnh hẳn, hương Long Tiên trên y phục hần nồng đậm khiến nàng khó thở. Nàng khẽ xoay mặt, đứng vững lên rồi nói nhỏ: “Vạn Tuế Gia, đá tan rồi, nô tì đi đổi bát khác.”

Hoàng đế không buông tay, chỉ đáp: “Mấy ngày nay vì sao nàng tránh Trẫm?”

Lâm Lang đỏ mặt: “Nô tì không dám, nô tì hoàn toàn không tránh Vạn Tuế Gia.”

“Câu này của nàng không phải là nói thật. Hôm nay nếu như không phải do Lương Cửu Công thì nàng nhất định sẽ không ở lại một mình. Hắn nháy mắt ra hiệu với nàng, đừng tưởng Trẫm không nhìn thấy.”

Lâm Lang không thể quay mặt lại, nàng run sợ nhìn chăm chăm vào viên đá trong chiếc bát màu xanh lá sen kia, viên đá đang tan dần thành những miếng mỏng, sắp sửa trôi nổi. Dưa ngọt có màu xanh biếc hơi vàng, được thái lát rất mỏng, dường như toả ra hương thơm ngọt ngào như mật, quện với hơi lạnh vẩn vút trong chiếc bát. Nàng nói: “Thân phận nô tì thấp hèn, không xứng Vạn Tuế Gia quan tâm.”

Vốn dĩ trong điện đã rất yên tĩnh, loáng thoáng mơ hồ nghe thấy tiếng ve vọng từ ngoài vào. Màn cửa sổ của noon các vừa được thay mới mấy hôm trước, là hàng dệt từ cánh ve tiến cống từ Giang Ninh, mỏng manh như khói.

Nàng nhớ đến căn phòng hồi nhỏ, nhớ đến vải xanh da trời mỏng tang nơi đó. Bóng cành trúc chiếu qua, chiếu lên chiếc bàn, đặt trên nó là cái lò lớn đang cháy hương, khói hương cũng xuyên qua chiếc màn xanh ra ngoài. Gió thổi vào cành trúc xào xạc, nghe như tiếng mưa. Gió lạnh từ hướng bắc qua cửa sổ, thổi tới mấy trang giấy đang đặt trên bàn khiến nó phát ra tiếng xoạt xoạt nho nhỏ.

Trên ngự án, trang giấy trắng mịn Tuyên Thành của tấu sớ cũng đang phát ra tiếng động nho nhỏ bởi gió. Tay Hoàng đế lạnh dần, từ từ buông lỏng, chậm rãi thả ra. Đầu ngón tay dường như mất đi hơi nóng, như chạm vào chiếc bát lạnh kia, lạnh lẽo, băng giá, lướt nhẹ qua tay nàng.

Nàng lùi về phía sau một bước, giọng Hoàng đế vẫn bình thản như thường lệ: “Người lui xuống đổi bát khác đi.”

Nàng đáp “vâng” một tiếng. Lúc dâng bát dưa ngọt khác lên thì Hoàng đế đã đi ngủ trưa rồi. Vừa vặn gặp Lương Cửu Công đi ra từ noon các, thấy hắn ra hiệu, nàng liền lui xuống. Loáng thoáng nghe được Lương Cửu Công dặn dò Triệu Xương: “Người lắng tai nghe Vạn Tuế Gia, ta đi gọi Thượng Ngu Bị Dung Sở*, Vạn Tuế Gia nghe tiếng ve, đang buồn bực cả người.”

*Thượng Ngu Bị Dung Sở: còn có tên khác là Niêm Can Sở, bảo vệ và theo hầu Hoàng đế câu cá

Triệu Xương không nhịn được cười hỏi: “Lương Am Đạt có cách trị cả ve sầu?”

“Đừng nói lung tung!” Lương Cửu Công nói nhỏ. Hai ngón tay hắn gấp lại, chính là ám hiệu hay được dùng. Triệu Xương hiểu ngay là Hoàng đế không vui liền lập tức câm như hến.

Lúc Lâm Lang giao đồ dùng lại cho phòng ngự trà xong quay về chỉ thấy một nhóm thị vệ Thượng Ngu Bị Dung Sở, cầm sào tre đi tuần tra kỹ càng vài vòng bốn phía xung quanh cung Càn Thanh. Mười con ve thì giết được sáu bảy con, số còn lại cũng bị xua đuổi đi xa lắc. Chung quanh dần yên tĩnh, ánh nắng mặt trời chói lòa chiếu lên mặt đá nền trong điện. Đá vốn màu đen tuyền, nay được chiếu trong như gương, như ngọc thạch màu đen vậy, trên đó đang ánh lên vô số tia sáng trắng lấp lánh bởi vật nắng gay gắt kia chiếu tới.

15. Chương 07:phần 1

NHỚ THƯƠNG VÔ VỌNG (I)

Hải thiên thù phóng băng luân mãn, trừ trưởng li tình.

Mạc thuyết li tình, dẫn trị lương tiêu tổng lệ linh.

Chích ứng bích lạc trọng tương kiến, na thị kim sinh.

Khả nại kim sinh, cương tác sầu thì hựu ước khanh.

- “Thái tang tử” Nạp Lan Dung Nhược -

(Lại là một đêm trăng tròn đẹp đẽ. Đáng tiếc trăng có thể tròn, người khó có thể đoàn viên. Ta lại nhớ nàng mất rồi, lại cảm thấy đau khổ trong lòng. Lần nào cũng vậy, đêm đẹp trong ngày lễ nhưng chỉ có một mình ta trải qua. Hết lần này đến lần khác nước mắt rơi xuống. Thật sự rất muốn gặp lại nàng. Chỉ có thể lên thiên giới nơi nàng đang ở mới có thể gặp được nàng sao? Kiếp này ư? Đáng tiếc kiếp này không có duyên lên thiên giới, mà bị trói buộc ở đây trong sự u sầu, nhớ nàng hết lần này đến lần khác. Ta nhớ nàng, rất nhớ nàng.)

Nắng nóng liên tiếp mấy ngày liền, thời tiết oi bức như sắp có hoạ hoạn đến nơi. Vào lúc hoàng hôn, Tô Lạp đi vẩy nước trong viện, bấy giờ khí nóng hừng hực mới bắt đầu đua nhau bốc lên. Hơi nước cứ bốc lên hầm hập, tạo nên những đám mây nhiều màu sắc huyền ảo, pha màu từ tím tối vàng kim, sà xuống mài ngói đỏ lưu ly trông như những dải gấm lụa rực rỡ lấp lánh.

Trong cung điện cung Càn Thanh rộng lớn, các cửa sổ đều được buông rèm trúc khiến cả điện âm u tối tăm. Hoạ Châu vừa hầu hạ ngự tiền về, thấy Lâm Lang đang ngồi bên cửa sổ thêu thùa, nàng nói: “Tôi như thế muội đừng cố làm hại mắt nữa.”

“Thêu nốt đường chỉ này muội sẽ đi thấp đèn.”

Hoạ Châu bảo: “Hai ngày nay nhiều việc, thế mà muội còn rảnh rỗi ở đây thêu thùa.”

Lâm Lang vẫn không ngừng tay: “Trước sau cũng không có việc gì, muội thêu thùa qua ngày cũng hay.”

“Hôm nay Lương Am Đạt có bảo, nói là cuối năm nay Nghi chủ nhân sẽ sinh, Vạn Tuế Gia muốn phái một người thành thực sang đó hầu hạ chủ nhân.”

Lâm Lang “ừ” một tiếng, nàng hỏi: “Tỷ muốn đi?”

Hoạ Châu đáp: “Nghe ý tứ của Lương Am Đạt thì hình như không chọn người hầu hạ ngự tiền, có lẽ là người của lục cung thôi.” Lâm Lang nghe Hoạ Châu nói như vậy liền ngừng thêu, than nhẹ: “Cũng lâu lắm không gặp rồi, không biết Văn Sơ tỷ tỷ thế nào...”

“Theo tỷ thấy thì hầu hạ Nghi chủ nhân cũng chẳng phải việc tốt đẹp gì, tuy Nghi chủ nhân được sủng ái đấy nhưng lại rất ghê gớm.”

Lâm Lang chỉ đáp: “Hoạ Châu, tỷ lại quên rồi à, để người khác nghe thấy bây giờ...” Hoạ Châu thè lưỡi: “Dù sao thì tỷ cũng chỉ nói với muội mà thôi, cũng chẳng phải việc xấu gì.” Lại nói tiếp: “Tỷ thấy, tuy Nghi chủ nhân được nhiều sủng ái đấy, nhưng hiện tại vẫn chưa so được với Thành chủ nhân. Liên tục mấy ngày nay Vạn Tuế Gia chẳng phải đều lật thẻ tên của người sao. Nghe nói hôm nay cũng thế. Tâm tư của Vạn Tuế Gia thật khiến người ta khó đoán.”

“Nên đi thấp đèn thôi, muội đi thấp nến.”

Hoạ Châu thuận tay cầm lên chiếc quạt rồi nhìn ra ngoài cửa sổ. Vô vàn vì tinh tú lấp lánh trên màn trời tối tăm. Hoạ Châu nói: “Thời tiết nóng quá!”

Ngày tiếp theo vẫn nắng nóng y như cũ. Bởi vì vào ngày Canh Thân có trận động đất lớn ở phía đông kinh thành, gây ảnh hưởng lớn tới cả kinh thành và vùng lân cận.

Tại kinh thành, tường thành, nhà dân, nha môn đều bị sụt lún nghiêm trọng. Số người chết và bị thương rất lớn. Về hướng đông thì lan đến tận Long Hưng, còn hướng tây thì tới huyện Mân, Cam Túc; nam là thành Đồng, An Huy. Trong vòng mấy nghìn dặm chỉ thấy một mảng hồ đồn, chẳng còn gì nguyên vẹn.

Đất sụt núi lở, gạch đá chất thành đống, xác người nằm ngổn ngang. Quan lại dân chúng thiệt mạng đếm không xuể, thậm chí có nhà gặp hoạ diệt môn. Triều đình vội lấy 10 vạn ra cứu tế, xây dựng, tu sửa lại nhà cửa ruộng đất cho dân. Ở giữa chín thành còn dựng lều cháo cứu tế dân bị nạn. Tấu sớ xin cứu trợ bay tới như tuyết lở. Hoàng đế vô cùng để ý đến việc cứu trợ sau thiên tai, liên tục mấy ngày hẩn nghe báo cáo tình hình ở Càn Thanh Môn, triệu tập đại thần trong thư phòng hướng nam. Hôm nay ngự giá quay trở lại cung Càn Thanh cũng đã là giờ ăn tối.

Lâm Lang dâng trà lên cũng là lúc Hoàng đế thay y phục, bắt đầu dùng bữa. Do trời nóng nên hơn mười món đủ loại trên bàn, món nào hân cũng chỉ gắp vài đĩa. Ăn xong uống trà, mở ra thấy là trà cúc trắng trắng liền đặt luôn xuống bàn. Hoàng đế nói: “Dem trà lạnh lên.”

Lâm Lang còn chưa đáp lời thì Lương Cửu Công đã bẩm: “Vạn Tuế Gia vừa mới dùng bữa xong, uống lạnh chỉ sợ đau dạ dày.” Lại nói thêm: “Lý thái y đang đứng ngoài điện đợi truyền vào, xin Vạn Tuế Gia truyền chỉ.”

Hoàng đế hỏi: “Vô duyên vô cớ gọi thái y làm gì?”

Lương Cửu Công thỉnh an: “Là nô tài tự ý truyền thái y tới. Sáng sớm hôm nay Lý thái y nghe nói mấy ngày gần đây Vạn Tuế Gia không khoẻ, thường ho trong đêm nên muốn đến xem mạch cho Vạn Tuế Gia. Vì vậy nô tài mới truyền Lý thái y đến.”

“Bảo hân về đi, Trẫm rất khoẻ, không cần bọn họ vào xem mạch.”

Lương Cửu Công cười trừ: “Vạn Tuế Gia, khoẻ mỗi người có nỗi mụn nước. Ngày mai đến Từ Ninh cung thỉnh an, Thái hoàng thái hậu thấy tất nhiên sẽ truyền ngự y đến.”

Hoàng đế vô cùng hiếu thuận với tổ mẫu, nghe Lương Cửu Công nói như vậy liền nghĩ nếu như tổ mẫu thấy nhất định sẽ đau lòng phiền não. Vì vậy hân nói: “Thế thì cho truyền ngự y.”

Lý thái y đã làm việc nhiều năm, hân tiến vào hành đại lễ một quỳ ba lạy. Hoàng đế đang ngồi trên tràng kỷ, tiểu thái giám đã mang đệm quỳ tới từ lâu, Lý thái y liền quỳ xuống đệm, cẩn thận bắt mạch rồi nói: “Vi thần to gan, xin phép được nhìn Vạn Tuế Gia.” Nói xong ngẩng đầu nhìn những mụn nước ở khoe môi Hoàng đế. Hân đáp đầu nói: “Hoàng thượng vạn phúc kim an!” rồi lui về sau kê đơn thuốc.

Lương Cửu Công dẫn Lý thái y đi, tiểu thái giám hầu hạ bút mực. Lý thái y viết xong đơn thuốc liền nói với Lương Cửu Công: “Vạn Tuế Gia chỉ là bị nóng trong người nên mới bị lở loét sinh mụn ở khoe miệng. Cứ theo đơn này, uống hai thang là khỏi.”

Triệu Xương đưa Lý thái y tới Ngự Dược Phòng (phòng thuốc cho vua) sắc thuốc. Lương Cửu Công quay lại noãn các, thấy Lâm Lang đang đứng hầu trà ở một bên, Hoàng đế cũng chẳng nhìn nàng lấy một cái, chỉ truyền: “Lui hết đi.”

Thái giám cung nữ hầu hạ ngự tiền đều đi ra hết. Lương Cửu Công cứ buồn bực mãi mấy ngày nay, lúc này mới ngẫm nghĩ một chút, hân nói nhỏ: “Vạn Tuế Gia, có cần bảo Lâm Lang đến phòng ngự trà, nói bọn họ dâng trà thuốc sao khô lên không?”

Vào mùa hè, theo như đơn thuốc mà thái y viện đã kê, phòng ngự trà luôn chuẩn bị sẵn nước trà thuốc giải nhiệt. Hoàng đế vẫn cúi đầu đọc sớ, nói: “Đã uống thuốc thì không cần uống trà thuốc nữa.”

Lương Cửu Công lui xuống, lại ngẫm nghĩ một hồi rồi đi về hướng phòng trực để tìm Lâm Lang. Bọn thái giám cung nữ đang ngồi rảnh rỗi trong phòng, Lâm Lang thấy hân ra hiệu với nàng, nàng đành phải đi ra ngoài. Lương Cửu Công dẫn nàng đến cuối hành lang rồi hỏi: “Vạn Tuế Gia làm sao thế?”

Nàng đỏ mặt, xoay mặt nhìn cái nắng gay gắt giữa mùa hè, chiếu xuống mặt đá lấp la lấp lánh, trả lời một cách gượng gạo: “Am Đạt, Vạn Tuế Gia làm sao, chúng nô tài như tiểu nhân làm sao biết được?”

Lương Cửu Công nói: “Người thông minh lanh lợi, chẳng nhẽ còn không hiểu?” Nàng chỉ đáp: “Am Đạt nói nô tì không hiểu.”

“Ta mới không hiểu đây này... Vài ngày trước rõ ràng còn rất vui vẻ cơ mà?”

Lâm Lang nghe hân nói thẳng như vậy cũng không nói lại, cứ nhìn ánh sáng lấp lánh trên ngói đỏ lưu ly kia. Lương Cửu Công bảo: “Lâu nay ta vẫn nghĩ người là người có phúc, sao giờ cái phúc đấy đi đâu mất rồi?”

“Nô tì càng nghe càng không hiểu lời của Am Đạt.” Nàng đáp. Nàng vốn mặc một bộ áo lụa màu xanh nhạt, bím tóc đen nhánh sau lưng cũng chỉ thắt một dây lụa xanh, lúc này nàng đang vắn về dải lụa ở bím tóc, trên mặt đỏ bừng lộ vẻ lúng túng. Lương Cửu Công nghe nàng nói như vậy cũng không tiện hỏi vặn nữa, liền thôi cho qua.

Đúng lúc này thì thấy Hoạ Châu đi qua hành lang, Lâm Lang nhân cơ hội đó liền nói với Lương Cửu Công: “Nếu như Am Đạt không còn gì sai bảo nữa, nô tì xin cáo từ.” Thấy Lương Cửu Công gật đầu, nàng liền tiến tới đi cùng Hoạ Châu, hai người sóng vai đi thẳng về phòng trực. Hoạ Châu xưa nay hay nói, cả một đường nói không ngừng: “Hôm nay tỷ cũng đã thấy Thành chủ nhân rồi. Tỷ vừa đi ra từ Cảnh Hoà Môn thì vừa vận gặp được. Tỷ thỉnh an chủ nhân, Thành chủ nhân rất khách khí, nói chuyện với tỷ vài câu. Thành chủ nhân đúng là vô cùng xinh đẹp. Tỷ thấy, chủ nhân còn nhã nhặn hơn nhiều so với Nghi chủ nhân.”

Nói xong thấy Lâm Lang hơi hơi cau mày, liền bắt chước giọng của Lâm Lang: “Sao tỷ lại bàn luận chuyện chủ nhân sau lưng?” rồi thề lưỡi trên nàng.

Lâm Lang buồn cười không nhịn được: “Rõ ràng tỷ biết quy củ mà còn cứ ăn nói lung tung. Người khác biết là không tốt đâu.”

Hoạ Châu đáp: “Muội đâu phải người khác chứ.”

“Tỷ nói nhiều mãi thành thói quen rồi, có người hay không cũng đều thuận miệng nói ra, như vậy chẳng phải là đại hoạ sao?” Hoạ Châu cười cười: “Muội ấy à, giống hệt Gia Cát Lượng cả đời cẩn thận.”

Lâm Lang a một tiếng hỏi: “Câu văn vẻ như thế này tỷ học ở đâu đấy?” Hoạ Châu nói: “Muội quên rồi sao? Không phải là hôm trước Vạn Tuế Gia nói à?” Lâm Lang không kìm được mà nhìn về phía cung điện, màn trúc nặng trĩu rủ xuống, bên trên là mép rèm màu vàng, thấp thoáng bóng thái giám đang trực tại ngự tiền, dường như hẩn đứng im như tượng không nhúc nhích.

Vì hậu quả thiên tai vô cùng nghiêm trọng nên Tết Trung thu trong cung chỉ tổ chức qua loa sơ sài. Theo lệ cũ, Hoàng đế mở yến tiệc mời văn võ bá quan. Trong cung Càn Thanh chỉ còn lại cung nữ thái giám, yên lặng vắng vẻ. Ở phòng bếp, vì là Tết nên ngoài hoa quả điểm tâm ra, còn chuẩn bị cả bánh Trung thu.

Hoạ Châu ham chơi, ăn xong điểm tâm liền kéo theo Lâm Lang vào trong đình ngắm trăng. Hoạ Châu nói: “Bình thường muội thích ngắm trăng ngắm tuyết còn gì, hôm nay có trăng đẹp sao lại ở trong phòng không ra ngắm chứ?”

Lâm Lang ngẩng đầu nhìn, trên trời là một mảnh trăng tròn vành vạnh, nổi lên trên nền mây mỏng. Trăng sáng lạnh lẽo, chiếu xuống mặt đất như một màn nước mỏng manh, nhẹ nhàng dao động. Dưới ánh trăng, ngói đỏ lưu ly của cung Càn Thanh lung linh như thủy ngân. Trước hành lang đều là cây hoa quế mới được tiến cống, trồng trong chậu to. Hoa quế đang lúc đơm hoa, hương thơm thoang thoang. Bóng cây cỏ đu đưa trong đêm như phác hoạ một bức tranh tươi đẹp. Gió lạnh nhẹ nhàng thổi qua khiến người ta run rẩy. Tình này cảnh này dường như đã từng thấy đâu đó trong mơ.

Bóng trúc lay động ngoài cửa sổ, hương hoa quế bay vào bên trong, nàng đứng đưa chiếc bút lông, quay đầu nhìn thấy nụ cười của người đang đứng dưới bậc thềm... Đêm Trung thu... Lúc đó có ánh trăng sáng, cả mây ngũ sắc vờn quanh.

Đang lúc ngẩn ngơ chợt nghe tiếng bước chân vội vã ngoài đình. Quay đầu nhận ra là một tiểu cung nữ đang thở hổn hển. Hoạ Châu bảo: “Thuý Tuyền, xem bộ dạng vội vội vàng vàng của muội kia, sau lưng có ma đuổi chắc?”

Trên mặt Thuý Tuyền nét cười tràn đầy, nàng thở nặng nhọc: “Hai vị tỷ tỷ, có đại hỷ rồi!”

Hoạ Châu cười bảo: “Chẳng lẽ là bề trên ban thưởng? muội ấy à, vàng bạc gì đều thấy qua cả rồi, còn kinh ngạc thế làm gì?”

Thuý Tuyền nói: “Ban thưởng thì không phải. Hoa Tử tỷ tỷ ở cung Thái hậu nói, bảo là đã có ý chỉ, chỉ hôn Vân Sơ cô nương cho con cả của Minh Châu đại nhân. Vân Sơ cô nương đúng là có phúc lớn mới được hôn sự tốt đến thế, một vị nhị đẳng. Hai vị tỷ tỷ đều thân thiết với Vân Sơ cô nương, sau này xin các tỷ tỷ chiếu cố cho chúng nô tì nhiều hơn.....”

Lâm Lang đang định ngắt cành hoa quế kia, không hiểu sao bông hoa quế lại rơi xuống nền đá xanh. Hoạ Châu nói: “Cuối cùng thì cũng do thể diện của phụ mẫu tỷ ấy lớn, tuy chưa thật sự nhậm chức nhưng vẫn có tước vị, Vinh chủ nhân cũng giúp một tay nữa. Vạn Tuế Gia tứ hôn, đúng là nở mặt nở mày. Tuy Minh Châu đại nhân là đại thần trong triều nhưng tỷ ấy gả vào, chắc cũng không dám ức hiếp vị con dâu được chỉ hôn gả đến này. Lâm Lang, lần này muội và Vân Sơ tỷ tỷ trở thành người một nhà rồi.”

Hoạ Châu nói hết câu này đến câu khác, Lâm Lang chỉ thấy tiếng nói của mình dường như đang ở nơi nào đó rất xa, đang phất phơ trôi nổi, đột nhiên trôi tới thật gần, gần đến mức như đang la hét ầm ĩ trong tai.

Bầu trời càng ngày càng cao, ánh trăng lạnh lẽo giống lưỡi dao nhọn hoắt, đâm đâm cắt cắt người ta ra từng phần một. Nàng hoàn toàn không nghe thấy Hoạ Châu đang nói gì nữa, chỉ nhìn thấy môi Hoạ Châu không ngừng mấp máy, nói cười vui vẻ. Xung quanh đều là gió, lạnh lùng quét qua thân thể, vạt áo nàng tung bay, cả người run rẩy từng trận dưới làn gió.

Hoạ Châu cứ nói chuyện ầm ĩ một hồi lâu mới để ý đến sắc mặt bất thường của nàng, vội nắm tay, kêu lên một cách lo lắng: “Muội sao thế này, sao lạnh thế?” Lặp đi lặp lại hai lần, lúc này Lâm Lang mới quay người, môi khẽ run: “Gió lạnh quá.”

“Muội phải mặc thêm nhiều áo vào mới được, gió đêm lạnh, chúng ta quay về thôi.”

Quay về tới phòng, Lâm Lang mặc thêm một bộ áo dài màu đỏ, rồi lại đi dọn dẹp gọn gàng, mơ hồ nghe thấy tiếng vỗ tay ở bên ngoài, là ám hiệu ngự giá về cung Càn Thanh. Hai người đều đang trong giờ trực, vội vã đi về hướng điện.

16. Chương 07:phần 2

Thái giám theo hầu hạ tiến vào sau Hoàng đế. Ngoài những người hầu hạ thân cận thì những người khác đều lui ra ngoài điện. Lương Cửu Công nhìn thấy Lâm Lang liền nói với nàng: “Hôm nay Vạn Tuế Gia uống rượu, đi mang trà giải rượu đến.”

Lâm Lang đáp vâng, một lát sau trở lại, Hoàng đế đang thay y phục, nhìn thấy không phải là loại trà thường ngày, mà là một chén trà nhỏ hồng phấn có vẽ hoa văn trúc màu trắng, đựng đầy trà Phong Lộ. Trà Phong Lộ được làm từ nước lá phong. Đầu tiên lấy lá phong non, hãm trong nồi đất, chưng lấy hơi nước đọng phía trên đây một chén, thành trà Phong Lộ. Hoàng đế liếc nàng một cái rồi hỏi: “Sao hôm nay lại dâng chén này lên?”

Lâm Lang hoảng hốt đáp: “Nô tì chỉ nghĩ rót trà giải rượu vào chén nhỏ này thì đẹp mắt, nhất thời sơ sẩy, quên mất kiêng kị, xin Vạn Tuế Gia trách phạt.”

Chén trà này vốn có một đôi, chiếc còn lại là chiếc mà nàng đã đánh vỡ lần trước, theo quy củ, chiếc chén thừa lại không được phép dùng nữa. Hoàng đế nhớ lại lần đổ trà nọ, nàng cũng hoảng sợ y như thế này. Bây giờ nàng đang cầm khay trà, do lại phạm lỗi nên ánh mắt chỉ có hoảng sợ cùng khổ sở, tay áo xanh khê run, viết bóng hình lưỡi liềm cũ trên cổ tay trắng mịn càng hiện rõ dưới ánh đèn.

Hoàng đế cầm lấy chén trà, nhấp một ngụm rồi đặt xuống bảo: “Trà này phải ba bốn chén mới có hiệu quả. Đi đổi trà Cam Hoà đến.” Lâm Lang vâng mệnh, lui ra ngoài ngoan các. Hoàng đế cảm thấy hơi hơi say nên gọi Lương Cửu Công: “Đem một chiếc khăn nhúng nước ấm đến đây.”

Lương Cửu Công vẫn chưa kịp lui xuống thì chợt nghe một tiếng xoảng, thái giám theo sau khê hô một tiếng, Hoàng đế hỏi: “Chuyện gì thế?”

Tiểu thái giám ở bên ngoài đáp: “Bẩm Vạn Tuế Gia, không biết Lâm Lang bị làm sao mà tự dưng ngã đi, ngã xuống nền đất.”

Hoàng đế đứng dậy đi ra, Lương Cửu Công lập tức chạy lên vén màn cửa. Bên ngoài, thái giám cung nữ đang vây tròn chung quanh. Phương Cảnh đang đỡ vai Lâm Lang, gọi khê tên nàng. Sắc mặt nàng trắng nhợt, hai mắt nhắm nghiền, dường như đã mất hết tri giác.

Hoàng đế ra lệnh: “Đừng xúm lại nữa, mau tản ra để Lâm Lang hít thở.” Mọi người vốn đã loạn cả lên, nay lại nghe Hoàng đế sai bảo, ai ai cũng vội lùi ra vài bước. Hoàng đế nói với Phương Cảnh: “Cởi hai khuy trên cổ áo Lâm Lang ra.”

Hoàng đế vốn tinh thông y thuật, lúc này hẩn duỗi tay bắt mạch cho Lâm Lang, xong xuôi mới sai Lương Cửu Công: “Mang chắt bột phương tây mà vị giáo sĩ kia mới cống lên đây.”

Lương Cửu Công sai người đi lấy. Đó là một chiếc bình thủy tinh màu xanh ngọc nho nhỏ xinh xắn, Hoàng đế mở cái nắp bằng ngọc ra rồi đưa đến trước mũi nàng lắc lắc. Tất cả mọi người trong điện đều đang nhìn chăm chăm vào Lâm Lang, bốn bề yên tĩnh hẳn, loáng thoáng nghe thấy tiếng chuông gió trước hiên điện, đing đing đing đing.

Chuông gió phát ra âm thanh lộn xộn. Có trận gió thổi qua, dường như đem đến hương thơm của hoa quế phảng phất. Lâu nay vẫn dùng nến thắp sáng thư phòng, còn bên ngoài thì có đặt chiếc lồng đèn sáng rực. Ánh sáng mãnh liệt toả ra từ chiếc đèn đó làm lu mờ cả vẻ đẹp của vầng trăng trên cao.

Nạp Lan ngồi lặng lẽ trước án thư hoa lệ. Đại a hoàn Kỳ Nhi dâng trà lên, cười cười hỏi hẩn: “Hôm nay thiếu gia có đại hỷ, việc vui như vậy ắt sẽ làm bài thơ, nô tì giúp thiếu gia mài mực nhé?”

18 thỏi mực tàu tặng bởi tuần phủ An Huy, đựng đầy trong một chiếc hộp màu vàng. Mười ngón tay thon thả nhón lấy một thỏi mực, nhẹ nhàng nhấc lên, rồi lại đi lấy nghiền mực. Là mực mới lại được mài không đúng cách nên phát ra tiếng ma sát sần sật vào nghiền mực. Ánh mắt hẩn nhìn mãi miết vào nghiền mực kia, chẳng nói một lời. Bản thân như biến thành thỏi mực, từng tắc từng phân bị mài mòn. Mực nước đen nhánh dần lan ra khắp nghiền.

Cuối cùng hẩn cũng cầm bút lên, cổ tay khẽ run rẩy, từng giọt mực đen lấp lánh rơi xuống nền giấy trắng, đen trắng khác biệt là sự thật không thể thay đổi. Hẩn giơ tay cất chiếc bút lên giá xong chợt nắm tờ giấy kia lên. Sau vài tiếng xoạt xoạt, tờ giấy đã bị xé thành vô số mảnh nhỏ. Kỳ Nhi sợ hãi không dám lên tiếng, chỉ thấy vị thiếu gia kia từ từ thả xuống, từng mảnh rơi liên tiếp xuống nền đất.

Hẩn lại chậm rãi trải một tờ giấy khác ra, vung cây bút viết lên đôi câu. Kỳ Nhi mới vào phủ chưa lâu, nàng vốn là a hoàn theo hầu hạ Nạp Lan phu nhân. Vì nàng có biết sơ sơ vài chữ nên Nạp Lan phu nhân mới đặc biệt sai nàng đến hầu hạ mài mực cho Dung Nhược. Lúc này chỉ dám nín thở chờ đợi.

Nạp Lan viết xong liền quăng luôn chiếc bút.

Kỳ Nhi nhìn lên trên mặt giấy, thấy là một đoạn “Đông phong tề trú lực”:

Điện cấp lưu quang, thiên sinh bạc mệnh, hữu lệ như triều.

Miễn vi hoan hước, đáo để tổng vô liêu.

Dục phổ tần niên li hận, ngôn dĩ tần, hận vị tăng tiêu.

Bằng thù bả, nhất thiên sầu tự, án xuất quỳnh tiêu.

Vãng sự thủy điều điều, song tiền nguyệt, kỉ phiên không chiếu hồn tiêu.

Cựt hoan tân mộng, nhận xỉ tiểu hồng kiều.

Tối thị thiêu đăng thì hậu, nghi xuân kế, tửu noãn bồ đào.

Thê lương sát, ngũ chi thanh ngọc, phong vũ phiêu phiêu.

(Bài thơ này có thể nói là tác giả viết bằng máu và nước mắt, sự đau khổ trong tình yêu này khiến người ta đau đớn vô cùng. Ba câu mở đầu biểu thị chỉ sự thương đau lạnh lẽo. Dù cố giải sầu bằng cách nào vẫn cảm thấy chán nản. Nỗi hận xa cách ngày càng lớn, không cách nào hoá giải được. Ba câu cuối đoạn một tả cảnh. Có tiếng tiêu thê lương bị ai khiến cả một ngày ảm đạm.

Đoạn tiếp theo nói về những niềm vui trước đây, là hồi ức quá khứ, là cảnh trong mộng của tác giả mơ về ngày xưa cũ, càng biểu đạt ý đau thương thấu xương. Đồng thời cũng là tiền đề cho câu cuối “kết cuộc thê lương hiện tại”.

Nàng không biết rất nhiều chữ, mấy chữ nàng biết hiện lên lộn xộn trước mắt: Bạc mệnh..... lệ rơi..... nỗi u sầu..... chuyện đã qua..... ánh trăng trước cửa sổ.....thê lương lạnh lẽo.....

Tâm trạng đầy bất an khiếp sợ, nàng luôn nghĩ thiếu gia tôn quý như vậy, hôm nay còn được vinh dự lớn như thế... Phủ Nội Vụ truyền ý chỉ tới, Hoàng đế đã truyền lệnh tứ hôn. Cả phủ trên dưới ai ai cũng mừng rỡ, đón tết Trung thu, giăng đèn kết hoa, mở tiệc rượu lớn cùng thân thích.

Đến lão gia thường ngày vốn nghiêm nghị thận trọng cũng cười vui vẻ, gật gù vuốt râu nói: “Thánh ân mệnh mông, đúng là thánh ân mệnh mông.”

Nàng chẳng dám nói bừa, chỉ hỏi: “Thiếu gia, có viết nữa không?”

Nạp Lan đáp hờ hững: “Không viết nữa, người bảo bọn họ thấp đèn đi, ta đi về phòng ngủ.”

A hoàn cảm đèn lồng đi trước soi đường, lúc đó ánh trăng sáng vàng vạc. Trong đình cây cối tươi tốt, dưới ánh trăng có thể nhìn rõ mồn một. Hắn vốn dĩ muốn bảo a hoàn thổi tắt đèn đi để ngắm cảnh trăng sáng giữa trời đất, thế nhưng hắn chán nản đến mức chẳng buồn mở miệng. Đi qua cổng tròn, bất chợt ngẩng đầu thấy mái vòm bao phủ bởi cảnh trúc sum xuê xanh biêng biếc, gió thổi vào khiến nó phát ra tiếng xào xạc liên tục như mưa rào.

Mơ hồ nghe thấy tiếng sáo trúc trong viện, du dương trầm bổng. A hoàn nói: “Là tam lão gia mở tiệc mời các tướng công uống rượu trong thư phòng, nghe nói bây giờ đang cùng làm thơ nữa.”

Hắn yên lặng ngửa mặt nhìn, trời cao trăng sáng, mặt trăng trong suốt như gương, chiếu xuống người hắn tạo thành một bóng người cô đơn lẻ loi, thê lương vô cùng.

Lâm Lang đã ốm hơn chục ngày vẫn chưa hết sốt. Theo lệ, cung nữ bị bệnh chỉ có thể tới phòng phát thuốc lấy thuốc về uống, đơn thuốc được kê cho đó, uống mãi cũng chẳng khá hơn. Hoạ Châu đi làm việc rồi, còn mỗi mình nàng ngủ mê man ở trong phòng, trở mình hết bên này đến bên kia. Cả người cứ ngơ ngẩn ngẩn như người mất hồn. Gió thổi vào cửa sổ, cánh cửa phát ra tiếng kêu cà kê kẹt.

Như trở lại lúc nàng còn bé nhỏ, vẫn còn ở nhà. Nhũ mẫu bế nàng lên tràng kỉ chơi, mẫu thân đang ngồi ở một đầu tràng kỉ may vá thêu thùa, bất chợt nhìn nàng rồi cười ảm áp mà gọi nhũ danh* của nàng: “Lâm Lang, sao lại chọc tay vào giấy dán cửa sổ nữa rồi?”

*Nhũ danh: tên đặt khi mới sinh, tên huy

Giấy dán là giấy làm từ bông vải, vừa dày vừa kín, dán lên cửa sổ kín bưng chẳng lọt vào chút gió nào. Đầu ngón tay nàng chọc chọc vào có cảm giác êm êm mềm mại, vì vậy nàng mới thích sờ sờ như thế, mới không để ý đã chọc thủng mất, ánh mắt đen láy nhìn qua lỗ nhỏ ra ngoài...

Ngày hôm đó nàng cứ nhìn mãi ra ngoài từ chỗ rách đó... Cả nhà hỗn loạn như một nồi cháo, cũng chẳng ai để ý đến nàng. Trong viện đều là binh sĩ cầm gươm cầm thương, cứ ba năm bước lại có một người. Nàng mở to mắt nhìn gia gia (ông nội) và phụ thân bị gông rồi xô đi. Nàng đang định há mồm kêu lên thì nhũ mẫu chợt bịt miệng nàng từ đằng sau, bế nàng xuống tràng kỉ.

Nhũ mẫu cứ ôm nàng đi mãi tới một gian phòng phía sau, mẫu thân nhìn thấy nàng, từ phía xa đã vươn tay ra ôm lấy, nước mắt không ngừng rơi xuống tóc nàng...

Những bông tuyết rơi xuống vừa nhanh vừa dày..... chiếc kiệu lắt lư lão đảo..... Nàng buồn ngủ quá, chẳng mở mắt nổi, cứ thẫn thờ nghĩ sao mà xa thế, mãi vẫn chưa tới.....

Cuối cùng thì kiệu cũng dừng lại, nàng nhớ rõ lời của phụ thân, không được làm sai bất kì một việc nhỏ nào khiến người ta cười nhạo. Vừa nhìn thấy ngoại tổ mẫu (bà ngoại) tóc bạc hết cả thì đã được bà ôm vào lòng, xúc động rơi lệ: “Thật đáng thương cho đứa nhỏ...”

Mấy vị bá mẫu đứng bên đều đang lau nước mắt, khó khăn lắm mới khuyên được ngoại tổ mẫu ngừng rơi lệ. Ngoại tổ mẫu lại liên tục hỏi: “Đông Lang đâu rồi? Gọi nó tới gặp muội muội đi.”

Đông Lang..... Đông Lang.....

Bởi vì sinh vào mùa đông nên mới đặt nhũ danh như vậy.....

Ngày gặp hắn lần đầu tiên đó trời có tuyết rơi, tuyết rơi ào ào vào mái ngói. Hắn dẫn theo gã sai vặt tiến vào, cầm theo một bó tiền, mặt mũi sáng sủa thanh tú, mỉm cười rồi hành lễ: “Thỉnh an Lão thái thái. Ngoài trời tuyết đang rơi ạ.”

Ngoài trời tuyết có đang rơi không?.....

Đông Lang..... Đông Lang.....

Thoáng chốc đã gần mười năm trôi qua.....

Hình ảnh thơ ấu gần phai mờ, tâm tư tình cảm vẫn chưa kịp nói...

Đông Lang..... Đông Lang.....

Tuyết trắng lặng lẽ rơi xuống dày đặc như áo bông bị xé. Sự đau đớn ở cổ họng lan hẳn xuống ngực, cơ hồ như có người cầm cây kéo cắt hẳn một đường từ miệng đến trái tim vậy, tạo nên một nỗi đau đứt ruột đứt gan.

“Đại ca ca có đại hỷ, tiếc là hôm đó muối không thể gặp chị dâu rồi.”

Ngậm cười nói ra câu này, khoé miệng nàng run run, cố gắng không rơi những giọt nước mắt nóng hổi kia xuống, nàng nhẫn nhịn đến mức trong lòng cuộn lên một nỗi đau.

Sắc mặt hẳn nàng chẳng dám nhìn, câu nói lạnh lẽo của a hoàn trong phòng đại thái thái vẫn văng vẳng bên tai: “Nó thì Cách Cách cái nỗi gì, là đứa mồ côi con tội thần, gia sản bị sung công thì có!” ... Bị dày vào Tân Giả Khố... Tội thần vĩnh viễn không góc đầu lên được...

Đầu bút thấm mực đỏ chu sa, màu sắc đẹp đẽ như ráng chiều hoàng hôn. Ngòi bút chậm chậm phác lên một nét mác, cổ tay áo của hắn thêu rồng vàng, màu vàng tôn quý của cửu long chí tôn...

Thiên tử cầm bút sẽ dùng mực đỏ chu sa...

Bàn tay hắn nắm lấy bàn tay nàng, một nét ngang lại một nét sổ...

Huyền Diệp... Cái tên này vô cùng tôn quý, trong thiên hạ không ai dám gọi thẳng. Lúc viết cũng không dám viết đủ nét...

Đông Lang... Đông Lang...

Trong lòng như nước sôi lửa bỏng, tâm tư quay cuồng, cực kì khó tả... Từng bát từng bát thuốc, đen đặc, thật là đắng... Uống vào trong miệng thấy đắng tới tận chỗ sâu nhất trong tim...

Tiếng Hoạ Châu gọi nàng: “Lâm Lang... Dậy ăn cháo nào...”

Nàng mở mắt ra trong mơ hồ, sắc trời đã tối, trong phòng đã thấp đèn. Gắng gượng ngồi dậy, cả người nàng ướt đầm mồ hôi. Hoạ Châu vươn tay sờ trán nàng: “Hôm nay có vẻ khá hơn chút rồi.”

Nàng cảm thấy cả người lảng lảng, dường như trời đất đang đảo lộn quay cuồng, nàng cố gắng tựa vào chiếc gối. Hoạ Châu vội vàng đến bên chiếc giường khác, cuộn chăn lại, đem đến đặt sau lưng nàng rồi nói: “Cảm lạnh trọn cả ngày rồi. Sao muối lại ốm đến thế này cơ chứ?”

Lâm Lang chậm chạp mở miệng hỏi: “Chuẩn bị chuyển muối ra ngoài rồi?”

“Lương Am Đạt không mở miệng, ai dám xen miệng vào? Muối đừng nghĩ ngợi lung tung, dưỡng bệnh cho tốt đi.”

Lâm Lang cầm lấy bát cháo. Sau khi bị ốm nàng rất yếu, tay cầm bát cứ run run không ngừng. Hoạ Châu vội cầm lấy: “Tỷ dứt cho muối.”

Nàng gượng cười: “Ở đâu có kiểu tiểu thư như vậy.”

Hoạ Châu cười nói: “Xem ra cũng đã khoẻ hơn nhiều rồi, còn cãi lại được tỷ cơ mà.”

Cuối cùng vẫn là Hoạ Châu cầm bát, Lâm Lang tự mình cầm thìa xúc cháo ăn. Ăn được nửa bát cháo thì lại ra một trận mồ hôi nữa, cả người nhẹ nhõm hẳn đi. Nàng nằm xuống rồi hỏi: “Hôm nay là ngày mấy rồi?”

“Mùng bảy, ngày kia là tết Trùng Cửu.”

(Mùng 9 tháng 9 là Tết Trùng Cửu. Các văn nhân thi sĩ mang bầu rượu túi thơ cùng nhau lên núi cao say sưa ngâm vịnh.)

Lâm Lang “ừ” một tiếng, bắt giắc thì thảo: “Vừa mới qua tết Trung Thu liền đến tết Trùng Cửu...”

“Mấy ngày nay trôi qua rất nhanh, chỉ trong chớp mắt là đến mùa đông thôi.” Nói xong lại giúp Lâm Lang nhét bốn góc chăn: “Hôm nay Vân Sơ xuất cung, tỷ đi tiễn tỷ ấy. Tỷ ấy nghe nói muội bị ốm, vừa thương vừa lo, nhưng chỉ tiếc là không thể đến thăm muội được, còn bảo tỷ đem vật này cho muội.”

Lâm Lang nhìn lên, hoá ra là một chiếc trâm ngọc cài tóc, chính là chiếc mà Vân Sơ vẫn dùng hằng ngày. Nàng hiểu tấm lòng của tỷ tỷ, trong lòng không khỏi chua xót.

Hoạ Châu nói: “Muội đừng buồn, nhất định sẽ có ngày gặp được nhau, tỷ ấy lại còn gả vào nhà muội nữa.”

Lâm Lang nằm ở đó, gối đầu lên chiếc gối mới được làm từ những chiếc lá cúc, chỉ cần hơi cựa hoặc miết nhẹ là sẽ nghe thấy tiếng xoạt xoạt nho nhỏ. Khắp giường khắp gối đều là hương hoa cúc thanh khiết, khiến nàng nhớ lại khu vườn ngày xưa. Khi đó đang là thời điểm ngắm hoa cúc. Lão thái thái thích hoa cúc, năm nào cũng mở tiệc ngắm cúc đến mấy ngày...

Nàng lấy lại tinh thần: “Hoa cúc chắc là sắp nở rồi, mấy ngày nay cứ mưa suốt, chỉ sợ không tốt đối với hoa thôi.”

Hoạ Châu cười bảo: “Thân thể xương cốt của muội, muội tự dưỡng cho tốt đi, còn lòng dạ nào mà lo cho mấy bông hoa cây cỏ ngoài kia.”

Gần tết Trùng cửu, cả thành đều ẩn mình trong màn mưa gió lất phất. Vừa vào tháng chín đã đổ liên tiếp mấy trận mưa lớn, hôm nay mưa cứ rả rích mãi, như hàng ngàn sợi bạc li ti lách tách, đan lại với nhau thành một mảnh che bằng nước, bao phủ lên vạn vật dưới đất.

Cung điện cung Càn Thanh cũng ẩn hiện mơ hồ dưới làn mưa, toát ra sự nghiêm nghị. Hoàng đế bãi triều trở về, thay y phục. Lương Cửu Công nhớ ra một chuyện liền bẩm báo: “Xin Vạn Tuế Gia quyết định, Lâm Lang ốm đã lâu không khỏi, sẽ làm theo quy định chuyển nàng ra ngoài?”

Hoạ Châu đang quỳ trên mặt đất cài khuy, nghe thấy câu này không khỏi ngước mắt liếc trộm sắc mặt Hoàng đế. Hoàng đế chỉ nói: “Việc nhỏ nhặt đó cũng phải hỏi sao?”

Giữa lúc nói chuyện, Hoạ Châu run run mở khuy cài chiếc áo gấm giúp Hoàng đế mặc vào. Hoàng đế xỏ tay, vô thức quay mặt sang một bên, đập vào mắt là hoa văn tứ hợp như ý được thêu trên vai áo.

Lương Cửu Công thấy Hoàng đế thần người ra một lúc, không rõ vì sao. Hoàng đế từ từ dang tay còn lại để hạ nhân choàng áo vào, hỏi Lương Cửu Công: “Việc trà nước còn có ai nữa?”

Lương Cửu Công đáp: “Ngoài Lâm Lang thì việc hầu hạ trà nước chỉ còn có Phương Cảnh... Năm sau Phương Cảnh sẽ xuất cung.”

“Đã như vậy, nếu như bây giờ chọn người khác sẽ càng phiền hà, khó có thể chu toàn cẩn thận.” Ý tứ trong lời nói đã rất rõ ràng, Lương Cửu Công đáp một tiếng “vâng” rồi cũng không đề cập đến nữa.

Mưa liên tiếp mấy ngày, thời tiết vẫn chưa có nắng, đều là một mảng mờ mịt âm u. Mùa này ban ngày sẽ ngắn hơn thông thường. Chiều hôm nay Hoàng đế chỉ chớp mắt có một lúc liền bắt chợt tỉnh giấc. Vì trời mát, chăn gấm mới thay lại quá nóng nên cả người đầy mồ hôi, hần gọi: “Người đâu!”

Lương Cửu Công đang trực vội đáp lời, vén nửa chiếc màn mỏng màu vàng lên, hỏi: “Vạn Tuế Gia cần gì ạ?”

Hoàng đế nói: “Bảo bọn họ pha trà dâng lên.”

Lương Cửu Công lập tức đi về hướng cửa, vỗ tay một cái nho nhỏ. Màn cửa vén lên, theo đó là một dáng người thướt tha mảnh khảnh đang dâng trà lên. Đã gần một tháng Hoàng đế không gặp nàng rồi. Hiện tại thấy sắc mặt nàng trắng xanh, tiêu tụy hốc hác. Vẻ yếu ớt càng đậm nét hơn sau trận ốm.

Lâu rồi nàng không hầu hạ ngự tiền, Hoàng đế đang dựa người vào chiếc gối, nàng liền quỳ xuống nói nhỏ: “Mời Vạn Tuế Gia dùng trà.”

Hoàng đế một bên cầm lấy tách trà, một bên nói với Lương Cửu Công: “Người ra ngoài xem mưa đã ngớt chút nào chưa?” Lương Cửu Công vâng lời lui xuống. Hoàng đế nhấp một ngụm trà rồi lại đặt xuống tràng kỉ. Trên đó có đặt một chiếc đồng hồ báo thức tinh xảo xinh xắn của phương Tây. Nàng nghe thấy tiếng tích ta tích tắc phát ra đều đều từ chiếc đồng hồ. Trong điện lại yên tĩnh, dường như nghe thấy tiếng mưa rào rào bên ngoài.

Cuối cùng vẫn là Hoàng đế mở miệng: “Khỏi ốm rồi?”

Nàng đáp nhỏ: “Tạ Vạn Tuế Gia quan tâm, nô tì đã khoẻ nhiều rồi.” Hoàng đế thấy nàng vẫn đang quỳ liền nói: “Đứng lên đi.”

Nàng tạ ơn rồi đứng dậy. Trên người nàng mặc bộ áo lụa Giang Nam màu tím, chỗ eo lưng nhỏ nhỏ khiến người ta cảm thấy một bàn tay cũng thừa sức ôm trọn, mảnh khảnh yếu ớt như hoa trong gió thu, gặp gió sẽ ngã nghiêng.

Hoàng đế không nói gì nữa, nàng cũng đứng lặng im. Lương Cửu Công đi một lúc lâu cũng không thấy quay lại. Nàng thấy Hoàng đế định ngồi dậy liền vội quỳ xuống giúp người đi giày. Mới vừa khỏi bệnh lại đột ngột đứng lên, chân vẫn chưa kịp đứng vững thì mắt đã hoa lên, nàng ngã về phía trước. May mà Hoàng đế nhanh tay đỡ nàng, nàng mới tránh được một cái đập đầu mạnh vào mép tràng kỉ. Lâm Lang không kịp lùi lại, nhào hấn người vào lòng Hoàng đế, mặt đỏ tai hồng, lí nhí nói: “Nô tì thất lễ.”

Hoàng đế chỉ thấy trong lòng mình mềm mại ấm áp, không nhịn được mà ôm nàng chặt hơn. Tim nàng cứ đập thình thịch thình thịch, nàng không dám giẫy dụa mà chỉ cúi thấp đầu nữa. Sau một lúc lâu mới nghe tiếng Hoàng đế nói nhỏ: “Nàng cố ý.”

Nàng hoảng hốt, lúng túng đáp: “Nô tì không dám.” Trong lúc vội vàng, nàng ngẩng đầu, mắt nhìn thẳng lên. Hoàng đế chậm rãi buông lỏng tay ra, nhìn chăm chú vào nàng một lúc rồi bảo: “Được rồi, coi như nàng không cố ý.”

Lâm Lang cắn cắn môi, vốn dĩ sắc mặt nàng đã trắng bệch, trên môi cũng chẳng còn mấy tia hồng nữa. Nàng nói nhỏ đến mức khó nghe thấy: “Nô tì biết mình sai rồi.”

Hoàng đế không nhịn được cười một cái, lại nghe thấy Lương Cửu Công ho nhẹ ở bên ngoài liền cầm chén trà lên, từ từ nhấp một ngụm.

Tháng mười có một trận tuyết. Tuyết rơi nhẹ nhưng trên ngói đã được bao phủ bởi một tầng tuyết trắng. Nền đá dưới đất cũng dần bị tuyết che hết, thành màu xám xám đẹp đẽ. Trong noon các đã mở lò sưởi lên, Lâm Lang đi từ ngoài vào thấy một luồng khí nóng phả tới. Mùi hương Long Tiên hương thẳng vào người nàng, cả phòng tràn ngập hơi ấm. Hoàng đế chỉ mặc một chiếc áo gấm xanh đơn giản thường ngày, đang ngồi ở trước ngự án xem tấu sớ.

Nàng không dám quấy rầy, lặng lẽ đặt tách trà xuống rồi lùi một bước sang bên. Hoàng đế không ngẩng đầu lên mà chỉ hỏi: “Bên ngoài tuyết rơi có nhiều không?”

Nàng đáp: “Bẩm Vạn Tuế Gia, tuyết chỉ rơi nhẹ thôi.”

Hoàng đế ngẩng đầu nhìn nàng một cái rồi bảo: “Vào đông rồi, trong cung ngày càng khó chịu. Tuy cung điện Nam Uyển nhỏ nhưng còn ấm áp hơn ở đây, cũng tự do tự tại hơn cung này.”

Lâm Lang nghe hần nói như vậy cũng chẳng biết tiếp lời thế nào. Hoàng đế buông bút, dường như có chút dăm chiêu: “Đợi qua đợt bận rộn này rồi đi Nam Uyển.”

Lâm Lang nghe tiếng gió bắc ngoài cửa sổ rít gào, bông tuyết rơi xuống mái ngói lưu ly, phát ra tiếng ào ào.

Hết chương 7

17. Chương 08:phần 1

TÌNH NỒNG Ý ĐẬM*

Toàn phát khinh dung tả lạc thần,
Tu tri thiên tiểu thị thâm tần.
Thập phân thiên dữ khả liên xuân.
Yếm ức bạc hàn tha nhuyễn chương,
Bảo trì tiêm ảnh tạ phương nhân.
Vị năng vô ức hạ hương trần.

- “Hoán kê sa” Nạp Lan Dung Nhược -

(Khinh dung: sa mỏng; Lạc thần: chỉ mỹ nữ; theo truyền thuyết là nữ thần sông Lạc Hà (Thiểm Tây, Trung Quốc), danh Mật Phi. Câu này miêu tả hành động lau chùi liên tiếp lên giấy lụa có chân dung của nàng.

Thiên tiểu: Nét cười nhẹ, hơi cau mày

Hương trần: hương thơm khi nữ tử bước đi

Bài thơ thanh lệ thoát tục, viết về một bức họa nữ tử xinh đẹp như thần tiên. “Tu tri thiên tiểu thị thâm tần” ngay cả khi nàng không vui, nàng nhún mày trông vẫn đáng yêu, như đang mỉm cười vậy. Ba câu cuối: Y phục nàng đơn sơ, sợ nàng lạnh nên đem bức họa của nàng đặt trong ống đựng hoa lệ tinh xảo. Đến chân dung còn được tác giả đối xử như vậy đủ biết tình cảm dành cho người này sâu nặng đến mức nào.)

*: Xin giải thích chút về tên chương: tên gốc là “Lan khâm thân kết”, trích từ câu “Vô phân ám hương thâm xử trụ, hối bả lan khâm thân kết” trong bài “Bách tự lệnh - Nhân sinh năng kỉ” của Nạp Lan Dung Nhược.

Nhân sinh năng kỉ, tổng bất như hưu nhạ, tình điều hận diệt.

Cương thị tôn tiền đồng nhất tiểu, hựu đáo biệt li thì tiết.

Đăng tiết thiêu tàn, lô yên nhiệt tẫn, vô ngữ không ngưng yết .

Nhất thiên lương lộ, phương hồn thử dạ thâm tiếp.

Phạ kiến nhân khứ lâu không, liễu chi vô dạng, do tảo song gian nguyệt.

Vô phân ám hương thâm xử trụ, hối bả lan khâm thân kết.

Thượng noãn đàn ngân, nhiều hàn thúy ảnh, xúc tự thêm bi thiết.

Sầu da thành bệnh, thử sầu tri hướng thù thuyết.

Đoạn đầu: Cuộc đời này thì dài được mấy? Chi bằng đừng rước lấy yêu hận tình thù. Đèn sắp cạn dầu, hương sắp tắt, ghen ngào nói không nên lời.

Đoạn sau viết về hiện tại: Sự cô đơn tịch mịch khi “người đi - nhà trống”, sợ nhìn thấy gian phòng nàng đã từng ở. Gian phòng ấy lại cứ hiện hữu trước mắt không tránh được, cảnh còn người mất. Hai câu sau là ý hối hận, nếu đã không có duyên phận với nhau thì không nên có tình ý với nàng sâu đậm đến vậy. Tình cảm dạt dào đến thế, tới mức khó có thể phai nhòa. Chỉ cần nghĩ đến nàng là đau lòng đến rơi lệ, càng nhớ càng hận.

Lan khâm: hương thơm từ tay áo, còn ám chỉ tình cảm nam nữ, tình cảm dạt dào với người yêu. “Lan khâm thân kết” chính là tình nồng ý đậm với nàng ấy :) Vừa chỉ sự đau buồn của Nạp Lan vừa nói lên tình cảm của Khang Hy...)

Lúc hoàng hôn trời đổ tuyết lớn, tuyết như bông, rơi ào ào cả đêm. Tỉnh giấc vào sáng ngày hôm sau, nhìn ra ngoài cửa sổ bằng giấy trắng mỏng manh, nhà nhà đều được phủ tuyết. Trông từ xa chỉ thấy một mảng trắng xoá.

Hôm nay lại không có ca trực, thế nhưng Dung Nhược vẫn dậy sớm như cũ. A hoàn hầu hạ hẩn súc miệng nước muối, thay y phục. Đại a hoàn Hà Bảo cầm chiếc áo choàng xanh dương đến bên nói: “Lão thái thái sai người tới bảo thiếu gia tới ăn sáng.” Nàng vừa nói vừa khẽ phất chiếc áo lên, choàng qua vai Dung Nhược.

Dung Nhược hơi cau mày, ánh mắt hướng ra ngoài, khung cảnh như được rắc muối, trong không trung còn có vô vàn sợi bông bay bay một cách yên tĩnh.

Hẩn ăn sáng xong rồi trở về từ Thượng Phòng lại đi thẳng đến thư phòng. Ở cuối hành lang gặp Cố Trinh Quán tiên sinh đang đứng đó ngắm tuyết, Dung Nhược nói: “Tuyết rơi đẹp thế này mà có vài vị bằng hữu (bạn bè) cùng nhâm nhi ly rượu thì mới hay.”

Cố Trinh Quán cười đáp: “Ta cũng nghĩ như thế.”

Dung Nhược liền sai người chuẩn bị tiệc rượu, rồi mời chư vị bằng hữu tới ngắm tuyết. Nghiêm Thăng Tôn, Từ Kiên Học, Khương Thần Anh đều đậu khoa thi Bác học hồng nho* mùa xuân năm nay, nhậm chức Sử quan hàn lâm.

* Bác học hồng nho: chỉ những học giả học vấn uyên bác.

Lâu nay mấy người có quan hệ thân thiết với nhau, lúc này cùng hân hoan đi đến nơi hẹn. Mấy người bọn họ đã lâu ngày không gặp, không ngừng nâng cốc cười nói vui vẻ. Rượu quá tam tuần, Từ Kiên Học mới nói: “Tiệc rượu hôm nay chúng ta cùng thi làm thơ đi, người thua bị phạt uống rượu.”

Mọi người ai cũng vỗ tay khen hay. Ngay lập tức liền tung xúc xắc, người đầu tiên bị nó chỉ tới lại chính là Cố Trinh Quán. Dung Nhược cười nói: “Là Lương Phần* đầu tiên.”

* Cố Trinh Quán tự Hoa Phong, hiệu Lương Phần

Dung Nhược tự mình cầm ấm rượu, đổ đầy ấp chén của Cố Trinh Quán, hẩn nói tiếp: “Mời Lương Phần huynh uống hết chén này rồi buông lời vàng ý ngọc, đệ xin lắng nghe.”

Cố Trinh Quán uống hết chén rượu, ngồi trầm ngâm không nói gì. Trong phòng, ngồi trên thảm trải đã rất ấm rồi, lại còn có cái lò sưởi bên cạnh, cái lò được dát vàng cực kì hoa lệ. Chỉ nghe thấy tiếng lách tách nhỏ nhỏ vang lên từ than đốt bên trong. Gã sai vặt nhẹ nhàng rón rén tiến lên thêm thức ăn, liếc mắt sang nhìn thấy cái đệm gấm thêu hoa sen, thật đúng là phú quý an nhàn vô cùng. Dung Nhược đã sai người mang một tờ giấy trắng và chuẩn bị bút mực từ lâu. Khoé môi Cố Trinh Quán hơi run, bỗng nhiên đứng dậy đi đến trước án khua bút một hồi.

Mọi người thấy sắc mặt hẩn khác thường, vội chạy tới vây quanh xem hẩn viết nên bài khởi xướng. Dung Nhược cầm tờ giấy, bắt giắc đọc to lên, là một đoạn “Kim lữ khúc”:

”Quý Tử bình an phủ?

Tiền quy lai, bình sinh vạn sự, nà kham hồi tử?

Hành lộ du du thùy úy tạ?

Mẫu lão gia bần tử ấu.

Kí bất khởi, tòng tiền bôi tửu.

Si mị bác nhân ứng kiến quán, tổng thâm tha, phúc vũ phiên vân!

Bằng dữ tuyết, chu toàn cửu.

Lệ ngân mạc tích ngư y thẩu.

Sở thiên nhai, y nhiên cốt nhục, kỉ gia năng cú?

Bỉ tự hồng nhan đa mệnh bạc, canh bất như kim hoàn hữu.

Chích tuyết tắc, khổ hàn nan thụ.

Nhập tái bao tư thừa nhất nặc, phán ô đầu, mã giác chung tương cứu.

Trí thử trát, quân hoài tỵ.”

(Bài thơ thể hiện sự quan tâm thân thiết và sự đồng tình an ủi của tác giả dành cho vị bằng hữu bị giáng chức điều đi xa. Đoạn đầu là những câu thăm hỏi ân cần. “Quý Tử* bình an phủ”: không phải là câu hàn huyên bình thường mà thể hiện sự quan tâm sâu sắc. “Bằng dữ tuyết”: ám chỉ sự trần trọc trần trở của tác giả và Ngô Triệu Khiên** dưới sự thống trị tàn khốc của triều Thanh.

Đoạn sau là an ủi bằng hữu và thể hiện rằng tác giả sẽ dốc lòng cứu giúp. “Trí thử trát, quân hoài tỵ”: an ủi bạn qua câu này, nên bớt buồn lo. Cả bài là tình cảm bạn bè chân thành.)

Dung Nhược cảm nhận được ý bi thương trong bài thơ, không khỏi hỏi rõ tình hình. Cố Trinh Quán kia chỉ đợi Dung Nhược hỏi, hần đáp: “Bằng hữu của ta - Ngô Hán Tra***, tài năng văn thơ kiệt xuất. Năm đó, thôn Mai truyền rằng: ba người Ngô Hán Tra, Trần Kỳ Niên, Bành Tổ Tấn được gọi là ”Tam phượng hoàng Giang Tả” (đại danh nằm ở hướng đông Trường Giang). Vì liên quan tới vụ án ở khoa thi Nam Vi mà lưu đầy tới Ninh Cổ Tháp. Nơi đó là phương bắc vô cùng lạnh, chắc bây giờ Hán Tra đang phải đục băng mà tìm đồ ăn. Thế mà Lương Phần lúc này uống rượu ăn thịt, ở trong gian phòng ấm áp, cùng ngắm tuyết với chư vị bằng hữu. Nhớ đến Hán Tra thật xấu hổ không nói nên lời.”

*, **, ***: chỉ Ngô Triệu Khiên, tự Hán Tra, hiệu Quý Tử

Lòng ngực Dung Nhược phập phồng, hần cất cao giọng nói: “Hà lương sinh biệt chi thi, sơn dương tử hữu chi truyện, đắc thử nhi tam” . Trong ba ngàn sáu trăm ngày*, đệ sẽ nhận là việc của mình, chỉ cần huynh cần dặn một lời.”

* Sau này chỉ mất năm năm đã cứu được.

Sơn dương tử hữu: theo “Tấn Thư - Hương Tú truyện” ghi lại: Hương Tú ở tỉnh Sơn Dương cũ, nghe người hàng xóm thổi sáo, âm thanh bi thương đầy oán khí, khiến hần nhớ lại những người bằng hữu đã qua đời, viết bài “Tư Cự Phú” (Nhớ tình xưa)

Hà Lương sinh biệt: Thời Hán, Tô Vũ được cử đi sứ Hung Nô. Đây là câu chuyện chia cách với Lý Lăng. Theo “Hán Thư” ghi lại: “Chiêu đế lên ngôi, trong mấy năm, Hung Nô và Hán quan hệ hoà bình. Tô Vũ phải đi sứ sang Hung Nô, Lý Lăng mở tiệc rượu chúc mừng, có viết: ”Dị vực chi nhân, nhất biệt trường tuyết.” (Người đã đi nơi đất khách, chia ly khó có thể gặp lại)

Đắc thử nhi tam: thêm chuyện của Cố Trinh Quán và Ngô Triệu Khiên này nữa là ba câu chuyện cảm động về tình bằng hữu.

Cố Trinh Quán cực kì vui mừng đáp: “Một lời của công tử nặng ngàn vàng, Lương Phần hoàn toàn tin tưởng. Đại ân này không thể cảm tạ bằng lời.”

Dung Nhược không đáp lời, hần trầm ngâm, đặt tờ giấy xuống án rồi viết viết. Khương Thần Anh đứng cạnh hần, đọc to từng câu lên cho mọi người cùng nghe. Đó là một đoạn đối với “Kim lữ khúc”. Đến khi Khương Thần Anh đọc câu “Tuyết tắc sinh hoàn Ngô Quý Tử, toán nhân tiền, thử ngoại giai nhân sự” , mọi người đều cảm thấy xúc động. Dung Nhược viết tiếp câu cuối cùng: “Tri ngã giả, Lương Phần nhi” , Cố Trinh Quán đã rơi lệ từ lâu, hần nhìn chăm chăm vào Dung Nhược, cảm động mà nói: “Lương Phần có được người bằng hữu như công tử, kiếp này cũng không cầu gì hơn.”

, : ý bảo việc quan trọng nhất trước mắt chính là cứu người

Từ ngày đó về sau, Dung Nhược cố gắng hết sức tìm kiếm cơ hội để giải thoát cho Ngô Triệu Khiên kia, chỉ hận là không có. Trong lòng hần không vui, mỗi ngày đều ở trong phòng lạnh lẽo đối diện với quyển sách. Vì mấy ngày gần đây trời đều đổ tuyết lớn, Hà Bảo dẫn theo một đoàn a hoàn đi hốt tuyết, đổ đầy cái hũ rồi sai tên sai vật chôn xuống gốc cây mai. Đúng lúc này thì ngoài cổng có thiệp đưa tới, Hà Bảo liền vội chạy ra nhận, đem vào phòng bẩm với Dung Nhược: “Thiếu gia, phủ Dự thân vương sai người đưa thiệp tới.”

Dung Nhược cầm lấy đọc qua, thì ra là mời hần đến Vương phủ ngắm tuyết uống rượu. Hần vốn không muốn đi, tâm tư hần đang đặt tại chuyện cứu viện Ngô Triệu Khiên, bỗng chợt loé lên một suy nghĩ, hần

biết vị Dụ thân vương cao quý kia có tiếng nói trước mặt Hoàng đế, vậy sao không nghĩ cách thông qua Phúc Toàn.

Do gần đây Dung Nhược với Phúc Toàn qua lại dần thưa, mấy lần thiệp mời yến tiệc hẳn đều từ chối không đi thế nên Hà Bảo cứ ngỡ lần này cũng vậy. Không ngờ Dung Nhược lại sai bảo: “Đem áo choàng tới đây, bảo bọn họ chuẩn bị ngựa.” Nàng vội hầu hạ hẩn mặc áo, tiến tới tận cổng.

Phủ Dụ thân vương được xây từ năm Khang Hy thứ sáu. Phủ của thân vương, đương nhiên nguy nga lộng lẫy, hoa lệ đẹp đẽ. Dụ thân vương Phúc Toàn mở yến tiệc ở vườn hoa sau phủ. Một dãy hòn giả sơn quanh co, ẩn hiện thấp thoáng sau nó là hành lang với mái vòm cong cong. Phía xa xa của dãy giả sơn là một cái hồ, dưới hồ có đậu thuyền nhỏ. Hồ nước cũng kết băng thành một tấm kính mỏng trong suốt trên bề mặt từ lâu. Bao quanh gian phòng trên thuyền là hơn mười cây mai. Chưa đến mùa, hoa mai chưa nở bông, nhưng chỉ cần qua khoảng tháng nữa là hương mai sẽ ngào ngạt khắp nơi. Đi vào trong gian phòng, thậm chí đã được trải sẵn từ lâu, cả phòng được bao phủ bởi không khí ấm áp.

Đang ngồi đều là các vị hiển quý (chức tước cao) trong triều, Dung Nhược tiến tới, tiếng nhao nhao hàn huyên chào hỏi trên thuyền càng náo nhiệt.

Phúc Toàn lại giơ tay vỗ nhẹ một tiếng, vài tiểu a hoàn áo xanh đứng bên cửa sổ, vô cùng nhanh nhẹn chạy tới, đồng loạt kéo màn cửa ra. Bốn mặt của gian phòng trên thuyền đều được che bởi màn lớn, mọi người khẽ rùng mình. Thế nhưng chẳng ngờ là không có cơn gió lạnh nào thổi hắt vào mặt cả, nhìn chăm chú lên, hoá ra phía sau mấy cái màn lớn là lớp thủy tinh trong suốt của phương tây, thoát nhìn như không có gì ở đó. Cảnh tuyết khắp nơi ngập tràn trước mắt, thân ở trong phòng vẫn thấy ấm áp như tiết xuân.

Thủy tinh trong suốt phương tây kia, một thước (1/3m) vuông vẫn cũng có giá trên trời rồi, nhiều thủy tinh như thế mà tấm nào tấm nấy cũng cao cả trượng, mọi người chưa ai từng thấy cả. Bình thường thì quan lại, người giàu có cũng dùng kính thủy tinh làm cửa sổ, nhưng đường kính cũng chẳng quá một thước.

Tấm thủy tinh to như vậy, chỉ sợ rằng chỉ có hậu duệ quý tộc thiên hoàng mới xa xỉ đến thế. Giữa yến tiệc, có người không nhận được mà hô một tiếng: “Vương gia, tình này cảnh này mới gọi là ngấm tuyết chứ.”

Phúc Toàn cười đáp: “Dưới cửa kính thủy tinh uống rượu ngấm tuyết đúng là thú vui của cuộc đời.” Vừa quay mặt sang liền thấy Dung Nhược: “Hôm kia gặp Vạn Tuế Gia, Hoàng thượng còn nhắc muốn đi Nam Uyển ngấm tuyết. Chỉ tiếc mấy ngày gần đây bận rộn với việc triều chính, phải chờ tình hình Tứ Xuyên ổn định, đại giá mới có thể rời kinh được.”

Dung Nhược là ngự tiền thị vệ, nghe Phúc Toàn nói vậy, hẩn đáp: “Như vậy thì lễ nghi hộ tống cũng nên chuẩn bị sớm mới được.”

Phúc Toàn không khỏi cười cười: “Hoàng thượng mới cất nhắc nhạc phụ tương lai của ngươi - Pha Nhĩ Bồn lên làm Nội đại thần rồi, việc hộ tống lần này sẽ là nhiệm vụ đầu tiên của ông ấy từ sau khi nhậm chức.”

Chén rượu trong tay Dung Nhược khẽ run, vài giọt rượu văng ra. Phúc Toàn lại cực kì đặc ý với việc này, hẩn bảo: “Vạn Tuế Gia vẫn nhớ chuyện của ngươi, đã hỏi ta mấy lần rồi. Ngày tết nhất đưa lễ hồi môn... vẫn là để đến năm mới hãy đưa, qua mấy tháng nữa là có hỷ sự rồi.”

Chư vị trong gian phòng đồng thanh nói: “Cung hỷ Nạp Lan đại nhân.” Chén rượu tới tấp nâng lên kính. Trong lòng Dung Nhược đau đớn vô cùng, chỉ đành gượng nở một nụ cười. Một chén rượu nuốt xuống, cơn ho bỗng tới, vị cay nồng như xé cổ họng, hẩn không nhận được mà ho liên hồi. Chợt nghe có người nói: “Dưới cảnh sắc thế này cũng nên làm một vài bài thơ mới hay.” Mọi người nhao nhao, ai cũng tán thành, Dung Nhược nghe bọn họ ngấm nga, có lời hay ý đẹp nhớ người xưa, cũng có người tự đọc bài thơ mình mới viết. Một mình hẩn ngồi đây uống chén rượu. A hoàn đứng một bên bận rộn thêm rượu vào chén hẩn, hết chén này tới chén khác, bất giác đã thấy hơi say say, tai mặt ửng hồng.

Mọi người ồn ã đưa nhau bình luận lời thơ. Về lĩnh vực này Phúc Toàn không am hiểu cho lắm, hẩn quay sang thấy Dung Nhược liền nói: “Các vị đừng ồn ào nữa, Dung Nhược còn chưa lên tiếng đâu, để xem hẩn có câu thơ nào hay không.”

Dung Nhược đã gần say, hẩn lấy đôi đũa gõ gõ vào cái chén, ngâm inh ỏi:

”Mật sái chinh an vô sổ.

Minh mê viễn thụ.

Loạn sơn trọng điệp yếu nan phân, tự ngũ lí, mộng mộng vụ.

Trù trưởng tỏa song thâm xứ.

Thấp hoa khinh như.

Đương thì du dương đắc nhân liên, dã đô thị, nùng hương trợ.” *

*: Đây là bài “Lạc Dương xuân - Tuyết” của Nạp Lan Dung Nhược

Là một bài thơ miêu tả cảnh tuyết. Đoàn đầu là những bông tuyết bay toát loạn ở phía xa xa. Gần chỗ ngồi lại là tuyết trắng xóa mờ mịt yên tĩnh. Cây cối cùng núi non trùng điệp nơi xa ngút ngàn, thấp thoáng ẩn hiện dưới trận tuyết.

Đoạn sau: Tuyết bay vào qua song cửa sổ, từng bông từng bông nhỏ li ti như hoa trắng, lại khiến người ta có cảm giác thương yêu. Ngoài hình ảnh nhẹ nhàng yếu mềm của bông tuyết còn có “nùng hương” (hương thơm ngào ngạt) ẩn bên trong. Câu kết này rất hay, trong đó ẩn một ý tưởng mới, dẫn dắt độc giả liên tưởng xa hơn nữa.

Tiếng khen hay vang lên ầm ầm. Giữa lúc hoan hô ca ngợi bỗng nghe có tiếng cười nói bên ngoài: “Dã đô thị, nùng hương trợ’, thật là hay!”

Giọng nói vang dội. Mọi người giật mình, chỉ trong tích tắc mà cả gian phòng yên tĩnh hẳn, yên tĩnh tới mức gió tuyết bên ngoài rít gào cũng nghe rõ mồn một.

Cửa mở ra, tiếng giày loạt xoạt nhưng bước chân lại rất nhẹ nhàng. Mấy tên cận vệ xung quanh thái độ cung kính với người phía trước. Người nọ chỉ mặc một bộ áo gấm có lông cáo bên ngoài, khoác trên vai là chiếc áo choàng từ da cáo đen. Trên cổ áo từ lông chồn tía lộ ra một khuôn mặt tuần tú, khoé môi vẫn còn vương nét cười.

Tuy Phúc Toàn cũng đã hơi hơi say nhưng lúc này đã bị dọa đến tỉnh cả người, trong lúc hoang mang vẫn không quên hành đại lễ tiếp giá: “Hoàng thượng giá lâm, Phúc Toàn không đón tiếp từ xa. Xin Hoàng thượng trách phạt Phúc Toàn tội bất kính.”

Sắc mặt Hoàng đế có chút thanh thoi nhàn hạ, tự mình đỡ hần dậy: “Vì Trẫm thấy tuyết rơi nhiều... Nhớ lại tuyết lớn năm ngoái, phủ Thuận Thiên từng báo có nhà bị tuyết phủ nặng quá mà sập, dẫn tới thương vong. Lúc buổi trưa nhàn rồi Trẫm liền xuất cung đi xem sao, trên đường đi ngang qua phủ của khanh, tiện đi vào thăm. Là Trẫm không cho bọn họ đến báo. Trời đổ tuyết lớn, các khanh cũng thật biết cách hưởng thụ.”

Phúc Toàn lại thỉnh an tạ ơn rồi mới đứng lên cười đáp: “Lúc nào Hoàng thượng cũng lo lắng cho con dân, nô tài cùng chư vị đã không thể chia sẻ nỗi lo với Hoàng thượng mà lại ngồi đây uống rượu, đúng là vô cùng xấu hổ.”

“Trời tuyết lớn thế này vốn nên trốn một chỗ uống rượu, chỗ này của khanh thật ấm áp.” Hoàng đế vừa nói vừa cời dải lụa đen thêu viền vàng ở cổ, Lương Cửu Công liền tới giúp Hoàng đế cời áo choàng rồi giữ lấy. Hoàng đế thấy mọi người đều đang quỳ liền bảo: “Đứng dậy cả đi.”

Mọi người tạ ơn xong đứng dậy, cung kính đứng cúi đầu. Hoàng đế vốn là người thông minh, thấy cảnh cả gian phòng lặng im phẳng phắc, hần cười: “Trẫm vừa tới đã khiến các khanh thấy gò bó rồi. Cảnh tuyết trong hoa viên này thật đẹp. Phúc Toàn, Dung Nhược, hai khanh đến đây cùng Trẫm đi dạo.”

Phúc Toàn cũng Nạp Lan đều đáp “vâng”. Vì bên ngoài tuyết vẫn đang bay lả tả nên Phúc Toàn đón lấy chiếc áo từ Lương Cửu Công rồi tự mình hầu hạ Hoàng đế mặc lên. Mấy người vây quanh Hoàng đế rời thuyền, đi theo dãy giả sơn quanh co kia. Hoàng đế thấy Phúc Toàn đội chiếc mũ ấm chột bật cười: “Khanh còn nhớ không, năm đó hai chúng ta thừa lúc Am Đạt buồn ngủ, trốn khỏi thư phòng qua cửa sổ, chạy tới hoa viên nghịch tuyết. Cuối cùng không biết là vì giận nhau chuyện gì mà cãi nhau một trận. Trẫm ngã lăn xuống tuyết, may mà không bị làm sao. Giơ tay giật lấy chiếc mũ ấm mới tinh của khanh rồi ném luôn xuống hồ, lúc ấy khanh tức đến mức hung hăng vung tay đâm Trẫm một cái, khiến mũi Trẫm thâm sì.”

Phúc Toàn cười: “Tất nhiên là vẫn nhớ, cãi nhau âm ỉ tới mức Hoàng A Mã cũng biết. Hoàng A Mã tức giận vô cùng, phạt chúng ta quỳ trước Tiên Phụng điện gần hai canh giờ, cuối cùng vẫn may là Đồng Ngạc quý phi xin cho.....” Nói tới đây mới biết mình lỡ lời, liền im bặt. Sắc mặt có chút miễn cưỡng. Hoàng đế giả vờ như chưa nghe thấy, chuyển sang chuyện khác: “Cây cối trong vườn này của khanh cũng rất đẹp.”

Trước mắt là một cây tùng lớn, che hẳn một vách tường đá xanh. Cây tùng đó được trồng từ khi mới xây vườn, cũng đã được hơn hai mươi năm. Gió thổi qua, tiếng cành lá reo rào rào như tuyết rơi. Tuyết đọng trên từng cành cây rơi lả tả xuống đất. Bỗng nhiên thấy một khối gì đó như một bọc vải nhung, nhảy vọt từ trên cây xuống đất. Hoá ra là một chú sóc con, nó thấy có người liền vội vàng lùi mất. Hoàng đế nhảy mắt ra lệnh: “Bắt lấy nó!”

Con sóc kia trốn rất nhanh, nhưng Hoàng đế vì hành xuất cung, cận vệ hộ tống đều là ngự tiền thị vệ giỏi nhất, ai ai cũng nhanh nhẹn. Hơn mười người chạy tản ra xa, vây quanh bốn phía nhằm dồn bắt con sóc.

Con sóc kia lúng túng, kinh hoảng, lập tức chạy về hướng ba người đang đứng. Nạp Lan nhanh mắt, tay tóm được cái đuôi lông nhung của nó. Nó kêu la ư ư một lúc cũng không thoát được bàn tay kia.

Phúc Toàn liền sai người đem chiếc lồng sắt tới. Tổng quản thái giám phủ Dụ thân vương - Quách Hưng Hải rất nhanh nhẹn, chỉ chốc lát đã mang tới một chiếc lồng vàng tinh xảo tới.

“Lồng nhỏ không có sẵn, may mà có cái lồng này, cũng đỡ phí phạm.” Phúc Toàn cười.

Hoàng đế thấy chiếc lồng chim rất khéo léo, bên ngoài còn chạm trổ hoa văn hình ảnh đồng cỏ được dát vàng, hần nói: “Cái lồng này đúng là hảo hạng. Lồng nhỏ như vậy thì nhốt chim gì?”

Phúc Toàn vừa cười hì hì vừa đáp: “Nô tài có nuôi một con chim màu xanh thẫm. Cái lồng này là để lúc đi kiệu thì nhốt nó vào rồi mang theo. Hôm trước bọn người hầu thay thức ăn cho nó, không cẩn thận làm chim tức bay mất, làm nô tài buồn bã bao nhiêu, chỉ nghĩ thôi hết rồi, số nó là được phóng sinh đi, chỉ còn lại cái lồng không này... Không ngờ hôm nay nó lại hữu dụng với Vạn Tuế Gia, đúng là phúc của nô tài.”

Con sóc trong tay Nạp Lan vẫn đang kêu gào giãy dụa một cách liều mạng. Nó cào vào lòng bàn tay Nạp Lan khiến vài giọt máu chảy ra từ vết xước. Nạp Lan sợ nó giãy dụa thoát được liền rút cái đai lưng ra, quần quanh mấy cái móng vuốt của con sóc rồi buộc thắt nút lại.

Con sóc không giãy được nữa, Nạp Lan bỏ nó vào trong lồng, Dùng cái khoá mạ vàng tinh xảo kia khoá lại. Phúc Toàn cầm lấy, tự mình đưa cho Lương Cửu Công. Trời có tuyết, âm u u ám, ngày đông lại ngắn, chỉ trong một lát sắc trời đã hơi tối. Vì Hoàng đế vì hành nên Phúc Toàn cứ thấp thỏm mãi không yên.

Hoàng đế hiểu tâm trạng hần nên nói: “Trẫm hồi cung, đỡ cho khanh phải lo lắng trong lòng.”

“Trước mắt chỉ sợ lại có tuyết rơi lớn hơn, đường đi trơn trượt, một lúc nữa trời sẽ tối đen mất, Hoàng thượng vẫn nên hồi cung sớm một chút, cũng tránh cho Thái hoàng thái hậu, Thái hậu - hai vị lão nhân gia lo lắng. Hoàng thượng bảo trọng long thể, cũng là đã vì bề tôi như nô tài rồi.” Phúc Toàn cung kính nói.

Hoàng thượng cười: “Đuổi Trẫm đi thì là đuổi Trẫm đi, Trẫm đưa khanh cái bậc thang, khanh lại nói rõ hết cả ra.”

“Hoàng thượng thương cảm nô tài, đương nhiên nô tài phải thuận theo cái thang mà trèo lên.”

Vì đang vì hành nên tránh không quá rêu rao, Phúc Toàn vẫn tự mình tiễn Hoàng đế đi ra cổng chính, cùng Nạp Lan giúp Hoàng đế lên ngựa. Tuyết bay trên trời dày đặc, đại đội thị vệ vây quanh ngự giá, tiếng chuông leng keng, càng đi càng xa nhìn không rõ nữa. Chỉ nhìn thấy những bông tuyết kia, vẫn liên tiếp rơi từ trên xuống.

Hoàng đế về Tử Cấm Thành thì trời đã gần tối đen. Lúc hần xuất cung cũng không ồn ào, hồi cung lại trong im lặng. Cung Càn Thanh vừa lên đèn, Hoạ Châu bỗng thấy hần tiến vào, trên chiếc áo choàng đen phủ đầy tuyết trắng. Phía sau có Lương Cửu Công đi theo, cũng bị tuyết phủ lên cả người. Hoạ Châu giật mình, vội chạy tới giúp Hoàng đế cởi mũ, cởi áo choàng giao cho tên tiểu thái giám giữ lấy, mang ra ngoài phủ tuyết.

Trong nôan các vốn dĩ rất ấm áp. Lông mi, mặt mũi Hoàng đế còn vương mấy bông tuyết, trước cái ấm này, tuyết tan, khuôn mặt cứ trơn bóng. Thay y phục xong lại cầm khăn nóng tới lau mặt, xong xuôi mới

truyền cơm tối và điếm tâm lên.

Lâm Lang dâng sữa nóng vào thì thấy Hoàng đế đang ăn tối liền lui xuống theo quy củ. Đợi Hoàng đế ăn xong, nàng mới đổi trà nóng dâng tới. Vì thời tiết giá lạnh, Hoàng đế đội tuyết đi một vòng quanh chín thành, chắc chắn cũng đã uống vài chén rượu. Tròng ki trong noãn các cực kì ấm áp, Hoàng đế chỉ mặc một y phục thường ngày mỏng manh.

18. Chương 08:phần 2

Vì uống rượu nên trên mặt hần hơi nóng. Cầm chén trà nóng hồi lên, không vội uống mà đem chén trà đặt xuống bàn. Hần chợt nhớ ra một chuyện, cười nhẹ mà nói: “Có thứ này cho nàng.” Nhìn sang Lương Cửu Công, Lương Cửu Công hiểu ngay, vội đi lấy.

Trước mặt Lâm Lang là một chiếc lồng sắt mạ vàng tinh xảo. Trong đó có nhốt một con sóc nhỏ, đôi mắt đen nhánh to tròn, đang trừng mắt nhìn nàng. Nàng bật cười, nhẹ nhàng ôm lấy chiếc lồng. Trên má trái vừa cười đã thấp thoáng thấy má lúm đồng tiền.

Hoàng đế đứng dậy cầm lấy chiếc lồng: “Đẻ Trẫm bắt ra cho nàng nhìn.” Lương Cửu Công thấy cảnh này đã yên lặng lui xuống từ lâu.

Con sóc đã vùng vẫy một lúc, hiện giờ nằm im re run rẩy trong lòng bàn tay Hoàng đế. Lâm Lang thấy nó dễ thương ngoan ngoãn, liền khẽ vuốt lớp lông nhưng ở đuôi nó, bất giác nói: “Thật là thú vị.”

Hoàng đế thấy nàng cười xinh đẹp, dưới ánh đèn chỉ cảm thấy rực rỡ như ngọc sáng, đẹp dễ rạn vỡ. Má lúm đồng tiền lộ ra như nụ hoa mai, hương thơm lan tỏa. Hoàng đế cười nói: “Cẩn thận nó cắn nàng đấy.” Nói xong liền nhẹ nhàng đặt con sóc vào bàn tay nàng.

Nàng thấy con sóc bị buộc bởi dây lưng, đáng thương vô cùng. Cái dây lưng vốn chỉ thắt hờ, nàng khẽ cởi ra, hai đầu dây lưng đều gắn ngọc, trước mặt còn có hình chữ triện vô cùng quen thuộc.

Trong nháy mắt, nụ cười trên khoé môi nàng cứng lại, cứ như bị đông giữa tuyết lạnh buốt, đến lúc phủ ngũ tạng cũng lạnh buốt đến tận xương. Không để ý một chút, con sóc đã nhảy lên một cái rồi trốn mất.

Lúc này nàng mới giật mình hoảng hồn, khẽ kêu “ai” một tiếng, vội vàng bắt lấy. Con sóc kia lại nhảy lên, nháy mắt đã nhảy lên trên tròng ki rồi chui thẳng xuống phía dưới cái gối. Hoàng đế nhanh nhẹn, kịp thời nhấc cái gối lên. Con sóc nhỏ xíu, kêu chít chít một tiếng rồi nhanh như tên bắn chạy xuống dưới gầm thảm trên tròng ki. Lâm Lang vô đến, nó thoát được mấy lần, vô cùng nhanh. Đuổi đuổi bắt bắt, nó lại lên tới dưới chân bàn trên tròng ki, ánh mắt trừng trừng nhìn hai người.

Tây Noãn Các vốn là phòng ngủ của Hoàng đế, Lâm Lang không dám sờ loạn vào đồ dùng của hần. Hoàng đế vỗ nhẹ lên trên chiếc bàn, quả nhiên con sóc nhảy ra, Lâm Lang nóng lòng, nghiêng người vô đến. Không ngờ Hoàng đế cùng lúc đang tay bắt con sóc. Nàng không kịp lùi lại, chỉ cảm thấy trời long đất lở, người đã ngã soài lên tròng ki. May là lớp thảm trên đó rất dày nên nàng không đau. Khuôn mặt Hoàng đế ở ngay bên cạnh, nghe thấy cả tiếng hô hấp của hần. Trong hơi thở còn vương mùi rượu thơm. Nàng bối rối, theo bản năng xoay mặt sang một bên.

Cổ trắng mịn hiện lên dưới lớp áo xanh, Hoàng đế không tự chủ được mà hôn xuống. Cả người nàng lạnh run, như nhụy hoa run rẩy trước gió lạnh, thật khiến người ta thương yêu.

Trong đầu nàng trống rỗng, trước môi bỗng nóng bỏng. Bàn tay vẫn nắm chặt dải dây lưng kia. Lòng bàn tay lại đổ một lớp mồ hôi. Phía sau lưng thì lúc nóng lúc lạnh, từng trận từng trận dồn dập, giống như lúc bị ôm nặng vậy. Trong tai cứ ong lên từng hồi.

Gió tuyết bên ngoài vọng qua song cửa sổ, vang lên tiếng rào rào.

Đồng hồ phương tây đổ chuông báo 11 giờ, Lương Cửu Công thấy đã đến giờ tỵ, đợi không nổi nữa, hần yên lặng đi vào Tây Noãn Các. Nhìn thấy giá cấm nên có 18 cây khắc hình rồng uốn lượn quanh thân, cây nào cây nấy to bằng bắp tay, đã cháy hơn phân nửa, sáp nến đỏ hồng đang chảy xuống dưới rồi dần đông lại. Màn màu vàng buông thông, dải lụa buộc màn vắt bừa trên đất. Bốn phía yên lặng. Bất chợt nghe

tiếng ư ư, hoá ra là con sóc kia. Không biết chạy ra từ chỗ nào, vừa thấy Lương Cửu Công nó lại nhảy ngay vào sau màn.

Lương Cửu Công liền đi nhẹ nhàng ra ngoài, thái giám Kính Sự Phòng - Phùng Tứ Kinh đứng ở hành lang, thấy hắn đi ra thì cất giọng hỏi nhỏ: “Giờ này rồi sao Vạn Tuế Gia vẫn chưa nghỉ ngơi?”

Lương Cửu Công đáp: “Vạn Tuế Gia đã đi nghỉ rồi, người cũng về phòng nghỉ ngơi đi.” Phùng Tứ Kinh ngăn người, liú liú nói: “Nhưng... cung nữ hầu hạ trà nước - Lâm Lang vẫn đang ở trong Tây Noãn Các...” nói chưa hết câu đã tự hiểu ra. Hắn hít vào một hơi, càng lúc càng mông lung không biết nên làm thế nào. Hành lang bỗng có gió lớn, hắn lạnh đến run người, hai hàm răng va vào nhau, sau một lúc lâu mới nói: “Lương Am Đạt, việc ngày hôm nay nên ghi lại thế nào đây, như thế này không đúng quy củ.”

Lương Cửu Công tức giận: “Quy củ... Lúc này người còn muốn nhắc quy củ với Vạn Tuế Gia?” Dừng một lúc rồi nói tiếp: “Đúng là đồ không có não, việc hôm nay bỏ qua, không được ghi lại. Sao người không hiểu ý tứ của Vạn Tuế Gia gì cả vậy?”

Phùng Tứ Kinh cảm kích vô cùng, phúi hai tay áo xuống rồi quỳ trên đất, nói: “Đa tạ Am Đạt chỉ dạy.”

Đã gần đến tháng chạp, trong cung cũng rảnh rang hơn. Đồng Quý Phi nắm quyền cai quản lục cung nên càng đến ngày Tết lại càng bận rộn. Nàng phải quyết định đủ loại việc nhỏ nhặt, tặng phẩm các nơi, rồi yến tiệc năm mới... Đều là mấy chuyện khiến người ta đau đầu, hơn nữa, chúng đều liên quan tới quốc thể, không cho phép được sơ sẩy chút nào. Sau khi nghe người ở phủ Nội Vụ bẩm báo xong, nàng chỉ thấy cái huyết Thái Dương kia lại đau nhức, cũng đau đầu nữa. Nàng gọi cung nữ bên người: “Đem chậu than kia để ra xa, khói than ám cả người rồi.”

Cung nữ vội vâng lệnh. Bọn tiểu thái giám đi tới nhắc chậu than đi. Bên ngoài có người tiến vào báo: “Chủ nhân, An chủ nhân tới.”

An Tần vẫn hay lui tới, cũng không câu nệ lễ nghi, chỉ quỳ gối nói: “Thỉnh an Quý Phi.”

Đồng Quý Phi vội sai người đỡ dậy, rồi bảo: “Muội muội mau ngồi đi.”

An Tần ngồi trên ghế phía đầu tràng kỉ. Đồng Quý Phi nghiêng người dựa trên chiếc gối, mặc một bộ áo gấm vàng thường ngày, cổ áo, tay áo đều có một lớp lông cáo trắng muốt, làm nổi lên khuôn mặt tái nhợt. An Tần nói: “Tỷ tỷ phải giữ gìn sức khỏe, gần đây muội thấy tỷ đã gầy hẳn đi.”

Đồng Quý Phi khẽ thở dài: “Ai mà không muốn nghỉ ngơi cơ chứ. Hậu cung có mấy ngàn người trên dưới, mỗi ngày đều có hơn mười việc lớn nhỏ. Hôm kia Vạn Tuế Gia còn đến thăm tỷ, cười cười nói nói, bảo tỷ còn bận bịu hơn Vạn Tuế Gia ở trên triều.”

Trong lòng An Tần chua xót: “Hoàng thượng vẫn nhớ thương tới tỷ tỷ. Cứ ba năm ngày là lại đến thăm tỷ.”

Cung nữ dâng lên một bát ngọc, Đồng Quý Phi cầm thìa bạc múc lên, nhấp một chút rồi lại buông xuống không uống nữa. An Tần vội nói: “Canh tổ yến là bổ nhất, tỷ tỷ cố gắng uống một chút.”

Đồng Quý Phi nhẹ nhàng lắc đầu, An Tần thấy trên tường quanh tràng kỉ dán đầy những bức tranh nhằm giảm khí lạnh, nàng nói: “Năm nay thật lạnh, vừa vào tháng chín là tuyết rơi hết trận này đến trận khác không dừng. Ai da, ngày tháng trôi thật nhanh, lại đến cuối năm.” An Tần có vẻ nhớ lại: “Chắc là Nghi Tần sắp sinh rồi.”

Đồng Quý Phi đáp: “Có lẽ là trong tháng chạp, hôm trước Vạn Tuế Gia còn hỏi tỷ chuyện này, tỷ bẩm đã phái người đến đó hầu hạ rồi.”

An Tần tiếp lời: “Tiểu Thất nhà Quách Lạc La là người Vạn Tuế Gia thương yêu, nếu bây giờ còn hạ sinh một vị tiểu A Ca, không biết rồi Hoàng thượng sẽ sung ái đến mức nào nữa.”

Đồng Quý Phi cười nhẹ: “Tuy Nghi Tần cũng rất mong muốn như vậy, nhưng tỷ thấy, Vạn Tuế Gia sẽ không quá thiên vị nàng ta đâu.” An Tần có câu nói sắp nói ra, nhưng lại rút lại, bày ra dáng vẻ nhàn nhai: “Không biết mấy ngày nay tỷ tỷ có nghe thấy chuyện long thể Hoàng thượng không khoẻ hay không?”

Đồng Quý Phi giật mình ngạc nhiên: “Sao cơ? Tỷ đâu có nghe thấy truyền ngự y? Muội muội nghe được những gì rồi?”

Mặt An Tần dần ửng hồng lên, đáp nhỏ: “Hoá ra là muội nghĩ lung tung. Vì ngày nọ bất ngờ nghe được người của Kính Sự Phòng nói hai mươi ngày gần đây Vạn Tuế Gia đều nói ”Lui!”

Đồng Quý Phi cũng đỏ bừng mặt. Tuy là nàng cũng cảm thấy chuyện này không bình thường, nhưng hai người đều đang trẻ trung, ngại ngùng, không dám mặt dày mà bàn luận chuyện phòng the. Nàng chỉ cười đáp “ừ” một tiếng rồi chuyển sang chuyện khác.

Đến tối, Đồng Quý Phi đi thỉnh an Thái hoàng thái hậu, ngồi lâu hơn hàng ngày một lúc. Đang lúc kể mấy chuyện hậu cung thú vị cho Thái hoàng thái hậu nghe đỡ buồn chán thì có cung nữ cười dịu dàng tiến vào báo: “Thái hoàng thái hậu, Vạn Tuế Gia tới rồi.” Đồng Quý Phi vội vàng đứng dậy.

Mỗi ngày vào buổi chiều Hoàng đế đều đi thỉnh an Thái hoàng thái hậu, vô cùng thân thiết. Thỉnh an xong đứng lên, Thái hoàng thái hậu nói: “Lên tràng kỉ ngồi, trên đó ấm áp.” Lại gọi Đồng Quý Phi: “Cháu cũng ngồi đi, đều là người một nhà, đóng cửa lại, không cần để ý quy củ.”

Đồng Quý Phi vâng lời, nghiêng mình ngồi xuống. Thái hoàng thái hậu nhìn chăm chú vào Hoàng đế: “Ngoài trời lại có tuyết à? Sao không bảo người đem ô? Trên mũ Hoàng thượng vẫn còn tuyết kia.”

Hoàng đế cười đáp: “Tôn nhi (cháu) có đội mũ tránh tuyết (kiểu khăn quăn như người Ả rập), vào điện mới tháo xuống.” Thái hoàng thái hậu gật gật đầu, cười: “Đạo gần đây ta thấy sắc mặt Hoàng thượng rất tốt, chắc chắn là trong lòng đang vô cùng vui vẻ thoải mái.”

“Tổ mẫu sáng suốt. Đồ Hải đã vào Tứ Xuyên, Triệu Lương Đống, Vương Tiến Bảo cũng hạ được vài thành. Tình hình trước mắt thì tới mùa xuân sang năm, thành khó đánh nhất ở Tứ Xuyên cũng sẽ hạ được. Chúng ta có thể đánh thẳng tới Vân Nam, một đường dẹp yên Ngô Phiên.” Hoàng đế vui vẻ nói.

Quả nhiên Thái hoàng thái hậu vô cùng mừng rỡ, vừa cười vừa nói liên hồi: “Tốt quá, tốt quá!”

Đồng Quý Phi thấy câu chuyện liên quan đến việc triều chính thì chỉ ngồi một bên cười mà không nói gì.

Ba người tổ tôn (bà cháu) lại nói chuyện thêm một lúc nữa. Do nghe thấy tiếng gió tuyết rít mạnh bên ngoài cửa sổ nên Thái hoàng thái hậu bảo: “Trời tối, đường lại trơn, quanh co. Ta cũng mệt rồi, các cháu về đi. Nhất là Đồng Giai Thị, buổi tối có gió tuyết lạnh, thân thể lại không khoẻ, đừng để bị nhiễm gió lạnh.”

Hoàng đế cùng Đồng Quý Phi đã đứng dậy từ lâu, Đồng Quý Phi đáp: “Tạ Thái hoàng thái hậu quan tâm, cháu ngồi kiệu ấm đến đây nên không sao đâu.”, rồi cùng hành lễ với Hoàng đế xong xuôi mới cáo từ lui về.

Đồng Quý Phi khoác chiếc áo choàng hoa văn đẹp đẽ đang đứng run run ở hành lang, gió lạnh thổi đến khiến sắc mặt nàng nhợt nhạt. Hoàng đế xưa nay rất khách khí với vị biểu muội này của mình, hần bảo: “Trời nhanh tối như hôm nay, thân thể nàng đã không khoẻ thì nên đến thỉnh an Thái hoàng thái hậu sớm hơn ngày thường, cũng tránh phải đội gió đội tuyết trở về.”

Đồng Quý Phi đáp nhỏ: “Tạ Hoàng thượng quan tâm.” Trong lòng vẫn còn chuyện muốn hỏi nhưng nàng chỉ cúi đầu yên lặng. Hoàng đế hỏi: “Có chuyện muốn nói sao?”

“Không có.” Nàng đáp, “Hoàng thượng bảo trọng, chính là phúc của thần thiếp.”

Hoàng đế thấy nàng không chịu nói, cũng bỏ qua. Hần xoay người bước lên kiệu vàng ấm áp. Ánh mắt Đồng Quý Phi dõi theo nhóm thái giám vây quanh, cả đoàn người đi xa dần, lúc này nàng mới lên kiệu của mình.

Hoàng đế vẫn luôn rất tinh tế, về đến cung Càn Thanh, hần xuống kiệu liền hỏi Lương Cửu Công: “Hôm nay Đồng Quý Phi có phái người qua không?”

Lương Cửu Công ngăn người, đáp: “Bẩm Hoàng thượng, Đồng chủ nhân không hề phái người tới. Chỉ là chiều hôm nay bỗng nhiên có nghe nói chỗ Đồng Quý Phi có truyền thái giám Kính Sự Phòng qua hỏi vài việc.”

Hoàng đế nghe xong đã hiểu ra ít nhiều. Ngắc đầu thấy Lâm Lang tiến vào, không kìm được mà nở nụ cười. Lâm Lang thấy hần cứ nhìn chăm chăm vào nàng, mặt mũi không khỏi ửng hồng. Sau một lúc nàng mới bình thần ngắc đầu lên, làm như không có chuyện gì.

Hoàng đế vô cùng dịu dàng, hỏi nàng: “Trẫm đi lâu như thế, nàng đã làm những gì?”

Lâm Lang đáp: “Không phải Vạn Tuế Gia nói muốn uống trà hạt sen sao? Lâm Lang đi bảo phòng ngự trà bóc hạt sen.”

Hoàng đế “ừ” một tiếng rồi nói: “Ngoài trời tuyết lại rơi.” Vì trên bàn ở tròng kị có đặt cam sành mới cống từ Quảng Tây đến, Hoàng đế liền cầm lấy một quả đưa cho nàng. Lâm Lang đang muốn lui xuống đi lấy con dao bạc thì hần rút ra một con dao nhỏ tráng men khảm vàng từ thắt lưng ra, đưa cho nàng. Nàng cúi đầu nhẹ nhàng cắt vỏ cam.

Hoàng đế ngửi thấy hương cam ngào ngạt, lẫn với mùi hương nhẹ nhàng sâu kín quen thuộc kia. Hoàng đế nắm lấy tay nàng, bàn tay mềm mại trắng mịn khiến lòng hần rung động, hần vịnh một câu thơ: “Tĩnh đạo như thủy, ngô diêm thắng tuyết, tiêm thủ phá tân chanh. ”

Dưới ánh đèn thấy hai gò má hồng hồng như say rượu của nàng, đôi mắt sáng lay động. Qua một lúc lâu mới thấy nàng khẽ đáp: “Mã hoạt sương nùng, bất như hưu khứ, trực thị thiếu nhân hành. ”

Hoàng đế cười nhẹ một cái, nhin không được mà ôm nàng vào lòng. Vì noãn các ẩm áp, nên nàng chỉ mặc chiếc áo có lông ấm ở cổ màu xám như lông chuột. Hoàng đế thấy eo nàng nhỏ nhắn, thừa sức nắm bằng một tay, xinh đẹp ngất hương làm say lòng người, hần nói nhỏ: “Trầm may mắn hơn Triệu quan gia* kia nhiều!”

* Chỉ Tổng Thái Tổ - Triệu Khuông Dận

, : Trích bài “Thiếu niên du - Cầm cự” của Chu Bang Ngạn thời Tống. Tương truyền Tống Thái Tổ và Chu Bang Ngạn đều yêu thương Lý Sư Sư. Một hôm, Chu Bang Ngạn đang ở bên Lý Sư Sư thì Hoàng đế tới, hần đành phải trốn xuống gầm giường, tận tai tận mắt nhìn thấy hai người kia tình cảm. Hoàng đế mang cam sành Giang Nam mới cống cho Lý Sư Sư, vừa ăn vừa nói nhau nghe những lời đường mật. Sau hôm đó Chu Bang Ngạn mới viết bài thơ “Thiếu niên du - Cầm cự”:

”Tĩnh đạo như thủy, ngô diêm thắng tuyết, tiêm thủ phá tân chanh.

Cầm ác sơ ôn, thú hương bất đoạn, tương đối tọa điều sanh.

Đê thanh vấn: ”Hương thù hành túc, thành thượng dĩ tam canh.

Mã hoạt sương nùng, bất như hưu khứ, trực thị thiếu nhân hành.”

Đoạn đầu là một không khí vô cùng ẩm áp tình cảm, ngón tay thon của người con gái bóc vỏ cam, có con dao sắc và đĩa muối bên cạnh. Đoạn sau là lời khuyên đầy tình cảm của nàng, đã canh ba, đường trơn trượt, ngựa khó đi, chi bằng hãy ở lại đây đêm nay...

Mặt nàng đỏ bừng, nàng không đáp lời. Gió bắc rít bên ngoài, đập vào cánh cửa sổ, phát ra tiếng tạch tạch. Hần nghe tiếng hô hấp nhẹ nhàng của nàng mà tim cũng đập thình thịch liên hồi. Tóc của nàng xoã xuống mặt hần, hần nguyện cứ để như thế mãi, thật lâu, thật lâu.

Lâm Lang nghe tiếng tách tách từ than cháy trong lò sưởi. Cánh tay ôm nàng của Hoàng đế rất ẩm áp. Trong ống tay áo còn ngào ngạt mùi hương Long Tiên, lòng nàng dần bình lặng lại. Hoàng đế nói: “Trong cung đúng là không làm người ta yên ổn, đợi đến cuối năm ổn định, chúng ta đi Nam Uyển.” Giọng nói càng lúc càng nhỏ, dần dần biến thành tiếng thì thầm bên tai. Tiếng hô hấp của hần vọng tới, hơi thở ẩm áp vẩn vút tới lui sau tai nàng, vừa nhẹ nhàng vừa yếu ớt. Giá nên bên sườn có hơn mười cây nến đang cháy sáng rực, chiếu sáng một hồi ái ân.

Mãi đến tháng 12 năm Đinh Mão, đại giá mới đi khỏi Vĩnh Định Môn, đi về hướng Nam Uyển. Ngày hôm đó hiếm khi mới được một ngày trời nắng đẹp, mặt trời chiếu xuống lớp tuyết dày, phát ra những tia sáng vàng kim loá mắt.

Hai bên đường đi đều được giăng bạt màu vàng. Sương thấm vào làm nó ướt đầm rồi đông cứng lại từ lâu. Quan viên cùng ba doanh tướng sĩ, đại đội nhân mã hộ tống vây quanh một đoàn mười sáu người cùng ngự giá bằng gỗ, nước sơn đỏ thẫm, lắn bánh một cách đều đặn. Gió sáng sớm thổi vào những chiếc ô và lá cờ giữa hàng ngũ, làm nó bay phấp phới.

Pha Nhĩ Bồn lĩnh việc của Nội đại thần, cười con ngựa đi theo sát phía sau ngự giá. Chợt thấy Hoàng đế vén màn xe lên, vẫy một cái, lại là vẫy hướng Nạp lan Dung Nhược. Nạp Lan vội phi ngựa đến gần, cách

Hoàng đế một cái cửa sổ xe. Hoàng đế trầm ngâm một lúc rồi mới sai bảo hấn: “Khanh đi lo liệu cho xe phía sau.”

Nạp Lan lĩnh chỉ, xoay ngựa đi về phía sau hàng ngũ. Phía sau đều là xe ngựa của hậu cung, Nạp Lan thấy một chiếc xe màu xanh như màu y phục của cung nữ, bánh xe lớn sơn màu đỏ, không biết là xe của vị phi tần nào theo tùng, trong lòng hấn tuy cảm thấy kì lạ nhưng Hoàng đế phái hấn qua đây, hấn đành ghì cương ngựa, đi bên sườn xe không nhanh cũng không chậm.

Vì thời tiết nắng ấm nên trên đường tuyết đang dần tan, cực kì khó đi. Dưới bánh xe và vó ngựa đều là bùn, tuyết bắn, bắn lên tung toé. Ngựa đi chậm nên xe ngựa cũng không đi nhanh được. Nạp Lan cảm cương đi lững thững, dường như có chút thất thần. Đúng lúc này thì trên đường có một hố sâu, vốn được lấp bởi đất đỏ rồi, nhưng khi đại đội nhân mã giẫm đạp lên nó cùng với nước tuyết tan khiến nó lồm xướng. Đến khi xe ngựa đi qua thì sa xuống một bên, bánh xe đỏ bị sà xuống đó. Thái giám điều khiển xe không ngừng hô, quát, nhưng sau vài lần cố gắng kéo xe của con ngựa, chiếc xe vẫn không thể kéo lên.

Nạp Lan vội nhảy xuống, gọi thêm mấy binh sĩ hộ tống ra đẩy xe. Hơn mười người dễ dàng nâng được chiếc xe la kia lên. Hấn vừa thả lỏng tâm tình, xoay người nhảy lên ngựa thì chợt có cơn gió thổi qua khiến màn trướng của xe ngựa bay lên, theo đó là một hương thơm mỏng manh. Là hương thơm hấn thương nhớ, quen thuộc đến mức vĩnh viễn cũng không quên được. Trong lòng vừa hoảng sợ vừa đau đớn, kinh ngạc quay đầu lại nhìn chiếc màn trướng của xe ngựa, dường như muốn nhìn xuyên thủng cái màn bằng vải xanh dày cộp kia.

19. Chương 08:phần 3

Kể từ lúc đó, hấn cứ ngơ ngẩn theo sau xe ngựa. Tay cầm dây cương mà người như mất hồn. Chỉ nghe tiếng bánh xe lộc cộc và tiếng tuyết tan tạo ra âm thanh nho nhỏ ở hai bên đường. Hấn cảm giác trái tim hấn cũng đang tan chảy, đau đớn vô cùng, không có lấy một khắc bình yên.

Nam Uyển chật chội, tất nhiên là không so được với trong cung. Việc canh phòng cũng rất quan trọng, may mà có thân binh ngự doanh theo hộ tống thuộc đại doanh Phong Đài* được điều động đóng quân ở ngay cạnh. Pha Nhĩ Bồn lĩnh nhiệm vụ Nội đại thân, vừa nhậm chức chưa lâu đã phải lo liệu việc lần này, khó tránh có nhiều việc không kiểm soát hết. Nạp Lan vốn thường hộ tống, biết việc mấu chốt nên cũng đứng một bên giúp đỡ đôi ba việc, cuối cùng thì mọi thứ cũng được lo liệu đầu vào đó.

* Đại doanh Phong Đài gồm các binh lính cận vệ tinh nhuệ tuyển chọn từ bát kỳ, được dùng binh khí tốt nhất bấy giờ, lương bổng nhiều nhất, đãi ngộ cũng tốt nhất. Đội quân này do chính Hoàng đế ra thánh chỉ lệnh chủ soái đại doanh Phong Đài điều binh. Nếu không có thánh chỉ cùng chỉ thị viết tay của chủ soái thì không ai có thể điều động binh lính.

Lúc này thời tiết âm u. Qua giờ Ngọ, trời đổ tuyết, bông tuyết trong như hạt muối, như phấn như bột, từng hạt lặng lẽ rơi xuống. Pha Nhĩ Bồn tự mình dẫn lính đi tuần tra các tuyến phòng ngự, xong xuôi trở lại trong phòng. Đôi giày da nai của hấn đã ướt đầm từ lâu, bàn chân bị nhiễm lạnh, buốt đến tận xương. Tên hộ vệ theo hầu hấn vội tiến lên giúp cởi giày, lại dúi chậu than tối, vừa làm vừa nói: “Đại nhân, trong phòng không có lò sưởi chân, đại nhân xin tạm chờ một lúc vậy.”

Pha Nhĩ Bồn cảm thấy cái giày ướt sũng kia dính vào chân hấn khiến chân cũng đông cứng mất cả tri giác, hấn duỗi chân lên trước than hồng, sau một lúc mới dần cảm nhận được hơi nóng. Bỗng thấy màn hơi vén lên, có người đi vào, chính là thống lĩnh ngự tiền thị vệ chính điện Nam Cung (cung điện ở Nam Uyển), trên người khoác một chiếc áo choàng cũng đã bị ướt thẫm, khuôn mặt chỗ trắng chỗ hồng, hoảng hốt lo lắng có sức bấm báo với hấn: “Quan đại nhân, đã xảy ra chuyện rồi.”

Lòng hấn chùng xuống, hỏi ngay lập tức: “Chuyện gì?” Vị thống lĩnh kia liếc mắt nhìn về phía tên hộ vệ đang đứng sau lưng hấn, Pha Nhĩ Bồn nói: “Không sao, đây là tâm phúc của ta.” Tên thống lĩnh vẫn do dự như trước, Pha Nhĩ Bồn đành vẫy vẫy tay ra ý bảo tên hộ vệ lui xuống. Lúc này thống lĩnh mới mở miệng, giọng nói có chút bối rối: “Quan đại nhân, không thấy Hoàng thượng đâu cả.”

Pha Nhĩ Bồn như bị sét đánh trúng đầu, hấn vô cùng hoảng sợ, miệng bật thốt lên trách mắng: “Vớ vẩn! Sao lại không thấy Hoàng thượng được?” Tại cung điện Nam Uyển này, tuy không thể so với cấm cung

được nhưng cũng được bảo vệ nghiêm ngặt, trong ba tầng, ngoài ba lớp. Đến một con ruồi cũng không bay ra được. Hơn nữa, ngự giá Hoàng đế, bình thường có mấy chục thái giám, cung nữ vây quanh, cứ coi như là đang đi lại ở trong cung đi, thì cũng có mười người hầu hạ, sao có thể “không thấy” được?

Vị thống lĩnh kia đáp: “Hoàng thượng muốn ngắm tuyết nên đi khỏi chính điện, đi dạo ở bên bờ hồ nước. Xong lại bảo chuẩn bị ngựa. Lương công công đã bẩm với người là muốn có thị vệ ngự tiền đi theo hầu hạ, nhưng Hoàng thượng bảo không cần, rồi còn nói không cho ai đi theo. Hoàng thượng cười ngựa dọc theo bờ hồ lên phía trên, bây giờ Lương công công cũng lo lắng đến phát điên rồi.”

Pha Nhĩ Bồn vừa sợ hãi vừa hoang mang, hắn nói: “Còn không mau phái người đi tìm đi?”

“Thị vệ Nam Cung đã được phái hết đi, lúc này vẫn chưa có tin tức gì, tình hình có vẻ không ổn cho nên nô tài mới vội vàng chạy đến bẩm báo Quan đại nhân.”

Pha Nhĩ Bồn biết hắn phải chịu trách nhiệm, nhưng cái trách nhiệm này quá lớn, đừng nói chỉ mình hắn, chỉ sợ đến tất cả các đại thần ngự tiền hộ tống chuyển đi lần này cũng khó mà gánh nổi. Hắn nói: “Mau mau đi gọi người Loan Nghi Vệ* (tên cũ của Cẩm Y Vệ), Thượng Ngự Bì Dung Sở, tất cả cùng chạy đi tìm!” Hắn cũng vội vã đi ra ngoài, chợt nghe thấy tiếng tên hộ vệ đuổi theo mình mà hô: “Đại nhân! Đại nhân! Giày!” Lúc này mới thấy dưới chân lạnh cóng, hoá ra là không đi giày, chân trần giẫm lên nền đá. Đi giày trong tâm trạng nóng như lửa đốt, quay lại dặn hộ vệ: “Nhanh đi bẩm báo Sách đại nhân! Bảo là có chuyện gấp, mời ngài ấy đến ngay!”

Tất cả thái giám cận vệ hầu hạ bên người của Hoàng đế đều đang ở bên hồ. Gió bắc thổi mạnh, thổi từ trên mặt nước hồ thổi lên, mang theo những bông tuyết trắng muốt phủ vào mặt, đau rát tới mức nước mắt chảy ra không ngừng. Thị vệ được phái đi từng tốp một. Lúc này Pha Nhĩ Bồn mới bình tĩnh lại, an ủi Lương Cửu Công đang vô cùng lo lắng: “Lương tổng quản, nơi này là hành cung*, bốn mặt đều có tường cung bao quanh, bên ngoài còn có binh lính của Tiên Phong doanh, Hộ Quân doanh, Hoả Khí doanh, bên trong là ngự tiền thị vệ hộ tống. Người ngoài không thể vào được đây. Chúng ta nhất định sẽ tìm thấy Hoàng thượng thôi.”

* Cung điện Hoàng đế ở khi đi khỏi kinh thành

Tuy là nói như vậy nhưng hắn vẫn hơi bất an trong lòng, lời nói đó cũng như đang an ủi chính bản thân hắn vậy. Lại nói tiếp: “Vườn ngự uyển rộng, tuy trong rừng, tứ phía đều có người đi tuần tra, nhưng sao Lương công công có thể để Hoàng thượng đơn thương độc mã đi như vậy?” Cuối câu nói đã không giấu được sự tức giận.

Lương Cửu Công cười khổ, sau một lúc lâu mới đáp lại: “Quan đại nhân, Vạn Tuế Gia không đi một mình... nhưng cũng chẳng khác gì đi một mình.”

Pha Nhĩ Bồn càng khó hiểu hơn, hỏi: “Tức là có người đi cùng?” Lương Cửu Công gật đầu, cũng chẳng nói nữa, Pha Nhĩ Bồn lại thêm mông lung, đang định hỏi cho rõ ràng thì chợt nghe một hồi leng keng từ xa loảng thoảng vọng tới. Tiếng vó ngựa lộp cộp, phi về hướng này.

Dưới những bông tuyết rơi lả tả, con ngựa kia càng hiện lên vẻ to lớn dũng mãnh cũng không kém phần đẹp đẽ, đúng là ngự mã của Hoàng đế. Càng đến gần, càng nhìn thấy rõ người mặc áo choàng chồn tía rồi, gió thổi vào chiếc áo choàng bay bay, lộ ra lớp vải vàng lót trong. Từ xa xa Pha Nhĩ Bồn đã thấy màu vàng của y phục Hoàng đế, hắn nhẹ nhàng thở ra, vượt hết những bông tuyết rơi trên mặt hắn, lúc này mới nhìn rõ hơn, là hai người cùng cưỡi một con ngựa. Người ngồi trước khoác chiếc áo choàng của Hoàng đế, mũ tránh tuyết bằng lông bạc che mắt hơn nửa khuôn mặt. Hắn nhìn thân hình nhỏ nhắn yếu đuối kia, hình như là nữ tử.

Hoàng đế mặc áo gấm đỏ thẫm, cổ tay là ống tay áo màu vàng, gấp lên hình móng ngựa, sắc mặt thoải mái vui vẻ. Mọi người vội vàng hành lễ, Hoàng đế cười mỉm: “Đang cưỡi ngựa bỗng có hứng thú muốn đi xa một chút, nhưng sợ các khanh lo lắng nên đến bờ phía nam liền phi quay lại... Xem ra lần này Trẫm lại khiến các khanh lo sợ rồi, đứng dậy hết cả đi.”

Đã có người giữ chắc dây cương từ lâu. Hoàng đế xoay người xuống ngựa, xong lại vươn lên hai tay. Nữ tử kia có dáng điệu uyển chuyển nhẹ nhàng, dường như Hoàng đế chỉ cần khẽ nắm lấy, đã mang nàng đứng duyên dáng trên nền đất.

Pha Nhĩ Bồn cùng mọi người tạ ơn đứng lên, hần thắm đoán người này chắc là phi tần hậu cung, vốn nên tránh gặp nhưng hiện tại đã đổi mặt thế này, không kịp tránh nữa rồi. Hần không dám ngẩng đầu, vội vàng phủ hai tay áo xuống rồi gập người quỳ xuống: “Nô tài xin thỉnh an chủ nhân!”

Vị nữ tử kia vội tránh sang một bên, hoàn toàn không nhận hành lễ của hần mà lùi về sau một bước. Hoàng đế cũng không để ý. Ngẩng đầu thấy Nạp Lan đang đứng phía xa, trên mặt trắng bệch như tuyết đọng trên mái nhà, không có lấy một tia máu. Hoàng đế cười, ra ý gọi hần đến gần: “Hôm nay là Trầm sai, người cũng không nên bị dọa thành thế này. Nơi này là trong hành uyển (ngự uyển ngoài kinh thành), lẽ nào Trầm có thể biến mất hay sao?”

Nạp Lan đáp: “Nô tài hộ giá không chu toàn, xin Hoàng thượng trách tội.”

Hần mặc áo xanh của thị vệ, đứng một bên theo quy củ, tiếng nói lại hơi run run, cũng không biết là do thời tiết lạnh giá, hay là do vừa rồi quá lo lắng nên lúc này buông lỏng tâm tư nên thế? Hoàng đế hiện đang vui vẻ, cũng không suy nghĩ quá sâu xa, chỉ cười nói: “Trầm đã biết là không nên nữa rồi, các khanh còn không tha thứ hay sao?”

Có tên thái giám chạy tới bẩm báo: “Vạn Tuế Gia, Sách đại nhân xin yết kiến.”

Hoàng đế hơi nhăn mặt chau mày, chỉ một giây rồi lại giãn ra như cũ, cười một cái: “Lần này Trầm thật sự phải nghe dạy bảo rồi. Sách đại nhân chắc lại muốn khuyên răn đây, mấy cái gì mà ‘Thiên kim chi tử tọa bất thù đường...’

Nạp Lan hoảng hốt, hần nghe loáng thoáng trong tai, là những câu trong bài “Sử kí”, từ nhỏ hần đã đọc thuộc lòng, lúc này Hoàng đế đọc lên, từng câu từng chữ phảng phất như sấm rền giữa ngày hè, từng tiếng sét đánh ầm ầm bên tai. Hần hoàn toàn không hiểu sao mấy chữ này lại gọi cho hần ý nghĩ đó, gió mang theo bông tuyết phủ vào mặt hần, đau đớn đến chết lặng, tê dại.

Hoàng đế truyền Sách Ngạch Đồ ở ngay chính điện của Nam Cung. Sách Ngạch Đồ hành đại lễ, quả nhiên nói chưa hết ba câu đã nói tới: “Hoàng thượng vạn thừa chi tôn (chỉ người cao quý nhất), thân thể liên quan tới an nguy xã tắc. Viên Áng viết: ‘Thiên kim chi tử tọa bất thù đường, bách kim chi tử bất kỳ hành, thánh chủ bất thừa nguy nhi kiêu hạnh...’ (Người có thân phận cao quý phải trân trọng tính mạng của chính mình...) Nói xong câu mở đầu liền khuyên can thao thao bất tuyệt. Hoàng đế thấy mình đoán đúng hết thấy, không nhịn được mà cười cười. Tâm trạng hần lúc này đang vui, cũng đáp lại vị trọng thần kia vài câu.

Đợi đến khi Sách Ngạch Đồ lui xuống, Hoàng đế mới trở về noãn các. Lâm Lang đang ngồi ở chiếc ghế nhỏ trước tròng kiêu chiếc túi nho nhỏ, vẻ mặt có chút hoảng sợ cùng bất an, ngay cả Hoàng đế đi vào cũng không hay biết. Đột nhiên thấy tay áo màu vàng nhẹ phẩy qua chiếc túi, giọng Hoàng đế vui vẻ: “Khâu thứ này làm gì?”, làm nàng giật mình hết hồn, vội vàng đứng phắt dậy, miệng hô: “Vạn Tuế Gia!”

Hoàng đế nắm tay nàng, hỏi: “Sao lại lạnh thế này? Có phải lúc này nhiễm gió lạnh rồi?” Nàng nhẹ nhàng lắc đầu, đáp nhỏ: “Lâm Lang đang hỏi hận...” ngữ khí có phần ảm đạm: “Không nên xin Vạn Tuế Gia mang theo Lâm Lang cưỡi ngựa, khiến các đại thần lo lắng. ‘Tam đại mạt chủ nữ hữu bế nữ’*, là Lâm Lang liên lụy đến thánh đức của Vạn Tuế Gia.”

Hoàng đế ừ một tiếng rồi bảo: “Là Trầm muốn đưa nàng đi, không trách nàng. Vừa này Sách Ngạch Đồ có dẫn sách sử, giờ lại đến lượt nàng... ‘Tam đại mạt chủ nữ hữu bế nữ, kim dục đồng đắc vô cận tự chi hồ?’* Vương thái hậu nói: ‘Cổ có Phân Cơ, nay có Ban Tiệp Dư’**, Trầm lại thêm một câu: Hiện giờ có Vệ thị Lâm Lang.” Nụ cười của nàng hiện lên trong giây lát, nàng nói: “Vạn Tuế Gia cần đến chính là phúc của Lâm Lang, Lâm Lang đâu thể so sánh với các vị hiền phi nọ, huống hồ Thành đế kia sao sánh được một phần vạn của Vạn Tuế Gia.”

* Trích trong “Hán thư · Ngoại thích truyện hạ · Hiếu thành ban tiệp dư”:

”Thánh hiền chi quân giai hữu danh thần tại trắc,

Tam đại mạt chủ nữ hữu bế nữ.

Kim dục đồng đắc liên, đắc vô cận tự chi hồ?”

Các vị thánh hiền đều có các đại thần sáng suốt và người tài đức ở bên người.

Tam đại là chỉ ba triều đại Hạ Thương Chu, ba triều đại này đều có hôn quân, bên cạnh lại có thể thiếp phi tần nhiều vô kể.

** Ban Tiệp Dư: Thành đế thời Hán vô cùng sủng ái Ban Tiệp Dư. Thời đó, Hoàng đế hay ngồi trong một kiểu xe vô cùng hoa lệ, có hai người kéo. Còn các phi tần hậu cung thì chỉ có một người kéo. Vì yêu thích Ban Tiệp Dư nên Hoàng đế hạ lệnh chế tạo một kiểu xe đặc biệt, hai người có thể cùng ngồi. Thế nhưng Ban Tiệp Dư lại từ chối, nàng nói: “Trong những bức hoạ lưu lại từ thời cổ, minh quân đều được vây quanh bởi danh thần; Ba hôn quân thời Hạ, Thương, Chu - Hạ Kiệt, Thương Trụ, Chu U Vương lại ngồi giữa vô vàn phi tần mỹ nữ, cuối cùng dẫn đến hoạ mất nước, diệt vong. Nếu như thiếp cùng Hoàng thượng cùng ngồi một chiếc xe, vậy đâu khác gì ba vị kia?” Hoàng đế nghe nàng nói cũng có lý, liền bỏ luôn dự định xe đôi. Vương thái hậu nghe được, càng thêm yêu thích vị con dâu này, vui mừng nói: ‘Cổ có Phàn Cơ, nay có Ban Tiệp Dư.’

Phàn Cơ là phi tần của Sở Trang Vương. Lúc Sở Trang Vương mới lên ngôi, cực kì thích săn thú mà không quan tâm việc triều chính. Phàn Cơ khuyên bảo không được, nàng liền không ăn thịt động vật. Cuối cùng Sở Trang Vương cũng cảm động mà hối cải, ít đi săn hơn mà chuyên tâm vào triều chính.

Hoàng đế không khỏi cười nói: “Tuy là nịnh nọt nhưng thật khiến người ta thấy thoải mái. Trẫm cảm thấy rất kì lạ, cuối cùng thì nàng hiểu biết đến bao nhiêu, đến kinh, sử, tử, tập nàng cũng từng đọc qua. Từ trước lúc khi quân phạm thượng, Trẫm cứ tưởng nàng không biết chữ.”

Mặt nàng hơi ửng hồng, cúi mặt đáp: “Không dám giấu Vạn Tuế Gia. Nữ tử vô tài vô đức. Thái Tông hoàng đế từng dạy, cung nữ không được biết chữ.” Hoàng đế im lặng một lúc, rồi khẽ thở dài: “Các vị chủ nhân của lục cung cũng có nhiều người không biết chữ. Có lần trở về, muốn nói cười vài câu, các nàng ấy cũng không hiểu được.”

Lâm Lang thấy ánh mắt dịu dàng của hần, đôi mắt trong trẻo, dường như có thể thấy được chính nàng trong đó, như có thể nhìn thấu đến tâm can. Lòng nàng rối như tơ vò, như có ngàn vạn nút thắt. Nàng không dám nhìn thẳng vào hần, quay mặt đi mà tim đập thình thịch. Hoàng đế nắm tay nàng, dần dần nắm chặt hơn, khoảng cách giữa hai người ngày càng gần. Mùi hương Long Tiên phả ra từ ống tay áo của hần khiến nàng hơi mê muội, gần như không thở được. Khoảng cách gần như không còn, ngẩng mặt lên thấy khuôn mặt thanh tú của hần, giữa ánh mắt xuất hiện một chút phức tạp rắc rối. Nàng không hiểu, cũng không muốn suy diễn.

Vì dựa vào hần nên giọng hần cứ như phát ra từ trong lồng ngực: “Lần đầu tiên gặp nàng, nàng đang đứng hát ở trong làn nước. Đêm đó, ánh trăng đẹp như vậy, chiếu lên cả rừng lau sậy chung quanh... đẹp như trong mộng. Ngày Trẫm còn nhỏ, ma ma cũng hát Du ca ca ru Trẫm ngủ, cứ hát mãi tới khi Trẫm ngủ say, vì vậy mới cho rằng mình đang ở trong mơ.”

Nàng không nói nên lời, khoe môi hơi run rẩy, Hần lại ôm nàng chặt hơn: “Mấy ngày nay Trẫm cứ luôn muốn, giá như nàng sinh cho Trẫm một đứa con, mỗi ngày hát Du ca ca ru nó ngủ thì nó nhất định sẽ là đứa bé may mắn nhất trên đời.”

Trong lòng nàng tâm tư cuộn cuộn quay cuồng, nghe hần thủ thủ bên tai, nước mắt nàng đã sắp trào ra. Đem mặt áp vào ngực áo của hần. Trên áo có thêu hoa văn rồng vàng, nhìn qua lớp sương mù trong mắt chỉ thấy một cái đầu rồng dữ tợn, một đôi con ngươi đen tuyền, tất cả đều hoà lẫn vào giọt lệ trong mắt nàng. Nàng chỉ nghe thấy tiếng tim hần đập, ổn định từng nhịp. Nhất thời có hàng ngàn lời muốn nói, trong lòng không biết là vui hay là buồn, là khổ đau hay là hạnh phúc, là chán nản hay là hận, là kinh sợ hay là đau đớn. Nơi sâu nhất trong tim nàng lại dấy lên sự đau xót vô tận. Ruột như thắt lại, suy nghĩ rối rắm, hần không thể biến thành bột mịn để khỏi phải chịu sự dày vò như ngày hôm nay.

Hoàng đế cũng không nói gì, chỉ ôm nàng thật lâu, khuôn mặt áp lên tóc nàng. Sau một hồi mới nói: “Hôm đó nàng vẫn chưa hát xong, hôm nay hát lại một lần từ đầu đi.”

Nàng ngẹn ngào, khó nói nên lời. Cố gắng điều hoà hơi thở, dần dần, hương Long Tiên trên người Hoàng đế, mùi hương đặc biệt của lông chồn tía, rồi cả trăm loại hương toả ra từ chiếc lò hương phía sau, tất cả

trộn lẫn, nàng dần cảm nhận được hết. Móng tay ghim chặt vào lòng bàn tay, đau lâm râm. Nàng buông lỏng tay, lại qua một lúc lâu mới nhẹ nhàng mở miệng hát:

”Du du trát, ba bố trát, sói đến rồi, hổ đến rồi, sắp nhảy tường tới rồi.

Du du trát, ba bố trát, tiểu a ca, mau ngủ thôi, a mã xuất mã chinh phạt rồi...

Đại hoa linh tử, nhị hoa linh tử, tránh hạ công lao thị nhĩ gia lương đích.

Tiểu a ca, mau ngủ thôi, tránh hạ công lao thị nhĩ gia lương đích.

Du du trát, ba bố trát, đêm khuya rồi, đêm khuya rồi, xuân ấm cỏ nồng rồi

Du du trát, ba bố trát, tiểu a ca, mau ngủ thôi...

Du du trát, ba bố trát, tiểu a ca, mau ngủ thôi...”

Giọng nàng ngân nga trong trẻo, bay quanh điện. Gió bắc rít ngoài cửa sổ, bông tuyết rơi lả tả như đang múa. Tuyết rơi càng ngày càng nhanh, như một chiếc mảnh bằng tuyết khổng lồ đang muốn bao phủ cả đất trời trong nó.

(Du du trát, ba bố trát: chỉ là từ tượng thanh, có thể hiểu như “À ơi ơi à...”)

Hết chương 8.

20. Chương 09:phần 1

LỜI THỀ SÂU SẮC* Tán trật tọa ngưng trần, xuy khí u lan tịnh.

Trà danh long phượng đoàn, hương tự uyên ương bính.

Ngọc cục loại đạn kì, điền đảo song tê ảnh.

Hoa nguyệt bất tăng nhàn, mạc phóng tương tư tỉnh.

—— “Sinh tra tử” - Nạp Lan Dung Nhược ——

(Cảnh àn nhàn xa hoa của quý tộc thời xưa. Bài thơ được cho là thuộc những bài thơ đầu tiên của Nạp Lan Dung Nhược - người rất ít khi miêu tả những hình ảnh như trong bài trên. Câu đầu: Mở hộp đựng sách ra, có bụi bay lên, bên cạnh có hương thơm hoa lan. Câu này muốn nói lúc đọc sách thì có nàng ở bên. Câu hai: Nhấp thử ngụm trà Long Phượng Đoàn nổi tiếng, ngửi hương Uyên Ương. Hai thứ này đều là xa hoa phú quý thời xưa. Hai câu tiếp: Đánh cờ, hai bóng người ẩn hiện dưới ánh trăng.)

*Giải thích tên chương: Nguyên văn ‘Giám thủ thâm minh’, trích trong bài ‘Hong song nguyệt’ của Nạp Lan Dung Nhược:

”Yến quy hoa tạ, tảo nhân tuần, quá liễu thanh minh.

Thị nhất bàn phong cảnh, lưỡng dạng tâm tình.

Do kí bích đào ảnh lí, thệ tam sinh.

Ô ti lan chỉ kiều hồng triện, lịch lịch xuân tình.

Đạo hựu cô mật ước, giám thủ thâm minh.

Ngũ bải nhất ti hương lộ, thấp ngân bình.”

(Đoạn đầu: Chim yến bay về lúc hoa tàn. Tiết trời sáng sớm tiết thanh minh. Hai cảnh như nhau ở hai thời điểm lại có hai tâm trạng khác hẳn. Đường như nhớ lại khi ở cạnh cây đào ngày đó, thê thốt đời đời kiếp kiếp. Đoạn sau: Đường phụ lời thề của đôi ta, chiếc hộp trang sức bằng vàng kia có thể làm chứng. Hà một hơi, gương đầy hơi nước.)

Tuy Hoàng đế đang ở Nam Uyển nhưng mỗi ngày đều phái người hồi cung thỉnh an Thái hoàng thái hậu và Hoàng thái hậu. Hôm nay Triệu Hữu Trung lĩnh việc này. Hắn vừa đi thỉnh an từ Từ Ninh cung đi ra thì gặp Đoan Tần đang đi đến thỉnh an Thái hoàng thái hậu.

Đoan Tần đi thẳng về phía trước không chớp mắt, thê nhưng cung nữ tâm phúc Thê Hà đang đỡ nàng một bên, lại ra hiệu bằng ánh mắt với hắn.

Triệu Hữu Trung ngẫm hiểu, không vội về Nam Uyển ngay mà đi tới Hàm Phúc cung, rồi vào phòng bên hông. Hắn cùng bọn thái giám vây quanh chậu than nói chuyện phiếm một lúc lâu mới thấy Đoan Tần hồi cung. Triệu Hữu Trung liền đi đến thỉnh an, rồi theo Đoan Tần vào trong nội các.

Đoan Tần ngồi xuống tràng kỷ, nàng nói: “Mời Triệu am đặt ngồi.”

Triệu Hữu Trung luôn miệng đáp: “Không dám.” Thê Hà đã mang chiếc ghế nhỏ lên, Triệu Hữu Trung tạ ơn, lúc này mới ngồi xuống chiếc ghế nhỏ.

Đoan Tần cầm tách trà, lấy chiếc nắp nhẹ phẩy qua lá trà, chậm chậm mở miệng hỏi: “Vạn Tuế Gia vẫn khỏe chứ?”

Triệu Hữu Trung vội đứng dậy: “Hoàng thượng vẫn khỏe.”

Đoan Tần thở dài một tiếng, nói: “Vậy thì tốt.” Triệu Hữu Trung không đợi nàng hỏi tiếp đã nói nhỏ: “Chuyện Đoan chủ nhân dặn nô tài nghe ngóng, nô tài cũng không có cách nào hoàn thành được. Người bên cạnh Vạn Tuế Gia, ai ai cũng như bị dán kín miệng cả rồi, chỉ sợ khiến Vạn Tuế Gia biết được. Nghe nói đột trước đến Lương Cửu Công - Lương am đặt, Vạn Tuế Gia cũng đã xử lí, là người khác thì không biết còn bị phạt thế nào.”

Đoan Tần nói: “Đã làm khó cho người rồi.”, nói xong nháy mắt ra ý với Thê Hà, Thê Hà liền đi lấy một tờ ngân phiếu mang đến. Triệu Hữu Trung liếc mắt thấy ngân phiếu, mở miệng nói: “Nô tài không làm xong việc Đoan chủ nhân giao phó, sao có thể nhận phần thưởng của chủ nhân được?”

Đoan Tần cười cười: “Tình tình ta người cũng biết, chỉ cần người có lòng, coi như đã giúp ta rồi.”

Triệu Hữu Trung đành nhận lấy ngân phiếu, bỏ vào trong tay áo. Trên mặt tràn đầy ý vui mừng: “Chủ nhân xin bớt buồn phiền, chuyện này quay về nô tài sẽ nghĩ cách.”

Hắn về đến Nam Uyển thì trời đã tối. Đi bàn giao công việc xong mới về phòng của mình, mở cái ngăn tủ đầu giường lấy ra bình rượu trắng mà hắn giấu trong đó, rồi đem bọc lại một cách qua loa bởi tấm vải sờn rách. Hắn kẹp bình rượu vào dưới nách, đi tìm tên thái giám Vương Chi Phú của Nội Tấu Sự.

Thời tiết mùa đông, trời rét thấu xương. Vương Chi Phú ngồi một mình trong phòng hơi nóng lạc trên chậu than hồng. Vừa nhìn thấy Triệu Hữu Trung thì vô cùng thân thiết chào đón: “Huynh đệ, lần này lại mang đến thứ hay gì thế?”

Triệu Hữu Trung cười nhẹ, quay người chốt cửa rồi mới lấy ra cái bọc hắn kẹp dưới nách. Vương Chi Phú nhìn hắn mở bọc ra, vừa thấy là rượu liền vô cùng thêm thương, không ngừng nuốt nước bọt. Hắn vội đem tới hai chiếc bát rượu thô kệch, tay đổ rượu, miệng nói liền thoảng: “Thơm quá!”

Triệu Hữu Trung cười nói: “Nói nhỏ chút kéo người bên ngoài nghe thấy. Rượu này chẳng dễ dàng gì mới có được. Người khác mà biết, chỉ e hai chúng ta đều phải tới Thận Hình Tì một chuyến.”

Vương Chi Phú cười hì hì, đem số lạc đã bị hơi đến cháy xém trên chậu than đến, hai người vừa ăn lạc vừa uống rượu. Tuy không được gây ra tiếng động lớn, nhưng cũng được uống cho đỡ thèm. Cái bình vôi đi hơn nửa, cả hai đều đỏ bừng cả mặt mũi. Vương Chi Phú liú lười nói: “Không có công không thể hưởng bổng

lộc. Huynh đệ có chuyện gì cần đến ta, xin huynh nói một tiếng là được. Ta được huynh chiếu cố cũng không phải mới ngày một ngày hai.”

Triệu Hữu Trung đáp: “Huynh là người thẳng thắn phóng khoáng, ta cũng không vòng vo nữa. Huynh làm việc ở Nội Tầu Sự, ngày ngày đều gặp Hoàng thượng. Trong lòng ta có một chuyện muốn nhờ huynh đệ.”

Vương Chi Phú đã ngà ngà say, hần nói: “Ta cũng chỉ đem tấu sớ vào mỗi ngày một lần, dâng xong tấu sớ liền lui xuống luôn. Vạn Tuế Gia cũng chẳng liếc mắt nhìn ta lấy một cái. Có thể nhìn thấy Hoàng thượng đó, nhưng chẳng được mở miệng.”

Triệu Hữu Trung cười ha ha: “Ta cũng không cần huynh phải tấu lên Hoàng thượng chuyện gì.” Xong ghé vào tai Vương Chi Phú, bí mật dặn dò một hồi. Vương Chi Phú cười bảo: “Chuyện này còn phải xem có cơ hội hay không. Bây giờ những người hầu hạ ngự tiền rất kín miệng, cũng chẳng phải dễ dàng gì đâu. Nhưng huynh đã mở miệng thì dù ta có lên núi đao hay xuống biển lửa cũng sẽ hoàn thành việc huynh đã nhờ.”

Triệu Hữu Trung cười đáp: “Vậy ta cũng xin tạ ơn ngay tại đây.” Hai người uống hết cả bình rượu rồi giải tán trong vui vẻ.

Tuy Vương Chi Phú kia đã vỗ ngực đồng ý, thế nhưng mãi vẫn chưa có cơ hội. Vừa may hôm đó cơ hội tới. Hần đang trực ở Nội Tầu Sự, trời rét đậm, thời tiết giá lạnh nên hần nhắm mắt mơ màng cạnh chậu than. Đã gần tới canh tư, bộ binh ở kinh thành phái người phi ngựa mang tấu sớ ‘Sáu trăm dặm khẩn’ từ Phúc Kiến. Vương Chi Phú cũng chẳng dám lơ mễ chậm trễ bởi vì việc chuyển tấu cũng có quy định riêng. Tấu sớ khẩn cấp nhất sẽ dùng cụm ‘Sáu trăm dặm khẩn’, mỗi ngày phi ngựa chạy bằng bằng hơn sáu trăm dặm để truyền tới. Ngoài việc tấu bẩm liên quan tới tổng đốc và tuần phủ thì loại tấu khẩn này chỉ dùng khi thành trì thất thủ hoặc giành được. Bản tấu ‘Sáu trăm dặm khẩn’ này là do Đề đốc Thủy quân Phúc Kiến - Vạn Chính Sắc phái người gửi gấp đến, bên ngoài có dấu ấn lớn màu tím, chắc là tấu chương quan trọng về việc Trịnh thị Đài Loan*. Vì thế Vương Chi Phú vội đi ra khỏi phòng trực của Nội Tầu Sự, hần đi về hướng chính điện Nam Cung.

*Đài Loan thời triều Trịnh. Năm 1662, Trịnh Thành Công trục xuất người Hà Lan, giành được Đài Loan. Từ năm đó cho tới năm 1683 lúc Khang Hy thống nhất Đài Loan thì Đài Loan được thống trị bởi: Trịnh Thành Công, Trịnh Kinh và Trịnh Khắc.

Gió bắc thổi mạnh, rét đến mức rằng hần không ngừng va vào nhau. Một tay cầm đèn lồng, một tay bưng chiếc hộp, cả hai đều đã đông cứng tê dại từ lâu, mất cả cảm giác. Trên trời không có trăng cũng chẳng có sao, chỉ có một mảng đen kịt. Nhìn từ xa thấy cung điện Nam Cung âm u, thấp thoáng thấy một ánh đèn le lói ở phòng bên hông của tấm điện.

Vương Chi Phú gọi thái giám trực đêm mở cửa thủy hoa, rồi báo vào bên trong qua từng tầng gác. Vào đến trước tấm điện, thái giám đứng đầu ca trực là Triệu Xương tự mình tiến tới, Vương Chi Phú nói: “Triệu Am Đạt, tấu sớ ‘Sáu trăm dặm khẩn’ từ Phúc Kiến, e là phải trình lên ngay bây giờ mới được.”

Triệu Xương “ừ” một tiếng, đáp lại hần: “Người chờ một chút, ta gọi cung nữ trực đêm đi mời Hoàng thượng.”

Vương Chi Phú nghe xong câu này thì ngẩn ra. Giờ mới thấy khác thường. Theo lệ thì chỉ có thái giám đứng đầu ca trực ở bên trong tấm điện, nếu như còn có cung nữ cùng trực thì nhất định là có phi tần đang ở trong. Nhưng Hoàng đế đi Nam Uyển còn tần phi lục cung đều ở lại trong cung cả. Triệu Xương cũng tự biết hần lỡ lời, trong lòng tự trách mình, đập nhẹ đầu vào cửa bên ngoài các hai cái.

Màn gấm được vén lên, hơi ẩm ào ạt phả vào mặt. Cung nữ trực đêm bước khẽ ra ngoài, Triệu Xương nói nhỏ: “Có tấu khẩn cần trình Vạn Tuế Gia.”

Vị cung nữ kia lại nhẹ nhàng đi vào tấm điện, Vương Chi Phú nghe nàng gọi vài lần thì Hoàng đế mới tỉnh rồi truyền lệnh thấp đèn. Đúng lúc này lại nghe thấy một giọng nói khác rất nhẹ của nữ tử từ bên trong điện, đang khẽ khàng nói gì đó, tiếc là không nghe rõ được. Chỉ nghe được tiếng đáp lại vô cùng dịu dàng của Hoàng đế: “Không sao đâu, chắc là có tấu khẩn. Nàng không cần dậy.”

Vương Chi Phú đứng ngoài nghe rõ ràng câu này, không khỏi giật mình ngạc nhiên.

Hoàng đế chỉ mặc một chiếc áo lụa đi ra khỏi noãn các. Tuy bên ngoài cũng có chậu than nhưng vẫn lạnh hơn trong noãn các rất nhiều. Hoàng đế bắt giắc run nhẹ một hồi, Triệu Xương liền lấy chiếc áo choàng dài từ lòng chôn tía khoác lên người hắn. Cung nữ cầm đèn đi tới, Hoàng đế dựa theo ánh đèn mà đọc tấu sớ, trên mặt hiện lên một nụ cười. Lúc này Vương Chi Phú mới khấu đầu rồi lui ra ngoài.

Hắn quay lại noãn các, bàn chân đã thấy hơi lạnh. Vừa đuổi chân vào trong chăn ấm thì hơi nóng đã bao phủ. Lâm Lang vừa tỉnh giấc, khó ngủ lại, nàng cũng không dám xoay người, đành nhắm nghiền hai mắt.

Thử nhỏ, Hoàng đế được các ma ma và Am Đạt gọi dậy đến thư phòng vào đầu giờ mao, đến khi dăng cơ vẫn vậy. Mỗi ngày đều là giờ mao ngồi dậy rồi lên triều, lúc này cũng chẳng ngủ được nữa. Hắn nghe thấy tiếng nàng thở, hỏi: “Nàng ngủ chưa?” Nàng nhắm mắt đáp: “Ngủ rồi.”, xong không nhin được mà phì cười một tiếng, mở mắt ra thấy Hoàng đế dang hai tay, nhẹ nhàng ôm nàng vào trong lòng.

Nàng nằm cạnh ngực hắn, nghe tiếng tim đập ổn định vững vàng. Tóc dài đen nhánh như mực xoã xuống vạt áo của Hoàng đế. Hoàng đế lại cầm một lọn tóc lên, nói khẽ: “Túc tích bất sơ đầu, ti phát phi lương mi. Uyển thân lang tất thượng, hà xử bất khả liên.”* Nàng không đáp lời, chỉ lấy một lọn tóc của mình, chậm chậm tết chung với bím tóc đuôi sam của Hoàng đế, tạo thành hai nút thắt đồng tâm. Ở phía xa xa trong điện có thấp một cây nến, ánh sáng hiu hắt lơ mơ dao động như một chiếc màn màu vàng nhạt bao trùm cả điện.

* Trích trong “Tử dạ ca” (Bài hát lúc nửa đêm) Bài này rất dài (84 câu =.) Câu Hoàng đế nói nghĩa là ‘Trước nay ta chưa từng cột tóc. Tóc dài xoã xuống hai vai, buông xuống đầu gối của tình lang, lúc đó trông ta vô cùng xinh đẹp đáng yêu.’

Hoàng đế nhìn từng cử chỉ của nàng, trong lòng vô cùng vui mừng và xúc động. Tuy trời rét đậm nhưng hắn cảm thấy như trời đang ở tiết xuân tháng ba vậy, đẹp dễ vô hạn. Cầm lấy tay nàng đặt lên ngực hắn, nguyện đời đời kiếp kiếp, vĩnh viễn như ngày hôm nay, như giờ khắc này. Bỗng hiểu ra lời thề của người xưa, trên trời nguyện làm chim liền cánh, dưới đất nguyện làm cây liền cành (Trích thơ Bạch Cư Dị). Nguyện làm uyên ương, không ước thành tiên, hoá ra đúng là vậy...

Chỉ trong nháy mắt đã đến cuối năm, dù không muốn thì vẫn phải về kinh. Quan viên quần thần cũng chẳng có việc gì khi năm hết tết đến, còn Hoàng đế thì lại bận bịu đủ loại lễ mừng rườm rà khác nhau, cúng bái tổ tông rồi tế trời... Lại thêm thông lệ mấy năm gần đây, Hoàng đế sẽ tự tay viết chữ “Phúc” ban thưởng cho các đại thần. Hôm nay Hoàng đế vừa đi tế tổ từ Thái miếu trở về, bỏ ra chút sức lực đã viết được hơn mười chữ “Phúc”.

Lâm Lang từ phòng ngự trà đi tới, thấy thái giám cầm từng tờ phẩy lên phẩy xuống cho khô mực, trông rất buồn cười. Chợt nghe Triệu Xương gọi nàng đến bảo: “Thái hậu sai người tới, chỉ đích danh cô nương đến đó một chuyện.”

Nàng không biết có chuyện gì, nhưng là Thái hậu gọi nên nàng vội vã đi. Đi vào noãn các, Thái hậu đang dựa vào cái gối lớn trên tràng kỉ. Người mặc một bộ áo gấm màu xanh lục có thêu ẩn hiện hoa văn chữ thọ. Một vị phu nhân mặc áo gấm hồng, hoa văn bướm bướm, trên đầu có gài hai chiếc trâm bằng ngọc bích nạm vàng, phía đầu được gắn một viên ngọc trai buồng thông, hiện ra vẻ đẹp dễ quý phái. Nàng đang nghiêng người chơi bài cùng Thái hậu. Tuy Lâm Lang không biết nàng ấy, nhưng nhìn trang phục cũng có thể đoán được đây là Đồng Quý Phi. Nàng quỳ xuống, cung kính hành lễ: “Nô tì thỉnh an Thái hậu.” Dập đầu xong, ngừng một lát rồi nói tiếp: “Nô tì thỉnh an quý phi.” Lại dập đầu thêm lần nữa.

Thái hậu liếc nhìn nàng, hỏi: “Người chính là Lâm Lang? Họ gì?” cũng không hề cho nàng đứng lên, nàng cứ quỳ như vậy mà trả lời: “Bẩm Thái hậu, nô tì họ Vệ.” Thái hậu chậm chậm rút một quân bài, trên mặt không lộ chút ý tứ gì, liếc nàng một lần: “Mấy ngày nay Hoàng đế ở Nam Uyển làm gì khi rảnh rỗi?”

Lâm Lang đáp: “Bẩm Thái hậu, nô tì hầu hạ trà nước, chỉ biết là Vạn Tuế Gia có lúc thì viết chữ, có lúc ngồi đọc sách. Còn làm gì nữa thì nô tì không biết.”

Thái hậu cười lạnh lùng: “Vậy Hoàng đế không cười ngựa à?” Lâm Lang đã biết có chuyện gì không ổn, bây giờ thấy Thái hậu hỏi nàng như vậy, chỉ đành trả lời: “Vạn Tuế Gia cũng có ra ngoài cười ngựa dạo quanh.” Thái hậu lại cười, mắt vẫn dán vào quân bài, cũng không nói chuyện nữa. Trong điện vốn yên tĩnh, chỉ nghe thấy tiếng lá bài thi thoảng đập vào nhau phát ra tiếng.

Nàng quỳ ở nơi đó rất lâu, tuy dưới mặt đất cũng có lò sưởi ấm nóng, nhưng đá cứng như vậy, quỳ đến lúc này hai đầu gối nàng đã đau đến tê dại. Đồng Quý Phi bắt đầu thấy khó xử, gặt gặt quân bài rồi nói: “Hoàng ngạch nương, thần thiếp lại thua rồi. Thật sự không phải là đối thủ của người, hôm nay số hạt vàng này lại muốn hiếu kính lão nhân gia tiếp. Thần thiếp không có tiền đồ, xin người tha cho, đợi đến ngày mai thần thiếp luyện thêm vài lần rồi lại tới cùng chơi với người.”

Thái hậu cười: “Thật đáng thương, ta cũng chẳng muốn thắng nữa. Chúng ta vẫn chơi tiếp.” Đồng Quý Phi chẳng làm khác được, nàng liếc nhìn Lâm Lang một cái, Lâm Lang vẫn đang quỳ ở đó, bình thản và điềm tĩnh.

Lại nói tới Đồng Quý Phi đang cùng Thái hậu chơi bài, Thái hậu lạnh lùng dạy bảo Đồng Quý Phi: “Hiện giờ con là chủ của lục cung, mặc dù chưa lập vị Hoàng hậu, nhưng cũng nên ra uy trước, thế thì bề dưới mới không đến mức làm trái quy củ, làm ra mấy chuyện ngang ngược được.”

Đồng Quý Phi liền đứng dậy, cung kính đáp một tiếng “Vâng”. Thái hậu nói tiếp: “Ta chỉ nói vài câu mà thôi, con ngồi xuống đi.” Lúc này Đồng Quý Phi mới nghiêng người ngồi xuống.

“Hoàng đế một ngày phải xử lý bao công việc, chuyện hậu cung tất nhiên không thể khiến người phải bận tâm thêm. Trong mười năm trở lại đây, hậu cung cũng coi như yên bình lặng sóng, không có việc gì quá loạn. Cứ như vậy lại khiến người ta lo lắng.”

Đồng Quý Phi đáp: “Do thần thiếp bất tài, đã khiến Hoàng ngạch nương phải bận lòng.”

Thái hậu nói: “Con ngoan, ta không trách con. Tính tình con yếu mềm, huống hồ con cũng chỉ có một đôi mắt, có thể nhìn thấu được bao nhiêu? Không chừng người ta làm ra muôn vàn việc sau lưng con.” Rồi cầm lên một quân bài, đập một cái xuống mặt bàn, xong lại bốc lên một quân bài khác.

Lâm Lang quỳ đã lâu, đầu gối tê dại, nàng chỉ cúi đầu yên lặng. Qua một hồi lâu mới thấy Thái hậu cười khan: “Chẳng qua còn có ngạch nương quan sát thay cho các con, bao dung tha thứ cho lũ nịnh nọt dụ dỗ kia chỉ thêm sóng gió mà thôi. Hừ, ngày tiên đế vẫn còn, Thái hậu đối xử với chúng ta thế nào thì ngày nay ta cũng đối với các con y như vậy, đảm bảo cho các con mọi việc yên ổn.” Đồng Quý Phi càng nghe càng ngưỡng ngàng, chỉ đành đáp: “Tạ Hoàng ngạch nương.”

Đúng lúc này, thái giám tiến vào dập đầu bẩm: “Bẩm Thái hậu, bên Từ Ninh cung phái người tới, nói là Thái hoàng thái hậu cho truyền Lâm Lang.”

Thái hậu giật mình, nhìn thấy Lâm Lang vẫn quỳ không nhúc nhích ở đó, ánh mắt như bình thường, nổi bức dọc trong lòng bà cũng không phát ra được. Chán ghét vô cùng mà chẳng thể làm gì được, đành quay mặt đi, giọng đành lại: “Thái hoàng thái hậu đã truyền gọi, sao còn không mau đi?”

Lâm Lang dập đầu, cung kính bẩm “vâng”, nói xong thì gượng đứng dậy. Thế nhưng nàng quỳ đã lâu, hai chân mất cảm giác từ lâu. Nàng cắn răng, xoa bóp chân một chút rồi mới gượng đứng dậy. Thỉnh an một cái rồi nói: “Nô tì cáo lui.” Thái hậu giận dỗi bụng, “hừ” một tiếng, cũng chẳng đáp lời.

Nàng lui ra ngoài, bước chân phải cố lắm mới đi được vài bước. Vừa dừng lại đã có người đỡ nàng một bên, chính là thái giám tổng quản Thôi Bang Cát của Từ Ninh cung. Nàng nói nhỏ: “Đa tạ Thôi am ạt.” Thôi Bang Cát cười cười: “Cô nương không cần khách khí.”

Đi một quãng đường, máu mới bắt đầu lưu thông lại. Đến khi vào Từ Ninh cung, tiến đến nôan các, nàng hành lễ: “Nô tì thỉnh an Thái hoàng thái hậu.” Ngừng một chút lại nói: “Nô tì thỉnh an Vạn Tuế Gia.”

Thái hoàng thái hậu rất hiền từ, người nói: “Đứng dậy đi.”

Nàng tạ ơn rồi đứng dậy, hai đầu gối đau ê ẩm, nàng hơi nhăn trán nhíu mày. Ngược lên thấy Hoàng đế đang nhìn mình, trong mắt có hiện lên sự lo lắng, nàng vội cup mắt xuống cúi đầu.

Thái hoàng thái hậu nói: “Vừa rồi ta và Vạn Tuế Gia có nhắc tới chè hạnh nhân. Trong chè đó không biết được thêm những thứ gì khiến người ta thấy thoải mái vô cùng, vì vậy mới gọi người đến hỏi một chút.”

Lâm Lang thấy là Thái hoàng thái hậu gọi mình tới để hỏi một chuyện chẳng quan trọng chút nào liền hiểu ngay sự tình, nàng cung kính đáp: “Bẩm Thái hoàng thái hậu, trong chè hạnh nhân đó bỏ hơn mười vị: lạc, vừng, hoa hồng, hoa quế, nho khô... rồi xay với hạnh nhân. Sau cùng mới thêm sữa dê vào”

Thái hoàng thái hậu gật đầu: “Đúng là một món ăn tinh tế, nhất định phải là người tinh tế khéo léo mới nghĩ ra được nó.” Lại nói tiếp: “Đến gần đây để ta nhìn một chút.” Nàng đành bước lên vài bước, Thái hoàng thái hậu nắm bàn tay nàng, cẩn thận suy nghĩ một hồi mới mở miệng: “Thật hiếm có, đúng là một đứa bé nhanh nhẹn.” Dừng một hồi rồi nói: “Lần trước Hoàng thượng sai người tới đưa chè, ta vừa nhìn đã thấy thích, nhưng mà nhớ mãi không ra. Cứ bản khoản không biết đã từng gặp qua ở đâu.”

Tô Mạt Nhĩ đứng bên cạnh Thái hoàng thái hậu cười nói: “Thái hậu nhìn thấy đứa trẻ nào xinh đẹp đều cảm thấy vừa mắt. Hôm trước, Trắc phúc tấn mới nạp của Nhị gia tiến cung thỉnh an người, không phải người cũng bảo là vừa mắt đó sao? Có lẽ mỹ nhân trên thế gian này đều khiến người ta có cảm giác đôi ba phần quen thuộc.” Hoàng đế cười: “Ma ma nói có lý.”

Thái hoàng thái hậu lại nói vài câu với Hoàng đế, cuối cùng người bảo: “Ta mệt rồi, Hoàng thượng cũng bận bịu. Mau hồi cung đi.”

Hoàng đế đứng dậy, thỉnh an rồi mỉm cười: “Tạ ơn Hoàng tổ mẫu.” Thái hoàng thái hậu nở một nụ cười, nhẹ nhàng gật đầu. Lúc này Hoàng đế mới quay đi.

Khi ngự giá trở lại cung Càn Thanh thì trời đã tối đen. Hoàng đế thay y phục, thấy chỉ còn Lâm Lang đứng trước mặt thì mới nói: “Không bị thương chứ?”

Nàng lắc đầu nhẹ: “Thái hậu chỉ gọi nô tì đến hỏi mấy câu, cũng không làm khó xử nô tì.” Hoàng đế thấy nàng không kể khổ, không đành lòng mà khê thở dài. Sau một hồi lâu mới nói: “Mặc dù Trầm có cả giang sơn nhưng cũng không thể làm theo cảm tính được.” Hoàng đế tháo dây ngọc bội hoa văn rồng đeo ở thắt lưng xuống: “Thứ này tặng nàng.”

Trước mặt nàng là miếng ngọc bội màu xanh ngọc trong suốt, chạm vào thấy ấm áp. Trên bề mặt ngọc được khắc tứ hạnh (công, dung, ngôn, hạnh) tỉ mỉ, bề mặt ngọc có dòng chữ được viết bằng tơ vàng là “Tình thâm bất thọ, cường cực tắc nhục. Khiêm khiêm quân tử, ôn nhuận như ngọc.”

Hoàng đế nói: “Trầm nhất định sẽ nghĩ cách cho sự lâu dài của chúng ta.”

Nàng nghe thấy hai chữ “lâu dài”, trong lòng hơi chua xót, nàng gượng cười mà nói: “Lâm Lang hiểu.” Hoàng đế nhìn nàng lại cảm thấy hơi buồn. Đúng lúc này, Kính Sự phòng mang tới những chiếc thẻ có thắt dây xanh lục ở đầu. Hoàng đế vẫn nhìn về phía nàng, nét mặt nàng luôn bình thản. Hắn cực kì không nỡ, không bằng lòng. Một mỗi chẳng muốn liếc mắt nhìn mấy tấm thẻ kia nữa, hắn tiện tay lật một cái. Miệng nói với nàng: “Hôm nay người cũng mệt rồi, về sớm nghỉ ngơi đi, không cần ở lại hầu hạ nữa.”

Nàng đáp vâng rồi lui xuống, đi ra ngoài cửa noãn các rồi, lại nghe Hoàng đế đột nhiên gọi lại: “Đợi một chút!”

Nàng dừng bước, Hoàng đế đi đến trước mặt nàng, chăm chú nhìn nàng một lúc thật lâu rồi mới nói nhỏ: “Ngã tâm phi thạch, bất khả chuyển dã.” (ý nói không thay lòng đổi dạ)

Bỗng chốc nàng rung động, trong mắt đã có một làn sương mỏng manh. Trước mặt nàng là nam nhân tuấn tú, y phục trên người là của cửu ngũ chí tôn: áo gấm màu vàng, viền áo bằng lông chồn tía... lời nói ra vô cùng chân thành, khiến người khác như không còn sức lực để chống đỡ. Tim nàng chợt mềm yếu trong nháy mắt, nàng cố gắng kiềm chế, gắng nghĩ đến con đường dài đằng đẵng phía trước mà vô cùng sầu lo. Thế nhưng ý nghĩ đó quá yếu ớt, dù trên thế giới này, tình cảm có sâu đậm hay nông cạn, hoá ra đều bị con người phụ bạc. Từ lúc bắt đầu đã không giữ đúng lời hứa rồi... lòng nàng bỗng lạnh lẽo, nàng nói nhỏ: “Ngã tâm phi thạch, bất khả chuyển dã.”

Hoàng đế nhìn thấy nàng đã gần khóc, đáng thương đến bao nhiêu, thật khiến người ta rất muốn dỗ dành yêu thương. Hắn đã định dang tay ra thế nhưng chỉ sợ hân vừa giơ tay thì sau này sẽ không giữ được nàng nữa. Hắn thở dài náo lòng một tiếng, trở mắt nhìn nàng đi ra khỏi noãn các.

Từ đầu nàng ở cùng gian phòng với Hoạ Châu, bây giờ Lương Cửu Công càng chiều cổ hơn, hắn đã sai người giúp nàng dọn đến gian phòng mới từ lâu. Rương hòm đã được chuyển hết đến, còn có cả chăn đệm mới tinh tươm. Nàng có tật lạ giường, cứ lật mình trần trọc cả đêm. Sang ngày hôm sau thì đã có nét tiêu tụy mệt mỏi trên mặt. Hiện đã gần đến những ngày cuối năm, mọi việc trong cung rườm rà, nàng đành gượng lên tinh thần để đi làm việc.

Vừa khéo ngày hôm nay phủ Nội Vụ tặng tới lễ mừng là xiêm y mới may cho năm mới, một nhóm cung nữ không phải ca trực đang ngồi chụm lại ở góc hành lang buôn chuyện. Hoạ Châu đang bóc vỏ quýt, vứt vỏ đi, vừa bóc múi vừa mở bọc quần áo ra xem. Đó là một đoạn gấm có lông sóc màu đen. Nàng cầm lên xem rồi nói: “Người khác thì không nói, chứ loại vải này đến bọn sai vặt còn chả dùng, bảo người ta dùng thế nào đây?”

Người đưa xiêm y đến vốn là lão thái giám lâu năm - Dư Phú Quý, hần đành cười xoa: “Hoạ Châu cô nương, thứ này đã là đồ thượng hạng rồi đấy, mong cô nương thông cảm.” Một cung nữ khác - Vinh Hỷ cười một tiếng: “Bọn họ nào dám tặng qua loa cho người, không nhìn thấy người ta là ai chắc. Chỉ cần mở miệng nói vài lời là được bao nhiêu, còn ra vẻ gì chứ!”

21. Chương 09:phần 2

Lâu nay tính tình Hoạ Châu vẫn không khôn khéo, lúc này đang bày ra một bộ mặt bí xị: “Ai được lợi còn ra vẻ?”

Phương Cảnh liền can ngăn: “Tuy là không có chủ nhân ở đây nhưng các người cũng làm lâu năm rồi thì biết rõ, lúc năm hết tết đến càng không nên tranh cãi, mỗi người nói ít đi một câu!”

Hoạ Châu cười lạnh lùng, nàng nói với Vinh Hỷ: “Ta biết người vì chuyện gì, còn không phải vì mấy hôm trước ca ca ta chiếm được vị trí của phụ thân người hay sao. Trong lòng người khó chịu. Cùng là phận nô tài như nhau cả, ai giỏi thì người đó được trọng dụng, người có tức đến đỏ mắt thì cứ đỏ mắt mãi đi thôi.”

Ngay lập tức Vinh Hỷ điên lên, tức đến mức mặt đỏ bừng: “Ai giỏi thì người đó được trọng dụng... Câu nói này còn không phải người muốn chửi ta ngu dốt? Trời sinh ta đã là phận nô tài, cả đời này cũng không ngóc đầu lên được. Cùng là nô tài cũng phân năm bảy cấp. Cho dù ta không giỏi giang, cũng còn hơn ổi đũa rẻ mặt từ Ngũ Kỳ trở xuống. Có giỏi thì đi giành lấy vị trí chủ nhân đi, đến lúc đó lấy ta ra chửi mắng cũng chưa muộn!”

Hoạ Châu xuất thân từ Tương Lam Kỳ (cơ cấu dưới Ngũ Kỳ). Theo quy định thì nô bộc trên Tam Kỳ mới có thể hầu hạ ngự tiền. Nàng được Thái hậu sai đến nên là trường hợp đặc biệt, lâu nay vẫn bị thái giám cung nữ hầu hạ ngự tiền khác xa lánh. Nghe Vinh Hỷ nói như vậy, Hoạ Châu tức giận, cả người run rẩy.

Phương Cảnh vội khuyên: “Cả ngày chỉ thấy hai đứa cãi nhau liên mồm. Nói gì thì nói, đừng có đả động đến bề trên.”

Vinh Hỷ cười đáp: “Phương tỷ tỷ không biết đó chứ, chúng nô tài miệng lưỡi ngu ngốc sao so được với người ta thông minh lanh lợi? Cả ngày chỉ thấy tỏ vẻ với Vạn tuế gia. Tiếc là Vạn tuế gia cũng chẳng thèm liếc mắt nhìn đến một cái. Hừ, muội cũng chẳng vừa mắt cái dạng đi quỵến rũ đây. Với khuôn mặt đó mà cũng đòi trèo cao, nằm mơ đi!”

Đến giọng nói cũng không còn giống bình thường nữa, Hoạ Châu khàn khàn mở miệng: “Người nói ai trèo cao?” Phương Cảnh đã đứng ra ngăn giữa hai người, quát lớn: “Vinh Hỷ! Sao càng nói càng quá đáng thế? Vạn tuế gia là ai mà người cũng dám lời ra để nói?” Phương Cảnh đã có tuổi, ngày tháng làm việc ở ngự tiền đã lâu, tuy Vinh Hỷ vẫn còn muốn cãi tiếp nhưng cuối cùng vẫn nhẫn nhịn.

Hoạ Châu thấy vậy thì bảo: “Còn không biết là ai trèo cao đâu! Hôm qua vừa gặp Lâm Lang, một câu ”cô nương“, hai câu cũng ”cô nương“, nghe đã thấy kiểu nịnh hót. Là ta xem cái điệu khúm núm nô tài của người không vừa mắt mới đúng!”

Vinh Hỷ cười khẩy: “Đợi đến kiếp sau người có một ngày như Lâm Lang, ta cũng sẽ một câu ”cô nương“, hai câu cũng ”cô nương“. Ta sẽ nịnh, nịnh đến tận trời vị chủ nhân nương nưng mà không phải chủ nhân này!”

Phương Cảnh thấy ngăn không nổi nữa đành vội vàng kéo Hoạ Châu đứng lên: “Chúng ta đi, không chấp với người ta!” Hoạ Châu vừa bị chọc tức, đôi mắt đen nhánh xinh đẹp đang trợn lên trừng trừng, nàng đẩy Phương Cảnh ra, hỏi lớn: “Người trù ta cả đời này làm nô tài? Trong cái cung này, lẽ nào ai sinh ra cũng có mệnh là chủ nhân chắc?”

Vinh Hỷ vẫn cười cợt đáp lại: “Ta trừ cả đời người, đời con đời cháu người không có phúc đấy!”

Phương Cảnh dùng hết sức lực kéo Hoạ Châu, Hoạ Châu đã tức đến đờ người. Đúng lúc có tiếng vén màn, Lâm Lang đi đến, nàng cười hỏi: “Năm sắp hết rồi, sao còn ở đây đấu võ mồm?” Nàng vừa tới, tất cả mọi người đều nín thở.

Phương Cảnh liền cười: “Ngày nào chúng nó chả cãi nhau vài lần mới chịu!” Vừa nói vừa đem miếng đệm lông ngỗng mới tinh đến: “Cô nương mời ngồi xuống một lát.” Vinh Hỷ tiến đến xun xoe rót trà dâng lên mời Lâm Lang, cười nói: “Làm gì có cãi nhau chứ, mọi người chỉ nói đôi ba câu mà thôi.”

Tên thái giám Dư Phú Quý vội bước lên quỳ gối dập đầu thỉnh an, cười cười nịnh nọt: “Xiêm y của Lâm cô nương đã xong rồi, lát nữa sẽ chuyển đến tận phòng của người.”

Lâm Lang thấy Hoạ Châu cắn môi, đang mắt hờn ở đâu đâu. Tuy nàng không rõ đầu đuôi nhưng cũng nghe được loáng thoáng đôi ba câu, sợ Hoạ Châu lại gây ra chuyện, nàng nói: “Không uống trà nữa, ta về phòng thử xiêm y mới.” Kéo Hoạ Châu rồi bảo: “Tỷ đi với muội về phòng, nhìn muội mặc đồ mới xem đẹp không.”

Hoạ Châu đành đi cùng nàng. Cho đến lúc về tới gian phòng, tiểu thái giám đứng sau Dư Phú Quý đang cầm bốn bọc y phục màu đen, Lâm Lang không thể không hỏi: “Sao lại có mấy thứ này?”

Trên mặt Dư Phú Quý là nụ cười rộng tới tận mang tai, hắn nói: “Ngoài phần của cô nương ra thì số còn lại là do Vạn tuế gia sai bảo phải chuẩn bị. Trong bọc này là y phục từ lông chồn trắng, đây một bộ hoa hồng tím có tay viền lông cáo, còn trong bọc kia là chiếc áo khoác màu đỏ thẫm từ linh miêu. Đại nhân chúng nô tài vừa truyền khẩu dụ đến là lập tức tự mình đốc thúc. Ba bộ xiêm y bằng da lông này đều là những tấm tốt nhất trong số da thượng hạng, cắt may gấp không quản ngày đêm bởi các vị sư phụ có tay nghề giỏi nhất. May mà không bị chậm trễ. Xiêm y nếu có bị ngắn thì vải may vẫn còn ở chỗ chúng nô tài. Mời cô nương thử chút xem có hợp với mình hay không?”

Vì thấy Hoạ Châu đã đi ra giữa phòng để rót trà, hắn cúi đầu thì thầm: “Trong bọc y phục này là một bộ gấm màu xám và một chiếc áo khoác ngắn từ da rái cá đã sấy khô. Là do đại nhân chúng nô tài đặc biệt kính biểu cô nương.”

Lâm Lang nói: “Thế sao được, việc này không đúng quy củ!”

Dư Phú Quý kính cẩn đáp: “Đại nhân nói, ‘Nếu như cô nương không vui mừng mà nhận lấy thì chắc là do chê không tốt, không thì là mặt mũi của chúng ta không đủ lớn. Sau này còn nhiều việc chúng ta còn phải nhờ cô nương chiếu cố, nếu cô nương cứ xa cách như vậy thì sau này chúng ta cũng không dám làm phiền đến người.’”

Lâm Lang vội nói: “Ta hoàn toàn không có ý nghĩ đó.” Nàng biết rõ, nếu như không nhận, phủ Nội Vụ sẽ cho rằng nàng muốn soi mói bắt bẻ bọn họ trong công việc từ nay về sau, gây phiền toái đến họ. Nói không chừng lại là hoạ.

Tên Dư Phú Quý lại nói: “Đại nhân chúng nô tài bảo, xin cô nương yên tâm, còn nhiều bộ chất vải da lông nữa đều được chuyển đến phủ của cô nương rồi. Tuy y phục chưa được mười phần hoàn hảo, nhưng vẫn xin nhà cô nương giữ lấy mà làm phần thưởng cho người làm vậy.”

Lâm Lang từ chối mãi không được, đành đáp: “Xin gửi lời đa tạ của ta tới tổng quản đại nhân, đa tạ đại nhân quan tâm!” Nàng mở ngăn kéo ra lấy một nắm bạc vụn đưa cho Dư Phú Quý: “Sắp đến Tết rồi, am đạt cầm lấy để uống trà nước.”

Dư Phú Quý cực kì vui mừng, vội vàng thỉnh an: “Tạ cô nương ban thưởng.”

Nàng tiến hẳn ra cửa xong, lúc quay đầu lại nhìn thấy Hoạ Châu ngồi ôm đầu gối trên tràng kỷ, lặng lẽ rơi lệ. Nàng liền đến khuyên: “Đang bình thường tự dừng lại sao thế?” Hoạ Châu quệt bữa lệ vương khoé mắt: “Gió thổi cát bay vào mắt thôi.”

“Miệng lưỡi Vinh Hỷ xấu xa, tỷ đâu phải không biết. Đừng có tranh cãi với người ta là được.”

“Không tranh? Ở trong cung, nếu không tranh thì chỉ sợ ngay cả mạng sống cũng chẳng còn.” Hoạ Châu cười cười, nói tới đây lại ngẩn ngơ rơi lệ.

Lâm Lang đáp: “Hôm nay tỷ làm sao thế? Bình thường thấy tỷ luôn mỉm cười, giờ lại chỉ biết khóc. Sắp Tết rồi, đừng như vậy nữa.”

Hoạ Châu nghe nàng nói thế, dần dần ngừng khóc. Bất chợt phì cười: “Đúng thật là... cho dù có khóc ra hai hũ đầy nước mắt thì cũng chẳng có tác dụng gì cả.”

“Vừa khóc vừa cười, rõ xấu hổ.” Lâm Lang cười. Thấy mặt Hoạ Châu đang dính nước mắt hỗn độn, nàng bảo: “Muội đem chậu nước đến, tỷ rửa mặt đi.”

Thế rồi một chậu nước ấm được mang tới, Hoạ Châu rửa mặt sạch sẽ, lại chải đầu tóc một lần. Trên hộp lược là một chiếc gương, qua gương thuỷ tinh thấy bên cạnh hộp có chiếc túi nhỏ nhỏ có thêu hoa văn bằng kim tuyến. Tuy chưa thêu xong, nhưng đường thêu đẹp dễ tinh xảo. Hoạ Châu không nhìn được mà cầm lên xem, ở bốn góc của chiếc túi được thêu bằng chỉ đỏ thành những hoa văn như ngọn lửa, ở giữa dùng chỉ vàng thêu hình ngũ trảo hoàng long (năm móng vuốt của rồng vàng); chỉ đen thành đôi mắt đen nhánh phát sáng, trông rất sống động. Hoạ Châu liền hỏi: “Chiếc túi tinh xảo đến thế, chắc là làm cho Vạn tuế gia?”

Lâm Lang hơi đỏ mặt, Hoạ Châu nói tiếp: “Hiện giờ có mấy người phòng thêu thừa đó, còn làm khó muội khổ sở thêu thứ này.” Lâm Lang vốn đã thẹn thùng, nàng không trả lời ngay. Trên mặt hơi cười nhưng cũng chẳng nói lời nào mà đem chiếc túi nhỏ cất vào ngăn kéo. Hoạ Châu thấy nàng xấu hổ cũng không nhắc lại chuyện này.

Hôm nay là giao thừa, hoàng đế ở Càn Thanh cung mở yến tiệc gia đình. Phi tần hậu cung, chư vị hoàng tử, công chúa cùng tham dự. Chưa đến giờ, yến tiệc đã được dọn lên. Trên bậc thềm cao hơn mặt đất giữa Càn Thanh cung, được bày theo hướng nam, mặt hướng về phía bắc là chiếc bàn tiệc lớn rồng vàng của Hoàng đế. Phía tây bên trái là bàn tiệc của Đồng quý phi. Dưới bậc thềm là bàn của chư vị chủ nhân các cung. Đầu giờ thân sẽ có tấu nhạc ở hai bên hành lang. Lúc đó Hoàng đế ngồi vào ghế rồng, phi tần hậu cung sẽ ngồi xuống sau đó. Yến tiệc bắt đầu. CƠM canh nóng hổi sẽ được mang lên trước, hoàng đế đỡ lấy bát canh từ Đồng quý phi dâng lên. Sau đó các bàn tiệc dưới thềm mới được dâng đồ ăn. Tiếp đó, trà sữa được đưa lên. Phi tần hậu cung, thái giám sẽ dâng trà sữa lên cho hoàng đế, đợi hoàng đế uống xong, thì trà sữa sẽ được đem đến cho chư vị chủ nhân. Thứ ba là rượu. Tổng quản thái giám quỳ xuống kính: “Mời Vạn tuế gia uống rượu.” Hoàng đế uống hết mới mời chủ nhân các cung. Sau cùng là dâng hoa quả lên. Dâng đến bàn của hoàng đế trước rồi mới chuyển tới bàn phi tần. Cứ như vậy đến giờ tuất mới xong, Hoàng đế rời chỗ, nhạc nổi lên, phi tần quỳ tiễn hoàng đế rồi mới về cung của mỗi người.

Hết phần lễ nghi rườm rà phức tạp này cũng mất đến hai canh giờ. Về Tây Ngõa Các, tuy tinh thần hoàng đế vẫn tốt, nhưng đã có chút mệt mỏi. Uống rượu, trong ấm nóng, khiến người ta thấy buồn bực.

Hắn dùng khăn lau mặt xong, còn chưa thay y phục thì thấy Lâm Lang bưng trà tiến vào. Đã hai ba ngày rồi, bây giờ mới rảnh rỗi, không khỏi đánh giá tinh tế nàng một chút. Vì là cuối năm nên hiếm khi mới thấy nàng mặc y phục màu hồng cánh sen, dưới ánh đèn thấp thoáng thấy ánh hồng lấp lánh. Lòng rung động, hắn mỉm cười: “Ngày mai là mừng một, nếu muốn thưởng gì thì nàng chỉ cần nói ra.” Nói xong liền đưa tay ra nắm tay nàng, ai ngờ nàng lại lùi về sau một bước.

Cái nắm tay này của hoàng đế bị hệt hẫng giữa không trung. Hắn không giận, chỉ chậm chạp thu tay về. Nhìn sắc mặt lạnh lùng, không chút biểu cảm nào của nàng, khiến hắn buồn bực khó chịu.

Lương Cửu Công thấy tình hình này, nháy mắt với hai bên trái phải, hai tên thái giám hầu hạ theo hắn lui ra ngoài.

Lúc này Lâm Lang mới nói nhỏ: “Nô tì không dám được Vạn tuế gia ban thưởng.” Giọng nói ảm đạm, như mang chút ý u oán. Hoàng đế nghĩ lại một hồi, khoé môi hiện lên nét cười: “Nàng là người thông minh như vậy chẳng lẽ còn không hiểu sao?”

Nàng nghe thấy lời này, đáp lại: “Nô tì không dám đoán mò tâm tư của Vạn tuế gia.” Hoàng đế nhìn chiếc cổ trắng xinh xắn của nàng, vô cùng động lòng người. Hắn vừa bực vừa giận, nhìn không được mà nói: “Một ngày không gặp như cách ba thu. Hai ba ngày nay không gặp, chúng ta từ từ tính xem, cuối cùng là cách mấy thu rồi.”

Lúc này Lâm Lang mới nở nụ cười, hoàng đế vô cùng vui mừng, cười nói: “Tết năm mới, người ta đều nghĩ phần thưởng, chỉ có nàng lại muốn giận dữ.” Vừa nói tới hai chữ “giận dữ”, cuối cùng bật cười. Ngừng một lúc rồi nói: “Hai câu nói vừa rồi của nàng nên bị phạt nặng... Phạt nàng hát cho trẫm nghe một bài.”

Nàng cười dịu dàng: “Nô tì không biết hát bài nào.” Hoàng đế lại cầm lên chiếc tiêu trên ngự án: “Bất kể nàng hát bài nào, trẫm cũng sẽ thổi tiêu đệm theo.” Nền đỏ cháy lung linh, ánh nến chiếu vào hai má nàng hồng hồng, chỉ thấy người xưa bảo “Cầm sắt tại ngự, mặc bất tỉnh hảo*” cũng chỉ giống thế này mà thôi.

* Trích bài “Nữ viết kê minh” của Trịnh Phong (Quốc Phong):

Nữ viết: “Kê minh”, sĩ viết: “Muội đán. Tử hưng thị dạ, minh tinh hữu lạn.”

“Tương cao tương tường, đặc phù dữ nhận.”

“Đặc ngôn gia chi, dữ tử nghi chi. Nghi ngôn ẩm tửu, dữ tử giai lão.”

Cầm sắt tại ngự, mặc bất tỉnh hảo.

“Tri tử chi lai chi, tạp bội dĩ tặng chi. Tri tử chi thuận chi, tạp bội dĩ vấn chi. Tri tử chi hảo chi, tạp bội dĩ báo chi.”

Người con gái nói: “Gà trống đã gáy rồi.”

Nam nói: “Trời hãy còn chưa sáng! Không tin thì nàng mở cửa sổ ra nhìn bầu trời xem, sao vẫn còn sáng lung linh.”

“Chim tước trong tổ sắp bay liệng. Đi săn vịt bắn nhận đi thôi.”

“Bắn vịt trời, nhận lớn xuống sẽ làm đồ ăn tốt cho nàng. Món ngon làm xong sẽ uống rượu, vĩnh viễn yêu nhau đến bạch đầu giai lão.” Nữ đánh đàn, nam gõ trống, một cảnh vô cùng hài hoà.

“Biết chàng thật lòng thương thiếp, tặng chàng miếng bội. Biết chàng quan tâm săn sóc thiếp, tặng chàng miếng bội biểu đạt ý cảm ơn. Biết chàng yêu thiếp là thật lòng, tặng chàng miếng bội biểu đạt ý thiếp cũng giống chàng.”

Lâm Lang khẽ cười: “Nếu như Vạn tuế gia không chê thì nô tì sẽ thổi một đoạn để người nghe.”

Hoàng đế vô cùng bất ngờ, “ồ” lên một tiếng rồi hỏi: “Nàng biết thổi tiêu?” Nàng đáp: “Hồi còn nhỏ có học một chút, thổi cũng không hay lắm.”

Hoàng đế cười nói: “Cứ thổi trẫm nghe đã, nếu như không hay thật thì trẫm sẽ phạt nàng việc khác!”

Nàng không khỏi liếc mắt nhìn hắn một cái, nụ cười dần dần hiện lên xinh xắn. Cầm chiếc tiêu lên, nàng thổi bài “Phượng hoàn sào”. Hoàng đế ngồi xếp bằng ở đó, ngậm cười nghe tiếng tiêu. Chỉ nghe tiếng tiêu đẹp dễ khó tả, trong lòng thấp thoáng có chút bất an, dường như có việc gì đó vô cùng quan trọng mà hắn nghĩ mãi không ra là việc gì. Lâm Lang thấy hoàng đế hơi nhăn mặt, dừng thổi, đặt tiêu xuống. Hoàng đế không khỏi hỏi: “Sao lại không thổi nữa?”

“Dù sao thì Vạn tuế gia cũng không thích nghe, nô tì không thổi nữa. Đêm đã khuya, Vạn tuế gia nên nghỉ ngơi, nô tì cũng phải cáo lui.”

Hoàng đế không chịu buông tay, chỉ cười: “Nàng đúng là đồ gian xảo! Đến nay lại học đầu sinh hư.”

Lương Cửu Công đứng bên ngoài cảm thấy có chút lo lắng. Chỉ sợ qua năm mới không được vui vẻ. Nghe giọng nói của hai người trong oán các rất nhỏ, sau đó có tiếng tiêu dần vọng ra, âm thanh rất khẽ, cứ như tiếng thì thầm nỉ non. Lúc này hắn mới yên lòng, hắn đi ra bàn giao lại việc cho từng người: “Tất cả chú ý hầu hạ, sáng sớm ngày mai Vạn tuế gia còn phải dậy sớm đấy.”

Ngày đó hoàng đế có lễ mừng lớn cho năm mới, quả nhiên đã dậy từ rất sớm. Trời còn chưa sáng hắn đã ngồi lên kiệu ấm, cả đoàn người đi Thái Hoà điện nhận những lời chúc mừng của bá quan. Càn Thanh cung cũng náo nhiệt hân hoan, thái giám cung nữ bận rộn chuẩn bị lễ mừng cho chư vị chủ nhân hậu cung vào năm mới. Lâm Lang sợ có sơ xuất, về phòng mình từ sớm, thay y phục. Vừa xoay sở xong thì đã có người gõ cửa ngay bên ngoài.

Lâm Lang hỏi: “Ai đó?”

Là tiếng của Hoạ Châu: “Là tỳ.” Nàng liền mở cửa cho Hoạ Châu đi vào. Trên mặt Hoạ Châu có chút kinh hoảng: “Người ở phòng Giặt Đồ truyền tin tới, nói là Ngọc cô cô phạm tội rồi.”

Lâm Lang kinh hãi, hỏi dồn: “Sao thế được?”

“Thấy bảo là lên truyền đồ ra ngoài qua tên thị vệ Thần Vũ môn, phạm vào điều tối kỵ trong cung. Đã có người đi bắt cho Đồng quý phi.”

Lâm Lang lo lắng vô cùng, hỏi tiếp: “Vậy hiện giờ Ngọc cô cô thế nào?”

“Người báo tin bảo là đã bị giam ở Thận Hình Ti, may mà đang đợt Tết, đợi mấy ngày nữa qua năm mới mới xử lí.” Hoạ Châu đáp. Lâm Lang yên tâm hơn một chút: “Còn mấy ngày nữa. Ngọc cô cô ở trong cung lâu năm, lại có quan hệ tốt với Vinh chủ nhân, Vinh chủ nhân nhất định sẽ có cách xoay chuyển.”

“Nghe nói Vinh chủ nhân đã đi xin Đồng quý phi. Đúng lúc An tần cũng ở đó, hai bà câu đã khiến Vinh chủ nhân bẽ mặt, tức giận vô cùng.” Lâm Lang cảm thấy rất lo lắng, nàng biết lâu nay Vinh tần luôn có chút khó chịu với An tần, mà Đồng quý phi lại là chủ nhân lục cung, ra ý chỉ Ngọc Trữ phạm tội thì Vinh tần cũng không có cách gì. Nàng vội hỏi: “Thế chung quy là truyền ra thứ gì? Có nặng lắm không?”

“Người ở phòng Giặt Đồ nói, vốn là 32 lạng bạc mà cô cô nhờ người đem về nhà, ai biết lại xảy ra chuyện chứ.” Hoạ Châu đỏ mắt, nói tiếp: “Ngày xưa ở phòng Giặt Đồ, cô cô đối với chúng ta tốt như thế...”

Lâm Lang nhớ lại những ngày ở phòng Giặt Đồ, trong lòng dâng lên cảm xúc bất an về tương lai. Hoạ Châu nói: “Mấy tỳ muội từng làm ở phòng Giặt Đồ ngày trước, đều đang vội vã nghĩ cách, xong nghĩ đến chúng ta liền sai người tới báo tin. Lâm Lang, chúng ta phải nghĩ cách cứu cô cô mới được!”

Lâm Lang đáp: “Bên chỗ Đồng quý phi thì chúng ta làm gì có tiếng nói. Đến Vinh chủ nhân cũng chẳng còn cách nào, huống hồ là chúng ta.”

Hoạ Châu lo đến sắp khóc đến nơi: “Vậy sao được... Lên truyền đồ ra ngoài là đại kỵ. An chủ nhân đã không ưa phòng Giặt Đồ sẵn rồi, chỉ sợ lần này... Chỉ sợ lần này bọn họ muốn cái mạng của Ngọc cô cô...” Nói đến đây thì ôm chặt lấy mặt mà khóc.

Lâm Lang biết việc lên truyền đồ có thể lớn cũng có thể hoá nhỏ. Nhưng nếu An tần đã có ý làm khó dễ thì chỉ cần nói một câu phạm quy định, thì ngay lập tức sẽ chịu một trận đòn đau đến chết, người ngoài cũng không thể biết được vì trong hậu cung xử lý rất nhiều việc đều mập mờ mờ mờ.

Nàng rùng mình một cái: “Không có chuyện đó đâu. Ngọc cô cô sẽ không làm việc đó.”

Hoạ Châu vừa khóc vừa nói: “Chúng ta đều biết Ngọc cô cô sẽ không làm ra chuyện như thế, nhưng nếu bọn họ muốn Ngọc cô cô vào chỗ chết... Gán cái tội danh này cho cô cô...”

Trong lòng Lâm Lang nóng như lửa đốt, Hoạ Châu nói tiếp: “Lâm Lang, đến hiện tại thì Ngọc cô cô chỉ có thể trông cậy vào muội thôi.”

Nàng cúi đầu suy nghĩ một hồi rồi nói: “Thật sự muội cũng không có gì chắc chắn, chính là...” Khẽ thở dài: “Mặc kệ thế nào, chúng ta đều phải nghĩ cách giúp cô cô.”

Hết chương 9.

22. Chương 10:phần 1

NGƯỜI TRUNG THỰC VÀ KẺ XU NỊNH

Nhân sinh nhược chích nhược sơ kiến, hà sự thu phong bi họa phiến?

Đẳng nhàn biến khước cổ nhân tâm, khước đạo cổ nhân tâm dịch biến.

Ly sơn ngũ bải thanh tiêu bán, lệ vũ linh linh chung bất oán.

Hà như bạc hãnh cầm y lang, bỉ dực liên chi đương nhật nguyệt.

- Trích tập “Mộc lan hoa lệnh” - Nạp Lan Dung Nhược -

(Nếu cuộc đời mãi như lần gặp đầu tiên thì tốt biết bao, như thế sẽ ngọt ngào, ấm áp, vui vẻ dường nào. Nhưng từ khi hai ta yêu thương lẫn nhau, sao lại biến thành chia rẽ đôi nơi như ngày hôm nay? Thay lòng đổi dạ dễ dàng như thế, nàng lại nói là giữa tình nhân với nhau rất dễ dàng thay lòng. Ta và nàng thật giống Đường Minh Hoàng và Dương Ngọc Hoàn, thề thốt sống chết không chia lìa ở Trường Sinh điện, cuối cùng vẫn là chia tay sạch sẽ, cũng không oán hận. Nhưng nàng sao so được với Đường Minh Hoàng năm đó, dù sao thì hắn vẫn có lời thề như chim liền cánh, như cây một cành với Dương Ngọc Hoàn.)

Sau khi tan triều ở Thái Hoà điện, hoàng đế cùng thái hoàng thái hậu, hoàng thái hậu nhận sự chúc mừng của phi tần hậu cung ở Từ Ninh cung. Buổi trưa lại ở Từ Ninh cung mở yến tiệc, yến tiệc ngày hôm nay ít nghi lễ rườm rà hơn so với đại yến ngày hôm qua. Vì vui vẻ náo nhiệt nên hoàng đế phá lệ lệnh cho hoàng tử và công chúa nhỏ tuổi đến bên bàn thái hoàng thái hậu để làm bạn với người. Thái hoàng thái hậu được nhiều con cháu vây quanh, vui mừng khôn xiết. Vài vị thái phi, phúc tấn từ đời trước cũng đang ngồi đó, hoàng đế lệnh cho thái tử cầm bình, hoàng tử cả dẫn đầu chư vị hoàng tử rót rượu. Bữa cơm này giống như bữa cơm gia đình hoà thuận vui vẻ. Đến tận lúc mặt trời lặn sau núi phía tây thì tiệc mới tàn.

Hoàng đế đi ra từ Từ Ninh cung rực rỡ, ồn ào tiếng nói cười. Về đến trước Càn Thanh cung thì mới xuống kiệu. Trước mặt là cung điện Càn Thanh yên tĩnh, âm u. Trên hành lang được treo đầy đèn lồng cỡ lớn, toả ra ánh sáng vàng lơ mơ ra chung quanh. Bốn phía im ắng, tĩnh mịch mà trang nghiêm. Vừa mới nghe tiếng nhạc ồn ã trong tai, bây giờ hưởng thụ một cơn gió đêm thổi qua, lại cảm thấy lòng bình lặng hẳn, thanh thản hơn nhiều. Thái giám Kính Sự phòng đang định vỗ tay, hoàng đế ra ý bảo hấn ngừng. Một đoàn người vây quanh hoàng đế đi đến cuối hành lang, hoàng đế thấy cửa sổ phòng trực đang mở, nhớ ra hôm nay chính là ngày Lâm Lang trực, thế là bước chân liền hướng đến gian phòng đó.

Ở trước cửa vốn là có thái giám. Một tiếng hô “Vạn tuế gia” còn chưa kịp khoát khỏi miệng thì đã bị chặn lại. Hấn hất tay, lệnh cho thái giám đứng đợi hết bên ngoài. Hấn đi đôi giày nhung hươu màu vàng nên chẳng phát ra tiếng động nào. Lâm Lang đang ngồi một mình cuộn chỉ bên cạnh lò sưởi, hấn nhìn thấy chiếc túi bằng lụa màu đen được thêu chỉ vàng, mặt mày liền sáng lên. Bên dưới túi có khâu tua rua màu vàng, biết ngay là nàng khâu cho hấn, làm hấn vui mừng vô cùng.

Lâu nay nàng sợ lạnh, tuy trong phòng trực có giường ấm, nhưng hiện giờ nàng lại đang ngồi quá gần với chậu than kia, hấn cười: “Cẩn thận tia lửa làm cháy y phục.”

Lâm Lang giật mình, quả nhiên nàng kéo vội vạt áo lên. Thấy tia lửa vẫn chưa xém vào y phục, lúc này nàng mới ngẩng đầu, vội vàng đứng lên hành lễ. Nàng cười nhẹ nhàng: “Vạn tuế gia đi vào yên lặng như vậy thật là đã dọa Lâm Lang sợ.”

Hoàng đế nói: “Nơi này lạnh lẽo thế thể nào nàng cứ ngồi sát chậu than. Cẩn thận khói than đầy, lát nữa cổ họng lại đau. Mau về hoãn các việc trầm đi.”

Lò sưởi trong Tây Ôn Các cực kì ấm. Cả người Lâm Lang toát mồ hôi. Lâu nay hoàng đế không quen ngủ cùng với người khác nên luôn quay mặt người ra hướng ngoài. Đường nét tấm lưng kia rắn chắc, cổ áo ngủ màu vàng hơi trễ xuống vai làm lộ ra một vết thương phía dưới bả vai. Qua nhiều năm, tuy vết thương đã khép lại rồi thành sẹo, nhưng đến giờ độ dài vết thương vẫn còn khoảng một tấc (10cm), dễ dàng đoán được năm đó nó sâu đến thế nào. Nàng không cảm lòng được mà duỗi tay ra, nhẹ nhàng chạm vào vết thương đó. Không ngờ hoàng đế vẫn chưa ngủ say, nắm lấy tay nàng, mắt vẫn lim dim: “Không ngủ được sao?”

Nàng đáp khê: “Đã khiến Vạn tuế gia tỉnh rồi.”

Hoàng đế bắt giắc vươn tay sờ sờ vết thương cũ: “Đây là vết thương bị khi đi bình định vào năm Khang Hy thứ tám - Mậu Thân. May mà Tào Dân nhanh như cắt, vung tay đẩy trầm ra nên mới không bị thương đến chỗ hiểm. Lúc đó mọi người ai cũng bị dọa đến hồn bay phách lạc.”

Hấn nói một cách bình tĩnh băng quơ, lại khiến nàng hơi run rẩy. Hoàng đế cười nhẹ: “Nàng sợ à? Chẳng phải bây giờ trầm vẫn sống sờ sờ ở đây thôi?” Trong lòng nàng là một mớ suy nghĩ hỗn độn, mắt hấn một

lúc mới trả lời: “Thế nào mà Vạn tuế gia đặc biệt quan tâm đến Tào đại nhân như vậy.”

Hoàng đế khẽ thở dài: “Cũng không phải chỉ vì công trạng đó... Từ nhỏ hần đã đi theo Trẫm, tình cảm không thể so như bình thường.”

Nàng nói nhỏ: “Hôm qua Vạn tuế gia hỏi Lâm Lang là cuối năm muốn được thưởng gì, Lâm Lang vốn là không dám... Hoàng thượng luôn nhớ đến tình bạn lâu năm, là người niệm tình xưa nghĩa cũ, cho nên Lâm Lang có một mong muốn hơi quá này...” Nói đến đây thì không nói nữa.

Hoàng đế chỉ đáp: “Nàng cứ nói qua xem, dù có hơi quá thì cũng có lý do của nàng. Chỉ là... hậu cung không được tham dự vào chuyện triều chính.”

“Lâm Lang không dám.” Nàng đáp, rồi kể tóm tắt chuyện Ngọc Trờ: “Ngọc Trờ tuy có lên truyền đồ nhưng cũng chỉ là đem lương tháng và phần thưởng của chủ nhân ban cho, nhờ thị vệ chuyển về nhà để hiếu kính với mẫu thân mà thôi. Vạn tuế gia lấy trung thực, hiếu thuận trị thiên hạ... Cô cô phạm lỗi lần đầu, mà cũng đang dịp lễ năm mới...” Hoàng đế đã gần chìm vào giấc ngủ, nói: “Đây là việc của hậu cung, cứ theo sự xử lý của Đồng quý phi. Nàng đừng xen vào.” Nàng nghe thấy tiếng hần nhỏ dần, sắp ngủ say. Nàng cũng không dám nói nữa, chỉ yên lặng thở dài rồi quay người vào trong.

Vì mấy ngày nay các mệnh phụ phu nhân vào triều nên trong cung náo nhiệt hần lên. Ngày hôm nay là mừng năm. Đồng quý phi bận rộn việc tết nhất mấy ngày liên tục, đến hôm nay mới tạm rảnh rỗi một chút. Cung nữ đang hầu hạ nàng ăn cháo tổ yến, chợt thấy tên tiểu thái giám vui mừng hơn hờ chạy vào bẩm báo: “Chủ nhân, Vạn tuế gia đến thăm chủ nhân ạ.”

Hoàng đế mặc y phục ngày tết, sau hần có thái giám đi theo hầu hạ. Hần đi vào trong nội các, Đồng quý phi định bước xuống tràng kỉ hành lễ, hần liền nói: “Trẫm qua thăm nàng một lát thôi, nàng cứ ngồi đó, mấy ngày nay nàng mệt mỏi rồi.”

Cuối cùng Đồng quý phi vẫn để cung nữ đỡ nàng, đứng dậy khỏi tràng kỉ rồi thỉnh an một cái, lúc này nàng mới cười nói: “Tạ Vạn tuế gia lo lắng, thân thể thần thiếp đã khoẻ lên nhiều rồi.” Hoàng đế ngồi xuống tràng kỉ, lại lệnh cho nàng ngồi xuống. Vì thấy trên tường quanh tràng kỉ được dán tranh xua khí lạnh nên nói: “Đợi qua mừng chín, thời tiết ấm áp thì quá tốt rồi.”

Đồng quý phi đáp: “Vạn tuế gia lời vàng ý ngọc đầy may mắn, thần thiếp...” Nói đến đây thì vội quay người đi ho nhẹ. Cung nữ đứng bên liền đưa cái tráp nhỏ nước bọt lên, nhẹ vỗ vào lưng nàng.

Hoàng đế nghe tiếng ho của nàng thì cảm thấy thương tiếc. Hần nói: “Nàng nên nghỉ ngơi cho tốt mới được. Chuyện lục cung có thể gọi Huệ tần, Đức tần đến giúp một chút.”

Đồng quý phi thuận tay cầm lấy tách trà cung nữ dâng lên, nhấp một ngụm nhỏ, bây giờ tiếng ho mới dần dần ra. Hoàng đế bảo: “Trẫm nghĩ rồi, cung nữ thái giám đang bị giam ở Thận Hình Ti cũng nên thả ra trong đợt này đi. Đang là tết, tuy bọn họ phạm tội nhưng chỉ cần không phải là đại nghịch bất đạo thì phạt họ tiền lương mấy tháng là được rồi. Coi như tích phúc cho thái hoàng thái hậu, hoàng thái hậu và cả nàng nữa.”

Đồng quý phi vội đáp: “Tạ Vạn tuế gia.” Nàng ngập ngừng rồi nói tiếp: “Có một việc này, vốn định qua năm mới mới bẩm Vạn tuế gia, giờ đã nói đến chuyện thả cung nữ thái giám phạm tội... Một cung nữ ở phòng Giặt Đồ lên truyền đồ cho một thị vệ Thần Vũ môn. Cũng không phải là việc gì to tát, nhưng liên quan tới người của ngự tiền nên thần thiếp không dám tự ý xử lý.”

Hoàng đế hỏi: “Liên quan tới ai của ngự tiền?”

Đồng quý phi đáp: “Cung nữ kia được nhờ gửi đồ cho một vị nhị đẳng hầu.” Nhị đẳng hầu chính là thị vệ nhị đẳng. Xưa nay hoàng đế đã ghét việc lên truyền đồ, hần nói: “Đã là thị vệ nhị đẳng còn lộn xộn như vậy, uống công ngày thường trẫm coi trọng bọn họ như vậy. Là ai hồ đồ đến vậy?”

Đồng quý phi hơi sợ hãi, đáp nhỏ: “Là nhi tử con cả của Minh Châu đại nhân - Nạp Lan đại nhân.”

Hoàng đế lại không ngờ là Nạp Lan Dung Nhược. Trong lòng buồn bã, cảm thấy Nạp Lan đã uống công hần đối xử tốt lâu nay, không khỏi vô cùng thất vọng.

“Thần thiếp nghe nói Nạp Lan đại nhân có phong thái tài hoa, là thiếu niên anh tài, cho nên chắc được nhiều cung nữ hậu cung mến mộ, mới xảy ra việc thế này.”

Hoàng đế nhớ đến đợt xuất cung đi săn vào mùa xuân năm ngoái. Vào đêm nghe thấy tiếng tiêu đó, tuy Nạp Lan cố kiềm chế nhưng sắc mặt hắn vẫn lộ ra một vẻ chờ mong nào đó. Xem ra tuy là học rộng, nhưng tình cũng rộng nốt. Hắn nói một cách bình thản: “Trẫm nghe Vinh tần nói, vị cung nữ kia là đưa bạc ra khỏi cung, không ngờ lại có tư tình ở đây.”

Đồng quý phi có chút kinh ngạc: “Cung nữ kia...” Muốn nói lại thôi, hoàng đế bảo: “Lẽ nào còn có gì nữa? Cứ nói ra đi.”

“Vâng, cung nữ kia khai rằng không phải nàng ta, mà là có người nhờ vả nàng lên truyền tư tình. Còn về phần lại là người nhờ thì vẫn cần rằng không chịu nói. Ngày tết không tiện dùng cực hình, thần thiếp định thẩm vấn mấy ngày cho ra rồi mới bẩm lên Vạn tuế gia.”

Hoàng đế nghe nàng nói ấp a ấp úng, trong lòng hồ nghi vô cùng. Hắn hỏi: “Nàng ta nhận sự nhờ vả của người khác truyền thứ gì ra ngoài cung?”

Đồng quý phi thấy hắn cuối cùng cũng hỏi đến, đành đáp: “Ai nhờ vả nàng ta, thần thiếp vẫn chưa hỏi ra được. Còn về thứ truyền đi... Vạn tuế gia nhìn thấy sẽ biết ngay.” Nàng hỏi cung nữ bên người, sai bảo cung nữ đi lấy đến.

Lại là một chiếc khăn và một đôi bạch ngọc lồng vào nhau. Đôi bạch ngọc kia thì rất tầm thường, không nhìn ra được manh mối nào. Còn chiếc khăn, màu trắng tinh khiết, tuy là lụa trắng thông thường, nhưng được vắt chỉ bằng màu vàng trắng ở viền, đường may cẩn thận tỉ mỉ, những sợi chỉ màu vàng nhạt thêu lên hoa văn tứ hợp như ý.

Đồng quý phi thấy trên mặt hoàng đế không có bất kỳ biểu hiện gì, cũng chẳng nói lời nào. Đôi mắt cứ nhìn chăm chăm vào chiếc khăn... Khoảng cách giữa nàng và hoàng đế rất gần, có thể nhìn thấy gân xanh chỗ thái dương của hắn cứ co giật liên hồi. Nàng sợ hãi, gọi: “Vạn tuế gia!”

Hoàng đế liếc mắt nhìn nàng một cái, ánh mắt đó lạnh lẽo như băng tuyết ngàn năm, lạnh lùng sắc nhọn. Lòng nàng bỗng chốc cũng lạnh theo, miễn cưỡng cười nói: “Xin Vạn tuế gia chỉ bảo.”

Một lúc lâu không có tiếng trả lời, Đồng quý phi khó xử quẩn bách, ngập ngừng mở miệng: “Thần thiếp...”

Cuối cùng thì hắn cũng nói, giọng nói vẫn ấm áp như thường lệ: “Hai thứ này cứ giao cho trẫm. Việc này trẫm sẽ tự mình giải quyết. Tinh thần nàng không tốt lắm, đi nghỉ ngơi đi.” Nói xong đứng dậy, Đồng quý phi vội vàng hành lễ tiễn hắn.

Hoàng đế về tới Càn Thanh cung. Hoạ Châu bước đến hầu hạ việc thay y phục. Thấy bàn tay hắn lạnh lẽo, nàng nói: “Có phải Vạn tuế gia thấy lạnh không? Hay là mặc bộ lông chồn tía kia?” Hắn lắc đầu nhẹ, hỏi nàng: “Lâm Lang đâu?”

Lương Cửu Công lo lắng cả một hồi, tới lúc này lại càng lo sợ hãi hùng, vội nói: “Nô tài bảo người đi gọi!”

Hoá ra Lâm Lang đã tới rồi, nàng dâng trà lên. Sắc mặt hắn lạnh lùng, không vui. Vẫy vẫy tay, ý lệnh cho mọi người lui hết xuống. Lương Cửu Công nhảy mắt với nàng cực nhanh, nàng lại không hiểu ý hắn muốn gì. Nàng hơi chần chừ, quả nhiên nghe hoàng đế nói: “Nàng ở lại.”

Nàng đứng tĩnh lặng, hoàng đế ngồi ngay ngắn ở sau bàn, nhìn chăm chăm vào nàng. Không hiểu sao nàng cảm thấy không được tự nhiên cho lắm, hỏi nhỏ: “Vạn tuế gia đi gặp Đồng chủ nhân, Đồng chủ nhân có khoẻ không ạ?”

Hắn hoàn toàn không đáp lời, Lâm Lang chỉ thấy giữa trán hắn là một sự cô đơn buồn bã vô tận. Trong lòng hơi sợ hãi. Hoàng đế bình thản nói: “Trẫm buồn chán, nàng thổi tiêu cho trẫm nghe.”

Nàng đoán không ra ngọn nguồn của chuyện này, chỉ biết hoàng đế đang vô cùng không vui. Có lẽ do hắn mới về từ chỗ của Đồng quý phi, chắc chắn là sức khoẻ của Đồng quý phi rất kém. Nàng về phòng lấy chiếc tiêu tới ngự tiền, hoàng đế vẫn ngồi lặng lẽ ngay ngắn ở chỗ cũ, không xê dịch một góc áo. Thấy nàng đến, hắn cười với nàng. Nàng cười hỏi: “Vạn tuế gia muốn nghe gì?”

Hắn suy nghĩ một chút, chợt nói: “Tiểu trùng sơn.”

Nàng vốn nghĩ đây là đợt tết cuối năm, bài này không may mắn, nhưng sắc mặt hắn đông lại như vậy khiến nàng không dám nói nhiều, chỉ cố cầm tiêu lên, nhẹ nhàng thổi một đoạn “Tiểu trùng sơn”

Xuân đảo trường môn xuân thảo thanh, giang mai ta tử phá, vị khai quân.

Bích vân lung niễn ngọc thành trần, lưu hiểu mộng, kinh phá nhất âu xuân.

Hoa ảnh áp trọng môn, sơ liêm phô đạm nguyệt, hảo hoàng hôn.

Nhị niên tam độ phụ đông quân, quy lai dã, trứ ý quá kim xuân.

(Ba câu đầu là cảnh mùa xuân mới đến, hoa mai chớm nở. Mới tỉnh dậy, cảnh đẹp như mơ đó vẫn còn vương vấn đâu đây. Uống một âu trà xuân mới tỉnh táo cả người, xua tan giấc mộng...)

Đây là một bài nhớ người lúc tiết xuân, mong chờ người đi xa trở về nhà. Điều khác biệt dễ nhận ra giữa tác phẩm này và những tác phẩm khác cũng đề tài đó là nó không miêu tả nỗi khổ của một người cô đơn lẻ loi, cũng không viết lời oán hận người đi xa không trở về, mà là lời gọi người chồng rất nhiệt tình, nên về nhà sớm thôi, bây giờ đang là thời điểm mùa xuân đẹp nhất.

Tĩnh bình giấc mộng... tĩnh bình giấc mộng**...

** Nguyên là “Kinh phá nhất âu xuân”, trích trong “Tiểu trùng sơn” đã giải thích phía trên. Mình dựa theo nghĩa của câu thơ mà chuyển thành “Tĩnh bình giấc mộng”.

Lòng hắn có đủ loại cung bậc cảm xúc. Vốn còn chút nghi hoặc cuối cùng, bây giờ đã tan biến hết gần như không còn. Trong đầu cứ nhắc đi nhắc lại một câu nói: hoá ra là thế, hoá ra là thế. Bốn chữ này cứ đảo qua đảo lại trước mắt, nặng như ngàn cân đè lên tim hắn. Ánh mắt hắn đảo qua ngự án trước mặt, trên án có bày bút mực giấy viết, đầy đủ các màu. Trên giá bút treo từng chiếc bút lông nhỏ, cán bút được tráng men, phần đuôi thì nạm vàng, khắc chữ từ vàng ròng. Tráp đựng mực tàu đen nhánh bọc bởi vải gấm vàng. Trên xếp giấy có đặt cái chặn giấy làm từ bạch ngọc, làm bởi Lục Tử Cang, nhà làm ngọc nổi tiếng từ triều trước. Nghiên mực từ gỗ trắc nạm vàng... Là ngôi cử ngũ chí tôn trên muôn người, trong lòng lại chỉ nghĩ mỗi được một câu: hoá ra là thế, hoá ra là thế...

Lâm Lang thổi xong khúc này thì ngừng lại, cầm tiêu nhìn hoàng đế. Hắn lại cũng đang nhìn nàng, ánh mắt trống rỗng, dường như nhìn xuyên qua nàng mà rơi ở một nơi nào đó. Nàng chưa từng thấy hoàng đế có vẻ mặt này bao giờ, lòng chợt thấy bất an. Hoàng đế đột ngột lên tiếng: “Đem chiếc tiêu của nàng đến đây cho trẫm xem chút.”

Nàng đành tiến tới trước ngự án, dâng chiếc tiêu lên cho hắn. Chỉ là một chiếc tiêu bình thường nhưng hắn lại nắm chặt trong tay, ngẩng người mắt hờn. Qua một lúc lâu mới hỏi: “Lần trước nàng nói phụ thân nàng là A Bố Nãi?” Thấy nàng đáp vâng, lại hỏi: “Nếu trẫm không nhớ nhầm thì nàng và Minh Châu phủ là thân thích?”

Lâm Lang không hiểu tại sao hắn hỏi những việc này, lòng cảm thấy kì lạ, nàng đáp: “Mẫu thân nô tì là muội muội của Minh Châu đại nhân.”

Hoàng đế ừ một tiếng rồi nói: “Vậy nàng từng nói nàng ở nhờ nhà người khác từ bé, chính là ở trong Minh Châu phủ?”

Lâm Lang càng ngày càng thấy ngờ vực, chỉ đáp: “Đúng là nô tì lớn lên tại phủ ngoại tổ (nhà ông bà ngoại).”

Trong lòng hắn giờ là một mảng băng lạnh lẽo, câu cuối cùng thật ra cũng chẳng cần thiết phải hỏi nữa. Loại cảm giác hồi hận thống khổ đó như hàng vạn mũi tên cùng đâm vào, xoay mình vặn vẹo ở lục phủ ngũ tạng của hắn. Qua một lúc lâu hắn mới cất giọng lạnh lùng: “Chuyện nàng cầu xin trẫm hôm trước, nếu như trẫm không đồng ý với nàng thì nàng dự tính làm gì?”

Lâm Lang lòng rối như tơ vò, không nắm được đầu mối gì. Hoàng đế mấy ngày nay không nhắc đến, nàng vốn đã từ bỏ ý nghĩ trong đầu. Bây giờ hắn hỏi tới, chẳng biết ý hắn thế nào, thế nhưng việc này liên quan tới Ngọc Trữ, nàng thay đổi suy nghĩ, to gan đáp: “Y bất như tân, nhân bất như cố*. Nô tì đã cố hết sức rồi, nếu cầu không được thánh ân bao la thì cũng đành chịu.”

* Quần áo thì đồ mới là tốt, nhưng tình nhân/ tình người thì người cũ mới tốt

Hoàng đế lại trầm mặc hồi lâu, bất chợt bật cười: “Y bất như tân, nhân bất như cố. Câu nói này rất hay!”

Lâm Lang thấy hần tuy cười nhưng trong mắt không hề có chút vui vẻ nào, nàng chột dạ. Đúng lúc này, Phùng Tứ Kinh đập đầu ở bên ngoài, hô một câu: “Xin Vạn tuế gia sai bảo.” Hoàng đế ừ một tiếng, Phùng Tứ Kinh đem một chiếc khay bạc tiến vào. Hần quay đầu qua, ngón tay chạm vào những dải lụa xanh nơi đầu chiếc ghế, mỗi một ghế tên đều có màu xanh ngọc bích trong vắt, dường như được làm từ ngọc bích thượng hạng, rồi dùng mực viết lên tên hiệu của toàn bộ phi tần các cung, xếp ngay ngắn kín đặc cả một chiếc khay to. Dây nền nam vàng ròng bên người hần đang chói sáng rực, bỗng có một cây toé ra tia lửa nhỏ, “tách” một tiếng nho nhỏ nhưng lại nghe được vô cùng rõ ràng trong cung điện tĩnh mịch này.

23. Chương 10: phần 2

Đột nhiên hần vươn tay, ném chiếc khay rơi úp ngược xuống đất “choang” một tiếng lớn, ghế tên rơi loạn khắp nơi. Phùng Tứ Kinh sợ đến mức cả người run rẩy, liên tục đập đầu mà không dám lên tiếng. Thái giám, cung nữ bên ngoài ồn ào các thấy tình hình này cũng đã quỳ rạp thành hàng từ lâu.

Nàng cũng vội vàng quỳ xuống. Mọi người ai cũng không dám thở mạnh, trong điện một mảnh yên ắng. Chỉ nghe tiếng chiếc khay bạc lớn kia rơi trên nền đất, lăn vòng qua rồi lăn vòng lại, càng ngày càng chậm, âm thanh lạch cạch phát ra nhỏ dần, cuối cùng vừa vụn rơi cạnh chỗ nàng trong yên lặng.

Nàng nhẹ nhàng nhặt chiếc khay lên, không ngờ lại có một cánh tay giơ ngang qua nắm lấy cổ tay nàng. Cổ tay kia có lớp tay áo màu vàng, hoa văn chữ “Phúc”. Nàng bỗng thấy thân mình nhẹ bẫng, không tự chủ được mà đứng dậy. Ánh mắt hướng xuống, cứ nhìn vào thắt lưng màu vàng của hần, vòng vàng khảm san hô... vỏ đao trắng men, chiếc túi nhỏ có thêu hoa văn bằng kim tuyến... Trên chiếc tua rua của túi còn gắn cái chuông nhỏ tinh xảo...

Hần cứ nhìn chằm chằm khiến nàng không thể không ngẩng đầu lên. Ánh mắt hần nhìn thẳng vào nàng, trong mắt là một sự bình tĩnh vô cùng, ở đáy mắt lại hiện lên sự đau khổ trong giây lát: “Nàng lại ý vào trẫm thích nàng!”

Hai tay nàng bị hần siết chặt. Xương cổ tay dường như đã vỡ vụn. Ánh mắt hần tối tăm, trong đó hiện rõ hình bóng của nàng. Hần chợt buông tay, mở miệng gọi lạnh lùng: “Lương Cửu Công!”

Lương Cửu Công đi vào dập đầu, nói nhỏ: “Có nô tài.”

Hoàng đế hơi ngẩng mặt lên, Lương Cửu Công hiểu ý, hần vỗ nhẹ hai tay vào nhau. Tất cả cung nữ thái giám ở ngoài ồn ào các rất nhanh đều yên lặng lui hết xuống. Lương Cửu Công cũng dần dần lui về sau. Hoàng đế lại gọi hần, giọng vẫn thản nhiên như cũ: “Đem đến.”

Lương Cửu Công thấy không thể làm qua loa được, đành đem đôi bạch ngọc và chiếc khăn tối, lại dập đầu, lúc này hần mới lui ra ngoài ồn ào các.

Một tiếng “choang”, đôi bạch ngọc bị ném đến trước mặt nàng vỡ thành bốn năm mảnh. Ngọc vỡ vụn. Chiếc khăn kia là lụa mỏng, vốn nhẹ nên nó từ từ rơi xuống đất. Ánh mắt hần có chút lạnh lẽo: “Trẫm đối đãi nàng bằng tấm lòng chân thành, vậy mà nàng lại đối với trẫm như thế này.” Bấy giờ nàng mới bình tĩnh lại, đáp nhỏ: “Lâm Lang không hiểu.”

Hoàng đế nói: “Nàng cầu xin cho cung nữ kia hết lần này đến lần khác, thế nào người ta giấu nhem cho nàng. Vật chứng đầy đủ cả rồi, đến giờ nàng còn không chịu nhận tội là lên truyền đồ!”

Lâm Lang nhìn thấy chiếc khăn kia, trong lòng sợ hãi cùng kinh ngạc: “Chiếc khăn này đúng là của Lâm Lang, nhưng Lâm Lang không hề nhờ ai truyền đồ cho bất kì người nào cả. Còn về đôi bạch ngọc này thì Lâm Lang chưa từng nhìn thấy bao giờ. Tuy Lâm Lang ngu dốt, nhưng cũng không bao giờ dám phạm quy định trong cung, xin Vạn tuế gia minh giám.”

Nàng ngược mắt lên nhìn hắn, hoàng đế thấy đôi con ngươi trắng đen rõ ràng của nàng, trong veo như nước, như thể nhìn thấy tận đáy lòng nàng. Sự nóng nảy tức giận trong lòng hắn dần biến mất, hắn nói lạnh lùng: “Nàng đứng dậy mà nói, nguồn gốc sự tình thì đợi tra hỏi cung nữ kia xong xuôi, nhất định sẽ rõ ràng.” Dừng một chút lại nói: “Trẫm cũng biết, ‘chúng khẩu thước kim, tích hủ tiêu cốt’*.”

* Miệng lưỡi nhân gian có thể làm tan cả thứ rắn như đá, có thể biến điều giả dối thành sự thật, đẩy người ta vào chỗ chết.

Nàng vẫn quỳ ở đó, đáp: “Lúc đầu vào cung, Ngọc Trạo vô cùng quan tâm săn sóc cho Lâm Lang, Lâm Lang chỉ là nhất thời nhớ đến tình cảm cũ nên mới to gan xin Vạn tuế gia cho cô cô. Tuy chiếc khăn này của Lâm Lang thật, nhưng nô tì thật sự không biết là từ đâu ra. Việc đã đến nước này, có thể để Lâm Lang cùng Ngọc Trạo đối chất hay không? Xin hoàng thượng minh xét.”

Hắn nói chậm chậm: “Trẫm tin nàng sẽ không hồ đồ đến vậy. Tất nhiên là trẫm sẽ làm rõ việc này.”

Nàng nhìn thấy sự nghiêm nghị lướt qua trong mắt hắn, hắn nói: “Ngoài quan hệ họ hàng ra thì nàng còn nhớ nhung tới Dung Nhược không?”

Lâm Lang hoàn toàn không ngờ tới hắn lại nói đến Nạp Lan vào lúc này, trong lòng hoảng hốt không nói thành lời, nàng không tự chủ được, mặt khó tránh hơi biến sắc. Dưới ánh đèn sáng trưng, hoàng đế nhìn thấy rõ tất cả. Lâm Lang thấy ánh mắt hắn lạnh lẽo như băng tuyết làm nàng lo sợ không yên. Trong lòng là một mớ hỗn độn, nháy mắt đã có hàng ngàn hàng vạn ý nghĩ, nhưng nàng không nắm bắt được lấy một ý nào, chỉ đành mở mắt nhìn chằm chằm vào hắn.

Rất lâu sau hắn không nói gì, trong cung điện vốn đã yên tĩnh, giờ lại càng yên ắng hơn, dường như có thể nghe thấy tiếng hít thở của hắn... Hắn bỗng mở miệng, tiếng nói lại chậm chạp: “Nàng không thể giấu trẫm...” lại thêm: “... cũng không được gạt trẫm!”

Lòng nàng đã rối bời từ lâu, lúc này nhần nhện không rơi lệ, nàng đáp nhỏ: “Nô tì không dám.” Hắn như có dầu sôi lửa bỏng trong người, nhưng mở miệng vẫn bình thản như cũ: “Bây giờ trẫm chỉ hỏi nàng, nàng với Nạp Lan Tính Đức có đúng là không còn chút tình cảm nào?”

Hắn nhìn chằm chằm vào nàng, chỉ thấy bông hoa tai nhỏ xinh bằng ngọc lấp lánh dưới ánh đèn. Đèn chiếu lên chiếc gáy trắng mịn của nàng, nàng lại như tượng đá, quỳ không nhúc nhích ở đó.

Ngoài cửa sổ phảng phất có gió thổi qua, xa xôi đến vậy. Đồng hồ phương tây phát ra tiếng tích ta tích tắc. Âm thanh nhỏ đến thế rơi vào trong tai hắn lại chấn động lòng người tới vậy. Mỗi tiếng tích tắc vang lên là tâm trạng hắn lại rơi xuống một chút, cứ mãi rơi xuống, mãi rơi xuống, cứ như rơi xuống vực sâu hun hút vạn trượng, dường như mãi mãi cũng không rơi đến được đáy vực.

Giọng nàng nhỏ nhẹ: “Từ khi vào trong cung thì Lâm Lang và người đó chưa từng gặp riêng nhau.”

Cuối cùng thì hắn cũng quay mặt đi. Giống như bị đao nhọn khoét trong tim. Vào lần đi săn hồi niên thiếu đó, hắn lỡ tay bị thương bởi bội đao của chính mình. Đao sắc vô cùng, thế nên mới chưa kịp có cảm giác đau. Dần dần sự đau đớn mới kéo tới, chỉ trong nháy mắt mà đến hô hấp cũng thấy đau đến tận xương cốt.

Chỉ có thể hận, thà rằng đừng hỏi, thà rằng đừng hỏi.

Tận tai nghe thấy, thà rằng hỏi còn hơn, “chưa từng gặp riêng nhau...” Vậy cả một quá khứ kia cũng không cần phải hỏi thêm nữa... Hóa ra là sai lầm rồi, ngay từ đầu đã sai rồi. Sự lưu luyến đó lại là nàng dành cho người khác, là thanh mai trúc mã, “Y không bằng tân, nhân không bằng cố”. Hóa ra là sai rồi. Bản thân đã sai lầm ngay từ đầu mất rồi.

Nàng vẫn quỳ nơi đó, hoàng đế chỉ nhìn nàng, cứ như chưa từng quen biết nàng vậy, lại cũng như không nhìn nàng mà đang cố nhìn vào một thứ gì đó khác trên người nàng. Trong ánh mắt đó có sự đau đớn khôn cùng, đau thương đến lạ lùng.

Nàng biết là không giấu được hần, cuối cùng cũng kết thúc rồi.

Tất cả đã kết thúc rồi.

Tám tuổi hần đã đăng cơ, mười sáu tuổi diệt tận gốc tham quan lạm quyền, dưới hai mươi tuổi xuất binh đi bình định, chưa đến bảy tám năm đã gần như dẹp yên loạn tam phiên**. Nàng làm sao mà giấu nổi hần, hoàn toàn không thể giấu nổi hần... Trong lòng nàng chỉ còn lại sự lạnh lẽo cùng thê lương. Hần là hoàng đế anh minh. Cuối cùng nàng vẫn giấu không được, hần vẫn biết tất cả.

** “Phiên” là vùng đất đai; Loạn tam phiên gồm Bình Tây vương - Ngô Tam Quế trấn thủ Vân Nam, Bình Nam vương - Thượng Chi Tín trấn thủ Quảng Đông và Tĩnh Nam vương - Cảnh Tinh Trung trấn thủ Phúc Kiến.

Câu hỏi đầu tiên của hần, nàng không nhận ra được ẩn ý trong đó, nhưng chỉ mấy câu hỏi thôi, hần đã biết ngay chân tướng. Lâu nay hần như thế, tham triều đầy cơ trí, đến quần thần đều thán phục, huống hồ nàng lại là một nữ tử yếu ớt đến vậy.

Qua một lúc lâu, đồng hồ phương tây điểm chín giờ, hoàng đế mới chợt giật mình, giọng nói như mê man: “Đã là như thế...” Chỉ nói có bốn chữ này, khóe miệng lại hơi giương lên, trông như đang cười. Nàng chỉ nói: “Lâm Lang đã phụ thánh ân, xin hoàng thượng xử tội.”

Hoàng đế nhìn nàng một lần nữa, trong mắt là sự yên lặng khôn cùng, nhìn nàng một lúc, cuối cùng mới gọi Lương Cửu Công vào, giọng nói đã bình tĩnh trở lại, nghe không đoán ra chút ý tức giận nào: “Truyền chỉ, nữ tử Vệ thị của A Bố Nãi hiền đức lương thiện, ban cho địa vị đáp ứng*.”

* Đáp ứng chỉ một địa vị rất thấp trong số nữ nhân của hoàng đế nhé. Trên nó lần lượt là thường tại, quý nhân, tần, phi, quý phi, hoàng quý phi. Hoàng hậu là chủ hậu cung, hoàng quý phi dưới hoàng hậu.

Lương Cửu Công sững sờ, rất nhanh trả lời: “Vâng.” Lại nói tiếp: “Cửa cung đã khóa rồi, ngày mai nô tài sẽ đến phủ Nội Vụ truyền ý chỉ của Vạn tuế gia.” Hần thấy Lâm Lang vẫn đang quỳ gối nơi đó trong kinh ngạc, liền nói nhỏ: “Ân chỉ của hoàng thượng phải tạ ơn.”

Lúc này nàng mới phục hồi tinh thần, đỡ đầu cúi lạy: “Lâm Lang tạ ơn long ân hoàng thượng.” Rồi hành lễ tạ ơn theo quy củ là ba quỳ chín dập đầu. Trong tầm mắt của nàng là một góc áo bào vàng của hần phủ trên chiếc ghế con dưới chân. Trên chiếc ghế là đôi giày da hươu được tô điểm bởi những viên ngọc nhỏ lấp lánh và ngọc san hô, hoa văn cát tường vô tận (hình ảnh hoa văn), hàm ý vạn thọ vô cương. Cát tường vô tận... Hoa văn nhiều đến vậy khó tránh khiến người ta hoa mắt, không thể nhìn lại lần nữa.

Ánh mắt của hần hoàn toàn không nhìn vào nàng, chỉ lạnh lùng nhìn đến cái lò sưởi đỏ hồng nạm vàng khắc bạc, giọng nói lộ ra sự mỗi mệ không thể đè nén: “Trầm mệ rồi, mệ mỗi quá rồi, nàng lui xuống đi. Ngày mai cũng không cần tới tạ ơn.”

Nàng thỉnh an trong yên lặng, lúc này mới đi lùi ra. Hoàng đế vẫn ngồi im không nhúc nhích. Tính tình hần điềm tĩnh, bình thường nghe chính sự hay phê tấu sớ, đọc sách cũng ngồi im như thế cả mấy canh giờ, ngay ngắn nghiêm chỉnh như một, không hề sai lệch. Theo tầm mắt, thái thái giám vén màn lên, bóng dáng xanh xanh của nàng biến mất, không thấy đâu nữa.

Lương Cửu Công làm việc đương nhiên chu đáo, ngày hôm sau truyền chỉ về đến cung liền giúp Lâm Lang thu dọn đồ đạc chuyển vào phía tây lục cung. Cung nữ thái giám của cung Càn Thanh đều chúc mừng nàng, Họa Châu cười tươi như hoa nói: “Hôm qua Vạn tuế gia tức giận như vậy, không ngờ hôm nay có chỉ truyền xuống.” Rồi lại luôn miệng chúc mừng. Lâm Lang trên mặt thì cười cười, chỉ là trong lòng thì vẫn luôn bất an, ánh mắt nhìn vào những cung nữ, thái giám đang giúp mình thu dọn đồ đạc.

Đúng lúc này thì nghe một tiếng vỗ tay nho nhỏ từ xa, là báo hiệu ngự giá đã hồi cung Càn Thanh. Cung nữ thái giám đang giờ làm vội vàng tản đi, Họa Châu cũng đang làm nên lập tức chạy đi. Nhất thời chỉ còn Lương Cửu Công cùng hai tên tiểu thái giám. Lâm Lang thấy thu dọn đã gần xong, liền kiểm tra lại lần cuối cùng. Hai tên thái giám ôm các rương hòm rồi chặn đệm, theo Lâm Lang đi ra từ cửa nhỏ góc phía tây.

Ra khỏi cửa liền nghe loáng thoáng tiếng hô hào của thái giám Kính Sự phòng vọng tới: “Uống..... Uống!” Nhìn theo bờ tường dài đằng đằng của cung cấm, xa xa có chiếc kiệu vàng của hoàng đế nằm giữa đoàn người tiễn hô hậu ủng, tất cả đang đi vào cửa thủy hoa. Nàng đã nhận chỉ hôm nay không cần gặp hần tạ

ơn nên bây giờ cũng chỉ ngóng nhìn ngự giá từ xa. Nàng thở dài một cái. Hai tên thái giám đã đi trước vài trượng rồi đứng đợi ở đó, nàng quay đầu, cúi mặt rồi lặng lẽ bước nhanh hơn.

Vào tháng giêng, chính sự không nhiều, chỉ có việc dùng binh ở đất Thục là quan trọng, Hoàng đế xem xong tấu sớ của Triệu Lương Đống... Tấu bẩm lên kế sách bố trí quân binh dài dằng dặc cả vạ chữ. Cúi đầu đã lâu, hần hơi hơi khó chịu, thuận miệng gọi: “Lâm Lang.”

Lại là Phương Cảnh trả lời: “Vạn tuế gia cần gì ạ?”

Hần ngẩn người, một lúc mới đáp: “Dâng tách trà đặc lên.”

Phương Cảnh đáp vâng rồi đi. Ánh mắt hắn vô tình nhìn xuống, dưới đai lưng màu vàng có thắt một chiếc túi nhỏ màu đen, chính là chiếc túi Lâm Lang làm ngày đó. Từng sợi chỉ dày đặc, đến cả ngàn sợi, cùng tết lại. Bốn bề yên tĩnh, trong noãn các dường như vẫn vương một hương thơm quen thuộc. Hắn bỗng thấy bực bội, liền cởi túi ra, gơ cho Lương Cửu Công: “Thưởng cho người.”

Lương Cửu Công vô cùng lo sợ: “Tạ Vạn tuế gia ban thưởng, nô tài không có công không dám nhận.”

Trong lòng hoàng đế đã không còn kiên nhẫn, hắn ném về hướng lòng ngực Lương Cửu Công. Lương Cửu Công vội vàng chạy đến đỡ lấy. Hoàng đế nói: “Không khí trong noãn các không tốt, gọi người đốt hương một hồi đi. Khởi giá, trầm đi thăm Đồng quý phi.”

Đồng quý phi lại ngã bệnh, vì lo liệu đủ loại việc vất vả cho lễ mừng năm mới nên không chú ý tới việc nghỉ ngơi điều dưỡng. Gắng gượng qua Tết Nguyên Tiêu thì không cố được nữa. Chuyện lục cung chỉ còn cách giao cho An tần và Đức tần. Vị Đức tần kia là chủ nhân nhân hạ nhất. Trong hậu cung có quá nửa việc do An tần xử lý.

Hôm nay An tần cùng Đức tần đang ở Thừa Càn cung nghe tổng quản bẩm báo, nói xong chuyện chính, An tần gọi cung nữ: “Đem lá trà mà Vinh chủ nhân tặng lên đây, mời Đức chủ nhân thử một chút.” Đức tần cười nói: “Trà và điểm tâm ở chỗ tỷ tỷ thật tinh tế.” An tần nói: “Mấy thứ này đều là do Đồng quý phi sai người mang tới, tỷ đặc biệt để cho muội muội nếm thử đấy.”

Đúng lúc mọi người đang nhấp ngụm trà rồi thử điểm tâm, nói dăm ba câu về lục cung thì Đức tần chợt nhớ đến một chuyện: “Hôm qua muội đi thỉnh an thái hậu, tình cờ gặp một người, nghe nói là mới được sắc phong, không biết vì sao mà chọc giận đến thái hậu, người phạt nàng ta quỳ ở dưới nền hành lang. Đang tháng giêng, tiết trời lạnh giá, trên đầu còn có gió bắc thổi, đến lúc muội thỉnh an xong đi ra, vẫn thấy nàng quỳ ở đó.”

An tần không khỏi khinh thường: “Còn có thể là ai chứ! Chính là đứa tên Lâm Lang làm loạn đến trời long đất lở kia kia. Vạn tuế gia vì nó mà tức giận bực bực, nghe nói đến thể diện cũng quăng hết xuống đất. Đến giờ may mà đã bỏ được rồi.”

Đức tần nghe không hiểu gì, nàng nói: “Muội không hiểu, nếu đã cho nàng chức vị, tại sao lại là đã bỏ rồi?”

An tần nghĩ đến lại thấy vui vẻ hẳn, cười hả hê: “Sắc phong rồi đấy, nhưng mấy ngày gần đây cũng không lật thể diện nó lần nào, còn không phải là bỏ đi rồi hay sao?” Lại nói tiếp: “Cũng chỉ trách nó hồ đồ ngay từ đầu, thái hậu nhìn nó không vừa mắt, cũng không thích gì nó.”

Đức tần than thở: “Nghe cũng thật đáng thương.”

“Muội muội tính tình mềm yếu nên mới thấy người ta đáng thương. Bảo ta nói ấy à, nó như thế là đáng đời, trước kia làm đủ kiểu mê hoặc người ta, bây giờ như vậy là con may đấy.” Đức tần là người nhân hậu, nghe An tần nói những lời cay nghiệt như vậy, trong lòng không ủng hộ lắm nên lại chuyển sang vài câu tán gẫu về chuyện khác. Lại ngồi một lúc lâu mới đứng dậy đi về hướng cung của mình.

An tần tiễn nàng đi khỏi, quay về nói với cung nữ bên người: “Đúng là một người thật thà. Vạn tuế gia vẫn luôn khen nàng ta thuần hậu, còn ban cho cái chữ ”Đức” đấy.” Cung nữ kia cười nói: “Trong cung này chẳng có ai thông minh hơn chủ nhân. Lúc trước người có nói, đứa Lâm Lang này là chưa đến lúc thôi, đợi đến lúc ắt sẽ có người đến trừng trị nó, quả nhiên đúng vậy!”

An tần đáp: “Vạn tuế gia đã đuổi đứa mê hoặc này đi trong yên lặng, đến yết kiến cũng không gọi đến nữa. Theo ta thấy, chiều cờ này đi quá hiểm, người đứng đằng sau mới gọi là lợi hại.”

Cung nữ kia cười nói: “Không biết là ai đã thay chủ nhân xả nỗi bức này.”

“Nàng ta là ai cũng được, dù gì lần này ai ai cũng vui vẻ, huống hồ chẳng liên lụy gì đến chúng ta, không như chuyện ban chỉ đốt trước khiến chúng ta tự đứng chịu tiếng xấu thay người khác. Bây giờ nhắc đến ta còn thấy bức mình, đều là do đứa nha đầu đó hại cả!” An tần nói xong lại cười: “Bây giờ thì hay rồi, cuối cùng cũng hạ được đứa nha đầu kia. Đợi qua vài ngày nữa Vạn tuế gia xuất cung đi Củng Hoa, kịch hay đang còn ở phía trước.”

Hết chương 10.

24. Chương 11:phần 1

GIỌT LỆ MỸ NHÂN

Cầm dạng niên hoa thủy dạng lưu, giao châu bính lạc canh nan thu.

Bệnh dư thường thị khiếp sơ đầu.

Nhất kính lục vân tu trúc oán, bán song hồng nhật lạc hoa sầu.

Âm âm chích thị hạ liên câu.

- “Hoán Khê Sa” - Nạp Lan Dung Nhược

(Những năm tuổi trẻ, tuy là rất đẹp nhưng lại trôi qua quá nhanh. Quan trọng nhất là, lúc bạn đang tuổi rực rỡ nhất lại không biết rằng nó rất đáng quý, thậm chí chẳng biết có gì hay ho. Đến lúc già đi mới chợt ngẫm lại, mới cảm nhận được sự tươi đẹp và đáng quý đó. Nhưng vậy thì làm sao? Thời gian không thể quay ngược lại, không thể quay về những năm đẹp đẽ đó, giống như dòng nước, trôi đi quá nhanh. Cứ nhớ đến là lại muốn khóc, hễ khóc là không thể ngừng được.

Một cô gái u sầu, nhìn ra cửa sổ. Bên ngoài có một con đường mòn, một rừng trúc, hoàng hôn chiếu vào qua song cửa, lấp lánh như hoa rơi. Trên đường mòn, trúc dày đặc, nhẹ nhàng như mây, nhìn vào như trúc đang oán hận, hoàng hôn nhuộm màu sầu bi. Cảnh không đổi qua năm tháng nhưng tuổi trẻ lại dần lùi về quá khứ, trong lòng ngày càng buồn rầu. Nàng chán nản buông màn xuống, đóng cửa sổ, để tất cả những cảnh tượng sầu bi ở bên ngoài. Trong phòng chỉ còn mình nàng, càng thêm đau lòng khắc khoải.)

Ngày Nhâm Tử ngự giá ra khỏi kinh, dừng chân ở cung điện Củng Hoa ngoài thành. Hôm đó thời tiết ẩm áp, hoàng đế ăn xong bữa tối ở hành cung, đem theo thái giám thân cận đi dạo lững thững ra ngoài điện. Đến chân tường phía nam, hần nghe thấy nhiều tiếng ồn ào reo hò, hoàng đế dừng bước, hần hỏi: “Ở đó có chuyện gì thế?” Lương Cửu Công liền sai người đi hỏi, xong bẩm: “Bẩm Vạn tuế gia, là các thị vệ ngự tiền đang so tài bắn cung.”

Hoàng đế nghe xong liền đi về hướng trường bắn, bọn thị vệ ngự tiền nhìn thấy ngự giá từ xa đã quỳ xuống một loạt từ lâu. Hoàng đế nhìn người đang quỳ dẫn đầu, là trang phục thị vệ nhị đẳng, dưới mũ giáp sắt là một khuôn mặt tuấn tú vô cùng, chính là Nạp Lan Dung Nhược. Hần bắt giác thấy khó chịu, lạnh nhạt nói: “Tất cả đứng lên đi.”

Mọi người tạ ơn đứng dậy. Hoàng đế liếc mắt nhìn vào chiếc bia bắn tên cách đó khoảng mười bước chân, nói: “Dung Nhược, người bắn cho trẫm xem.”

Dung Nhược đáp một tiếng “vâng”, nhặt lấy que tiễn lấp vào cung, hít vào một hơi sâu, giương cung bắn trúng ngay hồng tâm. Cả một đám người không ngừng hô “Hay, hay!”. Trên mặt hoàng đế không hiện ra chút cảm xúc nào, chỉ sai bảo: “Đem cung, tiễn đến đây cho trẫm.”

Cung tên của hoàng đế có chỉ vàng quấn trên thân sơn màu đỏ, làm từ sừng tê giác. Dây cung mềm mại và không kém phần dẻo dai. Hoàng đế cầm lấy mũi tên gắn lông trắng mà Lương Cửu Công dâng lên, đặt lên

cung, kéo chiếc cung cong cong như mặt trăng tròn, từ từ nhắm trúng hồng tâm. Mọi người đều nín thở. Trên mặt hần hiện lên nụ cười lạnh lẽo trong giây lát, rất nhanh biến mất. Ánh mắt của tất cả mọi người đều đặt lên mớ cung tên ngoài kia nên chẳng ai lưu tâm tới. Dây cung phát ra tiếng “phựt”, mũi tên của hoàng đế đã rời khỏi cung.

Chỉ nghe “vút vút”, là tiếng tiễn xé gió mà bay. Liên sau đó là hai tiếng lách tách thanh thúy dứt khoát, hóa ra mũi tên của hoàng đế tách đôi đuôi tên của Nạp Lan, thuận thể xuyên qua thân mũi tên, chẻ dọc nó ra làm vô số mảnh nhỏ rồi cắm sâu vào hồng tâm. Đúng lúc cắm vào hồng tâm, đuôi lông chim trắng của mũi tên vẫn còn đang rung rung không dừng.

Tất cả mọi người đều ngạc nhiên đến ngẩn người, sau một hồi mới vang lên hàng tràng reo hò ủng hộ như sấm.

Nạp Lan cũng bật thốt lên hô “Hay!”, vừa đúng lúc ánh mắt của hoàng đế nhìn tới hần, ánh mắt lạnh lẽo như núi băng khiến hần chợt thấy giật mình.

Lúc ngẩng đầu nhìn lại, hần nghi ngờ liệu mình có phải vừa hoa mắt chẳng? Sắc mặt hoàng đế vẫn như cũ, hoàng đế nói: “Mấy ngày nay không đụng tới cung tiễn, vẫn chưa bị tụt giảm đi nhiều.” Giọng trầm tĩnh nói tiếp: “Đại Thanh chúng ta vốn là giang sơn bắt nguồn từ lưng ngựa, xưa nay coi trọng cưỡi ngựa bắn cung.” Lạnh nhạt nhìn Nạp Lan một lát: “Dung Nhược, khanh đi thay trăm quản lý khu nuôi ngựa.”

Chức quan quản lý khu nuôi ngựa tuy trên danh nghĩa là được thăng chức, nhưng từ nay lại phải ra ngoài thành huấn luyện ngựa, cách xa cung cấm. Trước nay hoàng đế đối đãi với hần rất tốt, lúc này Nạp Lan không hiểu người có ý gì.

Đúng lúc này, xa xa có một con ngựa đang phi tới, phóng vào từ cửa bên hông. Từ xa đã nhìn thấy chiếc ô lớn cán vàng của ngự giá, người trên ngựa vội vàng ghì cương nhảy xuống chạy bộ, chạy một hơi đến cách ngự giá vài trượng thì quỳ xuống hành đại lễ, vừa thở hổn hển vừa nói: “Nô tài thỉnh an Vạn tuế gia.”

Hoàng đế giờ mới nhận ra đây là tổng quản thị vệ của thái hoàng thái hậu - Đỗ Thuận Trì. Lúc này đang là tháng giêng, thời tiết lạnh giá, thế mà trán hần đầy mồ hôi, có lẽ là phi ngựa điên cuồng từ kinh thành đến đây. Lòng hoàng đế bỗng trầm hần xuống, hỏi: “Thái hoàng thái hậu vẫn khỏe?”

Đỗ Thuận Trì đáp: “Thái hoàng thái hậu vẫn khỏe ạ.”

Bấy giờ hoàng đế mới bắt giác thở phào nhẹ nhõm, chỉ nghe tên Đỗ Thuận Trì kia nói tiếp: “Thái hoàng thái hậu phái nô tài đến đây bẩm báo với Vạn tuế gia, Vệ chủ nhân xảy ra chuyện rồi!”

Hoàng đế khó tránh ngẩn người, một lúc mới phản ứng lại là đang nhắc đến Lâm Lang. Giọng nói chuyển thành thản nhiên: “Nàng thì có thể xảy ra chuyện gì? Một vị đáp ứng* nho nhỏ cũng kinh động đến thái hoàng thái hậu phải phái người đến.”

* Đáp ứng chỉ một địa vị rất thấp trong số nữ nhân của hoàng đế nhé. Trên nó lần lượt là thường tại, quý nhân, tần, phi, quý phi, hoàng quý phi. Hoàng hậu là chủ hậu cung, hoàng quý phi dưới hoàng hậu.

(địa vị này từng được nhắc đến trong chương 10, chỗ sắc phong cho Lâm Lang nhưng do mình không biết nó là tên một địa vị nên không chú thích. - “đáp ứng” ở chương 10 mình hiểu là đồng ý (!) - Từ địa vị tần đến địa vị hoàng hậu thì được làm chủ một cung điện, còn lại thì không, thay vào đó là chủ một điện tích nhỏ hơn ví như một hiên, một viện. Cho nên đoạn dưới sẽ thấy Lâm Lang ở chung với một vị đáp ứng khác trong một viện. Híc, biết rõ ràng lại càng thấy Lâm Lang khổ hơn.)

Đỗ Thuận Trì dập đầu thật mạnh, đáp rằng: “Bẩm Vạn tuế gia, Vệ chủ nhân xảy thai rồi.” Lời như chưa nói hết đã nghe “phịch” một tiếng, là chiếc cung của hoàng đế rơi trên nền đất. Hần dường như chưa nghe thấy gì cả, hỏi lại: “Người nói gì?”

Đỗ Thuận Trì đành nhắc lại một lần nữa, chỉ thấy sắc mặt hoàng đế dần dần biến đổi, thành trắng xanh như không còn hạt máu nào. Hoàng đế bỗng quay đầu đi: “Ngựa của trăm đâu?”

Lương Cửu Công thấy đến mắt hần cũng đã nổi lên đầy tơ máu, lòng loạn hết cả lên, vội vàng sai người đi đưa ngựa đến. Đợi đến lúc nhận thức được là hoàng đế nhảy lên ngựa, mới hấp tấp ôm chặt lấy chân hần:

“Vạn tuế gia, nhất định không được, nhất định phải thông báo cho đại doanh hộ tổng canh phòng ven đường mới có thể khởi giá!”

Hoàng đế chỉ quát một tiếng: “Cút ra!”

Thấy Lương Cửu Công đến chết không buông, hần ngoảnh đầu vút một roi thật mạnh lên người tên thái giám, Lương Cửu Công đau đớn, theo bản năng thả lỏng tay, vừa hơi buông thì hoàng đế đã phóng ngựa lao vút đi.

Lương Cửu Công vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, hần lớn tiếng hô quát, sai người đi bẩm báo nội đại thần thống lĩnh hộ giá. Tổng quản thị vệ ngự tiền nghe ngóng thấy có biến đã chạy ngay đến, vội vàng dẫn người lên ngựa thúc đi, tự mình dẫn đầu đuổi theo. Khuyên can hoàng đế không được, hơn mười người chỉ đành lên ngựa gấp gáp phi theo hộ giá, một đoàn người ngựa chạy điên cuồng về kinh.

Đến trước kinh thành, chín cổng đều đã đóng, tổng quản thị vệ ngự tiền đưa ra thẻ bài, lệnh mở cổng thành. Lúc này đại đội Kiêu Kị doanh, Tiền Phong doanh mới đuổi đến nơi, vây quanh ngự mã của hoàng đế, cùng phi vào trong thành. Tiếng vó ngựa rầm rập vang dội, vang như sấm rền.

Trong lòng hoàng đế lại là một mảng trống rỗng. Trước mặt là hàng vạn nhà dân như chùm sao sáng trên trời, đập vào mắt hần. Giữa đường phố đang bị phong tỏa, hai bên đều vang lên tiếng tạch tạch phát ra từ những tấm ván cửa của các cửa hiệu đang đóng. Ngựa phi như bay, mới đó đã trông thấy tường đỏ cung cấm từ xa cao ngất, xa xa là ánh sáng trên bờ thành Thần Vũ môn.

Đại giá hồi cung từ Thần Vũ môn, tuy là không đúng quy tắc, nhưng nội đại thần thống lĩnh cũng chỉ biết tuân lệnh. Đợi đến khi ngự giá đã vào trong thành, tâm trạng đang treo lơ lửng của hần mới dần bình tĩnh lại. Quan lại bên ngoài không thể vào bên trong cung nên đều quỳ hết xuống ở Thuận Trinh môn, hoàng đế chỉ mang theo vài cận vệ vào cung, ngồi lên kiệu, đi về hướng Từ Ninh cung.

Thái hoàng thái hậu nghe nói hoàng đế hồi cung, hơi ngạc nhiên, ngẩng người một lúc mới thở dài một hơi. Người nói với người đứng bên cạnh: “Tô Mạt Nhĩ, không ngờ mấy năm nay thái bình vô sự, cuối cùng thì chuyện chúng ta lo lắng vẫn tới rồi.”

Tô Mạt Nhĩ im lặng không đáp. Trong giọng nói của thái hoàng thái hậu bỗng có chút lạnh lẽo: “Thuận Trị năm thứ 14, Đồng Ngạc thị sinh hoàng tử thứ bốn, Phúc Lâm* tự nhận là hoàng thái tử**, chưa được bao ngày đã chết non, cuối cùng lại được truy phong Hòa Thạc Vinh thân vương.”

* Tên của hoàng đế Thuận Trị

** Thuận Trị chỉ nói ý như thế nhưng chưa lập chính thức

Tô Mạt Nhĩ đáp: “Thái hoàng thái hậu xin yên lòng, hoàng thượng anh minh, quyết đoán, nhất định sẽ không như thế.”

Thái hoàng thái hậu yên lặng hồi lâu, thở dài nói: “Cũng chỉ hy vọng như vậy.” Ngoài cửa có tiếng vỗ tay nho nhỏ vọng tới, thái giám đi vào bẩm: “Bẩm thái hoàng thái hậu, Vạn tuế gia đã trở về.”

Hoàng đế vẫn chưa kịp thay y phục, vẫn là một bộ áo xanh lam như cũ, trên tay áo lộ ra lớp lông chồn tía mềm mại. Giữa trán vẫn là sự trấn tĩnh như thường, hần hành lễ: “Thỉnh an thái hoàng thái hậu.”

Thái hoàng thái hậu tự mình đỡ hần dậy, nắm tay hần, chăm chú nhìn. Sau một hồi đau lòng mới cất giọng: “Nhìn mồ hôi trên trán hoàng thượng, xem ra lát nữa gió thổi vào sẽ bị lạnh.” Tô Mạt Nhĩ đã tự mình đi cầm khăn nóng dâng lên từ lâu, thái hoàng thái hậu nhìn hoàng đế lau đi mồ hôi nhễ nhại trên trán, lúc này mới hỏi lạnh lùng: “Nghe nói hoàng thượng cười ngựa phi về?”

Hoàng đế hơi mệt mỏi, đáp một tiếng: “Hoàng tổ mẫu.”

Trong mắt thái hoàng thái hậu lại chỉ có sự lạnh lùng đanh thép: “Ngày đó ở trong Phụng Tiên điện, trước mặt liệt tổ liệt tông, hoàng thượng thế như thế nào trước mặt ta, xem ra đã quên sạch rồi.” Giọng nói vẫn lạnh thấu xương: “Tự nhiên lại bỏ đại giá, xem nhẹ vị trí hoàng đế mà cười ngựa phi gần mấy chục dặm. Nếu như trên đường có bất trắc gì thì sao? Hoàng thượng đặt bản thân mình ở đâu? Đặt sự nghiệp của tổ tông ở đâu rồi? Lê nào vì một nữ nhân mà ngay cả liệt tổ liệt tông, giang sơn xã tắc, thiên hạ Đại Thanh này, hoàng thượng cũng không quan tâm nữa sao?”

Hoàng đế đã quỳ xuống từ lâu, im lặng không nói gì.

Tô Mạt Nhĩ nói nhỏ nhẹ: “Thái hoàng thái hậu, người hãy bỏ qua cho hoàng thượng lần này đi. Hoàng thượng cũng chỉ là nhất thời gấp quá nên mới không nghĩ chu đáo. Người cũng nên để lại cho hoàng thượng chút mặt mũi.” Thái hoàng thái hậu thở dài một hơi: “Làm việc sao lại không chu đáo như vậy? Nếu như để các quan lại biết được, dâng tấu lên, ta xem hoàng thượng xử lý êm thấm ra sao.”

Hoàng đế nghe giọng tỏ mẫu dần ảm áp trở lại, hần đáp nhỏ: “Huyền Diệp biết sai rồi.” Thái hoàng thái hậu lại thở dài lần nữa, Tô Mạt Nhĩ liền nói: “Bên ngoài lạnh như thế, Vạn tuế gia cười ngựa mấy chục dặm đường, lại còn quỳ như thế này...”

Thái hoàng thái hậu nói: “Người thôi nói đỡ cho hoàng thượng đi. Hôm nay hần hành động vô phép tắc như vậy, theo ta thấy, cũng nên phạt hần đến Phụng Tiên điện quỳ một đêm trước liệt tổ liệt tông.”

Tô Mạt Nhĩ cười nói: “Người phạt hoàng thượng đến quỳ ở Phụng Tiên điện cũng được, chỉ là sau này để các vị a ca biết được thì Vạn tuế gia còn dạy dỗ các vị a ca thế nào đây?” Vừa nhắc đến con cháu, thái hoàng thái hậu quả nhiên hơn hờ hẩn: “Đứng dậy đi. Bình thường chỉ thấy hoàng thượng dạy dỗ nhi tử, mấy vị a ca thấy hần cứ như chuột thấy mèo vậy.”

Nụ cười chỉ xuất hiện thoáng qua, bất chợt lại ảm đạm: “Đứa bé Lâm Lang này, thật là... đáng thương. Ngự y nói mới được hai tháng, ôi...”

Hoàng đế vừa đứng dậy, ánh đèn chiếu lên khuôn mặt trắng bệch không còn chút máu. Thái hoàng thái hậu nói: “Cũng phải trách bản thân đứa bé Lâm Lang này hồ đồ, có thai mà cũng không biết, vẫn còn giúp chỗ thái hậu bưng bê đồ nặng, cuối cùng đau thắt lưng mới biết không ổn rồi... Lúc này hoàng ngạch nương của hoàng thượng cũng xót xa ân hận vô cùng, vừa mới thỉnh tội với ta, ta còn phải khuyên đi về. Hoàng thượng đừng khiến hoàng ngạch nương của người đau lòng thêm nữa.”

Hoàng đế khẽ nghiêng răng, một lúc sau mới đáp nhỏ: “Vâng.”

Thái hoàng thái hậu gật gật đầu, nói hòa nhã: “Lâm Lang vẫn còn trẻ, ngày tháng của hai đứa còn dài. Ta thấy đứa bé Lâm Lang này có phúc, sau này nhất định sẽ có nhiều con nhiều cháu.” Tháo chuỗi tràng hạt đang đeo ở cổ tay ra: “Thứ này đưa cho Lâm Lang, bảo nó nghỉ ngơi dưỡng bệnh cho tốt, đừng nghĩ ngợi nhiều nữa, phạt tổ nhất định sẽ phù hộ cho nó.”

Từ trước đến nay, chuỗi tràng hạt này là vật mà thái hoàng thái hậu luôn mang theo bên mình, hoàng đế cảm kích, nhận lấy rồi hành lễ: “Tạ hoàng tổ mẫu.” Lại nói thêm: “Đêm đã khuya rồi, xin hoàng tổ mẫu nghỉ ngơi sớm một chút.”

Thái hoàng thái hậu biết hần vào lúc này chỉ hận không mọc ra cánh mà bay, người gật đầu: “Hoàng thượng đi đi, cũng phải nghỉ ngơi sớm đây, quý trọng chính bản thân mình cũng chính là đã hiếu thuận với hoàng tổ mẫu này của người rồi.”

Hoàng đế đi ra từ Từ Ninh cung, bấy giờ Lương Cửu Công mới dẫn theo thái giám cận vệ chạy đến. Hơn mười người vội vã gấp gấp, hỗn hà hỗn hển. Hoàng đế thấy Lương Cửu Công, chỉ hỏi: “Là chuyện gì?”

Lương Cửu Công đã dự liệu được câu hỏi này của hoàng đế từ lâu, cho nên vừa bước vào Thuận Trinh môn liền sai người đi dò hỏi người nào biết rõ sự tình. Lúc này hần không dám giấu diếm chút nào, cúi đầu đáp: “Bẩm Vạn tuế gia, chuyện là Vệ chủ nhân đi thỉnh an thái hậu, đúng lúc Ngự tổng quản của Kính Sự phòng tiến vào dâng lên thái hậu một con chó xù phương tây. Thái hậu vô cùng yêu thích nó. Con chó sợ người lạ nên chạy ra khỏi noãn các, Vệ chủ nhân đi vào không chú ý nên đá phải nó. Thái hậu tức giận, cho rằng Vệ chủ nhân cố ý, phạt trọng. May mà Đức chủ nhân đang ở bên vội vàng cầu xin nên thái hậu chỉ phạt Vệ chủ nhân quỳ ở hành lang. Quỳ hai canh giờ thì Vệ chủ nhân ngất xỉu ngã ra đất, bên dưới người chảy máu không ngừng, lúc này thái hậu mới sai người đi truyền ngự y.”

Lương Cửu Công nói xong, lén nhìn sắc mặt hoàng đế. Trong bóng đêm mờ mịt hần nhìn không rõ lắm. Chỉ thấy một đôi mắt dường như đang đốt lên hai ngọn lửa tối tăm, như có đốm lửa bắn ra giữa đêm đen. Lương Cửu Công hầu hạ ngự tiền đã lâu năm, nhưng trước nay chưa từng thấy hoàng đế có sắc mặt như thế này. Lòng hần run rẩy. Một hồi sau mới nghe hai chữ bật ra khỏi kẽ răng của hoàng đế: “Khởi giá!” Cả đoàn người vây quanh kiệu của hoàng đế, đi theo hướng phía tây lục cung.

Cả một quãng đường hắt im lặng không nói gì, tận tới lúc xuống kiệu. Lương Cửu Công bước lên một bước, cúi đầu nói: “Vạn tuế gia, nô tài cầu xin Vạn tuế gia... có lời nào chỉ cần phải nô tài đi truyền là được.” Hoàng đế không để ý tới hắt, vẫn bước vào cửa thùy hoa. Lương Cửu Công bước thấp bước cao đi theo, luôn miệng cầu khẩn: “Vạn tuế gia, Vạn tuế gia, quy củ tổ tông đã lập ra, thánh giá kiêng kỵ. Người đến nơi này, Vệ chủ nhân biết được cũng đã hiểu rõ tấm lòng của hoàng thượng rồi.” Thấy hoàng thượng vẫn không dừng bước, lòng không ngừng kêu khổ.

Mấy tên ngự y, tổng quản và cung nữ thái giám của Kinh Sự phòng đã ra nghênh đón từ lâu, cả đám người quỳ xuống đông nghịt. Thấy hoàng đế đã bước gấp gấp lên bậc thang, tổng quản Ngụy Trường An của Kinh Sự phòng đành dập đầu, kiên trì nói: “Vạn tuế gia, gia pháp tổ tông không thể cho người vào bây giờ.”

Ánh mắt hoàng đế lạnh như băng, nhìn chằm chằm vào cánh cửa đóng chặt kia, hắt nói: “Tránh ra!”

Ngụy Trường An dập mạnh đầu: “Vạn tuế gia, nô tài không dám. Chỉ cần người đi vào thì thái hậu không thể không chém cái đầu này của nô tài. Xin Vạn tuế gia tha cho cái mạng chó này của nô tài.”

Hoàng đế cũng không nhìn tới hắt, giơ chân lên, đạp thật mạnh vào ngực Ngụy Trường An. Hắt kêu lên đau đớn, người bật ngã mạnh về phía sau. Cái gáy đập vào góc viền cứng của bậc thềm, máu đỏ từ từ chảy ra đầm đìa cả cổ, hồi lâu vẫn không bỏ dấy được. Những người còn lại đã sợ đến ngất người. Hoàng đế giơ tay đẩy cửa, Lương Cửu Công bị dọa mất hồn mất vía, xông lên ôm lấy chân hoàng đế: “Vạn tuế gia, Vạn tuế gia, nô tài cầu xin Vạn tuế gia hãy nghĩ cho Vệ chủ nhân... nô tài cầu xin Vạn tuế gia nghĩ lại. Bây giờ phá quy tắc là chuyện nhỏ, nhưng để người ta biết được, không phải sẽ càng muốn trừng trị Vệ chủ nhân hay sao?”

Dưới tình thế cấp bách, Lương Cửu Công đành nói huych toẹt cả ra, hoàng đế giật mình, cuối cùng lại chầm chậm lùi ra. Lương Cửu Công nói nhỏ: “Vạn tuế gia có lời gì muốn nói, bảo nô tài đi truyền vào là được.”

Hoàng đế hơi ngẩn người, lại tự lặp lại một lần: “Trẫm có điều gì muốn nói...” Mắt nhìn chằm chằm vào cánh cửa đóng chặt, hoa văn điêu khắc sơn đỏ mạ vàng, vốn là màu sắc của sự náo nhiệt cùng diễm lệ, giờ lại u ám đỏ thẫm trong đêm đen nặng nề. Dường như có ngấm máu tươi trên đó, đập thẳng vào mắt, đâm thẳng vào tim. Chỉ cách nhau một cánh cửa như vậy, bên trong yên tĩnh tịch mịch, yên tĩnh đến mức khiến người ta hốt hoảng, hốt hoảng lo sợ bên trong chẳng có ai. Trong lòng hắt dâng lên một nỗi sợ hãi tuyệt vọng, chỉ nghĩ đi nghĩ lại, có gì muốn nói... phải nói với nàng cái gì... bản thân hắt có điều gì muốn nói... giống như bị dao đâm liên tiếp vào lục phủ ngũ tạng, đâm mãi cho đến lúc cơn đau không mất đi được. Một cảm giác hoảng loạn trước nay chưa từng có, sau lưng dần toát ra một lớp mồ hôi hơi lạnh.

Trong phòng cũng không lớn, vốn là cùng một vị đáp ứng khác cùng ở. Lúc này xảy ra chuyện như thế, cũng đã vội chuyển người kia đi nơi khác. Người bên cạnh đều đã ra ngoài tiếp giá, chỉ còn lại một cung nữ từ bên Từ Ninh cung được phái tới đang ở lại chăm sóc nàng. Ban đầu, cung nữ đó nghe tiếng dập đầu cùng tiếng nói không ngừng nghỉ ở bên ngoài, bây giờ bỗng nhiên tất cả yên tĩnh hắt xuống, nàng đang không hiểu vì sao thì nghe Lâm Lang rên rỉ một tiếng nho nhỏ trên giường, nàng vội đến gần, hỏi nhỏ: “Chủ nhân, cần gì ạ?”

Lâm Lang đang mê man trong đau đớn, không còn nhận thức rõ nữa. Nàng lại mơ hồ rên lên. Một giọt lệ to tròn cũng lăn theo khóe mắt mà ra, lăn vào tóc nàng. Trong tay cung nữ kia là một chiếc khăn, cả một lúc lâu vẫn luôn thay nàng lau mồ hôi, lau nước mắt, khăn cũng ướt sũng từ lâu. Lòng không khỏi thương cảm, nhẹ giọng nói: “Chủ nhân, Vạn tuế gia đến thăm chủ nhân rồi... Quy định không được vào, lúc này người đang ở bên ngoài.”

Lâm Lang chỉ nhú mày, cũng không biết là có nghe thấy gì không, nước mắt vẫn không ngừng rơi ra, từng hạt, từng hạt lăn xuống.

Lương Cửu Công thấy hoàng đế vẫn đứng lặng không nhúc nhích ở đó, hết như mất hồn, lòng hắt lại hoảng sợ. Thật lâu sau, hoàng đế mới khẽ nói với hắt: “Người vào, chỉ nói cho nàng biết là trẫm đã tới.” Ngừng lại một chút lại tiếp: “Còn nữa, thái hoàng thái hậu ban thưởng thứ này cho nàng.” Dem chuỗi tràng hạt kia giao cho hắt, Lương Cửu Công vãi đầu rồi đẩy cửa đi vào trong. Rất nhanh đã tiến ra, hắt nói: “Bẩm Vạn tuế gia, bây giờ Vệ chủ nhân vẫn chưa tỉnh lại, nô tài đã truyền lại ý chỉ của thái hoàng thái hậu và Vạn tuế gia, cũng không biết chủ nhân có nghe thấy không. Chủ nhân cứ nằm trên giường rơi lệ mãi.”

Hoàng đế nghe xong câu cuối cùng, tim như bị dao cứa, lòng nóng như lửa đốt. Hắn nóng nảy cưỡi ngựa phi như bay về. Trong cơn thịnh nộ là sự hối hận hòa cùng căm phẫn. Dưới chân lúc này như hư không, hắn vịn vào cột đỡ ở hành lang, lấy lại tinh thần. Người trong viện đều đang quỳ ngay ngắn. Xung quanh là một mảng yên tĩnh, duy chỉ có gió đêm thổi qua mang theo âm thanh như tiếng khóc. Tên Ngụy Trường An kia rên rỉ hai tiếng, hoàng đế đột nhiên quay đầu lại, giọng nói lạnh lẽo vô cùng: “Người đâu, đem cái loại lòng lang dạ sói đó ra đánh cho ta! Đánh mạnh vào!”

Có người đi lên dắt Ngụy Trường An xuống, thái giám Thận Hình ti chưa hiểu rõ lắm, hắn đi lên hỏi nhỏ Lương Cửu Công: “Lương am đặt, Vạn tuế gia nói như vậy... chúng quy là đánh mấy trượng?”

Lương Cửu Công không kìm được mà đập một phát, dè nhỏ giọng mà quát: “Đồ ngu! Đã không nói là bao nhiêu trượng thì đánh đến chết mới thôi!”

25. Chương 11:phần 2

Đến trưa ngày hôm sau Lâm Lang mới dần dần tỉnh lại. Thân thể suy nhược. Nàng mở mắt nhìn, có người đi qua lại nhưng chỉ hiện lên bóng dáng mơ hồ, nàng cố gắng hết sức mà thì thào hỏi khẽ: “Ai đó?”

Cung nữ quỳ xuống thỉnh an, đáp nhỏ: “Bẩm chủ nhân, nô tì tên là Bích Lạc, là người của cung thái hoàng thái hậu.” Giọng nói êm dịu khê khàng hỏi: “Bây giờ đã quá trưa rồi, chủ nhân ăn ít cháo nhé? Là Đồng quý phi sai người mang tới, còn nói nếu chủ nhân muốn ăn gì thì chỉ cần phái người đến phòng bếp của Đồng chủ nhân nói là được.”

Lâm Lang hơi hơi lắc đầu, giấy dựa muốn ngồi dậy. Một cung nữ khác vội vàng đến đỡ nàng, lúc này Lâm Lang mới nhận ra là Cẩm Thu của Càn Thanh cung. Cẩm Thu cầm đến một cái gối to để nàng dựa người vào gối, xong lại vén chăn đắp người cho nàng. Lâm Lang mất máu nhiều, trên môi trắng bệch, nàng hơi run rẩy: “Sao người lại đến đây?”

Cẩm Thu đáp: “Vạn tuế gia phái nô tì tới, nói là nơi này ít người, sợ chăm sóc không đến nơi đến chốn.”

Lâm Lang nghe nói đến hoàng đế, cả người bất giác run lên: “Vạn tuế gia về rồi?”

“Vạn tuế gia về tối hôm qua, vừa về đã đến đây thăm chủ nhân, còn đứng ở ngoài viện rất lâu.” Cẩm Thu nói đến đây thì nhớ ra một chuyện liền đi ra ngoài, hai tay khe khẽ vỗ vào nhau, gọi tiểu thái giám vào: “Đi bẩm với Vạn tuế gia, nói là chủ nhân đã tỉnh lại rồi.”

Bích Lạc cầm chuối tràng hạt tới: “Chủ nhân, người nhìn xem, thứ này là thái hoàng thái hậu ban cho đây ạ. Thái hoàng thái hậu nói, chủ nhân phải dưỡng bệnh cho tốt, đừng nghĩ ngợi nhiều, phạt tổ nhất định sẽ phù hộ cho người.” Lâm Lang chẳng còn chút sức nào, Bích Lạc đem chuối tràng hạt đặt bên cạnh gối.

Có cung nữ bên ngoài gọi: “Cô cô.” Cẩm Thu liền đi ra ngoài. Cung nữ kia nói: “Thê Hà tỷ tỷ ở cung của Đoan chủ nhân đến ạ.” Thê Hà vào thấy Bích Lạc thì nói: “Thứ này là chủ nhân chỗ tỷ tỷ tặng cho Vệ chủ nhân.” Bích Lạc mở nắp ra, là một miếng ngọc như ý bất bảo, màu sắc đẹp đẽ, sáng lấp lánh (hình ảnh). Nàng thốt lên ôi chao: “Sao Đoan chủ nhân lại khách sáo như vậy chứ?”

Thê Hà đáp: “Chủ nhân của tỷ vốn định tự mình đến thăm Vệ chủ nhân, nhưng nghe ngự y nói Vệ chủ nhân cần yên tĩnh dưỡng bệnh, nên mới không đến nữa. Chủ nhân tỷ nói, xảy ra chuyện như vậy chắc chắn là Vệ chủ nhân rất đau lòng, nhất định sẽ khó ngủ. Miếng như ý này để chủ nhân đặt bên gối.” Xong lại nhét vào trong tay Cẩm Thu: “Phiền tỷ tỷ dâng lên cho Vệ chủ nhân, muội không vào phiền tới chủ nhân nữa.”

Cẩm Thu hơi mỉm cười: “Lúc này chủ nhân đang uống thuốc, ta phải vào với chủ nhân.” Thê Hà vội nói: “Phiền tỷ tỷ rồi. Tỷ bận rộn, muội xin phép về trước.”

Bích Lạc hầu hạ Lâm Lang uống thuốc xong, Cẩm Thu liền nói lại từng câu chữ mà Thê Hà mới nói cho Lâm Lang biết, Lâm Lang vốn đã yếu, lúc nói càng tốn sức hơn, chỉ nghe được một hai âm thanh đứt quãng: “Đã phiền... Đoan chủ nhân lo lắng.”

Cầm Thu cười đáp: “Ai bảo Vạn tuế gia luôn thương nhớ chủ nhân chứ.” Lâm Lang nghe xong câu này, kinh ngạc, trên mặt lại rơi hai hàng lệ, lặng lẽ ngã người xuống. Cầm Thu vội khuyên: “Chủ nhân đừng khóc, bây giờ nhất định không thể khóc được, không thì qua mấy chục năm nữa, gặp gió dễ chảy nước mắt lắm.”

Lâm Lang chẳng còn sức lực gì nữa, thì thảo yếu ớt: “Qua mấy chục năm nữa...”

Cầm Thu vừa lau nước mắt cho nàng, vừa khuyên: “Chủ nhân còn trẻ như vậy, nên nghỉ thoáng một chút. Những ngày sau này còn rất dài.” Cũng nói thêm vài câu tương tự để khuyên bảo nàng.

Một lúc lâu sau, Lương Cửu Công tới. Vừa đi vào liền thỉnh an ngay, hần nói: “Vạn tuế gia biết chủ nhân tỉnh rồi nên phái nô tài tới.” Hần dùng cả hai tay dâng lên một phong thư. Lâm Lang yếu ớt, Cầm Thu vội giúp nàng nhận lấy, mở ra cho nàng đọc. Trên giấy chính là nét bút của hoàng đế, chỉ viết rất ít chữ, chính là câu này: “Ngã tâm phi thạch, bất khả chuyển dã.” Mực đen nhánh, tôn lên nét chữ thanh mảnh đẹp dễ. Nàng nhìn thần thờ, một giọt lệ to tròn rơi vào tờ giấy. Mực bị loang ra, ngay sau đó lại thêm một giọt nữa rơi chồng lên giọt lệ kia.

Cầm Thu không biết chữ, cho rằng trên giấy viết chữ gì đó không hay, chỉ đành trừng mắt nhìn Lương Cửu Công. Lương Cửu Công vốn muốn nói rất nhiều, thấy tình hình này đành buồn bã ngồi lặng ở đó. Một lúc sau mới nói: “Vạn tuế gia thật sự rất nhớ chủ nhân, chỉ vì quy định trong cung nên mới không thể tới thăm chủ nhân được. Tối hôm qua nô tài trực, nô tài nghe Vạn tuế gia trở mình liên tục, cả đêm ngủ không yên giấc. Sáng hôm nay thì mất thềm quầng.” Vẫn thấy nàng rơi lệ không ngừng, chẳng dám nói nữa, chỉ khuyên: “Chủ nhân là người có phúc lớn, những ngày sau còn có nhiều phúc đến. Đừng vì chuyện này mà đau lòng quá.”

Cầm Thu cũng khuyên: “Nếu Vạn tuế gia biết chủ nhân cứ thế này, chỉ sợ khiến người thêm buồn. Vì Vạn tuế gia, chủ nhân nên yêu thương bản thân mình mới được.”

Lâm Lang chậm chậm vuốt mái tóc dài, cuối cùng vẫn là không có sức, chỉ đành thở dài nhẹ một hơi, xong lại miết mái tóc đã rối bung đó được vài lọn tóc, vắn về vo tròn lại, kẹp vào giữa bức thư. Nàng nói khẽ: “Lương am đặt, phiền am đặt đưa thư về.”

Lương am đặt về đến Càn Thanh cung trình bức thư lên cho hoàng đế. Hoàng đế mở ra, thấy thư thấm dẫm nước mắt, ở giữa có vài sợi tóc được cuộn tròn. Hần nhớ lại đêm “kết tóc” ở Nam Uyển ngày nào, tim như bị dao đâm, đau đớn không chịu nổi, sau một lúc chẳng nói nên lời. Lâu sau mới hỏi: “Còn nói gì không?”

Lương Cửu Công nghĩ nghĩ rồi đáp: “Bẩm Vạn tuế gia, thân thể Vệ chủ nhân suy nhược, nô tài thấy chủ nhân dường như có rất nhiều điều muốn nói với nô tài, nhưng mà không nói nên lời.”

Những sợi tóc đen mềm mại đó đang nằm trong lòng bàn tay hần, dường như có một ít màu đen chui vào trong lòng hần, biến thành một hình bóng. Hần cố gắng nắm chặt lại, nhưng tóc quá mềm, vẫn như chẳng có gì trong tay vậy.

Buổi tối, hoàng đế đi thỉnh an thái hoàng thái hậu, vừa vặn gặp thái hậu cũng đang ở Từ Ninh cung. Thấy hoàng đế, thái hậu khó tránh hơi mất tự nhiên, hoàng đế vẫn hành lễ như cũ: “Thỉnh an thái hậu.”

Thái hoàng thái hậu cười nói: “Ngạch nương của hoàng thượng rất thương người. Nghe nói bữa tối hôm nay người ăn ít, ta bảo chắc là do hôm qua phi ngựa về vẫn còn mệt nên mới chẳng muốn ăn cơm.”

Hoàng đế đáp: “Tạ thái hậu quan tâm.”

Thái hoàng thái hậu lại nói: “Mau ngồi đi, tổ tôn ba người chúng ta cùng nói chuyện một chút.”

Hoàng đế tạ ơn rồi mới ngồi ở đầu tràng kỉ. Thái hoàng thái hậu tiếp tục: “Vừa rồi thái hậu có nói, đứa bé Lâm Lang này thật là đáng thương.” Lúc này thái hậu mới mở miệng: “Đúng vậy, cũng nên cất nhắc nàng.”

Hoàng đế đáp lạnh nhạt: “Quy định trong cung, cung nữ phong làm chủ nhân không thể vượt cấp.”

Thái hoàng thái hậu cười nói: “Không vượt cấp thì không vượt, bây giờ nó chẳng phải là đáp ứng rồi sao? Phong lên thường tại là được. Tuy địa vị vẫn còn thấp nhưng đến tết vạn thọ hai tháng nữa thì ban ân điển phong lên quý nhân là tốt rồi.”

Lúc này hoàng đế mới đáp: “Tạ hoàng tổ mẫu.” Thái hậu cười: “Đúng là phu thê tình sâu, phong địa vị cho nàng lại là con thay nàng tạ ơn.”

Thái hoàng thái hậu liền nói với Tô Mạt Nhĩ: “Người đi thăm Lâm Lang, nói là ân chỉ của thái hậu, phong nó làm thường tại. Bảo nó dưỡng bệnh cho tốt, đợi khỏe rồi thì tạ ơn thái hậu sau.”

Lâm Lang vốn ngủ rồi, Bích Lạc và Cẩm Thu nghe thấy Tô Mạt Nhĩ đến đều vội vàng ra nghênh đón. Cẩm Thu khe khẽ cười: “Đã phiền người đến rồi, bây giờ chủ nhân đang ngủ, nô tì đi gọi người dậy.” Tô Mạt Nhĩ liền đáp: “Chủ nhân là người đang ốm, đã ngủ rồi thì ta ở đây chờ là được.”

Cẩm Thu đáp: “Vậy mời ma ma vào trong ngồi, bên trong ấm áp.” Vừa nói vừa vén màn, Tô Mạt Nhĩ đi vào trong phòng. Phòng chỉ thấp một chiếc đèn ở xa xa, ánh sáng vàng mờ mờ lung lắt lên chiếc màn màu xanh biển. Tô Mạt Nhĩ hơi ngẩn người, Cẩm Thu hỏi nhỏ: “Ma ma, sao thế ạ?” Lúc này Tô Mạt Nhĩ mới lấy lại tinh thần, đáp: “Không sao.” Rồi ngồi xuống phía nam của tròng kị, thấy trên bàn có một bát cháo nhỏ, dường như mới ăn được một hai thìa, không nhịn được mà hỏi: “Vệ chủ nhân chưa ăn bữa tối sao?”

Cẩm Thu đáp: “Chủ nhân không muốn ăn. Đây là do Vạn tuế gia sai người mang tới nên mới miễn cưỡng ăn được hai thìa. Cả ngày nay ngoài uống thuốc thì chẳng ăn được thứ gì.”

Tô Mạt Nhĩ thở dài: “Đúng là tai họa.” Lại thở dài lần nữa: “Đồng Ngạc quý phi ngày đó cũng do quá thương Vinh thân vương...” Biết mình lỡ lời, lại thở dài, quay mặt nhìn ánh nến lập lòe ở trên bàn.

Khi Tô Mạt Nhĩ về đến Từ Ninh cung thì trời đã tối đen. Vừa tháo trang sức cho thái hoàng thái hậu vừa kể lại tình hình của Lâm Lang: “Nô tì thấy đứa bé đó đã quá đau lòng, nếu cứ như thế này chỉ sợ không chịu nổi.” Thái hoàng thái hậu đáp: “Những chuyện chúng ta có thể làm đều đã làm rồi, biết sao được nữa.”

“Hôm nay nô tì vừa bước vào liền rùng mình, nhớ lại lúc người phái nô tì đi thăm Đồng Ngạc quý phi năm Vinh thân vương chết non...” Thái hoàng thái hậu im lặng một lúc rồi mở miệng: “Người muốn nói...”

Tô Mạt Nhĩ đáp: “Giống hay không thì không quan trọng, chỉ là năm đó Đồng Ngạc quý phi quá đau lòng vì Vinh thân vương, tiên đế lại cũng vì Đồng Ngạc quý phi mà... Người xem Vạn tuế gia cứ như bây giờ, nếu như Lâm Lang có chuyện gì bất trắc...”

Thái hoàng thái hậu thở dài: “Phong địa vị cho nó, cho nó mặt mũi, thưởng đồ cho nó, có thể làm gì ta cũng làm rồi. Chỉ là chuyện này cũng khó trách nó đau lòng.”

Tô Mạt Nhĩ nói: “Vẫn nên bảo người đến khuyên nàng mới được, nếu không thì để Vạn tuế gia đến thăm nàng, người cứ giả vờ như không biết là được.”

Thái hoàng thái hậu lại im lặng, xong mới nói: “Nếu như Huyền Diệp muốn gặp nó thì ai ngăn được?”

“Nô tì cũng không hiểu.” Tô Mạt Nhĩ đáp.

Thái hoàng thái hậu nói: “Người nhìn đứa nhỏ Huyền Diệp này lớn lên mà tính tình của nó người còn không rõ sao? Mấy ngày nay đều nhờ Lâm Lang đi luôn, đến lúc biết chuyện này mới điên cuồng chạy vội về. Chắc hẳn có điều gì mà chúng ta không biết. Dù là gì đi nữa thì giờ nó như chim sợ cành cong, chỉ sợ là sẽ không dễ gì mà đi thăm nó.”

Tô Mạt Nhĩ nghĩ nghĩ xong đáp: “Nô tì có ý này, chỉ bằng thái hoàng thái hậu ban cho ân huệ, cho nữ quyến (người thân là nữ) của nhà nàng tới gặp, không chừng có thể khuyên được nàng.”

Thái hoàng thái hậu nói: “Cũng được, nó vào cung cũng đã lâu, giờ gặp được người thân chắc sẽ vui vẻ lên một ít.” Lại cười bảo: “Người nghĩ thay cho nó cũng thật là chu đáo.”

Tô Mạt Nhĩ đáp: “Nô tì thấy nàng thật sự rất đau lòng, huống hồ phần lớn cũng vì Vạn tuế gia cả.”

Thái hoàng thái hậu gật gù đầu: “Đúng vậy, sách dân tộc Hán có viết, lấy bài học từ vết xe đổ trước, còn viết, mất bò mới lo làm chuồng cũng chưa phải quá muộn.”

Hết chương 11.

26. Chương 12:phần 1

ĐỜI ĐỜI KIẾP KIẾP

Kí oản trường điều dục biệt nan.

Doanh doanh tự thử cách ngân loan.

Tiền vô phong tuyết dã tồi tàn.

Thanh tước kỉ thì tài cảm tự, ngọc trùng liên dạ tiễn xuân phiên.

Bất cảm tân khổ hướng tương quan.

“Hoán khê sa” - Nạp Lan Dung Nhược

(Nỗi oán hận khi ly biệt của cô gái. Phần trên viết nỗi buồn chia ly, kể rằng vẫn nhớ tình cảnh không nỡ rời nhau lúc đó, bây giờ mỗi người một nơi, xa cách ngàn trùng. Đến nay trời quang mây tạnh nhưng tâm trạng vẫn buồn bã như cũ. Phần sau là sự trông mong, mong đợi tin tức của người, nhưng hy vọng cuối cùng trở thành vô ích, đau lòng không yên.)

Hôm nay thời tiết âm u, đến chiều tối thì lác đác rơi mấy bông tuyết. Nạp Lan về phủ thấy cửa lớn mở rộng, cửa này nối tiếp cửa kia mở đến thẳng phòng khách chính, hẳn biết ngay là có ý chỉ tới.

Hắn đi vào từ cổng nhỏ phía tây như cũ, xong mới đi đến phòng khách. Gặp đưa a hoàn của phòng khách chính liền hỏi: “Có chỉ dụ tới lão gia à?”

A hoàn đáp: “Là người của Nội Vụ phủ tới truyền chỉ, hình như là nương nương nhà chúng ta bị ốm nên cho truyền nữ quyến vào cung.”

Nạp Lan lập tức đi đến gian phòng của Lão thái thái, từ xa đã nghe thấy tiếng Tứ thái thái nói cười: “Người không nghe vị Vương công công đó nói sao, là chính miệng chủ nhân nói muốn gặp người, không uống công lâu nay người yêu thương chủ nhân như thế.”

Ngay sau đó là giọng của Tam thái thái: “Dù gì thì đứa bé này cũng đi ra từ phủ chúng ta, cho nên mới không quên gốc rễ. Không ngờ trong phủ chúng ta lại có đến hai vị chủ nhân.”

“Chỉ là có nói bị ốm, nhưng lại không nói ốm nặng không, lòng ta cứ bồn chồn không yên.” Lão thái thái nói.

Tứ thái thái cười đáp: “Con đoán chắc là không nặng lắm. Nhìn sắc mặt Vương công công là biết. Vừa rồi không phải người cũng nói rồi sao, đứa bé Lâm Lang này từ nhỏ đã có phúc...” Lời còn chưa nói xong thì nghe tiếng a hoàn vén màn: “Lão thái thái, thiếu gia về rồi ạ.”

Mọi người trong phòng không khỏi giật mình. Thấy Nạp Lan vào, Lão thái thái bảo: “Cháu ta, ngoài trời lạnh cảm cảm như vậy, thấy mặt cháu cũng bị lạnh đến trắng xanh rồi, mau lên tràng kỉ ngồi cho ấm.” Lúc này Nạp Lan mới quay người, hành lễ thỉnh an Lão thái thái. Lão thái thái cười cười: “Đến đây ngồi với ta. Vừa hay chúng ta đang nhắc đến Lâm muội muội của cháu đấy.”

Nạp Lan phu nhân không khỏi lo lắng, Lão thái thái lại nói tiếp: “Vừa rồi người của Nội Vụ phủ đến, nói rằng Lâm Lang nhà chúng ta đã được phong làm một chủ nhân của hậu cung rồi. Vì người không khỏe cho nên truyền chúng ta vào cung. Chuyện đại hỷ thế này chắc cháu cũng rất vui.”

Sau một hồi lâu mới nghe Nạp Lan đáp một tiếng: “Vâng.”

Lão thái thái cười nói: “Chúng ta cũng coi như gắm thêm hoa (đã đẹp còn đẹp hơn)... Không ngờ ngoài Huệ chủ nhân, trong phủ còn có thể thêm một vị chủ nhân nữa. Năm đó Lâm Lang đến tuổi, không thể không đi ứng tuyển, ta thật sự không nỡ xa nó. Ngạch nương của cháu còn khuyên ta, nói là không chừng như thế nó càng gặp nhiều phúc hơn, đến nay mới thấy quả thật là nói chuẩn.”

Bấy giờ Nạp Lan phu nhân mới cười, nói: “Cũng là do Lão thái thái nhiều phúc, cháu gái đã có phúc phận, đến cháu gái bên ngoại cũng có phúc phận đó.” Tam thái thái, Tứ thái thái đều gật đầu đồng ý, chẳng bao lâu mà ồn ào hẳn lên.

Lão thái thái lặng lẽ nhìn bộ dạng mắt hờn của Nạp Lan, cuối cùng không chịu được mà nói: “Chắc cháu mệt rồi, về phòng nghỉ ngơi đi. Lát nữa ăn cơm, ta sẽ cho người đi gọi.”

Nạp Lan đã cố hết sức kiềm chế rồi mới không thất thố. Hắn nói một tiếng “vâng” rồi đi luôn. Trong phòng bỗng yên tĩnh hẳn, Lão thái thái nói: “Các con đừng có trách ta tàn nhẫn. Chỉ bằng dứt khoát luôn đi, ”lấy độc trị độc.” Mọi người yên lặng không nói, Lão thái thái lại thở dài: “Chỉ hy vọng từ giờ nó nghĩ thông.”

Nạp Lan về đến phòng mình, Hà Bảo thấy sắc mặt hắn không khỏe, nghĩ là do trên đường đi về lạnh quá, nàng liền sai người đi lấy bếp lò đến, tự tay hâm nóng lại bình rượu hoa mai. Rượu hâm nóng được bê vào trong buồng. Nạp Lan đang đứng trước cửa sổ. Tất cả mai đỏ trong đình đều đang nở đẹp vô cùng. Từng cánh từng cánh đan xen vào nhau, cánh hoa đỏ thắm, hương thơm ngào ngạt, hương hoa lạnh lẽo như thấm vào xương. Hà Bảo mở miệng khuyên: “Thiếu gia, cửa sổ đang mở, gió bắc thổi vào rét lắm.” Nạp Lan hình như không nghe thấy gì. Hà Bảo đi tới đóng cửa sổ lại.

Nạp Lan quay người, hắn cầm bình rượu hoa mai bằng bạc lên, từ từ rót đầy ấp chiếc chén đá lạnh, uống hết sạch luôn một hơi. Xong lại tiếp tục rót đầy chén, rót cực kì chậm nhưng uống lại vô cùng nhanh. Uống xong bảy tám cốc thì bắt đầu thấy mặt mày vừa nóng vừa đỏ. Hắn lấy thanh kiếm đang treo trên vách tường xuống, mở cửa rồi đi ra giữa đình.

Hà Bảo vội theo ra ngoài, Nạp Lan rút kiếm ra, ném vỏ kiếm về phía nàng, nàng liền chạy đến đỡ lấy. Kiếm lóe lên ánh bạc, hắn múa kiếm, miệng ngâm:

”Vị đắc trường vô vị, cánh tu tương, ngân hà thân văn, phổ thiên nhất tấy.

Lân các tài giáo lưu phần bốn, đại tiểu phát y quy hĩ. Như tư giả, cổ kim năng kỉ? ”

Tiếng kiếm xé gió vun vút, lóe lên ánh sáng lạnh lẽo, giọng hắn vô cùng đau đớn:

”Hữu hạn hảo xuân vô hạn hận, một lai do, đoản tấn anh hùng khí.

Tạm mệnh cá, nhu hương tị. ”

Lúc đó tuyết rơi đầy trời, rơi lả tả, tới tấp, như bay theo mũi kiếm:

”Đồng quân khinh bạc tri hà ức.

Tấn niên niên, sầu hồng thẩm lục, thiêm nhân tiều tụy.

Lưỡng tấn phiêu tiêu dung dịch bạch, thác bả thiêu hoa hư phí.

Tiện quyết kế, sơ cuồng hựu hối. ”

Cổ tay xoay theo từng từ ngâm lên. Mũi kiếm nghiêng nghiêng, cắt vào từng bông hoa mai. Hoa mai tung bay, đẹp vô cùng, mai lẫn vào màu trắng của tuyết nổi lên đỏ thắm như máu. Hương mai lạnh buốt, dường như rét thấm vào tận xương cốt.

Hắn ngửa mặt lên trời, đọc to:

”Đân hữu ngọc nhân thường chiếu nhân, hướng danh hoa, mỹ tửu bính trầm tụy.

Thiên hạ sự, công đẳng tại. ”

(, , , : Ngâm bài Kim lữ khúc - Nạp Lan Dung Nhược. Ý toàn bài: Viết về một người có con đường làm quan không như ý muốn, thể hiện nỗi bất bình trước thể đạo bất công.)

Ngâm xong liền phi luôn kiếm, kiếm cắm vào đồng tuyết đọng dưới gốc mai, thân vẫn còn rung rung không ngừng. Chung quanh yên lặng, chỉ còn những bông tuyết rơi giữa đất trời, cứ rơi mãi rơi mãi.

Lúc đó gió thổi đến. Hà Bảo chợt thấy lạnh nên giạt mình, nàng thấy Nạp Lan vẫn đứng lặng hồi lâu buồn bã giữa màn gió tuyết, bông tuyết rơi hết bông này đến bông khác vào vai áo hắn, cảnh tượng vắng lặng, cứ như giữa trời đất này, chỉ còn trơ trọi mình hắn.

Vì việc này mà Hà Bảo lo lắng cả ngày, đợi đến tối, thấy trong phòng không còn ai thì nàng mới cố gắng khuyên hân: “Nô tì hiểu tình cảm của thiếu gia. Hà Bảo theo hầu thiếu gia từ nhỏ, từ khi Lâm Lang cô nương nhập cung, thiếu gia vẫn luôn sầu não không vui, nhưng mà ngày nay cô nương thành chủ nhân rồi, thiếu gia cũng phải lấy vợ, duyên phận cũng hết rồi. Mà thiếu gia nên nghĩ thoáng một chút, cô nương làm chủ nhân là chuyện đại hỷ.”

Lúc này Nạp Lan mới biết nàng hiểu nhầm, lòng chua xót vô cùng: “Lẽ nào đến nay đến người cũng không hiểu ta nữa... Ta chỉ vì không biết nàng bị ốm nặng đến mức nào. Nếu như không nặng thì sao phải truyền nữ quyến vào cung?”

Hà Bảo cũng biết việc này rất ít gặp, chỉ sợ bệnh của Lâm Lang đã rất nguy kịch, thế nhưng mở miệng vẫn là: “Mấy người Lão thái thái cũng đã đặc biệt đi hỏi người trong cung rồi, đều bảo là không nghiêm trọng, chỉ là nhiễm gió lạnh thôi.” Đột nhiên nói: “Thiếu gia nếu đã lo lắng bệnh tình của cô nương như vậy, chỉ bằng nghĩ cách gửi cho cô nương một lá thư. Dù chỉ là hỏi thăm thôi nhưng cũng bớt chút lo lắng này của thiếu gia.”

Nạp Lan nghe vậy liền lắc đầu: “Cung cấm nghiêm ngặt, làm gì được phép truyền đồ này nọ? Ta tuyệt đối sẽ không hại tới nàng.”

Hà Bảo cười nói: “Thì ra là nô tì ngu ngốc, nhưng mà thái thái vào cung thỉnh an Huệ chủ nhân luôn đem theo vài thứ tinh xảo tặng người, mỗi lần về Huệ chủ nhân đều thưởng đồ này thứ kia. Sao thiếu gia không nhờ thái thái đem cho Lâm cô nương chứ, cũng coi như là tấm lòng của thiếu gia.”

Nạp Lan vẫn lắc đầu như cũ: “Việc cũng đã đến nước này rồi, còn có ích gì?” Mấy năm trở lại đây, chung quy vẫn là bản thân hân phụ nàng. Hân liếc mắt nhìn ra một cách mờ mịt, tuyệt bên ngoài óng ánh, chiếu vào song cửa sổ sáng như trăng. Đêm trăng sáng trong như thế này, không biết sau tường cung cấm nặng nề kia, nàng ốm thế nào?

Trời rét tháng ba, qua ngày Long Sĩ Đầu* vào ngày mừng hai tháng hai (âm lịch), trời vẫn còn rơi một vài bông tuyết nhỏ. Triệu Xương đi về từ phía tây lục cung, đứng ở cuối hành lang phỉ phỉ tuyết dính trên y phục. Đến nay, mỗi ngày hân đều lĩnh mệnh đến tây lục cung, lúc về sẽ bẩm báo tình hình với hoàng đế. Hân phỉ hết tuyết trên người rồi lại lau lau để giày vào tấm thảm nỉ dày, xong xuôi đâu đó mới đi vào noãn các, hướng người trước mặt khấu đầu.

* Ngày rông ngẩng đầu: tương truyền là rông ngủ đông, sau khi nghe tiếng sấm chớp ầm ầm đầu xuân thì ngẩng đầu dậy

Hoàng đế đang phê tấu, ngừng viết rồi hỏi hân: “Sao rồi?”

Triệu Xương đáp: “Bẩm Vạn tuế gia, sáng hôm nay tinh thần của Vệ chủ nhân vẫn rất tốt, sau đó lại gặp người thân nói chuyện một hồi lâu, vẫn có vẻ vui vẻ. Đến trưa ăn xong bát cháo, chủ nhân còn ăn được hơn nửa số chả giò mà thái hoàng thái hậu ban thưởng. Một lúc sau thì thấy khó chịu, liền nôn hết số thuốc đã uống ra.”

Hoàng đế buông bút, hỏi hân: “Ngự y đâu? Ngự y nói sao?”

Triệu Xương đáp: “Đã truyền hai vị thái y đang trực lúc đó là Lý Vọng Tổ và Triệu Vĩnh Đức rồi ạ. Hai vị ấy đều nói với nô tài là tinh thần chủ nhân không tốt, lại thêm đau lòng tích tụ nên mới ảnh hưởng xấu đến gan và dịch vị. Đã không thể dùng thức ăn để vực lại nữa rồi. Tinh thần không tốt dẫn đến tổn thương gan, gan gặp vấn đề thì càng không thể ăn uống, vì vậy mới luôn buồn nôn. Lời của hai vị đại nhân cứ quanh co mãi, nô tài ít học, không hiểu được hết.”

Hoàng đế đã ra ý chỉ, tất cả đơn thuốc được kê ra đều phải trình lên cho hân xem qua. Triệu Xương dâng đơn thuốc lên. Hân xem xong liền đứng dậy, nhưng lại chỉ đi đi lại lại ở trong điện. Tiếng đồng hồ phương tây cứ tích ta tích tắc, Lương Cửu Công đứng hầu hạ một bên cũng thấy sốt ruột theo.

Hoàng đế thở dài một hơi, sai bảo: “Khởi giá, trăm đi xem sao.”

Lương Cửu Công gọi một tiếng: “Vạn tuế gia...”

Hoàng đế quát lạnh lùng: “Im mồm! Người còn dài dòng là trăm cho người đến Bắc Ngự Sở dọn phân!”

Về mặt Lương Cửu Công y như đưa đám, hần nói: “Vạn tuế gia, nếu như để người ta biết được thì nô tài chắc chắn phải đi dọn phân thật, đến lúc đó dù Vạn tuế gia có muốn nghe nô tài dài dòng cũng không nghe thấy nữa rồi.”

Hoàng đế nôn nóng, cũng chẳng có tâm trạng mà để ý đến câu nói đùa của hần: “Vậy thì đừng để người ta biết, người và Triệu Xương đi với trẫm.”

Lương Cửu Công thấy khuyên can không được, đành đáp: “Bên ngoài tuyết rơi nhiều, Vạn tuế gia vẫn nên mặc thêm áo vào.” Nói xong thì đi gọi Họa Châu lấy chiếc áo choàng lông màu đen đến. Triệu Xương cầm chiếc ô lớn bằng lụa, Lương Cửu Công đi theo phía sau, ba người ra khỏi Càn Thanh cung trong yên lặng.

Vừa ra khỏi cửa thùy hoa thì gặp ngay gió to tuyết lớn, gió mang theo tuyết phủ vào mặt mũi. Hoàng đế thấy cả người lạnh hẳn, Lương Cửu Công vội thay hần thắt chặt dải lụa của mũ che gió, ba người xông vào giữa trận gió tuyết, đi về hướng tây lục cung.

Ngày có tuyết trời âm u, tối sớm. Đến lúc tới cổng Trữ Tú cung thì các cung đều đã thấp đèn cả rồi. Trữ Tú cung xưa nay vẫn là nơi rất yên tĩnh. Hoàng đế ngẩng đầu thấy tên tiểu thái giám đang cầm giá cầm thấp nên. Phòng bên hông có tiếng hai ba người nói chuyện, tiếng nói phảng phất trong không gian. Từ xa đã ngửi thấy hương thuốc. Chẳng có ai lưu ý đến ba người họ đang đi vào, vì hai ngày nay, người làm của các cung ra vào là chuyện thường, tiểu thái giám cũng tưởng là cung nào đó phái người tới tặng thứ này thứ nọ. Thấy bọn họ cứ tiến tới, hần ngăn lại: “Mấy vị thuộc cung nào? Hiện tại chủ nhân đã đi ngủ rồi.”

Hoàng đế nghe xong câu cuối thì hơi ngẩn người. Lương Cửu Công lại quát lớn: “Thằng nhãi con nhà người còn dám lừa ta. Ta biết thừa bọn người, cứ có người đến là nói chủ nhân đi ngủ rồi.”

Lúc này tên tiểu thái giám kia mới nhận ra hần, vội vội vàng vàng phủi hai tay áo rồi quỳ xuống hành lễ: “Lương am ạt, trời tối nên nhất thời không nhận ra người. Hai ngày nay người đến nhiều. Ngự y dặn rằng chủ nhân cần tĩnh dưỡng cho nên mới phải nói đã ngủ rồi.” Cứ tưởng Lương Cửu Công phụng chỉ tới nên hần không nhìn kỹ xem hai người đi cùng là ai, tự giác vén màn lên.

Lương Cửu Công thấy hoàng đế có chút chần chừ, hần cũng không lên tiếng mà tự mình tiến tới vén màn. Lắc lắc đầu ý bảo tên tiểu thái giám kia lui xuống. Lúc này hoàng đế đã đi vào bên trong.

Phòng ấm áp vô cùng, hoàng đế vừa vào đã cảm nhận được khí nóng phủ vào mặt. Vẫn có mùi thuốc sắc như cũ. Gian phòng ngoài chẳng có ai, chỉ thấy có một chiếc siêu bằng bạc được đặt trên lò, đang hâm cháo, đã hâm đến sôi sùng sục.

Hoàng đế một bên tháo dải lụa thắt trên cổ ra, Triệu Xương liền thay hần cầm lấy chiếc áo choàng. Hần hơi ngẩn ngơ, cứ thần người nhìn chiếc màn đỏ thẫm dày cộp trước mặt.

Lương Cửu Công bước lên trước một bước, vén cao tấm màn đỏ lên, hoàng đế tiếp tục bước vào. Bên dưới mới được trải một tấm thảm lót sàn rất dày, giày da hươu của hần dẫm lên thấy êm êm mềm mại, thảm lún xuống rất sâu. Chung quanh vốn rất yên lặng, chẳng hiểu sao tim hần cứ đập thình thịch liên hồi.

Tuyết dần dần ngừng rơi, gió đêm thổi vào mặt sắc như dao cắt. Triệu Xương đứng dưới mái hiên, lạnh buốt tận xương. Hần thấy ánh sáng từ một chiếc đèn xuất hiện từ xa đang tiến vào. Đợi đến lúc đủ gần, mượn ánh sáng mờ mờ từ ngọn đèn hành lang, hần thấy một cung nữ đang đỡ một người mặc áo choàng lông màu đỏ thẫm mặt bị che mất một nửa bởi chiếc mũ tránh tuyết. Triệu Xương ngẩn ra một lúc mới nhận ra là ai, vội hành lễ: “Thỉnh an Huệ chủ nhân.”

Huệ tần thấy hần thì tưởng hoàng đế sai hần tới, nằng gật gật đầu, rồi có ý đi tiếp vào bên trong điện. Triệu Xương không đứng dậy, chỉ quỳ gối ở đó, hô một tiếng: “Huệ chủ nhân.”

Lúc này Huệ tần mới nghỉ ngơi. Lương Cửu Công đi ra từ bên trong, chỉ lặng lẽ thỉnh an. Huệ tần nhìn thấy hần càng kinh ngạc hơn, giật mình hỏi: “Vạn tuế gia ở bên trong?” Lương Cửu Công không đáp lại câu hỏi, chỉ cười: “Nếu chủ nhân có việc gấp, nô tài sẽ vào bẩm một tiếng.”

Huệ tần đáp: “Làm gì có việc nào gấp, chỉ là đến thăm muội ấy... Ngày mai ta lại tới vậy.” Nàng dựa vào cánh tay của cung nữ rồi bước chậm chậm xuống bậc thềm. Lương Cửu Công thấy người đã đi xa rồi mới quay người đi vào trong điện, đứng đợi ở gian ngoài. Hoàng đế đã ra rồi.

Sắc mặt hoàng đế thản nhiên, không rõ là buồn hay vui, trong lòng hẳn không ngừng đoán già đoán non. Hẳn vội theo hoàng đế đi ra ngoài. Đi đến trước cổng điện, hẳn trơ mắt nhìn hoàng đế bước đi như người mất hồn, vội vàng hô: “Vạn tuế gia! Bậc cửa!” May mà hẳn kịp kêu lên hoàng đế mới không bị vấp vào bậc cửa. Hẳn bước lên trước đỡ lấy tay hoàng đế: “Vạn tuế gia, người sao thế?”

Hoàng đế lấy lại tinh thần, giọng vẫn như thường: “Trẫm không sao.”

Đèn treo ở hành lang không sáng gì cả, Lương Cửu Công chỉ thoáng nhận ra khóe miệng hoàng đế hơi trễ xuống trong nháy mắt rồi sắc mặt lại trở về như thường.

Triệu Xương thấy hai người đi ra thì bước đến giúp hoàng đế đội lại chiếc mũ. Đợi đến lúc qua cửa thùy hoa, men theo hành lang thật dài thì hẳn mới cảm nhận được có điều bất thường. Bước chân của hoàng đế càng ngày càng nhanh, hẳn với Lương Cửu Công vừa chạy theo vừa thở hổn hển. Gió đêm lạnh cảm cảm cứ đập thẳng vào miệng vào mũi, cổ họng ngứa như có con dao cùn đang cạo mài ở đó.

Lương Cửu Công mắt thấy hoàng đế đi theo hướng bắc thì kinh hãi, gấp gấp chạy lên, vừa thở vừa dè dỏ giọng: “Vạn tuế gia, cửa cung đã khóa rồi.”

Hoàng đế vẫn im lặng, bước chân cũng không dừng lại. Dưới ánh trăng mờ ảo không nhìn rõ sắc mặt. Hai người bọn họ đều là người hầu hạ ngự tiền lâu năm, lòng thấy bất an, nháy mắt với nhau ra hiệu rồi chỉ đành theo sát hoàng đế.

27. Chương 12:phần 2

Qua hoa viên rồi thẳng đến Thuận Trinh môn, đúng lúc Thuận Trinh môn đang khóa cửa. Binh sĩ túc trực bên trong nhìn thấy ba người từ xa, quát lớn: “Ai đó? Cửa cung đóng rồi, tạp vụ không được phép đi lại lung tung.”

Lương Cửu Công vội mắng lớn: “To gan, ngự giá ở đây.” Lúc này tên lính kia mới nhận ra là hoàng đế, hẳn sợ hãi, vội vàng quỳ phịch xuống hành lễ, hoàng đế lại bình thản nói đúng hai chữ: “Mở cổng.” Tên lính trực đêm đáp vâng rồi lệnh cho mấy người hợp sức, đẩy cái cánh cổng nặng như chì ra.

Lương Cửu Công mơ hồ đoán ra được một nửa, biết rõ có khuyên cũng chẳng được, đành theo hoàng đế ra khỏi Thuận Trinh môn. Quan thống lĩnh trực đêm ở Thần Vũ môn nhìn thấy hoàng đế ra khỏi Thuận Trinh môn, gấp gấp dẫn theo thị vệ đang trực cùng chạy như bay đến nghênh đón, cả đoàn quỳ xuống từ xa xa, vạt áo còn bay phấp phật. Vị thống lĩnh kia dập đầu sát đất, bẩm: “Nô tài to gan, xin hoàng đế khởi giá hồi cung.”

Hoàng đế đáp hờ hững: “Trẫm ra ngoài đi dạo rồi sẽ về, đừng làm lớn lên.” Vị thống lĩnh tuân lệnh, dẫn người vây quanh hoàng đế cùng bước lên thành lầu.

Tuyết đã ngừng rơi nhưng trên thành lầu vẫn có gió bắc đang rít gào, thổi mạnh đến mức chiếc áo choàng trên người hoàng đế không ngừng tung bay. Triệu Xương chỉ cảm thấy gió thổi rét đến tận xương tủy, cả người run lên vì lạnh, hẳn mở miệng khuyên: “Vạn tuế gia, đêm có tuyết thì gió cực kì lạnh, Vạn tuế gia thánh thể ngàn vàng, chỉ sợ lỡ như nhiễm gió lạnh... vẫn nên khởi giá hồi cung thôi ạ.”

Ánh mắt hoàng đế cứ nhìn về một mảng đen kịt xa xa bên ngoài tường thành, qua một lúc lâu mới nói: “Trẫm đi dạo một lát rồi sẽ về.”

Lương Cửu Công chẳng biết làm thế nào, chỉ đành nháy nháy mắt với Triệu Xương. Triệu Xương nói: “Vạn nô tài giúp Vạn tuế gia cầm đèn soi đường.” Hoàng đế chẳng đáp lời, chỉ giơ một tay ra, Triệu Xương miễn cưỡng đưa chiếc đèn lồng cho hoàng đế. Mắt thấy hoàng đế cầm đèn, chậm chậm đi vào màn đêm đen kịt, hẳn dường như vẫn chưa từ bỏ ý định, chân vẫn đi theo vài bước.

Hoàng đế bất chợt quay đầu, ánh mắt sắc bén ấy cực kì lạnh lẽo, như ngang với gió tuyết trong đêm. Hẳn rùng mình, đứng im ngay tại chỗ, mắt nhìn chằm chằm vào ánh sáng mờ ảo từ chiếc đèn càng ngày càng xa.

Mọi người đứng lặng im trên thành lầu, gió lạnh thấu xương, lạnh đến mức cả người gần như mất hết cảm giác. Lương Cửu Công sốt ruột vô cùng, hai mắt cứ dán chặt vào ánh sáng le lói từ đằng xa. Triệu Xương cũng nhìn không chớp mắt. Chiếc đèn đó như ẩn như hiện trong gió đêm.

Chẳng ai dám thổi mạnh, chỉ nghe tiếng gió bắc thổi như rít, thổi qua cái chuông đồng treo dưới mái hiên, khiến nó phát ra tiếng leng keng leng keng. Cuối cùng thì ánh đèn đã đứng im ở chỗ xa xa kia, im ắng chẳng động dấy cả hồi lâu.

Lương Cửu Công thấy toàn thân đều tê dại cả rồi, gió lạnh cứ như xộc thẳng vào trong lồng ngực. Ngay cả chớp mắt cũng phải cố hết sức mới chớp được một lần. Lúc trước còn thấy lạnh, giờ thì đến lạnh cũng chẳng cảm giác được nữa. Hình như não cũng đã đông lại, chỉ nghe được mỗi tiếng tim đập của chính mình, cứ đập đều đều thình thịch thình thịch. Dù vẫn đập mãi như thế, nhưng cũng không có lấy một chút ấm áp. Đúng lúc này, chiếc đèn lồng bông bay lên vào giữa màn đêm, giống như một ngôi sao băng vút qua. Chỉ trong chớp mắt nó đã rơi xuống theo tường thành. Lương Cửu Công sợ mất hồn vía, kêu lên thất thanh: “Vạn tuế gia!” rồi chạy vội vàng về phía trước.

Cả đám người mặt cắt không còn hột máu. Vị thống lĩnh kia dẫn theo thị vệ, gấp rút chạy về phía tường thành, chạy một hơi tới ngay bên cạnh mới thấy hoàng đế đang đứng trước bờ tường nhô lên trên thành, lúc này mới hết lo lắng. Áo trong của Lương Cửu Công đã ướt đầm mồ hôi, hắn liên tục dập đầu: “Vạn tuế gia, người dọa chết nô tài rồi... Nô tài xin Vạn tuế gia bảo trọng thánh thể.”

Hoàng đế hơi cười cười. Bọn thị vệ cầm theo đèn lồng, đang vây quanh hắn, dưới ánh sáng mờ nhạt của đèn lồng, vẻ mặt hoàng đế vẫn ung dung bình thản: “Không phải trầm vẫn đứng ở đây sao?” Hắn dõi mắt nhìn ra xa, đêm đen nặng nề, tất cả dân chúng cửu thành đều nằm trong tầm mắt hắn. Hắn cười, cười vô cùng thoải mái: “Người nhìn xem, thiên hạ này đều là của trầm, vì sao trầm không trân trọng bản thân chứ?”

Lương Cửu Công nghe giọng hắn không nhận ra là vui hay buồn, vì vậy vô cùng hoảng sợ mà không ngừng dập đầu. Lại nghe hoàng đế nói: “Khởi giá hồi cung.”

Về đến Càn Thanh cung, Lương Cửu Công sợ hoàng đế bị nhiễm gió lạnh nên vội sai người đi chuẩn bị nước nóng, tự mình giúp hoàng đế tắm rửa. Hoàng đế thay y phục, trên người chỉ mặc một chiếc áo dài lụa có hoa văn chữ thọ. Lương Cửu Công cười nói: “Tuy trong chốn các không lạnh nhưng Vạn tuế gia mới tắm xong nên tóc dựng hết cả lên rồi. Đêm cũng đã khuya, nếu như Vạn tuế gia vẫn xem tấu sớ thì mặc thêm áo lông vào đi ạ.”

Hoàng đế không muốn nói chuyện, chỉ vẫy vẫy tay. Lương Cửu Công liền gọi Họa Châu đi lấy áo lông cáo đen đến, hầu hạ hoàng đế mặc vào. Hoàng đế thuận miệng hỏi: “Có gì ăn được không?” Hắn vẫn chưa ăn cơm tối, lúc này chắc đã đói rồi.

Lương Cửu Công bất giác cảm thấy nhẹ nhõm hẳn: “Bẩm Vạn tuế gia, có đồ ăn lợi cho tiêu hóa, có sữa, chè, có cháo từ gạo tẻ mới nhập từ phía nam.”

Hoàng đế đáp: “Vây ăn điểm tâm và chè đi.”

“Vâng.” Lương Cửu Công hỏi thêm: “Vạn tuế gia vẫn ăn chè hạnh nhân chứ?”

“Trầm ăn nó phát ngứa rồi, đổi loại khác.”

Lương Cửu Công lại đáp một tiếng vâng, hắn lui ra ngoài đi bảo thái giám Ngự Thiện phòng chuẩn bị. Một lúc sau thì có bốn món điểm tâm được dọn lên, vẫn là thịt ngan tấm rán xốp giòn, bánh ngọt, bơ bọc khoai môn, bánh rán giòn rắc vừng và một bát chè ngọt bát bảo đang bốc khói nghi ngút.

Hoàng đế cầm thìa bạc thử một ít chè rồi đẩy luôn chiếc bát. Lương Cửu Công cười lấy lòng: “Có phải Vạn tuế gia thấy không ngọt phải không? Nô tài sẽ cho thêm ít đường.” Hắn mở cái khay màu đỏ thẫm chạm trổ hoa văn, lấy ra lọ đường nho nhỏ bằng bạc, thêm một nửa thìa đường mịn vào.

Hoàng đế ngẩng đầu, thấy Họa Châu đang đứng góc kia, liền vẫy vẫy tay gọi tới. Họa Châu đến, hoàng đế chỉ vào món thịt ngan rán giòn trước mặt nói: “Thưởng cho người.”

Họa Châu vừa vui vừa sợ, mỉm cười vái lạy: “Tạ Vạn tuế gia.”

Hoàng đế thấy nàng rất vui vẻ, hai má thì ửng hồng. Hắn hỏi: “Người vào cung mấy năm rồi?”

“Nô tì vào được ba năm rồi.”

Hắn ừ một tiếng, lại hỏi: “Ở trong cung có tốt không?”

“Ồ trong cung đương nhiên tốt.”

Hắn cười, cười rất vui vẻ, thế nhưng ánh mắt lại cứ nhìn chằm chằm vào ngọn nến đằng xa: “Người nói xem, ở trong cung thì có gì tốt?”

Nàng đáp: “Ồ trong cung được hầu hạ Vạn tuế gia, đương nhiên là tốt.”

Hắn “ừ” một tiếng, như tự nói với chính mình: “Ồ trong cung được hầu hạ trăm, thì ra là tốt.”

“Có thể được hầu hạ Vạn tuế gia chính là phúc phận cả mấy đời của nô tì.” Họa Châu đáp. Dưới ánh đèn, chiếc áo xanh của nàng sáng lên, dáng người xinh đẹp. Hoàng đế chợt nói: “Chiếc khăn vắt trên khay áo người, tháo xuống cho trăm xem chút.”

Họa Châu giật mình, vội lấy khăn xuống dâng lên hoàng đế. Hoàng đế thấy chiếc khăn trắng bằng lụa, bốn góc đều thêu hoa văn tứ hợp như ý, người như toát mồ hôi, hắn không kìm lòng được mà siết chặt lấy. Một lúc lâu sau mới hỏi: “Chiếc khăn này là người thêu?”

Họa Châu đáp: “Bẩm Vạn tuế gia, chiếc khăn vốn là của Vệ chủ nhân. Lúc Vệ chủ nhân còn làm việc ở Càn Thanh cung thì nô tì và chủ nhân có quan hệ rất tốt, cho nên mới tặng nô tì chiếc khăn.”

Về mặt hoàng đế lúc này hoảng hốt vô cùng, rất lâu sau đó mới vươn tay về phía nàng. Nàng được yêu thương nên đâm ra lo sợ. Nàng chần chờ một giây, cuối cùng vẫn tiến tới. Hoàng đế nắm tay nàng, lòng bàn tay hắn rất nóng, đầu ngón tay lại hơi lạnh. Hắn cũng không nắm chặt lấy nàng, dường như bất cứ lúc nào cũng có thể buông tay. Nàng vừa lo vừa sợ, ánh nến từ giá cắm trên bên người cứ lập lòe, nhảy lên liên tục, giống như đang ở trong mơ vậy.

Giọng hoàng đế nghe rất xa xôi: “Trăm sắc phong nàng làm quý nhân nhé.”

Nàng sợ mất hồn, đáp ngay: “Nô tì không dám.” Nói rồi muốn quỳ xuống. Hoàng đế nắm chặt hơn, nàng không biết nên giãy ra hay không giãy ra thì được. Đúng lúc đang do dự thì đã bị hoàng đế ôm vào lòng. Mùi hương Long Tiên tỏa ra từ tay áo hắn lẫn với hương thanh khiết từ xà bông phương tây, cộng thêm mùi nam tính xa lạ tỏa ra từ người hoàng đế làm nàng hoa mắt chóng mặt, theo bản năng thì định giãy ra, thế nhưng hơi thở của hoàng đế ấm áp phủ vào mặt nàng: “Đừng nhúc nhích.”

Nàng vừa định xoay thì lúc này chẳng còn chút sức lực nào nữa. Giọng hoàng đế trên đỉnh đầu nàng, vừa lạ, vừa quen, giọng rất nhỏ, lộn xộn và không rõ ràng: “Cứ như thế..... Đừng cựa.”

Xưa nay nàng to gan, lúc này lại bủn rủn chân tay. Trong đầu là một mảng trống rỗng. Sức lực cả người như bị hút đi hết, đến động đậy đầu ngón tay cũng chẳng có sức nữa.

Hoàng đế cứ lẳng lặng ôm nàng như thế. Tiếng gió thổi ngoài cửa sổ xào xạc tiêu điều, thổi vào giấy dán trên song cửa sổ khiến nó hơi lay động. Cánh tay của nàng dần tê dại, cái tê dần lan theo khuỷu tay lên. Hoàng đế vẫn bất động như cũ, một lúc lâu sau mới nghe thấy giọng nói của hắn, như chứa đựng sự mệt mỏi vô hạn: “Đã lâu đến thế rồi, trăm cứ tưởng nàng hiểu...”

Hơi thở của hắn phủ vào cổ nàng. Nàng ngẩng đầu lên, môi hơi hấp háy, giống như không biết nên nói sao mới được. Hoàng đế hơi chần chờ, cuối cùng vẫn hôn lên môi nàng. Môi hắn lạnh lẽo như chẳng có một chút ấm áp nào. Mặt nàng nóng bừng, cả người nóng như lửa đốt. Nàng dần duỗi tay ra, ôm trọn lấy thân hoàng đế.

Lâm Lang dường bệnh cả tháng mới dần dần khỏe lại. Cuối cùng thì hôm nay đã có thể rời giường đi lại rồi. Nàng đang uống thuốc thì thấy Bích Lạc đi vào, sắc mặt không giống ngày thường nên hỏi: “Sao thế?”

Bích Lạc cứ định nói lại thôi, nhưng theo quy định thì khi chủ nhân hỏi không thể không trả lời, nàng nghĩ nghĩ xong nói: “Nô tì về từ Từ Ninh cung, nghe Thôi am đại nói hoàng thượng.....” Nàng cứ ấp a ấp úng.

Lâm Lang hỏi: “Hoàng thượng làm sao?”

“Nói là hoàng thượng không khỏe.” Bích Lạc đáp.

Lâm Lang ngẩn ra, một lúc sau mới hỏi: “Không khỏe... Vậy thái y nói thế nào?”

Hoàng thượng không khỏe đã chẳng phải ngày một ngày hai. Theo kết luận sau khi bắt mạch của ngự y Lưu Thắng Phương thuộc thái y viện thì mới đầu chỉ là mạch đập nhanh, là bị nhiễm gió lạnh. Uống hai thang thuốc đã thấy ra một đợt mồ hôi. Hoàng đế lại xuất cung đi Nam Uyển, trên đường không ngồi kiệu mà cưỡi ngựa, đến Nam Uyển thì bệnh cảm lại tái phát. Hoàng đế vẫn không nghe lời khuyên can của ngự y, ngày Bính Tử ôm bệnh nhẹ đi duyệt binh. Cuối cùng kiệt sức, đến tối sốt cao, mấy ngày rồi không giảm. Nghiêm trọng đến mức thái hoàng thái hậu phái cả hai vị Lý Dĩnh Tư, Tôn Chi Đỉnh vội vàng đến Nam Uyển. Ba vị ngự y thái y viện cùng bàn bạc đơn thuốc. Theo quy định, ngoài thái hoàng thái hậu, thái hậu ra thì kết luận bắt mạch chỉ phải thông báo cho đại thần các bộ là thánh thể không khỏe. Ngoài việc mạch vẫn đập nhanh và người lạnh không ra được mồ hôi thì còn xuất hiện thêm ho khan đến đau rát, thở là liên ho, đờm ít nhưng rất đặc, mặt đỏ, cổ họng khô, lưỡi vàng, ít nước bọt.

Bích Lạc truyền những lời từ miệng Thôi Bang Cát ra, vốn hiểu câu được câu chăng, Lâm Lang lại nghe nàng kể lại nên chỉ biết sơ sơ là bị cảm mà không chịu dưỡng bệnh cho tốt. Bệnh đã đến mức này có thể là nhẹ cũng có thể nặng. Nhưng đã thông báo quần thần thì chắc chắn đã ốm đến mức không thể quản lý chính sự. Nàng ngồi lặng lẽ ở đó, trong lòng rối như tơ vò, hàng ngàn suy nghĩ mà nàng chẳng thể nắm lấy một ý nghĩ nào.

Bích Lạc chỉ đành khuyên: “Thân thể chủ nhân cũng mới khỏe lên được một chút, tuyệt đối không thể quá lo lắng. Vạn tuế gia là cửu ngũ chí tôn, tự nhiên được trăm thần bảo vệ. Huống hồ mấy ngự y của thái y viện túc trực tại Nam Uyển không rời một tắc, nhất định sẽ không sao.” Thấy Lâm Lang vẫn có vẻ sốt ruột bất an nên nàng chỉ có thể nói vài lời an ủi để bớt lo.

Lâm Lang ngồi đó, sau một hồi mất hồn thì nói: “Ta đi thỉnh an thái hoàng thái hậu.”

Bích Lạc đáp: “Tuy thời tiết ẩm áp nhưng chủ nhân mới dưỡng bệnh khỏe được chút, vài ngày nữa đi cũng không sao.” Lâm Lang nhẹ nhàng lắc đầu: “Cầm áo choàng đến đi.”

Thân thể nàng dường như vẫn còn yếu, đến ngoài Từ Ninh cung thì cả người ướt mồ hôi. Sau khi chỉnh lại y phục thì nàng bước vào hành lễ thỉnh an. Thái hoàng thái hậu đang ngồi ngay ngắn ở tràng kỷ, vẫn từ ái hòa nhã như xưa, người sai bảo: “Mau đỡ dậy.” Lại nói: “Đã khỏe hẳn rồi? Vẫn nên dưỡng bệnh thêm vài ngày mới đúng. Lúc con nói chuyện, hơi thở vẫn chưa đều đâu.”

Lâm Lang tạ ơn, thái hoàng thái hậu ban cho ngồi. Lúc này nàng mới thấy Đồng quý phi đang ngồi ở đầu phía tây tràng kỷ, mắt đỏ hồng như vừa mới khóc xong.

Thái hoàng thái hậu đặt tách trà xuống rồi nói với Lâm Lang: “Thấy con khỏe thật là yên tâm.” Chợt nghe thái giám bẩm báo: “Khởi bẩm thái hoàng thái hậu, thái tử gia đến.”

Thái tử năm nay mới bảy tuổi, trông chín chắn hơn những đứa trẻ khác. Hắn kính cẩn hành lễ với thái hoàng thái hậu, rồi lại đến Đồng quý phi. Nhìn thấy Lâm Lang thì hơi chần chừ. Đôi mắt đen láy sáng ngời hiện lên một chút nghi ngờ. Thái hoàng thái hậu duỗi tay ra: “Bảo Thành, đến đây ngồi với ta.”

Thái tử theo cánh tay đến ngồi dưới gối. Thái hoàng thái hậu mở lời: “Nghe nói thái tử muốn đến Nam Uyển? Thái tử có hiểu như vậy thật hiếm có. Hoàng a mã của con không khỏe, ở bên Nam Uyển vốn không đầy đủ như trong cung được.”

Thái tử đáp: “Thái hoàng thái hậu, người cho phép con đi đi. Con đi hầu hạ hoàng a mã uống thuốc, đảm bảo sẽ không gây phiền hà gì cho hoàng a mã.” Thái hoàng thái hậu không nhịn được cười: “Con ngoan, thật hiếm có một tấm lòng như thế. Hoàng a mã của thái tử biết nhất định sẽ rất vui.” Thái tử nghe thấy ẩn ý cho phép trong lời của thái hoàng thái hậu nên vô cùng vui mừng mà đứng dậy vái lạy: “Tạ thái hoàng thái hậu.”

Thái hoàng thái hậu dặn dò Tô Mạt Nhĩ: “Nói với người đi theo thái tử là phải hầu hạ cho tốt. Còn nữa, xe kiệu của thái tử phải kín vào. Tuy thời tiết ẩm áp nhưng trên đường sẽ có gió mạnh. Nói với bọn chúng, phòng vệ phải cẩn thận kỹ càng, nếu có chuyện gì xảy ra thì người đầu tiên ta không tha chính là chúng!”

Tô Mạt Nhĩ vâng vâng, thái hoàng thái hậu lại hỏi thái tử: “Bảo Thành, một mình con đi cả quãng đường xa như vậy có sợ không?”

Thái tử lắc đầu, đáp: “Không sợ, có am dat, ma ma đi cùng, còn có các thầy nữa mà.” Thái hoàng thái

hậu gật gật đầu: “Thật là một đứa bé ngoan.” Rồi hướng Lâm Lang nói: “Thật ra chỗ Nam Uyển rất yên tĩnh, tự do tự tại hơn trong cung, là nơi tốt để dưỡng bệnh. Thân thể con mới khỏe lại, qua đó nghỉ ngơi hai ngày. Vậy lát nữa đi cùng với thái tử luôn đi, trên đường cũng tiện chăm sóc nhau.”

Lâm Lang đứng dậy, đáp một tiếng “vâng”.

Lại nói đến Đồng quý phi về đến cung của mình, vừa vặn gặp Huệ tần đến nói chuyện. Huệ tần thấy nàng hơi buồn rầu, chỉ nói: “Cũng không biết hiện giờ hoàng thượng thế nào rồi. Thư từ Nam Uyển truyền tới, lúc thì nói thế này, lúc nói thế kia, loạn tới mức muội ở đây cũng thấy bất an.”

Đồng quý phi đáp: “Hôm nay thấy thái hoàng thái hậu đồng ý với thái tử, cho phép người đi thỉnh an hoàng thượng.”

Huệ tần nói: “Thật làm khó cho thái tử. Tuy tuổi còn nhỏ mà hiểu chuyện đến vậy.” Ngờ một chút rồi nói: “Sao tỷ tỷ không xin thái hoàng thái hậu truyền chỉ cho phép đi thăm hoàng thượng? Cũng tiện chăm sóc thái tử luôn, dù gì người cũng chỉ là một đứa trẻ. Nam Uyển tuy gần nhưng đi đường cũng chẳng an tâm được.”

Đồng quý phi khẽ thở dài, nàng nói: “Ý của thái hoàng thái hậu tất nhiên là chu đáo.” Huệ tần nghe lời nàng nói, ý ẩn trong ý, nhưng biết xưa nay vị quý phi này rất thận trọng nên không dám hỏi thêm. Về đến cung của mình sai người đi nghe ngóng mới biết thái hoàng thái hậu lệnh cho Lâm Lang đi Nam Uyển.

Huệ tần đứng ngồi không yên. Thừa Hương thấy nàng như vậy thì dâng lên một tách trà cho Huệ tần rồi lặng lẽ bảo bọn người hầu lui cả xuống, lúc này mới nói nhỏ: “Chủ nhân đừng quá lo lắng.”

28. Chương 12: phần 3

Huệ tần đáp: “Người bảo ta không lo sao được?” Ngờ một chút nói tiếp: “Xem tình hình ngày đó chúng ta đến Trữ Tú cung đấy, Vạn tuế gia lại ở trong đó... đến cả quy củ kiêng kỵ cũng chẳng thèm để ý nữa rồi, đứa Lâm Lang này...” Nhắc đến cái tên thì răng lại nghiến vào nhau: “Hiện giờ hoàng thượng ốm như thế còn không phải là vì...” Nói tới đây thì kìm được lời nói, chỉ tiếp tục: “Đến giờ lại tới thái hoàng thái hậu đứng ra lo liệu ở giữa.”

Thừa Hương khuyên nàng: “Chủ nhân hãy bớt buồn, dù nàng ta có thế nào cũng không thể vượt chủ nhân được. Huống hồ tình hình hiện tại, không phải là Vạn tuế gia cuối cùng đã tức giận với nàng ta rồi hay sao?”

Huệ tần đáp: “Cứ coi như lần này giận nó thật đi, chỉ sợ lỡ như... chỉ sợ lỡ như... Nếu nó biết chuyện ngày đó Vệ gia làm sao mà tan cửa nát nhà, nhất định sẽ sinh ác cảm, lỡ như nó có được cơ hội rồi nói hai ba câu gây họa trước mặt hoàng thượng, vậy ngày tháng sau này của chúng ta khổ sở ngay.”

“Không phải chủ nhân thường nói, xưa nay Vạn tuế gia luôn phân rõ chuyện triều chính và chuyện hậu cung, sẽ không thiên về tình hay sao? ” Thừa Hương hỏi.

Huệ tần đáp: “Làm sao mà biết chắc được. Cứ coi như chỗ hoàng thượng nó không làm được gì. Nhưng người hầu kẻ hạ thì muốn nịnh nọt nó, dù trước mặt hay sau lưng thì người chịu thiệt vẫn là chúng ta mà thôi. Người xem tình hình hôm nay đi, đến thái hoàng thái hậu cũng ở cạnh bảo vệ, còn không phải là vì trong lòng hoàng thượng có nó hay sao? Ý của phụ thân ngày xưa, chỉ là đem nó đi ứng tuyển, cứ tưởng nó nhất định được tuyển, rồi lúc xuất cung cũng đã trở thành một nữ tử quá lứa, hơn 20 tuổi rồi thì chẳng gả được vào nhà nào tốt. Ai ngờ lại là lợn lành chữa thành lợn què.”

Thừa Hương nghĩ nghĩ rồi nói: “Ngày nọ không phải Lão thái thái cũng vào cung sao... Thật tiếc là Tứ thái thái không tới, không thì cũng có thể bàn bạc được chút.”

Huệ tần thất thần một hồi lâu, cuối cùng mới nói: “Lão thái thái tuổi đã cao lắm rồi. Những chuyện như thế này tốt nhất không nên để người biết.” Duỗi tay cầm lấy tách trà, thổi nhẹ một hơi: “Đi một bước rồi

tính một bước vậy. Nếu như Vạn tuế gia trước sau vẫn không bỏ được thì chúng ta cũng hết cách. Nhưng nếu Vạn tuế gia đã coi trọng nó như vậy, tất sẽ có người hận đến nghiêng răng nghiêng lợi. Sau này chúng ta chỉ cần cẩn thận nhìn trước sau, đến lúc lấy bốn lạng bạc ngàn cân, càng đỡ tốn công tốn sức.”

Thời tiết ẩm áp, liễu rủ phát phơ hai bên đường, bay nhẹ trong gió. Gió thổi mang theo mùi hương thơm ngát của hoa cỏ dại, khiến tâm tình người ta vui vẻ. Thái tử chỉ dùng nửa phần lễ nghi thông thường, cũng là ý muốn đơn giản hóa đi. Kiệu của Lâm Lang theo đằng sau, chỉ nghe thấy tiếng xe ngựa lặn lội cộc trên đường, trong lòng cũng quay vòng liên hồi, chẳng có một chút yên tâm.

Cầm Thu đã mấy năm rồi không ra khỏi cung nên chuyến đi này rất vui vẻ. Tuy ngại quy củ nên không dám nói cười, nhưng thi thoảng sẽ bắt gặp sự vui mừng trong ánh mắt mỗi khi nàng liếc nhìn cảnh vật bên ngoài qua cửa sổ, khi thấy những mái nhà trên đường đi, thấy ruộng lúa nương dâu. Lâm Lang nhìn Cầm Thu như vậy thì lòng lại thấy hơi buồn, nàng hỏi nhẹ nhàng: “Cầm Thu, người sắp xuất cung rồi đúng không?”

Cầm Thu đáp: “Bẩm chủ nhân, năm nay nô tì sẽ được xuất cung.”

Lâm Lang khẽ thở dài một hơi, nhỏ giọng nói: “Năm nay được xuất cung rồi... có thể được gả rồi.” Nàng nhìn qua khung cửa sổ. Gió thổi vào tấm vải màn khiến nó hơi bay lên. Bầu trời xanh thẳm không có lấy một gợn mây. Ngắm thật lâu, lâu đến mức chỉ muốn có cánh để bay lẫn vào bầu trời quang đãng đó.

Thời tiết nắng đẹp, đường rộng, không quanh co. Những người đi đường cùng xe ngựa đã bị phong tỏa cách vài dặm từ lâu. Vì thế nên tốc độ đi rất nhanh, chưa đến buổi trưa đã đến Nam Uyển.

Lâm Lang vừa khỏi mới khỏe lại sau đợt ốm nặng, lại vất vả đi xe kiệu cả nửa ngày nên nàng khó tránh có chút mệt nhọc. Tổng quản Nam Điện đã sai người dọn dẹp quét tước Thiên điện sạch sẽ, thái tử đi vào điện liền thay y phục. Lâm Lang cũng đi tới chỗ nghỉ để thay đồ, tất nhiên đã có người đi báo Lương Cửu Công để hẩn bẩm lên hoàng đế.

Hoàng đế đã sốt cao mấy ngày, ngày đó mới hơi khỏe hơn một chút, hẩn cố gắng ngồi dậy, thấy Sách Ngạch Đồ cùng Minh Châu thì hỏi việc chiến sự Tứ Xuyên. Từ Trị Đô đánh bại phản tướng Dương Lai Gia. Vu Sơn được thu hồi, thừa thắng xông lên giành được Quý Châu, Dương Mậu Huân thu được hai huyện Đại Xương, Đại Ninh. Hoàng đế nghe xong, lòng thoải mái hơn. Minh Châu lại trình lên tấu báo tin thắng trận của đề đốc thủy quân Phúc Kiến - Vạn Chính Sắc đánh bại bọn xâm lược trên biển. Lúc này hoàng đế mới nói: “Tên Vạn Chính Sắc này cuối cùng đã không phụ lòng mong đợi của trẫm.”

Minh Châu đáp: “Hoàng thượng dùng người như thần. Ngày đó Vạn Chính Sắc được thả đi, hoàng thượng từng nói người này có tài dụng binh tuyệt vời, tính tình cương quyết, có thể dùng để phòng hoạn phía Trịnh. Bây giờ xem ra, hoàng thượng thật có mắt nhìn xa trông rộng, ánh mắt tinh tường cao siêu.”

Hoàng đế đang muốn nói thì ho sặc sụa. Lương Cửu Công vội chạy lên hầu hạ, hoàng đế ho khan dữ dội. Minh Châu cùng Sách Ngạch Đồ vốn đã được ban cho ngồi, lúc này không kìm nổi lòng mà đứng bật dậy từ ghế. Cung nữ đứng bên vội vàng dâng lên sữa nóng. Hoàng đế lại giẫy dụa, ra ý không cần. Qua một lúc mới dần bình phục lại, hẩn cất lực đề nén cơn ho: “Trẫm biết rồi, các khanh lui xuống làm việc đi.”

Minh Châu cùng Sách Ngạch Đồ quỳ gối dập đầu sát đất, cả hai cùng nói: “Xin hoàng thượng bảo trọng thánh thể.” rồi đi lùi ra sau. Hoàng đế chợt gọi: “Minh Châu, khanh ở lại.” Minh Châu vội đáp “vâng” một tiếng rồi đứng lại.

Rất lâu sau hoàng đế không mở lời, thái giám cung nữ đi lại nhẹ nhàng, trong điện chỉ nghe thấy tiếng hoàng đế ho vài lần. Trong lòng Minh Châu buồn bực. Hoàng đế cầm lấy thanh bạch ngọc như ý ở bên gối ngắm nghía rồi nói: “Hôm qua khanh dâng lên thanh như ý này trẫm vừa nhìn đã thấy rất thích.” Lại ho vài tiếng, xong tiếp tục nói: “Trẫm nhớ là từng nhìn thấy thanh tử ngọc như ý rồi (”tử” là màu tím), có phải Dung Nhược từng tặng cho ai không?”

Minh Châu không biết rõ đầu đuôi, chỉ đáp: “Lần này về thần sẽ hỏi... chắc là tặng cho bằng hữu.”

Hoàng đế nói: “Trẫm chỉ thuận miệng hỏi một câu thôi. Lần này về khanh đề cập đến, nếu như người khác biết chẳng phải sẽ tưởng trẫm muốn đồ vật này nọ của quần thần hay sao?”

Minh Châu sợ hãi toát mồ hôi, lắp đi lắp lại: “Vâng, là thần ngu dốt.” Hoàng đế lại ho, gắng gượng vẫy tay, Minh Châu vội dập đầu lui xuống.

Lương Cửu Công giúp hẩn nửa nằm nửa ngồi xuống, lén nhìn trộm sắc mặt hoàng đế, thấy ổn ổn mới bẩm: “Thái tử gia đã xin ý chỉ của thái hoàng thái hậu đến thỉnh an Vạn tuế gia.” Quả nhiên hoàng đế vui vẻ hơn: “Thật là khó nó... nó... mấy vị sự phụ đã dạy dỗ rất tốt.” Lại ho liên tục, xong nói tiếp: “Nó đã đến rồi thì bảo vào đây đi.”

Hoàng đế gặp thái tử thì hỏi tình hình thái hoàng thái hậu và thái hậu trước rồi mới đến việc học tập. Thái tử trả lời từng câu. Hoàng đế vốn đang ốm, chỉ thấy cả người cứ đau đớn, tứ chi, xương cốt đều như bị nung lên vậy, bản thân biết là lại sốt, hẩn gắng gượng hỏi thêm vài câu rồi bảo thái tử lui xuống.

Thái giám tiến tới hầu hạ hoàng đế uống thuốc. Lương Cửu Công suy nghĩ đắn đo, cuối cùng vẫn nói: “Vạn tuế gia, Vệ chủ nhân cũng đến.” Hoàng đế uống một hơi hết sạch chén thuốc. Có lẽ do quá đắng nên hẩn hơi nhú mảy. Súc miệng xong lại bắt đầu ho liên tục, ho đến mức như muốn ho đến rách phổi, cả người run lên liên hồi. Nửa người nằm trên tràng kỉ, Lương Cửu Công vội giúp hẩn vỗ nhẹ vào lưng, cuối cùng thì hoàng đế bớt ho dần, chỉ nói: “Bảo nàng về đi, trầm.....” lại ho vài tiếng: “Trầm không gặp nàng.”

Lương Cửu Công đành cười cười: “Vệ chủ nhân chắc là đã khỏe rồi nên mới xin ý chỉ đến thỉnh an Vạn tuế gia. Vạn tuế gia hãy nể chủ nhân xa xôi như thế đến đây....” lời chưa nói xong thì hoàng đế đã cầm thanh ngọc như ý bên gối lên. Sau đó là một tiếng “choang”, thanh như ý bị hoàng đế đập vào tràng kỉ, mảnh vỡ văng ra bốn phía, khắp mặt đất là những mảnh ngọc vỡ vụn.

Thái giám cung nữ sợ quá đều quỳ hết xuống, cả người Lương Cửu Công run rẩy cũng quỳ luôn xuống, hoàng đế nói: “Trầm bảo không gặp...” Lời chưa nói hết đã gặp cả người mà ho, ho mãi đến mức không thở nổi.

Vì thời tiết ẩm áp nên hoa hải đường trước điện nở hoa, đỏ như lửa, như ráng chiều. Cành hoa chìa ngang nghiêng nghiêng, khe khẽ lay động trong gió nhẹ. Nó ngả bóng lên lớp giấy trắng tinh dán trên cửa sổ, trông như một bức tranh thêu tuyệt đẹp.

Lương Cửu Công khẽ ho một tiếng: “Vạn tuế gia đã có ý chỉ như vậy thì ngày mai chủ nhân hồi cung thôi. Thân thể người mới khỏe lại, về yên tĩnh dưỡng bệnh cũng tốt.”

Lâm Lang nhìn bóng hoa hải đường trên giấy kia, chậm chậm hỏi lại: “Vạn tuế gia còn nói gì nữa?”

Lương Cửu Công đáp: “Vạn tuế gia hoàn toàn không nói gì khác.” Nghĩ nghĩ một chút rồi nói tiếp: “Theo lý thì phạm nô tài như tiểu nhân không nên lảm lời, nhưng mà lần Vạn tuế gia đi thăm chủ nhân đó.....” lại ngừng một chút, không biết nên dùng từ gì để nói. Lâm Lang hơi hắt đầu, Cẩm Thu quỳ gối hành lễ rồi lui xuống.

Lâm Lang bắt đầu thấy hơi buồn trong lòng, nàng nói: “Lương am ạt, lần trước hoàng thượng đến thăm ta đúng lúc ta vừa uống thuốc ngủ, thật sự thất lễ. Lúc dậy thì hoàng thượng đã đi mất rồi. Ta đã hỏi Cẩm Thu, Cẩm Thu nói là do Vạn tuế gia không cho đánh thức dậy. Không biết có phải do ta trong lúc nằm mơ đã thất lễ trước ngự tiền hay không.”

Lương Cửu Công vốn lo rằng nàng trước việc mất con mà đau lòng quá nên nói lời đoạn tuyệt với hoàng đế rồi tạo thành kết cục như hiện tại, giờ nghe nàng nói vậy hẩn nhẹ giọng hẩn mà đáp: “Chủ nhân nghĩ kỹ lại việc hôm đó xem, có phải đã vô ý làm hoàng thượng bực mình hay không? Nô tài cũng chỉ có thể nói nhiều thế này thôi.”

“Am ạt vẫn luôn chiếu cố, trong lòng ta luôn biết. Nhưng mà việc lần này đúng là ta không biết ngọn ngành.”

Lương Cửu Công là người nào chứ, cũng chỉ là người liên quan ở giữa mà thôi, hẩn hơi chần chừ. Lâm Lang đã đứng dậy khỏi tràng kỉ, nhìn hẩn mà nói: “Toàn bộ câu chuyện am ạt đều tận mắt thấy. Am ạt vẫn luôn toàn tâm toàn ý đối với hoàng thượng, hoàng thượng đã phái am ạt đến bảo ta hồi cung chắc chắn có ý bên trong. Lâm Lang vốn không nên hỏi nhưng thật sự là ta không biết cho nên mới xin am ạt chỉ bảo cho.”

Lương Cửu Công nghe nàng nói xuôi tai, giọng nói vô cùng chân thành. Trong lòng hẩn cũng biết rõ tuy hôm nay hoàng đế giận nàng nhưng sâu tận đáy lòng thì vẫn cực kì coi trọng nàng. Vị trí của vị chủ nhân này về sau là gì, bản thân hẩn cũng không nói được chính xác. Trước mắt thì dù gì chẳng nữa hẩn cũng

chẳng dám không vì bản thân mà lưu lại một đường sống, thế là hần cười lấy lòng nói: “Tính tình Vạn tuế gia chủ nhân còn không rõ hay sao? Nô tài là kẻ thấp hèn, không dám đoán tâm tư tình cảm của người, nô tài tuyệt đối không dám đoán bừa.” Ngừng một lát rồi tiếp: “Từ ngày Vạn tuế gia đi thăm chủ nhân đó thì vẫn không nói gì cả. Hôm nay đúng là có xảy ra một việc, không biết có liên quan gì không... Vạn tuế gia đột nhiên hỏi tới một thanh ngọc như ý màu tím của Nạp Lan đại nhân.”

Lâm Lang nghe đến Dung Nhược thì giật mình, suy nghĩ hỗn loạn. Nàng biết từ trước tới nay hoàng đế không để ý mấy đến châu ngọc, trong lòng thầm suy nghĩ, chỉ là nghĩ mãi không ra nguyên do. Đợi Lương Cửu Công đi rồi, nàng suy nghĩ đến mất hồn một hồi, rồi gọi Cẩm Thu đến hỏi: “Ngày đó thanh tử ngọc như ý mà Đoan chủ nhân sai người tới đó còn nói thêm gì không?”

Cẩm Thu không nghĩ đến nàng nhớ lại mà hỏi chuyện này, đáp rằng: “Đoan chủ nhân chỉ nói tặng cho chủ nhân để dễ ngủ, cũng không nói gì nữa.”

Lâm Lang nghĩ nghĩ, lại hỏi: “Ngày Vạn tuế gia đến thăm ta đã nói những gì?”

Hôm đấy Cẩm Thu đã từng trả lời nàng một lần, giờ nàng lại hỏi, Cẩm Thu đành kể lại từ đầu: “Hôm đó Vạn tuế gia đi vào thì thấy chủ nhân đang ngủ. Nô tì định gọi chủ nhân dậy nhưng Vạn tuế gia bảo không cần nên nô tì mới lui xuống. Sau đó không lâu thì Vạn tuế gia cũng ra ngoài, hoàn toàn không nói lời nào.”

Lâm Lang hỏi: “Lúc hoàng đế đến thì thanh như ý đặt ở bên gối à?”

Trong lòng Cẩm Thu cũng loạn cả lên: “Vẫn luôn đặt ở bên gối của chủ nhân.”

Lòng nàng dần dâng lên một chút lạnh lẽo, nàng khẽ rung mình. Cẩm Thu thấy khóe môi Lâm Lang dần hiện lên một nụ cười, nụ cười mang theo sự buồn bã cùng bi thương. Cẩm Thu sợ hãi, khe khẽ hỏi: “Chủ nhân, người sao vậy?”

Lâm Lang khẽ lắc đầu: “Ta không sao, tự dưng thấy cái lạnh ngấm vào, lạnh hần lên.” Cẩm Thu vội nói: “Tuy là trời nắng to nhưng vẫn có gió thổi vào qua tấm bình phong đó.” Lấy thêm một chiếc áo đến cho nàng mặc vào. Lâm Lang nghĩ nghĩ rồi nói: “Ta đi chính điện.”

Cẩm Thu nghe nàng nói vậy, đành theo nàng đi thẳng tới chính điện. Lúc đi qua dãy nhà hai bên chính điện thì thấy một đợt vó ngựa bụi tung mù mịt phía xa xa khiến nàng dừng bước. Cứ tưởng là có tẩu khấn. Lúc tới gần mới thấy là vài con ngựa cao lớn, chúng đều bị ghìm cương bắt dừng lại ngay trước cửa thùy hoa. Con ngựa dẫn đầu có lông màu đỏ thẫm, vừa phi như bay nên đang còn hăng, hí vang liên hồi. Lúc này nàng mới nhìn rõ người cưỡi ngựa. Áo choàng lớn đỏ sẫm tung bay một cái, vén chiếc mũ tránh gió ra, hóa ra là một vị nữ tử vô cùng thanh tú.

Tiểu thái giám vội tiến đến kéo con ngựa lại, cung kính hành lễ: “Thỉnh an Nghi chủ nhân.”

Vị Nghi tần kia xuống ngựa, vừa đi vừa tháo hai dải lụa buộc nơi cổ xuống, nàng nói: “Đứng dậy hết đi.” Cởi xong áo choàng thì tiện tay quăng một cái về phía sau, có một cung nữ nhún gối đỡ lấy rồi lui xuống.

Lâm Lang đi dưới mái hiên, hỏi Cẩm Thu: “Vị đó có phải là Nghi chủ nhân không?” Cẩm Thu cười đáp: “Còn không phải sao, ngoài vị ấy ra thì hậu cung còn ai có thể cưỡi ngựa? Vạn tuế gia từng nói, chỉ có Nghi chủ nhân mới là Mãn Châu cách cách thật sự. Ở Tây Uyển mấy năm trước, Vạn tuế gia còn tự mình dạy Nghi chủ nhân cưỡi ngựa bắn cung nữa.” Nói đến đây tự biết mình lỡ lời nên lén nhìn sắc mặt của Lâm Lang. Không có gì khác lạ, chỉ đành thầm trách trong lòng.

Đã tới trước chính điện, lại nghe tiếng bước chân lộn xộn, một đoàn mấy người cùng đi tới. Người đi đầu chính là vị Nghi tần vừa mới gặp. Nàng ta đã thay xiêm y, lại là một thân áo gấm đỏ tươi. Tuy là nữ tử nhưng lại cực kỳ có khí khái anh hùng. Nhìn thấy Lâm Lang thì hơi hất cằm, sai người: “Vào bẩm với hoàng thượng, nói là thái hậu phái ta đến thỉnh an hoàng thượng.”

Tiểu thái giám vâng lời đi, Nghi tần vốn đứng ở nơi có gió thổi qua, chợt ngửi thấy một hương thơm xa xôi, không phải hương hoa lan cũng chẳng phải xạ hương, càng không phải mùi son phấn tầm thường. Không kìm được mà xoay người nhìn, chỉ thấy ánh mắt Lâm Lang đang nhìn chăm chú vào cây bích đào trước điện. Đúng độ hoa nở rộ, màu đậm tươi đẹp, đỏ như hoàng hôn xán lạn, làm cho hành lang phủ một lớp hoa màu đỏ. Cả khuôn mặt nàng giống hệt như bạch ngọc vậy, không có lấy chút máu, trông đau khổ cảm động lòng người. Hoa đào rơi sau lưng nàng cũng biến màu ảm đạm.

Là Lương Cửu Công tự mình ra đón, hẩn hướng Nghi tần phủ phủ hai tay áo rồi quỳ xuống: “Vạn tuế gia cho gọi chủ nhân vào.”

Nghi tần đáp một tiếng. Đã có người vén cao chiếc màn lên từ lâu, Nghi tần đã đi đến bên cửa, không nhìn được mà quay đầu lại. Lâm Lang vẫn đứng ở chỗ cũ, người như chưa động dậy một chút nào. Ánh mắt vẫn nhìn vào cây hoa đào không chớp lấy một lần. Gió thổi qua, thổi vào những bông hoa rực rỡ rụng trên nền đất làm nó bay loạn lên như một trận mưa hoa đỏ. Một vài bông rơi vào trong tay áo nàng, vài bông rơi lên búi tóc dày đen nhánh, chúng hơi run run, cuối cùng vẫn rơi hết xuống.

Nghi tần đi vào trong điện. Lương Cửu Công lại không theo vào. Hẩn quay đầu thấy Lâm Lang đang từ từ phủ đi những bông hoa rơi trên áo. Lại một trận gió nữa khiến càng nhiều bông hoa đỏ tươi rơi xuống lộn xộn. Nàng cũng chẳng buồn phủ đi nữa, mặc kệ trận mưa hoa rơi hết lên người. Lương Cửu Công cứ muốn nói lại thôi, cuối cùng mở miệng: “Chủ nhân vẫn nên hồi cung đi thôi.”

Lâm Lang gật gật đầu, đi ra vài bước thì bỗng dừng chân. Nàng lấy ra một miếng ngọc bội trong tay áo: “Lương am đặt, phiên người đưa thứ này cho hoàng thượng.”

Lương Cửu Công đành nhận lấy, là một miếng như ý đường viên là hoa văn rồng, ngọc trong suốt, chạm vào thấy ấm áp. Trên bề mặt có khắc chữ mảnh bằng những sợi tơ vàng, là “Tình thâm bất thọ, cường cực tắc nhục. Khiêm khiêm quân tử, ôn nhuận như ngọc.” Ở phía dưới có kết tua rua màu vàng, biết ngay là vật dụng của hoàng đế. Cầm thứ nóng bỏng này trên tay thật khiến hẩn tiến thoái lưỡng nan.

Hẩn đành cười cười: “Chủ nhân, ngày tháng vẫn còn dài. Đợi qua mấy ngày nữa Vạn tuế gia khỏe hẳn, người tự mình đến gặp rồi giao lại Vạn tuế gia là được.”

Lâm Lang thấy hẩn không nhận thì hơi mỉm cười: “Cũng tốt.” Nàng cầm lấy miếng ngọc trong tay rồi quay lại nói với Cẩm Thu: “Chúng ta quay về thôi.”

Nghi tần tiến vào trong điện. Trong điện rộng rãi sáng sủa vô cùng. Vải thưa trên song mới được thay, sáng trong như tuyết, hiện lên bóng hoa bích đào trên đó. Gió thổi nó lay động, mang đến một hương thơm như có như không.

Nàng đi đôi giày da hoẵng, bước đi cực nhẹ. Hoàng đế đang dựa người vào một chiếc gối lớn, trong tay có cầm một bản tấu. Ánh mắt hình như nhìn xuyên qua bản tấu mà thẳng tới một nơi nào đó trên tròng kính không xa trước mặt. Nàng thấy trên tròng kính cũng đang chất đống tấu chương mấy ngày tích lại, đoán là hoàng đế lại đang lo lắng chuyện chính sự. Nàng lặng lẽ khéo léo thỉnh an, cười nhẹ rồi gọi một tiếng: “Hoàng thượng.”

Hoàng đế như mới bắt chợt lấy lại tinh thần, kiễng người dậy. Trên mặt là nụ cười hơi ngẩn ngơ: “Nàng tới rồi.” Ngừng một lúc rồi hỏi tiếp: “Sao nàng lại tới?”

“Thái hậu phái thần thiếp đến.” Nghi tần đáp.

Thấy vẻ mặt bình thản của hoàng đế, sắc mặt đã dần hồi phục như bình thường. Hoàng đế lại bắt đầu ho, nàng vội vàng bước lên vỗ nhẹ vào lưng hẩn. Bàn tay hẩn lạnh lẽo đẩy nàng. Trong lòng nàng không hiểu sao dâng lên một nỗi lo lắng, lại gọi một tiếng: “Hoàng thượng.” Hoàng đế như cực kì mệt mỏi, nói: “Trẫm vẫn còn vài bản tấu, nàng lặng lẽ ngồi đây với trẫm... bảo bọn họ thay hương đi. Loại hương này không tốt, mùi hắc cả người.”

Trong cái đình lớn trên nền đang đốt hương Long Tiên. Nghi tần tự mình đi lấy hương Tô Hợp đến thắp. Hương này vốn dùng để làm tâm thần ổn định. Hoàng đế tập trung xem tấu sớ, thi thoảng ho lên một hai tiếng. Gió thổi qua, hoa đào ngoài hiên vốn rụng đầy trên đất, gió cuốn hết lên, hoa rơi vào trên giấy dán. Bay bay rồi lại rơi xuống nhẹ nhàng, không thấy nữa.

Nghi tần nhớ lại ngày xưa hoàng đế từng dạy nàng một câu thơ: “Nhất phiến hoa phi giảm khước xuân, phong phiêu vạn điểm chính sâu nhân.”* Lúc đó là ở Tây Uyển, đúng lúc hoa đào nở rộ. Nàng cưỡi ngựa giữa rừng hoa đào đỏ rực rỡ như mây ngũ sắc, hoàng đế mỉm cười từ xa xa, đợi nàng thở hắt hển xoay người xuống ngựa, hẩn liền đọc câu thơ này cho nàng nghe. Nàng cười rạn rở: “Thần thiếp không hiểu.” Hoàng đế cười nói: “Trẫm biết nàng không hiểu, trẫm cũng không hy vọng nàng hiểu. Hiểu rồi lại sinh buồn phiền.”

(* Trích “Khúc Giang nhị thủ” của Đỗ Phủ

Gió thổi khiến từng cánh hoa rơi xuống làm nhà thơ buồn bã trước dấu hiệu mùa xuân đang dần trôi đi.)

Nhưng hôm nay lúc nàng đứng dưới mái hiên, nhìn nữ tử gây xôn xao cả hậu cung đó, lại vô tình nhớ tới câu thơ kia. Trong lòng không hiểu có cảm xúc gì, chỉ thấy khó chịu đến rầu rĩ. Nàng vốn ngồi trên một chiếc ghế nhỏ, ngẩng mặt lên, hoàng đế hình như vừa quay mặt trong vô thức, nhìn lên cây bách đào, rồi lại cúi đầu xem tấu sớ. Trong điện chỉ có mùi hương Tô Hợp vây quanh, tỏa ra bốn phía.

29. Chương 13:phần 1

ĐÌNH VIỆN LẠNH LỄO

Lãnh hương oanh biến hồng kiều mộng, mộng giấc thành già.

Nguyệt thượng đào hoa, vũ hiết xuân hàn yển tử gia.

không hầu biệt Hậu thủy năng cổ, tràng đoạn thiên nhai.

Ám tổn thiêu hoa, nhất lữ trà yên thấu bách sa.

- “Thái tang tử” - Nạp Lan Dung Nhược

(Bài thơ tả tâm trạng đau buồn sau khi người mình yêu thương nhất rời đi.

Hai câu đầu: trong mơ thấy mình ở trên cầu lan can màu đỏ, vây quanh bởi làn hương thơm ngát, làm bạn với nàng, mà sau khi tỉnh lại thì chỉ nghe tiếng than khóc nức nở truyền tới từ ngoài phố. Mưa đã ngừng, ánh trăng hiện ra từ sau đám mây, hoa đào ngoài cửa sổ đang tỏa hương dưới ánh trăng, chim én nhẹ nhàng đậu trên cửa sổ.

Hai câu sau là nỗi nhớ sau khi ly biệt: cây đàn treo không, thấy vật lại nhớ đến người, tâm trạng buồn bã. Khiến người ta buồn đứt ruột không phải là hình ảnh cây đàn không người đánh mà là nỗi nhớ nhưng người ấy đã cách xa chân trời. Những năm tốt đẹp đã trôi qua, một đợt khói trà ám vào mảnh xanh ngọc bích, cảnh đẹp đến đau lòng.)

Tháng ba là mùa hoa đua nở. Vì tết Vạn Thọ sắp đến nên người người trong cung đều đổi y phục Hoa Mãng. Đồng quý phi bị ho từ đầu xuân, tinh thần không khỏe, chỉ hơi nghiêng người nhìn các cung nữ kiểm lại gấm lụa mới mà Nội Vụ phủ đem đến. Ai ai cũng vui mừng, mồm năm miệng mười ồn ào: “Chủ nhân, người xem, mấy cuộn này đều là hàng dệt Tô Châu mới cống năm nay, thêu đẹp hơn, tỉ mỉ hơn hẳn Hồ Nam, Tứ Xuyên.”

Đang lúc cười nói náo nhiệt thì Đức tần và Đoan tần tới. Đoan tần vừa vào cửa đã cười nói ngay: “Tỷ tỷ đã khỏe rồi sao? Hôm nay trông sắc mặt tỷ rất tốt.” Mắt nhìn thấy gấm lụa muôn màu muôn vẻ, màu sắc rực rỡ bày la liệt, không khỏi cười đùa: “Mấy cuộn gấm vóc bày hết cả ra đây, vừa nhìn muội còn tưởng là tỷ tỷ sắp mở cửa hàng tơ lụa ấy chứ!”

Đồng quý phi hơi rướn người lên, bình thần đáp: “Đã phiền muội muội phải lo lắng rồi, tỷ đã khỏe hơn một chút. Mấy cuộn gấm này đều là Nội Vụ phủ dâng lên, hoàng thượng phái người đem đến để tỷ chiếu theo lệ mà chia cho lục cung. Các muội đến rất đúng lúc, mau đến chọn đi.”

Đoan tần cười đáp: “Tỷ tỷ sao lại nói như vậy, làm gì có chuyện bọn muội kén cá chọn canh chứ, tỷ chỉ bộ nào muội sẽ lấy bộ đó.”

Đồng quý phi đang muốn đáp lời, không ngờ lại ho một trận. Cung nữ vội đi lên cầm khăn hầu hạ. Đức tần thấy nàng ho đến mức mặt mày đỏ bừng, không nhịn được mà khuyên: “Tỷ tỷ phải giữ gìn sức khỏe. Thời tiết bây giờ cứ chột nóng rồi chột lạnh, rất dễ bị nhiễm lạnh.”

Đồng quý phi uống trà xong mới dần đỡ hơn một chút, chỉ tay về phía tròng ki: “Theo quy định xưa nay, vị trí tần được một cuộn gấm Hoa Mãng; Chức Kim, Đoan Khố mỗi loại hai cuộn. Các muội thích hoa văn gì thì tự tới chọn đi.”

Đúng lúc nói chuyện thì có cung nữ bước vào bẩm báo: “Nghĩ chủ nhân đến thỉnh an chủ nhân ạ.”

Đức tần cảm thán: “Hôm nay thật là trùng hợp, cứ như đã hẹn từ trước vậy.” Nghĩ tần đã bước vào phòng. Thời tiết ấm áp, nàng mặc một bộ áo dài màu xanh hoa văn chữ phúc, thọ. Bên ngoài khoác một chiếc áo ngắn. Đoan tần cười: “Mọi người nhìn muội ấy thì sẽ càng muốn ăn mặc đẹp hơn.”

Nghĩ tần cung kính thỉnh an Đồng quý phi rồi hỏi han sức khỏe. Đồng quý phi sai người đỡ nàng đứng dậy, ban cho ngồi. Vì thấy trên chiếc áo ngoài của Nghĩ tần có một hàng khuy bằng trân châu, từng viên từng viên tròn trịa lấp lánh, Đoan tần không khỏi than lên một tiếng “ai ôi”: “Mấy hạt đông châu (trân châu vùng Đông Bắc, quý hiếm, dùng trên mũ của hoàng hậu và hoàng thái hậu) trên y phục của muội muội thật là đẹp, là hoàng thượng mới ban thưởng sao?”

Nàng vừa nhắc tới, Đồng quý phi liền ngẩng đầu lên nhìn, Nghĩ tần đáp: “Đây rõ ràng là trân châu, làm gì phải đông châu. Dù muội có mượn gan hùm cũng chẳng dám dùng đông châu làm khuy áo!”. Đoan tần cười khê: “Hóa ra là nhìn không kĩ, mắt cũng không được tinh lắm, nhìn nhầm rồi.” Nghĩ tần vốn chẳng thích gì Đoan tần nên cũng không đáp lời.

Đồng quý phi lệnh ba người chọn y phục. Hai vị Đức tần, Nghĩ tần đều không quan tâm lắm đến mấy chuyện này, chỉ có Đoan tần là chọn tỉ mỉ kỹ càng. Chợt nghe Nghĩ tần bật cười một tiếng. Đức tần hỏi: “Muội muội cười gì vậy?”

Nghĩ tần đáp: “Muội cười tỷ ấy vừa bảo mắt mũi không còn tinh tường xong, đúng thật là mắt không còn tinh thật. Có mấy bộ này mà nâng lên đặt xuống một hồi vẫn chưa chọn xong.” Đoan tần không khỏi tức giận, nhưng lại e ngại lý lịch Nghĩ tần, người này còn mới sinh được một vị a ca nữa. Gần đây hoàng đế ngày nào cũng lật thẻ tên nàng, có thể thấy hoàng đế vô cùng sủng ái Nghĩ tần. Đoan tần không dám đụng vào, đành miễn cưỡng cười cười: “Tỷ nhìn không rõ nên một lúc lâu rồi vẫn chưa chọn xong.”

Biết Đồng quý phi bận bịu nhiều việc nên ba người lại ngồi thêm một lát rồi đứng dậy cáo từ. Đồng quý phi bỗng nói: “Nghĩ muội muội đợi đã, tỷ vẫn còn việc cần nhờ muội.”

Nghĩ tần đành ở lại, Đồng quý phi cân nhắc một hồi rồi bảo: “Qua mấy ngày nữa là tết Vạn Thọ rồi, vị chủ nhân ở Trữ Tú cung đó cũng rất đáng thương. Phiền muội muội vậy, muội tiện đường ghé qua đưa cho nàng vài bộ.”

Nghĩ tần nghĩ một lúc mới hiểu là Đồng quý phi đang nhắc đến Lâm Lang. Tuy chỉ mới gặp qua ở Nam Uyển nhưng Đồng quý phi vừa nhắc đến, nàng đã nhớ ngay người có khuôn mặt trắng như bạch ngọc bên cây bích đào ngày đó, bóng dáng thướt tha mà bờ hừng lạnh nhạt ấy khắc sâu vào lòng người. Nàng đáp vâng rồi sai người cầm mấy cuộn gấm rồi xin cáo từ.

Nàng ở Trường Xuân cung, cách Trữ Tú cung không xa nên đi thẳng tới luôn. Ban đầu Lâm Lang ở góc phía đông nhưng vì nơi đó chật chội nên mới đổi sang nơi các phía tây. Cẩm Thu đang ngồi dưới mái hiên thêu thùa, thấy Nghĩ tần thì vội bỏ xuống, chạy tới thỉnh an. Nghĩ tần hỏi: “Chủ nhân của người đâu?”

Cẩm Thu không biết có chuyện gì nên trong lòng hơi bất an, nàng đáp: “Chủ nhân đang đọc sách ở trong phòng ạ.” Vừa nói vừa vén màn.

Nghĩ tần thấy trong phòng rộng rãi sáng sủa, cực kì sạch sẽ. Về phía nam trước tròng ki có đặt một chiếc bàn hoa lê lớn, Lâm Lang mặc bộ áo gấm màu xanh ngọc, hoa văn lá trúc ẩn hiện, trên đầu có cài chiếc trâm bằng ngọc bích, càng làm nổi lên khuôn mặt trắng nõn yếu ớt. Nàng đang cúi đầu viết chữ, nghe tiếng chân thì ngẩng mặt lên. Lâm Lang thấy là Nghĩ tần tiến vào thì không hề ngạc nhiên, nàng thông thả buông bút xuống.

Nghĩ tần sai người đem cuộn gấm lên, Lâm Lang cảm tạ một tiếng rồi sai Cẩm Thu nhận lấy, cũng không có vẻ mặt gì khác thường, dường như mấy cuộn gấm vóc này cũng chỉ là vải lụa trắng đơn thuần trong mắt nàng vậy. Nghĩ tần nghe người ta nói rằng, nàng được sủng ái lâu dài, được ban cho châu báu quý giá nhiều

đến không đếm xuể. Giờ nhìn thấy nàng như thế này hóa ra chẳng giống tưởng tượng, mà ngược lại, thật sự rất bình thường, trong lòng không khỏi kinh ngạc.

Nghi tần nhìn thấy trên giấy viết dày đặc là chữ, cũng chẳng hiểu thế nào là Trâm hoa tiểu giai, chỉ thấy chữ nào chữ nấy ngay ngắn đẹp đẽ mà thôi. Nàng không nhận được mà hỏi: “Muội viết gì vậy?” Lâm Lang đáp: “Là bài ”Xuân phú” của Dữu Tử Sơn.” Biết Nghi tần không hiểu nên nàng dừng một chút rồi nói: “Chính là viết bài thơ về mùa xuân.”

Nghi tần thấy chiếc lư hương trên bàn đang đỏ lửa, khói bay lên nhàn nhạt, luẩn quẩn vấn vít. Về mặt Lâm Lang bình thản, mờ ảo ẩn hiện như khói từ lư hương kia. Giữa tay áo có một mùi hương xa lạ, âm thầm như muốn thấm vào tận xương tủy.

“Muội đốt hương gì vậy? Phòng thơm quá.” Nghi tần hỏi.

“Chỉ là hương Trầm Thủy bình thường thôi.” Ánh mắt nàng nhìn ra xa, vì thấy trăm hoa đua nở phía ngoài màn hình nên bất giác thở dài một hơi, khe khẽ đọc: “Trì trung thủy ảnh huyền thướng kính, ốc lí y hương bất như hoa.” (Gương không trong bằng nước ngoài hồ, hương trong phòng không thơm bằng hoa.) Thấy Nghi tần chăm chú nhìn mình, Lâm Lang cười cười giải thích: “Câu này chỉ là tả cảnh thôi, không có ý gì khác.”

Nghi tần cảm thấy Lâm Lang là người bình thản yên tĩnh. Dường như cảnh xuân tươi đẹp và muôn hoa cùng đủ loại chim chóc bên ngoài cửa sổ kia đều như vô hình. Nghi tần xưa nay là người cởi mở thẳng thắn, bây giờ đứng đối diện với Lâm Lang cứ như đứng trước hồ nước mùa thu vậy. Hồ yên lặng gọn sóng. Bản thân không hiểu sao bỗng thấy buồn bã.

Từ Trữ Tú cung trở về đến Trường Xuân cung, Nghi tần ngủ thêm một giấc ngủ trưa. Vì trời nắng đẹp nên nàng sai người hầu phơi áo lông áo da ra để chuẩn bị gấp gọn vào trong rương hòm, đợi đến ngày Hạ Chí lại đem ra phơi thêm lần nữa. Đang lúc thu đồ thì cung nữ chợt kêu lên vui mừng: “Chủ nhân, Vạn tuế gia đến.”

Hoàng đế đã đi qua cửa thùy hoa, vây quanh có hơn chục tên thái giám cận vệ. Nghi tần vội tới tiếp giá. Lễ nghi ngày thường chỉ là thỉnh an một cái, miệng nói: “Thỉnh an hoàng thượng.”

Hoàng đế tự mình đỡ nàng đứng dậy, miệng cười, nói: “Ngày dài hơn. Trẫm vừa ngủ trưa dậy nên ra ngoài đi dạo một lúc.” Nghi tần đi theo hần vào trong điện, hoàng đế ngồi lên tràng kỷ, đã có cung nữ dâng trà lên. Nàng thấy trong điện đều là mùi của y phục từ da nên ra lệnh: “Đốt hương Đàn đi.”

Hoàng đế không khỏi cười nói: “Xưa nay nàng không thích mấy loại hương hỏa đấy, sao hôm nay lại dùng đến vậy?”

Nghi tần đáp: “Vừa rồi mới thu dọn lại y phục từ da, thần thiếp chỉ sợ trong phòng có mùi.”

Vì qua màn cửa, hoàng đế thấy cây đỗ quyên, sơn trà nơi cuối hành lang đang nở hoa rất đẹp, màu sắc rực rỡ, sáng bừng một khoảng, hần thuận miệng nói: “Trì trung thủy ảnh huyền thướng kính, ốc lí y hương bất như hoa.” Ai ngờ Nghi tần đáp: “Câu này thần thiếp biết, là ”Xuân phú” của Dữu Tử Sơn.”

Hoàng đế hơi ngạc nhiên: “Dữu Tử Sơn - Dữu Tín tự Tử Sơn.” Lại hỏi: “Nàng đọc ”Xuân phú” của ông ấy?”

Nghi tần cười rất tươi: “Thần thiếp làm gì đọc mấy câu nho nhã như vậy, là vừa nãy có đến Trữ Tú cung, trùng hợp nghe được Vệ thường tại đọc lên câu này.....” Tuy nàng thẳng thắn cởi mở nhưng cũng rất nhanh nhạy, chưa nói hết lời đã biết mình lỡ miệng. Nàng lên nhìn sắc mặt hoàng đế, thấy không có gì kì lạ nên nàng cười cười nói tiếp: “Hoàng thượng từng đồng ý với thần thiếp, là sẽ cùng thần thiếp thả diều. Hoàng thượng lời vàng ý ngọc thế mà lại chẳng cho phép.”

Hoàng đế cười đáp: “Trẫm không cho phép lúc nào?”

Thế là Nghi tần liền sai người đem diều tới. Bọn tiểu thái giám hiếm hoi lắm mới nhận được ý chỉ kiểu này, có thể cười nói tùy thích, vừa chạy vừa reo hò, bắt đầu thả diều từ trong cung điện. Hoàng đế cho phép kẻ trên người dưới trong Trường Xuân cung ngắm diều thỏa thích nên nhất thời có cả đoàn cung nữ vây quanh hần cùng Nghi tần đứng nơi hành lang. Từng con diều một bay lên, dần dần bay lên cao mãi. Một con diều

có cánh như con chim nhạn lớn bay cao nhất, xa nhất. Nhìn lên chỉ thấy một chấm đen đen, hình dạng thì lơ mơ không rõ lắm, trông giống hệt như một chú nhạn thật.

Hoàng đế đứng ở đó, ngửa đầu nhìn con điều. Trời nắng đẹp, bầu trời có lặn tẩn vài gợn mây. Nghi tần đứng cạnh vốn là người hay nói hay cười, lúc này đang âm ỉ reo hò, reo đến chói tai, cứ líu lo liên tục như hạt trân châu rơi liên tiếp xuống khay ngọc, như sơn ca, như oanh vàng riu rít. Mấy cung nữ thái giám ai ai cũng sáp lại cười nói, người một câu ta một câu, người này bảo chiếc kia bay cao, người kia nói chiếc này bay xa, tranh nhau nói cười vô cùng ồn ã. Nghi tần càng ngày càng vui, chỉ mấy con điều trên trời cho hoàng đế xem, hẳn cũng thuận miệng đáp lại vài tiếng, ánh mắt vẫn không chớp một lần, luôn nhìn chăm chú vào con điều bay xa nhất kia.

Trên trời chỉ có mây mỏng, gió vừa thổi vào khiến nó gần tan hết. Ngẩng đầu đã lâu nên có chút chóng mặt. Vào mùa này, làm sao có chim nhạn được chứ? Một con nhạn đơn độc lẻ loi. “Thiên nam đích bắc song phi khách, lão sí kỉ hồi hàn thử? Miếu vạn lí tăng vân thiên sơn mộ tuyết, chích ảnh hưởng thùy khứ?”* (Trời Nam đất Bắc song phi nhạn, cổ thụ mấy mùa hàn sương). Lấy lại tinh thần mới nhận ra là con điều. Điều bay cao như vậy, xa như thế cũng bị giữ bởi một cái dây. “Hoan nhạc thú, thương biệt khổ, tị trung canh hữu si nhân nữ”** (Hoan lạc thú, biệt ly sầu, nỗi khổ chứa đầy tình tương tư). Đến một vật vô tri cũng muốn bay theo tiếng gọi của tự do.

*, **: Trích “Mạc ngư nhi” - Nguyên Hảo Vãn (bài “Hỏi thể gian tình là gì” đó đó :D)

Bích Lạc thấy nàng đứng nơi đầu gió thì khuyên: “Chủ nhân đứng lâu rồi, vẫn nên quay về phòng nghỉ ngơi thôi.”

Lâm Lang lắc đầu: “Ta không mệt.”

Bích Lạc ngẩng đầu, thấy trên trời cao có mấy con điều đang bay thì cười vui vẻ: “Nếu chủ nhân thích thì chúng ta cũng làm vài chiếc rồi thả... Tiểu Đặng chuyên làm việc nặng làm điều giỏi nhất, dù là người hay chim muông cũng có thể làm giống như thật vậy. Nô tì đi gọi hắn tới làm cho chủ nhân một chiếc.”

Lâm Lang khẽ thở dài: “Cần gì phải khiến người ta ghét chứ?”

Bích Lạc đáp: “Chủ nhân, trong cung này người nhường người ta một lần, người ta sẽ bắt nạt người mười lần. Mấy tên nô tài đó càng phải dẫm lên mũi đạp lên mặt. Bọn chúng chuyên nịnh bề trên, chèn ép kẻ dưới. Lần trước còn dám đem cơm thiêu đến nữa, bọn chúng có dám dâng cơm thiêu lên cho Nghi chủ nhân không? Vị nào được sủng ái thì bọn chúng liền nịnh hót, xun xoe y như con chó phương tây kia vậy.”

Lâm Lang hơi mỉm cười: “Theo một người chẳng gặp thời như ta đã khiến các người liên lụy nhiều rồi.” Ngừng một lát rồi nói: “Bạc lần trước còn dư một ít, người nhớ cầm cho Tần am đặt ở Nội Vụ phủ, nếu không vải chia tới chỗ chúng ta chỉ sợ là rách hết rồi.”

Một lúc sau, Vinh tần phái người đến gọi Bích Lạc tới giúp nàng thêu túi, thế nên Lâm Lang sai Cẩm Thu lặng lẽ đi một chuyến đến Nội Vụ phủ, tìm Tần thái giám quản lý về y phục trong Quảng Trữ ti. Tên Tần thái giám kia nghe nàng nói xong thì ra vẻ cười cười, cầm lấy vải bạc ước lượng rồi nói: “Vô duyên vô cớ, nô tài không dám nhận phần thưởng của chủ nhân.”

Cẩm Thu cười lấy lòng: “Ngày thường công công chiếu cố tới chúng tôi, những ngày sau còn phải nhờ vả công công nhiều, mong người không chê ít.”

Tần thái giám đáp: “Chúng ta là phận nô tài, chủ nhân ban thưởng cho thì nào dám chê nhiều ít. Nhưng mà Vệ chủ nhân là một vị thường tại, mấy tháng trước chúng nô tài còn phụng khấu dụ của hoàng thượng, cứ theo lệ sắp xếp chi tiêu như vị trí ”tân“. Đến nay Nội Vụ phủ trở mặt không chịu phê sổ sách. Số tiền đó chúng nô tài đành phải móc túi bỏ ra, cũng coi như mất trắng hơn nghìn lạng bạc. Trên dưới Quảng Trữ ti có mấy trăm người, tính ra mỗi người phải nộp ra hai tháng tiền lương của mình, ai cũng chửi mắng hết lời. Phần thưởng của Vệ chủ nhân chúng nô tài chẳng dám lĩnh!” Nói xong thì cầm vải bạc nhét lại vào tay Cẩm Thu, nghênh ngang bỏ đi.

Cẩm Thu tức đến mức gần bật khóc. Lúc về đến cung thì không dám nói thẳng với Lâm Lang, chỉ bẩm là Tần thái giám không chịu nhận bạc. Lâm Lang nghe xong thì bảo: “Đã làm khó người rồi. Không chịu nhận thì chắc chắn đã nói những lời không lọt tai, liên lụy người phải chịu.”

Cẩm Thu không cam lòng: “Dù gì đi nữa thì chủ nhân vẫn là một vị chủ nhân. Cái đám nô tài đó mới mấy tháng trước mồm mép còn thế nào, ngày ngày đến nịnh hót, ân cần niềm nở, đến hôm nay thì lại thay đổi thái độ như vậy, lẽ nào cho rằng chủ nhân không thể thăng chức chắc?”

Lâm Lang đáp bình thản: “Bọn họ tán tụng người trên cao, giẫm đạp kẻ dưới thấp cũng là chuyện thường tình.” Lại an ủi Cẩm Thu: “Dù hễ nói gì đi nữa thì người đừng để trong lòng là được. Bọn hèn đã có ý làm khó thì chúng ta đành nghĩ cách vậy.”

Cẩm Thu đáp: “Sắp tới tết Vạn Thọ rồi, y phục của chúng ta phải làm sao đây?”

“Trong rương vẫn còn hai cuộn gấm, lấy ra dùng cắt đi. Chúng ta tự may là được.”

“Mấy thứ bọn họ đem tới chẳng dùng được cái nào, đến son phấn chất lượng cũng kém vô cùng. Thứ nào cũng phải tự bỏ tiền ra mua. Tiền tháng này của chủ nhân đã dùng hết sạch từ lâu rồi. Những thứ khác thì không nói, nhưng tết Vạn Thọ sắp đến, một khoản tiền lớn sắp phải bỏ ra như thế, chủ nhân phải tính từ trước mới được.” Lâm Lang chỉ thở dài khe khẽ, không hề đáp lời.

Lâu nay tết Vạn Thọ chưa từng chính thức tổ chức bởi vì hoàng đế còn trẻ, và mấy năm nay triều đình đều bận điều binh dẹp tam phiên, chi tiêu trong cung đình bị cắt giảm triệt để. Tuy là không có quy tắc rõ ràng, nhưng trong hậu cung, tất sẽ có quà mừng thọ từ các cung. Có cung là tiến cống đồ dùng thư phòng, có cung là vật dụng hàng ngày tinh xảo, cũng có y phục tự mình may cho hoàng đế, muôn hình muôn vẻ, còn rất nhiều loại khác nữa.

Bích Lạc thấy mấy ngày gần đây Lâm Lang đều chỉ viết chữ, đọc sách, hoặc là ngồi nhàn rỗi, hoặc đi bộ thông dong trong đình nên lòng nàng cũng dần thấy lo lắng. Hôm nay trời đẹp, ngày xuân ấm áp, hoa thược được trong đình mới nở, Lâm Lang ngắm hoa một hồi rồi đi vào trong phòng, lại thấy đồ thêu thùa được đặt trên bàn, nàng đứng lại, hỏi: “Lúc này đem thứ đó tới làm gì?”

Bích Lạc cười đáp: “Các cung đều bận rộn chuẩn bị lễ mừng tết Vạn Thọ, nếu chủ nhân không tặng chỉ sợ khiến người ta cảm thấy thất lễ.” Lâm Lang thuận tay cầm lên một chiếc túi nhỏ ở giữa, mới thêu được một nửa, bốn góc của chiếc túi được dùng chỉ đỏ thêu lên ngọn lửa, ở giữa túi có thêu rồng vàng và năm móng vuốt bằng sợi kim tuyến. Tuy chưa thêu xong nhưng đôi mắt rồng thêu bởi chỉ đen đã sáng rực, trông giống như thật. Nàng lại tiện tay đặt xuống, Bích Lạc nói: “Chiếc túi này thật là đẹp, đường thêu tinh tế đến vậy, vì sao chủ nhân không thêu hết đi?”

Lâm Lang lắc lắc đầu: “Nếu như đã sợ thất lễ thì người đi đem chữ mà ta đã viết mấy ngày trước đến đây, ta chọn lấy một bản, người đem tặng tới Càn Thanh cung là được.”

Bích Lạc cười nói: “Tết Vạn Thọ lại chỉ tặng một trang chữ cho Vạn tuế gia, chỉ sợ...” Lâm Lang liếc nhìn nàng một cái, nàng biết tính vị chủ nhân này, đã quyết định thì rất khó thay đổi, thế nên nàng cũng không dám nói nữa mà đi ôm đến tất cả số chữ thư pháp viết mấy ngày nay.

Đúng lúc Lâm Lang đang nhìn ngắm thì Cẩm Thu bước vào từ bên ngoài, thấy sắc mặt nàng ta khác lạ, Lâm Lang chỉ hỏi: “Sao thế?”

Cẩm Thu đáp: “Nghe nói Vạn tuế gia lệnh Nội Vụ phủ ban chiếu, sắc phong Hòa Châu làm Ninh quý nhân.”

Vừa nói xong câu này thì Bích Lạc bật hỏi một cách ngạc nhiên: “Hòa Châu nào? Hòa Châu của Càn Thanh cung?”

“Còn không phải người đó chắc?” Cẩm Thu đáp, “Ai ngờ được chứ, sắc phong làm quý nhân đấy.” Nói xong câu này thì mới nghĩ ra những chuyện như thế không thích hợp bàn luận, đành liếc nhìn sang Lâm Lang một cái.

Theo quy tắc từ trước, cung nữ phong làm phi tần chỉ có thể thăng cấp dần dần từ thấp lên, thường tại hạ. Hòa Châu vốn chỉ là một cung nữ ngự tiền, lúc này được sắc phong làm quý nhân đã quá vượt quy định.

“Chắc chắn có lý do.” Bích Lạc nói.

Cẩm Thu đáp: “Nghe người ta nói là vì tân quý nhân có tin vui, thái hậu vô cùng vui mừng nên hoàng thượng mới hạ chỉ đặc biệt như thế.”

Bích Lạc không kim được mà liếc nhìn Lâm Lang, Lâm Lang dường như chẳng để ý, đóng lại ống đựng giấy rồi nói: “Mấy chữ này đều viết không đẹp, đợi ngày mai ta viết lại một tờ sau.”

Sự sủng ái của hoàng đế đối với Họa Châu càng ngày càng hiện rõ. Mới đầu là ban chỉ dụ vượt quy định sắc phong lên quý nhân, sau đó là thưởng cho nàng Diên Hy cung. Đây là đặc quyền của phi tần từ vị trí tần trở lên mới có. Sự sủng ái như vậy khiến tất cả lục cung tròn mắt ngạc nhiên, đến Đồng quý phi cũng phải để mắt tới, tự mình điều hai cung nữ trong cung đến Diên Hy cung hầu hạ.

30. Chương 13:phần 2

Hôm nay cách tết Vạn Thọ không đến mười ngày nữa. Trong cung trên dưới đều đang chuẩn bị cho đại yến hôm đó. Lâm Lang đi thỉnh an Đồng quý phi, mới đi vào cửa điện đã nghe tiếng Nghi tần cười nói lạnh lạnh: “Ý này của quý phi tỷ tỷ thật hay. Món ăn mà bếp chúng ta làm ngon hơn gấp ngàn lần Ngự Thiện phòng làm. Đến lúc đó chúng ta sẽ tự mình lo liệu đồ ăn, vừa ngon vừa vui vẻ náo nhiệt.”

Đồng quý phi dịu dàng cười, nàng thấy Lâm Lang tiến vào hành lễ thì sai người: “Mời Vệ chủ nhân ngồi.”

Lâm Lang tạ ơn rồi mới ngồi xuống, chợt nghe người hầu bẩm: “Ninh quý nhân của Diên Hy cung và Đoan chủ nhân cùng đến ạ.”

Đoan tần một thân đồ son còn Họa Châu thì mặc một bộ áo gấm mới tinh màu xanh ngọc có hoa văn trăm bướm, trên đầu cài chiếc trâm hình phượng hoàng bằng vàng ròng, phần cuối có đính ngọc buông xuống, bạch ngọc rồi thanh ngọc, đúng là châu báu ngọc ngà đầy đủ. Bởi vì thân phận của hai người cao nên Lâm Lang đứng dậy chào đón. Họa Châu cùng Đoan tần đều thỉnh an Đồng quý phi, xong đến Nghi tần, Đức tần, An tần rồi mới ngồi xuống.

Họa Châu khen y phục của Đồng quý phi. Đức tần là người thành thật nói: “Tỷ thấy bộ y phục này của muội hình như là hàng dệt kim Giang Ninh mới cống thì phải.”

Họa Châu đáp: “Là hôm kia mới được Vạn tuế gia ban thưởng cho ạ. Muội sai người may gấp. Suy cho cùng là vì làm gấp quá nên đường may không được tỉ mỉ lắm.”

Đoan tần liền nói: “Bộ của muội còn đẹp đấy. Muội nhìn bộ của ta đây này, tuy cũng là may vội nhưng còn cầu thả hơn đường may của muội nhiều.” Nói xong thì kéo ống tay áo ra cho mọi người cùng nhìn. Đang lúc nói chuyện thì bà vú bé Ngũ a ca đến. Đồng quý phi cười: “Nào, đến đây cho ta bế một chút.” Nàng đỡ lấy, Nghi tần tự nhiên đến gần mấy bước ngắm nhi tử. Đức tần vốn là người thích trẻ con nên cũng đến chơi với đứa bé.

Dận Ký mới được trăm ngày, đang ngủ say sưa. Chiếc áo ngủ bằng gấm được bọc ngoài bởi tã, nó ngủ đến mức mặt đỏ bừng, khiến người ta muốn tới sờ nắn khuôn mặt nhỏ xíu trắng ngần đó. Lâm Lang cười nhẹ nhàng. Bỗng nghe Họa Châu nói: “Nghi tỷ tỷ thật là có phúc, Ngũ a ca sinh ra tròn trịa thể này, lớn lên chắc chắn rất có triển vọng.”

Đoan tần cười nói theo: “Muội cũng không cần phải gấp quá, đợi đến mùa đông năm nay nhất định muội sẽ sinh thêm cho Vạn tuế gia một vị tiểu a ca nữa.”

Khuôn mặt xinh đẹp của Họa Châu hơi ửng hồng, nàng khẽ bĩu môi với Đoan tần. Lâm Lang bắt chợt nhìn đến phần thắt lưng của Họa Châu, quần áo rộng không bó nên không nhận ra gì cả. Nàng thấy như có kim chích trong tim, đành quay mặt đi, không muốn nhìn đến nơi đó nữa.

Tết Vạn Thọ đến gần, cung cấm bận rộn, các vị tổng quản đến xin ý chỉ của Đồng quý phi hết việc này đến việc kia, vì vậy các nàng chỉ ngồi thêm một lát rồi đứng dậy cáo từ. Lâm Lang đi sau cùng, Họa Châu lại dừng bước đợi phía xa xa, cười cười với nàng: “Đã lâu lắm rồi chúng ta không gặp nhau, cùng đi dạo hoa viên một lát đi.”

Lâm Lang đáp: “Lâm Lang ở chỗ xa, lại không tiện đường nên lần khác Lâm Lang sẽ đi dạo cùng quý nhân tỷ tỷ sau.”

Mắt Họa Châu dần đỏ lên, hỏi: “Lâm Lang, muội đang trách tỷ?”

Nàng khẽ lắc đầu, Họa Châu nhìn vào trong mắt nàng, ánh mắt hơi xao động, có vẻ muốn cười. Lâm Lang đáp: “Sao muội có thể trách tỷ được.”

Họa Châu vội vàng vàng nói: “Năm đó chúng ta tiến cung cùng lúc, sau này hoàng thượng đối xử với muội như vậy, thật sự tỷ không có bất kỳ ý nghĩ nào khác. Thật đấy! Nhưng mà sau đó..... Là hoàng thượng, người..... đến nay muội lại muốn coi tỷ như người xa lạ sao?”

Lâm Lang chợt thở dài: “Muội phải về rồi.” Họa Châu chẳng biết phải làm sao, đành nhìn theo bóng nàng càng đi càng xa. Nắng mùa xuân tươi đẹp, bức tường ngang dài vô tận của cung cấm đỏ thẫm, gió nhẹ phả vào mặt từ tứ phía nhưng chẳng thấy chút lạnh nào.

Bóng râm cạnh tường mát mẻ như mùa thu. Không lâu sau, Nghi tần đi từ phía sau đến, thấy Lâm Lang liền cười nói: “Sao giờ muội mới đi đến đây? Tỷ và Đức tỷ tỷ cùng nói chuyện được một lúc lâu rồi đấy.” Mấy ngày nay Nghi tần thường tới Trữ Tú cung nói chuyện phiếm, Lâm Lang biết tính tình nàng cởi mở rộng rãi nên cũng đối xử với nàng không giống với người khác. Hai người cùng đi về, vừa đi vừa nói vài chuyện trong cung, tất nhiên chủ đề của Nghi tần luôn xoay quanh Ngũ a ca. Cả một đường về Lâm Lang chỉ yên lặng nghe nàng nói, miệng khẽ cười.

Bích Lạc thấy Lâm Lang về, cơm nước xong thì hầu hạ nàng ngủ trưa. Thấy nàng đã nhắm mắt ngủ nên vén các góc chăn cho nàng, đang định lui ra thì bỗng nghe Lâm Lang nói một câu khe khẽ: “Ta muốn có một đứa con.”

Bích Lạc giật mình. Lâm Lang nhẹ nhàng mở mắt, dưới hàng lông mi như cánh bướm là đôi mắt sâu thẳm. Bích Lạc đáp: “Chủ nhân vẫn còn trẻ, ngày sau còn dài, nhất định sẽ sinh thêm cho Vạn tuế gia rất nhiều vị a ca, cách cách.”

Nàng “ừ” một tiếng, dường như đang tự nói với chính mình: “Ngày sau còn dài.....” rồi lại nhắm mắt. Sau đó rất lâu Bích Lạc cũng không thấy nàng nói gì nữa, tưởng nàng ngủ rồi nên mới khe khẽ đứng dậy, lại nghe giọng nàng nhỏ: “Ta biết hy vọng đó quá xa vời, chỉ có thể là mơ thôi.”

Trong lòng Bích Lạc chợt thấy chua xót, đành khuyen nàng vài câu.

Lâm Lang ngủ trưa dậy thì sai Cẩm Thu mang bút mực tới, tỉ mỉ viết một trang chữ, sau đó đặt chỗ cửa sổ để gió thổi làm mực dần khô lại, tự mình cuộn từ từ thành một cuộn tròn.

Bích Lạc thấy Lâm Lang cuộn lại, cuối cùng cuộn gọn ghê lại xong thì ngẩn ngơ một hồi rồi mới quay người đưa cho nàng: “Thứ này đem đến Càn Thanh cung, nói với Lương am đặt rằng đây là quà mừng thọ cho Vạn tuế gia, xin hẩn nhất định phải trình lên.” Nghĩ nghĩ một lúc rồi lại mở ngăn tủ, Bích Lạc nhìn thấy một chiếc túi nhỏ màu vàng có thêu hoa sen, biết ngay là vật dụng của hoàng đế. Lâm Lang cầm một nắm vàng từ trong túi, đưa cho Bích Lạc: “Chỉ sợ khó mà gặp được Lương am đặt. Người cầm lấy chỗ này đưa cho Tiểu Phong Tử ở Càn Thanh cung, bảo hẩn đi gọi Lương am đặt đến.” Đưa luôn chiếc túi nhỏ cho Bích Lạc: “Túi này người giờ ra cho Lương am đặt xem, cứ bảo là ta xin hẩn giúp lần này.” Trên mặt hiện lên một nụ cười thê lương.

Bích Lạc vâng lời đi, quả nhiên gặp được Lương Cửu Công. Lương Cửu Công nhận lấy bức thư pháp, không biết viết gì bên trong nên cảm thấy hơi bất an. Hẩn ngẫm nghĩ một hồi, đồng thời cầm lấy chiếc túi vàng giờ gần đến nhìn kĩ. Hẩn bất chợt hiểu ra, trong lòng không khỏi vui mừng hân hoan.

Buổi tối liếc trộm thấy hoàng đế đang rảnh, hẩn liền nói: “Chủ nhân các cung đều tặng quà tới, Vạn tuế gia có muốn xem qua không ạ?”

Hoàng đế lắc lắc đầu: “Mệt rồi, không xem.”

Lương Cửu Công ngẫm nghĩ trong chốc lát, hẩn cười giả lả: “Thứ Nghi chủ nhân tặng tới rất mới lạ độc đáo, là một chiếc đàn nhỏ của phương tây.”

Hoàng đế thuận miệng đáp: “Vậy đem đến đây cho trẫm xem.”

Lương Cửu Công vỗ nhẹ hai tay, tiểu thái giám dâng lên mấy chiếc khay lớn. Hoàng đế thờ ơ liếc qua, bỗng thấy trong đám đồ tặng đến xếp trên khay lại có một cuộn thư pháp. Hắn hỏi Lương Cửu Công: “Chẳng lẽ lại có người tặng trẫm tranh hay chữ sao? Là ai tặng thế?”

Lương Cửu Công cười cười: “Chủ nhân các cung hết người này đến người kia phải người đến tặng, nô tài cũng không nhớ rõ thứ này là vị chủ nhân nào tặng đến nữa. Xin Vạn tuế gia trách tội.”

Hoàng đế “ồ” một tiếng: “Người càng ngày càng biết hầu hạ rồi đấy.” Lương Cửu Công bị dọa sợ đến mức quỳ sụp xuống: “Nô tài không dám.”

Hoàng đế cũng không nghĩ nhiều, cứ tưởng là tranh chữ của danh nhân mà vị phi tần nào đó khó lắm mới sưu tầm được, thế là ra ý sai tên thái giám mở ra.

Vừa mở ra, hoàng đế ngẩn người ngay lập tức. Lương Cửu Công lén dò xét sắc mặt hắn, không có lấy một biểu lộ gì. Về mặt hoàng đế vô cùng bình tĩnh. Hắn hầu hạ ngự tiền nhiều năm, biết rõ rằng đằng sau cái vẻ hết sức bình thản ấy, chỉ sợ là mưa gió bão bùng. Trong lòng sợ hãi, run lập cập, không khỏi ngẫm hối hận.

Ánh mắt hoàng đế vẫn dán chặt vào những chữ nọ, ánh mắt như muốn xuyên thủng lớp giấy kia thành ngàn lỗ nhỏ, lại như có một ngọn lửa trong mắt, muốn đốt trang giấy thành tro bụi.

Hoàng đế từ từ ngồi xuống tràng kỉ, ra ý bảo thái giám cuộn giấy lại cất đi, vẫy vẫy tay bảo bọn họ đều lui hết xuống, từ đầu tới cuối chẳng nói câu nào. Lương Cửu Công ra ngoài sắp xếp mọi việc đầu vào đó. Hôm nay là ngày hắn phải trực ở buồng ngủ nên đứng yên lặng cách màn trướng của ngự sạp (giường vua) vài trượng.

Con người đến nửa đêm cực kì buồn ngủ. Hắn đang trong lúc làm việc, chỉ tập trung nghe ngóng tiếng động bên trong màn, đồng hồ báo giờ phương tây ở gian ngoài vừa báo đã tới 12 giờ. Bỗng nghe tiếng hoàng đế trở mình, hỏi hắn: “Nàng phái ai đem tới?”

Lương Cửu Công giật mình, cứ tưởng hoàng đế đang nói mơ. Sau một lúc mới nhận ra là đang hỏi mình, bèn đáp: “Là sai Bích Lạc mang đến ạ.”

Hoàng đế lại hỏi: “Bích Lạc nói gì?”

“Bích Lạc không nói gì, chỉ nói là Vệ chủ nhân sai nàng mang đến, là lễ mừng thọ tặng Vạn tuế gia.” Lương Cửu Công đáp.

Trong lòng hắn chất đầy tâm sự, hắn lại trở mình. Phía xa ngoài màn có đốt một cây nến, ánh sáng chiếu qua chiếc màn thành một quầng màu vàng vàng. Hắn thấy khó chịu, cổ họng khát khô, thế là ngồi dậy sai Lương Cửu Công đem trà tới. Uống cả một tách trà nóng, lại nằm xuống, vẫn chẳng thấy buồn ngủ chút nào.

”Khứ khứ phục khứ khứ, thê trắc môn tiền lộ.

Hành hành trọng hành hành, triển chuyển do hàm tình.

Hàm tình nhất hồi thủ, kiến ngã song tiền liêu.

Liêu bắc thị cao lâu, châu liêm bán thượng câu.

Tạc vi lâu thượng nữ, liêm hạ điều anh vũ.

Kim vi tường ngoại nhân, hồng lệ triêm la cân.

Tường ngoại dữ lâu thượng, tương khứ vô thập trượng.

Vân hà chỉ xích gian, như cách thiên trọng sơn?

Bi tai lưỡng quyết tuyệt, tòng thử chung thiên biệt.

Biệt hạc không bồi hồi, thùy niệm minh thanh ai!

Bồi hồi nhật dục vãn, quyết ý đầu thân phản.

Thủ liệt tương quần cư, khắp kí cảo châm thư.
Khả liên bạch nhất xích, tự tự huyết ngân xích.
Nhất tự nhất toan ngâm, cựu ái khiên nhân tâm.
Quân như thu phúc thủy, thiếp tội cam tiên chủ.
Bất nhiên tử quân tiền, chung thắng sinh quyên khí.
Tử diệp vô biệt ngữ, nguyên táng quân gia thổ.
Thăng hóa đoạn tràng hoa, do đắc sinh quân gia”*

* Bài “Lý phương thụ thứ huyết thi” (Không rõ tác giả)

Là một bài thơ trữ tình vô cùng hay mà cũng hết sức bi thương. Bài thơ nói về một người phụ nữ bị chồng ruồng bỏ (nói như hiện đại là ly hôn.) Sau khi người vợ bị chồng bỏ lại không hề có chút oán hận nào, chỉ thể hiện tình yêu chung thủy của mình vẫn không đổi, thậm chí quyết tâm dùng cái chết để biểu lộ sự si tình của mình với chồng.

Bài thơ có 18 câu, có thể chia ra làm hai phần, 10 câu đầu là tâm trạng bồi hồi, đau khổ của người vợ khi đứng trước cửa nhà chồng. Trên đường đi, nàng cứ đi rồi lại ngừng, đi được một đoạn lại quay lại, dù bất hạnh bị bỏ rơi nhưng vẫn rất yêu chồng, không muốn chia xa. Từ đó, nàng cứ bước một bước lại quay đầu, nhìn vào từng cảnh vật của ngôi nhà, nhớ lại quá khứ. Tuy trong bài nhà thơ không nhắc đến lý do bị bỏ nhưng có thể khẳng định lỗi không ở nàng. Tám câu cuối là ý chí kiên định của nàng, nàng không buông xuôi mà cố chấp theo đuổi. Vì muốn đạt được mục đích mà sẵn sàng lấy máu ra thề. Nàng bồi hồi đến, bồi hồi đi nhưng chẳng có ai đồng tình hay thương tiếc, đành phải dựa vào chính mình. Nàng quyết định trở về, xé vạt áo xuống, dùng máu viết chữ, hy vọng chồng sẽ thay đổi quyết định giữ nàng lại. Nếu như gương vỡ lại lành thì dù có bị đánh bao nhiêu roi nàng cũng đồng ý, nếu không thì sẽ chết trước nhà chồng, chôn theo nhà chồng.

Chữ của nàng có phong cách của tiểu thư khuê các, trong chữ mang theo đôi chút ý ung dung của thể chữ kiểu dài các, thể nhưng bức thư pháp này trông yếu ớt vô cùng, vài chỗ còn có nét bút đứt quãng. Hẳn tự hỏi không biết lúc nàng viết những chữ này thì đau lòng đến bao nhiêu, cố gắng đến mức nào, mà tới việc cầm bút viết dường như cũng không có sức lực nữa. Đáy lòng hẳn cuộn trào cảm xúc, chột tình ngộ hoàn toàn, hóa ra đã nghĩ oan cho nàng, hóa ra tình cảm của nàng cũng vậy, hóa ra nàng..... Suy nghĩ này vừa xuất hiện thì cứ như không đề xuống được, giống như thở dài một hơi nhẹ nhõm cả người. Nàng nên như thế, nàng không phụ hẳn. Hẳn biết rõ là không bình thường, nhưng lại không muốn đi gỡ cái nút thắt này, hẳn chỉ sợ đáp án khiến hẳn không chịu đựng nổi. Đến nay, đến nay cuối cùng thì nàng đã biểu lộ tình cảm trong lòng, tình cảm của nàng đối với hẳn hết như của hẳn đối với nàng.

Vốn dĩ nơi mềm yếu nhất trong tim hẳn là một mảng tối tăm buồn bã thì giờ bất chợt bốc cháy sáng như ngọn đuốc, giống như năm đó đi săn ở Tây Uyển bất chợt có bão tuyết, chỉ có ngự tiền thị vệ theo hộ tống, lác đác hơn mười con ngựa đi giữa đêm tuyết đen kịt rất lâu, rất lâu, cuối cùng cũng nhìn thấy hành cung. Lại cũng giống như năm đó khi bắt được Ngao Bái, hẳn đi thỉnh an thái hoàng thái hậu, từ xa nhìn thấy nụ cười hiền hòa của Tô Mạt Nhĩ ma ma đứng trước Từ Ninh cung. Cảm thấy như chẳng muốn lo nghĩ mọi chuyện nữa, tất cả đều có thể buông xuống được rồi.

Mỗi ngày Lâm Lang đều đến Từ Ninh cung thỉnh an thái hoàng thái hậu. Thái hoàng thái hậu đang lệnh cho Tô Mạt Nhĩ kiểm lại cống phẩm ngày xuân, thấy nàng tới liền cười nói: “Ta đang muốn ăn nên gọi lên vài món điểm tâm, con đến đây thử giúp ta xem món nào ngon.” Lâm Lang nghe thái hoàng thái hậu nói như thế thì tạ ơn trước, sau đó mới thử ở mỗi món một chút. Thái hoàng thái hậu lại thưởng cho trà, rồi cho phép nàng ngồi xuống thay người chép lại danh sách vật cống.

Lâm Lang mới cầm bút được một lúc thì có cung nữ vào bẩm báo: “Thái hoàng thái hậu, Vạn tuế gia đến ạ.”

Nàng hơi hơi run, nét mặt kia đã kéo ra quá dài. Nàng gác bút, đứng lên theo quy củ. Thái giám cận vệ theo sau hoàng đế đi vào. Vì thời tiết ẩm áp nên hoàng đế chỉ mặc một bộ áo xanh lam ngọc, trên đầu đội chiếc mũ gấm cũng màu xanh ngọc. Hẳn thỉnh an thái hoàng thái hậu xong mới đứng lên. Lâm Lang quỳ

xuống thỉnh an, giọng nói nho nhỏ: “Lâm Lang thỉnh an hoàng thượng.” Nghe hẳn “ừ” một tiếng nàng mới từ từ đứng dậy. Đã mấy tháng liền nàng không gặp hoàng đế, lúc này ngẫu nhiên gặp nhau, chỉ thấy dường như hẳn đã gầy đi một chút, hoặc có thể là vì thời tiết ẩm áp, mặc ít quần áo nên dáng người cao gầy mới lộ rõ.

Thái hoàng thái hậu cười bảo: “Nhìn mồ hôi trên trán hoàng thượng liền biết ngay ngoài trời nắng to.” Gọi Lâm Lang: “Đi vắt một cái khăn nóng cho Vạn tuế gia của các người.” Lâm Lang vâng lời đi. Thái hoàng thái hậu lại hỏi hoàng đế: “Sao hôm nay lại đến sớm vậy?”

Hoàng đế đáp: “Bài giảng* hôm nay xong sớm hơn nên tôn nhi qua đây thỉnh an hoàng tổ mẫu.”

* Nghe giảng về thư kinh, kinh thư, văn sử...

Thái hoàng thái hậu cười: “Con cũng thật biết chọn giờ.” Ngừng một lát rồi nói: “Vừa hay ta mới truyền điểm tâm, có cả món thịt ngan rán xốp giòn mà hoàng thượng thích nhất đấy.”

“Tạ thái hoàng thái hậu.” Hoàng đế đáp xong thì gấp lấy một miếng thịt ngan đưa lên miệng, từ từ nếm thử hương vị. Thái hoàng thái hậu khẽ cười: “Không phải lần trước hoàng thượng ghét ăn đồ ngày sao?”

Hoàng đế điềm nhiên đáp: “Bây giờ tôn nhi lại muốn ăn.”

Thái hoàng thái hậu cười nói: “Ta biết ngay là con không bỏ được mà.”

Lâm Lang vắt khăn nóng đem lên, hầu hạ hoàng đế lau mặt. Lúc này hẳn mới liếc nhìn nàng được một cái, chỉ thấy nàng còn gầy hơn lúc bị ốm. Sắc mặt vẫn trắng trong như ngọc, chỉ có điều cái eo càng nhỏ, không vừa một tay. Hẳn nhớ lại những chuyện quá khứ, trong lòng có đủ vị đắng cay mặn ngọt cùng trộn lẫn.

Hoàng đế nói chuyện với thái hoàng thái hậu một lúc lâu mới đứng dậy cáo từ. Lâm Lang tiến lên chép danh sách vật cống như vừa nãy. Thái hoàng thái hậu dường như chợt nhớ ra một chuyện, nói với nàng: “Đi truyền tới hoàng thượng, ngày kia là tết Vạn Thọ rồi. Ngày đó có lẽ lớn rồi tiệc mừng, nhất định sẽ rất bận rộn, bảo hoàng thượng không cần tới thỉnh an vào buổi sáng nữa.” Lâm Lang đáp một tiếng vâng. Thái hoàng thái hậu lại nói: “Lúc này ngự giá nhất định chưa đi xa, con mau đi đi.”

Lâm Lang bèn hành lễ lui xuống, quả nhiên thấy ngự giá vây quanh bởi thái giám mới vừa ra khỏi cửa thùy hoa. Nàng bước nhẹ nhàng lên trước, truyền ý chỉ của thái hoàng thái hậu. Hoàng đế quay mặt nói với Lương Cửu Công: “Người đi bẩm với thái hoàng thái hậu, bảo là trẫm tạ hoàng tổ mẫu quan tâm.”

Lương Cửu Công vâng lệnh đi, hoàng đế vẫn đi thong dong về phía trước. Mấy người cung nữ thái giám ngự tiền cầm đủ loại đồ đạc theo sau. Không lâu sau đó thì Lương Cửu Công quay lại. Hoàng đế như đang đi dạo, rẽ về phía đông cũng chính là đường về Càn Thanh cung. Đến trước Dưỡng Tâm điện thì chợt dừng lại, hẳn nói: “Trẫm mệt rồi, vào đây nghỉ một lúc.”

Dưỡng Tâm điện vốn là cung điện để trống, không có phi tần nào ở cả. Ngày thường chỉ dùng làm nơi chứa các vật dụng của hoàng đế. Trong điện được quét dọn rất sạch sẽ. Hoàng đế bước qua cửa điện, quay đầu nhìn Lương Cửu Công một cái, Lương Cửu Công liền vỗ nhẹ hai tay, lệnh cho tất cả lui ra đợi ngoài cửa viện, còn hẳn thì ngồi xuống ngay bậc thềm cạnh cửa viện.

Lâm Lang chần chờ một chút rồi lặng lẽ bước qua ngưỡng cửa. Trong điện tối tăm, màn cửa đều được buông hết xuống. Ánh sáng ảm đạm. Nàng đi đến gần mới nhìn thấy hoàng đế từ từ vươn tay ra. Nàng nhẹ nhàng đưa tay đặt vào tay hắn. Vừa chạm vào đã bị hắn nắm chặt lấy, nghe hẳn hỏi khe khẽ: “Thanh như ý...”

“Thanh như ý là do Đoan chủ nhân sai người tặng tới cho thần thiếp.” Mắt nàng long lanh lệ dưới ánh sáng âm u nặng nề. Giọt lệ lăn qua khuôn mặt rất nhanh, hoàng đế nói nhỏ: “Nàng đừng khóc, chỉ cần nàng nói thì trẫm sẽ tin.”

Hắn đã nói như thế, đôi mắt nàng lại càng rơi lệ nhiều hơn. Hắn lặng lẽ ôm lấy nàng vào lòng, chỉ thấy nàng khẽ nức nở, từng giọt, từng giọt nước mắt thấm dần vào áo hắn. Lòng hắn chợt thông suốt, giống như người ngạt thở đã lâu bỗng hít vào được một luồng không khí trong lành tươi mát vậy. Trong lòng ngoài vui mừng còn có chút bị thương dần hiện ra nhưng hắn cũng chẳng muốn nghĩ nữa.

31. Chương 14:phần 1

KHI ĐÓ CHỈ BIẾT

Noãn hộ anh đào nhị, hàn phiên kiếp điệp linh.

Đông phong xuy lục tiệp minh minh, bất tín nhất sinh tiều tụy, bạn đề oanh.

Tổ ảnh phiêu tàn nguyệt, hương ti phát khí linh.

Bách hoa điều đệ ngọc sai thanh, tác hướng lục song tầm mộng, kí dư sinh.

- “Nam ca tử” - Nạp Lan dung Nhược

(Hai câu đầu là bầu không khí lạnh lẽo cô độc lúc ban ngày. Mùa xuân đã đến, trời ấm nhưng còn chút hơi lạnh. Nhụy hoa anh đào mới ra, xuân ấm áp giống như đang che chở nó, mà con bướm tung bay lại đem theo cái lạnh lẽo. Hai câu sau tả sắc xuân càng đậm về đêm, sâu nhớ cũng càng nhiều. Cô đơn chán chường, nỗi lòng khó giải tỏa. Đau thương dai dẳng, lạnh lẽo thê lương.)

Vì lo liệu chuyện hỷ nên Minh Châu phủ vô cùng nóng nực. Minh Châu vốn là Thủ phụ (đại thần đứng đầu việc quân cơ), lại được hoàng đế trọng dụng nên khách khứa tới phủ người ra vào nườm nượp. Đến Sách Ngạch Đồ cũng tự mình đến cửa chúc mừng. Tuy Minh Châu tránh tiếp khách nhưng cũng không thể tránh được người này, hẳn tự mình ra mái hiên nghênh đón. Chủ và khách cùng ngồi xuống nói chuyện phiếm đôi ba câu.

Sách Ngạch Đồ khen ngợi Dung Nhược một hồi, hẳn nói: “Công tử văn võ song toàn, hơn nữa còn được hoàng thượng coi trọng, tương lai nhất định vô cùng xán lạn.”

Xưa nay Minh Châu không ưa người này lắm, lúc này chỉ cười ha ha rồi nói vài câu khiêm tốn, xong bảo: “Lúc này phu thê nhi tử đã tiến cung tạ ơn rồi, nếu không thì nhất định sẽ lệnh nhi tử tới đây dập đầu trước Sách tướng quân, tạ ơn sự quan tâm của Sách tướng quân từ trước đến giờ.”

Nạp Lan cùng tân nương Vân Sơ vào cung tạ ơn. Đến cửa cung thì Nạp Lan nhận chỉ đi gặp hoàng đế, còn Vân Sơ thì vào hậu cung gặp Đồng quý phi.

Hôn lễ do hoàng đế ban cho, đồng thời Minh Châu cũng là trọng thần trong triều nên Đồng quý phi vô cùng khách sáo, nàng đặc biệt lệnh cho Huệ tần cùng Lâm Lang tới gặp. Vân Sơ biết Lâm Lang mới được sắc phong lên Lương quý nhân nên vừa gặp đã quý xuống vái lạy: “Vân Sơ thỉnh an Huệ chủ nhân, Lương chủ nhân.”

Đồng quý phi vội nói: “Mau đứng lên đi.” Trên mặt Huệ tần đầy vui mừng, tự mình đỡ Vân Sơ đứng dậy, cầm chặt tay nàng rồi nói: “Bây giờ muội cũng trở thành cáo mệnh phu nhân của triều đình rồi. À còn nữa, chúng ta đến nay đã là người một nhà.”

Đồng quý phi cười: “Ở đây không có người ngoài, ta đã đặc biệt gọi bọn họ đến nói chuyện cùng ngươi là vì ba người là họ hàng thân thích, là người một nhà. Không cần phải phân trên dưới.” Tiếp đó lại ban cho ngồi, Vân Sơ từ chối ba lần bảy lượt, cuối cùng mới chịu nghiêng người ngồi xuống.

Đồng quý phi hỏi: “Lão thái thái, thái thái nhà ngươi đều khỏe chứ?”

Vân Sơ vội đứng dậy, cúi đầu đáp: “Tạ ơn chủ nhân hỏi thăm. Lão thái thái, thái thái đều khỏe ạ. Hôm nay nô tì vào cung còn đặc biệt dặn dò nô tì rằng, nhất định phải thay người thỉnh an Đồng quý phi và chư vị chủ nhân trong cung.”

Đồng quý phi gật đầu: “Phiền tới Lão thái thái lo lắng. Mùa xuân năm nay ta có gặp Lão thái thái lúc mệnh phụ vào cung. Thân thể, xương cốt của người còn khỏe lắm.”

Vân Sơ lại cúi đầu đáp: “Đều nhờ vào phúc lớn của chủ nhân.”

Đồng quý phi cười nói: “Thái thái nhà ngươi lại rất hay vào cung, chúng ta cũng gặp nhau thường xuyên. Sau này ngươi cũng phải hay tới đây, ngươi là người nhà của Huệ tần, cũng là người nhà của Lương quý nhân nữa.”

Vân Sơ cũng cười: “Chủ nhân ban ân điển cho nô tì được vào cung thường xuyên để thỉnh an chứ vị chủ nhân các cung, đây là phúc của nô tì ạ.”

Lại ngồi thêm một lúc, Đồng quý phi nói: “Ngươi đến hai cung của bọn họ một lát, nói dăm ba câu chuyện riêng đi.”

Vân Sơ biết Đồng quý phi quản lý hậu cung, công việc rất nhiều nên cũng không dám ở lại lâu. Nàng dập đầu tạ ơn rồi lui xuống, theo Huệ tần về cung của nàng trước.

Huệ tần đối đãi với nàng vô cùng thân thiết. Ngồi nói chuyện một lúc lâu xong ban cho trà bánh, cuối cùng lúc Vân Sơ cáo từ lại thưởng thêm đủ loại quà. Vân Sơ đi ra từ cung của nàng thì hướng đến Trữ Tú cung gặp Lâm Lang.

Vào tới Trữ Tú cung, Cẩm Thu vui mừng ra nghênh đón, nàng cúi đầu thỉnh an. Vân Sơ vốn làm việc trong Càn Thanh cung, từng quen biết Cẩm Thu, nay Cẩm Thu lại là cung nữ bên cạnh Lâm Lang nên nàng cũng không dám thất lễ, vội vàng đỡ dậy, không cho nàng kịp hành lễ. Đến khi vào trong phòng rồi, chỉ thấy Lâm Lang đã thay bộ áo bình thường hàng ngày, trên đầu chỉ cài một chiếc trâm bạch ngọc, không có mấy châu ngọc.

Lâm Lang thấy Vân Sơ khấu đầu thì vội đỡ dậy, một mực kéo tay nàng để nàng đến ngồi trên tràng kỉ. Vân Sơ hoảng sợ nói: “Nô tì không dám.”

Lòng Lâm Lang thấy chưa xót, nàng cố gắng nở nụ cười: “Ngày trước chúng ta thân thiết làm sao, bây giờ khó khăn lắm tỳ mới đến thăm muội, chúng ta đừng bị gò bó bởi mấy lễ nghi đó nữa, ngồi xuống đây nói chuyện đi.”

Vân Sơ thấy nàng cứ khăng khăng như vậy thì đành tạ ơn rồi cùng nàng ngồi xuống. Bích Lạc dâng trà lên. Nàng từng là người hầu hạ nên chỉ nhấp một ngụm liền biết là trà xanh Long Tỉnh mà Hằng Châu mới tiến cống đầu xuân năm nay. Số lượng ít nên rất quý, mỗi năm chỉ tiến cống được không quá mười cân. Ngoài thái hoàng thái hậu, thái hậu, hoàng đế ra thì trong hậu cung rất hiếm khi được thưởng cho thứ này.

Lâm Lang nói: “Hôm nay là ngày đại hỷ của tỳ tỳ. Lúc tỳ xuất cung thì muội đang bị ốm, không tiễn được tỳ. Hôm nay có thể gặp nhau cũng thật đáng mừng.” Vân Sơ nghe nàng nói như vậy thì cực kì cảm động, gắng cười: “Ngày đó chủ nhân đối với Vân Sơ rất tốt, bây giờ...” còn chưa nói xong thì Lâm Lang đã nắm lấy tay nàng: “Muội đã nói rồi, đừng câu nệ lễ nghi.”

Vân Sơ cảm nhận được đầu ngón tay nàng lạnh lạnh, đang nắm chặt lấy tay mình. Trên mặt là nụ cười nhưng trong ánh mắt lại có chút gì đó mà nàng không thể hiểu được. Tuy có nhiều lời muốn nói nhưng bản thân lại không biết bắt đầu từ đâu.

Sau một lúc lâu, Lâm Lang nói: “Đại ca ca là người có tình có nghĩa, nhất định sẽ đối xử tốt với tỳ.” Vân Sơ nghe nàng nhắc đến phu quân thì mặt hơi ửng đỏ, Lâm Lang nói tiếp: “Ngày xưa chúng ta thường hay trêu chọc nhau, bây giờ lại trở thành người một nhà rồi.....” Nói đến đây thì bật cười: “Đúng là hiếm khi tỳ mới đến đây một lần, muội chẳng biết nên nói gì mới được.”

Lòng Vân Sơ buồn bã, Lâm Lang lại chuyển chủ đề, hỏi sức khỏe người nhà, rồi lại nói chuyện phiếm thêm một lúc. Trời đã tối, sợ cửa cung đóng nên Lâm Lang cười nói: “Cũng may là sau này còn có cơ hội vào cung, hôm nay là ngày đại hỷ, muội không giữ tỳ nữa.” Vừa nói vừa tháo chiếc trâm bạch ngọc trên đầu xuống. Chiếc trâm đó trơn bóng nhẵn mịn, sáng trong, hoàn toàn không có chút tì vết.

Vân Sơ vội vàng hành lễ: “Nô tì không dám nhận phần thưởng của chủ nhân.” Lâm Lang vẫn cứ tự tay nhét chiếc trâm vào tay Vân Sơ: “Muội cũng chẳng có gì đẹp tặng tỳ cả. Chiếc trâm này vốn là ngày xưa Lão thái thái cho muội, đã theo muội mười mấy năm rồi. Tuy muội cực kì không nỡ xa nó, nhưng tỳ đã tặng muội cây trâm của tỳ, cây trâm này của muội tặng tỳ vậy, cũng coi như vật về với chủ cũ.”

Vân Sơ nhớ lại lúc nàng xuất cung từng đem cây trâm cài tóc cũ bằng bạc của mình tặng cho Lâm Lang giữ làm kỷ niệm. Đến nay thời thế thay đổi, trong lòng bồi ngùi xúc động, chỉ đành tạ ơn nàng. Lúc cáo từ

ra về, Lâm Lang còn ban thưởng nhiều đồ cho nữ quyến trong nhà, đều là gấm vóc lụa là, trang sức tuyệt đẹp, đến dấu vàng cũng chưa bóc ra. Một cung nữ nhỏ tuổi bé đồ thường đi theo sau Vân Sơ, đến cửa cung mới giao lại cho a hoàn đi cùng Vân Sơ là Tuệ Nhi.

Nạp Lan tuy đi triệu kiến hoàng đế, nhưng quần thần lễ nghi cực kì đơn giản, tạ ơn xong thì lui xuống luôn. Lúc này đang đứng ngoài cửa cung đợi thê tử. Vân Sơ ra rồi thì Nạp Lan vẫn cười ngửa như lúc đi, còn Vân Sơ và a hoàn ngồi trong một chiếc xe có nắp đỏ thẫm cùng đi về phủ.

Minh Châu phủ ở duyên bờ bắc Hậu Hải, cả một đường chỉ nghe tiếng xe chạy lộc cộc. Vân Sơ không ngủ từ tối qua đến giờ, hiện tại đã được hơn mười mấy canh giờ không được nhắm mắt, lại cộng thêm lúc vào cung lúc nào cũng phải tỉnh táo để hành lễ, cho nên bây giờ tâm trạng lo lắng mới được giải tỏa.

Tuệ Nhi vốn là a hoàn trong phòng của Nạp Lan phu nhân. Vì nàng rất nhanh nhẹn nên từ khi Vân Sơ bước vào phủ, Nạp Lan phu nhân đã đặc biệt phái nàng sang hầu hạ tân nương. Hôm nay vào cung tạ ơn tất nhiên sẽ có nàng đi theo. Tuệ Nhi thấy Vân Sơ mệt mỏi thì liền lấy chiếc lược nhỏ từ trong hộp trang sức mang theo đặt trong xe rồi chải đầu cho Vân Sơ. Miệng khen: “Chiếc trâm này của mợ chủ thật là đẹp.”

Vân Sơ bắt giắc sờ sờ lên chiếc trâm, cười nói: “Là Lương quý nhân vừa thưởng cho đấy.” Tuệ Nhi cười đáp: “Chúng nô tì ngồi rảnh rỗi ở phòng trà tám chuyện, mấy vị công công đều nói, phủ chúng ta có hai vị chủ nhân đều là người có phúc lớn. Huệ chủ nhân thì không cần phải nói nữa, đến Lương chủ nhân cũng được sủng ái đến vậy.”

Vân Sơ nhớ lại tất cả những gì mình nhìn thấy hôm nay, bắt giắc gật gật đầu, còn cảm thấy sự sủng ái dành cho Lâm Lang có khi còn nhiều hơn cả Huệ tần - mẫu thân của hoàng tử cả nữa.

Đợi đến lúc về đến phủ, nàng lên phòng khách chính gặp Lão thái thái, Nạp Lan phu nhân cùng mấy vị thái thái, đem những đồ vật được ban thưởng lúc trong cung trình lên. Lão thái thái sai a hoàn cầm chiếc mặt kính thủy tinh của phương tây lên ngắm nghía. Vừa mở mấy cuộn gấm vóc lụa là rồi đồ trang điểm ra thì từng sợi tơ vàng óng tỏa sáng lấp lánh, vô cùng rực rỡ.

Lão thái thái vừa cười vừa gật gù: “Vật từ trong cung suy cho cùng vẫn hơn thường”. Lại nhìn tỉ mỉ vào đồ may mặc: “Cuộn này chắc là loại hoa văn mới Giang Ninh vừa làm năm nay, Huệ chủ nhân thật là hiếm có, quan tâm đến ta như vậy.”

Vân Sơ cười đáp: “Bẩm Lão thái thái, mấy mẫu này là Lương chủ nhân thưởng ạ. Còn mấy cuộn gấm kia mới là Huệ chủ nhân thưởng.”

Lão thái thái “ừ” một tiếng, Nạp Lan phu nhân cười nói: “Là ai thưởng cũng được, đều là nương nương nhà chúng ta cả, đều là tấm lòng hiếu kính Lão thái thái.”

Lão thái thái vừa cầm kính vừa cười nói: “Ta cũng không sợ các con bảo ta thiên vị. Tuy đứa nhỏ Lâm Lang này chỉ là ngoại tôn nữ (con của con gái), từ nhỏ đã lớn lên trong phủ chúng ta, ta coi nó như tôn nữ (con của con trai) vậy. Các con cũng thấy đấy, ít hay nhiều thì cũng là tấm lòng của nó cả.”

Mọi người lại ngồi nói thêm một lúc thì đến lúc lên đèn. Hỷ tiệc bên ngoài vẫn chưa tàn, Lão thái thái giữ Vân Sơ lại ăn bữa tối, người nói: “Thật khổ cho con, từ hôm qua vừa vào phủ, hôm nay vừa ngủ dậy đã chuẩn bị nhập cung, đến đây ăn cùng ta một bữa nào.”

Nạp Lan phu nhân cười cười: “Chúng con đều phải ra ngoài tiếp khách khứa. Lão thái thái đã lo lắng cho nó như vậy thì để nó ở lại hầu hạ Lão thái thái cũng là việc nên làm.” Rồi dặn dò Vân Sơ: “Vậy con ở đây dùng bữa cùng Lão thái thái đi.” Vân Sơ đáp một tiếng vâng.

Nạp Lan phu nhân cùng mấy chị em dâu đều lui hết xuống. Vừa đến hành lang, Tứ thái thái liền cười lạnh lùng: “Lòng bàn tay hay mu bàn tay đều là tay, sao lại thiên vị đến thế chứ. Chỉ là thưởng mấy cuộn gấm thôi mà khen nó lên tận trời. Lại nói đến việc ban thưởng, chẳng lẽ mấy năm nay Huệ chủ nhân thưởng còn ít sao?”

Nạp Lan phu nhân cười đáp: “Lão thái thái chỉ khen đôi ba câu thôi mà, còn nữa, mấy năm nay Lão thái thái khen Huệ chủ nhân còn ít sao?”

Đại thái thái cũng cười: “Tỷ thấy Lão thái thái không phải là thiên vị. Dù là vị chủ nhân nào được sủng ái thì nhà chúng ta cũng được vẻ vang như nhau cả. Đến lần trước tỷ vào cung thỉnh an, bọn công công trong cung vừa nghe thấy là người nhà của Lương chủ nhân thì đều chạy tới hết lòng nịnh bợ.” Vừa nói xong câu này quả nhiên như đổ dầu vào lửa. Tứ thái thái “hừ” một tiếng rồi không thèm nói nữa. Nạp Lan phu nhân biết Đại thái thái xưa nay có ác cảm với Tứ thái thái, mấy năm nay vì Huệ chủ nhân nên chịu ảm ức không ít, đến nay thấy người ta gặp họa thì mới hả hê như vậy. Nạp Lan phu nhân vội ngăn nói tiếp, cuối cùng vấn đề cũng không đề cập tới nữa.

Vân Sơ xuất giá hôm kia, tuy là đêm động phòng hoa chúc nhưng gần như cả đêm không ngủ, chỉ chợp mắt được khoảng một canh giờ. Hôm nay mãi gần giờ Hợi mới về đến phòng, còn Nạp Lan Dung Nhược thì qua giờ Tý mới bước vào. Hà Bảo thấy hai má hấn ửng hồng, mặt mày uể oải, hỏi ra mới biết vừa rồi bị ép uống không chối được, phải uống rất nhiều. Nàng vội cùng Tuệ Nhi hầu hạ hấn thay y phục. Tuệ Nhi thấy phòng đã được dọn dẹp đầu vào đó cả rồi thì khẽ bẩm: “Đại gia cùng tân mợ chủ nghỉ ngơi sớm đi ạ, ngày mai còn phải dậy sớm.” Nói rồi cùng Hà Bảo dẫn theo đám người hầu ra ngoài.

Sau khi uống rượu thì hấn khát nước, thấy trên bàn có trà thì tự rót cho mình một chén rồi uống. Đêm khuya yên tĩnh, Vân Sơ một mình ở cùng hấn, không khỏi có chút mất tự nhiên. Vì thấy hấn uống trà nên nàng nói: “Trà đã nguội rồi, đại gia cẩn thận kẻo hại tới dạ dày.” Rồi đi tới rót một cốc trà nóng cho hấn.

Dung Nhược cầm lấy chén trà, chợt thấy trên tóc nàng có cái chiếc trâm bạch ngọc, hấn bỗng giật mình, như hồn bay phách lạc, cứ thần người ra nhìn nàng. Vân Sơ bị hấn nhìn chăm chăm tới mức ngượng ngùng, nàng từ từ cúi đầu, hỏi khe khẽ: “Đại gia nhìn gì vậy?”

Lúc này Dung Nhược mới hoàn hồn, lại qua một lúc lâu mới đáp: “Chiếc trâm bạch ngọc trên tóc nàng lấy từ đâu thế?”

Bấy giờ Vân Sơ mới ngẩng đầu lên, nàng nói: “Hôm nay vào cung được Lương chủ nhân tặng cho.”

Nạp Lan lại ngừng một lúc lâu mới hỏi tiếp: “Lương chủ nhân còn tặng nàng những gì?” Vân Sơ cười dịu dàng: “Ngoài chiếc trâm thì còn thưởng gấm vóc, tơ lụa mới nhất. Ngoài ra còn thưởng cho Lão thái thái và các vị thái thái rất nhiều quà nữa.”

“Chủ nhân đối đãi với nàng thật tốt.” Dung Nhược nói.

Vân Sơ đáp: “Ngày xưa lúc thiếp còn ở trong cung, thiếp và chủ nhân rất thân. Bấy giờ Lương chủ nhân còn nói đùa, bảo là chúng ta không phải người một nhà, không vào cùng một cổng.” (ý là đã thành người một nhà, ám chỉ qua hình ảnh người ngoài). Nạp Lan nghe thấy mười chữ “không phải người một nhà, không vào cùng một cổng” thì tim như bị dao cắt, đau đớn khôn cùng. Cứ tưởng cuộc đời này tình cảm đã định, ai ngờ tạo hóa trêu ngươi, duyên hết từ đây. Tâm trạng rối bời, hỏi tiếp: “Lúc nàng ở trong cung thì thân với chủ nhân sao?”

Vân Sơ đáp: “Vốn dĩ là thiếp cùng chủ nhân tiến cung cùng năm, lúc ở Nội Vụ phủ lại được phân chung phòng cho nên mới cực kỳ thân thiết. Đến nay tuy người là chủ nhân nhưng hôm nay gặp thiếp vẫn rất gần gũi.” Thấy Dung Nhược cứ nhìn mình đăm đăm, mặt nàng lại đỏ lên.

Dung Nhược cố gắng kiềm chế, cuối cùng vẫn không kìm nén được mà hỏi: “Hiện giờ chủ nhân có khỏe không?”

Vân Sơ đáp: “Thiếp thấy dường như có gầy hơn so với trước một chút. Trong cung đều nói Lương chủ nhân được hoàng thượng sủng ái nhất, theo như hôm nay thấy thì đồ ăn, cái mặc, đồ dùng đều tốt nhất thiên hạ. Đúng là không ai so được.”

Dung Nhược nghe nàng nói vậy thì chậm chậm uống một ngụm trà. Trà kia chỉ ấm nóng nhưng lại vừa đắng vừa chát, hấn từ từ nuốt xuống.

Một lúc lâu sau mới nói: “Nghỉ thôi, ngày mai còn phải dậy sớm nữa.”

Ngày thứ ba là ngày tân nương về nhà cha mẹ để nên hai người đã dậy từ sớm, chuẩn bị về nhà cha mẹ. Trang điểm xong xuôi thì đến phòng khách chính thỉnh an Lão thái thái. Lão thái thái vừa dậy, a hoàn đang hầu hạ người rửa mặt chải đầu. Thấy Vân Sơ vào thì cười nói: “Hôm nay về nhà chắc là vui mừng lắm đây.”

Vân Sơ cũng cười, đáp: “Lão thái thái cũng các thái thái đều đối tốt với con như vậy, mỗi ngày con đều vui mừng ạ.”

Đang lúc nói cười lại có một a hoàn luống cuống chạy tới bẩm: “Lão thái thái, cổng trong vừa báo, bảo là trong cung phái người tới, nói rằng nương nương nhà chúng ta không ổn rồi.”

Lão thái thái tuổi tác đã cao, nghe thấy mấy lời này thì thấy như sét đánh giữa trời quang, sợ đến cả hồi lâu không nói nên lời. Hứa ma ma từng trải đứng cạnh vội trách đứa a hoàn kia: “Cuối cùng là có chuyện gì? Đừng kích động, từ từ nói xem nào. Đừng làm Lão thái thái lo lắng.”

A hoàn đáp: “Cổng trong chỉ nói, công công đến từ trong cung đang đợi ở ngoài cửa, bảo là nương nương nhà chúng ta bị ốm rồi.”

Lão thái thái vội hỏi: “Hai vị chủ nhân nhà chúng ta, cuối cùng là vị nương nương nào bị ốm?”

32. Chương 14: phần 2

A hoàn kia cũng không biết. Nạp Lan phu nhân nghe tin thì vội sai người hầu ra đón người trong cung kia vào. Về mặt tên thái giám vô cùng kính cẩn, hẳn nói: “Nô tài được Nội Vụ phủ phái tới. Vì sức khỏe của Lương chủ nhân không tốt nên cho truyền nữ quyến vào cung.”

Lão thái thái không biết rõ ngọn ngành, đành mời người ở lại dùng trà. Cả phòng vội vã gói ghém đồ chuẩn bị vào cung. Vân Sơ thấy vẻ mặt lo lắng của Lão thái thái nên khuyên: “Lão tổ tông yên tâm đi ạ, hôm qua cháu vào cung có gặp Lương chủ nhân, sắc mặt người rất tốt, chắc không có chuyện gì đâu.”

Lão thái thái nắm lấy bàn tay nàng, mắt rưng rưng: “Cháu ta, cháu không biết đấy thôi. Đứa bé này từ nhỏ đã ốm bệnh này đến bệnh kia. Tuy ta thương nó nhưng giờ không tránh được phân biệt quần thần, ngày nay nó là chủ nhân, không thể gặp thường xuyên được. Trái tim này của ta rất nhớ nó, hưởng hồ lân trước truyền chúng ta vào cung, nghe nói là sẩy thai. Lòng buồn không thể tả nổi.....”

Nạp Lan phu nhân vội nói: “Quý nhân là người có phúc, người có phúc tự có trời phù hộ, Lão thái thái đừng lo lắng nhiều.” Sắp xếp giúp Lão thái xong xuôi thì Nạp Lan phu nhân cùng các chị em dâu cùng theo vào cung. Một đoàn năm chiếc kiệu đi từ Thần Vũ môn đến Thuận Trinh môn thì dừng kiệu, đổi sang xe của cung. Đi một lúc lâu thì xe mới dừng. Đã có một tên thái giám dẫn theo mấy thái giám khác đứng đợi sẵn để nghênh đón, lúc này đang thỉnh an.

Nạp Lan phu nhân thấy là Triệu Xương - thái giám bên người của hoàng đế nên thoáng giật mình kinh ngạc, vội vội vàng vàng đỡ hân: “Công công sao lại đa lễ thế này.”

Triệu Xương vui vẻ hơn hở, vẫn cố thỉnh an, hẳn bảo: “Nô tài xin báo tin vui tới Lão thái thái cùng các vị thái thái.” Thấy tất cả đều ngẩn người, Triệu Xương liền cười, nói tiếp: “Thái y đã bắt mạch rồi, hóa ra Lương chủ nhân có hỷ mạch.”

Lão thái thái không nén được vui mừng, nhất thời do quá mừng rỡ nên không ngừng niệm Phật.

Triệu Xương cười nói: “Nửa đêm hôm qua Lương chủ nhân tỉnh dậy, bỗng nhiên thấy chóng mặt rồi ngã ra đất. Ôi chao, lúc đó dọa chết chúng nô tài luôn. Vạn tuế gia lo tới mức sắc mặt cũng chợt biến, người ra ý chỉ đặc biệt cho mở cửa cung, giữa đêm khuya khoắt truyền ngay thái y đang trực tới. Nghe nói là hỷ mạch thì Vạn tuế gia cực kì vui sướng. Mới sáng sớm hôm nay đã cho truyền các vị thái thái vào cung đàm đạo với Lương chủ nhân cho đỡ buồn. Lệnh cho nô tài hôm nay không được phép đi đâu cả, chỉ đứng ở đây hầu hạ Lương chủ nhân thôi. Còn nói sau này, nếu Lương chủ nhân muốn gặp người nhà thì cho truyền các vị thái thái tới ngay.”

Lão thái thái mừng quá, chỉ chú ý đến niệm kinh. Nạp Lan phu nhân cười đáp: “Làm phiền công công rồi.”

Triệu Xương nói: “Mời các vị thái thái theo nô tài vào.” Nói xong thì dẫn đầu, đi qua cửa thùy hoa, vào cung gặp Lâm Lang.

Lại nói đến Lương Cửu Công, hôm nay hấn phụng mệnh hoàng đế đi tặng đồ tới chỗ thái hậu. Cung của thái hậu trồng nhiều cây tùng cây bách, đình viện có đủ loại hoa lá cây cối. Vì tiết trời ẩm áp nên đồ quyên, thực được đua nhau đơm bông, khiến cho đình viện ngập tràn sắc màu rực rỡ.

Đoan tần và Huệ tần đang cùng thái hậu ngồi trong vườn ngắm hoa. Đúng lúc nói cười náo nhiệt thì cung nữ bẩm báo Lương Cửu Công tới, thái hậu bèn lệnh cho hấn vào. Lương Cửu Công dập đầu thỉnh an. Thái hậu hỏi: “Vạn tuế gia của các người phải người tới hả?”

Lương Cửu Công mặt mày tươi cười, đáp rằng: “Hôm nay vật phẩm tiến cống cho mùa xuân của Phúc Kiến đã đến ạ. Vạn tuế gia nhớ thái hậu thích uống hồng trà nên đặc biệt sai nô tài mang tới dâng lên thái hậu.”

Thái hậu nghe xong quả nhiên rất vui. Bọn tiểu thái giám vội dâng lên cái khay. Thái hậu nhìn thấy trên chiếc khay to sơn đỏ thẫm chất đầy hộp trà, cao tới cả thước, dưới ánh mặt trời chúng lấp la lấp lánh, trông vô cùng đẹp mắt. Thái hậu thuận miệng nói: “Thái hoàng thái hậu lại không thích uống trà này, đã làm khó hoàng thượng nhớ tới sở thích của ta rồi, năm nào cũng đặc biệt sai người tiến cống... Ta cũng không uống hết nhiều tới vậy, bảo hoàng thượng xem xét rồi thưởng một ít cho hậu cung đi.”

Lương Cửu Công vội đáp: “Vạn tuế gia căn dặn nô tài rằng, dâng lên thái hậu trước, còn thừa rồi mới phân phát thưởng cho chủ nhân các cung ạ.” Thái hậu gật gật đầu rồi đỡ lấy con cùn xù phương tây từ tay người cung nữ chuyên chăm nó. Thái hậu đặt nó lên đầu gối chơi đùa, người nói: “Các nàng có người thích uống thứ này, có người lại không thích. Thật ra nếu thích thì tặng nhiều một chút cũng được, không lại để một chỗ thì phí phạm.”

Lương Cửu Công cười cười: “Vạn tuế gia cũng căn dặn như vậy. Vạn tuế gia nói rằng Ninh chủ nhân của Diên Hy cung rất thích uống trà này, sai nô tài lát nữa đi tặng bên đó nhiều một chút.”

Thái hậu nghe xong, như không thấy gì khác lạ. Huệ tần ngồi một bên thì liếc nhìn sang Đoan tần một cái, quả nhiên Đoan tần đang vắn vẹo chiếc khăn tay, buộc thành một nút, lại mở ra, lát sau lại thắt thành một nút nữa, ngón tay không ngừng xoắn chiếc khăn.

Thái hậu đã cho Lương Cửu Công lui xuống, Đoan tần trong lòng âm ức, nghĩ nghĩ một chút rồi bẩm với thái hậu: “Hoàng ngạch nương, nói tới Ninh quý nhân thì hình như mấy ngày nay không hề thấy muối ấy đến thỉnh an người?”

Thái hậu không để tâm đến lời Đoan tần, thờ ơ vuốt con cùn, người nói: “Chắc là vì thân thể không thoải mái. Nàng đang mang thai, chắc là lười đi lại.”

“Không phải là ốm rồi chứ?” Huệ tần nói.

Đoan tần bật cười một tiếng: “Hôm qua muối đi thỉnh an thái hoàng thái hậu còn gặp muối ấy ở Từ Ninh cung, còn cười nói vui vẻ với thái hoàng thái hậu cơ mà, lấy đâu ra bị ốm chứ.”

Thái hậu ồ một tiếng, thì thoảng vỗ vỗ con cùn trong lòng, ai ngờ chiếc tháp nhỏ bằng vàng bảo vệ ngón tay (hình ảnh) kẹp theo một nhúm lông chó. Con chó bị đau, bất ngờ quay đầu lại cắn mạnh vào thái hậu một cái. Thái hậu la lên, con chó kêu gâu gâu rồi nhảy xuống đất chạy mất. Huệ tần cùng Đoan tần vội vàng tới gần, Đoan tần thấy vết thương đã rỉ máu ra thì cầm ngay khăn tay của mình nhấn mạnh vào. Huệ tần thì sai người mang nước đến cho thái hậu rửa sạch, cũng phái người nhanh lấy thuốc đến.

Thái hậu mắng: “Đồ súc sinh đáng chết, thật là không biết phải trái.”

Huệ tần nói: “Vì bình thường thái hậu luôn nuông chiều nó nên nó mới không biết trời cao đất dày như thế.”

Đoan tần đứng một bên thêm vào: “Hoàng ngạch nương thường ngày đối xử với người ta quá tốt, quá nhân từ đến mức người ta không biết tốt xấu mới dám vong ân phụ nghĩa rồi sinh ngang ngược.” Thái hậu nghe xong câu này thì có chút dăm chiêu.

Thái y được truyền tới xem vết cắn, may mà không nặng lắm, lại thoa thêm thuốc. Chuyện này tất nhiên đã truyền đến hoàng đế, hấn vội vàng tới thỉnh an, đến thái hoàng thái hậu cũng phái người qua hỏi han. Chủ nhân các cung lần lượt tới thăm hỏi.

Đến lúc hoàng hôn thì cung nữ mới vào bẩm: “Ninh quý nhân xin thỉnh an thái hậu ạ.”

Đoan tần cười: “Cũng quá tiện cho muội ấy. Sớm chiều không tới, đúng lúc này thì tới, thật là đỡ phải đi một lần.” Thái hậu “hừ” một tiếng rồi bảo: “Cho nàng vào.”

Họa Châu tiến vào, cung kính thỉnh an thái hậu. Lâu nay thái hậu rất thân thiết với nàng, lúc này lại lạnh nhạt nói: “Đứng lên đi.” Huệ tần cười cười: “Hôm nay sắc mặt của muội muội thật tốt, như hoa thực được trong vườn vậy, vừa trắng mịn vừa hồng hào.”

Đoan tần cũng nói: “Sắc mặt của Châu muội muội tất nhiên là phải tốt rồi, làm sao già nua giống chúng ta được.”

Họa Châu đáp: “Các vị tỷ tỷ đều trẻ trung rạng rỡ, thái hậu lại càng đang trẻ đẹp, đẹp dễ như hoa đỗ quyên đang nở vậy. Mấy loại hoa cỏ khác làm sao sánh được một phần vạn chứ?”

Lúc này thái hậu mới bật cười: “Già cũng già rồi, còn đem ta so với hoa với nhụy gì chứ.”

“Cái miệng này của muội thật khiến người ta yêu mến, khó trách Vạn tuế gia lại thiên vị muội đến vậy, đến tết Vạn Thọ cũng lật thẻ tên của muội nữa cơ mà. Có thể thấy trong lòng hoàng thượng, muội muội mới là người gần gũi với người nhiều nhất.” Đoan tần cười nói.

Họa Châu định đáp lời, khóe miệng hơi động, cuối cùng vẫn là nhịn xuống, im lặng. Huệ tần cười với thái hậu: “Người xem Đoan muội muội kia, cứ ý vào thái hậu luôn thương muội ấy mà đến cả mấy lời đó cũng nói ra trước mặt người được.”

Đoan tần đỏ mặt, sẵn giọng đáp: “Thái hậu biết xưa nay muội nghĩ gì nói nấy, chẳng ngừng nổi miệng mà.”

“Đây mới là đứa con ngoan của hoàng ngạch nương, lòng nghĩ gì cũng không giấu ta.” Thái hậu nói.

Huệ tần lại cùng thái hậu ngắm hoa. Đoan tần cũng làm như không có việc gì, tiếp tục bàn luận về hoa cùng thái hậu, lúc khen bông này đẹp, lúc khen bông kia rực rỡ. Sau một lúc lâu thì thái hậu hơi lộ vẻ mệt mỏi, thái hậu nói: “Hôm nay ta mệt rồi, các con về đi. Ngày mai lại đến đây nói chuyện với ta.” Ba người cùng đứng dậy xin cáo lui. Huệ tần ở xa nhất nên đi trước. Đoan tần cười với Họa Châu: “Còn chưa chúc mừng muội muội nữa.”

Họa Châu đã có sẵn đôi chút tức giận, mặt lộ vẻ khó chịu mà hỏi: “Chúc mừng chuyện gì?”

“Hoàng thượng lại thưởng cho muội muội mấy đồ rõ tốt, lẽ nào không nên chúc mừng muội hay sao?” Đoan tần cười nói.

Họa Châu đáp: “Hôm nay hoàng thượng ban thưởng, ngày mai cũng ban thưởng cho nên muội chẳng thấy có gì to tát cả.”

Đoan tần nghe xong tự nhiên không khỏi bùi ngùi, không nén được mà nói: “Muội muội à, mọi người đều có thể thấy được hoàng thượng đối xử với muội rất tốt. Nhưng mà trong cái cung này, xưa nay hoa nở đều có ngày tàn.”

Họa Châu nghe giọng nàng không vui thì bật cười một tiếng: “Lâu nay tỷ cũng hiểu muội mà. Cũng vì tỷ luôn quan tâm tới Họa Châu này nên muội rất cảm kích tỷ, Họa Châu được sủng ái thật ra cũng giống như tỷ tỷ được yêu thích vậy. Chúng ta đứng chung một chiếc thuyền, nếu tỷ còn coi muội như người ngoài thì Họa Châu thật không dám cùng tỷ san sẻ khó khăn nữa.”

Đoan tần cắn cắn hai hàm răng, qua hồi lâu mới cười: “Muội muội thân, tỷ đùa muội thôi. Muội biết là tỷ cứ hay nói hết ra chứ không có ý gì đâu.”

Họa Châu cũng cười rạng rỡ: “Tỷ tỷ, muội cũng chỉ đùa với tỷ thôi mà.”

Họa Châu về tới cung của mình, ngồi một chỗ rồi sinh khó chịu. Cung nữ Tiểu Cát rót trà dâng lên, lỡ tay làm vỡ tách trà khiến nàng giật nảy mình. Một bụng đầy tức giận của nàng có chỗ phát ra, liền cầm chiếc roi mây trên tràng kỷ nhắm thẳng mặt Tiểu Cát mà đánh, miệng mắng mủi: “Đồ chết tiệt! Định dọa chết ta đấy à? Ta chết thì các ngươi thỏa lòng mong ước chứ gì!” Mấy cung nữ khác đều không dám khuyên, tất cả đều quỳ rạp xuống đất. Họa Châu càng nghĩ càng tức, càng đánh càng mạnh. Tiểu Cát òa khóc hu hu, liền miệng cầu xin: “Chủ nhân, chủ nhân bớt giận. Nô tì không dám nữa, không dám nữa!”

Chiếc roi có cán làm từ trúc, nó quất vào cơ thể một hồi nổi lên những lần đỏ ửng. Tiểu Cát bị thương đầy mặt, đầy người. Một cung nữ khác - Dung Hương, vốn thân thiết với Tiểu Cát, thấy ngày càng quá đáng nên to gan khuyên bảo: “Chủ nhân bớt giận. Thân thể của chủ nhân quan trọng hơn, đừng vì chúng nô tì mà bị ảnh hưởng, chủ nhân cẩn thận kẻo bị đau.”

Họa Châu vẫn còn cáu giận, mắng: “Ta nói cho bọn ngươi biết, đừng có ai dám mong được đổi đời. Cho dù ta chết rồi ta cũng sẽ thành ma, ám không cho các ngươi thoải mái đâu!” Mấy người đều nhao nhao lên khuyên giải, đúng lúc này thì bên ngoài có người nói vọng vào: “Ấy, sao lại có chuyện ồn ào nào vậy?”

Chiếc màn được vén lên, tên thái giám đi vào ăn mặc chỉnh tề. Họa Châu thấy là thái giám Lưu Tiễn Trung của Kính Sự phòng thì ngẩn người, Dung Hương vội vàng lấy đi chiếc roi mây. Lúc này Họa Châu mới cười cười: “Đã khiến am ọat chê cười rồi. Đám nô tì không nghe lời nên ta đang dạy dỗ chúng ấy mà.”

Lưu Tiễn Trung rũ tay áo rồi quỳ xuống thỉnh an, mặt mày vui vẻ nói: “Cung hỷ Ninh chủ nhân. Tối hôm nay Vạn tuế gia lại lật thẻ tên của người.” Họa Châu hơi nhếch khóe miệng, dường như định nói gì đó lại thôi. Lưu Tiễn Trung bèn nói tiếp: “Ninh quý nhân, mau mau thu xếp chuẩn bị hầu hạ thánh giá ạ.”

Dung Hương không ngừng nháy mắt với Tiểu Cát, lúc này Tiểu Cát mới trốn đi. Dung Hương vội tiến lên giúp Họa Châu rửa mặt chải đầu. Lưu Tiễn Trung lui ra ngoài cung đứng đợi. Tiểu thái giám đi theo thắc mắc: “Lưu am ọat, các chủ nhân khác vừa nghe tới được lật thẻ tên thì đều vui sướng vô cùng, sao vị Ninh quý nhân này nghe đến thì hiện rõ vẻ không vui trên mặt vậy?”

Lưu Tiễn Trung cười nhạo một tiếng: “Bọn ngươi thì biết cái gì?”

Một tên tiểu thái giám khác hỏi: “Am ọat chức vị cao hơn, đương nhiên hiểu biết nhiều hơn chúng ta nhiều. Am ọat không chỉ dạy cho chúng ta thì chúng ta còn có thể trông vào ai đây?”

Lưu Tiễn Trung bèn cười đáp: “Đúng là thằng oắt con, thật là biết nói lời ngon tiếng ngọt. Tất nhiên chuyện này có nguyên nhân của nó... Chúng ta làm nô tài, quan trọng nhất là gì? Chính là biết chiều gió. Trong cung này, cùng là chủ nhân, nường nường như nhau, nhưng có người được sủng ái, người không được. Vậy thì một người được lên trời, một người thì cứ ở dưới đất. Ta hỏi các người, làm sao để nhìn ra được là vị nào được sủng ái nhất?”

Tiểu thái giám nhanh mồm đáp: “Theo như giấy tờ ghi chép thì Ninh quý nhân được sủng ái nhất. Một tháng ba mươi ngày thì có tới hai mươi ngày là Vạn tuế gia lật thẻ tên của người. Đồ thưởng cho cũng rất nhiều. Hôm nay thưởng, ngày mai cũng thưởng. Trong cung ai ai cũng bảo rằng đến Lương quý nhân gần đây mới được sủng ái cũng không vượt qua được Ninh quý nhân.”

Lưu Tiễn Trung cười ha ha: “Chỉ nhìn vào giấy tờ ghi chép thì biết cái khi gió gì?”

Tiểu thái giám nghe hắn nói vậy thì một mực quán lấy hắn hỏi, nhưng Lưu Tiễn Trung đã nói nhiều như vậy, giờ hắn không hé thêm chút gì nữa.

Đến khi bọn họ quay về tới Càn Thanh cung, Lương Cửu Công đang dẫn đầu đợi ở ngoài ngoài các. Thấy hắn đưa Họa Châu vào thì vỗ hai tay vào nhau. Bốn tên thái giám đi lên đỡ lấy chân gấm bao quanh người Họa Châu. Lương Cửu Công ra hiệu, chúng liền khiêng Họa Châu vào Vi phòng sau điện lớn.

Lúc này Lương Cửu Công mới xoay người rời khỏi ngoài các. Hoàng đế đang ngồi trên tràng kỷ xem tấu sớ, Lương Cửu Công lặng lẽ tiến vào, thế chỗ tên tiểu thái giám đang hầu hạ mài mực. Hắn liếc trộm hoàng đế, thấy người đang dừng bút thì nói: “Đã canh một, xin Vạn Tuế gia sai bảo, Vạn tuế gia đi nghỉ hay là tới Trữ Tú cung ạ?”

Hoàng đế nghĩ nghĩ rồi đáp: “Đi nghỉ thôi.”

Lương Cửu Công “vâng” một tiếng, lại hỏi: “Vậy nô tài sai người đi đón Lương chủ nhân tới?”

Hoàng đế nói: “Ngày nay chiến sự căng thẳng, chỉ sợ nửa đêm lại có tấu sớ đến. Mấy hôm nay nàng chẳng được ngủ yên ổn. Hôm nay đừng đón nàng tới nữa, để nàng ngủ yên giấc đi.”

Lương Cửu Công cười lấy lòng: “Ngày nào Vạn tuế gia không tới thì sẽ phái người đón chủ nhân đến. Hôm nay nếu như không tới thì chủ nhân nhất định sẽ nhớ mong ạ. Lần trước Vạn tuế gia triệu kiến đại thần,

bàn bạc cả đêm, kết quả là chủ nhân đợi đến qua nửa đêm mới ngủ. Sau đó Vạn tuế gia biết được liền mắng nô tài một trận, nô tài không dám quên lời dạy bảo nữa.”

Hoàng đế bèn đáp: “Người đúng là đồ nhiều lời.” Tuy nói thế nhưng hấn cũng tiện tay tháo chiếc túi nhỏ đeo bên hông ra, nói: “Cầm thứ này đưa cho nàng. Bảo là trẫm dặn tối nàng nghỉ ngơi sớm đi.” Lại dặn đi dặn lại: “Nàng đang mang thai, bảo nàng không phải dập đầu tạ ơn.”

Theo lệ thì khi được thưởng vật dụng của hoàng đế thì đều phải quay mặt về hướng bắc dập đầu tạ ơn, thế nên hoàng đế mới đặc biệt căn dặn như vậy. Lương Cửu Công cầm lấy chiếc túi rồi lui xuống, tự mình mang tới Trữ Tú cung. Đến lúc hấn quay về thì tấu sớ của hoàng đế đã được đọc gần xong rồi. Hoàng đế thấy hấn thì hỏi: “Nàng có nói gì không?”

“Chủ nhân không nói gì khác, chỉ bảo nô tài nói lại rằng xin Vạn tuế gia cũng nghỉ ngơi sớm một chút.”

Hoàng đế gật đầu: “Trẫm mệt rồi, nghỉ thôi.” Lương Cửu Công vỗ tay gọi người vào hầu hạ hoàng đế thu dọn ổn thỏa. Vì hôm nay tới phiên Ngụy Châu trực đêm nên Lương Cửu Công dẫn người kiểm tra lại cửa sổ xong xuôi thì lui xuống.

Vừa ra khỏi noon các liễn thấy tên tiểu thái giám Tiểu Hòa đang đứng đằng kia, hấn thấy Lương Cửu Công như nhìn thấy vị cứu tinh vậy, khe khẽ bẩm: “Ninh quý nhân trong Vi phòng đang gào đòi gặp Vạn tuế gia.”

Lương Cửu Công đáp: “Nói với chủ nhân là Vạn tuế gia đã đi nghỉ rồi. Có gì thì mai lại bẩm sau.”

Về mặt tên Tiểu Hòa như đưa đám, hấn nói tiếp: “Ninh quý nhân tức giận, vừa khóc vừa gào, ai khuyên thì liền mắng người đó. Chủ nhân đang mang long thai, chúng nô tài không dám giữ chủ nhân ạ.” Lương Cửu Công hậm hực chửi: “Đúng là một lũ vô dụng!” Tuy quát thế, nhưng hấn cũng sợ có chuyện không hay xảy ra nên đi theo tên tiểu thái giám về đằng sau, về phía Vi phòng gặp Họa Châu.

Nhìn thấy Vi phòng từ xa xa, mấy tên thái giám nhát gan đứng ở bên ngoài, bọn chúng thấy Lương Cửu Công thì chạy ào tới quanh hấn. Lương Cửu Công quát lớn: “Giờ nào rồi còn không đi ngủ đi? Còn đứng lộn xộn ở đây làm gì? Đợi ăn mấy trượng hả?” Bọn thái giám vội vàng lui xuống hết.

Lương Cửu Công đi vào trong phòng, dưới đất là một đồng hồ hỗn độn. Bình trà, tách trà đều vỡ nát hết. Họa Châu đang ngồi ôm gối khóc lóc trên giường kỉ. Lương Cửu Công thỉnh an rồi nói: “Đêm đã khuya rồi, nô tài xin Ninh quý nhân nghỉ ngơi sớm đi.”

Họa Châu chợt ngẩng đầu lên, nhìn chằm chằm vào hấn, đôi mắt vừa đỏ vừa sưng phù, dưới ánh đèn cảm thấy trong mắt như có cái lạnh thấu xương: “Ta muốn gặp hoàng thượng.”

Lương Cửu Công đáp: “Bẩm chủ nhân, Vạn tuế gia đã đi nghỉ rồi.”

Lúc này Họa Châu đã mất bình tĩnh, thái độ không như bình thường, đến giọng nói cũng đã khác: “Vạn tuế gia đã đi nghỉ rồi, vậy còn lật thẻ tên của ta làm gì?”

Lương Cửu Công cười mỉm, nói từ tốn: “Ninh chủ nhân hãy đem lời này đến hỏi Vạn tuế gia, nô tài không dám đoán bừa ý tứ của Vạn tuế gia ạ.”

Họa Châu cười lạnh lùng: “Tưởng ta ngu ngốc chắc? Người chỉ lấy ta ra làm bia thổi, việc gì ta phải gánh lấy cái danh hão này chứ?” Nói tới đây thì nước mắt rơi xuống không ngừng.

Lương Cửu Công cười xòa: “Ninh chủ nhân xưa nay rất thông minh sao bây giờ lại nói ra những lời ngốc nghếch đến vậy. Người hồ đồ thì không quan trọng, nhưng mà nửa đêm canh ba, đêm khuya tĩnh lặng, người lại làm ồn lên như thế, nếu để cho người ngoài nghe được thì người còn gì thể diện nữa?”

Họa Châu run lên dữ dội, hồi lâu không nói được lời nào. Lương Cửu Công tiếp tục: “Nói thẳng toẹt trước mặt Vạn tuế gia thì Ninh chủ nhân người được lợi lộc gì? Người vẫn nên yên ổn nghỉ ở đây đi. Vạn tuế gia đã đi nghỉ lâu rồi, người có làm loạn lên cũng chẳng có tác dụng gì đâu.”

Nước mắt vẫn rơi liên tục, Họa Châu khóc lóc: “Ta muốn gặp hoàng thượng. Ta chẳng muốn gì cả, chỉ muốn gặp hoàng thượng thôi!”

“Ninh chủ nhân, sao người vẫn không chịu hiểu? Vạn tuế gia đối xử với người đã là ân sủng lớn lao lắm rồi. Chủ nhân hậu cung có vị nào không muốn ngày nào cũng được gặp Vạn tuế gia? Đâu có riêng mình người.

Chỉ là để người ngủ mấy đêm ở Vi phòng thôi. Hiện nay Vạn tuế gia đối xử với người về mặt nào cũng cực kì tốt, đồ ăn đồ mặc, tất cả đều là thứ tốt nhất. Cách ba năm ngày thì lại ban thưởng. Các vị chủ nhân hậu cung khác đều ghen tị không kịp kia kìa. Chủ nhân cần gì phải từ chối cái phúc này?”

Họa Châu chỉ ngẩn ngơ khóc, Lương Cửu Công thấy nàng không làm âm nữa bèn nói: “Người vẫn nên nghỉ ngơi sớm đi. Khóc sưng mắt rồi mai lại chẳng dám gặp ai.” Họa Châu nghe vậy quả nhiên cầm chiếc khăn từ từ lau đi nước mắt, Lương Cửu Công bầm: “Nô tài cáo lui.”

Phẩy tay áo quỳ xuống, đang định lui ra thì Họa Châu lại gọi: “Lương am ọat, ta có một câu muốn thỉnh giáo người.”

Lương Cửu Công vội đáp: “Nô tài không dám.”

Trong mắt Họa Châu ánh lên một tia sáng, giọng nói chứa đựng sự lạnh lẽo vô cùng: “Xin am ọat để ta đến chết cũng không còn gì băn khoăn... Hoàng thượng chung quy là vì Lâm Lang đúng không?”

Lương Cửu Công than ôi, mặt mày tươi cười nói: “Ninh chủ nhân, không nên nói những lời không may mắn như vậy. Người đang mang thai, sau này phải sinh rồi nuôi dạy tiểu cách cách, tiểu a ca. Phúc của người vẫn còn nhiều sau này, không nên nhắc đến từ không may đó.”

Họa Châu vẫn nhìn chằm chằm vào hắn: “Ta chỉ hỏi người, có phải vì Lâm Lang?”

Lương Cửu Công đáp: “Câu này của Ninh quý nhân nô tài không hiểu. Nô tài khuyên người đừng nghĩ ngợi lung tung nữa, nên chăm sóc thai nhi cho tốt mới được.”

Họa Châu lạnh lùng cười một tiếng: “Tất nhiên ta sẽ tự biết chăm sóc tốt.” Lương Cửu Công không nói nhiều nữa, cáo từ đi ra. Hắn đi đến ngoài cửa thì gọi Tiểu Hòa tới, căn dặn: “Hầu hạ cho tốt vào. Lưu ý động tĩnh trong đêm đấy, nếu xảy ra chuyện gì đừng trách ta đánh chết cả lũ các người.” Tiểu Hòa vội vàng đáp vâng, Lương Cửu Công lại hỏi: “Trong cung Ninh chủ nhân là mấy đứa nào hầu hạ?”

Tiểu Hòa đáp: “Nô tài không nhớ, phải về tra lại đã.”

“Ngày mai sai người đi chỗ An tần, bảo là ta nói rằng mấy đứa hầu hạ trong cung của Ninh quý nhân quá ngu dốt, suốt ngày làm chủ nhân bức mình, xin An tần điều bọn chúng đi chỗ khác hết đi, còn nữa, chọn những người khác đến hầu hạ Ninh quý nhân.”

Hết chương 14.

33. Chương 15:phần 1

ÁNH MẮT ĐẦY TÌNH CẢM

Yến quy hoa tạ, tảo nhân tuần, hựu quá thanh minh.

Thị nhất bàn phong cảnh, lưỡng dạng tâm tình.

Do kí bách đào ảnh lí, thệ tam sinh.

Điểu ti lan chỉ kiều hồng triện, lịch lịch xuân tinh.

Đạo hựu cô mật ước, giám thủ thâm minh.

Ngữ bải nhất ti hương lộ, thấp ngân bình.

—— “Hồng song nguyệt” - Nạp Lan Dung Nhược

(Hoa úa tàn, chim én bay về, một năm tuần hoàn lại trở về tiết thanh minh. Phong cảnh vẫn vậy nhưng trong lòng lại là hai nỗi buồn khác nhau, đều là nhớ nhung người thương. Đường như nhớ tới lần gặp lại nhau nơi hành lang gấp khúc đó, chúng ta thề thốt yêu nhau ba đời ba kiếp, vĩnh viễn không chia lìa. Cùng

nhau viết chữ đỏ thắm trên khăn lụa, rõ như ánh sao. Nói rằng không phụ lời hẹn ước của đôi ta, chiếc khăn này có thể làm chứng. Đêm đã khuya, một giọt sương đọng lại trên tấm bình phong.)

Vì thời tiết càng ngày càng nóng nên Lâm Lang cũng cảm thấy mệt mỏi hơn mỗi ngày. Cẩm Thu thấy vậy thì khuyên nàng: “Giờ đã là cuối giờ thân, chủ nhân vừa ngủ dậy xong, hay là nô tì cùng chủ nhân đến chỗ Nghi tần nói chuyện đôi ba câu, lúc về dùng bữa chiều sau?”

Lâm Lang nhớ lời dặn của thái y, bảo nàng hằng ngày nên đi dạo nhiều một chút, không nên nghỉ ngơi quá nhiều. Vì vậy nàng liền đồng ý với Cẩm Thu. Trời dần nóng hơn, liễu xanh cùng trăm hoa trong vườn đang dần úa tàn. Cẩm Thu cùng Lâm Lang đi ngắm hoa một hồi, lại dừng một hồi, bất giác đã đi quá xa. Lúc này là hoàng hôn, có vài trận gió đông thổi qua khiến người ta cảm thấy hơi hơi lạnh.

Cẩm Thu bèn nói: “Gió thổi cả khí lạnh vào người, hay là để nô tì đi lấy cho chủ nhân chiếc áo choàng đến?”

Lâm Lang đáp: “Cũng được, tiện cầm luôn bức tranh đặt trong tráp trên chiếc bàn tràng kỉ nữa. Ta từng đồng ý sẽ vẽ lại cho Nghi chủ nhân, vừa nãy chỉ nghĩ đi ra ngoài mà quên mất.” Cẩm Thu đáp vâng rồi quay người đi.

Chỗ cuối dãy giả sơn có hàng hoa thược dược đang nở rất đẹp, dưới ánh chiều tà nó đẹp đẽ vô cùng. Lâm Lang muốn tới ngắm nên bước chân thuận theo những viên đá nền, hướng về nơi đó.

Sắc trời dần tối, các cung đều đang truyền bữa tối lên nên trong vườn rất yên tĩnh, không ai qua lại cả. Chỉ có một đàn chim bay về tổ, xung quanh là tiếng chim kêu a a. Lâm Lang ngắm xong hàng hoa, quay đầu thấy cảnh hoàng hôn đang dần bao phủ lên tường cung. Nàng lại đi theo hàng đá, bất giác đã vòng ra sau dãy giả sơn. Chỗ này vốn có hai gian phòng nhỏ, chuyên làm nhà kho cho thợ chăm sóc hoa cắt đủ loại đồ dùng như cuốc, hốt rác... Nơi này cực kì vắng vẻ, bình thường ít khi có người qua lại. Nàng thấy mình đã dần đi đến gần đó rồi, lại sợ Cẩm Thu quay lại không tìm thấy mình nên định theo đường cũ quay về, chợt nghe tiếng khóc thút thít của một nữ tử ở ngoài đầu hồi. Có một người ở cạnh khuyên: “Chúng ta là phận nô tài, bị đánh thì cũng biết làm thế nào.”

Lâm Lang đoán là có cung nữ bị mắng mỗ rồi mới trốn ở đây kể lẽ khốc lóc với tỷ muội khác, nàng cũng không quá chú ý tới. Đúng lúc định đi thì chợt nghe tiếng vừa khóc vừa nói: “Lòng dạ của chủ nhân quá ác độc, thế nào mà cái mạng của Lương chủ nhân cũng suýt nữa mất vào tay người này rồi.”

Lâm Lang nghe xong câu này như sét đánh giữa trời quang, bất giác đứng lạng người ở đó. Lại nghe một giọng khác trách mắng: “Muội đừng ăn nói hàm hồ, câu này cũng nói bừa được à?”

Người đang khóc hình như bị dọa sợ, sau một hồi lâu mới đáp lại: “Tỷ tỷ à, muội cũng chỉ kể cho mình tỷ thôi đấy. Hôm đó Đoan chủ nhân tới thăm người, muội đứng ngoài cửa sổ nghe được, hóa ra là lúc người cùng Lương chủ nhân còn làm ở Càn Thanh cung thì người cùng Đoan chủ nhân đã bàn bạc kĩ càng, làm ra mấy cái bẫy hãm hại Lương chủ nhân đó. Khiến cho Vạn tuế gia giận Lương chủ nhân, đẩy Lương chủ nhân ra khỏi Càn Thanh cung, thế nên mới thành như ngày nay.” Lại khóc: “Chủ nhân vẫn luôn nghi ngờ muội đã nghe được gì đó nên mới mượn cơ hội vừa đánh vừa mắng, giờ thì muội bị đuổi đi trồng hoa rồi, người vẫn không tha cho muội, còn vu oan cho muội trộm mất chiếc vòng tay, muốn đuổi muội đi hẳn. Tỷ à, muội phải làm sao bây giờ?”

Người kia đáp: “Đừng nói nữa, mấy chuyện không có bằng chứng thế này ai dám tin muội chứ, đều sẽ cho là muội thêu dệt lên thôi. Muội mau quên chuyện đó đi, quên hoàn toàn đi, tỷ cũng sẽ làm như chưa từng nghe thấy bao giờ. Nếu để người khác biết được thì là đại họa diệt môn đấy!” Người khóc bị dọa hết hồn, chỉ đành thút thít.

Cả người Lâm Lang từng đợt nóng lạnh dồn dập, như bị ốm nặng vậy. Gió thổi qua người làm nàng run lên từng đợt. Một hồi lâu sau nàng mới có sức quay người để đi về. Dưới gót chân như hư vô, nàng đi chậm chậm một hồi mới đi ra bên ngoài dãy giả sơn, rồi từ từ bước lên con đường lát gạch cứng của cung. Cẩm Thu đang đứng bên kia, mặt đầy lo lắng cùng sốt ruột. Thấy nàng thì vô cùng vui mừng: “Chủ nhân đi đâu vậy? Làm nô tì tìm mãi. Trong vườn chẳng có mấy người, đến một người để hỏi cũng chẳng tìm được ai. Trời thì tối dần rồi, nô tì lo chết mất.” Một mặt nói một mặt rũ chiếc áo choàng ra, giúp nàng khoác lên.

Vừa chạm vào nàng thì chợt giật mình: “Sao chủ nhân lại lạnh như băng thế này? Không phải là nhiễm gió lạnh rồi chứ?”

Lâm Lang khẽ lắc đầu, Cẩm Thu thấy mặt nàng chẳng có lấy một sắc hồng, lòng sợ hãi, nàng nói: “Trời tối rồi, hay là nô tì đưa chủ nhân về trước, ngày mai lại đi Trường Xuân cung sau?” Lâm Lang lại chẳng trả lời, nàng bước lên hàng đá trên đường lớn, từ từ đi về. Cẩm Thu đỡ nàng, trong lòng không yên.

Về đến Trữ Tú cung thì trời đã tối hẳn. Bích Lạc đang chỉ bảo tiểu thái giám lên đèn, dưới ánh đèn chợt nhìn thấy Lâm Lang đi vào, một gương mặt trắng bệch như không hồn. Bích Lạc giật mình, vội chạy tới hầu hạ. Nàng cầm một chiếc khăn lông nóng lên lau mặt, miệng hỏi: “Chủ nhân đã đói chưa ạ, có muốn ăn chút gì không?”

Lâm Lang nhẹ nhàng lắc đầu, đáp: “Ta mệt rồi, muốn nghỉ ngơi một lát.”

Bích Lạc nghe giọng nàng không giống bình thường, vội đi dọn dẹp giường, đỡ nàng nằm xuống. Lại lệnh cung nữ vào, thay hương đang đốt trong chiếc lư lớn dưới đất thành hương An Tức, xong xuôi mới đi nhẹ ra ngoài. Nàng tìm Cẩm Thu hỏi ngay thẳng mặt: “Tổ tông của ta ơi, muội dẫn chủ nhân đi đâu vậy? Những gì Lương am đặt căn dặn hết lần này tới lần khác muội đều bỏ ngoài tai hả? Ta nói cho muội biết, nếu muội không muốn sống nữa thì cũng đừng để liên lụy tới mọi người.”

Cẩm Thu như sắp khóc đến nơi: “Có đi được đâu đâu. Thì bảo là đến chỗ Nghi chủ nhân ngồi một lúc, đi tới vườn hoa thì chủ nhân sai muội về lấy áo choàng và bức tranh. Lúc muội cầm đồ trở lại thì tìm một lúc lâu cũng chẳng thấy người, sau đó mới thấy người đi ra từ sau dãy giả sơn, lúc đấy đã thành thế này rồi.”

Bích Lạc nói: “Muội dám để chủ nhân một mình ở trong vườn, lỡ như đụng phải ai thì muội có gánh được trách nhiệm không?”

“Muội cũng nhất thời không suy nghĩ chu đáo, vốn nghĩ đi nhanh về nhanh, chỉ đi có một lát thôi, với lại bình thường trong vườn ít người qua lại, nên mới nghĩ không có gì nghiêm trọng cả.”

Bích Lạc hậm hực mắng: “Không nghiêm trọng? Muội nhìn chủ nhân đi, thế còn gọi là không nghiêm trọng à? Để Vạn tuế gia biết được, xem Lương am đặt tha được cho đứa nào.”

Cẩm Thu vừa sợ vừa hối hận, nức nở đáp: “Muội cũng đâu có cố ý, ai ngờ chỉ trong một lát mà bất ngờ xảy ra chuyện.....” Bích Lạc thấy nàng như vậy, cũng không mắng mỏ nữa. Lại sợ Lâm Lang có việc cần sai mình nên vội vàng quay người đi vào.

Bích Lạc ngồi trên chiếc ghế nhỏ, thấy Lâm Lang nằm ngủ không mấy may động dậy chút nào, trong lòng chỉ có một cảm giác sợ hãi. Đợi đến canh một, tiểu thái giám của Càn Thanh cung lặng lẽ tới bẩm: “Vạn tuế gia sắp tới, mời chủ nhân chuẩn bị tiếp giá.”

Bích Lạc không dám nói thật, đành đến cạnh giường, khe khẽ gọi Lâm Lang: “Chủ nhân.” Mắt Lâm Lang long lanh nhìn vào chiếc màn, dường như chưa ngủ, thấy nàng tới thì nói: “Ta không muốn ăn gì cả.”

Bích Lạc đành nói: “Vay chủ nhân đã thấy khỏe hơn chút nào chưa? Càn Thanh cung bảo Vạn tuế gia sắp đến rồi. Nếu chủ nhân thấy không thoải mái thì nô tì sẽ phái người đi bẩm với Vạn tuế gia.”

Lâm Lang biết nếu như bẩm lại với hoàng đế, nhất định sẽ khiến hấn lo lắng. Nếu không tự mình đến thăm nàng thì cũng sẽ phải người tới, dù gì thì đều bất an cả. Thế là nàng gắng ngồi dậy: “Không, không cần.” Nói tiếp: “Đem gương đến đây cho ta.”

Bích Lạc cầm gương tới, Lâm Lang nhìn mình một chút, chỉ thấy mặt mày đều đỏ ửng, đầm ra lại có vẻ khỏe khoắn. Lại gọi Cẩm Thu vào chải tóc cho nàng. Vừa thu dọn xong xuôi thì hoàng đế tới.

Tâm trạng của hoàng đế rất tốt, hấn nhìn khuôn mặt nàng dưới ánh đèn rồi nói: “Hôm nay tinh thần nàng dường như rất tốt.” Lâm Lang mỉm cười đáp: “Thiếp ngủ một lúc lâu, lúc này lại vừa nghỉ ngơi một hồi, bây giờ thì thấy đói.”

Hoàng đế nói: “Trẫm cũng đói rồi. Hôm nay có chim cút hầm nhừ mà phía nam mới tiến cống. Trẫm đã sai người đưa tới phòng bếp của nàng, bảo bọn họ nấu cháo. Lát nữa chúng ta cùng ăn.”

Bích Lạc liền sai người dọn dẹp bàn trên tràng kỉ, lại hầu hạ hoàng đế đỡ áo choàng để hắt ngồi lên tràng kỉ. Lâm Lang ngồi ngang hắt. Nhà bếp dâng lên món cháo nhuyễn cùng tám món ăn: chim cú hầm nhừ, thịt gà xé nhỏ, thịt ngan thái lát, chả nem rán giòn, giò thái sợi, thịt cầy hương, thịt xông khói xếp hoa, rau non xào dầu muối. Ngoài ra còn có bốn loại điểm tâm, đầy cả mặt bàn. Lâm Lang ăn chút rau, lại cố gắng ăn được nửa bát cháo. Chỉ thấy trong miệng đắng ngắt, nuốt không trôi, thế là nàng buông đũa xuống. Vì hai má nàng ửng đỏ nên hoàng đế nói: “Có phải ăn vào rồi nóng trong người không? Đừng cởi áo ngoài ra, lát nữa nhiều gió.” Vừa nói vừa đặt đũa xuống, sờ sờ trán nàng, mặt hắt bỗng biến sắc: “Sao lại nóng hằm hập thế này?”

Lâm Lang cũng thấy cả người không còn sức, da dẻ như đang bị nung đốt, chỉ sợ mình đã bị sốt rồi. Nàng gượng cười cười: “Thiếp thật sự không được khỏe, vì trước đó gặp gió nên bị nhiễm lạnh.”

Hoàng đế liền sai người truyền thái y đồng thời bảo nàng lên giường nằm. Đám người Bích Lạc đã lo lắng từ lâu, giờ vội lên hầu hạ, hoàng đế nói: “Bây giờ các người hầu hạ thật quá qua loa, chủ nhân bị bệnh cũng không biết, có thể thấy tắc trách tới mức nào.”

Lâm Lang nói: “Không thể trách các nàng được, thiếp cũng mới cảm thấy thôi.”

Hoàng đế đợi thái y tới, kê đơn thuốc rồi nhìn nàng uống thuốc xong xuôi cũng đã qua hai canh giờ. Trong lòng hắt lo lắng không yên, miệng thì lại an ủi nàng: “Không sao, thái y chỉ nói là nhiễm gió lạnh, uống một thang thuốc là khỏi.” Lâm Lang cười gượng, đáp: “Giờ thiếp thấy người nhẹ nhõm đi nhiều rồi, hoàng thượng về Càn Thanh cung nghỉ ngơi sớm đi. Ngày mai còn phải lên triều nữa.”

Hoàng đế cũng biết mình ở đây thì nàng không thể ngủ yên, nên nói: “Vậy cũng được, nàng dưỡng bệnh cho tốt. Trẫm hồi cung trước.” Đi đến cửa, cuối cùng không kìm lòng được mà quay đầu nhìn nàng. Nàng đang nhìn hắt, trong mắt đầy nước mắt. Thấy hắt quay lại thì vội quay mặt đi. Hoàng đế liền đi tới, nắm tay nàng, khẽ hỏi: “Hôm nay nàng sao vậy?”

Nàng như sợ hãi hồi phục tinh thần, trong mắt vẫn có sự kinh sợ, hoảng hốt như cũ. Miệng không trả lời câu hỏi mà nói: “Đêm nay thật yên tĩnh.” Hoàng đế vô cùng thương yêu, hỏi han: “Không phải là mệt quá chứ. Bây giờ không như ngày trước nữa, nàng phải giữ gìn sức khỏe cho trẫm.” Đáy lòng nàng chợt xúc động, ngẩng đầu nhìn hoàng đế, hắt đang nhìn nàng chăm chú. Đôi mắt đen nhánh sâu sắc, vừa ngời sáng vừa sâu lắng, nàng không khỏi tránh mặt đi, giọng nho nhỏ: “Thiếp sợ...”

Hoàng đế nghe thấy trong giọng nàng có sự sợ hãi, hơi hơi run rẩy, thật là đáng thương. Hắt bắt giác ôm nàng vào lòng: “Đừng sợ, trẫm đã sắp xếp ổn thỏa cả rồi. Bọn họ đến thân mình còn chưa lo xong, chắc chắn không thể gây khó dễ cho nàng được. Còn nữa, có hoàng tổ mẫu, người đã đồng ý với trẫm sẽ bảo vệ nàng chu đáo.” Giữa làn tóc mai của nàng có hương thơm dịu dàng, thanh khiết. Không ngờ nàng lại thở dài một tiếng: “Lâm Lang không sợ mấy chuyện đó.” Hoàng đế khó tránh ồ lên, hỏi nàng: “Vậy nàng sợ chuyện gì?”

Giọng nàng lại càng nhỏ hơn nữa, gần như không thể nghe thấy: “Thiếp không biết.” Giọng nói mang theo sự bất lực cùng bi ai, bản thân hắt chưa từng nhìn thấy nàng như vậy, trong lòng đầy thương yêu: “Có trẫm đây, nàng không phải sợ gì cả.”

Ánh nến trên bàn đang cháy thành sáp, ánh sáng nhảy múa, lúc sáng ngời lúc ảm đạm, lập lòe liên hồi.

Nàng nói khẽ: “Người nhìn ngọn nến này xem, cháy lên sáng ngời như vậy rồi suýt nữa tắt ngấm.” Giọng nói vẫn mơ hồ mang theo chút thê lương. Hắt nhớ lại tất cả những gì khổ đau nàng đã chịu, lòng trở nên buồn rầu. Thuận tay rút chiếc trâm ngọc cài trên tóc nàng ra, gảy gảy ánh nến: “Trên thế gian này nàng không phải sợ gì cả. Tất cả trẫm đều gánh vác thay nàng.” Mắt nàng lơ mơ có một làn sương, giọng dần nhỏ đi: “Hong nhan vị lão ân tiên đoạn...*” Hắt có vô số lời định nói, giờ không biết đã nghẹn lại ở đâu, qua hồi lâu mới mở miệng: “Hóa ra nàng nghĩ như vậy.”

* Trích “Hậu cung từ” của Bạch Cư Dị nói về cuộc sống bi thảm hiu quạnh của phi tử bị thất sủng

Cuối cùng nàng cũng ngẩng đầu lên, giữa trán hắt đang nhăn lại thành ba hàng, nàng từ từ nói: “Lâm Lang cũng giống như các chủ nhân hậu cung khác, thiếp sợ thất sủng, sợ hoàng thượng không để ý đến thiếp nữa, sợ người lạnh nhạt, sợ người không vui. Sợ tuổi già, sợ bệnh tật, sợ cái chết..... sợ..... không gặp được hoàng thượng nữa.”

Trán hần dần dần ra, bờ môi hiện lên nụ cười. Hai người tựa vào nhau một lúc lâu, nàng nói: “Hai chúng ta ở đây giống như đang mơ vậy.”

Không hiểu sao lòng hần lại thấy hơi chua xót, miệng đáp: “Sao lại là mơ được. Thân thể nàng không khỏe, đừng nói những lời như vậy. Trầm tính rồi, đợi đến lúc thiên hạ ổn định, trầm sẽ ghép Tây Uyển, Nam Uyển, Bắc Hải vào nhau, thành một khu vườn thật rộng (ba khu này chắc rộng bằng nước mình =.). Tới lúc đó, chúng ta ở trong vườn, có thể không quan tâm tới quy củ trong cung nữa. Chỉ có hai người chúng ta bên nhau.”

Nàng “ừ” một tiếng, hoàng đế lại nói: “Thời tiết trong kinh nóng bức, xưa nay nàng sợ nóng, đến lúc đó ta chọn một chỗ ở Quan Ngoại, cũng xây vườn. Cứ đến tháng sáu hàng năm trầm sẽ đưa nàng đi tránh nóng, săn bắn muông thú. Ngày tháng của chúng ta còn rất dài.”

Lại an ủi nàng một hồi rồi tự mình đỡ nàng nằm xuống ngủ rồi mới đi ra. Bích Lạc cùng mấy người đều ở ngoài chuẩn bị tiễn hoàng đế. Hoàng đế lên kiệu, một hàng tám cái đèn vây quanh ngự giá về Càn Thanh cung. Lương Cửu Công đi theo đằng sau, quay người vẫy vẫy Bích Lạc. Bích Lạc đành tiến lên, Lương Cửu Công nói: “Người cũng đi, Vạn tuế gia có chuyện cần hỏi.”

Bích Lạc liền theo sau, cùng hoàng đế về Càn Thanh cung. Hoàng đế thay áo xong, ngồi trên tràng kỉ. Bích Lạc quỳ yên lặng ở đó, không dám gây ra tiếng động gì. Hoàng đế lặng im hồi lâu, cuối cùng nói: “Lời của thái y người cũng nghe thấy rồi. Bình thường trầm dặn dò các người thế nào?”

Bích Lạc dập đầu liên tục, đáp: “Nô tì đáng chết.”

Hoàng đế lạnh lùng nói: “Thái y nói chủ nhân các người đã cực kì sợ hãi đến nỗi tinh thần không bình thường. Gió đã len vào mạch, may mà chưa ảnh hưởng đến thai nhi. Người nói thật cho trầm, chủ nhân các người đã gặp ai, hay là đã gặp phải chuyện gì?”

Bích Lạc cũng chịu, đành đem những lời Cẩm Thu nói kể lại một lượt từ đầu tới cuối: “Chúng nô tì thật sự không biết, nô tì đã nghiêm khắc quở trách Cẩm Thu rồi, nàng cũng chỉ biết khóc, xin Vạn tuế gia minh xét.”

Lương Cửu Công đi truyền Cẩm Thu tới, hoàng đế hỏi. Quả nhiên sự việc là thế, không ai biết rõ được. Hoàng đế trầm ngâm cả buổi, sau đó nói: “Trong vườn vắng vẻ, không biết chừng là gặp phải chuyện gì đó, chung quy cũng là do người đi theo ít. Sau này khi chủ nhân các người ra ngoài, nhất định phải có hai người đi theo. Chủ nhân các người đối xử với các người không tệ bạc, các người nhất định phải tận tâm tận lực mà hầu hạ.”

Bích Lạc cùng Cẩm Thu đều dập đầu vâng lệnh, hoàng đế cho hai người hồi cung. Lương Cửu Công tiến lên dọn dẹp giúp hần, hoàng đế căn dặn: “Người chọn một người đắc lực tới làm trong phòng bếp của Trữ Tú cung. Phàm là đồ ăn thức uống của Lương quý nhân thì đều phải nếm thử cẩn thận.” Lương Cửu Công đáp vâng, hoàng đế lạnh lùng nói: “Trầm muốn xem thử ai dám tính kế với người của trầm.”

Lâm Lang uống vài thang thuốc cuối cùng cũng khỏe lên từng ngày. Lúc này hoàng đế mới yên tâm được.

Người được Lương Cửu Công phái tới Trữ Tú cung tên Trương Ngũ Bảo, vốn làm việc trong Ngự Thiện phòng, cực kì am hiểu về thực phẩm, thái độ làm việc cũng rất chăm chỉ cần cù. Phàm là đồ Lâm Lang ăn uống, dù là trà nước hay món ăn, hai bữa sáng tối đều được hần tỉ mỉ nếm thử qua. Hôm nay Lâm Lang đi Cảnh Nhân cung thỉnh an Đồng quý phi, trong cung chỉ còn lại mấy tên thái giám. Mọi người đều nịnh tên Trương Ngũ Bảo, uống trà cùng hần trong phòng trực, xin hần kể những chuyện ở Ngự Thiện phòng cho nghe. Giữa lúc nói chuyện phiếm thì có một cung nữ bước vào, trong tay cầm một cái hộp chạm khắc hoa văn, nàng cười nói: “Chào các vị công công.”

Trương Ngũ Bảo quen nàng nên gọi thẳng tên nàng: “Hiếu Tinh muội muội, sao hôm nay lại rảnh rồi tới đây thế này? Có phải Đoan tần phái muội tới không?” Hiếu Tinh thuận tay kéo đuôi tóc đuôi sam, nói: “Ai là muội muội của người? Bây giờ ta không ở chỗ Đoan tần nữa, được điều tới Diên Hy cung làm việc rồi.” Cẩm chiếc hộp đưa cho Trương Ngũ Bảo: “Thứ này là bánh khoai môn nhân đào. Ninh chủ nhân của chúng ta nói Lương chủ nhân xưa nay thích ăn thứ này, nên mới tặng tới cho người nếm thử.”

Mỗi cung đều có phòng bếp riêng, phi tần tặng nhau đồ ăn cũng là chuyện thường thấy. Trương Ngũ Bảo

cũng không để ý lắm, bèn nhận lấy, miệng nói: “Làm phiền rồi, làm phiền rồi. Thay mặt chủ nhân chúng ta xin đa tạ Ninh quý nhân.” Lại giữ Hiểu Tinh ở lại uống trà, Hiểu Tinh đáp: “Ta đâu có nhân rồi như các người. Chủ nhân còn phải ta đi mấy nơi khác tặng bánh nữa.”

34. Chương 15:phần 2

Đợi đến lúc Hiểu Tinh đi rồi thì Trương Ngũ Bảo mới mở hộp ra nhìn, trong hộp đúng là có bánh khoai môn nhân đào đang bốc khói nghi ngút. Mấy tên thái giám bèn cười nói: “Ngửi đã thấy thơm nức mũi, thật khiến người ta phát thèm. Am đạt luôn được ăn trước. Thật là một công việc tốt đẹp trong cả thiên hạ.”

Trương Ngũ Bảo cười mắng: “Bọn người tưởng thử đồ ăn là việc chơi chác? Chỉ sai sót một chút thôi là rơi đầu ngay rồi.”

Bánh được tạm thời cất đi. Lâm Lang trở về thì quả nhiên Bích Lạc cho truyền điểm tâm. Phòng bếp chuẩn bị canh sen táo tàu, chè chưng và bánh khoai môn nhân đào kia. Trương Ngũ Bảo súc miệng bằng nước sạch, thử từng món một. Mỗi lần thử xong một món, hắn đều súc miệng một lần. Đến lúc nếm thử bánh khoai môn chợt thấy hơi hơi có vị đắng, hình như có lẫn vị nào đó. Hắn thầm ngạc nhiên, không dám qua loa nên lại gấp lên một cái, tách đôi chiếc bánh ra rồi đưa lên ánh đèn nhìn kỹ càng, xong mới từ từ bỏ vào miệng nhai.

Bích Lạc nhìn hành động của Trương Ngũ Bảo, biết có chuyện khác thường nên cảnh giác hẳn. Sắc mặt Trương Ngũ Bảo trầm xuống, hắn nói với Bích Lạc: “Phái người đi bắm Lương am đạt, bánh này có vấn đề.”

Lương am đạt làm việc vô cùng nhanh nhẹn, ngay lập tức cho truyền Lý thái y đang trực ở thái y viện đến. Lý thái y tách chiếc bánh ra, cẩn thận lấy phần nhân xay nhuyễn lên, ngửi mùi rồi nếm tỉ mỉ. Biết chuyện quan trọng nên không dám giấu diếm, hắn nói với Lương Cửu Công: “Am đạt, theo như hạ quan thấy thì trong bánh này có trộn lẫn vị thuốc hồng hoa. Cuối cùng là có hay không thì phải đợi hạ quan về bàn luận cùng với các vị thái y khác.”

Lương Cửu Công nói: “Lý đại nhân, hồng hoa này là thuốc trị gì?”

Lý thái y đáp: “Hồng hoa còn được gọi là thảo hồng, si hồng hoa, đỗ hồng hoa hoặc kim hồng hoa. Nếu như hồng hoa kết hợp với nhân đào thì khả năng làm tan máu tụ, thông tắc nghẽn càng mạnh nhờ đó mà có thể giảm đau. Dùng trị các loại tụ máu ở nữ như kinh nguyệt bị nghẽn, u trong (mang thai có máu tụ ở trong nhau), khó sinh, thai chết non, là phương pháp làm sảy thai trong dân gian.”

Lương Cửu Công như hít phải một đợt gió lạnh, lập tức cho người niêm phong cái hộp đựng bánh lại. Một mặt tự mình đi bắm hoàng đế, một mặt phái người đi bắm Đồng quý phi. Đồng quý phi đang ốm, nghe có loại chuyện như vậy xảy ra thì vô cùng khiếp sợ, tức khắc lệnh An tần phái người đi bắt cung nữ tặng bánh là Hiểu Tinh giam lại.

Tất nhiên hoàng đế cực kì tức giận: “Trước thời Minh cung đình rối loạn, những chuyện như này hàng ngày xảy ra. Từ lập bản triều đến nay, cung đình nghiêm ngặt, trong sạch, chuyện này chưa từng có. Thật khiến trẫm nghe đến bản cả tai, người đi truyền tới Đồng quý phi bảo nàng phải xử lý theo luật. Dù là ai đứng đằng sau cũng phải tra rõ ra cho trẫm. Trẫm tuyệt đối sẽ không tha cho loại người ác độc này trong hậu cung.”

Lương Cửu Công bèn tự mình đi bắm Đồng quý phi.

Mấy ngày nay Đồng quý phi vẫn mắc bệnh cũ, luôn uống thuốc dưỡng bệnh. Việc này chỉ đành giao cho An tần xử lý như cũ. An tần khó chịu với Họa Châu đã lâu, nghe xong sao có thể chần chờ một giây, nàng lập tức dẫn người tới Diên Hy cung.

Chưa đi qua cửa thùy hoa thì đã thấy Họa Châu dẫn theo tất cả cung nữ thái giám đứng bên ngoài cửa cung. An tần cười mỉm: “Ai da, khó khăn lắm mới đến thăm muội muội để nói chuyện vài câu, ai dè quý nhân muội muội lại ra đón ta thế này. Thật là không dám, không dám.”

Họa Châu cười lạnh lùng: “Hóa ra là tỷ tới để nói chuyện phiếm với muội, muội còn tưởng tỷ tỷ đến sai người bắt muội đi chứ.”

An tần cười đáp: “Muội muội không làm chuyện trái với lương tâm, sao lại tưởng ta đến bắt người?”

Họa Châu đáp: “Vừa rồi mới phái hai người đến, không nói không rằng đã trói luôn cung nữ của muội dẫn đi. Muội lại muốn hỏi tỷ tỷ đây, hoàng thượng đã ra ý chỉ phải không, muốn tước chức vị quý nhân này của muội, hay là dứt khoát ban luôn lụa trắng dài ba thước cho muội tự kết liễu?”

An tần giật mình, cười cười: “Muội muội đoán không sai. Hoàng thượng đã có chỉ.” Mặt xoay hướng nam rồi nói: “Truyền khẩu dụ của Vạn tuế gia.”

Họa Châu giật mình, đành dựa vào cung nữ đỡ nàng quỳ xuống, mặt hướng về phương bắc. An tần thông thả nói: “Vạn tuế gia nói, Ninh quý nhân phải trả lời trung thực. Khâm thủ.”

Họa Châu nén giận, dập đầu tạ ơn.

“Muội muội không cần phải lo, tỷ chỉ phụng ý chỉ đến hỏi muội vài câu thôi. Muội chỉ cần thành thật trả lời, Vạn tuế gia sẽ tự mình xét.” An tần nói.

Họa Châu cười khẩy: “Muội đáp thật nhưng các người có tin không?” An tần hơi mỉm cười: “Ta tin hay không không quan trọng, chỉ cần Vạn tuế gia chịu tin muội là được.”

Họa Châu nghe xong câu này thì bất chợt ngẩn người rơi lệ. An tần nói tiếp: “Đứng ở đây còn ra thể thống gì nữa, mời muội muội vào trong rồi nói.” Họa Châu lau hàng nước mắt, ngay lập tức đã bình tĩnh lại, đứng thẳng người, sắc mặt tự nhiên, dựa theo người cung nữ rồi quay người, đi vào cung.

Vào trong điện rồi, An tần ngồi ở giữa, nàng nói: “Xin hỏi Ninh quý nhân, buổi trưa hôm nay có phải đã sai cung nữ Hiểu Tinh đi tặng Lương quý nhân một hộp bánh khoai môn nhân đào?”

Họa Châu đáp: “Đúng thì sao?”

An tần cười cười: “Vậy lại hỏi Ninh quý nhân, trong nhân bánh khoai môn đó, ngoài nhân đào, Ninh quý nhân còn sai người trộn thứ bổ dưỡng gì?”

Họa Châu không ngừng cười: “Cứ tưởng là đại họa gì cơ, hóa ra là vì hộp bánh khoai môn. Nhà bếp của muội mới làm được một ít nên phái người đi tặng cho muội ấy một mâm. Cũng không phải chỉ tặng một mình nàng ta, còn tặng tới cả Đồng quý phi, Đoan tần, Đức tần, Vinh tần nữa. Chẳng lẽ trong bánh này của muội có thuốc độc chắc?”

An tần cười đáp: “Thái y không nói trong bánh có thuốc độc. Thái y chỉ nói thứ lẫn trong bánh là thuốc phá thai.”

Họa Châu nghe xong lời này giống như sấm rền giữa trời, một hồi lâu không thốt nên lời. Cuối cùng mới lẩm bẩm: “Thì ra là thế.....” Nàng ngẩng đầu lên, nghiêm túc trả lời: “Không phải muội làm. Muội không hề biết gì cả.”

An tần ngồi đó, khẩy khẩy ngón tay được bọc bởi giáp bảo vệ bằng vàng khảm san hô đỏ thẫm như máu, miệng nói chậm chậm: “Tất nhiên lúc này muội sẽ nói không biết gì, nếu như là tỷ thì cũng sẽ chối bay chối biến. Chuyện này là đại họa diệt môn mà.”

Họa Châu liên tục cười khan: “Tỷ định ném đá xuống giếng (người ta gặp nguy, không những không cứu mà còn thừa dịp ám hại), đổ lên đầu ta cái tội này thì không dễ dàng vậy đâu. Hoàng thượng anh minh sáng suốt, tuyệt đối sẽ không bị các người che mắt.”

An tần rút ra chiếc khăn bên sườn, chùi chùi lớp phấn trên cánh mũi, nàng nói: “Ta biết xưa nay hoàng thượng đối xử với muội rất tốt, nhưng chuyện này thì ngay cả hoàng thượng cũng không thể thiên về việc tư mà tha cho muội được.” Đứng dậy sai bảo người hầu: “Hầu hạ Ninh quý nhân cho tốt vào. Quý nhân còn đang mang huyết nhục của hoàng thượng đấy. Nếu có chuyện gì các người gánh không nổi đâu.”

Mấy cung nữ thái giám đã quỳ hết xuống từ lâu, An tần nói tiếp: “Tất cả người ở đây không giữ lại ai hết, giải hết về Bắc Ngũ Sở xử lý sau. Ta sẽ phái người khác đến hầu hạ quý nhân. Từ ngày hôm nay trở đi, Diên Hy cung không cho phép ai ra vào, càng không cho phép truyền đồ gì ra ngoài. Tất cả phải nghe theo ý chỉ của Đồng quý phi.”

Nàng nói một câu, tên thái giám đứng đầu “vâng” một tiếng. Cuối cùng nàng đi khỏi Diên Hy cung, giải theo tất cả cung nữ thái giám. Có bốn ma ma được chọn kỹ lưỡng để phái tới, trên danh nghĩa là hầu hạ, nhưng thực chất là giám sát, giam lỏng Họa Châu.

An tần đến chỗ Đồng quý phi báo cáo lại mọi việc, đến Cảnh Nhân cung mới biết là Đồng quý phi đã đi thỉnh an thái hậu rồi. Nàng vội vàng đi tới đó.

Đồng quý phi đi thỉnh an thái hoàng thái hậu ở Từ Ninh cung trước rồi mới đến đây nên An tần từ xa xa ngoài cung thái hậu đã thấy vài người vây quanh một chiếc kiệu đang đi tới, chính là kiệu của Đồng quý phi. Nàng vội tiến lên đỡ Đồng quý phi xuống kiệu. Đã có người nâng sẵn màn lên, Đồng quý phi biết thái hậu rảnh rồi thì thường ngả người trong noãn các nghỉ ngơi, vì vậy nàng dựa theo cung nữ bước chầm chậm vào trong noãn các. Quả nhiên thái hậu đang ngồi trên tràng kỉ hút thuốc. Nàng cùng An tần thỉnh an, thái hậu thở dài nói: “Đứng lên đi.”

Nàng chưa kịp tạ ơn xong thì đã ho liên hồi một trận. Thái hậu vội sai người ban cho ngồi, cũng chẳng để ý tới An tần. An tần đành đứng nguyên đó. Đồng quý phi biết rõ thái hậu gọi mình đến vì chuyện gì, đợi tiếng ho ngày càng giãn ra, nàng cất giọng: “Vì liên tục mấy hôm nay thân thể con không khỏe nên không đến đây thỉnh an hoàng ngạch nương được. Xin hoàng ngạch nương tha thứ.”

Thái hậu buông tẩu thuốc xuống, có cung nữ dâng trà lên ngay. Người không cầm lấy, chỉ cau mày: “Ta biết. Con cứ ốm suốt. Việc hậu cung thì lại nhiều, ngạch nương biết con có lòng nhưng không có sức.” Ngừng một chút rồi hỏi: “Chuyện Họa Châu là sao thế?”

Đồng quý phi thấy thái hậu hỏi tới thì đáp: “Chuyện này do An muội muội xử lý, con cũng chỉ biết là cung nữ bên người của Ninh quý nhân đã nhận tội rồi.”

Thái hậu thấy nàng chẳng biết rõ đầu đuôi đành nhìn tới An tần: “Nghe nói Ninh quý nhân bị con giam lại rồi, cuối cùng là có chuyện gì?”

An tần bèn kể lại toàn bộ chuyện một lần, thái hậu nghe đến Lý thái y bảo trong bánh khoai môn có thuốc phá thai thì hai bên thái dương giật liên hồi, một lúc lâu không thốt nên lời.

An tần nói: “Xưa nay thái hoàng thái hậu cùng thái hậu ghét nhất loại hành động tàn nhẫn độc ác như thế này. Ninh quý nhân trước nay được nhiều sủng ái, không ngờ lại dám tính kế với hoàng tự (con cháu vua), thật là tội ác tày trời. Thần thiếp không dám tự quyết định. Phụng theo ý chỉ của quý phi và sau khi bàn luận cùng mấy vị tỷ tỷ - Vinh tần, Đức tần, Nghi tần, Đoan tần, mới sai người tạm thời giam lỏng Ninh quý nhân. Phải xử lý như thế nào xin thái hậu quyết định.”

Trong noãn các yên tĩnh vô cùng, chỉ nghe tiếng nước tí tách nhỏ xuống từ chiếc đồng hồ nước. Đồng quý phi ngồi ngay đối diện thái hậu, nghe tiếng hít thở của người dồn dập, hai mắt thì cứ nhìn chằm chằm vào nàng. Nàng vội nói: “Hoàng ngạch nương đừng tức giận, thân thể người mới quan trọng.”

An tần cũng nói: “Thái hậu đừng vì đứa tiểu nhân vong ân phụ nghĩa mà ảnh hưởng đến sức khỏe.”

Sau một hồi lâu không nói gì, thái hậu cuối cùng mở miệng hỏi: “Các con định xử lý thế nào?”

An tần đáp: “Chuyện này là chuyện lớn, vẫn cần xin thái hậu quyết định. Nhưng mà gia pháp tổ tông.....” Thoáng ngừng một chút rồi tiếp: “Là không thể sống. Có liên lụy tới gia tộc không thì còn phải xem ân điển của thái hậu.” Mười hai hoàng tự là tội ác tày trời không thể tha, theo luật lệ đề ra thì là tội nặng nhất, liên lụy cả tộc. Thái hậu thấy bức mình khó chịu, liền nói: “Chuyện này liên quan đến tính mạng con người. Người cứ hễ mở miệng là bảo nó mười hai hoàng tự, lẽ nào trong bụng Họa Châu không phải là huyết nhục của hoàng thượng chác?”

Đồng quý phi nghe thấy phải lấy đi tính mạng thì trong lòng khiếp sợ bất an, nàng nói: “Hoàng ngạch nương nói rất đúng, chuyện này là chuyện lớn, vẫn phải đợi hoàng thượng quyết định, ra thánh chỉ thì mới có thể xử lý được.”

An tần không nhịn được mà cười: “Tuy hiện giờ Ninh quý nhân đang mang thai nhưng nàng ta chẳng tích lũy chút đức nào cho đứa bé trong bụng, lại còn dám mưu hại hoàng tử, tội ác tày trời, chắc chắn hoàng thượng cũng chỉ có thể theo gia pháp tổ tông mà xử lý thôi.”

Thái hậu lạnh lùng nói: “Xưa nay hoàng thượng yêu thương Ninh quý nhân, đợi tới lúc làm rõ chân tướng rồi các người lời gia pháp tổ tông ra cũng không muộn.”

An tần đáp: “Từ trước đến nay hoàng thượng xử sự nghiêm minh, chưa từng thiên về tình cảm riêng tư. Theo như ý kiến ngu dốt của thần thiếp, hoàng thượng nhất định sẽ làm theo gia pháp tổ tông.” Tiếng vừa ngừng thì chợt nghe “cạch” một cái, chén trà trong tay thái hậu đã đập mạnh trên bàn. Đồng quý phi sợ hãi đứng bật dậy. Anh ma ma liền nói: “Thái hậu, Ninh quý nhân phụ ân điển của hoàng thượng, thật đáng giận. Người đừng tức giận ảnh hưởng tới thân thể.” Thái hậu nghe ma ma nhắc nhở, từ tốn nói: “Vụ chuyện này đợi hoàng thượng quyết định đi.”

Đồng quý phi kính cẩn đáp “vâng”. Nàng có thân phận phó hậu, địa vị cao nhất. Tuy đang ốm nhưng trên danh nghĩa thì mọi việc lục cung đều do nàng xử lý, nàng đã tuân ý chỉ thì An tần tất nhiên cũng đành ngậm miệng.

Hôm nay hoàng đế dùng bữa tối ở Từ Ninh cung rồi mới đi thỉnh an thái hậu. Mới tới cửa cung thì Anh ma ma đã dẫn người ra đón. Anh ma ma là ma ma lâu năm, thấy hoàng đế chỉ thỉnh an, nói nhỏ: “Vạn tuế gia, thái hậu cứ than đau ngực, lúc này đang ngã người nằm nghỉ ạ.”

Hoàng đế hơi chần chừ: “Vụ ngày mai ta lại tới thỉnh an thái hậu.” Chợt nghe tiếng thái hậu hỏi vọng ra từ trong noãn các: “Hoàng thượng ở bên ngoài hả? Mau vào đi.”

Hoàng đế đáp: “Là nhi tử.”

Bước vào noãn các, thái hậu đang nghiêng người dựa vào chiếc gối to, sắc mặt không hề có vẻ xanh xao như bị ốm. Thấy hần thì mỉm cười hỏi: “Hoàng thượng đến rồi.”

Hoàng đế thỉnh an theo quy củ, thái hậu ban cho ngồi, hoàng đế nói: “Thái hậu thân thể không khỏe, nhi tử sẽ cho truyền thái y đến.”

Thái hậu đáp: “Chỉ là có chút khó chịu trong người thôi. Lát nữa sẽ khỏe ngay. Có chuyện này ta cứ nghĩ là lại bức... Chính là chuyện của người mà con yêu thương.”

Hoàng thượng nghe thái hậu nhắc đến người hần yêu thương thì khó tránh hơi giật mình, cười cười đáp: “Hoàng ngạch nương, trong lục cung nhi tử luôn đối xử như nhau, không hề có chút thiên vị.”

Thái hậu bất giác có vẻ thất vọng: “Đến con cũng nói như vậy? Vụ đứa Họa Châu này không thể cứu được sao?”

Hoàng đế nghe nhắc đến Họa Châu mới biết mình nghĩ sai, lúc này một lòng bất an mới được giải tỏa. Hần nói: “Chuyện Ninh quý nhân nhi tử vẫn đang sai người điều tra. Đợi điều tra rõ ràng rồi sẽ bẩm báo với thái hậu.”

Hoàng đế làm việc luôn nhanh nhẹn rõ ràng. Sau khi ra khỏi cung thái hậu thì hần khởi giá đi Cảnh Nhân cung. Đồng quý phi ốm nặng, gượng gượng đi ra tiếp giá. Hoàng đế thấy nàng mong manh yếu đuối thì cảm thấy đáng thương. Hần nói: “Nàng vẫn nên vào nghỉ đi, không cần miễn cưỡng câu nệ lễ nghi.”

Đồng quý phi tạ ơn, xong nửa nằm nửa ngồi nói chuyện với hoàng đế dăm ba câu. Cuối cùng Đồng quý phi không nhịn được mà hỏi: “Chuyện Ninh quý nhân nên xử lý thế nào, xin hoàng thượng chỉ bảo.” Chần chừ một chút rồi nói tiếp: “Ý của thái hậu là xưa nay Ninh quý nhân được hoàng thượng vô cùng thương yêu.....”

Hoàng đế đáp: “Quốc có quốc pháp, gia có gia quy. Trong lục cung, các nàng có nàng nào mà mãi mãi không thương yêu?” Giọng điệu thay đổi: “Chỉ là trăm thấy chuyện này kì lạ. Trăm đối xử với nàng không bạc, nàng ấy không nên có lòng oán hận, huống hồ biết rõ sau khi sự việc xảy ra thì chắc chắn nàng không thoát khỏi có liên quan. Vậy tại sao còn làm ra chuyện ngu xuẩn vậy chứ?”

Đồng quý phi biết hoàng đế suy nghĩ cẩn thận tinh tế, nhất định sẽ thấy nghi ngờ, thấy vậy liền đáp: “Thần thiếp cũng nghĩ vậy. Hoàng thượng đối với Ninh quý nhân tình nghĩa sâu đậm, nàng lại phụ lại thiên ân,

làm ra chuyện đại nghịch bất đạo này, thật khiến người ta khó hiểu.”

Hoàng đế nói: “Nàng cho tra hỏi cung nữ tặng bánh kia kỹ càng là sẽ biết.”

Đồng quý phi sai người truyền cung nữ Hiếu Tinh. Nàng cất giọng điệu nghiêm khắc căn dặn ma ma bên người: “Chuyện này liên quan đại sự, các người phải thẩm vấn cho kỹ. Nếu nàng ta may mắn có chút giấu diếm gì thì dùng trượng ngay. Nếu các người không hỏi rõ ràng cho ta thì cũng không cần đến gặp ta nữa.”

Trước nay nàng đối xử khoan dung với người hầu, những lời cảnh cáo nghiêm khắc như vậy chưa từng xảy ra. Mấy vị ma ma đều cực kì sợ hãi, liên tục đáp vâng.

Hết chương 15.

35. Chương 16: phần 1

THÂN NÀY THẬT KHỔ

Nhi kim tài đạo đương thì thác, tâm tự thê mê.

Hồng lệ thâm thù, mẫn nhân xuân phong bách sự phi.

Tình tri thử hậu lai vô kế, cường thuyết hoan kì.

Nhất biệt như tư, lạc tẫn lê hoa nguyệt hựu tây.

- “Thái tang tử” - Nạp Lan Dung Nhược

(Cảm xúc khi yêu một người mà không thể ở bên người đó: Đến giờ mới biết ngày xưa đã sai. Lệ rơi xuống, gió xuân đông đầy trong mắt. Biết rằng sau này không còn tương lai nhưng vẫn cố nhớ lại thời gian đẹp đẽ. Khi từ biệt thì đau đớn tới tận xương tủy.)

Mấy vị ma ma được chọn đó, ngày thường chuyên xử lý việc vặt trong lục cung, cực kì khôn khéo giỏi giang. Đã có ý chỉ của Đồng quý phi cho phép dùng hình nên họ càng hăng hái hơn bội. Cả đêm thẩm tra nghiêm ngặt, đến buổi trưa ngày hôm sau mới hỏi ra được manh mối. Đồng quý phi nhìn khẩu cung nhận tội mà không thể thở nổi, nàng ho liên tục. Cung nữ vội lên hầu hạ, khó lắm mới thở bình thường lại được, nàng khẽ thở hổn hển: “Ta..... Ta đi Càn Thanh cung gặp hoàng thượng.”

Hoàng đế lại không có ở Càn Thanh cung, sau khi tan triều thì đã tới Từ Ninh cung. Đồng quý phi đành đi tới đó, vừa xuống kiệu thì Thôi Bang Cát đã dẫn người ra đón. Hắn thỉnh an Đồng quý phi rồi khẽ bẩm: “Quý phi chủ nhân đến không đúng lúc rồi, thái hoàng thái hậu đang ngủ trưa ạ.”

Đồng quý phi ngừng bước, hỏi hắn: “Thế còn hoàng thượng?”

Thôi Bang Cát gạt mình, vội cười: “Vạn tuế gia ở Đông Ngõn Các, đang xem tấu sớ.”

Đồng quý phi liền đi về Đông Ngõn Các, Thôi Bang Cát lại bước nhanh lên phía trước, cất cao giọng hô: “Vạn tuế gia, quý phi chủ nhân đến thỉnh an người ạ.” Nói xong mới vén màn lên.

Lâm Lang vốn đứng trước bàn chép lại “Kim Cương kinh”, nghe thấy tiếng Thôi Bang Cát thì vội vàng buông bút, tiến lên đón. Nàng thỉnh an Đồng quý phi. Đồng quý phi không ngờ sẽ gặp nàng ở đây, vì không ngờ nên cũng chẳng kịp nghĩ nhiều. Hoàng đế đang ngồi ở đầu bên trái tròng kỷ xem sớ, thấy nàng đến thì đứng dậy, tự mình tới đỡ nàng: “Nàng đang ốm. Có việc gì thì sai người đến bẩm một câu là được, việc gì phải gắng gượng đến đây chứ.”

Đồng quý phi vừa vào ngõn các đã thấy một cảnh này. Tuy hoàng đế cách Lâm Lang mười mấy trượng, nhưng hai người giống như đôi phu thê bình thường vậy, chẳng có khoảng cách quân thần (vua và bề tôi). Lòng nàng đan xen nhiều loại cảm xúc, lại nghe hoàng đế nói vậy thì vành mắt liền đỏ. Nàng nhớ địa vị của mình, cố gắng bình tĩnh trả lời: “Chuyện bánh có thuốc có biến chuyển mới, thần thiếp không dám tự

ý quyết định nên tới đây bấm lên hoàng thượng.” Lại liếc nhìn Lâm Lang, nàng đứng đó, hơi dựa trán vào cửa sổ. Nắng xuân tươi đẹp qua cửa sổ chiếu vào khuôn mặt nàng. Tuy không diễm lệ nhưng lại có một cảm giác dịu dàng trầm tĩnh, mờ ảo như ánh sáng tỏa ra từ ngọc. Trong tai nghe tiếng hoàng đế nói: “Nàng ngồi xuống rồi nói.”

Hắn xoay mặt bảo Lâm Lang: “Đi đem trà lên.”

Đồng quý phi cùng hoàng đế có quan hệ họ hàng thân thích. Vị trí còn trống trong hậu cung hiện nay, tuy hoàng đế chưa có ý định lập lại hoàng hậu, nhưng lâu nay vẫn cực kì quan tâm đến nàng, tôn trọng nàng. Đến lúc này nàng mới lờ mờ cảm nhận được rằng tuy hẳn đối với nàng có sự tôn trọng, nhưng sự tôn trọng này lại khiến hai người cách biệt một tầng. Nghe hẳn tùy ý gọi Lâm Lang đi chuẩn bị trà như thế, nàng chợt cảm thấy trong óc các vị quý nhân thấp bé kia dường như còn thân thiết với hoàng đế hơn vị quý phi là nàng. Bản thân nàng như một người khách vậy, trong lòng thấy buồn bã như mất đi gì đó.

Lâm Lang đáp vâng rồi đi xuống. Đồng quý phi lấy lại tinh thần rồi nói: “Sự tình đúng như lời hoàng thượng. Đã có chuyển biến. Cung nữ đã nhận tội khai là do Đoàn tần sai bảo nàng ta đổ tội lên Ninh quý nhân. Vị thuốc hồng hoa cũng là Đoàn tần sai người mang từ ngoài cung vào. Thần thiếp đã cho người giam hết thái giám, cung nữ lên truyền dược liệu vào cung rồi. Bọn họ đều đã nhận tội. Thần thiếp sợ xảy ra rắc rối khác nên phải hai ma ma tới chỗ Đoàn tần. Phải xử lý thế nào xin hoàng thượng quyết định.”

Hoàng đế im lặng hồi lâu, Đồng quý phi thấy lông mày hắn nhíu lại vào nhau, trên mặt có chút mệt mỏi cùng uể oải. Nàng vào cung từ năm 14 tuổi, qua lại với hoàng đế nhiều năm, rất ít khi thấy hắn có vẻ mệt như thế này, lòng mờ mờ không biết phải làm sao. Giọng hoàng đế lại vẫn bình thản như thường: “Xét hỏi. Nhất định phải tra cho rõ ràng. Nàng sai người đi thẩm vấn Đoàn tần. Trầm bạc đãi nàng chỗ nào mà khiến nàng ta lại có hành động tàn ác bỉ ổi như vậy. Nàng lui đi, trầm mệt rồi.”

Lâm Lang bê khay trà lên, Đồng quý phi đã lui xuống rồi. Hoàng đế dựa người trên tràng kỷ, mắt nhìn chăm chăm vào bản tấu. Mực đỏ trên đầu chiếc bút lông nhỏ gác trên gác bút đã dần khô. Nàng gọi khẽ: “Hoàng thượng.”

Hoàng đế duỗi tay nắm tay nàng, khe khẽ thở dài: “Các nàng ấy cả ngày tính kế, tính làm sao được vinh hoa, sung ái, tính kế với ta, tính kế với người khác nữa. Cung này chẳng khiến người ta yên ổn lấy một ngày.”

Nàng nửa quỳ nửa ngồi ở bậc đế chân, nói nhỏ: “Đó là vì các nàng đều coi trọng hoàng thượng, trong lòng lo lắng cho hoàng thượng cho nên mới đi tính kế với người ta.”

Hoàng đế ừ một tiếng, hỏi: “Vậy còn nàng. Nếu nàng coi trọng trẫm, trong lòng lo lắng cho trẫm, vậy nàng cũng sẽ tính kế trên người trẫm sao?”

Nàng chợt thấy lạnh lẽo trong lòng. Ánh mắt hắn mát lạnh, cứ chăm chú nhìn vào nàng. Đôi mắt đen kịt, như sâu không đáy. Tim nàng đập thình thịch, bật thốt lên theo bản năng: “Lâm Lang không dám.” Hoàng đế rời ánh mắt, vươn cánh tay ôm lấy nàng, thì thầm: “Trầm tin nàng sẽ không tính kế với trẫm. Trầm tin nàng.”

Đáy lòng nàng có một nỗi đau đớn không nói nên lời. Tay hoàng đế từ từ lạnh dần, hơi thở nhẹ nhàng mà thưa thớt phả vào tóc nàng. Tóc nàng đen nhánh mà dày, vài sợi bị rối, buông lơ lửng bên tai. Nàng nhớ lại lúc nàng còn nhỏ, ma ma chải đầu cho nàng, trong lúc vô ý thì nói một câu: “Tóc đứa bé này sao lại mảnh thế.” Sau này mới nghe người ta nói tóc mảnh là người không có nhiều phúc, thật là đúng. Đời này của nàng không có mấy phúc phận, đến bây giờ, thân thể đã ở dưới vực sâu vạn trượng, không có lấy một đường sống, tiến thoái lưỡng nan. Chỉ có thể đi bước nào tính bước đó, trong lòng vô cùng thê lương, chẳng dám ngẩng đầu lên. Bậc đế chân từ gỗ tử đàn vốn là chất gỗ chắc, nàng gù ở đó chẳng nhúc nhích, chỉ là lười cự mình. Chân co lại lâu nên thấy râm ran tê dại. Tê từ đầu gối lên. Hoàng đế cũng không cử động. Chiếc túi nhỏ hắt bèn thắt lưng màu vàng đang buông thông xuống mép tràng kỷ, đồ vật của hoàng đế theo lệ được thêu hoa văn rồng, hàng ngàn hàng vạn mũi kim tạo nên hình ảnh dữ tợn như đang sống thật vậy. Không biết vì sao nàng thấy có chút buồn bã, giống như là đánh mất một thứ gì rất quan trọng, lại cũng không nhớ ra là mất gì, trong lòng có nỗi khổ sở quạnh quẽ.”

Thái hoàng thái hậu ngủ trưa dậy thì hoàng đế đã đi Hoàng Đức điện. Sau khi ngủ dậy, trà bánh được

truyền lên. Lâm Lang hầu hạ thái hậu ăn uống theo thường lệ. Thái hoàng thái hậu nói chuyện trà bánh một hồi, lại nói thêm vài chuyện khác, sau đó chợt hỏi: “Lâm Lang, chuyện bánh có thuốc lẫn này con nghĩ thế nào?”

Lâm Lang hơi kinh ngạc, vội vàng trả lời: “Thân phận Lâm Lang thấp kém, không dám bàn bừa chuyện lục cung. Huống hồ chuyện này khởi nguồn từ Lâm Lang, đến nay liên lụy đến nhiều người. Lâm Lang thật sự rất bất an.”

Thái hoàng thái hậu hơi cười cười, nói: “Về thân phận của con ta đã nói với hoàng thượng từ lâu. Vốn định phong con lên tần vào tết Vạn Thọ, ai dè con lại cứ ốm suốt. Mai này chọn lấy một ngày đẹp đi bảo bên Nội Vụ phủ ghi lại.”

Lâm Lang thấy thái hoàng thái hậu hiểu lầm thì càng sợ hơn, nàng nói: “Thái hoàng thái hậu và hoàng thượng đối xử với Lâm Lang rất tốt, Lâm Lang đều hiểu cả, Lâm Lang không dám cầu những thứ khác.”

Thái hoàng thái hậu đáp: “Con ngoan, ta biết con không để ý cái hư danh rồi chức vị đó, nhưng mà người ta lại coi trọng mấy thứ này. Chúng ta cũng không thể để họ xem thường con được. Hoàng đế là vua của một nước, trong lục cung hẳn muốn cất nhắc ai thì sẽ cất nhắc người đó. Thiên tử Đại Thanh chúng ta thích một người trong lòng chẳng lẽ lại phải lén la lén lút sao?”

Trong lòng Lâm Lang là một mớ hỗn loạn. Thái hoàng thái hậu nhìn mình cười, khỏe mắt lơ lơ có nếp nhăn biểu lộ sự thay đổi của năm tháng. Nhưng đôi mắt vẫn chưa hề già đi, ánh mắt dấy sóng như hồ nước sâu ngàn trượng, sâu vô cùng, dường như có thể nhìn đến tận đáy lòng của người ta. Nàng cảm thấy một sự sợ hãi không yên, cố gắng bình tĩnh lại đáp lời: “Tạ ân điển của thái hoàng thái hậu. Lâm Lang biết người vẫn luôn thương Lâm Lang, chỉ là Lâm Lang xuất thân thấp hèn. Hoàng thượng chiếu cố tới Lâm Lang như vậy đã là phúc lớn không ngờ của Lâm Lang rồi. Thái hoàng thái hậu lại ban thưởng ân điển như vậy thì Lâm Lang thật sự không dám nhận. Xin thái hoàng thái hậu thương cảm.”

Thái hoàng thái hậu cười với Tô Mạt Nhĩ: “Người xem đứa trẻ này đi, sắc phong cho nàng, người ta có muốn cũng chẳng được, thế mà có mình nó lại như chỉ sợ tránh không kịp.” Xoay mặt nói với Lâm Lang: “Hôm trước con làm chè hoa gì ấy nhỉ, bây giờ ta rất muốn ăn.”

Lâm Lang đáp: “Không biết chè mà thái hoàng thái hậu nhắc tới có phải là chè hoa thực được?”

Thái hoàng thái hậu gật đầu: “Chính nó.”

Lâm Lang mỉm cười: “Vậy con sẽ đi chuẩn bị cho người ngay.” Nàng cúi chào rồi lui ra ngoài.

Thái hoàng thái hậu chăm chú nhìn theo dáng đi uyển chuyển của nàng. Ánh mắt quay về trong oán các, nụ cười trên mặt dần mất đi, nói chậm chậm với Tô Mạt Nhĩ: “Ít ra nó vẫn còn hiểu chuyện.”

Tô Mạt Nhĩ im lặng không đáp lời. Thái hoàng thái hậu lại thở dài một hơi: “Năm đó Phúc Lâm muốn phế truất hoàng hậu, lập Đồng Ngọc thị lên làm hậu, câu Đồng Ngọc đã nói thế nào?”

Tô Mạt Nhĩ đáp: “Tất nhiên nô tì vẫn còn nhớ rõ. Năm đó người từng nói rằng có thể mở miệng nói ra câu đó đúng là một người thông minh nhanh nhẹn. Tiên đế muốn lập Đồng Ngọc hoàng quý phi lên làm hậu, hoàng quý phi đã đáp: ‘Hoàng thượng muốn đặt thiếp lên than cháy đỏ sao?’”

Thái hoàng thái hậu hơi hơi cười: “Chúng nó tính toán đủ mọi cách, đâu biết rằng trong hậu cung này, tất cả sừng ai đều rơi vào một người. Thật ra cũng tốt nếu so với việc bị nướng trên đồng lửa cháy hừng hực. Địa vị càng cao thì người ghen ghét lại càng nhiều, tất sẽ vậy gọi tai họa.” Ngừng một lát rồi nói tiếp: “Hoàng đế biết rõ điều này nên mới dùng chiêu ‘di họa giang đông’ (chuyển nguy hiểm và tai họa sang người khác). Đưa Ninh quý nhân lên vị trí cao với vợ kia, khiến người ta tập trung chú ý hết vào nó.”

Tô Mạt Nhĩ nói: “Hoàng thượng sáng suốt hơn người.”

Thái hoàng thái hậu lại thở dài, lạnh nhạt nói: “Còn sáng suốt cái nổi gì? Đã phải dùng tới chiêu thức của đế vương dùng để điều khiển quần thần vào hậu cung, thật là đáng thương đáng giận.”

Tô Mạt Nhĩ im miệng không dám nói một hồi lâu, sau đó mới cất giọng: “Vạn tuế gia chỉ là bất đắc dĩ nên mới phải dùng tới hạ sách này.”

Thái hoàng thái hậu nói: “Dạy bảo chúng nó một chút cũng tốt, cho chúng nó suốt ngày đỡ cho là mình thông minh, tránh cho lục cung lộn xộn.” Sắc mặt khó tránh hiện lên vẻ buồn bã: “Hiện giờ điều ta lo lắng chính là Huyền Diệp nó quá si mê rồi. Có nhiều lần ta thấy, hần rõ ràng nhận ra Lâm Lang vờ thuận theo hần, thế mà lại điềm nhiên giả như không hay biết gì. Bây giờ hần cứ lừa chính bản thân vậy, có thể thấy đã bức mình tới bước nào.”

Tô Mạt Nhĩ đáp lời: “Vị Vệ chủ nhân này đã không muốn chức vị, lại cũng không cần vinh hoa, sủng ái, nàng ta việc gì phải khổ vậy?”

Thái hoàng thái hậu nói: “Ta thấy chắc chắn có gì đó mà chúng ta không biết. Nhưng mà theo ta, nó như vậy giống như muốn tự bảo vệ mình. Trong cung này nếu muốn đứng vững chân, cũng chẳng dễ dàng gì. Người không đi chọc người ta thì người ta cũng tìm người gây chuyện. Nhất là hoàng đế lại không bỏ được nó, nó biết không tránh được những mưu đồ dù ngầm ngầm hay công khai, cho nên mới muốn tự bảo vệ.” Lại thở dài một hơi: “Tuy cũng chẳng phải chuyện gì xấu. Sớm muộn gì thì đứa tôn nhi ngốc này của ta cũng sẽ hiểu ra thôi. Đợi đến lúc mà nó không lừa được chính mình nữa thì không biết còn ra cái dạng gì.”

Tô Mạt Nhĩ hiểu rõ ý của người, vội nói: “Xưa nay Vạn tuế giá luôn quyết đoán, nhất định sẽ không u mê chẳng chịu tỉnh giống tiên đế.”

Thái hoàng thái hậu chợt cười nhẹ: “Ta biết hần sẽ không giống Phúc Lâm.”

Sau lưng người, nắng xuân tươi đẹp chiếu qua khung cửa sổ, vào chiếc áo gấm xanh ngọc hoa văn chữ phúc, thọ, thù hình cây tùng, chim hạc, khiến những sợi kim tuyến trên áo lấp lánh chói mắt. Thái hoàng thái hậu nhìn những tia lấp lánh đó, từ từ đưa tay vuốt tua rua trên vạt áo trước, người nói: “Chúng ta cũng không thể để hần giống Phúc Lâm.”

Gần đây, sau khi nghe xong bài giảng thì hoàng đế đều tới Từ Ninh cung cùng thái hoàng thái hậu ăn uống, xong mới quay về Càn Thanh cung. Hôm nay mãi chưa thấy tới, thái hoàng thái hậu lo lắng nên phái người đi hỏi. Sau một lúc lâu người hầu trở về bẩm: “Vạn tuế gia đi gặp Đoan chủ nhân ạ.”

Thái hoàng thái hậu ừ một tiếng, có chút bùi ngùi xúc động: “Một ngày làm vợ chồng, nghìn năm ân nghĩa, đi gặp nó cũng là chuyện nên làm.” Xoay mặt hơi ngẩng lên, Lâm Lang vội dâng trà tới.

Nắng chiều chiếu vào sâu trong cung điện rộng lớn. Càng vào sâu, ánh sáng càng ảm đạm. Hoàng hôn từ từ bao phủ bốn bề. Cung điện phía xa như đang ẩn trong làn sương khói. Sắc trời ngày một tối dần. Hơi ẩm mỏng manh như không có, còn hơi lạnh lại dần dâng lên như tiết mùa thu vậy. Lâm Lang nhớ đến một câu thơ: “Đông phong lâm dạ lãnh vu thu.” (Gió đông vào đêm lạnh như mùa thu) Thì ra lời của người xưa, quả nhiên luôn đúng.

Thật ra hoàng đế cũng không muốn đi gặp Đoan tần, chỉ là Đồng quý phi tự mình đến gặp hần, nói rằng: “Đoan tần đến nay vẫn không chịu nhận tội, ngày nào cũng gào khóc. Thần thiếp sai người đi hỏi thì nàng ấy chẳng nói gì, chỉ bảo muốn hoàng thượng phúc thẩm (xử lại) nên thần thiếp mới đến xin hoàng thượng quyết định.”

Hoàng đế vốn ghét hành động ác độc của Đoan tần, nghe Đồng quý phi nói vậy, lại nghĩ hay là có gì đó oan uổng, cuối cùng vẫn đi thăm.

Đoan tần ở Hàm Phúc cung, có hai vị ma ma thạo việc làm bạn, đồng thời cũng là giam lỏng. Ngự giá tới, tự có người truyền đến Hàm Phúc cung từ lâu. Đoan tần đang trông mơn con mắt, trong lòng nôn nóng như lửa. Ánh hoàng hôn ngập tràn trong viện, màu sắc như vàng kim, chiếu vào tường đỏ lưu ly khiến nó tỏa ra tia sáng lóa mắt. Nàng đứng trước cửa sổ ngóng chờ một hồi, mới nghe thái giám Kính Sự phòng vỗ tay vào nhau “bốp bốp”. Cung nữ thái giám bên ngoài đã quỳ xuống hết cả, nàng cuống quýt bước xuống bậc thềm chạy ra nghênh đón. Hai vị ma ma kia tất nhiên theo sát nàng từng bước.

Hoàng đế bước từ từ thong thả tới, Đoan tần cố gắng hành lễ như quy củ: “Thần thiếp thỉnh an hoàng thượng.” Mới nói được hai chữ “thần thiếp” thì giọng đã xen tiếng nức nở. Đợi tới lúc hoàng đế vào ngồi trong điện rồi, nàng vào quỳ trước tròng kị, nước mắt không ngừng rơi. Hoàng đế đã chuẩn bị tâm lý nàng sẽ gào khóc nức nở, hoặc phiền phức dây dưa, không ngờ nàng lại ôm mặt im lặng khóc. Hần hờ hững nói: “Trẫm đến rồi, nàng có chỗ nào oan ức thì cứ nói, không cần phải làm bộ làm tịch như vậy.”

Đoan tần vừa khóc vừa nói: “Việc đã tới nước này thần thiếp cũng hết đường chối, nhưng thần thiếp thật sự oan uổng, thần thiếp dù có hồ đồ để thế nào cũng không dám mưu hại hoàng tự.”

Hoàng đế chán nản, hần nói: “Mấy cung nữ thái giám đều nhận tội cả rồi, nàng cũng không cần phải nói gì nữa. Trẫm nhớ đến tình cảm lâu nay nên sẽ không truy cứu đến người nhà của nàng.” Đoan tần sợ hãi, mặt mày trắng bệch. Nàng quỳ nơi đó, cả người run rẩy: “Hoàng thượng, thật sự thần thiếp bị oan. Bánh khoai môn đó là thần thiếp nhất thời bị ma quỷ xúi giục nên mới bỏ vào trong nhân một thứ, rồi sai người bọc lại đem tặng cho Lương quý nhân. Không, không, thần thiếp không bỏ hồng hoa vào, thần thiếp chỉ bỏ một chút khổ sâm (hình ảnh) mà thôi. Thần thiếp nhất thời hồ đồ, chỉ nghĩ muốn giá họa cho Ninh quý nhân, mong hoàng thượng tức giận mà không để ý tới nàng ta nữa. Nhưng mà thần thiếp đúng là bị người ta hại, hoàng thượng, thần thiếp dù có phải tan xương nát thịt cũng không dám mưu hại hoàng tự.”

Hoàng đế nghe nàng khóc lóc kể lể, nhất thời chỉ thấy khó phân biệt thật giả, hần trầm ngâm không nói gì. Đoan tần nghẹn ngào nói: “Thần thiếp đáng chết vạn lần.... Bây giờ thần thiếp đã bẩm báo toàn bộ sự thật rồi, xin hoàng thượng minh giám. Tự thần thiếp cũng mình tội ác tày trời, nhưng thần thiếp thật sự là bị oan, đến nay thần thiếp có trăm miệng cũng không giải bày được, chỉ xin hoàng thượng minh giám.” Nàng dập đầu liên tục, trán cũng đã chảy máu.

Hoàng đế lạnh nhạt đáp lời: “Tất nhiên trẫm sẽ tra cho rõ ràng. Trẫm muốn xem xem, cuối cùng thì kẻ vu oan giá họa này là ai.”

Xưa nay hoàng đế làm việc quyết đoán, lập tức sai người truyền cung nữ thái giám - tất cả những người có liên quan tới việc truyền dược liệu vào cung đến, thẩm vấn nghiêm ngặt tại Thận Hình ti. Ai ngờ đúng nửa đêm hôm đó, Đoan tần chợt treo cổ tự vẫn. Sau khi hoàng đế tan triều mới biết, thế là tự mình tới Từ Ninh cung bẩm báo lên thái hoàng thái hậu. Thái hoàng thái hậu vô cùng tức giận, đúng lúc có cung nữ dâng trà lên, không khỏi cầm lấy chén trà, định quăng luôn xuống đất. Sau đó bỗng nhiên lại từ từ đặt chén trà xuống. Tô Mạt Nhĩ thấy cánh mũi người pháp phòng, biết ngay là đang hết sức phẫn nộ. Tô Mạt Nhĩ không dám lên tiếng, chỉ lặng lẽ quỳ ở đó bóp chân cho người.

Về mặt hoàng đế lại vẫn bình tĩnh: “Theo tôn nhi thì cô lẽ vì bản thân nàng nhất gan nên mới tự vẫn. Tính tình ngày thường của nàng kiêu ngạo, chưa từng chịu uất ức như thế, hoặc là nhất thời nghĩ quẩn nên vậy.”

Thái hoàng thái hậu trấn tĩnh lại rất nhanh, duỗi tay cầm chén trà, từ từ uống.

Hoàng đế lại nói: “Chuyện đã đến bước này, chi bằng tạm bỏ qua đi. Thời gian dài sẽ tự hiện ra sự thật. Còn về Đoan tần, dù gì cũng rất đáng thương, vì vậy sẽ không truy cứu đến người nhà của nàng nữa là được.” Phi tần trong hậu cung tự vẫn chính là tội đại nghịch bất đạo, liên lụy cả người thân. Thái hoàng thái hậu hiểu ý của hần, miệng nở nụ cười: “Con thương nó như vậy thật hiếm có. Hoàng thượng đã nói không truy cứu, vậy bỏ qua cho người thân của nó là được.”

Hoàng đế nghe xong câu này thì đứng dậy cung kính đáp: “Tôn nhi có chỗ nào chưa làm đến nơi đến chốn, xin hoàng tổ mẫu dạy bảo.” Thái hoàng thái hậu nhìn hần rất lâu, dáng vẻ của hần vẫn cực kỳ ung dung. Thái hoàng thái hậu đành thở dài: “Ta không dạy bảo hoàng thượng nữa. Hoàng thượng lớn rồi, việc gì cũng ý kiến riêng, là đúng hay sai, có đáng hay không thì bản thân hoàng thượng tự hiểu là được.” Nói xong cầm lấy chén trà, chậm chậm nhấp một ngụm: “Hoàng thượng về đi. Hoàng tổ mẫu mệt rồi, muốn nghỉ ngơi.”

Thế là hoàng đế hành lễ rồi lui xuống. Đợi hoàng đế đi rồi, thái hậu ngẩn người một lúc rồi nói: “Tô Mạt Nhĩ, người lập tức đi làm cho ta một chuyện.” Tô Mạt Nhĩ đáp vâng, vẫn không động đậy, miệng nói: “Người hà tất phải ép Vạn tuế gia tới bước này?”

Thái hoàng thái hậu thở dài: “Người cũng thấy rồi đấy, không phải ta ép hần, mà là hần ép ta.” Mắt nhìn chăm chú vào tách trà màu vàng nhạt, từ từ nói: “Giờ việc đã đến nước này, chúng ta không thể không làm rõ ràng mọi chuyện bên trong được.”

Lại nói ngày hôm đó Nạp Lan dùng xong bữa trưa thì bỗng nhiên có người từ trong cung đến truyền chỉ yết kiến, hóa ra là hoàng đế triệu kiến, cũng không nói giờ chắc chắn. Nhưng sau khi dùng bữa trưa thì hoàng đế luôn nghe giảng, bây giờ triệu kiến hần đúng là khác thường. Lòng hần tuy khó hiểu, nhưng vẫn lập tức thay triều phục vào cung, được thái giám lĩnh mệnh dẫn đi gặp hoàng đế. Tên thái giám đưa hần đi qua

đường ven, lại qua đường lớn, đi một hồi lâu mới dừng ở một nơi trước điện. Giọng tên thái giám the the: “Đại nhân chờ một chút, bài giảng kết thúc thì ngự giá sẽ qua đây.”

Nạp Lan làm việc trong cung đã lâu, thấy nơi này là Kinh Tư điện, cực kì gần hậu cung nên hắn không dám đi lại loanh quanh. Vì thời gian bài giảng mỗi ngày của hoàng đế không cố định, có lúc quân thần đều hăng hái thì có thể giảng đến hai canh giờ. Vừa đợi được một lúc thì chợt thấy một tên thái giám từ hành lang đi đến, nhanh chóng thỉnh an trước mặt hắn, nói nhỏ nhỏ: “Mời Nạp Lan đại nhân đi theo nô tài bên này.” Nạp Lan tưởng là thái giám ngự tiền, mà nơi gặp hoàng thượng đột nhiên thay đổi cũng thường gặp, vì vậy hắn không hỏi nhiều mà đi theo tên thái giám luôn.

36. Chương 16:phần 2

Lúc này lại đi theo con đường một hồi lâu, cả quãng đường đều là những nơi yên tĩnh, hắc hơi hơi nghi ngờ. Tên thái giám bỗng dừng bước, nói rằng: “Đến rồi, mời đại nhân chờ ở đây một lát.”

Nạp Lan nhìn chung quanh, khắp nơi đều là liễu rủ xanh rì, hoa nở chim ca, cực kì thanh tịnh. Cách đó không xa là tường cung màu đỏ, bốn bề tịch mịch không tiếng người. Hắn chưa từng tới nơi này nên không khỏi mở miệng hỏi: “Xin hỏi công công, đây là nơi nào?” Tên thái giám lại không trả lời, chỉ cười khẽ rồi vái người chào đi mất.

Nạp Lan càng ngày càng nghi ngờ, chợt nghe một giọng nói vô cùng hiền hòa từ xa xa: “Nơi này lạnh lạnh, ta thấy người hơi lạnh rồi, hay là chúng ta quay về đi.”

Một câu này lọt vào trong tai hắn như sấm đánh ầm ầm, tim đập thình thịch, chỉ nghĩ: là nàng sao? Lẽ nào lại là nàng? Đúng là nàng ư? Thật sự có thể là nàng sao? Hắn đưa mắt nhìn xung quanh theo bản năng, chỉ bực cây cối cành lá xum xuê tươi tốt che chắn mắt tầm nhìn. Thấy thấp thoáng có hai bóng người, lòng hắn càng ngờ ngàng cùng lúng túng. Đúng lúc có gió thổi qua, thổi nhẹ bay một vài cành liễu, chỉ trong khoảng khắc rất nhanh đó thôi, hắn đã nhìn thấy nữ tử mặc áo màu xanh nhạt, dáng người thướt tha, mặt mày tuy không hiện rõ nhưng hắn lại rất quen thuộc. Ầm một tiếng, dường như có thứ gì nổ tung trong đầu hắn, trái tim như ngừng đập, đến hít thở cũng khó khăn.

Lâm Lang vén tóc ra sau tai, đầu ngón tay chạm lên mặt hơi lạnh lạnh. Cẩm Thu nói: “Vừa nãy chẳng phải chúng ta nghe bảo bài giảng vẫn chưa xong, chắc là vẫn phải đợi thêm một lúc.” Lâm Lang đang định đáp lời, lúc ngẩng đầu lên vô tình thấy dưới tàng cây liễu có người đang ngẩn ngơ nhìn nàng. Nàng xoay mặt lại nhìn hắn rồi nàng cũng ngẩn người. Trong vườn cực kì yên tĩnh, chỉ nghe tiếng đầu cành liễu xoàn xoạt chạm vào nhau. Gió thổi làm tay áo nàng bay bay, rồi xa cổ tay, rồi lại dính vào, lại thổi bay lên.....

Chất liệu từ lụa mỏng Giang Tô, thêu kín họa tiết hoa, đường kim mũi chỉ thì cực kì khéo léo như không có. Theo lệ, ống tay áo của nữ tử Mãn Thanh chỉ rộng bảy tấc, hoa văn tuy nhiều nhưng màu sắc vẫn cực kì thanh khiết mộc mạc..... Đường chỉ màu xanh ngọc bích thêu lên áo xanh, trông như gợn sóng nhấp nhô. Tay áo nhẹ nhàng chạm vào xương cổ tay, dường như có chút tê tê, rồi lại mất đi. Nàng thấy trái tim mình cũng giống như ống tay áo kia vậy, nảy lên rồi lại rơi xuống, rơi xuống lại nảy lên.....

Cẩm Thu đã nhìn thấy dưới gốc cây có một nam nhân xa lạ, quát hỏi: “Ai đó?”

Nạp Lan bất ngờ, nhất thời không nghĩ được nhiều. Tình hình trước mắt thì đã là thất lễ rồi, vậy thì không thể thất nghĩa luôn được. Trong lòng có muôn vàn suy nghĩ, sau hồi lâu mới lấy lại được tinh thần, hắn đỡ dần hành lễ theo bản năng. Thân thể như bị hàng vạn mũi tên đâm vào, vô cùng đau đớn. Cuối cùng thì từng chữ một cũng thoát ra khỏi miệng: “Nô tài..... Nạp Lan Tịch Đức thỉnh an Vệ chủ nhân.”

Cùng lúc này Dự thân vương Phúc Toàn cũng tiến cung thỉnh an thái hoàng thái hậu, hắn qua nghe giảng cùng hoàng đế trước. Từ năm ngoái khi hoàng đế mở khoa Bác học hồng nho (đã giải thích ở chương 8), tuyển chọn danh sĩ tài cao vào làm chức quan đọc sách, chức giảng, chức biên tập, chức nghiên cứu... thì

mỗi ngày đều nghe giảng ở Hoàng Đức điện. Xưa nay hoàng đế ham học hỏi, bài giảng ngày hôm nay mãi mà không hết. Vị hàn lâm Trương Anh mới được ban chức đang giảng “Thượng thư”, ước chừng đã giảng hơn một canh giờ. Hoàng đế vẫn cực kì chăm chú nghe, Phúc Toàn cũng phải nhẩn nại chờ. Đợi đến khi bài giảng kết thúc, Lương Cửu Công tiến lên nói: “Xin Vạn tuế gia ra chỉ, bây giờ khởi giá đến Từ Ninh cung hay là dùng bữa trước?”

Hoàng đế nhìn qua chiếc đồng hồ phương tây đang đặt trên bàn, hần nói: “Giờ hoàng tử mẫu đang nghỉ trưa. Chúng ta đừng tới làm phiền người.” Lương Cửu Công sai người đi truyền điểm tâm lên. Hoàng đế nhìn vẻ cố gắng lên tinh thần của Phúc Toàn thì nói: “Ngày nhỏ lúc chúng ta học thuộc lòng, khanh cũng y như thế này. Bây giờ chẳng tiến bộ được chút nào.”

Phúc Toàn cười đáp: “Từ trước đến nay hoàng thượng ham học không biết mệt mỏi, thần thấy mà chùn bước.”

Hoàng đế nói: “Lúc đó trẫm cũng bướng bỉnh, ngày ngày đều mong đến lúc tan học để đi đùa nghịch trong Bồ Khố phòng (phòng đầu vật).”

Phúc Toàn thấy hôm nay hoàng đế có chút buồn bực không vui, liền cố ý cười nói: “Tất nhiên Phúc Toàn còn nhớ. Vì hoàng thượng còn nhỏ nên thắng không nhiều.” Hoàng đế hiểu Phúc Toàn đang cố làm hần vui lên, hần đáp: “Rõ ràng là khanh thua nhiều.”

“Hoàng thượng thua còn phải đưa cho thần một con để to đầu xanh mà, sao giờ lại không nhận rồi?”

“Vốn dĩ là khanh thua, trẫm thấy khanh buồn bã nên mới cho khanh con để đầu xanh đó.”

Phúc Toàn cười nói: “Lần đó rõ ràng là thần thắng, hoàng thượng nhớ nhầm rồi.” Vừa nhắc tới nợ cũ từ thời bé, hoàng đế cười khẩy: “Vậy hôm nay chúng ta lại thi, xem ai thắng ai thua.” Phúc Toàn đang mong có thể khiến hoàng đế vui lên, thế nên nói: “Vậy hôm nay thần lại thắng hoàng thượng đấy.”

Tâm trạng hoàng đế đang không vui, bấy giờ mới dần vui vẻ lên. Hần thay áo, cùng Phúc Toàn đi đến Bồ Khố phòng. Lại chợt nhớ ra một chuyện nên căn dặn Lương Cửu Công: “Vừa nãy bảo Dung Nhược xin thỉnh an, người đi truyền hần đến Bồ Khố phòng gặp trẫm.” Lương Cửu Công vâng một tiếng, quay đầu lệnh cho tên tiểu thái giám đi, còn mình thì vẫn ở lại hầu hạ như cũ, đi theo sau hoàng đế không quá xa cũng không quá gần.

Hoàng đế ngày càng hào hứng, thay một bộ áo mỏng, giày nhẹ, cùng đi với Phúc Toàn. Hai người nhớ lại những chuyện thú vị thời ấu thơ, cười nói vui vẻ. Đến trước Bồ Khố phòng, tiểu thái giám đi truyền Dung Nhược đã trở về, hần thở hển hà hển hển, ghé vào tai Lương Cửu Công nói gì đó. Hoàng đế bất ngờ thấy được. Hần vốn nghiêm khắc với thị vệ cận thần, giờ quát lớn: “Chuyện gì mà lên la lên lút?”

Tên tiểu thái giám sợ hãi quỳ sụp xuống đất, dập đầu không ngừng, mắt trộm liếc về phía Lương Cửu Công. Lương Cửu Công biết là không giấu được, hần tiến lên một bước, khe khẽ bấm vào: “Vạn tuế gia bớt giận... Lát nữa nô tài sẽ bẩm rõ ràng lại cho người.”

Phúc Toàn cực kì nhanh nhẹn, thấy việc có chút khó nói, trong lúc cấp bách lại nghĩ ra một ý, hần nói với hoàng đế: “Vạn tuế gia, thần xin phép người đi một lát. Thần xin đi... thần thật sự là.... không nhịn được nữa rồi.”

Theo quy tắc gặp hoàng đế, hoàng đế không cho phép bề tôi lui xuống thì bề tôi không thể tự tiện đi đâu. Phúc Toàn ở bên hoàng đế đã một lúc lâu, hoàng đế nghĩ hần chắc hẳn là không nhịn được nữa rồi, thế nên không khỏi cười cười mà nói: “Đừng có nhịn quá mà sinh bệnh, mau đi đi.” Có một tên thái giám lên dẫn Phúc Toàn. Nụ cười trên mặt hoàng đế dần mất đi, hần hỏi Lương Cửu Công: “Chuyện gì?”

Lương Cửu Công thấy chung quanh đều là cung nữ, thái giám, mà chuyện này hần không dám qua loa, vì vậy hần ghé vào tai hoàng đế nói nhỏ vài câu. Hần bấm vào khe khẽ như vậy, cách hoàng đế cực gần, có thể nghe rõ ràng tiếng hô hấp ngày càng hỗn loạn của người. Hoàng đế cố gắng kiềm chế, điều chỉnh lại hô hấp, trên mặt không lộ ra vui hay buồn. Qua một lúc lâu mới nói: “Chuyện này không được để bất kì ai biết.”

Aaaaaa

Thái hoàng thái hậu cười: “Vậy con đọc lên cho hoàng tử mẫu nghe.”

Khóe miệng hần hơi hạ xuống, hần ngẩng đầu lên, đọc chậm chậm: “Hữu quốc giả bất khả dĩ bất thận, tích tắc vi thiên hạ lục hĩ.” (Người cai trị quốc gia không thể không thận trọng, một khi xa rời chính đạo tất sẽ bị thiên hạ trừng phạt.)

“Còn nữa?”

“Đạo đắc chúng tắc đắc quốc, thất chúng tắc thất quốc.” (Được dân chúng thì được nước, mất dân chúng thì mất nước). Giọng hoàng đế bình thản, không có chút rung động nào: “Thử vị quốc bất dĩ lợi vi lợi, dĩ nghĩa vi lợi dã.” (‘Đó gọi là quốc gia không nên lấy lợi làm lợi mà nên lấy nghĩa làm lợi vậy.’ - Nếu đầy đủ hơn thì phía trước còn có ‘Thà nuôi kẻ gia thần hay ăn trộm của mình còn hơn là nuôi kẻ gia thần thạo việc vợ vét cho mình.’)

Thái hoàng thái hậu gật gật đầu: “Khó cho con vẫn nhớ... ‘Hữu quốc giả bất khả dĩ bất thận’ (Người cai trị quốc gia không thể không thận trọng), kiểu hành sự (làm việc) ngày nay của con mà truyền ra ngoài thì hoàng tộc sẽ nghĩ thế nào? Bề tôi sẽ nghĩ thế nào? Quan ngôn (quan chuyên khuyên can, giám sát hoàng đế) sẽ nói làm sao? Sao con không siết chết luôn Nạp Lan Tính Đức luôn đi? Ta đợi xem con sẽ giải thích với thiên hạ kiểu gì!” Giọng điệu bỗng trở nên nghiêm nghị: “Đường đường là thiên tử Đại Thanh mà lại đi ghen với bề tôi, lại còn vật nhau nữa. Lúc tám tuổi con đăng cơ, 19 năm trở lại đây đối mặt với bao sóng to gió lớn, hoàng tổ mẫu luôn dõi theo con vượt qua từng cái một. Đến ngày hôm nay con lại tự sa ngã như vậy!” Khe khẽ lắc đầu: “Huyền Diệp, mấy năm nay hoàng tổ mẫu luôn tận tình khuyên bảo, con đều quên hết rồi sao?”

Hoàng đế quỳ gối xuống, mở miệng đáp: “Tôn nhi không dám quên. Sau này tôn nhi nhất định sẽ không thế nữa.”

Thái hoàng thái hậu nặng nề cất giọng: “Con tuyệt đối không thể quên được!” Rút ba thước lụa trắng dưới chiếc gối to ra, thuận tay quăng luôn xuống đất. Dải lụa nhẹ vô cùng, mở bung ra, bay phất phơ trong không trung giữa điện, như một đám mây mềm mại ở nơi xa nhất trên bầu trời xanh nắng đẹp kia, nhẹ nhàng đáp xuống mặt đất trong yên lặng. Thái hoàng thái hậu sai bảo Tô Mạt Nhĩ: “Cầm lấy đưa cho Lâm Lang, nói là ta ban thưởng.”

Hoàng đế như có sấm đánh bên tai, thấy Tô Mạt Nhĩ vâng lời cầm đi, trong lúc cấp bách hần vội đẩy Tô Mạt Nhĩ lão đảo, tay giữ chặt lấy dải lụa, hô một tiếng: “Hoàng tổ mẫu!”, bất chợt kinh hoàng hiểu ra chân tướng, nhưng dường như vẫn chưa chịu tin, hần thì thào như tự nói với chính mình: “Là người..... Thì ra là người.”

Hoàng đế vẫn nắm chặt lấy dải lụa kia, không hề nhúc nhích, qua một lúc lâu, giọng nói vừa lạnh lẽo vừa chua chát cất lên: “Vì sao hoàng tổ mẫu phải ép con?”

Giọng thái hoàng thái hậu lạnh không kém: “Vì sao? Con còn dám hỏi lại ta vì sao..... Đêm hôm qua, Quan Khánh Hỷ ở Thận Hình ti nắm với con những gì, hoàng tổ mẫu cũng không muốn biết. Nửa đêm nửa hôm con sai Lương Cửu Công đi một chuyến đến Hàm Phúc cung, hần truyền lại khẩu dụ của con, làm những chuyện gì, hoàng tổ mẫu cũng không muốn biết. Hoàng tổ mẫu chỉ muốn biết một chuyện, đó là con có còn nhớ đến thân phận của mình không? Con dốc sức bảo vệ nó một cách ngu ngốc như vậy, nó có nhận tình cảm của con không? Mà không phải là đặc ý đã lừa được con, đem thiên tử Đại Thanh đùa bỡn trong lòng bàn tay ư?”

Sắc mặt hoàng đế trắng bệch, hần hô lớn: “Hoàng tổ mẫu!”

Trong giọng nói của thái hoàng thái hậu có một nỗi đau vô tận: “Huyền Diệp ơi Huyền Diệp, con vì một nữ tử mà quên cả bản thân mình, đến nay lại còn làm việc thiên vị tình, bức bách người vô tội, gia pháp, quốc pháp đều coi như không có.”

Lưng hoàng đế đã thấm đẫm một lớp mồ hôi lạnh lẽo: “Chuyện tối hôm qua là ý của tôn nhi, tôn nhi hành sự hồ đồ, không liên quan tới người khác. Xin hoàng tổ mẫu trách phạt tôn nhi. Huống hồ Đoan tần cũng không phải là không có tội, xin hoàng tổ mẫu minh xét.”

Ánh mắt thái hoàng thái hậu sáng bừng như đuốc, nhìn thẳng vào hần: “Dù nói thế nào đi nữa thì tội của Đoan tần không đến mức phải chết. Con nói không liên quan đến người khác? Ha! Con đúng là khờ dại điên cuồng, nếu như nó không làm ra chuyện như thế thì có cần con phải giết người diệt khẩu hay không?”

Hoàng đế nghe tới bốn chữ “giết người diệt khẩu” thì cả người run rẩy, cúi người dập đầu một cái.

Thái hoàng thái hậu hiền từ nói: “Con ngoan, con còn nhớ không, ngày nhỏ cánh tay con có mụn nhọt, đau đớn vô cùng. Ngày nào cũng sốt mãi không dứt, uống bao nhiêu thuốc cũng không khỏi. Cuối cùng ngự y phải dùng dao khoét đi chỗ thịt đó. Con còn nhỏ tuổi như vậy nhưng kiên cường không khóc một tiếng nào, mắt nhìn ngự y rửa sạch mủ, máu. Sau đó miệng vết thương mới dần đóng vảy rồi khỏi hẳn.” Nhẹ nhàng cầm lấy tay hoàng đế: “Tất cả mọi thứ hoàng tổ mẫu đều làm vì muốn tốt cho con, nghe lời hoàng tổ mẫu, buông nàng đi.”

Trong lòng hoàng đế vô cùng đau đớn, ngẩng mặt nói: “Hoàng tổ mẫu, nàng không phải là mụn nhọt của Huyền Diệp, nàng là tính mạng của Huyền Diệp. Hoàng tổ mẫu tuyệt đối không thể lấy đi cái mạng này của tôn nhi được.”

Thái hoàng thái hậu nhìn hẳn, trong mắt là sự đau thương vô hạn: “Con thật là hồ đồ. Lúc đầu hoàng tổ mẫu không biết..... Dân tộc hán có một câu: Dưa hải non không ngọt (Cái gì cố ép cũng không được). Người Mãn châu chúng ta cũng có một câu: Chim ưng trên núi Trường Bạch cùng con cá dưới sông Tùng Hoa không thể bay cùng nhau.” (cùng nghĩa như câu trên). Duỗi tay đỡ hoàng đế đứng dậy, bảo hẳn đến ngồi bên cạnh người, vẫn cầm tay hẳn như cũ, nói chậm chậm: “Trong lòng nó đã có người khác, dù con có đối với nó tốt thế nào thì lòng nó cũng khó mà có con. Sao con vẫn khẳng khẳng như vậy? Phi tần hậu cung nhiều như thế, ai ai cũng mong sự sủng ái từ con, việc gì phải tự làm khổ mình?”

Hoàng đế đáp: “Phi tần hậu cung tuy nhiều, nhưng chỉ có nàng hiểu tôn nhi, chỉ có nàng biết tôn nhi muốn gì.”

Thái hoàng thái hậu chợt bật cười, hỏi hẳn: “Thế nó thì sao? Con có hiểu nó không? Con có biết nó cần gì không?” Rồi nói với Tô Mật Nhĩ: “Gọi Bích Lạc đến.”

Bích Lạc đi vào, vì nàng là người ngày ngày gặp hoàng đế nên chỉ quỳ gối thỉnh an. Thái hoàng thái hậu hỏi nàng: “Bình thường Vệ chủ nhân thích làm những gì?”

Bích Lạc nghĩ một chút rồi đáp: “Ngày thường Vệ chủ nhân nếu không đọc sách, viết chữ thì đều thêu thùa may vá. Nô tì mang hết những sách, những hộp thêu thùa mà chủ nhân đọc và thêu mấy ngày nay đến đây rồi ạ.”

Nói xong thì đem trình hết tập sách và các hộp thêu thùa lên. Thái hoàng thái hậu nhìn số sách đều là thơ ca, có vài cuốn là kinh Phật, người cũng chỉ thoáng liếc qua. Nhưng hoàng thượng thì nhìn thấy trong hộp thêu thùa có một chiếc túi nhỏ nhỏ, đường thêu tinh tế. Ở phía dưới có buộc tua rua màu vàng, liền biết là thêu cho mình. Hẳn nhớ lại lúc còn ở Càn Thanh cung ngày trước, nàng từng nói muốn thêu tặng hẳn một chiếc túi nhỏ. Đây là phong tục cũ của tộc Mãn châu, người vợ mới cưới sẽ thêu tặng chồng chiếc túi nhỏ sau ngày về nhà chồng, để làm chứng cho trăm năm hảo hợp (cả đời hòa thuận), nhất định được như ý. Sau này chiếc túi vẫn chưa thêu xong mà bị đủ loại rắc rối làm hoãn lại. Lúc này hoàng đế nhìn thấy, trong lòng xúc động, chỉ thấy đau đớn khó nói nên lời.

Thái hoàng thái hậu cầm chiếc túi lên, nói với Bích Lạc: “Những chuyện ngày trước người kể lại từ đầu cho Vạn tuế gia nghe.”

Bích Lạc đáp: “Hôm đó chủ nhân về từ phủ quý chủ nhân (chỉ Đồng quý phi), trông có vẻ rất buồn khổ. Nô tì nghe người nói là muốn có một đứa con.”

Vốn dĩ tâm trạng hoàng đế đã rất rối loạn, nghe thấy câu này thì chấn động cả người. Bích Lạc nói tiếp: “Tết Vạn Thọ của Vạn tuế gia, nô tì có nói là xin chủ nhân hãy thêu hết chiếc túi này để làm quà mừng, chủ nhân lần nữa không chịu, một mực muốn viết chữ, lại một mực sai nô tì đi tặng.”

Thái hoàng thái hậu hỏi: “Là những chữ gì?”

Bích Lạc cười cười: “Nô tì không biết chữ, hơn nữa đó là quà mừng của Vạn tuế gia nên nô tì càng không dám mở ra xem. Nô tì tự mình giao cho Lương am đặt rồi đi về. Chủ nhân viết những gì thì nô tì không biết.” Thái hoàng thái hậu nói: “Người lui xuống đi.”

Hoàng đế ngồi đó lặng lẽ không lên tiếng. Thái hoàng thái hậu khe khẽ thở dài: “Nó đã viết những gì, Bích Lạc không biết, ta cũng không biết. Nhưng ta dám chắc rằng con vì những chữ này của nó mà cam tâm

tình nguyện lừa chính mình! Đến nay chẳng lẽ con còn không rõ, nó có thật lòng đối với con dù một chút ít hay không? Chỉ là nó muốn tự bảo vệ mình, tính toán cho tương lai của nó..... Nó muốn có một đứa con còn không phải là vì phi tần hậu cung nếu như không có con thì cả đời chẳng có nơi nương tựa hay sao? Vì bảo vệ bản thân mà nó không tiếc tính kẻ với người khác. Nó chẳng mảy may để ý tới tâm tư của con, từ trước đến nay nó chưa từng nghĩ sẽ trông cậy vào con cả đời, chưa từng tin tưởng con. Nó biết rõ rằng con đối với nó cực kì chân thành, nhưng nó lại lấy sự chân thành này của con mà đùa giỡn trên lòng bàn tay!”

Thái hoàng thái hậu nói tiếp: “Nếu là chuyện khác, trăm chuyện, ngàn chuyện thì hoàng tổ mẫu cũng theo ý con, nhưng con xem đó, con không thể bỏ được như vậy, chung quy lại, nó trở thành một cái gai trong tim con, bất cứ lúc nào cũng đều có thể khiến con rối loạn. Con phái Nạp Lan Tính Đức đi quản lý Tứ Viện (khu nuôi ngựa), đẩy hấn đi xa tắp, còn hôm nay suýt nữa thì con siết chết hấn. Hấn là ai chứ? Hấn là con cả của trọng thần trong triều chúng ta. Trong lòng con có hận thù riêng chẳng phải sẽ khiến cho bề tôi thất vọng hay sao? Xưa nay con luôn đối xử bình đẳng trong hậu cung, nhưng bây giờ, hễ xảy ra chuyện thì con liền rối loạn cả lên, còn không tiếc vì nó mà giết người diệt khẩu, bức người vô tội. Con vì nó mà sai hết lần này đến lần khác. Người khác phạm sai lầm thì không sao, nhưng cơ nghiệp Đại Thanh của chúng ta không thể dễ dàng để con có chút hồ đồ nào trong tư tưởng.”

Thái hoàng thái hậu lại thở dài, than thở: “Tráng sĩ chặt tay, róc xương trị thương. Thà đau một lần còn hơn. Con là nam nhi đội trời đạp đất của dân tộc Mãn châu chúng ta, là hoàng đế Đại Thanh, là thiên tử của vạn dân, càng phải giữ lấy được, bỏ đi được. Hãy để hoàng tổ mẫu chấm dứt việc này cho con.”

Trong lòng hấn đầy áp bi thương cùng lạnh lẽo. Mảnh lụa siết chặt trong tay lâu rồi, mồ hôi thấm ướt đầm. Hấn ngẩn ngơ nhìn nắng chiều ngoài cửa sổ, chiếu lên hành lang như gấm vóc thêu trăm hoa (ý là cực kì đẹp đẽ), mấy chậu thực vật kia đang đúng độ nở bung, cánh hoa đỏ tươi như son. Nắng chiều chiếu lên nó càng toát ra sức nóng như muốn bốc cháy, làm bỏng ánh mắt người ta. Trong tai chỉ nghe tiếng thái hoàng thái hậu êm dịu, ngọt ngào như nước: “Con ngoan, hoàng tổ mẫu biết con buồn. Lúc Hách Xả Lí thị* mất, con cũng buồn như thế này. Nhưng ngày tháng qua dần, con sẽ từ từ quên đi. Trong lục cung cũng có người đẹp đẽ như hoa, không thì, cứ cách ba năm lại tuyển tú nữ**. Trong Mãn - Mông - Hán quân, Bát kì, người đẹp kiểu gì, tài nữ kiểu gì, chúng ta đều có thể chọn lấy làm phi.”

* Hách Xả Lí thị: hoàng hậu đã mất

** Tuyển tú nữ: tuyển con gái vào làm vợ vua

Cuối cùng thì hoàng đế cũng mở miệng, giọng nói có vẻ mơ hồ, như một người ở nơi xa xôi cuối chân trời cất giọng: “Nhiều người nhiều như vậy, nàng không phải đẹp nhất, cũng không phải tốt nhất, thậm chí nàng chưa từng chân thành với con, thậm chí nàng tính kế với con, nhưng hoàng tổ mẫu à, tôn nhi cũng chẳng còn cách nào. Bây giờ tôn nhi mới hiểu được tình cảm ngày đó hoàng a mã đối với Đồng Ngạc hoàng quý phi. Tôn nhi tuyệt đối không thể trở mặt nhìn nàng chết được.”

Thái hoàng thái hậu cảm thấy hai bên thái dương không ngừng giật giật, gân xanh trên trán cũng hiện rõ ra, nhô lên cao như muốn tay đập mạnh vào một cái. Thấy hai mắt hấn nhìn nhìn một cách mong chờ vào mình, ánh mắt đau buồn, lạnh lẽo, đan xen với sự bất đắc dĩ, kết thành một khối tuyệt vọng. Nơi mềm yếu nhất trong tim đã rung động. Thái hoàng thái hậu bất chợt nhớ đến rất lâu, rất lâu trước đây, lâu tới mức đã từ đời trước rồi. Cũng từng có người nhìn trừng trừng vào mình như thế, cũng từng có người nói với mình: “Nàng không phải đẹp nhất, cũng không phải tốt nhất, con biết nàng chưa từng thành thật với con, thậm chí còn biết rõ nàng tính kế với con. Nhưng con cũng chẳng còn cách nào.” Cùng một ánh mắt say mê điên cuồng, cùng một sự si tình nóng bỏng nhớ mãi không quên. Không ai biết người từng phụ những gì, không ai biết người đó tốt với người thế nào — Nhưng người đã phụ rồi, cả thế gian này đều phụ rồi.

(Chỗ này mình đoán là ngày xưa Thuận Trị cũng từng xin như thế, nhưng thái hoàng thái hậu vẫn bức Đồng Ngạc chết.)

Bàn tay người chậm chậm gơ ra, từ từ buông xuống, nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt hoàng đế, nói khe khẽ: “Hoàng tổ mẫu không bức con, con từ ấu thơ đã biết giới hạn rồi. Ngày nhỏ con hút thuốc, hoàng tổ mẫu chỉ nhắc một chút nhưng con đã bỏ ngay. Con phải hứa với hoàng tổ mẫu, hãy từ từ quên nó đi, quên sạch sành sanh, quên đến mức như chưa từng quen biết với nó vậy.”

Hoàng đế trầm ngâm suy nghĩ một hồi lâu, cuối cùng nói: “Tôn nhi hứa với hoàng tổ mẫu... sẽ dốc sức mà làm.”

37. Chương 17: chương Kết

THẤM THOÁT THOI ĐƯA

Tạ gia đình viện tàn canh lập, yển túc điều lương.

Nguyệt độ ngân tường, bất biện hoa tùng na biện hương.

Thử tình dĩ tự thành truy ức, linh lạc uyên ương.

Vũ hiết vi lương, thập nhất niên tiền mộng nhất trường.

- “Thái tang tử” - Nạp Lan Dung Nhược

(Đêm khuya thao thức không ngủ, đi tới viện nàng từng ở, nhớ về ngày xưa khi đứng cạnh nàng trong đình viện. Đêm khuya rồi, ánh trăng chiếu lên trên bờ tường, cảnh sắc hiện ra rõ ràng như đêm trăng sau cơn mưa. Ngửi thấy một mùi hương hoa thơm ngát nhưng không biết tỏa ra từ loại hoa nào, vừa khiến người ta vui mừng, vừa đau thương khó chịu. Đáng tiếc thế đời thay đổi, sóng gió phong ba, hai người sau này không thể ở bên nhau. Chỉ còn lại những mưa lạnh rơi thưa thớt trong đêm mùa xuân.)

Lâm Lang gặp Nạp Lan, tuy chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn rồi lập tức tránh đi, sau đó nàng được Cẩm Thu đỡ một bên, nhưng cả một đường đi về, trong lòng nàng tràn đầy suy nghĩ, mà lại chẳng hiểu được chút gì, không khỏi hốt hoảng. Đi qua ngự hoa viên, từ xa đã nhìn thấy ba bốn tên thái giám khiêng mấy rương hòm chẵn dẽm, đến gần mới nhận ra tên dẫn đầu là thái giám Tiểu Lâm làm việc ở Hàm Phúc cung. Hắn thấy nàng thì vội vàng cúi người hành lễ. Lâm Lang cũng chỉ gật đầu cho qua. Đang định đi thì chợt thấy trong số những đồ mà bọn chúng khiêng, có một chiếc hộp nữ trang trạm trổ, đính ngọc, hình dáng độc đáo. Nàng thấy cực kì quen mắt, cuối cùng mới nhớ ra là do thái hậu mới thưởng cho Đoàn tần không lâu. Ngày đó Đoàn tần còn cố ý cầm tới cho Đồng quý phi xem, chủ yếu là muốn khoe ra. Cùng lúc nàng cũng vừa khéo ở Cảnh Nhân cung cho nên mới nhìn thấy. Lâm Lang hỏi một cách kinh ngạc: “Thứ này giống như là đồ của Đoàn tần... Các người định mang đi đâu?”

Tiểu Lâm dập đầu, đáp qua loa: “Bẩm chủ nhân, Đoàn tần mất rồi.”

Lâm Lang kinh hãi, hồi lâu không nói nên lời, cuối cùng mới thì thào hỏi hắn: “Mất rồi?”

Tiểu Lâm đáp: “Đêm qua bỗng nhiên bị bệnh nặng, chưa kịp truyền thái y thì đã qua đời. Vừa rồi nô tài đã bẩm quý chủ nhân, quý chủ nhân nghe là bị đau bụng thì than thở một hồi. Theo quy định thì số đồ này đều không thể giữ lại, vì vậy chúng nô tài mới khiêng tới sân phía tây để đốt.”

Lâm Lang bỗng thấy sợ hãi một cách khó hiểu, mở miệng hỏi: “Vậy hoàng thượng nói sao?” Tiểu Lâm đáp: “Vẫn chưa phải người đi bẩm hoàng thượng ạ.” Lúc này Lâm Lang mới biết mình lỡ lời, cười miễn cưỡng rồi nói: “Vậy các người đi đi.”

Tiểu Lâm vâng, dẫn người đi. Nàng đứng đó, từ xa nhìn bóng dáng bọn chúng dần khuất sau hàng liễu xanh, hoa đỏ, cuối cùng thì nhìn không rõ nữa. Mặt trời buổi chiều nắng nóng, sau lưng nàng đã ra một lớp mồ hôi. Từng trận gió nhẹ thổi tới, như vẫn còn mang theo hương thơm thanh khiết của hoa cỏ, lại khiến người ta cảm thấy lạnh đến tận xương.

Tuy Cẩm Thu hơi hơi cảm nhận được có chuyện kì lạ, nhưng cũng không nghĩ nhiều, cẩn thận hầu hạ Lâm Lang về tới Trữ Tú cung. Vì không thấy Bích Lạc nên Lâm Lang hỏi: “Bích Lạc đâu?”

Một cung nữ nhỏ tuổi đáp: “Từ Ninh cung phái người đến gọi đi, cũng đi được một lúc lâu rồi ạ. Chắc là sắp trở về.”

Lâm Lang đứng im tại chỗ, một lúc sau mới đáp “ừ” một tiếng. Cung nữ vén màn, nàng từ từ xoay người rồi đi vào trong phòng.

Cẩm Thu thấy nàng đi đến tròng kỷ rồi ngồi xuống, dường như đang ngẫm nghĩ gì đó. Trước đó thì bất ngờ gặp được người quen ngoài cung, sau lại nghe chuyện Đoan tần nên chắc là bị kinh ngạc không ít. Đang lúc nàng đoán vãn vợ thì nhìn qua cửa sổ thấy Bích Lạc đã về, vội lạng lẽ đi ra ngoài nói: “Chủ nhân vừa này mới hồi tỵ đã về chưa đấy.”

Do xưa nay Lâm Lang luôn khoan dung, chưa từng kiêu ngạo sai bảo người hầu nên Bích Lạc tưởng rằng có chuyện quan trọng gì cần dặn nàng nên đi vội vào trong phòng. Lâm Lang đang ngồi ngẩn ngơ trên tràng kỷ, thấy nàng đi vào thì ngẩng đầu lên, vẻ mặt đã bình thản như thường lệ, chỉ hỏi: “Thái hoàng thái hậu gọi người đến có sai bảo gì không?”

Bích Lạc cười cười: “Thái hoàng thái hậu chẳng qua cũng chỉ hỏi vài câu về chuyện phiếm.” Lâm Lang ừ, từ từ xoay mặt đi, nàng nhìn mặt trời đỏ rực lúc hoàng hôn đang dần khuất sau bờ tường, cuối cùng không thấy mặt trời đâu nữa. Nàng đứng dậy nói: “Ta có thứ này cho người.”

Bích Lạc theo nàng đi đến giữa phòng, nhìn nàng cầm chìa khóa mở một chiếc rương ra, cầm lấy hai hộp lớn bằng gỗ đàn. Từng hộp được mở. Trong điện hơi tối, Bích Lạc bỗng thấy trước mắt ngời sáng, đều là ánh sáng của châu báu. Trong chiếc hộp có vài đôi vòng tay bằng ngọc lục bảo, vô cùng trơn nhẵn, bóng bẩy như làn nước. Rất nhiều viên hồng ngọc to như trứng chim bồ câu đang lấp la lấp lánh như mắt mèo, màu đỏ ánh lên mượt mà. Ở giữa có mấy viên ngọc màu xanh lục, có cả bạch ngọc nữa. Đông châu thì nhiều đến mức không đếm xuể... Đông châu là trang sức cao quý, từng viên từng hạt, dù lớn hay bé đều vô cùng tròn trịa, ánh sáng chiếu lên giữa trán người ta. Vẫn còn vô số đồ trang sức châu ngọc, đều rất tinh xảo. Nàng ở trong cung đã lâu, xưa nay chưa từng thấy nhiều châu ngọc đến vậy. Nàng biết vị chủ nhân này được hoàng đế cực kì sủng ái, cứ cách mấy ngày hoàng đế lại ban thưởng, nhưng cũng không ngờ là lại có nhiều đến thế, có thể gọi là vô giá.

Lâm Lang khẽ thở dài: “Mấy thứ này đều do hoàng thượng ban thưởng. Xưa nay ta không thích mấy đồ này, giữ lại cũng chẳng để làm gì. Người và Cẩm Thu mỗi người cầm một hộp đi. Tuy tính tình Cẩm Thu tốt, nhưng không đủ khả năng kiềm chế, lại nhẹ dạ. Nếu lúc này để Cẩm Thu nhìn thấy thì không biết sẽ phản kích đến mức nào. Mấy đồ thưởng này chưa từng được ghi lại, nếu để người khác biết khó tránh khỏi sinh ra tai họa. Trước nay người luôn thận trọng, người giữ thay Cẩm Thu đi. Hai ngày nữa Cẩm Thu được xuất cung rồi, tới lúc đó hãy đưa cho Cẩm Thu, cũng không uổng công hai người theo ta một thời gian.”

Bích Lạc chỉ bật thốt lên: “Chủ nhân!” Lâm Lang lại chỉ về phía đáy rương, nói: “Bên dưới đều là mấy bức tranh, chữ, cũng là do hoàng thượng ban thưởng. Có mấy bộ Tống thư, cùng mấy bức thư pháp của Tiết Tắc, Thái Ung, Triệu Cát, còn có mấy cuộn tranh Thôi Tử Tây, Vương Ngưng, Diêm Thứ Vu... cũng không đáng giá mấy, đối với cách người mà nói thì chúng như vô dụng. Thay ta tặng cho người nhà vậy, cũng coi như chút tấm lòng.”

Bích Lạc sợ hãi đến mức không nói nên lời. Lâm Lang cầm một bọc lụa màu xanh từ dưới đáy lên, từ từ mở ra. Lần này lại là một tác phẩm thêu. Mở ra thì là hai mươi bức điều bình (tranh hình chữ nhật dài, nhỏ), đều là tranh kết hợp với chữ. Bích Lạc thấy đường kim mũi chỉ tỉ mỉ mà sống động, gắng gượng cười khen: “Khả năng thêu thùa của chủ nhân thật là giỏi.” Lâm Lang đáp từ tốn: “Cái này tên là Huệ tú... Hoàng thượng thấy ta thích nên cố ý sai người đến Giang Nam tìm. Thật là khiến Tào đại nhân tổn không ít công sức. Chỉ nói là do một nữ tử danh gia vọng tộc, ở khuê các thêu lúc nhàn rỗi. Nhưng trên thế gian này cũng không còn nhiều nữa rồi.”

Bích Lạc nghe giọng nàng lạnh lẽo, không dám nghĩ nhiều, vội vàng cười cười: “Hóa ra là do một nữ tử thêu lên, dù nàng ta là tiểu thư danh gia vọng tộc tới thế nào thì bảo nàng thêu thêm một bức là được rồi, sao lại bảo là không còn nhiều?” Lâm Lang vươn tay khẽ miết từng đường chỉ, buồn bã nói nhỏ: “Người thêu đã qua đời rồi.”

Bích Lạc chợt thấy buồn hẳn đi, thấy tình hình không hay, đang lúc không biết đáp lời ra sao thì Cẩm Thu đến bấm báo, giọng vui vẻ: “Chủ nhân, hoàng thượng đến ạ.”

Vẻ mặt Lâm Lang vẫn như bình thường, không hề có một chút gì bất ngờ. Bích Lạc khấn trương thu dọn, Cẩm Thu đi lên chải lại tóc cho Lâm Lang. Có tiếng vỗ tay vọng đến từ xa xa, thái giám dẫn đầu đã đi vào cửa viện. Nàng bước ra nghênh đón, hoàng đế lại tự mình đỡ nàng. Lương Cửu Công liếc mắt một cái, tất cả cung nữ thái giám đều lui xuống hết, đến Cẩm Thu cùng Bích Lạc cũng tránh đi.

Hoàng đế vẫn như ngày thường, cười cười hỏi nàng: “Nàng đang làm gì thế?”

Nàng chợt nở nụ cười, lại không hề đáp lại câu hỏi: “Lâm Lang có một chuyện muốn xin hoàng thượng.” Hoàng đế “ừ”, rồi nói: “Nàng cứ nói ra nghe xem.”

Nàng hơi ngẩng mặt lên nhìn hoàng đế, áo gấm màu nâu thường ngày, chỉ có cổ và tay là màu vàng. Gờ tay áo có thêu hoa văn rồng bằng chỉ đỏ. Đường thêu tinh tế đến vậy, một đường ẩn hiện như hòa với lớp vải lụa màu vàng thành một màu giống hệt như màu máu. Giống ánh nến lơ mơ đỏ đỏ mà nàng nhìn thấy qua lớp màn lúc trời còn chưa sáng hẳn, lúc sáng sớm một ngày nào đó trong kí ức.

Nàng chợt nhớ lại rất lâu về trước, hình như là một đêm mùa xuân, một mình nàng ngồi thêu vá dưới ánh đèn. Ngọn đèn be bé chiếu không đủ sáng khiến mắt nàng mỏi nhừ. Đêm rất yên tĩnh, dường như loáng thoáng nghe được cả tiếng côn trùng kêu nho nhỏ. Gió nhẹ mà lạnh, thổi vào chiếc màn khiến nó dần bay lên. Ánh nến kia lại càng lập lờ. Nàng cúi đầu lâu rồi, gáy đã thấy tê tê khó chịu nhưng vẫn dốc sức chú ý vào chiếc áo. Nàng tỉ mỉ gỡ rồi tách từng sợi chỉ một, thành sợi ngang, sợi dọc... hoa văn rồng vàng... chiếc áo đó phảng phất một mùi hương xa lạ.

Hiện tại, mùi hương thanh thanh đó đã trở nên quá quen thuộc, tỏa ra từ ống tay áo hoàng đế. Nàng chợt thấy sợ hãi cùng yếu ớt. Hoàng đế nhìn ánh mắt long lanh của nàng, đen nhánh như phản chiếu được bóng người, ánh mắt đó bỗng nhiên lại ảm đạm hẳn đi, như ánh nến lúc sắp tàn, nhỏ dần, nhỏ dần. Hắn không khỏi hỏi: “Nàng sao thế? Chẳng phải vừa nói có chuyện muốn xin bẩm hay sao?”

Vốn dĩ nàng nửa ngồi nửa quỳ ở bậc đế chân, mặt ngả vào vạt áo bào của hắn, nghe hắn hỏi như vậy thì người hơi giật mình, lại qua một lúc lâu mới khẽ mở miệng nói: “Lâm Lang muốn xin hoàng thượng, nếu như có một ngày Lâm Lang chết rồi, hoàng thượng không được đau lòng.”

Hoàng đế chợt thấy hơi lạnh thấm từ xương cốt lan tỏa khắp người, gượng cười nói: “Đang yên đang lành, tự dưng lại nói những chuyện như vậy. Tương lai của chúng ta vẫn còn dài.”

Lâm Lang “vâng”, nói nho nhỏ: “Thiếp cũng chỉ nói đùa thôi.”

Hoàng đế đáp: “Chuyện kiểu này đâu thể nói đùa được, liên quan đến cả nhà không thể đùa được.” Phi tần tự vẫn là tội đại bất kính, càng nặng hơn so với cung nữ tự vẫn. Hoàng đế sợ nàng có ý nghĩ tự tử nên cố ý cất giọng nghiêm trọng. Nàng trầm mặc một lát mới đáp: “Lâm Lang biết chừng mực.”

Hoàng đế xoa mặt đi, không dám nhìn vào mắt nàng: “Mấy ngày gần đây thái hoàng thái hậu không được khỏe, cần yên tĩnh dưỡng bệnh. Mỗi ngày nàng không cần qua đó hầu hạ người.”

Nàng bất chợt cười: “Đuôi sam của hoàng thượng rồi rồi, thiếp tết lại cho người.”

Lòng hắn đã cực kì buồn bã, nhưng vẫn gượng cười đồng ý. Nàng đi lấy lược, lần lượt tháo dải tua rua màu vàng rồi đến dây đính ngọc thắt ở đuôi tóc hắn ra, rồi nhẹ nhàng gỡ tóc. Hoàng đế khoanh chân ngồi đó, cảm nhận sự chuyển động của chiếc răng lược từ sừng tê giác. Hình như tay nàng hơi run run. Cuối cùng hắn không đành lòng mà quay đầu đi, làm như không biết.

Do phải lên triều nên giờ Mão hoàng đế đã dậy. Thái giám cung nữ Ti Khâm Thượng Y hầu hạ hoàng đế ngủ dậy, thay y phục, rửa mặt, rồi lại dùng muối sạch súc qua miệng, cuối cùng thì dâng trà lên. Hoàng đế chỉ nhấp một ngụm rồi đặt xuống, quay người nhìn, Lâm Lang quần mình ngủ trong chiếc chăn lụa màu vàng đỏ, không cử động gì cả, có vẻ như đang ngủ rất say. Mái tóc đen dài mượt mà của nàng xõa trên giường, uốn lượn mà mềm mại. Hắn duỗi tay ra, xong lại tự ngăn chính mình. Hắn quay người đi khỏi oán các, bước đến ngưỡng cửa lại quay đầu nhìn, nàng vẫn ngủ ngon như trước, màu vàng đỏ vốn là màu cực kì ấm áp, dưới ánh nến hiện lên một vòm mơ hồ mà nồng ấm. Hắn đưa mắt nhìn xuống, trên người hắn là triều phục, tay áo và cổ áo màu vàng. Thân áo và tay áo đều thêu rồng vàng, y phục của thiên tử mới được thêu như vậy, cực kì cao quý.

Cuối cùng hắn cũng quay mặt đi, Lương Cửu Công thấy hắn ra thì vội vàng chạy đến hầu hạ.

“Vạn tuế gia khởi giá...”

Xe kéo được nâng dần lên. Một hàng đèn lồng vậy quanh xe. Hai bên đường là tường cung màu đỏ. Bốn bề yên tĩnh, chỉ nghe tiếng bước chân vừa gấp vừa khẽ phát ra từ đế giày mỏng của thái giám. Cung điện nơi xa nhất kia đang được phủ bởi ánh sáng vàng chói lọi của ánh nắng ban mai. Màu sắc biến đổi của ngói lưu ly từ cam hồng, cam, đỏ tươi, tím mặn, đỏ phấn... một dải màu sắc đỏ lam chàm tím rực rỡ nối tiếp nhau trông như nổi từ trên trời xuống.

Xe kéo vậy quanh bởi cung nữ thái giám vào cửa Càn Thanh cung, đường lớn vừa rộng vừa dài xuất hiện ngay trước mắt. Từ xa đã nhìn thấy khí thế sừng sững ba điện lớn: Bảo Hòa, Trung Hòa và Thái Hòa. Dưới ánh nắng sớm, mái vòm như mở ra một đường cong hùng vĩ, như con chim ưng trắng kiêu ngạo nhất đang duỗi hai cánh.

Lương Cửu Công thi thoảng lại lén nhìn sắc mặt hoàng đế, thấy hần từ từ nhắm mắt lại, mặt trời đỏ hồng mới lên, bình minh tươi đẹp chiếu lên hàng lông mày đang cau lại của hần, trong lòng không khỏi có chút lo lắng. Hoàng đế lại mở mắt ra rất nhanh, vẻ mặt lại như bình thường, miệng nói: “Đi thôi.”

Đến cuối giờ thìn thì Lâm Lang mới dậy. Cẩm Thu tiến lên hầu hạ nàng mặc quần áo, cười cười: “Chủ nhân ngủ say quá, nô tì hầu hạ chủ nhân lâu như vậy rồi nhưng chưa từng thấy người ngủ say đến thế.”

Lâm Lang “ừ” một tiếng, hỏi: “Hoàng đế đi rồi?”

Cẩm Thu đáp: “Đầu giờ mao Vạn tuế gia đã dậy lên triều rồi. Bây giờ chắc đã tan triều, lát nữa nhất định sẽ đến thăm chủ nhân.”

Lâm Lang lại “ừ” một tiếng. Nàng nhìn thấy trên giường vẫn còn trải đệm màu vàng, vì mỗi ngày hoàng đế đều tới nên mới chuẩn bị cho hần, nàng bèn sai Cẩm Thu: “Đem cất cái này đi, lát nữa cất vào trong kho.”

Cẩm Thu hơi ngạc nhiên: “Lát nữa hoàng đế tới...”

Lâm Lang nói: “Hoàng đế sẽ không đến nữa.”

Nàng cố gắng tự mở chiếc hộp gương lược ra, bên dưới có một ngăn bí mật. Trong đó là một trang giấy Tiết Đào màu sen. Mở ra đọc, vẫn là những nét chữ cực kì quen thuộc đó:

”Bồng Lai viện bệ thiên thai nữ

Hoạ đường trú tẩm vô nhân ngữ

Phao chằm thủy vân quang

Tú y văn dị hương

Tiềm lai châu toả động

Kinh giác ngân bình mộng

Kiểm mạn tiểu doanh doanh

Tương khán vô hạn tình.”*

* Bài “Bồ tát man” của Lý Dục. Bản dịch thơ của mailang:

Bồng Lai viện khoá nàng tiên nữ

Ngày vắng hoạ đường còn đang ngủ

Đầy gối sáng biếc mây

Áo đẹp mùi hương thay

Lặng đến châu lay động

Bình phong kinh giấc mộng

Nhớ nhớ dậy má xinh

Nhìn nhau xiết bao tình.

(Tình lang rón rén đi vào phòng nàng, ngắm trộm cảnh nàng đang ngủ. Hai câu tiếp theo miêu tả vẻ đẹp mỹ lệ của nàng. Bốn câu cuối là khi nàng giật mình tỉnh dậy, cùng có những màn tình cảm ân ái cùng tình lang.)

Nét bút của hoàng đế vốn thanh tú mà phóng khoáng. Giấy Tiết Đào là loại giấy được dày công cất giữ cả mấy trăm năm, hần dùng mực Đường viết lên, lại càng tinh tế. Bên dưới không viết tên gì cả, chỉ đóng ngọc tỷ có chữ “thể nguyên chủ nhân” (người làm chủ sức sống trong đất trời).

Nàng nhớ lại lúc còn làm việc ở Càn Thanh cung, chỉ còn một mình nàng ở ngự tiền, hần chợt đưa cho nàng tờ giấy này. Nàng mạo muội liếc mở ra xem, đọc xong khiến nàng lúng túng đến mức chỉ muốn có cái hố để nhảy xuống. Hần ngồi sau ngự án, buông bút, yên lặng mà cười. Lúc đó là chớm đông, trong lò đốt hương Bách Hợp, ấm áp như mùa xuân.

Hần nói nhỏ: “Trưa nay ta sẽ qua thăm nàng.”

Nàng cố gắng tỏ vẻ nghiêm túc: “Nô tì không dám, như vậy là phạm vào quy củ.”

Hần cười nói: “Nàng xem mấy lời thơ này đi, thật là một câu chuyện đẹp.”

Nàng quá quần bách rồi, chỉ đành đứng thẳng lưng nói: “Hậu Chủ* là hôn quân, hoàng thượng không phải là hôn quân.”

* Lý Dục - tác giả bài thơ “Bồ tát man” bên trên, xưng là Lý Hậu Chủ, từng là hoàng đế

Hần vẫn cười như cũ, ngừng một lát, lại nói nhỏ: “Vậy thì hôm nay cứ coi như là lần cuối trăm làm hôn quân đi.”

Nàng sai Cẩm Thu thấp đèn, duỗi tay đưa tờ giấy lên đầu ngọn lửa, mắt nhìn chăm chăm vào nơi ngọn lửa đang dần khoét vào, giấy màu hoa sen bị đốt đi từng phân từng tắc một, cuối cùng tất cả đều biến thành tro bụi.

Nàng ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, mặt trời sáng chói, thời tiết cuối xuân, cái nóng dần lên. Trong đình viện yên tĩnh vô cùng, thi thoảng lại có một tia nắng chiếu vào, lúc có lúc mất. Khi còn nhỏ từng đọc rất nhiều bài thơ, “tịch tịch không đình xuân dục văn, hoa lê mãn địa bất khai môn”*. Cuộc đời này còn dài đến vậy, thế nhưng đã kết thúc rồi.

* Trích “Xuân oán” của Lưu Phương Bình:

Sa song nhật lạc tiệm hoàng hôn

Kim ốc vô nhân kiến lệ còn

Tịch tịch không đình xuân dục văn

Lê hoa mãn địa bất khai môn.

Dịch Nghĩa

Mặt trời lặn, chiếu qua song the, hoàng hôn dần dần buông

Nơi nhà vàng, không ai nhìn thấy ngấn lệ

Lặng lẽ sân vắng bóng người, xuân đương muốn hết

Hoa lê rụng đầy mặt đất, cửa vẫn cài then.

Bản dịch của Trần Trọng Kim

Song sa lặn xế bóng dẫu,

Nhà vàng ai thấy giọt sầu thấm khăn.

Sân không vắng vẻ tàn xuân,

Hoa lê đầy đất, mấy lần cửa sâu.

Bản dịch của Hoa Sơn
Mặt trời lặn xế hoàng hôn
Nhà vàng ai biết lệ tuôn vắng dài
Xuân qua quạnh vắng bóng người
Hoa lê sầu rụng, cửa hoài đóng then.
Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/san-khong-vang-ve-tan-xuan>